

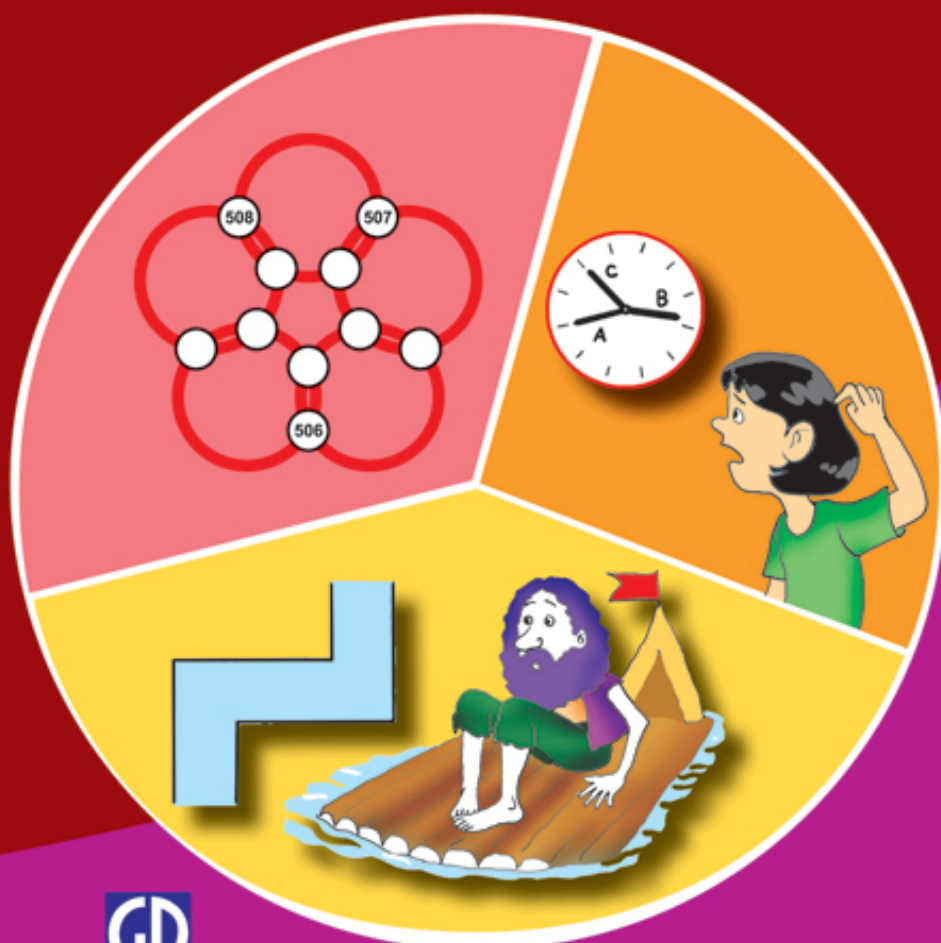
TẠP CHÍ TOÁN TUỔI THƠ

Tổng tập

TOÁN TUỔI THƠ

NĂM 2011

(TIỂU HỌC)



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

NĂM THỨ
MƯỜI HAI

ISSN 1859-266X

123

01/2011

Giá: 7000đ

Tuấn

tuổi thơ 1

DÀNH CHO CẤP TIỂU HỌC

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM - BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Chúc Mừng Năm Mới



HAPPY NEW YEAR



TOÁN TUỔI THƠ - TOÁN HỌC TRONG NHÀ TRƯỜNG

THƠ TẾT

LTS. Hoa đào báo mùa Xuân. Những cơn gió mùa đông bắc cuối cùng cũng đã hết. Kia rồi chim én bay về. Chúng ta cùng chào năm mới, chào Xuân mới Tân Mão. Toán Tuổi thơ chúc các bạn một mùa xuân sức khỏe, vui vẻ, học hành tốt.

Đường

Mũi tên bay đường thẳng
Cầu vồng bắc đường cong
Hạt mưa hiên thánh thót
Vẽ nhiều đường song song
Ngoài cổng viên xanh nắng
Đàn ngựa chạy đường vòng
Cuốn cuộn chảy dòng sông
Vạch những đường đích đắc
Bầu trời và mặt đất
Muôn đường nét hài hòa
Thương lắm đuôi mắt bà
Nhăn nheo đường rẻ quạt

DƯƠNG HUY

(Hội Văn nghệ Nghệ An)

Con số

Cò ngủ một cẳng
Khoeo bước hai chân
Ba chân kiềng bếp
Bốn chân trâu đầm
Vòi dài chấm đất
Voi thành năm chân
Xe tải sáu bánh
Bảy ngày một tuần
Nhà tám cửa sổ
Chung cư chín tầng
Em học giỏi toán
Điểm mười sáng trưng

DƯƠNG HUY

(Hội Văn nghệ Nghệ An)

Én

Đông mang cánh én
bay về đồng xanh
vươn mình chao liệng
mắt huyền long lanh
Áo xanh áo tím
ống mượt trên mình
lúa reo trong nắng
chào chú én xinh
Én nhìn bờ ngõ
người xe nối đuôi
làng quê hoá phố
nhà cao chọc trời
Này chú én ơi
xuống đây sưởi lửa
én vui nhận lời
hơ đôi cánh nhỏ
Ngắm bò thong thả
gặm cỏ ăn mưa
én thăm hỏi nhỏ
thêm bê nào chưa
Ăn giun ăn dế
uống nước mương trong
én chờ xem nhé
lúa xuân ngậm đồng

LÊ QUỐC HÂN

(Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam)

Tờ báo chỉ có một tờ



(Hai trang TOÁN TUỔI THƠ dành riêng cho lớp Một và lớp Hai)

Kết quả kì trước (TTT 121)

1. Câu đố của Harry Potter:

Tất cả các bạn đều tìm ra quy luật của các hình nên đều vẽ đúng hình cần vẽ tiếp. Xin chúc mừng!

Đáp án:



Hình 4

2. Câu đố của Dấu CỘNG béo:

Câu này cũng không có bạn nào làm sai.

Đáp án: $AB + CD + EF = 11$.

3. Câu đố của Tôn Ngộ Không:

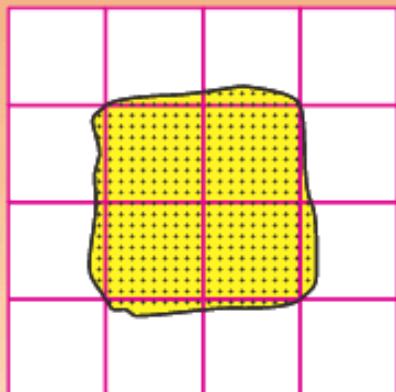
Cả câu này cũng vậy! Bạn nào cũng vẽ đúng và đẹp nữa. Thật tuyệt phải không?

TTT xin gửi quà đến: Cao Văn Nhân, 2A, TH Tứ Xã 2, Lâm Thao, Phú Thọ; Nguyễn Tiến Hải, 1C, TH

Tam Hồng 1, Yên Lạc; Nguyễn Thị Thanh Bình, 1A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc; Phạm Hải Yến, 2D, TH Hồng Tiến, Khoái Châu, Hưng Yên; Đinh Công Bách, 2C, TH Đăng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng; Lê Thị Diệu Thúy, 1A, TH Yên Phong, Yên Định, Thanh Hóa; Đặng Thị Huyền Trang, 2B, TH Diễn Kim, Diễn Châu, Nghệ An; Tập thể lớp 2A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, Bắc Ninh; Tập thể lớp 2C, TH Tiến Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh; Tập thể lớp 2A, TH số 1 Đập Đá, An Nhơn, Bình Định.



Câu đố của Harry Potter

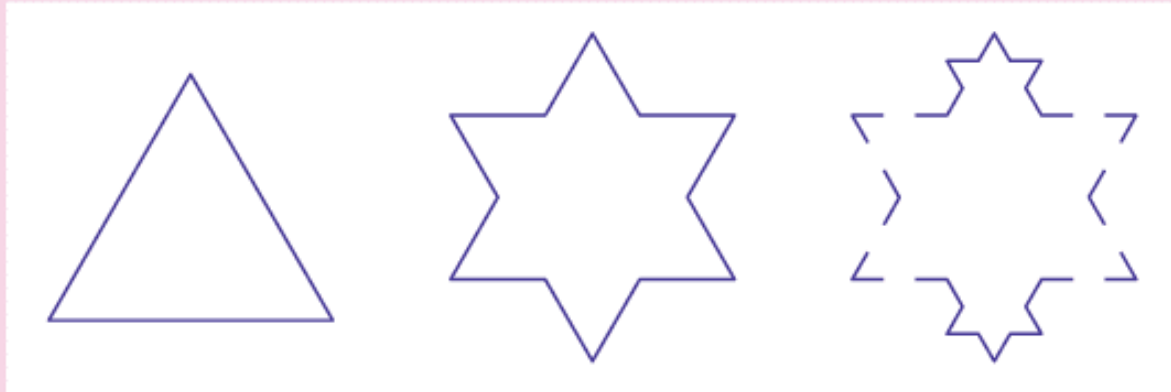


Diện tích hình chấm chấm diện tích phần để trắng.



Câu đố của Dấu Cộng béo

Bạn hãy quan sát để tìm ra quy luật rồi vẽ nốt hình thứ ba cho hoàn chỉnh nhé!

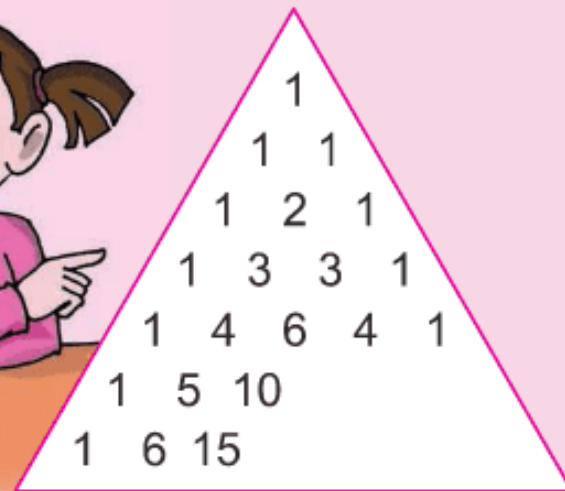
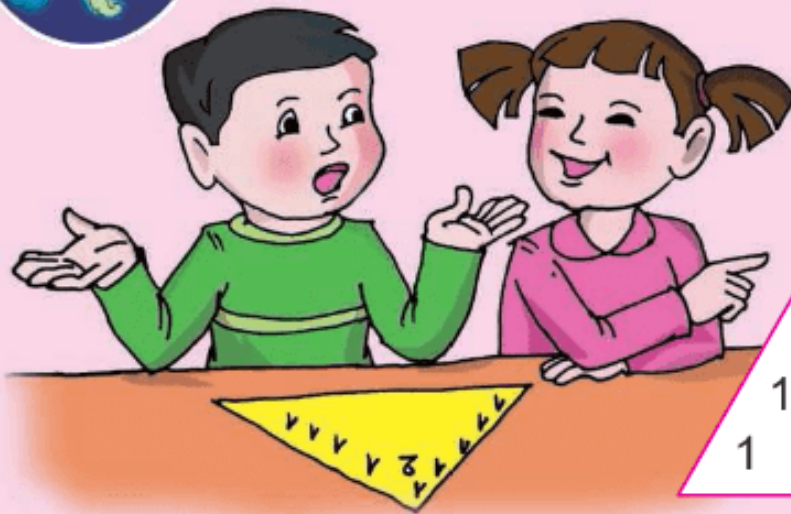


Cứ vẽ mãi như thế được Bông tuyết Fractal.



Câu đố của Tôn Ngộ Không

Bạn hãy viết tiếp các con số còn thiếu trong hình dưới nhé!



Họ và tên:

Lớp: Trường:

Địa chỉ nhà:





Bài tham dự Cuộc thi “Ha! Ha!”

Bố ơi, bố lên gõ bài cho mẹ!

Câu chuyện buồn cười này xảy ra khi tớ đang học mẫu giáo lớn. Đã gần chục năm trôi qua rồi mà thỉnh thoảng tớ vẫn nhớ lại và cười một mình đấy. Hôm nay, tớ quyết định “chia sẻ” tiếng cười của mình với các bạn để chúng ta cùng vui “hết cỡ” nhân dịp tết đến xuân về nhé.

Tối hôm đó, tớ và mẹ ngồi trên tầng hai, còn bố thì xem TV ở phòng khách dưới tầng một. Chợt mẹ nhớ ra còn việc chưa hoàn thành (mẹ tớ là nhân viên vi tính ở một tòa báo, hay nhận bài về đánh máy vi tính ở nhà). Mẹ liền bảo tớ: “Con xuống gọi bố lên gõ bài giúp mẹ để mẹ đi giặt nhé!”.

Tớ lon ton bước xuống tầng một. Đáng lẽ ra phòng khách gọi bố thì tớ lại vào bếp, đến bên chiếc tủ nhỏ đựng mấy thứ đồ linh tinh. Tớ mở tủ và tìm cái búa nhỏ mà thường ngày thỉnh thoảng bố vẫn dùng. Rồi tớ hăm hở cầm búa, chạy ra phòng khách. Vừa giờ chiếc búa cho bố, tớ vừa bảo: “Bố ơi, bố lên gõ bài cho mẹ để mẹ đi giặt”. Bố gật đầu, nói: “Ừ, bố lên đây”. Rồi bỗng nhiên, tớ thấy bố tròn mắt ngạc nhiên. Bố cứ nhìn chiếc búa trên tay tớ. Một lát sau bố cười phá lên rồi hỏi: “Con đưa búa cho bố để làm gì thế, hả con trai bé bỏng? Có phải để gõ bài

không?”. Tớ “hồn nhiên” gật đầu: “Phải ạ. Không có búa thì bố gõ thế nào được?”. Bố bế bổng tớ lên, thơm lấy thơm để vào hai má: “Ồi, con trai tổ tẹt của bố! Gõ bài là gõ bàn phím máy vi tính cơ”. Lúc đó tớ mới sức hiểu ra và cảm thấy ngượng chín cả người. Bố bế tớ lên tầng hai, kể lại với mẹ. Mẹ cũng cười mãi không thôi và cũng ôm lấy tớ, thơm thơm vào má. Sau đó, tớ theo bố vào phòng làm việc, ngồi bên máy vi tính xem bố gõ bài.

VƯƠNG TRUNG KIÊN

(THCS Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội)





● *Kì này* **CHUYẾN ĐÒ Ý NGHĨA**

Các bạn ơi! Đêm qua tớ mơ, cô giáo lớp tớ đưa tớ, Hùng và Mai xuống đò qua sông để đến thị trấn huyện nhà tham gia kì thi học sinh giỏi toán cấp huyện. Nhìn tay bác lái đò chèo lái mềm mại, chuyên nghiệp Mai tò mò hỏi: “Bác ơi! Bác lái con đò này đã lâu chưa? Có nhiều người qua đò không?”. Bác tươi cười nói: “Khi xuất ngũ trở về địa phương, bác thấy nhiều người xa ta và xa bạn muốn qua sông này lên thị trấn huyện để rút ngắn được đường đi gần chục ki-lô-mét. Bác liền làm con đò này. Kể từ ngày đó đến nay đã có hàng trăm nghìn lượt người qua con đò này rồi đấy...”. Biết chúng tớ đi thi học sinh giỏi toán, bác cười nói: “Bác có bài toán, cháu nào giải được bác sẽ miễn tiền vé cho cả bốn cô trò, đề bài thế này: Có một nhóm người qua một con đò. Trong nhóm đó số

nam ít hơn số nữ là 1 người. Biết tổng 2 lần số nam với 3 lần số nữ là 18 người. Hỏi nhóm người đó có bao nhiêu người?”.

Ba chúng tớ im lặng suy nghĩ. Đò từ từ ghé bến, vừa bước lên bờ, thằng Hùng reo lên: “Cháu giải được rồi!”. Nó liền dùng que viết ra đất cách giải. Bác lái đò và cô giáo khen Hùng thông minh, còn tớ và Mai thầm phục Hùng!

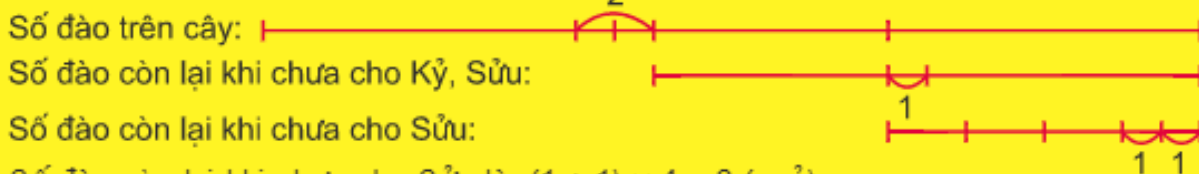
Đúng như lời hứa, bác lái đò không lấy tiền và chúc cô trò chúng tớ lên đường may mắn, thi đạt kết quả tốt... Vừa lúc đó thì chuông đồng hồ báo thức vang lên làm tớ tỉnh giấc. Ôi! Một giấc mơ thật ý nghĩa. Các bạn có biết bạn Hùng đã giải bài toán của bác lái đò như thế nào không?

TRƯƠNG THỊ HẢI YẾN

(Đội 11, Phù Tả, Thanh Giang, Thanh Miện, Hải Dương)

● *Kết quả* **Hái đào tiên** (TTT 121)

Ta có sơ đồ:



Số đào còn lại khi chưa cho Sửu là: $(1 + 1) \times 4 = 8$ (quả)

Số đào còn lại khi chưa cho Kỷ và Sửu là: $(8 - 1) \times 2 = 14$ (quả).

Số đào trên cây là: $(14 + 2) : 2 \times 3 = 24$ (quả).

Đáp số: 24 quả đào.

Nhận xét. Bài này thuộc dạng toán tính ngược từ dưới lên. Các bạn lớp 5 có thể giải bằng cách dùng phân số. Đa số các bạn đều có kết quả và cách giải đúng. Tuy nhiên một số bạn lại tìm ra đáp số là 27 quả.

Các cá nhân và tập thể có bài giải tốt, chữ viết sạch đẹp là: **Trần Thị Quỳnh Linh**, 5A, TH Nga Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; **Đặng Phương Hà**, 5B, TH Dịch Vọng A, Cầu Giấy, **Hà Nội**; **Trịnh Thanh Liễu**, 5A4, TH thị trấn Vũ Thư, **Thái Bình**; **Tập thể 4A**, TH Hà Tông Mục, Tùng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; **Tập thể 5D**, TH Lê Hồng Phong, TP. Thái Bình, **Thái Bình**.

CHỦ KHO... MƠ



● *Kì này* **TÍNH THỂ ĐÚNG KHÔNG?**

Bài toán. Một tấm vải sau khi giặt bị co mất 2% độ dài tấm vải nên còn 24,5 m. Hỏi trước khi giặt tấm vải dài bao nhiêu mét?

Bài giải.

Số mét bị co của tấm vải:

$$24,5 : 100 \times 2 = 0,49 \text{ (m)}.$$

Trước khi giặt tấm vải dài là:

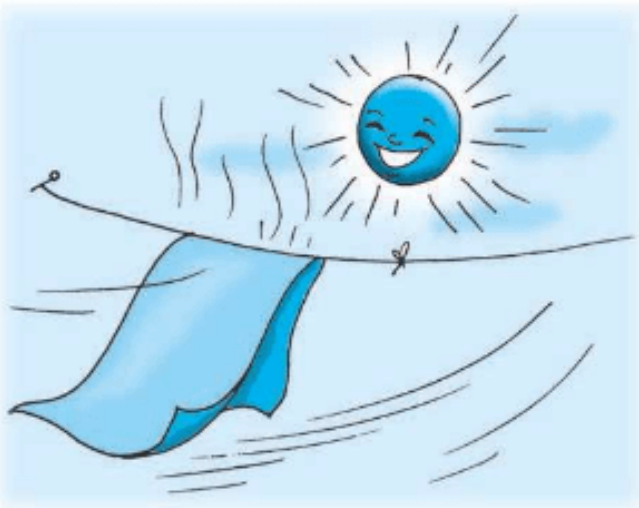
$$24,5 + 0,49 = 24,99 \text{ (m)}.$$

Đáp số: 24,99 m vải.

Các bạn có ý kiến gì không?

ĐỖ NGỌC THIÊN

(GV. TH Trảng An, Hoàn Kiếm, Hà Nội)



● *Kết quả* **BAO NHIÊU MÉT VẢI?** (TTT 121)

Bài giải TTT số 121 sai ngay từ phép tính đầu tiên là: $\frac{1}{5} - \frac{1}{7} = \frac{2}{35}$ (tổng số mét vải).

Sai ở chỗ tổng độ dài hai tấm vải lúc đầu khác với tổng độ dài hai tấm vải lúc sau. Vì thế không thể thiết lập phép trừ hai phân số

$\frac{1}{5}$ và $\frac{1}{7}$ được $\frac{2}{35}$ (tổng số mét vải).

Dưới đây là một cách giải đúng:

Vì $5 - 1 = 4$ nên lúc đầu chiều dài tấm vải xanh bằng $\frac{1}{4}$ tấm vải đỏ. Vì $7 - 1 = 6$ nên sau khi bán 6 m vải xanh thì chiều dài còn lại của tấm vải xanh bằng $\frac{1}{6}$ tấm vải đỏ. Do đó 6 m vải được biểu thị bởi phân số:

$$\frac{1}{4} - \frac{1}{6} = \frac{1}{12} \text{ (tấm vải đỏ)}.$$

Chiều dài tấm vải đỏ là:

$$6 : \frac{1}{12} = 72 \text{ (m)}.$$

Chiều dài tấm vải xanh là:

$$72 \times \frac{1}{4} = 18 \text{ (m)}.$$

Tổng độ dài hai tấm vải đó là:

$$72 + 18 = 90 \text{ (m)}.$$

Đáp số: 90 m vải.

Nhận xét. Các bạn có bài giải tốt là: Nguyễn Loan Tiểu Ngọc, 4C, TH số 1, Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; Nguyễn Thị Hồng Hân, 4C, TH Thanh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Nguyễn Tú Anh, 5G, TH Trung Đô, TP. Vinh, **Nghệ An**; Nguyễn Thị Thúy, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; Trương Thanh Hòa, 5A, TH Đông Tiến, Yên Phong, **Bắc Ninh**.

ĐỖ TRUNG HIỆU



THỬ SUY ĐOÁN NGUỒN GỐC VIỆC HÌNH THÀNH MỘT BÀI TOÁN CỔ

NGUYỄN ĐĂNG PHÁT (Hà Nội)

Không biết từ bao giờ trong dân gian đã truyền miệng từ đời này sang đời khác hai bài toán cổ nổi tiếng đều được phát biểu rất ấn tượng, ngắn gọn và dễ nhớ (dạng vần vắn, nói). Trước đây và ngày nay hai bài toán đó cũng được đưa vào sách toán ở bậc trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT) thuộc nội dung về phương trình bậc nhất một (hai) ẩn và phương trình, hệ phương trình bậc nhất vô định. Đó là hai bài toán sau:

Bài toán thứ nhất:

Vừa gà vừa chó,
Bó lại cho tròn,
Ba mươi sáu con;
Một trăm chân chẵn.
Hỏi mấy gà, mấy chó?

Bài toán thứ hai:

Một trăm con trâu,
Một trăm bó cỏ;
Trâu đứng ăn năm,
Trâu nằm ăn ba,
Lụ khụ trâu già
Ba con một bó.

Hỏi có bao nhiêu trâu đứng, trâu nằm và trâu già?

Bài viết này chỉ đề cập việc khảo sát bài toán cổ thứ nhất nhằm mục đích giới thiệu các cách giải đặc trưng khác nhau, rồi trên cơ sở cách giải mới, sau cùng thử phán đoán nguồn gốc cách hình thành nên bài toán cổ đó (Suy luận logic trong phạm vi kiến thức cấp Tiểu học).

1. Giới thiệu một số cách giải.

Theo sự quan sát và tìm hiểu của tác giả bài viết này thì bài toán cổ trên đây được các thầy, cô giáo ở một số trường cho học

sinh cuối cấp Tiểu học tiếp cận rồi hướng dẫn học sinh giải theo cách (giả sử tất cả 36 con vật đó chỉ là gà hoặc chỉ là chó). Ngoài ra các thầy cô còn cho học sinh làm toán đố bằng lời và không quên dặn các trò rằng: không được sử dụng phương pháp đại số vì giải hệ phương trình bậc nhất hai ẩn không nằm trong phạm vi kiến thức cấp Tiểu học. Vì vậy nhiều phụ huynh cũng lúng túng khi hướng dẫn con em mình giải theo phương pháp số học.

Cách 1. Phương pháp gián tiếp (phương pháp “giả sử” hay “giả định”, cũng được gọi là “giả thiết tạm”).

Ta hãy giả sử 36 con vật đó đều thuộc cùng một chủng loại, tổng số chân của 36 con là 72 hoặc 144. Đối chiếu với tổng số chân các con vật theo giả thiết nêu trong đề bài toán để tìm ra sự chênh lệch (bị hụt đi 28 hoặc tăng thêm 44 chân), so với sự chênh lệch số chân của một cặp gà và chó (là 2) ta tìm ra số đầu chó và số đầu gà lần lượt là:

$$28 : 2 = 14 \text{ và } 44 : 2 = 22.$$

Cách 2. Phương pháp trực tiếp.

Sau đây tác giả bài viết này bổ sung một cách giải khác nữa của bài toán cổ “gà và

chó". Cách giải này được tác giả đề xuất và phương pháp giải này hoàn toàn mới được gọi là phương pháp giải trực tiếp.

Trước hết ta để ý đến điều kiện ràng buộc thứ hai của bài toán cổ liên hệ giữa tổng số chân của đàn gà và tổng số chân của đàn chó (cộng lại được 100 chân). Vì mỗi con gà có 2 chân, mỗi con chó có 4 chân nên số chân tổng cộng của mỗi đàn là số chẵn. Do đó một nửa số chân của đàn gà và một nửa số chân của đàn chó là một số tự nhiên. Nửa tổng số chân của cả gà và chó là 50 ($100 : 2$). Con số biểu thị một nửa số chân của đàn gà chính là biểu thị số đầu gà và con số biểu thị một nửa số chân của đàn chó chính là biểu thị đúng 2 lần số đầu chó (vì gà có 2 chân, chó có 4 chân). Từ đó bài toán cổ này có thể chuyển thành bài toán trong đó hai điều kiện ràng buộc của bài toán chỉ liên quan đến số lượng đầu các con vật mà không liên quan gì đến chân của chúng nữa. Việc chuyển đổi các chân con vật sang đầu của chúng làm cho cách giải phức tạp trở nên đơn giản và nhẹ nhàng hơn nhiều. Bài toán được phát biểu lại như sau: *"Hai đàn gà và chó có tất cả 36 con. Số lượng đầu gà cộng với 2 lần số lượng đầu chó là 50. Hỏi mỗi đàn có bao nhiêu con?"*

Việc "dôi ra" (làm tăng thêm) 14 đầu các con vật so với số lượng tổng cộng các đầu gà và chó lúc ban đầu đúng bằng số lượng đầu chó lúc ban đầu ($50 - 36$), từ đó suy ra số lượng gà 22 ($36 - 14$).

Nếu lấy $\frac{1}{4}$ tổng số chân gà cộng với $\frac{1}{4}$ tổng số chân chó thì được 25. Lập luận tương tự như trên thì thu được con số 11 biểu thị một nửa số đầu gà. Từ đó tìm ra đàn gà có 22 con và đàn chó có 14 con.

2. Thử suy đoán nguồn gốc cách hình thành bài toán cổ.

a) *Bổ sung cách giải mới theo phương pháp giải gián tiếp.*

Trước hết ta chứng tỏ rằng số lượng đầu gà và đầu chó không bằng nhau.

Thật vậy, giả sử số lượng đầu gà và đầu chó bằng nhau và bằng 18, khi đó tổng số chân gà và chó là: $2 \times 18 + 4 \times 18 = 108$ (chân) (mâu thuẫn với đề bài), chứng tỏ số lượng đầu gà và đầu chó không bằng nhau. Cụ thể là dôi ra 8 chân là do số lượng chân của đàn chó lớn hơn số lượng chân của đàn gà. Đối chiếu mức độ chênh lệch về số chân của một cặp gà và chó là 2 chân, chứng tỏ sự cách biệt hiện hữu so với điều "giả định bằng nhau" về số đầu gà và chó (không hiện thực) là 4. Từ đó suy ra số lượng đầu gà là: $18 + 4 = 22$, số lượng đầu chó là: $18 - 4 = 14$ (do có 4 lần tăng, giảm bắt đầu từ con số ở mốc "bằng nhau" là 18 và sau đó mỗi lần tăng 1 đầu gà thì đồng thời kèm theo giảm ngay 1 đầu chó (theo quy luật đối xứng qua tâm, mốc nằm chính giữa).

b) *Phân đoán nảy sinh.*

Với cách giải (2a) bổ sung trên đây, theo ý của tác giả bài viết này thì có thể là cách người xưa đã xuất phát từ việc khảo sát và quan sát đi từ hiện tượng "bằng nhau" trước để rồi chuyển đổi sang sự kiện "không bằng nhau" sau thì thường là dễ phát hiện hơn cả (khi mà trình độ tư duy toán học trong xã hội còn thấp và khá đơn sơ) để tự đặt ra bài toán đối cổ về "gà và chó" như trên.

Tác giả hết sức mong đợi sự phản hồi của bạn đọc gần xa về cách suy nghĩ trên đây và xin cảm ơn sự đóng góp ý kiến chân thành của các bạn.





Vận dụng tính chất của phép nhân các số tự nhiên

ĐỖ TRUNG HIỆU (Hà Nội)

Ở lớp 4 học sinh được học các tính chất của phép nhân như sau:

a) Tính chất giao hoán.

Khi đổi chỗ các thừa số trong một tích thì tích không thay đổi.

$$a \times b = b \times a$$

b) Tính chất kết hợp.

Khi nhân một tích hai số với số thứ ba, ta có thể nhân số thứ nhất với tích của số thứ hai và số thứ ba.

$$a \times b \times c = (a \times b) \times c = a \times (b \times c) = (a \times c) \times b.$$

c) Nhân một số với một tổng.

Khi nhân một số với một tổng, ta có thể nhân số đó với từng số hạng của tổng, rồi cộng các kết quả với nhau.

$$a \times (b + c) = a \times b + a \times c$$

d) Nhân một số với một hiệu.

Khi nhân một số với một hiệu, ta có thể lần lượt nhân số đó với số bị trừ và số trừ, rồi trừ hai kết quả cho nhau.

$$a \times (b - c) = a \times b - a \times c$$

Trong sách giáo khoa Toán 4 đã nêu một số dạng bài tập vận dụng các tính chất đó.

Ví dụ 1. Tìm hai biểu thức có giá trị bằng nhau:

- a) 4×2145 b) $(3 + 2) \times 10287$
 c) 3964×6 d) $(2100 + 45) \times 4$
 e) 10287×5 g) $(4 + 2) \times (3000 + 964)$

Ví dụ 2. Số ?

- a) $a \times \square = \square \times a = a$
 b) $a \times \square = \square \times a = 0$

Ví dụ 3. Tính bằng hai cách:

- a) $4 \times 5 \times 3$ b) $5 \times 2 \times 7$

Ví dụ 4. Tính bằng cách thuận tiện nhất:

- a) $5 \times 2 \times 13$ b) $2 \times 26 \times 5$
 c) $13 \times 5 \times 2$ d) $5 \times 9 \times 3 \times 2$

Ví dụ 5. Tính bằng hai cách:

- a) $36 \times (7 + 3)$ b) $207 \times (2 + 6)$
 c) $5 \times 38 + 5 \times 62$ d) $135 \times 8 + 135 \times 2$

Ví dụ 6. Tính bằng cách thuận tiện nhất:

- a) $137 \times 3 + 137 \times 97$
 b) $428 \times 8 - 428 \times 2$

Ví dụ 7. Có 8 phòng học, mỗi phòng có 15 bộ bàn ghế, mỗi bộ bàn ghế có 2 học sinh đang ngồi học. Hỏi có tất cả bao nhiêu học sinh đang ngồi học? (giải bằng 2 cách).

Ví dụ 8. Khối lớp 4 xếp thành 17 hàng, mỗi hàng có 11 học sinh, khối lớp 5 xếp thành 15 hàng, mỗi hàng cũng có 11 học sinh. Hỏi cả hai lớp có tất cả bao nhiêu học sinh xếp hàng? (giải bằng 2 cách).

Ví dụ 9. Một cửa hàng có 40 giá để trứng, mỗi giá để 175 quả trứng. Cửa hàng đã bán hết 10 giá trứng. Hỏi cửa hàng đó còn lại bao nhiêu quả trứng?

Trong nhiều sách tham khảo, người ta đã nêu lên một số dạng bài tập toán nhằm vận dụng linh hoạt, sáng tạo các tính chất của phép nhân.

1. Về tính chất giao hoán và kết hợp của phép nhân.

Ví dụ 1. Tích của hai thừa số bằng 123. Nếu viết thêm một chữ số 0 vào bên phải một thừa số và giữ nguyên thừa số kia thì được tích mới là bao nhiêu?

Ví dụ 2. Tích của hai thừa số bằng 45. Nếu thừa số thứ nhất gấp lên 2 lần, thừa số thứ hai gấp lên 3 lần thì được tích mới là bao nhiêu?

2. Về tính chất nhân một số với một tổng, một hiệu

Ví dụ 3. Tổng của hai số bằng 235. Nếu cả hai số hạng gấp lên 4 lần thì được tổng mới là bao nhiêu?

● Gợi ý. Cấu trúc nội dung hình hướng toán

học như sau:

$$A + B = 235$$

$$A \times 4 + B \times 4 = (A + B) \times 4 = 235 \times 4 = 940$$

Ví dụ 4. Hiệu của hai số bằng 102. Nếu cả hai số đều gấp lên 5 lần thì được hiệu mới là bao nhiêu?

● **Gợi ý.** Cấu trúc tính huống toán học như sau:

$$A - B = 102$$

$$A \times 5 - B \times 5 = (A - B) \times 5 \\ = 102 \times 5 = 510$$

Ví dụ 5. Cho $A = 123 \times 127$ và $B = 125 \times 125$. Không tính kết quả của A và B, hãy so sánh giá trị của hai biểu thức đó.

● **Gợi ý.** Cách vận dụng như sau:

$$A = 123 \times 127$$

$$A = 123 \times (125 + 2)$$

$$A = 123 \times 125 + 123 \times 2$$

$$B = 125 \times 125$$

$$B = 125 \times (123 + 2)$$

$$B = 125 \times 123 + 125 \times 2$$

$$\text{Vì } 123 \times 125 = 125 \times 123;$$

$$123 \times 2 < 125 \times 2 \text{ nên } A < B.$$

Từ bài toán này cho thấy rằng: Trong các hình chữ nhật có chu vi bằng nhau thì hình vuông có diện tích lớn nhất (Hình vuông là hình chữ nhật đặc biệt).

$$\text{Ở đây: } 123 + 127 = 250; 125 + 125 = 250.$$

$$\text{Vậy } 123 \times 127 < 125 \times 125.$$

Sau khi học sinh được học đầy đủ phép nhân và phép chia thì các tính chất của phép nhân có thể còn được mở rộng, phát hiện phong phú hơn.

Ví dụ 6. Cho biểu thức $(a + 3) \times b$ có giá trị bằng 96. Tìm a; b, biết $a \times b = 72$.

● **Gợi ý.** $(a + 3) \times b = 96$

$$a \times b + 3 \times b = 96$$

$$72 + 3 \times b = 96$$

$$3 \times b = 96 - 72$$

$$3 \times b = 24$$

$$b = 24 : 3 \Rightarrow b = 8$$

$$\text{Do đó } a = 72 : 8 \Rightarrow a = 9.$$

Ví dụ này sẽ làm cơ sở cho bài toán sau:

Bài toán. Cho hai số tự nhiên có tích là 40. Nếu thừa số thứ nhất cộng thêm 2 đơn vị và giữ nguyên thừa số thứ hai thì được tích mới là 56. Tìm hai số đã cho.

Ví dụ 7. Cho biểu thức $(c - 4) \times d$ có giá trị là 56. Tìm c; d, biết $c \times d = 84$.

Ví dụ này làm cơ sở cho bài toán sau:

Bài toán. Khi nhân một số với 12, một bạn đã nhân số đó với 21 nên tích đúng đã tăng thêm 387 đơn vị. Tìm tích đúng của hai số đã cho.

● **Gợi ý.** Cấu trúc nội dung:

Tích đúng: $x \times 12$.

Tích sai: $x \times 21$.

Tích đúng tăng lên 387, do đó:

$$x \times 21 - x \times 12 = 387$$

$$x \times (21 - 12) = 387$$

$$x \times 9 = 387$$

$$x = 387 : 9 \Rightarrow x = 43.$$

Tích đúng là: $43 \times 12 = 516$.

● **Hướng giải.**

$$21 - 12 = 9$$

$$387 : 9 = 43$$

$$43 \times 12 = 516.$$

Ví dụ 8. Khi nhân một số với 102, một bạn đã quên chữ số 0 ở số 102 nên tích đúng giảm đi 9450 đơn vị. Tìm tích đúng của hai số đã cho.

Ví dụ 9. Tích của hai số bằng 5535, ở thừa số thứ hai có chữ số hàng đơn vị hơn chữ số hàng chục là 1, nếu đổi chỗ hai chữ số này cho nhau và giữ nguyên thừa số thứ nhất thì được tích mới bằng 6642. Tìm hai số đã cho.

Ví dụ 10. Khi nhân một số với 45, một bạn đã đặt các tích riêng thẳng cột như phép cộng nên có kết quả là 207. Tìm tích đúng của hai số đã cho.

Ví dụ 11. Một hình chữ nhật có diện tích 24 m^2 . Nếu chiều dài và chiều rộng đều gấp lên 3 lần thì được hình chữ nhật mới có diện tích là bao nhiêu?

Ví dụ 12. Tổng của hai số bằng 46. Tìm hai số đó, biết rằng nếu số hạng thứ nhất gấp lên 5 lần và số hạng thứ hai gấp lên 2 lần thì được tổng mới bằng 128.

Ví dụ 13. Tìm x, biết:

$$x \times 9 - x \times 4 = 70$$

Ví dụ 14. Tìm y, biết:

$$2 \times y + y = 21.$$

Các bạn hãy cùng suy nghĩ cách giải mấy ví dụ trên nhé.

Trên đây chỉ là những ví dụ thường gặp trong các sách tham khảo dành cho học sinh lớp 4. Rất mong được bạn đọc trao đổi, bổ sung vì những cấu trúc toán học liên quan đến các tính chất của phép nhân có thể tạo ra những bài toán có lời văn hấp dẫn, dễ hiểu.

CHUYÊN MỤC GIẢI TOÁN THỂ NÀO?

(TTT 122)

Bài 1. Mua 7 cái bàn và 5 cái ghế hết 1 140 000 đồng. Mua 4 cái bàn và 3 cái ghế hết 660 000 đồng. Tính giá tiền của 1 cái bàn, giá tiền của 1 cái ghế.

Bài giải.

Cách 1. Mua 7 cái bàn và 5 cái ghế hết 1 140 000 đồng nên nếu mua gấp 4 lần, tức là mua 28 cái bàn và 20 cái ghế hết số tiền là:

$$1\,140\,000 \times 4 = 4\,560\,000 \text{ (đồng)}.$$

Mua 4 cái bàn và 3 cái ghế hết 660 000 đồng nên nếu mua gấp 7 lần, tức là mua 28 cái bàn và 21 cái ghế hết số tiền là:

$$660\,000 \times 7 = 4\,620\,000 \text{ (đồng)}.$$

21 cái ghế hơn 20 cái ghế là:

$$21 - 20 = 1 \text{ (cái)}$$

Giá tiền của một cái ghế là:

$$4\,620\,000 - 4\,560\,000 = 60\,000 \text{ (đồng)}.$$

Giá tiền của một cái bàn là:

$$(660\,000 - 60\,000 \times 3) : 4 = 120\,000 \text{ (đồng)}.$$

Đáp số: 1 ghế: 60 000 đồng

1 bàn: 120 000 đồng.

Cách 2. Mua 7 cái bàn và 5 cái ghế hết 1 140 000 đồng nên nếu mua gấp 3 lần, tức là mua 21 cái bàn và 15 cái ghế hết số tiền là:

$$1\,140\,000 \times 3 = 3\,420\,000 \text{ (đồng)}.$$

Mua 4 cái bàn và 3 cái ghế hết 660 000 đồng nên nếu mua gấp 5 lần, tức là mua 20 cái bàn và 15 cái ghế hết số tiền là:

$$660\,000 \times 5 = 3\,300\,000 \text{ (đồng)}.$$

Giá tiền của một cái bàn là:

$$3\,420\,000 - 3\,300\,000 = 120\,000 \text{ (đồng)}.$$

Giá tiền của một cái ghế là:

$$(660\,000 - 120\,000 \times 4) : 3 = 60\,000 \text{ (đồng)}.$$

Đáp số: 1 ghế: 60 000 đồng

1 bàn: 120 000 đồng.

Bài 2. Mua 4 kg xoài và 3 kg cam hết 166 500 đồng. Số tiền mua 7 kg xoài hơn số tiền mua 5 kg cam là 132 500 đồng. Tính giá tiền của 1 kg xoài, giá tiền 1 kg cam.

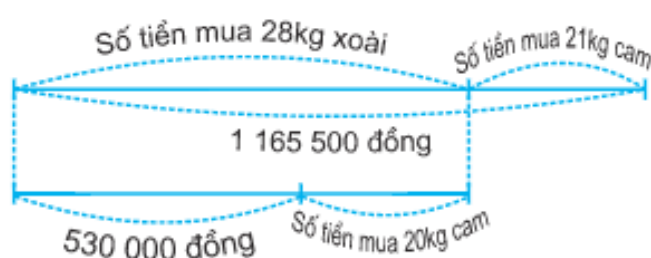
Bài giải. Mua 4 kg xoài và 3 kg cam hết 1 166 500 đồng nên nếu mua gấp 7 lần, tức là mua 28 kg xoài và 21 kg cam hết số tiền là:

$$166\,500 \times 7 = 1\,165\,500 \text{ (đồng)}.$$

Số tiền mua 7 kg xoài hơn số tiền mua 5 kg cam là 132 500 đồng nên nếu mua gấp 4 lần, tức là số tiền mua 28 kg xoài hơn số tiền mua 20 kg cam là:

$$132\,500 \times 4 = 530\,000 \text{ (đồng)}.$$

Ta có sơ đồ:



Số tiền mua 41 kg cam là:

$$1\,165\,500 - 530\,000 = 635\,500 \text{ (đồng)}.$$

Giá tiền của 1 kg cam là:

$$635\,500 : 41 = 15\,500 \text{ (đồng)}.$$

Giá tiền của 1 kg xoài là:

$$(132\,500 + 15\,500 \times 5) : 7 = 30\,000 \text{ (đồng)}.$$

Đáp số: 1 kg cam: 15 500 đồng

1 kg xoài: 30 000 đồng.

Bài 3. Số tiền mua 7 bút mực hơn số tiền mua 5 bút bi là 160 000 đồng. Số tiền mua 3 bút mực hơn số tiền mua 2 bút bi là 69 000 đồng. Tính giá tiền của 1 bút mực, giá tiền của 1 bút bi.

Bài giải. Số tiền mua 7 bút mực hơn số tiền mua 5 bút bi là 160 000 đồng nên nếu mua gấp 3 lần, tức là số tiền mua 21 bút mực hơn số tiền mua 15 bút bi là:

$$160\,000 \times 3 = 480\,000 \text{ (đồng)}.$$

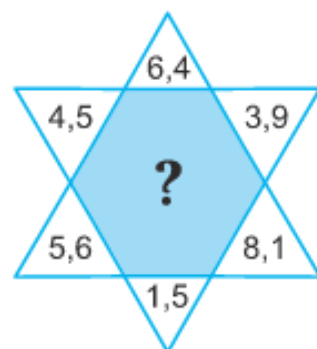
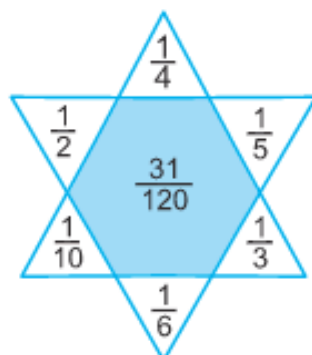
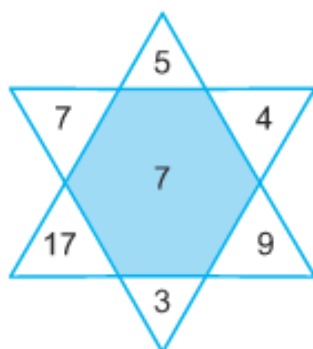
Số tiền mua 3 bút mực hơn số tiền mua 2 bút bi là 69 000 đồng nên nếu mua gấp 7 lần, tức là số tiền mua 21 bút mực hơn số tiền mua 14 bút bi là:

$$69\,000 \times 7 = 483\,000 \text{ (đồng)}.$$

IQ ĐO TRÍ THÔNG MINH

• *Kì này* **Điền số nào?**

Bạn hãy điền số thích hợp vào dấu ? trong hình dưới đây:



PHẠM HUY TRỊ (GV. TH Trưng Xá, Lương Tài, Bắc Ninh)

• *Kết quả Số mấy?* (TTT 121)

Quy Luật. Số nằm trong tam giác màu xanh ở mỗi hình bằng tổng của số ở trong tam giác ở phía trên cộng với tích của hai số trong hai tam giác ở phía dưới trong cùng hình đó. Vậy số điền vào dấu ? là:

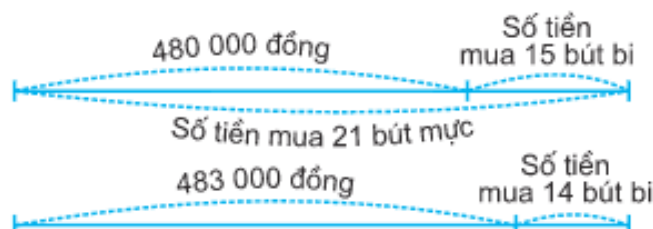
$$8 + 2 \times 9 = 26.$$

Nhận xét. TTT nhận được rất nhiều bài của các tập thể và cá nhân gửi về, tất cả đều chỉ rõ quy luật và đưa ra đáp án đúng.

Các tập thể và cá nhân sau nhận giải kì này: *Tập thể lớp 3E, TH Lâm Thao, Lương Tài, Bắc Ninh; Trường TH Đồng Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh; Hoàng Ngọc Huynh, TH Tân Tiến, Văn Giang, Hưng Yên; Lê Minh Trí, TH Trung Đô, TP. Vinh, Nghệ An; Nguyễn Thị Thanh Hòa, 2A1, TH Quang Trung, Ngô Quyền, Hải Phòng.*

NGUYỄN XUÂN MAI

Ta có sơ đồ:



Giá tiền của 1 bút bi là:

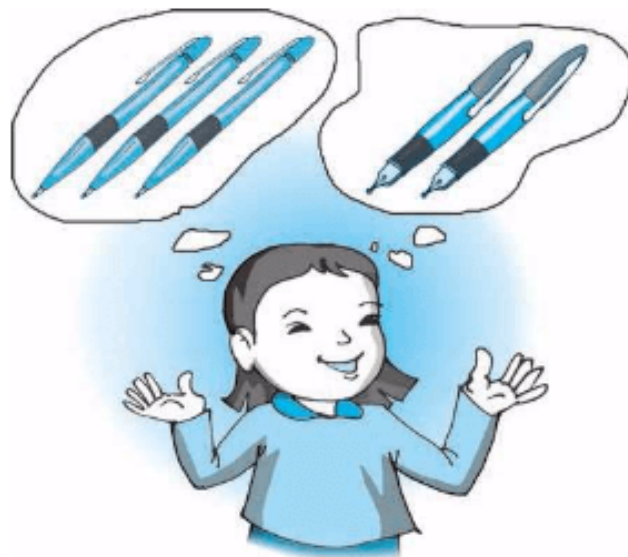
$$483\ 000 - 480\ 000 = 3000 \text{ (đồng)}.$$

Giá tiền 1 bút mực là:

$$(69\ 000 + 3000 \times 2) : 3 = 25\ 000 \text{ (đồng)}.$$

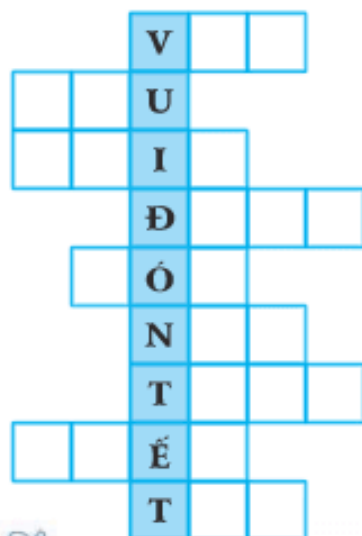
Đáp số: 1 bút mực: 25 000 đồng

1 bút bi: 3000 đồng.



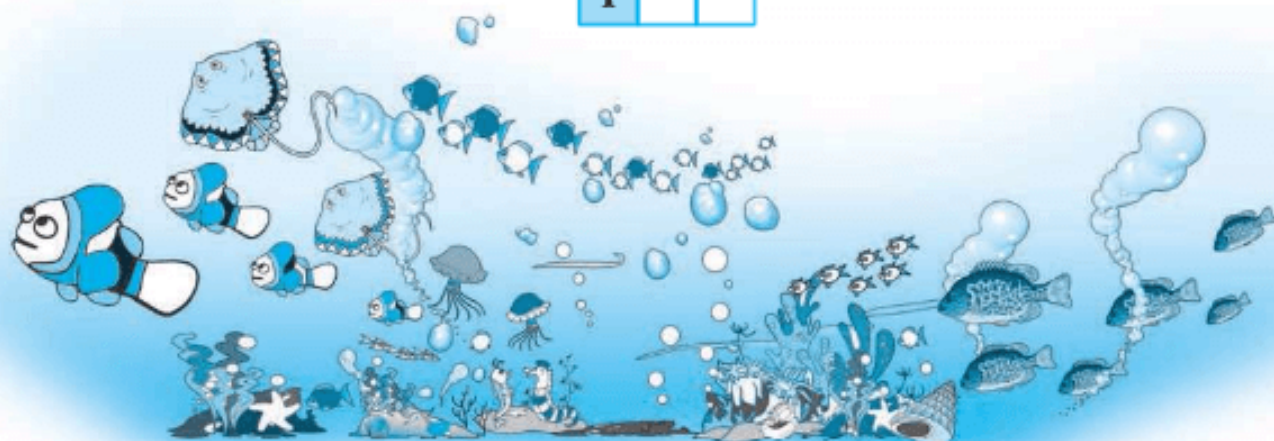


CÁ CÙNG... ĐÓN TẾT



Là món ăn "khoái khẩu" nhất của mèo, lễ ra khi năm Mão đang đến thì cá phải không vui. Tuy nhiên, không khí Tết tràn ngập khắp nơi khiến 9 loài cá quên hết lo lắng, cứ rủ nhau "hợp mặt" vui xuân. Bạn hãy tìm xem đó là những loài cá nào nhé!

NGUYỄN ĐỨC



● Kết quả NHỮNG LOÀI HOA NÀO? (TTT 120)

Các từ cần điền từ trên xuống là: Nhài; Hồng; Hồng môn; Bát tử; Thạch thảo; Loa kèn; Cúc; Thược dược; Tầm xuân; Mẫu đơn.

Chúc mừng các bạn có bài giải đúng và trình bày sạch sẽ: Ngô Thị Lợi, 4D1, TH Quảng Phú 1, Tập thể lớp 4B, TH Phú Lương, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Nguyễn Minh Anh, 4D, TH Thụy Hà, Thái Thụy, **Thái Bình**; Đặng Trung Thành, 3A, TH Đại Lộc; Lương Anh Quân, 4C, TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

HUYỀN THANH





● *Kì này* **Tích chẵn hay lẻ?**

Lan đố Quỳnh: “Có 5 số 2007; 2009; 2010; 2011; 2013 sắp xếp theo thứ tự tùy ý, sau đó lấy số thứ nhất trừ đi 1; số thứ hai trừ đi 2; số thứ ba trừ đi 3; số thứ tư trừ đi 4 và số thứ 5 trừ đi 5. Đố bạn tích của 5 số tìm được là số chẵn hay số lẻ?”.

Quỳnh nhăn mặt: “Xếp theo thứ tự tùy ý thì làm sao biết được số nào trừ đi số nào?”

Lan cười: “Thì tớ có hỏi kết quả là số cụ thể đâu”.

Quỳnh suy nghĩ mãi mà vẫn chưa trả lời Lan được. Các bạn có giúp được Quỳnh không?

PHƯƠNG LAN (ĐHSP Hà Nội)



● *Kết quả* **Hát đồng ca** (TTT 121)

Số bài cả bốn bạn hát ít nhất phải là 5 bài vì bạn Thanh tham gia hát 5 bài.

Nếu số bài cả bốn bạn hát là 6 bài thì số lượt người hát phải là:

$$6 \times 3 = 18 \text{ (lượt).}$$

Trong đó bạn Thanh hát nhiều nhất là 5 bài, bạn Hạnh hát 2 bài, như thế số lượt bạn Bình và Minh hát là:

$$18 - (5 + 7) = 11 \text{ (lượt).}$$

Như vậy trong hai bạn phải có 1 bạn hát trên 5 lượt tức là hát trên 5 bài (điều này trái với đề bài).

Vậy các bạn đã hát 5 bài.

Nhận xét. Tất cả các bài của các bạn gửi

chuyên mục lần này đều tìm đúng kết quả là 5 bài hát, nhưng cách giải chưa chặt chẽ, nhầm giữa số bài hát với số lượt tham gia hát hoặc viết nhầm lẫn tên các bạn tham gia hát. Các bạn có bài giải tốt là: Nhóm bạn *Phùng Thị Mai Linh, Lê Thị Minh Anh, Nguyễn Thị Thúy, 5A1*; Nhóm bạn *Nguyễn Thị Ngọc Anh, Trần Thu Giang, Nguyễn Thị Thùy Dương, Hoàng Thị Hoa, Hoàng Hồng Hạnh, 5A3, TH Thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc*; Nhóm bạn *Trương Thanh Hòa, Nguyễn Hữu Dương, Trương Quốc Anh, Cao Thị Duyên, 5A, TH Đông Tiến, Yên Phong, Bắc Ninh*.

VŨ MAI HƯƠNG

Truyện tranh dài kì: TẠI SAO LẠI THẾ?

Điều bí ẩn trong vườn đào



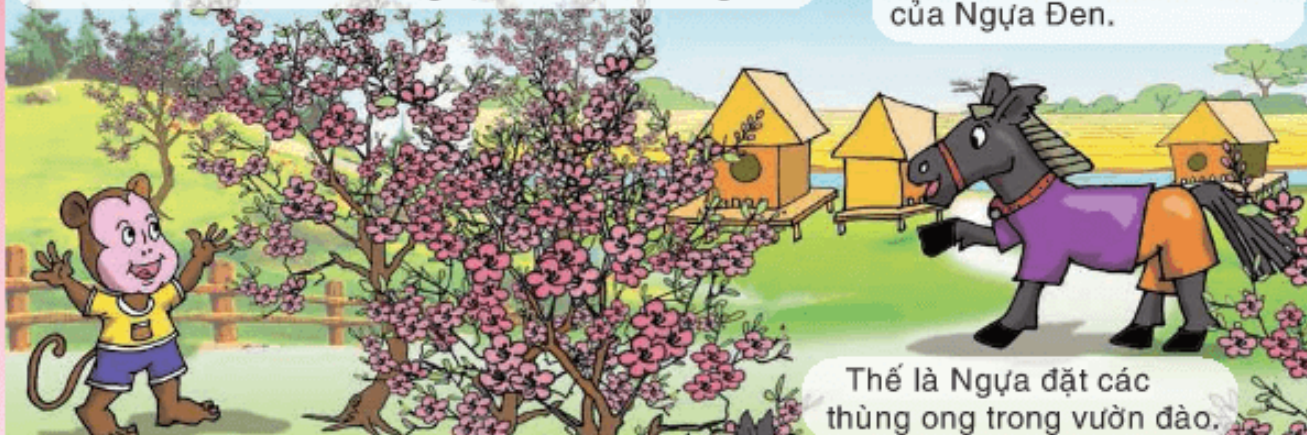
Thu Hiền



Ngọc Trường

Khỉ Nâu trồng được một vườn đào rất tươi tốt. Mùa xuân, hoa đào nở hồng rực cả một khoảng trời.

Cách vườn đào không xa là trang trại nuôi ong mật của Ngựa Đen.



Một hôm, Ngựa Đen gặp Khỉ Nâu:

Thế là Ngựa đặt các thùng ong trong vườn đào.

Ồ được thôi cậu cứ tự nhiên.

Chúng làm gì thế nhỉ?

Khỉ Nâu ơi!
Cho tôi đưa đàn ong đến vườn đào nhé.

Ít lâu sau, có lũ chuột kéo đến khu vườn của Khỉ Nâu. Ban ngày chúng ở yên trong hang, đêm đến mới chui ra sục sạo lung tung.

Một thời gian sau...

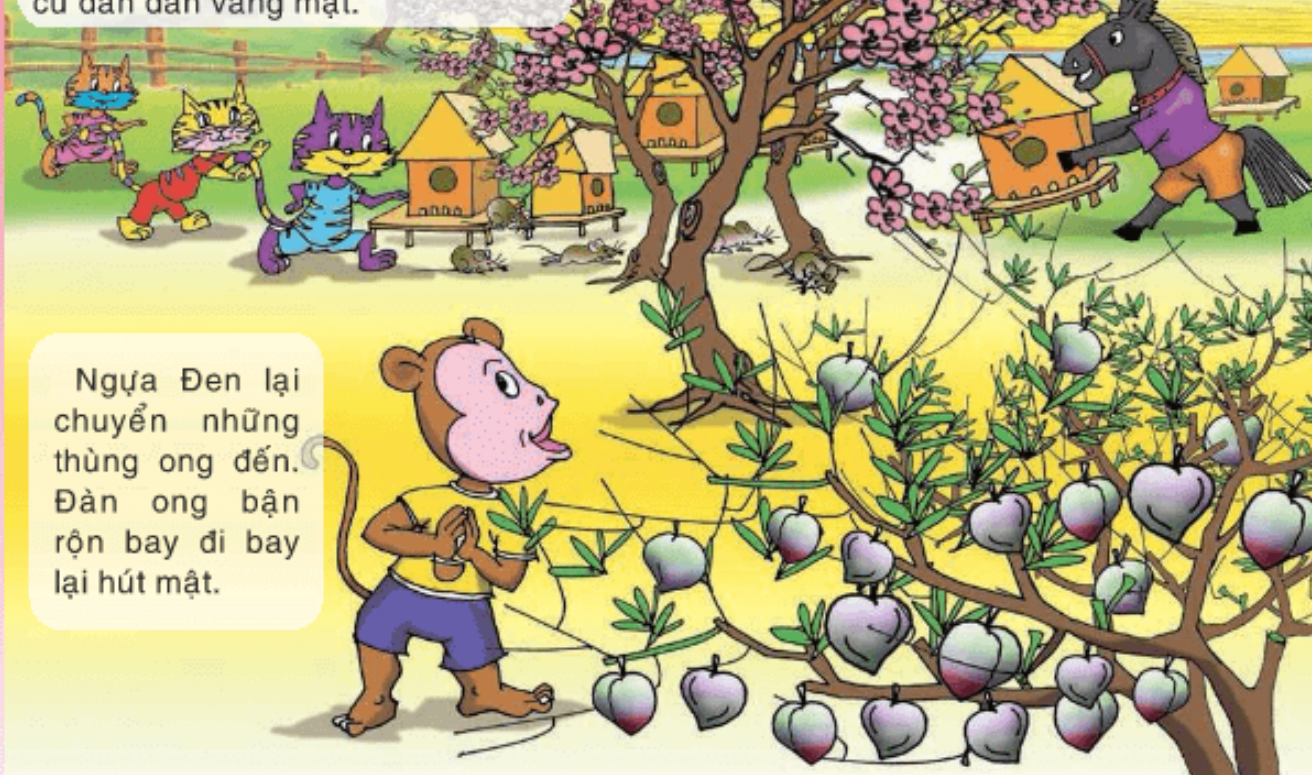
Khỉ Nâu ơi!
Tại sao số ong của tôi cứ ít dần đi, lượng mật cũng giảm hẳn thế nhỉ?



Thấm thoát hè đã tới. Đáng lẽ phải ra thật nhiều trái thì vườn đào của Khỉ Nâu lại chỉ thừa thớt được vài quả. Khỉ không hiểu tại sao hồi mùa xuân hoa đào nở rộ thế mà bây giờ quả lại chẳng thấy đâu.

Sau đó một thời gian, có một chú mèo, không biết từ đâu tới, đã xuất hiện trong vườn đào. Vài ngày sau, lại có thêm mấy chú mèo nữa đến. Mèo đến đông dần, còn chuột thì cứ dần dần vắng mặt.

Một mùa xuân nữa lại tới. Hoa đào lại đỏ rực cả khoảng trời.



Ngựa Đen lại chuyển những thùng ong đến. Đàn ong bận rộn bay đi bay lại hút mật.

Hè đến, vườn đào của Khỉ Nâu ra quả sai trĩu trĩu. Khỉ vui lắm nhưng đôi lúc nó vẫn thắc mắc tại sao năm trước đào cũng nhiều hoa mà quả lại chẳng được là bao.

Các bạn có thể giải thích cho Khỉ được không?

● Kết quả **Hải Li mất cá** (TTT 121)

Tất cả các bạn đều phán đoán đúng: Bác Gấu nghi Mèo Rừng vì thấy Mèo Rừng đang ngửa cổ uống cả ca nước đầy. Cá muối của Hải Li rất mặn, mà kẻ gian vừa mới ăn xong, tất nhiên "hắn ta" sẽ khát nước.

Phần thưởng kì này được trao cho: *Nguyễn Ngọc Hà*, 3C, TH Văn Tự, Thường Tín, **Hà Nội**; *Phạm Châu Linh*, số 5, khu tập thể Y tế dự phòng, tổ 17, Lộc Hạ, TP. Nam Định, **Nam Định**; *Hồ Tá Long*, 5E, TH Thị trấn Đô

Lương, Đô Lương, **Nghệ An**; *Tập thể lớp 5A*, TH Yên Trung 2, Yên Phong, **Bắc Ninh**; *Tập thể lớp 2A*, TH Đại Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

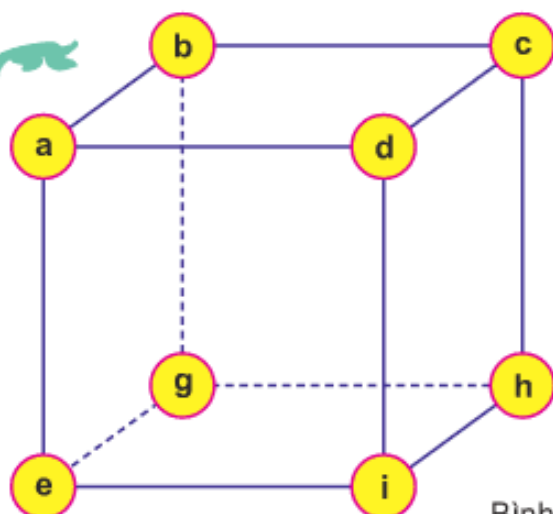
PHAN HƯƠNG





DONALD

• *Kì này* Điền số nào nhỉ?



Hòa có một khối hộp hình lập phương có các đỉnh được kí hiệu như hình vẽ.

Hòa đổ Bình: "Cậu hãy thay các chữ cái bằng các số từ 1 đến 8 mà tổng 4 số trên mỗi mặt đều bằng nhau".

Bình suy nghĩ một lát, điền ngay rồi mỉm cười, đưa lời giải cho Hòa xem. Hòa gật đầu đồng ý. Bạn có biết Bình đã làm thế nào không?

HỒ THỊ THU HƯỜNG

(GV. TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, Hà Tĩnh)

• *Kết quả* Điền thế nào? (TTT 121)

Bài toán này có nhiều cách điền, Donald chỉ xin nêu 4 cách điền sau:

1	5	7
2	4	8
3	6	9

3	4	6
2	5	7
1	8	9

1	4	8
3	5	6
2	7	9

1	3	9
2	4	8
5	6	7

Nhận xét. Ta có thể tính được tổng của ba số ở hàng ngang thứ nhất bằng 13, ở hàng ngang thứ hai bằng 14 và ở hàng ngang thứ ba bằng 18. Sau đó viết từng số 13, 14, 18 thành tổng của ba số khác nhau (mỗi số hạng trong phạm vi từ 1 đến 9). Từ đó sẽ tìm ra đáp án. Kì này Donald nhận được rất nhiều bài của các bạn gửi về. Trong đó đa số các bạn tìm được nhiều hơn 1 cách điền. Donald xin trao quà cho các bạn xuất sắc nhất: *Câu lạc bộ yêu Toán lớp 5A*, TH Trung Chính A, Lương Tài, **Bắc Ninh**; *Nguyễn Mỹ Ngọc*, 4C, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Tập thể lớp 5D*, TH Đồng Lộc, Can Lộc; *Tập thể lớp 4C*, TH Trung Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

DONALD



Các cá nhân và tập thể có bài giải đúng, lập luận chặt chẽ là: *Nguyễn Kim Chi*, 5A1, TH Đống Đa, Vĩnh Yên, **Vĩnh Phúc**; *Phan Quốc Sáng*, 5A; *Nguyễn Thị Huyền Trang* và *Phan Văn Mạnh*, 5B, TH Gia Hạnh 1, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Trương Đình Cường*, *Trương Văn Đa*, *Trương Thanh Hòa*, *Đào Công Tuấn*, *Cao Thị Duyên*, 5A, TH Đông Tiến, Yên Phong; *Trần Thị Thu Hòa*, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; *Tập thể 5A3*, TH thị trấn, Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Tập thể 5A6*, TH Lý Tự Trọng, TP. Hải Dương, **Hải Dương**; *Tập thể 5H5*, TH Chu Văn An, Ngô Quyền, **Hải Phòng**.

TRẦN THỊ KIM CƯƠNG

Bài 1. Có 50 học sinh giải toán, đề thi gồm 4 câu. Trong đó chỉ có 5 bạn làm sai câu 1; 10 bạn làm sai câu 2; 35 bạn làm đúng câu 3 và 30 bạn làm đúng câu 4. Điều đặc biệt là không có bạn nào làm đúng cả 4 câu. Hỏi có bao nhiêu bạn làm đúng cả hai câu 3 và 4?

Bài giải.

Số lượt câu mà các bạn phải làm là:

$$4 \times 50 = 200 \text{ (lượt)}.$$

Vì câu 1 có 5 bạn làm sai nên có 45 bạn làm đúng, câu 2 có 10 bạn làm sai nên có 40 bạn làm đúng.

Số lượt câu mà các bạn làm đúng là:

$$45 + 40 + 35 + 30 = 150 \text{ (lượt)}.$$

Vì không có bạn nào làm đúng cả 4 câu nên chắc chắn mỗi bạn làm đúng số câu là:

$$150 : 50 = 3 \text{ (câu)}.$$

Vì 5 bạn làm sai câu 1 nên 5 bạn làm đúng ba câu 2; 3; 4. Có 10 bạn làm sai câu 2 nên 10 bạn làm đúng ba câu 1; 3; 4.

Vậy số bạn làm đúng cả hai câu 3 và 4 là:

$$5 + 10 = 15 \text{ (bạn)}.$$

Đáp số: 15 bạn.

Nhận xét. Có một số bạn chỉ giải bằng một phép tính rất ngắn gọn như sau:

$$35 + 30 - 50 = 15 \text{ (bạn)}.$$

Liệu cách giải đó có đúng không? Các bạn cùng trao đổi nhé.

Một số bạn có đáp số là 30 vì nghĩ rằng 15 bạn này không nằm trong số bạn làm đúng câu 3 và số bạn làm đúng câu 4.

Bài 2. Tìm một số có bốn chữ số, biết rằng khi xóa chữ số hàng đơn vị và đổi chỗ chữ số hàng nghìn, chữ số hàng chục của số đó cho nhau thì ta được số nhỏ hơn số phải tìm là 1908 đơn vị.

Bài giải. Gọi số phải tìm là $\overline{abcd}$ ($a > 0$, $a; b; c; d < 10$).

Khi xóa chữ số hàng đơn vị và đổi chỗ chữ số hàng nghìn, hàng chục cho nhau ta được số $\overline{cba}$ ($c > 0$).

$$\text{Ta có: } \overline{abcd} = 1908 + \overline{cba}$$

$$a \times 1000 + b \times 100 + c \times 10 + d = 1908 + c \times 100 + b \times 10 + a$$

$$a \times 999 + b \times 90 + d = 1908 + c \times 90$$

$$a \times 999 + b \times 90 + d = 9 \times (212 + c \times 10)$$

Vì $9 \times (212 + c \times 10)$ chia hết cho 9 nên $a \times 999 + b \times 90 + d$ chia hết cho 9. Do đó $d = 0; 9$.

* Nếu $d = 9$ thì:

$$a \times 999 + b \times 90 + 9 = 9 \times (212 + c \times 10)$$

$$a \times 111 + b \times 10 + 1 = 212 + c \times 10$$

$$a \times 111 + b \times 10 = 212 + c \times 10 - 1$$

$$a \times 111 + b \times 10 = 211 + c \times 10$$

Vì $211 + c \times 10$ có tận cùng là 1 nên $a \times 111 + b \times 10$ cũng có tận cùng là 1, hay $a = 1$.

Nhưng nếu $a = 1$ thì $a \times 111 + b \times 10$ có giá trị lớn nhất là:

$$111 + 90 = 201 < 211 + c \times 10.$$

Vậy $d = 9$ không thỏa mãn.

* Nếu $d = 0$ thì:

$$a \times 999 + b \times 90 = 9 \times (212 + c \times 10)$$

$$a \times 111 + b \times 10 = 212 + c \times 10.$$

Vì $b \times 10$ và $c \times 10$ có tận cùng là 0 và 212 có tận cùng là 2 nên $a \times 111$ có tận cùng là 2 hay $a = 2$, ta có:

$$222 + b \times 10 = 212 + c \times 10$$

$$10 + b \times 10 = c \times 10$$

$$(1 + b) \times 10 = c \times 10$$

$$1 + b = c \text{ (chia cả hai vế cho 10).}$$

Vậy $c = 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 9$ và b tương ứng là $0; 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8$.

Các số thỏa mãn đề bài là: 2010; 2120; 2230; 2340; 2450; 2560; 2670; 2780; 2890.

Nhận xét. Đa số các bạn đều làm đúng. Tuy nhiên có một số bạn chỉ tìm ra 1 đáp số là 2010. Để bài yêu cầu tìm 1 số nên các bạn có thể chọn 1 số tùy ý trong 9 số nhưng vẫn phải lập luận để có 9 số. Các bạn có bài giải đầy đủ, chặt chẽ là: *Đỗ Thu Trà*, 5D, TH Cầu Gổ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Bùi Thị Kiều*, 5B, TH Vĩnh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Lê Minh Anh*, 5H1, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Nguyễn Cẩm Tú*, 5A, TH Thửa, Lương Tài, **Bắc Ninh**; *Quảng Thị Trúc Quỳnh*, 5A2, TH Bình Minh, TP. Hải Dương, **Hải Dương**; *Tập thể 5H5*, TH Chu Văn An, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Tập thể 5A*, TH Yên Trung 2, Yên Phong, **Bắc Ninh**; *Tập thể 5A3*, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**.

VŨ VĂN DƯƠNG

Bài 3.

Tuổi con thua bố ba mươi

Nay lên chín tuổi con cười huyên thuyên

Bao nhiêu năm nữa, bố hiền!

Chia ba tuổi bố ra liền tuổi con

Ai người đoán đúng mười son

Thay mặt bố, trả lời con nhanh nào?

Bài giải. Vì hiệu số tuổi không thay đổi theo thời gian nên theo bài ra, lúc nào bố cũng hơn con 30 tuổi. Ta có sơ đồ khi "chia ba tuổi bố ra liền tuổi con" (có nghĩa là tuổi

bố gấp 3 lần tuổi con) là:



Theo sơ đồ, hiệu số phần bằng nhau là:
 $3 - 1 = 2$ (phần).

Tuổi con lúc đó là:
 $30 : 2 = 15$ (tuổi).

Vậy thời gian từ nay đến khi tuổi bố gấp 3 lần tuổi con là:

$$15 - 9 = 6 \text{ (năm).}$$

Nhận xét. TTT xin được hoan nghênh tất cả các bạn có bài giải gửi về. Hầu hết các bạn làm rất tốt. Xin được chọn và khen các bạn có bài giải đúng, lập luận rõ ràng, chữ viết sạch đẹp sau đây: *Nguyễn Thị Hồng Hân*, 4C, TH Thanh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Đỗ Nguyệt Minh*, 5A6, TH Lý Tự Trọng, TP. Hải Dương, **Hải Dương**; *Bùi Thị Thu Vân*, 5A4, TH Thị trấn Vũ Thư, **Thái Bình**; *Nguyễn Đức Mạnh*, 5H5, TH Chu Văn An, *Tập thể 4A2*, TH Trần Quốc Toản, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Tập thể tổ 3*, 5G, TH Trung Đô, TP. Vinh, **Nghe An**; *Tập thể 5A*, TH Bình Định số 1, Lương Tài; *Tập thể 3A*, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, **Bắc Ninh**.

LÊ HỒNG VÂN

Bài 4. Cho số A biết:

$$A = \underbrace{4 \times 4 \times \dots \times 4}_{1010 \text{ thừa số } 4} \times \underbrace{25 \times 25 \times \dots \times 25}_{1010 \text{ thừa số } 25}$$

Hỏi A có bao nhiêu chữ số?

Bài giải.

$$A = \underbrace{(4 \times 25) \times (4 \times 25) \times \dots \times (4 \times 25)}_{1010 \text{ tích } (4 \times 25)}$$

$$= \underbrace{100 \times 100 \times \dots \times 100}_{1010 \text{ thừa số } 100}$$

Do đó A có số chữ số 0 là:

$$2 \times 1010 = 2020 \text{ (chữ số).}$$

Vậy số chữ số của A là:

$$2020 + 1 = 2021 \text{ (chữ số).}$$

Nhận xét. Kỳ này có rất nhiều bạn gửi bài giải về tòa soạn. Thật ngạc nhiên là tất cả các bạn đều giải đúng. Các cá nhân và tập

thể có bài giải lập luận rõ ràng, chữ viết sạch đẹp là: *Lê Thị Thùy, Lê Ngọc Mỹ, Mạc Thị Thanh Tâm*, 5D, TH Phù Khê, Từ Sơn; *Tập thể lớp 5E*, TH Thứa, Lương Tài; *Tập thể lớp 5B*, TH Phú Lương, Lương Tài; **Bắc Ninh**; *Tập thể lớp 5A3*, TH Thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Nguyễn Duy Nam, Nguyễn Hoài Anh*, 5B, TH Thị trấn Ninh Giang, Ninh Giang, **Hải Dương**; *Hoàng Thị Chuẩn, Dương Khánh Hưng, Hoàng Thị Thùy, Đỗ Thị Trà*, 5D, TH Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Trịnh Thanh Liễu*, 5A4, TH Thị trấn Vũ Thư, Vũ Thư; *Tập thể lớp 5A1*, TH Thái Xuyên, Thái Thụy, **Thái Bình**; *Mai Ngọc Long*, 5A3, TH Quang Trung, Ngô Quyền; *Nguyễn Thu Phương*, 5H7, TH Chu Văn An, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Tập thể tổ 2*, 5G, TH Trung Đô, TP. Vinh, **Nghệ An**; *Trần Nhân Ái*, 5B, TH Kim Lộc, Can Lộc; *Hoàng Khánh Linh, Nguyễn Thị Bé Tư*, 5B, TH An Lộc, Lộc Hà; *Nguyễn Thu Giang*, 4C; *Nguyễn Hoàng Sơn*, 4B, TH Quang Lộc, Can Lộc; *Tập thể lớp 5C*, TH Bắc Nghèn, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Nguyễn Trung Vinh*, 4C, TH Chánh Lộ, TP. Quảng Ngãi, **Quảng Ngãi**; *Võ Hồng Ngân*, 5A, TH số 2 Thị trấn Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**.

ĐỖ TRUNG KIÊN

Bài 5. Tìm M biết:

$$M = \frac{1}{3} + \frac{13}{15} + \frac{33}{35} + \frac{61}{63} + \dots + \frac{9601}{9603} + \frac{9997}{9999}.$$

Bài giải.

$$\begin{aligned} M &= \left(1 - \frac{2}{3}\right) + \left(1 - \frac{2}{15}\right) + \left(1 - \frac{2}{35}\right) + \dots \\ &+ \left(1 - \frac{2}{9603}\right) + \left(1 - \frac{2}{9999}\right) \\ &= \underbrace{1+1+1+\dots+1}_{50 \text{ số } 1} - \left(\frac{2}{1 \times 3} + \frac{2}{3 \times 5} + \frac{2}{5 \times 7} + \dots\right. \\ &\left. + \frac{2}{97 \times 99} + \frac{2}{99 \times 101}\right) \end{aligned}$$

$$M = A - B.$$

Ta thấy từ 1 đến 99 có các số lẻ liên tiếp

là: $(99 - 1) : 2 + 1 = 50$ (số).

$$\text{Do đó } A = 1 \times 50 = 50.$$

$$\begin{aligned} B &= \frac{1}{1} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{5} + \frac{1}{5} - \frac{1}{7} + \dots \\ &+ \frac{1}{97} - \frac{1}{99} + \frac{1}{99} - \frac{1}{101} \\ &= \frac{1}{1} - \frac{1}{101} \\ &= \frac{100}{101}. \end{aligned}$$

$$\text{Vậy } M = 50 - \frac{100}{101} = 49 \frac{1}{101}.$$

Nhận xét. Rất nhiều bạn có bài giải đúng gửi về TTT. Xin được nêu tên một số bạn có bài giải tốt là: *Phạm Hương Quỳnh*, 5H1, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Nguyễn Thị Mỹ*, 5A, TH Phú Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Vũ Mạnh Cường*, 5A4, TH thị trấn Vũ thư, **Thái Bình**; *Trần Thu Giang*, 5A3, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Tập thể 5C*, TH Kiến Quốc, Ninh Giang, **Hải Dương**.

QUANG CẬN

Các bạn được thưởng kì này Thi giải toán qua thư

Nguyễn Thị Hồng Hân, 4C TH Thanh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Phạm Hương Quỳnh*, 5H1, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Đỗ Thu Trà*, 5D, TH Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Nguyễn Trung Vinh*, 4C, TH Chánh Lộ, TP. Quảng Ngãi, **Quảng Ngãi**; *Võ Hồng Ngân*, 5A, TH số 2 Thị trấn Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; *Tập thể 5A3*, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Tập thể 5C*, TH Bắc Nghèn, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Tập thể 3A*, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, **Bắc Ninh**; *Tập thể 5C*, TH Kiến Quốc, Ninh Giang, **Hải Dương**; *Tập thể 5H5*, TH Chu Văn An, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Tập thể 5A1*, TH Thái Xuyên, Thái Thụy, **Thái Bình**.



TIỀN HOA HỒNG

VŨ KIM THỦY

* **Tiền hoa hồng** là một số phần trăm nhất định của tổng lượng tiền để trả cho việc bán hàng hóa hay các dịch vụ. Tiền hoa hồng được trả cho người làm như một sự khuyến khích của người chủ. Cả chủ và người làm đều được lợi. Hàng sẽ bán được nhiều hơn. Một số người làm nghề bán để có thu nhập thẳng từ tiền hoa hồng. Những người này không được nhận tiền lương hay tiền thưởng thêm.

Ví dụ 1. Bonnie Kabara làm nghề tiếp thị mỹ phẩm tại nhà. Cô ấy được nhận 45% tiền hoa hồng trên số tiền bán được. Tìm số tiền hoa hồng Bonnie nhận được nếu bán được \$385,75.

Lời giải. Tìm 45% của \$385,75, làm tròn đến cent.

$$0,45 \times \$385,75 = \$173,5875 \approx \$173,59.$$

* Một số người được trả lương cộng với tiền

hoa hồng cho việc bán hàng hay làm dịch vụ.

Ví dụ 2. George Tong làm nghề giao bình nước uống. Anh ấy được trả \$4,75 một giờ làm việc cộng với 4% tiền hoa hồng cho dịch vụ anh ấy làm. Trong một tuần, anh ấy làm 40 giờ và bán được \$950,75. Tìm tổng lượng tiền anh ta kiếm được.

Lời giải.

Tìm tiền lương:

$$40 \times \$4,75 = \$190.$$

Tìm tiền hoa hồng: 4% của \$950,75.

$$0,04 \times \$950,75 = \$38,03.$$

Tìm tổng số tiền kiếm được:

$$\$190 + \$38,03 = \$228,03.$$

Bài tập. (chờ lời giải các bạn gửi về)

Một người bán cổ phiếu hưởng hoa hồng.

Tìm tổng lượng tiền bán được mỗi loại cổ phiếu và lượng tiền hoa hồng.

Cổ phiếu	Số cổ phiếu bán được	Giá mỗi cổ phiếu	Lượng tiền bán được	Tỉ lệ hoa hồng	Lượng tiền hoa hồng
GE	20	\$58,25		4%	
MG	25	\$54,50		4,5%	
SR	40	\$33,75		5,1%	
WH	24	\$38,00		4,8%	
WL	80	\$44,375		5,3%	

Các từ tiếng Anh thường gặp

commision

tiền hoa hồng

employee

người làm (công)

employer

(người) chủ

benefit

lợi, ích, có lợi

incentive

khuyến khích, sự khuyến khích, động cơ

wage

tiền lương, tiền công

tips

tiền lương, tiền boa (cho thêm)

goods

hàng hóa

service

sự phục vụ, dịch vụ

straight commision

(thu nhập) thẳng từ tiền hoa hồng, không có lương

deliver

phân phát, giao



● Kì này Mèo nổi tiếng



Có lẽ không bạn nhỏ nào không yêu thích những “cô mèo”, “chú mèo” nổi tiếng trong thế giới truyện tranh và phim hoạt hình như Doraemon, Tom, Garfield, Hello Kitty, Sylvester, chú mèo đi hia v.v... Một bạn đã kể tên và nêu vài nét đặc trưng của một số nhân vật mèo “cực hot” ấy. Tuy nhiên, hình như bạn đã nhầm lẫn mất rồi. Các bạn hãy sửa giúp để chúng ta cùng đón năm Mèo thật vui nhé!

1. Doraemon: Chú có dáng vẻ mập mập và bộ lông vàng cam rất đẹp. Từ khi ra đời (năm 1978) đến nay, chú luôn lười biếng, quậy phá, phàm ăn và thích phiêu lưu. Chú đã xuất hiện trong hàng ngàn tập truyện tranh và phim hoạt hình, khiến hàng triệu triệu người xem bật cười thích thú.

2. Tom: Cô “chào đời” năm 1974 với hình ảnh đôi mắt trong veo và chiếc nơ duyên dáng. Lúc đầu, cô xuất hiện trên những chiếc ví nhựa nhỏ dành cho trẻ em. Sau khoảng 10 năm thì cô đã trở thành nhân vật yêu thích của cả người lớn. Cô có mặt trên đồ chơi, quần áo, dụng cụ học tập, giày dép,

túi xách, máy điện thoại, đồ gia dụng v.v... và tất nhiên là trên nhiều tập phim hoạt hình. Với các cô cậu học trò, cô là người bạn luôn biết lắng nghe và thông cảm.

3. Hello Kitty: Năm 2010 là năm chú tròn 70 tuổi kể từ ngày được hai nhà làm phim William Hanna và Joseph Barbera “khai sinh”. Trong suốt hơn một trăm tập phim, chú luôn cố đuổi bắt Jerry và cuộc rượt đuổi đó luôn làm người xem, kể cả những người khó tính nhất, phải bật cười sảng khoái. Chú và đối thủ của mình - chuột Jerry đã từng được bình chọn là “những nhân vật hoạt hình vĩ đại nhất trong lịch sử”.

4. Garfield: Chú mèo máy màu xanh đến từ thế kỉ XXII. Thường được gọi là mèo ú. Bánh rán là món khoái khẩu nhất. Chú có chiếc túi đựng rất nhiều bảo bối, có thể giúp trẻ em thoát khỏi những tình huống hết sức khó xử. Kể từ năm 1969 đến nay, đã có hàng nghìn tập phim ngắn và hàng chục tập truyện tranh về chú.

TUYẾT LAN
(Hà Nội)

● Kết quả NGƯỜI THẦY VÀ VIỆC HỌC (TTT 121)

Rất nhiều bạn nhỏ đã gửi bài về TTT. Tuy nhiên chưa bạn nào làm đúng trọn vẹn. Các câu phải sửa là:

- * Không thấy đổ mầy làm **nên** (trong bài là *lên*)
- * Thuộc **sách** văn hay, mau tay tốt chữ (trong bài là *chữ*)
- * Ông bảy **mười** học ông bảy mốt (trong bài là *hai*)
- * Người không học như ngọc không **mài** (trong bài là *màu*)

Phần thưởng kì này... chưa được trao cho bạn nào cả. Hẹn kì sau nhé!

HUYỀN THANH

Đến với tiếng Hán

ThS. NGUYỄN VŨ LOAN

Bài 17

Ôn tập

LTS. Nếu biết tiếng Hán bạn sẽ:

1. Hiểu các từ Hán Việt, sử dụng tốt hơn tiếng Việt của mình. Trong kho từ vựng tiếng Việt rất nhiều từ Hán Việt.

2. Đọc được sách cổ, văn bia bằng chữ Hán và Hán Nôm, thêm hiểu văn chương, lịch sử nước

Nam minh.

3. Hiểu ngôn ngữ mà cứ 5 người trên thế giới có hơn 1 người dùng. Dễ dàng hợp tác, làm ăn với các nước và vùng lãnh thổ Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Singapore và cả Nhật Bản, Hàn Quốc. Nếu biết cả tiếng Anh và tiếng Hán thì thật là tuyệt.

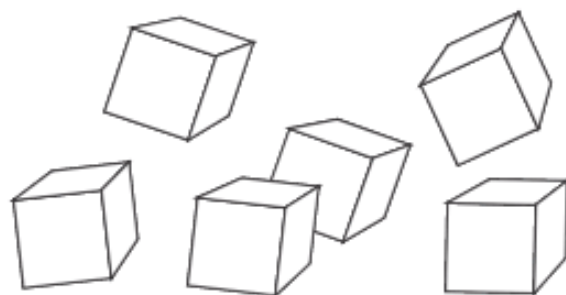
某人+动词+什么? Dòng cí (động từ)	你喝什么? (Nǐ hē shénme?) Bạn uống gì?
	他吃什么? (Tā chī shénme?) Anh ấy ăn gì?
某人+动词+名词+吗? míngcí (danh từ)	你吃面条吗? (Nǐ chī miàntiáo ma?) Bạn ăn mì sợi không?
	他喝茶吗? (Tā hē chá ma?) Anh ấy uống trà không?
某人+(不)动词+名词	我喝汽水。(Wǒ hē qìshuǐ.) Tôi uống nước có ga.
	他不吃面包。(Tā bù chī miànbāo.) Anh ấy không ăn bánh mì.
某人+要/喜欢+什么?	你要什么? (Nǐ yào shénme?) Bạn cần gì?
	他喜欢什么? (Tā xǐhuan shénme?) Anh ấy thích gì?
某人+要/喜欢+名词+吗?	你要水果吗? (Nǐ yào shuǐguǒ ma?) Bạn cần hoa quả không?
	他喜欢海鲜吗? (Tā xǐhuan hǎixiān ma?) Anh ấy thích hải sản không?
某人+(不)要/喜欢+名词	我要苹果。(Wǒ yào píngguǒ.) Tôi cần táo.
	妈妈不喜欢面包。(Māma bù xǐhuan miànbāo.) Mẹ không thích bánh mì.
某人 ₁ +动词+名词, 某人 ₂ +呢?	我要苹果, 你呢? (Wǒ yào píngguǒ, nǐ ne?) Tôi cần táo, thế còn bạn?
	妈妈喜欢咖啡, 爸爸呢? (Māma xǐhuan kāfēi, bàba ne?) Mẹ thích cà phê, thế còn bố?
某人+动词+名词 ₁ , 也+动词+名词 ₂	我喜欢海鲜, 也喜欢菜。(Wǒ xǐhuan hǎixiān, yě xǐhuan cài.) Tôi thích hải sản và cũng thích cả rau nữa.
	他要面条, 也要米饭。(Tā yào miàntiáo, yě yào mǐfàn.) Anh ấy muốn mì sợi và cần cả cơm nữa.
某人 ₁ +动词+名词, 某人 ₂ +也+动词+名词	我要苹果, 他也要苹果。(Wǒ yào píngguǒ, tā yě yào píngguǒ.) Tôi cần táo, anh ấy cũng cần táo.
	妈妈不喜欢海鲜, 爸爸也不喜欢海鲜。 (Māma bù xǐhuan hǎixiān, bàba yě bù xǐhuan hǎixiān.) Mẹ không thích hải sản, bố cũng không thích hải sản.



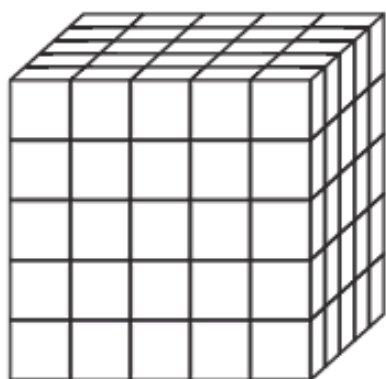
Sơn hình lập phương

VŨ KIM THỦY

Bạn cần có những hình lập phương bằng nhau

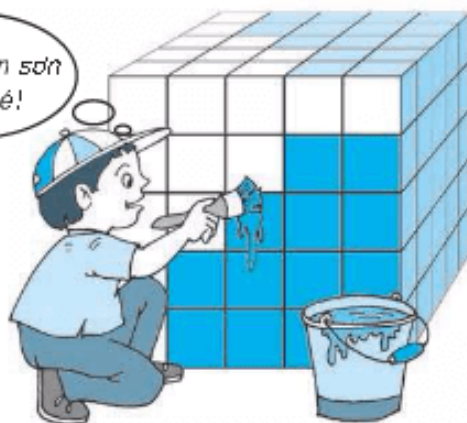


Có thể xếp thành một hình lập phương lớn

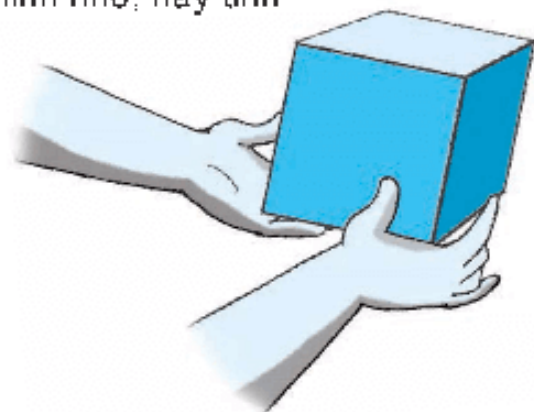


Rồi sơn tất cả các mặt của hình lập phương lớn

Đừng quên sơn đáy nhé!



Khi có thể tháo ra được thành các hình nhỏ, hãy tính



Có bao nhiêu hình lập phương nhỏ:

- Không bị sơn mặt nào?
- Một mặt bị sơn?
- Hai mặt bị sơn?
- Ba mặt bị sơn?
- Bốn mặt bị sơn?



Câu trả lời gửi về tòa soạn lĩnh thưởng



• *Kì này*

Khả năng đặc biệt của mèo



Nếu để ý quan sát các bạn sẽ thấy khi mèo muốn chui qua khe hở hay lỗ nhỏ, chúng thường ướm thử xem đầu có lọt được không. Nếu đầu lọt được thì dù khe hay lỗ đó nhỏ hơn thân mình mèo rất nhiều, chúng vẫn chui qua được. Bạn có thể giải thích được hiện tượng này không?

TRƯƠNG CÔNG TIẾM

(Đội 11, Phù Tài, Thanh Giang, Thanh Miện,
Hải Dương)

• *Kết quả* (TTT 121)

Những năm nào?

Đáp án câu thứ nhất: Năm 1818 (thế kỉ XIX), số này khi soi vào gương thành 8181 (8181 gấp 4 lần rưỡi 1818).

Đáp án câu thứ hai: Năm 1961 (thế kỉ XX), khi "trồng cây chuối" vẫn là 1961.

TTT xin chúc mừng các bạn có đáp án đúng và lời giải hay nhất: **Lê Thị Thủy**, 5B, TH Vượng Lộc 2, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; **Đỗ Thị Trà**, 5D, TH thị trấn Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; **Nguyễn Thị Hồng**, 4A, TH An Thịnh, Lương Tài, **Bắc Ninh**; **Hoàng Ngọc Huỳnh**, 3B, TH Tân Tiến, Văn Giang, **Hưng Yên**; **Nguyễn Ngọc Huyền**, 4D1, TH Nguyễn Du, Ngô Quyền, **Hải Phòng**.

TĐT



• *Kết quả* **Luyện nói** (TTT 121)

Cần điền l, n vào những chỗ trống để có được bài thơ như sau:

Nói năng nên luyện luôn luôn

Nói lời lưu loát lớn lên lúc này

Nở nào lòng lại lung lay

Lên lớp lú lẫn làm lây náo lòng

L, n lo lắng, nấu nung

Luyện lưỡi lanh lợi là lòng lâng lâng.

Chúc mừng các bạn có tên sau được

nhận quà: **Đặng Hà Vĩ**, 4D1, TH Nguyễn Du, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; **Nguyễn Huy Ngọc Bảo**, 5/2, TH Trần Quốc Toản, TP. Huế, **Thừa Thiên - Huế**; **Trần Thị Thanh Hoa**, 5A, TH Quốc Tuấn, Nam Sách, **Hải Dương**; **Nguyễn Thị Hải**, 4A, TH Thụy Hòa, Yên Phong, **Bắc Ninh**; **Tập thể lớp 2A**, TH Đại Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

HUYỀN THANH

Ý NGHĨA THIẾT THỰC TỪ CUỘC THI TRUYỆN NGẮN, BÚT KÍ, PHÓNG SỰ VỀ NGÀNH GIÁO DỤC



Phó Tổng Giám đốc NXBGD Việt Nam Nguyễn Minh Khang,
Nhà thơ Trần Đăng Khoa và Ban tổ chức Cuộc thi

Năm 2009, Bộ Giáo dục & Đào tạo, Hội Nhà văn Việt Nam, Hội Nhà báo Việt Nam và Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam phối hợp tổ chức Cuộc thi Truyện ngắn, Bút kí, Phóng sự về ngành giáo dục nhằm phản ánh sự đổi mới của giáo dục - đào tạo, biểu dương những tấm gương xuất sắc và nêu lên những vấn đề của giáo dục hiện nay cùng với hướng giải quyết, khắc phục. Cuộc thi đã nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của các nhà văn, nhà báo, nhà giáo, học sinh, sinh viên... ở mọi miền đất nước; thu hút nhiều cây bút ở các địa phương, nhiều giáo viên đã nghỉ hưu và đang trực tiếp giảng dạy. Đã có trên 2.200 tác phẩm của 2.135 tác giả ở 64 tỉnh thành đăng kí dự thi. Đặc biệt, có tác giả là người Việt Nam đang học tại Trường đại học Ngôn ngữ văn hoá Bắc Kinh. Có nhiều tác giả là người dân tộc, trong đó có tác giả người Tày đã đoạt giải.

Một trong những nội dung nổi bật của các tác phẩm dự thi là đã khắc họa được hình tượng các thầy, cô giáo dành trọn tuổi thanh xuân cho sự nghiệp trồng người; kiên trì thuyết phục phụ huynh cho con em đi học; cùng dân xây dựng trường, chia sẻ cơm, áo với học sinh; gánh chịu thiệt thòi, thiếu thốn, ốm đau bệnh tật.

Các tác phẩm dự thi cũng xây dựng hình tượng những nhà giáo đồng thời là nhà nghiên cứu khoa học, đã hoàn thành những công trình giá trị, dãi dấp bao thế hệ học sinh, sinh viên, đào tạo các nhà khoa học cho đất nước.

Các tác phẩm dự thi còn là những lời tri ân những thầy, cô đã và đang lặng lẽ đưa đò nơi xóm thôn, làng bản; ca ngợi những người thầy không đứng trên bục giảng, nhưng lại biến những đứa trẻ

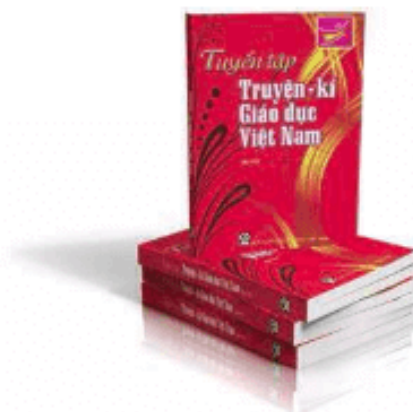
bị bỏ rơi thành những học sinh ngoan, học giỏi.

Qua các trang viết, nhiều tác giả đã chia sẻ nỗi băn khoăn, trăn trở về công tác giáo dục. Làm sao để thành tựu giáo dục của mỗi địa phương có thể phục vụ trực tiếp cho công cuộc xây dựng đời sống xã hội tại địa phương đó. Vì sao có những địa phương nổi danh với những phong trào, thành tựu giáo dục lớn, nhiều thế hệ học sinh thành đạt mà cuộc sống nơi đó vẫn còn nghèo đói?

Biểu dương, cổ vũ những cá nhân, tập thể điển hình trong công tác đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục cũng là một nội dung nổi bật trong các tác phẩm dự thi.

Đến với các nhân vật nhà giáo, người đọc không chỉ cảm nhận được những băn khoăn, trăn trở về công việc trồng người mà còn được sẻ chia với bao cảm xúc, suy ngẫm về tình bạn, tình đồng nghiệp, tình yêu cùng những lo toan, buồn vui trong cuộc sống.

Các tác phẩm dự thi đã bám sát những vấn đề của giáo dục hiện nay, đồng thời biểu dương những thành tích đã đạt được và nêu những mặt còn hạn chế, cần khắc phục.



Kết quả vòng sơ khảo đã chọn được 43 tác phẩm tiêu biểu và được Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xuất bản thành sách: Tuyển tập Truyện - kí Giáo dục Việt Nam - Tập một. Sau Lễ Tổng kết cuộc thi, các tác phẩm được giải và một số tác phẩm đạt điểm cao sẽ được xuất bản thành hai tập sách Truyện ngắn và Bút kí - Phóng sự.

Lễ tổng kết và trao giải Cuộc thi Truyện ngắn, Bút kí, Phóng sự về ngành giáo dục được tổ chức vào ngày 07/01/2011. Đây cũng là một trong những hoạt động thiết thực của ngành Giáo dục hưởng ứng việc tổng kết bốn năm thực hiện "Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh".

PHAN NGỌC QUANG



Đố vui đầu năm

Nhân dịp đầu năm mới, các bạn hãy trả lời hai câu đố sau bằng tiếng Anh nhé!

- The little old woman who has twelve children: some short, some long, some hot, some cold. What is it?
- What goes up and never goes down?



LAN KHANH (st)



• Kết quả Ô chữ We are action words (TTT 121)

Chúng tớ là: smile, cry, think, sleep, read, sing, eat, drink and talk. Mặc dù chúng tớ rất quen thuộc nhưng một số bạn có lẽ do chưa cẩn thận nên vẫn để sót. Càng dễ càng hay chủ quan mà! Lần sau các bạn nhớ cẩn thận hơn nhé!

Phần thưởng kì này được trao cho: Hoàng Thị Thùy Linh, 3B, TH Cát Trù, Cẩm Khê, Phú Thọ; Nguyễn Thị Phấn, 5D, TH Đông Phong, Yên Phong, Bắc Ninh; Phạm Quang Tùng, 4A1, TH Trần Quốc Toàn, Ngô Quyền, Hải Phòng; Nguyễn Thị Tố Uyên, 4A, TH Nga Lộc; Tập thể lớp 5A, TH

Bắc Nghèn, Can Lộc, Hà Tĩnh; Nguyễn Huy Ngọc Bảo, 5/2, TH Trần Quốc Toàn, Huế, Thừa Thiên - Huế.

Chủ Vườn





Bài 1.

*Tìm nhanh hai số biết rằng:
Tổng, thương của chúng đều bằng phân tư
Đố này bạn bảo khó ư?
Nhân, chia, trừ, cộng từ từ ra thôi
Đố bạn đừng, đố người ngồi
Ai tài, ai giỏi giúp tôi giải liền.*

NGUYỄN ĐỨC ĐẠT

(GV. TH Yên Giả, Quế Võ, Bắc Ninh)

Bài 2.

Tìm các chữ số để thay vào
a, b, c, biết:

$$\overline{abcc} \times a \times c = 4022$$

BÙI HUY HIẾU

(GV. TH Đông Hải, Quỳnh Phụ,
Thái Bình)

Bài 3. Hình thoi ABCD có cùng diện tích với hình vuông HGIK. Hình vuông HGIK có cùng chu vi với hình chữ nhật MNPQ. Hỏi hình thoi ABCD có cùng diện tích với hình chữ nhật MNPQ hay không?

NGUYỄN ÁNG (Hà Nội)

Bài 4. Có 1000 kg hóa chất được bảo quản trong một thùng chứa. Thành phần của loại hóa chất này bao gồm 99% khối lượng nước và 1% khối lượng dầu. Một thời gian sau nước bị bốc hơi và khối lượng nước trong hóa chất chỉ còn chiếm 96%. Hỏi bây giờ loại hóa chất đó còn nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

PHẠM THỊ YẾN (GV. TH Lý Thường Kiệt, Hà Nội)

Bài 5. Một khu vườn hình vuông có diện tích là $\overline{1690*} \text{ m}^2$. (chữ số hàng đơn vị của số đo diện tích bị nhòe mực nên ghi bởi *). Xuân nói: * là chữ số 3, Hạ nói: * là chữ số 2, Thu nói: * là chữ số 0, Đông nói: * là chữ số 8. Hãy tính chu vi của khu vườn này, biết rằng trong bốn bạn có một bạn nói đúng.

NGUYỄN ĐỨC TẤN (TP. Hồ Chí Minh)



PHIẾU ĐĂNG KÍ
THAM DỰ
CUỘC THI GTQT
NĂM HỌC
2010 - 2011

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Tổng biên tập: ThS. VŨ KIM THỦY

Thư kí tòa soạn: NGUYỄN XUÂN MAI

Ủy viên: NGUYỄN ANGI, TRẦN THỊ KIM CƯỜNG, TS. PHẠM NGỌC ĐỊNH, ThS. VŨ VĂN DƯƠNG, PGS. TS. TRẦN DIỄN HIỂN, PGS. TS. ĐỖ TRUNG HIỆU, VŨ MAI HƯƠNG, PHAN THỊ HƯƠNG, TS. NGUYỄN ĐĂNG QUANG, NGUYỄN ĐỨC TẤN, ThS. LÊ TIẾN THÀNH, TRƯƠNG CÔNG THÀNH, PHẠM VĂN TRỌNG, ThS. LÊ HỒNG VÂN

Trưởng phòng Trị sự: TRỊNH ĐÌNH TÀI

Mĩ thuật: TRẦN NGỌC TRƯỜNG

Kĩ thuật vi tính: ĐỖ TRUNG KIÊN

Trị sự - Phát hành: TRỊNH THỊ TUYẾT TRANG, MẠC THANH HUYỀN, NGUYỄN HUYỀN THANH

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN: TẦNG 5, SỐ 361 ĐƯỜNG TRƯỞNG CHÍNH, QUẬN THANH XUÂN, HÀ NỘI.

Điện thoại: 04.35682701; **Fax:** 04.35682702.

Website: <http://www.toantuoitho.vn>

E-mail: toantuoitho@vnn.vn

Mã số: 8TTI123M10.

Giấy phép hoạt động báo chí: 31/GP-BVHTT ngày 23/01/2003 - Bộ Văn hóa và Thông tin.

In tại: Xí nghiệp Bản đồ I - Bộ Quốc phòng, Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội. In xong và nộp lưu chiểu tháng 01 năm 2011.

THƯ TỪ BÀN BIÊN TẬP

Bạn đọc yêu quý!

Những ngày cuối của thập kỉ đầu tiên trong thiên niên kỉ thứ 3 đã hết. Việt Nam vừa kết thúc năm làm Chủ tịch ASEAN thành công để hướng tới Cộng đồng ASEAN năm 2015. 2010 là năm thủ đô Hà Nội trở thành 1 trong 27 thủ đô 1000 tuổi. 2010 cũng là năm Việt Nam trở thành nước có thu nhập trung bình. Đây cũng là năm mà tổng GDP của chúng ta vượt ngưỡng 100 tỉ USD. Trong thành tích chung ấy có đóng góp của những người thầy, người cô thầm lặng chuẩn bị cho xã hội nguồn nhân lực. Nhịp bước thời gian đưa Toán Tuổi thơ đến năm 2010 cũng là 10 năm tạp chí hình thành và từng bước trưởng thành. Bạn đọc lớp 5 đọc Toán Tuổi thơ số đầu tiên đã bước vào năm cuối của bậc đại học ở mùa Xuân này. Bạn sẽ có những cuốn sách mới, cuốn tạp chí mới. Ai trong số đó sẽ trở thành nhà toán học, nhà khoa học, nhà giáo, bác sĩ, kĩ sư, doanh nhân giỏi nay mai? Toán Tuổi thơ vui vì trên đường học hành của các bạn đã có đóng góp của tạp chí ở chặng đầu tiên.

Toán Tuổi thơ cũng vui vì nhiều thầy, cô giáo, nhiều bậc phụ huynh đã đọc, đã sưu tầm tạp chí để truyền đạt cho trò, cho con em mình và còn gửi nhiều lời động viên, ưu ái về tòa soạn.

Từ 2011 này, Lãnh đạo NXBGD Việt Nam đã lập Hội đồng biên tập mới của tạp chí cho phù hợp với thực tế, tình hình mới. Nhân dịp sang năm mới 2011, chào Xuân mới Tân Mão, tạp chí Toán Tuổi thơ cảm ơn lãnh đạo Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Thông tin Truyền thông, Ban Tuyên giáo Trung ương, cảm ơn lãnh đạo NXBGD Việt Nam, các ủy viên Hội đồng biên tập giai đoạn 2000-2010, các Sở Giáo dục & Đào tạo, các cộng tác viên, các nhà báo, các thầy cô giáo và độc giả khắp mọi miền Tổ quốc.

Toán Tuổi thơ sẽ mãi mãi thắp lên ngọn lửa yêu toán trong lòng độc giả và không ngừng làm mới mình để lớn lên cùng đất nước.

Chúc một năm mới An khang, Thịnh vượng.

Xuân Tân Mão

Tổng biên tập tạp chí

ThS. VŨ KIM THỦY

LỄ TRAO GIẢI

HỌC SINH TÍCH CỰC ĐỌC VÀ GIẢI TOÁN

TRÊN TẠP CHÍ TOÁN TUỔI THƠ, TOÁN HỌC & TUỔI TRẺ



Cuối tháng 11.2010, Lễ trao giải Học sinh tích cực đọc và giải toán trên tạp chí Toán học & Tuổi trẻ, Toán Tuổi thơ đã diễn ra tại trường THCS Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội. Tới dự có Thứ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo PGS. TS. Trần Quang Quý, TS. Vũ Đình Chuẩn, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, TS. Trần Đình Châu, Vụ trưởng, giám đốc Dự án PTGD THCS II, lãnh đạo một số Vụ chức năng của Bộ, Phó Tổng Giám đốc NXBGD Việt Nam Nguyễn Minh Khang, Tổng biên tập hai tạp chí cùng đại diện hai nhà tài trợ Microsoft và Acer. 15 em học sinh đã được nhận học bổng và quà của hai tạp chí và nhà tài trợ.

PV. TTT

Trong hai ngày 27-28.11.2010, tại trường THPT chuyên Lê Hồng Phong, TP. Nam Định, đã diễn ra Hội thảo Các chuyên đề chuyên Toán bồi dưỡng học sinh giỏi THPT, do Hội Toán học Hà Nội, trường ĐH KHTN Hà Nội, Sở Giáo dục - Đào tạo Nam Định đồng tổ chức.

Dự hội thảo có GS. TSKH. Trần Văn Nhung, nguyên Thứ trưởng Bộ GD-ĐT, Tổng thư kí Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước; TS. Vũ Đình Chuẩn, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, Bộ GD-ĐT; GS.TS. Vũ Hoan, Chủ tịch Liên hiệp các Hội KHKT Hà Nội; NGND. GS.TSKH. Nguyễn Văn Mậu, Chủ tịch Hội Toán học Hà Nội, Phó chủ tịch Hội Toán học Việt Nam; ThS. Nguyễn Văn Tuấn, Giám đốc Sở GD-ĐT Nam Định; ThS. Cao Xuân Hùng, Hiệu trưởng trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong, Nam Định; TS. Phạm Thị Bạch Ngọc, Tổng biên tập tạp chí Toán học & Tuổi trẻ, Thư kí Ban Chương trình hội thảo; ThS. Vũ Kim Thủy, Tổng biên tập tạp chí Toán Tuổi thơ, Phó Tổng Thư kí Hội Toán học Hà Nội, ủy viên Ban tổ chức hội thảo.

Kết hợp với chuyến đi có các hoạt động tham quan dã ngoại tại Đền Trần, Phủ Dầy, làng cây cảnh Vụ Khê, chùa Cổ Lễ, các điểm danh lam nổi tiếng của Nam Định.

PV. TTT

Mỹ thuật với Tuổi thơ

Câu hỏi kì này:

Bạn hãy đặt tên cho bức ảnh sau đây. Cái tên hay nhất sẽ được chọn để trao thưởng.



Ảnh: Phan Ngọc Quang

Toán

tuổi thơ 1

DÀNH CHO CẤP TIỂU HỌC

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM - BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



Chào Xuân mới!

Tờ báo chỉ có một tờ



(Hai trang TOÁN TUỔI THƠ dành riêng cho lớp Một và lớp Hai)

Kết quả kì trước (TTT 122)

1. Câu đố của Harry Potter:

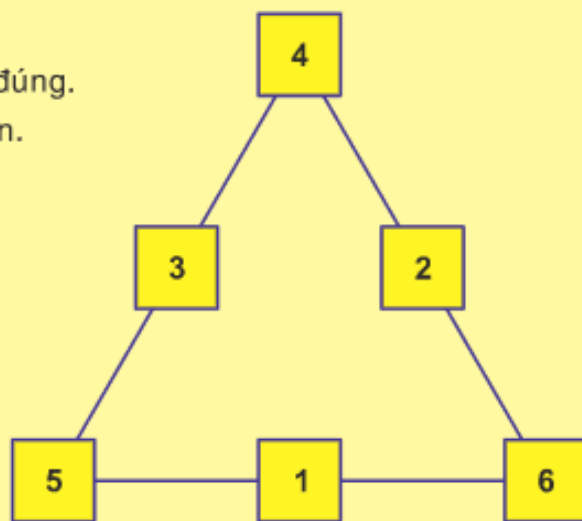
Tất cả các bạn đều làm đúng. Xin chúc mừng!

1 +	2	3	4	5	6	7	8	9
	3	4	5	6	7	8	9	10

2. Câu đố của Dấu Cộng béo:

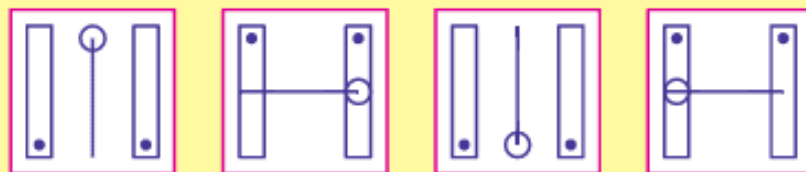
Câu này cũng vậy, bạn nào cũng làm đúng.

Ở đây giới thiệu một trong nhiều đáp án.



3. Câu đố của Tôn Ngộ Không:

Các bạn đã tìm ra quy luật của các hình nên bạn nào cũng vẽ đúng hình cần vẽ nốt.

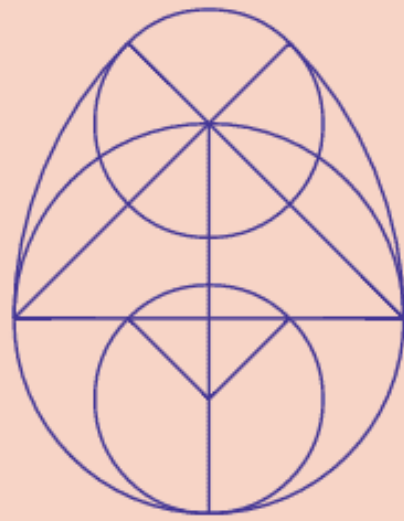
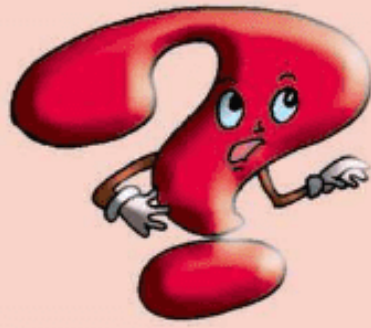


Phần thưởng được trao cho: Ngô Thị Phương Huyền, 1D, TH Liên Bảo, Vĩnh Yên, **Vĩnh Phúc**; Đoàn Thanh Trà, 2D, TH Phương Mai, Đống Đa; Nguyễn Trà My, 2A4, TH Đền Lũ, Hoàng Mai, **Hà Nội**; Đào Mạnh Dũng, 1D, TH Cửu Cao, Văn Giang, **Hưng Yên**; Lê Minh Ngọc, 2B, TH thị trấn Vạn Hà, Thiệu Hóa, **Thanh Hóa**; Lê Đàm Hồng Thọ, 2D, TH Âu Cơ, TP. Tuy Hòa, **Phú Yên**; Đinh Thị Thu Hiền, lớp 1, TH Phú Trinh, Phan Thiết, **Bình Thuận**; Dương Võ Thiên Bảo, 1G, TH Lê Quý Đôn, TP. Long Xuyên, **An Giang**; Tập thể 1A, TH Ninh Xá, TP. Bắc Ninh, **Bắc Ninh**; Tập thể 1A, TH Phan Kinh; Tập thể 2C, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.



Câu đố của Harry Potter

Trong hình bên có hình tròn.



Câu đố của Dấu Cộng béo

Trong hình trên có hình tam giác.



Câu đố của Tôn Ngộ Không

Bạn hãy điền tiếp ba chữ cái vào ba hình tròn cho đúng quy luật nhé!



	A	B	C	
	D		F	
	G			

Họ và tên:

Lớp: Trường:

Địa chỉ nhà:





Bài tham dự Cuộc thi “Ha! Ha!”

Gà cũng ăn cam

Tháng trước, bà ngoại tớ bị ốm nên phải nằm viện. Một hôm chủ nhật, mẹ cho hai anh em tớ vào viện thăm bà. Bà đã khỏe hơn nên hai anh em thi nhau kể chuyện cho bà nghe. Lúc bọn tớ gần về, bà bảo với mẹ:

- Mọi người đến thăm cho mẹ nhiều hoa quả, đường sữa quá, ăn không hết. Con đem bớt hoa quả về cho bọn trẻ ăn kéo hồng mắt.

Mẹ nghe lời bà, lấy cái túi đựng mỗi thứ một ít. Bà lại nói tiếp:

- Còn mấy quả cam trong tủ, con đem về cho gà nhé. Không biết nó có nhớ bà không?

Tớ ngạc nhiên nhìn em Bi như muốn hỏi “Sao gà lại ăn cam nhỉ? Gà chỉ ăn thóc, ăn ngô thôi chứ!”. Bi cũng tròn mắt nhìn tớ với vẻ ngạc nhiên.

Trên đường về, tớ đem điều thắc mắc ấy hỏi mẹ. Mẹ cười phá lên rồi bảo:

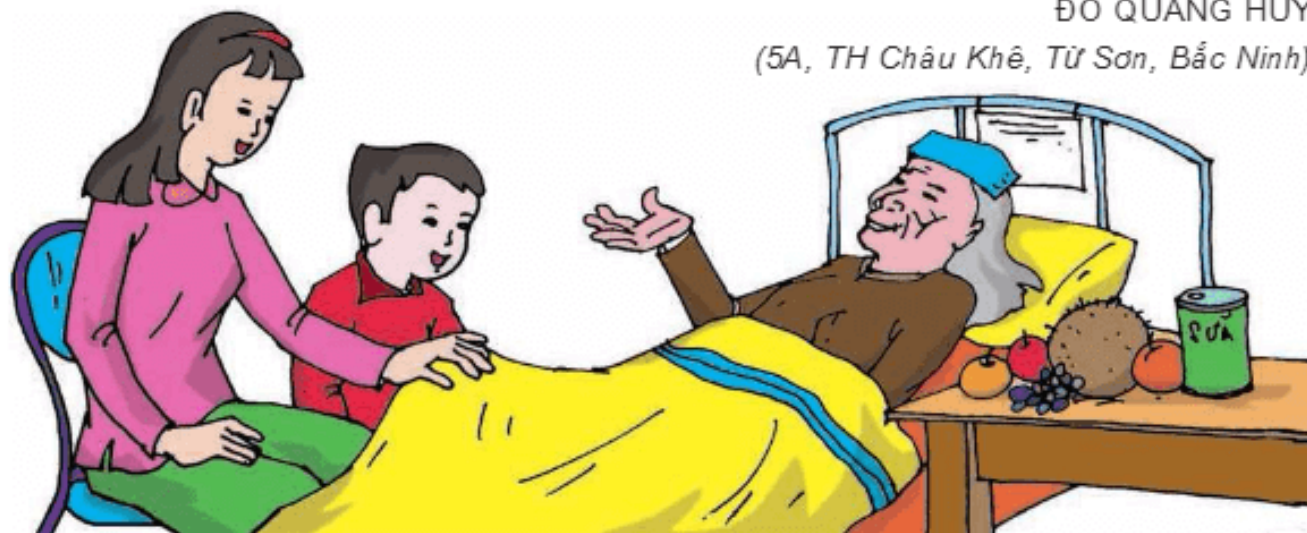
- Mới có hai tuần không đến nhà ông bà ngoại mà đã quên anh Gà rồi đấy!

À, thì ra là như vậy! Mãi nghĩ đâu đâu nên tớ đã quên mất anh Gà nhà bác Toàn - anh trai của mẹ. Gà là tên gọi ở nhà của anh Hưng con bác ấy.

Hai anh em tớ cùng ngớ người ra rồi cùng cười như nắc nẻ. Bữa cơm tối hôm ấy cả nhà cùng nói đùa rất vui: “Gà cũng ăn cam”.

ĐỖ QUANG HUY

(5A, TH Châu Khê, Từ Sơn, Bắc Ninh)





● *Kì này* **CHUYỆN Ở KHU VƯỜN KÌ LẠ**

Đêm qua, mình nằm mơ mấy đứa bạn mình đi đến một khu rừng. Ở đó, có nhiều cây ăn quả sai trĩu cành, những bãi cỏ xanh mượt. Trên những bãi cỏ đó có rất nhiều những chú ngựa đáng yêu. “Ồi, ước gì mình được cưỡi lên một con tuấn mã kia nhỉ”, mình đang trầm nghĩ như vậy thì bỗng nhiên có một ông lão râu tóc bạc phơ bước đến. Ông cười hiền hậu: “Có phải các cháu thích những chú ngựa này lắm không? Ta sẽ tặng cho các cháu một con nếu cháu tính được trên bãi cỏ kia có bao nhiêu con ngựa”. Bọn mình mừng quá, vội chia nhau đếm, nhưng đếm được chỗ này thì lại có con ngựa chỗ khác chạy tới, nhốn nháo quá không sao đếm được. Ông lão vừa vuốt râu vừa nói: “Sao, các cháu không đếm được

à. Bây giờ ông cho các cháu biết điều này, các cháu tính nhé. Số ngựa đen là một số có hai chữ số mà chữ số hàng đơn vị gấp đôi chữ số hàng chục và tổng các chữ số bằng 6, số ngựa trắng gấp rưỡi số ngựa đen và thêm 7 con. Nếu ta biến 2 chú ngựa trắng thành 2 chú ngựa màu nâu thì số ngựa nâu sẽ bằng $\frac{1}{3}$ số ngựa đen”. Ông vừa nói xong, bọn mình tùm đầu với nhau cùng tính mãi mà không ra. Chợt chuông đồng hồ reo lên làm mình tỉnh giấc. Tiếc quá! Khi tỉnh giấc rồi mình vẫn muốn giải được toán đó. Các bạn giúp mình nhé.

TRẦN THU HOÀI

(GV. TH Hà Tông Mục, Can Lộc, Hà Tĩnh)

● *Kết quả* **ĐẠI HỘI CÁC LOẠI SỐ** (TTT 122)

a) Các số tự nhiên cao tuổi nhất là các số ra đời sớm nhất, đó là 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9.

Tổng các số trên là:

$$0 + 1 + 2 + 3 + 4 + 5 + 6 + 7 + 8 + 9 = 45.$$

b) Các số lẻ lớn hơn 10 nhưng nhỏ hơn 20 là: 11, 13, 15, 17, 19.

Tổng các số trên là:

$$11 + 13 + 15 + 17 + 19 = 75.$$

c) Các số chẵn chục nhỏ hơn 100 là:

$$10, 20, 30, \dots, 80, 90.$$

Tổng các số trên là:

$$10 + 20 + 30 + \dots + 80 + 90 = 450.$$

d) Các số có hai chữ số giống nhau là: 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99.

Tổng các số trên là:

$$22 + 33 + 44 + 55 + 66 + 77 + 88 + 99 = 484.$$

Nếu đi đủ thì tổng các số các vị mang trên

$$\text{áo sẽ là: } 45 + 75 + 450 + 484 = 1054.$$

Số trên áo của vị khách vắng mặt là:

$$1054 - 1010 = 44.$$

Số đại biểu đến dự là:

$$10 + 5 + 9 + 8 = 32 \text{ (người)}.$$

Vậy đoàn đại biểu có 32 người và vị khách vắng mặt mang áo số 44.

Nhận xét. Đa số các bạn đều tìm đúng số đại biểu. Tuy nhiên một số bạn ở trường TH Ngô Đức Kế lại tính đại biểu mang áo số 11 hai lần (vừa là số lẻ lớn hơn 10 nhỏ hơn 20, vừa là số có hai chữ số giống nhau) nên đã tìm ra số trên áo đại biểu vắng mặt là 55.

Các cá nhân và tập thể có bài giải tốt là: *Trần Khánh Chi*, 3C, TH Tân Dân, TP. Việt Trì, **Phú Thọ**; *Tập thể 5D*, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

CHỦ KHO... MƠ



● *Kì này* **TÌM SỐ DƯ**

Nam đồ Hải tìm số dư trong phép chia $4710 : 360$, Hải đã làm như sau:

$$4710 : 360 = (471 \times 10) : (36 \times 10) \\ = 471 : 36$$

(Cùng giảm số bị chia và số chia đi 10 lần thì thương không đổi).

Ta có:

$$\begin{array}{r} 471 \quad 36 \\ 111 \quad 13 \\ 03 \end{array}$$

Vậy số dư trong phép chia $4710 : 360$ là 3.
Các bạn có bản khoăn gì không?

NGUYỄN THỊ MINH HỒNG

(GV. TH Dịch Vọng B, Cầu Giấy, Hà Nội)



● *Kết quả* **BẢN KHOẢN GÌ KHÔNG?** (TTT 122)

Bài giải ở TTT số 122 mới chỉ xét một trường hợp là "Số bé thêm 2,4 được số bé mới" và "Số lớn bớt 2,4 được số lớn mới", tỉ số của hai số mới là $\frac{2}{3}$. Trường hợp này có

đáp số đúng là 2,4 và 9,6. Ở bài toán này còn phải xét ba trường hợp khác nữa để có thêm một cặp số là 4,8 và 7,2.

Tóm tắt các bước giải đúng:

Số bé mới là:

$$12 : (2 + 3) \times 2 = 4,8.$$

a) Số bé cũ là:

$$4,8 - 2,4 = 2,4.$$

Số lớn cũ là:

$$12 - 2,4 = 9,6.$$

b) Số lớn cũ là:

$$4,8 + 2,4 = 7,2.$$

Số bé cũ là:

$$12 - 7,2 = 4,8.$$

Còn lại các trường hợp khác không thỏa mãn điều kiện của bài toán.

c) Số bé cũ là:

$$4,8 + 2,4 = 7,2.$$

Số lớn cũ là:

$$12 - 7,2 = 4,8.$$

d) Số lớn cũ là:

$$4,8 - 2,4 = 2,4$$

Số bé cũ là:

$$12 - 2,4 = 9,6.$$

Nhận xét. Với bài toán trên có thể chỉ xét ba trường hợp, không cần xét trường hợp số bé bớt đi 2,4 được số lớn mới và số lớn thêm 2,4 được số bé mới.

Rất nhiều bạn đã phát hiện ra điều còn bản khoăn trong bài giải ở TTT số 122 là thiếu các trường hợp khác cần phải được xét. Các bạn có bài giải đúng là: *Trần Mỹ Linh*, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Vũ Ngọc Mai*, 5A, TH Trung Đô, TP. Vinh, **Nghe An**; *Lê Trường Vũ*, 5B, TH Trường Sơn 2, Đức Thọ, **Hà Tĩnh**; *Tập thể 5A*, TH Thừa, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Câu lạc bộ "Em yêu Toán Tuổi thơ", TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**.

ĐỖ TRUNG HIỆU



CUỘC THI TOÁN QUỐC TẾ TIỂU HỌC 2008

TỔ CHỨC TẠI THÁI LAN

Elementary Mathematics International Contest

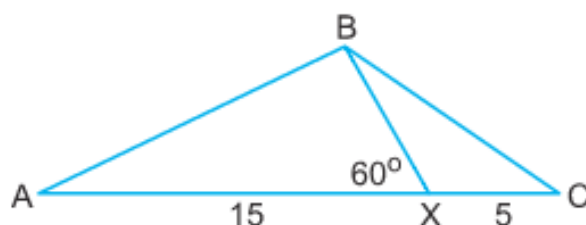
TS. NGÔ ÁNH TUYẾT (Sưu tầm và dịch)

BÀI THI ĐỒNG ĐỘI

Thời gian làm bài: 90 phút * Ngày thi: 28.10.2008

1. N là số nguyên dương có 5 chữ số. P là số nguyên có 6 chữ số được tạo thành bằng cách đặt chữ số "1" tận cùng bên phải N . Q là số nguyên có 6 chữ số được tạo thành bằng cách đặt chữ số "1" tận cùng bên trái N . Biết $P = 3Q$, hãy tìm số N có 5 chữ số.

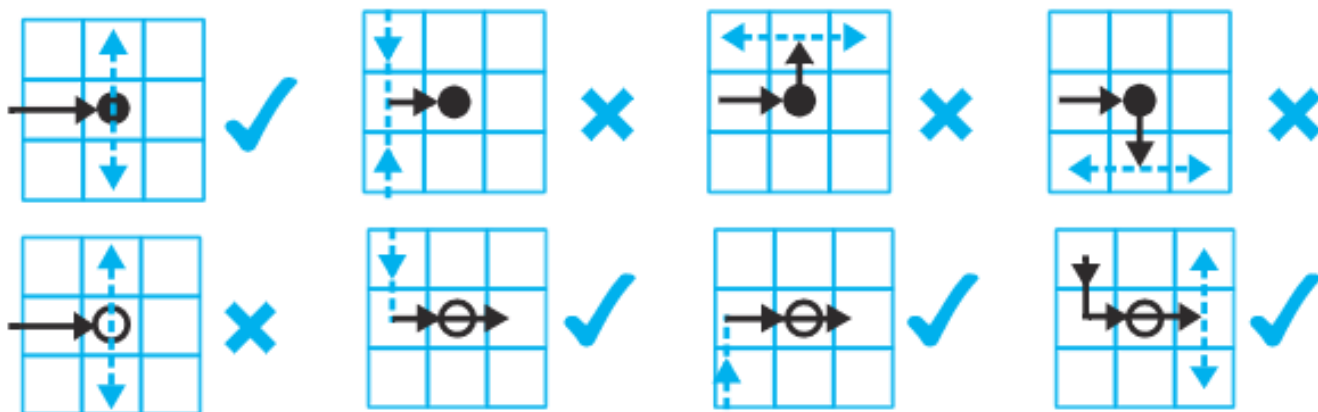
2. Trong tam giác ABC , X là điểm trên AC sao cho $AX = 15$ cm, $XC = 5$ cm. Góc AXB bằng 60° và góc ABC gấp 2 lần góc AXB . Hãy tìm xem BC bằng bao nhiêu xăng-ti-mét?



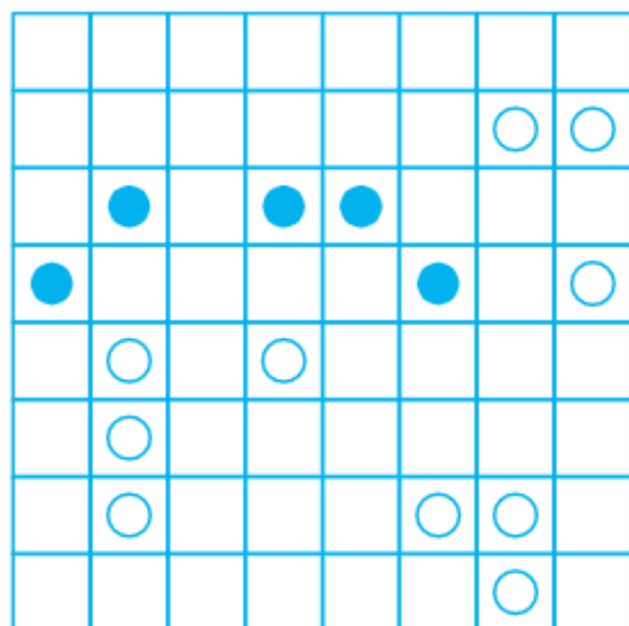
3. Đường AB dài 950 m. Hai bạn Todd và Steven chạy 90 phút trên đường chạy đó, bắt đầu từ A và cùng một lúc. Tốc độ của Todd là 40 m một phút còn tốc độ của Steven là 150 m một phút. Hai bạn gặp nhau một số lần khi đang chạy ngược chiều nhau. Lần gặp nào hai bạn ở gần B nhất?

4. Các số trong nhóm A là $\frac{1}{6}, \frac{1}{12}, \frac{1}{20}, \frac{1}{30}$ và $\frac{1}{42}$. Các số trong nhóm B là $\frac{1}{8}, \frac{1}{24}, \frac{1}{48}$ và $\frac{1}{80}$. Các số trong nhóm C là 2,82; 2,76; 2,18 và 2,24. Người ta lấy lần lượt từ mỗi nhóm một số và tính tích của 4 số đó. Hỏi tổng của tất cả 80 tích bằng bao nhiêu?

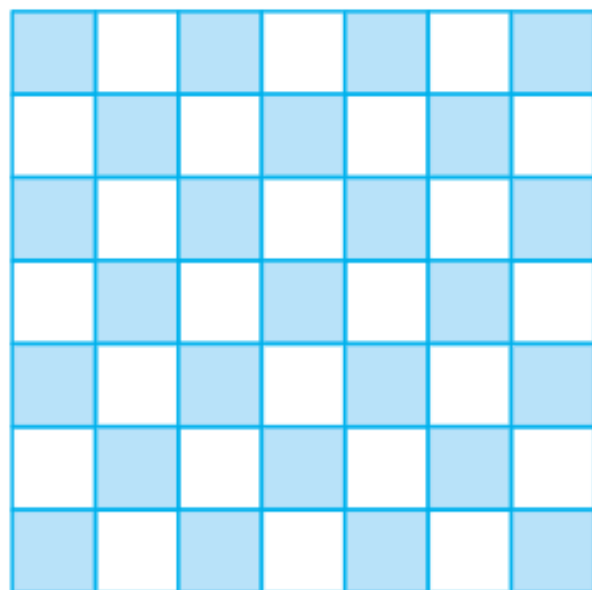
5. Trên bàn cờ kích thước 8×8 , hãy vẽ một đường đi duy nhất qua các ô vuông có cạnh chung sao cho
(a) nó là đường khép kín và không tự cắt;
(b) nó đi qua tất cả các hình vuông có hình tròn, dù không nhất thiết phải qua tất cả các hình vuông;
(c) nó rẽ (sang trái hoặc sang phải) tại bất kì hình vuông nào có hình tròn màu đen, nhưng không rẽ hoặc tại hình vuông trước hoặc tại hình vuông sau;



(d) nó không rẽ (sang trái hoặc sang phải) tại bất kì hình vuông nào có hình tròn màu trắng, nhưng rẽ hoặc tại hình vuông trước hoặc tại hình vuông sau, hoặc tại cả hai.



6. Sơ đồ dưới đây là một bàn cờ kích thước 7×7 có các ô màu đen nằm ở các góc. Hỏi có bao nhiêu cách đặt 6 quân cờ trên các ô vuông cùng màu sao cho không có hai quân nào ở cùng một hàng hoặc cùng một cột?

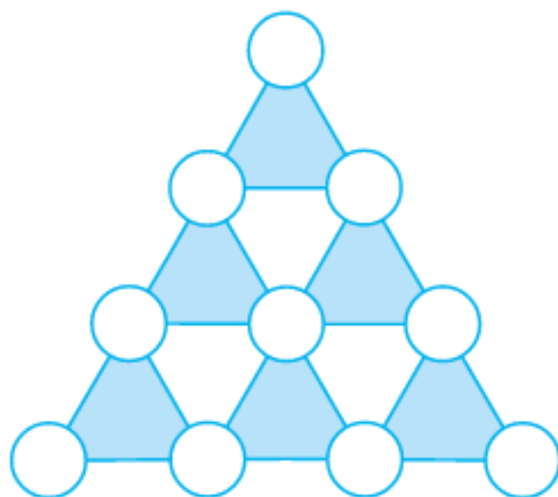


7. Có thể chọn nhiều nhất bao nhiêu số nguyên dương không vượt quá 2008 sao cho tổng của hai số bất kì trong chúng không chia hết cho hiệu của chúng?

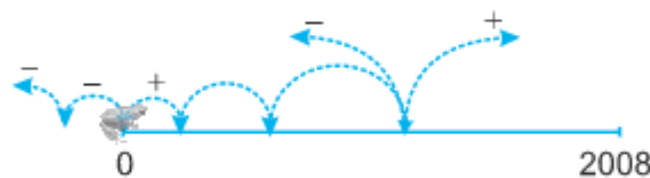
8. Khối lập phương kích thước $7 \times 7 \times 7$ được cắt thành những khối lập phương kích thước

$4 \times 4 \times 4$, $3 \times 3 \times 3$, $2 \times 2 \times 2$ hoặc $1 \times 1 \times 1$. Hỏi số ít nhất các khối có thể cắt ra là bao nhiêu?

9. Đặt các số từ 0 đến 9 (không lặp lại) vào các hình tròn trong sơ đồ dưới đây sao cho tất cả các tam giác có đỉnh hướng lên trên (tam giác đậm) có tổng các số tại các đỉnh là như nhau.



10. Chú ếch đứng ở điểm gốc (kí hiệu là 0) của một đường thẳng. Nó có thể nhảy hoặc về hướng dương (+) hoặc về hướng âm (-). Bắt đầu từ 0, ếch cần tới điểm 2008 với đúng 19 bước nhảy. Chiều dài các bước nhảy của nó tương ứng là 12, 22, 32, ..., 192 (bước nhảy thứ nhất dài 12, bước nhảy thứ hai dài 22, ...). Bước nhảy thứ mấy là bước nhảy âm nhỏ nhất cuối cùng?





Dùng phần bù để giải một số bài toán về trung bình cộng

NGUYỄN ÁNG (Hà Nội)

Trong Tạp chí Toán Tuổi thơ có đăng một số bài toán về dùng phần bù để giải các bài toán so sánh phân số, so sánh diện tích các hình. Những bài toán đó thật hay và bổ ích giúp cho học sinh tiểu học được tiếp cận một phương pháp giải toán sáng tạo. Theo hướng đó tôi xin bổ sung một khía cạnh khác, đó là "Dùng phần bù để giải một số bài toán về trung bình cộng".

1. Nhận xét. Ta đã biết trung bình cộng của hai số a và b là $(a + b) : 2$.

Coi a là số lớn, b là số bé ta có thể minh họa bằng sơ đồ sau:



a) Theo sơ đồ ta thấy:

- Trung bình cộng của hai số bằng số bé cộng với nửa hiệu của hai số, hay nói cách khác, nếu ta bù thêm vào số bé một nửa hiệu của hai số thì ta sẽ được trung bình cộng của hai số.

- Từ đó ta có thể có một cách khác (ngoài SGK) tìm trung bình cộng của hai số "Muốn tìm trung bình cộng của hai số, ta lấy nửa hiệu của hai số bù thêm vào số bé".

Chẳng hạn: để tìm trung bình cộng của hai số 217,458 và 417,458, trước hết ta tính phần bù thêm vào số bé, đó là:

$$(417,458 - 217,458) : 2 = 100.$$

Từ đó trung bình cộng của hai số là:

$$217,458 + 100 = 317,458.$$

- Tương tự ta có thể mở rộng quy tắc trên "Muốn tìm trung bình cộng của n số ta lấy tổng các hiệu của mỗi số với số bé nhất rồi chia cho n , được bao nhiêu bù thêm vào số bé nhất".

Chẳng hạn: Để tìm trung bình cộng của các số: 425, 225, 300, 250 và 200, trước hết ta tính phần bù thêm vào số bé nhất, đó là:

$$((425 - 200) + (300 - 200) + (250 - 200) + (225 - 200)) : 4 = 80.$$

Vậy trung bình cộng của các số trên là:

$$200 + 80 = 280.$$

b) Cũng theo sơ đồ trên, ta thấy:

- Nếu bớt một nửa hiệu từ số lớn bù sang số bé thì ta được hai số mới bằng nhau, mỗi số bằng nhau đó chính là trung bình cộng của hai số.

- Từ ý trên, ta có thể mở rộng đưa ra một cách (khác SGK) tìm trung bình cộng của nhiều số: "Muốn tìm trung bình cộng của nhiều số, ta có thể lấy mỗi số lớn bù vào mỗi số bé một phần thích hợp sao cho được các số mới bằng nhau, mỗi số mới bằng nhau đó chính là trung bình cộng của các số đã cho".

Chẳng hạn: Để tìm trung bình cộng của các số: 425, 250, 300, 225, 450, 150, ta có thể bớt 125 từ 425 để bù 50 vào 250 và bù 75 vào 225, rồi bớt 150 từ 450 để bù vào 150. Ta được cả 6 số mới đều bằng 300. Vậy trung bình cộng là 300.

2. Vận dụng

2.1. Tính nhẩm (nhANH) điểm trung bình của các bài kiểm tra.

Ví dụ 1. An đã kiểm tra toán và được 4 điểm 7; 3 điểm 8; 2 điểm 9 và 1 điểm 10. Hãy tính điểm trung bình các bài kiểm tra toán của An.

Ngoài cách giải như SGK, có thể tính nhẩm như sau:

Cách 1. So với mức điểm 7 (là điểm thống nhất) thì 3 điểm 8 thừa ra được 3 điểm (mỗi điểm 8 thừa ra 1 điểm); 2 điểm 9 thừa ra 4 điểm (mỗi điểm 9 thừa ra 2 điểm) và 1 điểm 10 thừa ra 3 điểm. Ta có 10 bài kiểm tra như vậy phần bù thêm vào điểm thống nhất là: $(3 + 4 + 3) : 10 = 1$ (điểm).

Từ đó điểm trung bình các bài kiểm tra toán của An là: $7 + 1 = 8$.

Cách 2. Ta thấy so với mức điểm 8 thì 4 điểm 7 còn thiếu 4 điểm (mỗi điểm 7 còn thiếu 1 điểm), mặt khác 2 điểm 9 thừa ra 2 điểm (mỗi điểm 9 thừa ra 1 điểm) và 1 điểm 10 thừa ra 2 điểm. Ta thấy số điểm thiếu và số điểm thừa bằng nhau (đều là 4 điểm). Vậy nếu lấy số điểm thừa bù vào số điểm thiếu ta được các số hạng, mỗi số hạng

đều bằng 8. Đó cũng là điểm trung bình các bài kiểm tra toán cần tìm.

Ví dụ 2. Bình làm bài kiểm tra một môn học được các điểm như sau: 8; 7; 9; 8; 8; 7; 9; 10; 7; 9. Tính điểm trung bình các bài kiểm tra môn học đó của Bình.

Ngoài cách giải như SGK, ta có thể tính điểm trung bình như sau:

Ta dự đoán điểm trung bình có thể là 8. Như vậy so với mức điểm 8 thì 3 điểm 7 thiếu 3 điểm (mỗi điểm 7 thiếu 1 điểm), 3 điểm 9 thừa 3 điểm (mỗi điểm 9 thừa 1 điểm) và 1 điểm 10 thừa 2 điểm. Lấy số điểm thừa bù vào số điểm thiếu vẫn còn ra 2 điểm. Từ đó ta tính được điểm trung bình của các bài kiểm tra là: $8 + 2 : 10 = 8,2$.

Lưu ý. Ở ví dụ trên ta lấy điểm 8 cộng thêm $\frac{2}{10}$ phần điểm thừa (10 là số bài kiểm tra). Nếu ta

thay điểm 10 bằng điểm 6 để có các bài kiểm tra là 8; 7; 9; 8; 8; 7; 9; 6; 7; 9 thì khi dự đoán điểm trung bình là 8, ta thấy số điểm thừa ra là 3 điểm (3 điểm 9), so với mức điểm 8 số điểm còn thiếu là 5 điểm (3 điểm 7 thiếu 3 điểm và 1 điểm 6 thiếu 2 điểm). Như vậy lấy 3 điểm thừa bù cho các điểm thiếu ta vẫn thấy còn thiếu hụt 2 điểm nữa ($5 - 3 = 2$). Từ đó ta tính được điểm trung bình của các bài kiểm tra môn học là: $8 - 2 : 10 = 7,8$ (trường hợp này lấy điểm dự đoán

8 trừ đi $\frac{2}{10}$ phần thiếu hụt).

2.2 Tìm trung bình cộng các số hạng trong dãy số cách đều.

Ví dụ 1. Tìm trung bình cộng các số:

111, 114, 117, 120, 123, 126, 129, 132, 135.

Ta thấy các số trên cách đều 3, các cặp số (111, 135); (114, 132); (117, 129) và (120, 126) đều có tổng bằng 246, do đó trung bình cộng hai số ở mỗi cặp số đều bằng 123 ($246 : 2 = 123$). Nếu ta thay mỗi cặp số trên bằng 2 lần số trung bình cộng hai số trong cặp đó thì được tổng các số hạng của dãy số đã cho là tổng của các số hạng bằng nhau (kể cả số ở chính giữa), mỗi số hạng bằng nhau đó là 123. Vậy trung bình cộng của các số hạng trong dãy số trên là 123.

Lưu ý. Dãy số trên có các số hạng là lẻ, số hạng ở chính giữa (123) là trung bình cộng của cặp số hạng liền kề. Do đó số hạng ở chính giữa cũng là trung bình cộng của dãy số trên.

Ví dụ 2. Tìm trung bình cộng của các số sau:

1, 3, 5, 7, ..., 2007, 2009, 2011.

Nhận xét. Các số hạng trên lập thành dãy số cách đều 2 đơn vị. Nếu làm theo SGK, ta phải tìm được số các số hạng của dãy và phải tính được

tổng các số hạng của đó. Điều này cũng không dễ với học sinh tiểu học. Dựa vào ví dụ 1, với phương pháp "phần bù" đã nêu ở trên ta có thể giải bài toán như sau:

Do tính chất cách đều, mỗi cặp số (1, 2011); (3, 2009); (5, 2007); ... đều có tổng bằng 2012. Nếu ở mỗi cặp số ta lấy ở số lớn một nửa hiệu hai số để bù vào số bé thì ta được hai số mới bằng nhau và bằng $2012 : 2 = 1006$ (cũng là trung bình cộng của hai số trong mỗi cặp số). Như vậy khi thay hai số ở mỗi cặp bằng hai số mới thì ta được dãy số trên gồm toàn các số hạng mới bằng nhau và bằng 1006. Mỗi số mới đó chính là trung bình cộng của các số trong dãy số trên.

Lưu ý. Trong cách giải trên, nếu số các số hạng là chẵn thì ta có thể nhóm hết các số hạng của dãy số thành các cặp số có tổng bằng nhau như trên. Trường hợp số số hạng là lẻ thì số hạng ở chính giữa cũng bằng trung bình cộng của cặp số gồm hai số liền kề với số hạng chính giữa đó, số hạng chính giữa đó cũng là trung bình cộng các số hạng của dãy số đó.

Từ các ví dụ trên, ta có thể nhắm ngay được số trung bình cộng của các số hạng của dãy số "cách đều". Đó là trung bình cộng của số hạng đầu và số hạng cuối của dãy.

Trên đây là một số ví dụ vận dụng "phần bù" để giải một số bài toán về trung bình cộng ở các dạng đặc biệt. Tuy nhiên phương pháp phần bù còn có thể giải một số bài toán lí thú khác, chẳng hạn như các bài toán chúng tôi đưa ra sau đây để các bạn tham khảo.

Bài 1. Bạn An đã kiểm tra một số bài, bạn đó tính rằng: Nếu được thêm 3 điểm 10 và 3 điểm 9 nữa thì điểm trung bình của tất cả các bài sẽ là 8, còn nếu được thêm 2 điểm 10 và 1 điểm 9 nữa thì điểm trung bình của tất cả các bài sẽ là 7,5. Hỏi bạn An đã kiểm tra được mấy bài?

Bài 2. Để đánh số trang của một cuốn từ điển, người ta phải dùng một số chữ số bằng đúng 3 lần số trang của cuốn sách đó. Hỏi cuốn từ điển đó có bao nhiêu trang?

Bài 3. Tuổi trung bình của các vận động viên trong một lớp học là 16 tuổi. Tính riêng tuổi trung bình của các vận động viên nam trong lớp đó là 17 tuổi, còn tuổi trung bình của các vận động viên nữ trong lớp đó là 14 tuổi. Hỏi số vận động viên nữ so với nam chiếm bao nhiêu phần trăm?

Bài 4. An và Bình chơi bốc diêm, An bốc đều đặn cứ mỗi lần 18 que. Bình bốc theo thứ tự tăng dần, lần thứ nhất 2 que, lần thứ hai 4 que, lần thứ ba 6 que, ... Hai bạn bắt đầu chơi cùng một lúc và cùng bốc diêm một số lần như nhau. Hỏi bốc đến lần thứ bao nhiêu thì số diêm bốc được của hai bạn bằng nhau?

IQ ĐO TRÍ THÔNG MINH



• *Kì này* Điền số nào?

Hãy điền số thích hợp vào dấu (?) cho hợp logic.



9			
3	4		
1	5	16	
?	14	7	23

PHẠM QUỲNH (Công ti Cổ phần Sách giáo dục, Hà Nội)

• *Kết quả* Số nào nhỉ? (TTT 122)

Quy luật. Mỗi số hạng trong dãy, kể từ số thứ hai, bằng số hạng đứng ngay trước nó nhân với 3 rồi cộng với 3. Vậy số cần tìm là: $57 \times 3 + 3 = 174$.

Tổng quát: $a_n = a_{n-1} \times 3 + 3$, trong đó a_n chỉ số hạng thứ n , với mọi số n lớn hơn 1.

Nhận xét. TTT nhận được rất nhiều bài của các tập thể và cá nhân gửi về, tất cả đều chỉ rõ quy luật và đưa ra đáp án đúng.

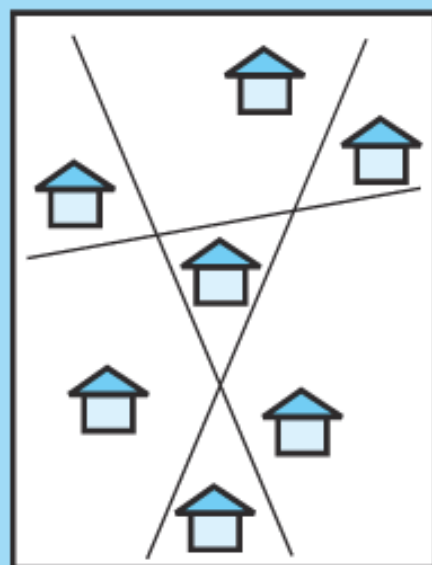
Các tập thể và cá nhân sau xứng đáng

nhận giải kì này: Câu lạc bộ "Em yêu Toán Tuổi thơ", 5A1, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Tập thể lớp 5D, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Tập thể lớp 3A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, **Bắc Ninh**; Nguyễn Đặng Ngọc Diệp, 4A, TH Tiên Tiến, Thanh Hà, **Hải Dương**; Nguyễn Ngọc Hà, 3C, TH Văn Tự, Thường Tín, **Hà Nội**.

NGUYỄN XUÂN MAI



BẢNG THÔNG MINH



• *Kết quả*

Làm ba con đường (TTT 122)

Kết quả. Có rất nhiều bạn gửi bài về tòa soạn, hầu hết các bạn đều cho cùng một cách làm:

Các tập thể và cá nhân sau được nhận giải kì này: Tập thể lớp 3B, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Tập thể lớp 5D, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Nguyễn Ngọc Hà, 3C, TH Văn Tự, Thường Tín, **Hà Nội**; Trần Khánh Thi, 3C, TH Tân Dân, Việt Trì, **Phú Thọ**; Nguyễn Công Huỳnh, 5A1, TH Núi Đèo, Thủy Nguyên, **Hải Phòng**.

NGUYỄN XUÂN MAI

HƯỚNG DẪN GIẢI BÀI TẬP

CHUYÊN MỤC GIẢI TOÁN THỂ NÀO?

(TTT 123)

Ví dụ 7. Khi nhân một số với 102, một bạn đã quên chữ số 0 ở số 102 nên tích đúng giảm đi 9450 đơn vị. Tìm tích đúng của hai số đã cho.

Bài giải. Nếu quên chữ số 0 ở số 102 thì được số 12.

Số 102 hơn số 12 là:

$$102 - 12 = 90.$$

Khi một thừa số giảm đi 90 đơn vị thì tích giảm đi 90 lần thừa số kia. Vậy 90 lần thừa số kia là:

$$9450 : 90 = 105.$$

Tích đúng là:

$$105 \times 102 = 10710.$$

Đáp số: 10710.

Ví dụ 8. Tích của hai số bằng 5535, ở thừa số thứ hai có chữ số hàng đơn vị hơn chữ số hàng chục là 1, nếu đổi chỗ hai chữ số này cho nhau và giữ nguyên thừa số thứ nhất thì được tích mới bằng 6642. Tìm hai số đã cho.

Bài giải. Tích mới hơn tích cũ là:

$$6642 - 5535 = 1107.$$

Khi đổi chỗ chữ số hàng đơn vị và hàng chục của thừa số thứ hai cho nhau thì thừa số đó tăng thêm:

$$10 - 1 = 9 \text{ (đơn vị)}.$$

Thừa số thứ hai tăng lên 9 đơn vị nên tích tăng lên 9 lần thừa số thứ nhất. Vậy 9 lần thừa số thứ nhất là 1107.

Thừa số thứ nhất là:

$$1107 : 9 = 123.$$

Thừa số thứ hai là:

$$5535 : 123 = 45.$$

Đáp số: 123 và 45.

Ví dụ 9. Khi nhân một số với 45, một bạn đã đặt các tích riêng thẳng cột như phép cộng nên có kết quả là 207. Tìm tích đúng của hai số đã cho.

Bài giải. Khi đặt các tích riêng thẳng cột với nhau thì kết quả tìm được chính là tổng của 5 lần thừa số thứ nhất và 4 lần thừa số thứ nhất.

Vậy 9 lần thừa số thứ nhất là 207.

Thừa số thứ nhất là:

$$207 : 9 = 23.$$

Tích đúng là:

$$23 \times 45 = 1035.$$

Đáp số: 1035.

Ví dụ 10. Một hình chữ nhật có diện tích 24 m^2 . Nếu chiều dài và chiều rộng đều gấp lên 3 lần thì được hình chữ nhật mới có diện tích là bao nhiêu?

Bài giải. Khi chiều dài và chiều rộng đều gấp lên 3 lần thì diện tích gấp lên số lần là:

$$3 \times 3 = 9 \text{ (lần)}.$$

Diện tích hình chữ nhật mới là:

$$24 \times 9 = 216 \text{ (m}^2\text{)}.$$

Đáp số: 216 m}^2\text{.}

Ví dụ 11. Tổng của hai số bằng 46. Tìm hai số đó, biết rằng nếu số hạng thứ nhất gấp lên 5 lần và số hạng thứ hai gấp lên 2 lần thì được tổng mới bằng 128.

Bài giải. Nếu cả hai số hạng đều gấp lên 2 lần thì tổng hai số là:

$$46 \times 2 = 92.$$

3 lần số hạng thứ nhất là:

$$128 - 92 = 36.$$

Số hạng thứ nhất là:

$$36 : 3 = 12.$$

Số hạng thứ hai là:

$$46 - 12 = 34.$$

Lưu ý: Có thể giải bằng cách tìm tổng của hai số khi gấp cả hai số lên 5 lần. Từ đó tìm được 3 lần số thứ hai rồi suy ra số thứ hai.

Ví dụ 12. Tìm x, biết:

$$x \times 9 - x \times 4 = 70$$

$$x \times (9 - 4) = 70$$

$$x \times 5 = 70$$

$$x = 70 : 5$$

$$x = 14.$$

Ví dụ 13. Tìm y, biết:

$$2 \times y + y = 21.$$

$$2 \times y + y \times 1 = 21$$

$$(2 + 1) \times y = 21$$

$$3 \times y = 21$$

$$y = 21 : 3$$

$$y = 7.$$

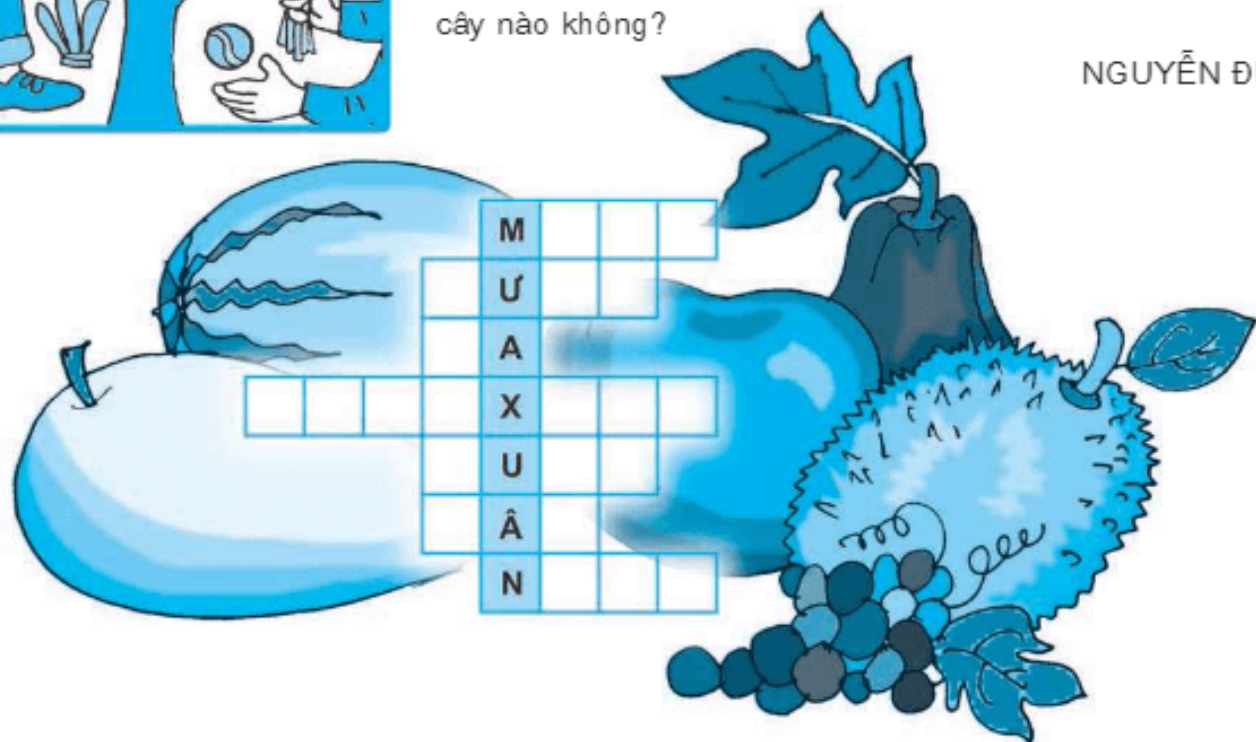


• *Kì này* Ô chữ

Dưới mưa xuân

7 loài cây ăn quả trong vườn nhà đang rung rinh cành lá dưới làn mưa xuân ấm áp. Các bạn có biết đó là những loài cây nào không?

NGUYỄN ĐỨC



Đến với... (Xem tiếp trang 22)

Tập viết.

星	一	口	日	月	旦	旦	星	星		
期	一	十	廿	廿	其	其	期	期	期	期
昨	一	口	日	日	昨	昨	昨	昨		
再	一	一	再	再	再					
见	一	口	见	见						

ĐẶT MUA TẠP CHÍ CHO CẢ NĂM 2011 TẠI CÁC CƠ SỞ BƯU ĐIỆN

ĐỒ VUI

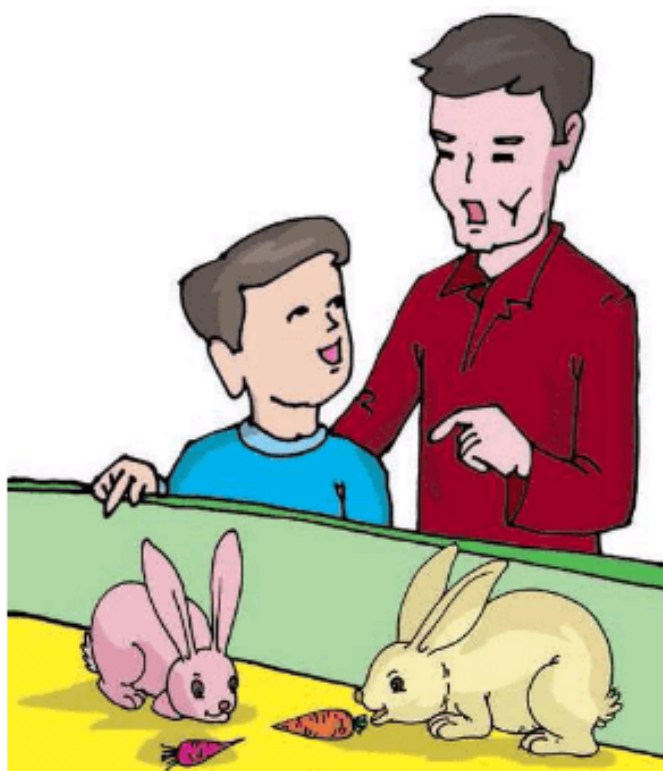
● *Kì này* **Cân thỏ**

Chủ nhật tuần qua, Tùng được bố mẹ đưa đến nhà bác Long bạn của bố Tùng chơi. Nhà bác Long nuôi nhiều con vật rất đáng yêu. Đặc biệt Tùng thích nhất là 3 chú thỏ trắng muốt đang gặm lá cây trong chuồng. Biết Tùng thích nên bác Long nói với Tùng: “Ba chú thỏ này cân nặng khoảng từ 3 kg đến 4 kg. Nếu bác chỉ có chiếc cân lớn, không thể cân được vật có trọng lượng dưới 5 kg. Bây giờ cân thế nào để biết trọng lượng của từng con vật? Nếu cháu nói được cách cân, bác sẽ tặng cháu ngay một chú thỏ đẹp nhất”.

Tùng nghĩ một lát rồi reo lên: “A, cháu biết cách cân rồi!”. Và thế là Tùng đã nhận được phần quà mà bạn ấy thích nhất.

Các bạn có biết Tùng cân thế nào không?

NGÔ THỊ CÚC (Cầu Giấy, Hà Nội)



● *Kết quả* **Chia thế nào đây?** (TTT 122)

Vì không có cân nên ta chia như sau:

Giả sử 3 bà có tên là bà A, bà B, bà C.

Một trong 3 bà chia số thịt ra làm 3 phần mà theo ý bà ta là các phần đều bằng nhau (giả sử bà A chia) rồi để 2 bà kia tự nhận.

- Nếu hai bà (B và C) vui vẻ nhận 2 phần thịt khác nhau thì phần còn lại là của bà A và cả ba bà đều vui lòng với cách chia.

- Nếu hai bà (B và C) đều chọn đúng một phần thịt nào đó. Trong trường hợp này hai bà này phải chia với nhau và tất nhiên bà không trực tiếp chia sẽ ưu tiên được chọn một trong hai phần thịt được chia từ phần thịt đó. Sau đó hai bà (B và C) này nhận thêm 1 trong hai phần thịt còn lại mà bà A đã chia rồi chia tiếp với nhau như thế. Như vậy mỗi bà được 2 phần thịt

nhỏ, mỗi phần có giá trị bằng $\frac{1}{6}$ miếng thịt ban đầu.

Khi đó bà B và bà C mỗi bà được:

$$\frac{1}{6} \times 2 = \frac{1}{3} \text{ (miếng thịt ban đầu).}$$

Phần thịt còn lại là của bà A.

Nhận xét. Đây là bài toán vui, tính mẹo. Nhiều bạn cho rằng không có cân thì chia làm sao được. Một số bạn lại tưởng tượng miếng thịt là hình vuông và chia thành 9 phần (3×3) rồi mỗi người lấy 3 phần. Ta cần lưu ý chia thế nào để ba bà cũng hài lòng và cho rằng chia thế là công bằng. Lần này 5 phần quà dành phải... gác lại để thưởng cho các bạn kì sau có bài giải tốt.

VŨ MAI HƯƠNG

Truyện tranh dài kì: TẠI SAO LẠI THẾ?

Làn nấm của Thỏ Trắng



Thu Hiền



Ngọc Trường

Mùa xuân ấm áp khiến cả khu rừng Thanh Bình bừng tỉnh sau những ngày giá buốt. Chồi lá vươn mình trên những cành cao, còn dưới mặt đất, những cây nấm mập mạp cũng đua nhau mọc lên.



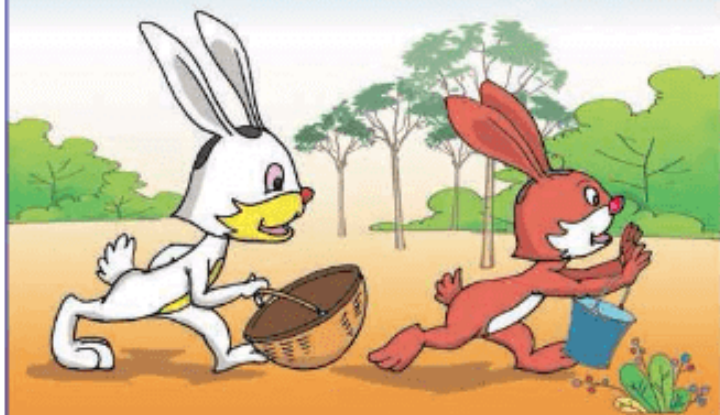
Một hôm, Thỏ mẹ bảo:

Nấm đang nhiều, đang ngon. Các con đi hái về để mẹ làm một bữa liên hoan mời họ hàng cho vui nhé.



Hai anh em Thỏ vui vẻ đồng ý.

Thế là Thỏ Trắng xách một chiếc làn, Thỏ Nâu xách một chiếc xô, cả hai cùng chạy như bay vào rừng.



Thỏ Trắng thích những chiếc nấm đẹp, có màu sắc sặc sỡ nên chú ta chỉ chọn hái loại nấm có màu đỏ hoặc màu đỏ chấm trắng.



Còn Thỏ Nâu thì chỉ chăm chú chọn những chiếc nấm màu trắng hoặc màu nâu nâu, xám xám.

Một lúc sau, hai anh em Thỏ gọi nhau đi về. Nhìn làn nấm sặc sỡ của mình, Thỏ Trắng bảo:

Em xem này, nấm của anh đẹp như những bông hoa. Còn nấm em hái trông xấu xí quá.



Thỏ Nâu im lặng, chẳng nói gì. Thỏ Trắng lại nói tiếp:



Liên hoan thì món ăn phải vừa ngon vừa đẹp. Hái nấm đẹp thì khi nấu lên mới có món đẹp chứ.

Về tới nhà, Thỏ Trắng hăm hở giờ làn nấm của mình khoe mẹ. Chú ta nghĩ nhất định mẹ sẽ khen, nhưng không ngờ mẹ lại cau mặt, không nói câu nào.



Thỏ Nâu vào nhà sau. Vừa nhìn xô nấm của chú, Thỏ mẹ đã vui vẻ khen:



Con giỏi lắm. Nấm này mẹ mới nấu được chứ!

Rồi Thỏ mẹ quay ra bảo Thỏ Trắng:



Con là anh mà thua em rồi đấy. Em nhớ lời mẹ dặn, còn con thì lại quên hết. Con hãy đổ hết làn nấm của con đi!

Thỏ Trắng ngỡ người, chẳng hiểu gì. Các bạn có thể giải thích TẠI SAO LẠI THẾ không? Vì sao Thỏ Mẹ lại không khen Thỏ Trắng mà chỉ khen Thỏ Nâu?

● Kết quả **Vụ trộm trong đêm Nô-en** (TTT 122)

Sói Xám bị nghi nói dối vì ở xứ lạnh,Ếch, Nhái, Rắn là loài ngủ đông, do đó, Sói không thể gặp chúng trong đêm Nô-en được. Trong bài làm của mình, nhiều bạn đã đưa ra một vài điểm vô lý để "vạch mặt" Sói nhưng những điểm đó chưa thuyết phục.

Phần thưởng được trao cho những bạn sau: Lê Đắc Nam, 5A, TH thị trấn Chờ, Yên Phong, **Bắc Ninh**; Đào Trọng Nghĩa, 5D, TH

Lê Hồng Phong, TP. Thái Bình, **Thái Bình**; Bùi Tuấn Anh, 3D, TH Ngô Đức Kế, Can Lộc; Mai Đình Đạt, 5B, TH Đông Thái, Đức Thọ; Nhóm bạn Nguyễn Thị Mai Anh, Trần Văn Chính, Nguyễn Thị Thùy Dương, Trần Thị Thúy Hằng, Phạm Viết Nhân, 5A, TH Trung Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Tập thể lớp 4E, TH Ninh Xá, TP. Bắc Ninh, **Bắc Ninh**.

PHAN HƯƠNG



DONALD

• Kì này Chỉ đi đời 1 que diêm

Tùng dùng 11 que diêm xếp thành một phép tính sai sau:



Tùng đổ Lâm di dời vị trí một que diêm rồi xếp lại để được phép tính đúng. Lâm đã xếp được tới 3 cách.

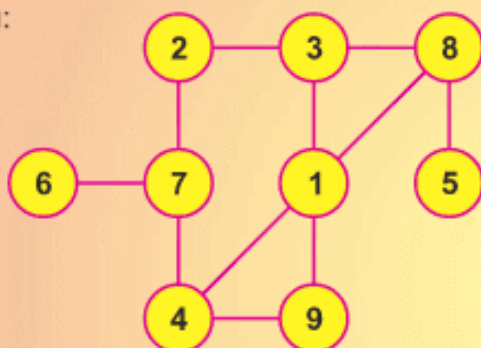
Các bạn có biết Lâm xếp thế nào không?

BÌNH CHI (Hà Nội)



• Kết quả Ô NÀO SỐ MẤY? (TTT 122)

Chỉ có duy nhất một cách điền như sau:



Thọ; Nguyễn Đặng Ngọc Diệp, 4A, TH Tiến Tiến, Thanh Hà, Hải Dương; Lê Ngọc Lan Chi, 3A2, TH Nguyễn Tri Phương, Ngô Quyền, Hải Phòng.

DONALD

Nhận xét. Kì này có rất nhiều bạn gửi bài về cho Donald. Thật vui vì không có bạn nào làm sai cả. Donald xin trao quà cho các bạn trình bày đẹp nhất: Nguyễn Ngọc Hà, 3C, TH Văn Tự, Thường Tín, Hà Nội; Trần Thành Công, 5A1, TH Đồng Đa, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc; Nguyễn Anh Kiệt, 3D, TH Gia Cẩm, Việt Trì, Phú





Kết quả cuộc thi GIẢI TOÁN QUA THƯ

Bài 1. So sánh hai phân số:

a) $\frac{45}{95}$ và $\frac{45555}{95555}$.

b) $\frac{7772}{7778}$ và $\frac{88881}{88889}$.

Bài giải.

a) $1 - \frac{45}{95} = \frac{50}{95}$; $1 - \frac{45555}{95555} = \frac{50000}{95555}$.

Ta có: $\frac{50}{95} = \frac{50000}{95000} > \frac{50000}{95555}$.

Vậy: $\frac{45}{95} < \frac{45555}{95555}$.

b) $1 - \frac{7772}{7778} = \frac{6}{7778}$; $1 - \frac{88881}{88889} = \frac{8}{88889}$.

Ta có: $\frac{6}{7778} = \frac{24}{31112}$; $\frac{8}{88889} = \frac{24}{266667}$.

Vì $\frac{24}{31112} > \frac{24}{266667}$ nên $\frac{7772}{7778} < \frac{88881}{88889}$.

Nhận xét. Hầu hết các bạn đều giải theo cách này. Ngoài cách này có thể giải theo cách khác nữa. các bạn có bài giải tốt là: *Trương Hoàng Thúy Vy*, 5B, TH Ninh Xá, TP. Bắc Ninh, **Bắc Ninh**; *Phan Đình Kiên*, 5A, TH Trung Đô, TP. Vinh, **Nghệ An**; *Trần Tùng Lâm*, 5D, TH Đông Sơn, Đông Hưng, **Thái Bình**; *Quảng Thị Trúc Quỳnh*, 5A2, TH Bình Minh, TP. Hải Dương, **Hải Dương**;

Lê Thị Phương Vy, 5B, TH Mai Phụ, Lộc Hà, **Hà Tĩnh**.

QUANG CẬN

Bài 2. Hiện nay, tổng số tuổi của bốn người là 62 tuổi. Tuổi của

Thơ bằng $\frac{2}{3}$ tuổi của Toán, tuổi của

Thi bằng $\frac{3}{4}$ tuổi của Thơ, tuổi của Tài bằng

$\frac{5}{6}$ tuổi của Thi. Hỏi hiện nay mỗi người bao nhiêu tuổi?

Bài giải. Nếu coi tuổi của Thi là 6 phần bằng nhau thì tuổi của Tài là 5 phần như thế.

Tuổi của Thơ là:

$$6 : 3 \times 4 = 8 \text{ (phần)}.$$

Tuổi của Toán là:

$$8 : 2 \times 3 = 12 \text{ (phần)}.$$

Tổng số phần bằng nhau là:

$$6 + 5 + 8 + 12 = 31 \text{ (phần)}.$$

Giá trị 1 phần là:

$$62 : 31 = 2 \text{ (tuổi)}.$$

Tuổi của Tài hiện nay là:

$$2 \times 5 = 10 \text{ (tuổi)}.$$

Tuổi của Thơ hiện nay là:

$$2 \times 8 = 16 \text{ (tuổi)}.$$

Tuổi của Thi hiện nay là:

$$2 \times 6 = 12 \text{ (tuổi)}.$$

Tuổi của Toán hiện nay là:

$$2 \times 12 = 24 \text{ (tuổi)}.$$

Đáp số: Tài 10 tuổi, Thơ 16 tuổi,

Thi 12 tuổi, Toán 24 tuổi.

Nhận xét. Kỳ này có rất nhiều tập thể và cá nhân gửi bài về tòa soạn. Một số bạn ở Bắc Ninh không những làm đúng mà chữ viết còn rất đẹp. TTT xin tuyên dương các cá nhân và tập thể sau: *Nguyễn Bảo Ngọc*, *Nguyễn Hương Quỳnh*, 4E, TH Ninh Xá, TP. Bắc Ninh, **Bắc Ninh**; *Phạm Hương Giang*, 5A6, TH Lí Tự Trọng, TP. Hải Dương, **Hải Dương**; *Trần Ngọc Thắng*, 5H1, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Nguyễn Thị Thu Hoài*, 5G, TH Lê Hồng Phong, TP. Thái Bình, **Thái Bình**; *Đỗ Thùy Trang*, số 10, ngõ 100, đường Trần Duy Hưng, **Hà Nội**; *Đỗ*

Thành Long, số 37, ngõ 246 A, Đà Nẵng, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Võ Thị Vân, 5E, TH Phúc Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Nguyễn Hà My, 5B, TH Thừa, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Tập thể 5A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong; Tập thể 4A, 5A, TH Phú Lương; Tập thể 5B, TH Quảng Phú 1, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Tập thể 5D, TH Lê Hồng Phong, TP. Thái Bình, **Thái Bình**.

VŨ VĂN DƯƠNG

Bài 3. Tìm số tự nhiên lớn nhất có 5 chữ số mà khi chia số đó cho 2009 được thương và số dư bằng nhau.

Bài giải.

Số lớn nhất có 5 chữ số là 99999.

Ta có: $99999 : 2009 = 49$ (dư 1558).

Vì thương bằng số dư nên phép chia số cần tìm cho 2009 có thương và số dư lớn nhất là 49.

Số cần tìm là:

$$49 \times 2009 + 49 = 98490.$$

Đáp số: 98490.

Nhận xét. Tòa soạn rất vui vì có khá nhiều cá nhân và tập thể gửi bài. Đa số các bạn đều làm đúng. TTT xin tuyên dương các cá nhân và tập thể có bài giải tốt, chữ viết và trình bày sạch đẹp là: Bùi Quang Mạnh, 4A1, TH Hải Tân, TP. Hải Dương, **Hải Dương**; Trần Trung Hiếu, 4C, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Đỗ Thành Long, 5H1, số 37, ngõ 246A Đà Nẵng, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Đỗ Thùy Trang, số 10, ngõ 100, đường Trần Duy Hưng, **Hà Nội**; Nguyễn Trọng Dân, 5A, TH Nguyễn Quang Bật, An Bình, Thuận Thành, **Bắc Ninh**; Đoàn Phương Thảo, 4A2, TH Lí Tự Trọng, TP. Thái Bình, **Thái Bình**; Tập thể 4B, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Tập thể 5A, TH Phú Lương, Lương Tài; Tập thể 5A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, **Bắc Ninh**; Tập thể 5D, TH Lê Hồng Phong, TP. Thái Bình, **Thái Bình**; Tập thể 3A1, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**.

TRẦN THỊ KIM CƯƠNG

Bài 4. Có bao nhiêu số?

Từ năm trăm (500) đến một nghìn (1000)

Có bao nhiêu số mình mang 0 tròn?

Giải chăm từ thuở mầm non

Lẽ nào toán để bạn còn chịu thua

Đố vui vừa học vừa đùa

Nhanh tay thử sức: Ai vua toán nào?

Bài giải. Trong các số từ 500 đến 1000, các số có chữ số 0 ở hàng đơn vị là:

500, 510, 520, 530, ..., 980, 990, 1000.

Số các số hạng của dãy số trên là:

$$(1000 - 500) : 10 + 1 = 51 \text{ (số)}.$$

Trong các số từ 500 đến 1000, ta xét các số có chữ số 0 đứng ở hàng chục (trừ các số có cả chữ số 0 ở hàng đơn vị, như: 500, 600, ..., 1000 đã kể ở trên) gồm:

* 501, 502, 503, ..., 508, 509.

Dãy này có: $(509 - 501) : 1 + 1 = 9$ (số).

* 601, 602, 603, ..., 608, 609.

* 701, 702, 703, ..., 708, 709.

* 801, 802, 803, ..., 808, 809.

* 901, 902, 903, ..., 908, 909.

Tương tự, mỗi dãy trên cũng có 9 số.

Do đó, số các số có chữ số 0 ở hàng chục kể trên là:

$$9 \times 9 = 81 \text{ (số)}.$$

Như vậy, từ 500 đến 1000 có số các số có chữ số 0 là:

$$51 + 81 = 132 \text{ (số)}.$$

Đáp số: 132 số.

Nhận xét. Các bạn có thể tính theo cách khác, chẳng hạn chia thành các dãy số như: từ 500 đến 599, từ 600 đến 699, ... rồi tính xem mỗi dãy có bao nhiêu số có chữ số 0, sau đó cộng các kết quả lại.

TTT xin được chọn và khen các bạn có bài giải đúng, lập luận rõ ràng, chữ viết sạch đẹp sau đây: Lê Thị Ngân, 5A, TH Mĩ Lộc I, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Phạm Hương Giang, 5A6, TH Lý Tự Trọng, TP. Hải Dương, **Hải Dương**; Nguyễn Thị Vân, 4A, TH An Thịnh A, Nguyễn Thị Hằng, TH Quảng Phú 1, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Nguyễn Hoàng Uyển Nhi, 5D, TH Lê Hồng Phong, TP. Thái Bình,

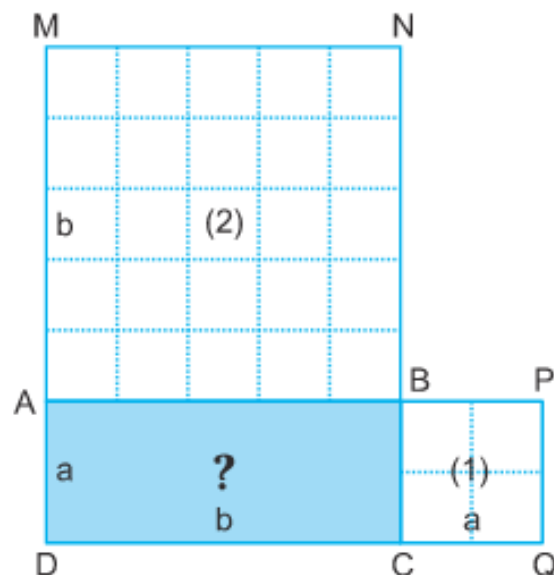
Thái Bình; Nguyễn Thị Thúy Kiều, 4A, TH số 2 Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; Câu lạc bộ “Em yêu toán tuổi thơ”, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**.

LÊ HỒNG VÂN

Bài 5. Cho hình chữ nhật ABCD có $AD = a$; $DC = b$. Kéo dài các cạnh của hình chữ nhật tạo thành các hình vuông AMNB và BPQC.

Biết rằng $\frac{a}{b} = \frac{2}{5}$ và $S_1 + S_2 = 116 \text{ cm}^2$.

Tính diện tích hình chữ nhật ABCD.



Bài giải. Chia chiều dài hình chữ nhật ABCD thành 5 phần bằng nhau thì chiều rộng hình chữ nhật ABCD là 2 phần như thế.

Khi đó hình vuông AMNB có số hình vuông nhỏ là: $5 \times 5 = 25$ (hình).

Hình vuông BPQC có số hình vuông nhỏ là: $2 \times 2 = 4$ (hình).

Tổng số hình vuông nhỏ là:

$$25 + 4 = 29 \text{ (hình)}.$$

Diện tích mỗi hình vuông nhỏ là:

$$116 : 29 = 4 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Vì $4 = 2 \times 2$ nên cạnh mỗi hình vuông nhỏ là 2 cm.

Chiều dài hình chữ nhật ABCD là:

$$2 \times 5 = 10 \text{ (cm)}.$$

Chiều rộng hình chữ nhật ABCD là:

$$2 \times 2 = 4 \text{ (cm)}.$$

Diện tích hình chữ nhật ABCD là:

$$10 \times 4 = 40 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Nhận xét. Kì này có rất nhiều bạn gửi bài giải về tòa soạn. Tất cả các bạn đều có đáp số đúng. Các cá nhân và tập thể sau có bài giải lập luận rõ ràng, chữ viết sạch đẹp: Võ Thị Thắm, Nguyễn Thị Hằng, Trần Thị Thu Hiền, Võ Thị Oanh, 4C, TH Đồng Lộc, Can Lộc; Nguyễn Thị Quỳnh Trang, 4A, TH Mĩ Lộc 1, Can Lộc; Võ Thị Vân B, 5E, TH Phúc Lộc, Can Lộc; Hoàng Quốc Cường, 4C; Nguyễn Trần Bảo Trâm, 4A, TH Trung Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Nguyễn Bích Chi, Phạm Nguyễn Tường Vy, Nguyễn Xuân Yến, 4A, TH số 2 Thị trấn Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; Nguyễn Ngọc Phương, Đỗ Thành Long, 5H1, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Đoàn Ngọc Lan, Hoàng Thị Thủy, Đỗ Thị Trà, 5D, TH Thị trấn Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Tập thể lớp 5A6, TH Lý Tự Trọng, TP. Hải Dương, **Hải Dương**; Tập thể lớp 5D, TH Lê Hồng Phong, TP. Thái Bình, **Thái Bình**.

ĐỖ TRUNG KIÊN

Các bạn được thưởng kì này Thi giải toán qua thư

Phan Đình Kiên, 5A, TH Trung Đô, TP. Vinh, **Nghe An**; Bùi Quang Mạnh, 4A1, TH Hải Tân, TP. Hải Dương; Phạm Hương Giang, 5A6, TH Lý Tự Trọng, TP. Hải Dương, **Hải Dương**; Đỗ Thùy Trang, số 10, ngõ 100, đường Trần Duy Hưng, **Hà Nội**; Nguyễn Trọng Dân, 5A, TH Nguyễn Quang Bật, An Bình, Thuận Thành, **Bắc Ninh**; Nguyễn Thị Thúy Kiều, 4A, TH số 2 Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; Võ Thị Vân B, 5E, TH Phúc Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Tập thể 3A1, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Tập thể 5A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong; Tập thể 4A, 5A, TH Phú Lương; Tập thể 5B, TH Quảng Phú 1, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Tập thể 5D, TH Lê Hồng Phong, TP. Thái Bình, **Thái Bình**.



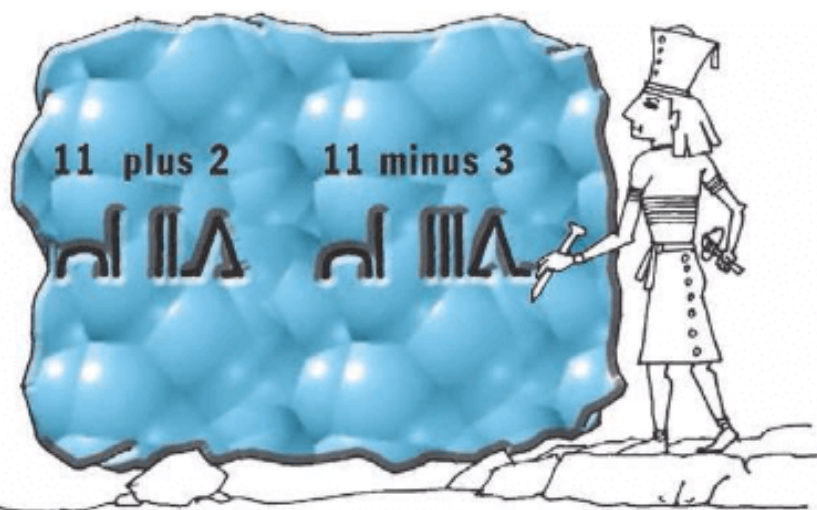
LIÊN KẾT VĂN HÓA CHÂU PHI

Ý tưởng về việc cộng và trừ các số đã có vào khoảng hàng nghìn năm trước đây. Người Ai Cập cổ đã biểu thị phép cộng theo feet bằng cách đi bộ về phía trước số đó và phép trừ bằng cách đi lùi về phía sau từ số đó.

a) Bạn hãy dùng cách kí hiệu của người Ai Cập cổ để biểu thị $11 + 5$ ($| = 1$ và $\cap = 10$).

b) Bạn hãy dùng cách kí hiệu của người Ai Cập cổ để biểu thị $23 - 12$.

TRƯƠNG CÔNG THÀNH



TIN TỨC - HOẠT ĐỘNG - GẶP GỠ

● Ngày 9.1.2011 tại Sở Giáo dục Hà Nội, Ban Chấp hành Hội Toán học Hà Nội đã họp tổng kết năm 2010 và chuẩn bị cho các hoạt động của năm 2011. Năm 2010 Hội đã tổ chức 3 Hội thảo Khoa học tại Hà Nội, Thái Nguyên, Nam Định, tổ chức 4 buổi Câu lạc bộ toán cho giáo viên toán THCS thủ đô, tổ chức thi học sinh giỏi Hà Nội mở rộng gồm 13 tỉnh, thành tham gia, thi học sinh giỏi Singapore mở rộng, dẫn đoàn thi Khoa học Quốc tế tại Nigeria. Năm 2011 Hội Toán học Hà Nội dự định tổ chức Hội thảo giảng dạy Toán học bằng tiếng Anh tại Vĩnh Phúc, Olympic Hà Nội mở rộng tháng 2.2011, Hội thảo toán tại Phú Thọ và trường hè cho giáo viên tại Hà Nội...

● Ngày 14.1.2011 và 15.1.2011 Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã họp tổng kết năm 2010 và giao kế hoạch 2011. Nhân dịp này đã công bố quyết định công nhận 12 biên tập viên cao cấp và chuyên viên cao cấp NXB Giáo dục Việt Nam do Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh - Xã

hội, Bộ Giáo dục & Đào tạo tổ chức thi: TS. Nguyễn Quý Thao, TS. Nguyễn Văn Tư, TS. Ngô Ánh Tuyết, họa sĩ Phạm Ngọc Tới, TS. Phan Xuân Thành, TS. Phạm Thị Bạch Ngọc, Lê Trí Tú, ThS. Vũ Kim Thủy, TS. Trần Thị Phương Dung, Lê Đức Duy, Phạm Thúy Lan, Trần Lưu Thịnh.

● Ngày 14.1.2011, Nhà xuất bản Giáo dục tại Hà Nội tổ chức trọng thể Lễ kỉ niệm 5 năm thành lập và đón nhận Huân chương Lao động hạng Ba. Dự Lễ có Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo TS. Nguyễn Vinh Hiển, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Bộ GD & ĐT Bùi Mạnh Nhị, Phó Cục trưởng Cục xuất bản Bộ Thông tin - Truyền thông Lý Bá Toàn, các lãnh đạo NXBGDVN.

Giám đốc NXBGD tại Hà Nội Nguyễn Minh Khang và nguyên Giám đốc NXBGD tại Hà Nội Đinh Khắc Cao đã vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba.

PV. TTT

TOÁN HỌC

Quen và lạ

Sử dụng kiến thức toán học để đo cho biết nhiều bao nhiêu, to lớn đến bao nhiêu hoặc dài đến thế nào là một điều có tính chất sống còn để tạo ra thế giới mà chúng ta đang sống. Toán học là khoa học xử lý con số, đại lượng, hình dáng và các cấu trúc. Cuộc sống đơn giản hơn nhiều đối với tổ tiên nguyên thủy của chúng ta, nhưng ngay tổ tiên của chúng ta cũng đã phải sử dụng tới ý niệm về con số. Người nguyên thủy cũng có nhu cầu muốn ghi nhớ những cái mình có (bao nhiêu dụng cụ, bao nhiêu vũ khí, bao nhiêu súc vật). Chứng nào mà người nguyên thủy muốn biểu hiện những ý niệm đó bằng các con số 1, 2, số nhiều, v.v... tức là người nguyên thủy đã bắt đầu biết sử dụng toán học.

Đếm là sự bắt đầu của toán học, nó đã phải trải qua một thời gian dài, rất dài mới phát triển được. Lúc đầu người ta gạch những dấu ghi nhớ lên tường hoặc dấu vẽ lên giấy cỏ chỉ. Người nguyên thủy có thể nêu ra con số bằng cách nhìn vào những dấu gạch đó. Dần dần người Ai Cập cổ đại và tiếp đó là người Hi Lạp rồi đến người La Mã đã phát triển được những hệ thống con số tốt hơn. Tuy vậy, đếm chỉ là một phần xuất phát sơ khai của toán học. Ý niệm về hình dáng và cách đo như thế nào cũng rất quan trọng. Người nguyên thủy đã dùng ý niệm về hình dáng trong cuộc sống hàng ngày mặc dù chưa biết đo hình dáng đó như thế nào cho chính xác.

Không có sự hiểu biết toán học, toàn bộ lối sống hiện đại của chúng ta sẽ không thể có được. Sẽ không có những nhà ở tốt bởi vì những người xây dựng nhà không biết cách đo đếm và định hình cho ngôi nhà như thế nào. Quần áo ta mặc sẽ rất thô kệch bởi vì không biết tính toán để định kiểu mà cắt vải cho thật vừa vặn. Sẽ không có đường sắt, tàu thủy hoặc máy bay và cũng không có bất kỳ một ngành công nghiệp nào hoặc hoạt động thương mại nào. Và đương nhiên sẽ không có phát thanh, truyền hình, điện ảnh, điện thoại hoặc hàng ngàn thứ khác tạo nên nền văn minh nhân loại.

HƯƠNG THU



Đến với tiếng Hán

ThS. NGUYỄN VŨ LOAN

Bài 18

今天星期几？

Hôm nay là thứ mấy?

LTS. Nếu biết tiếng Hán bạn sẽ:

1. Hiểu các từ Hán Việt, sử dụng tốt hơn tiếng Việt của mình. Trong kho từ vựng tiếng Việt rất nhiều từ Hán Việt.

2. Đọc được sách cổ, văn bia bằng chữ Hán và Hán Nôm, thêm hiểu văn chương, lịch sử nước

Nam minh.

3. Hiểu ngôn ngữ mà cứ 5 người trên thế giới có hơn 1 người dùng. Dễ dàng hợp tác, làm ăn với các nước và vùng lãnh thổ Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Singapore và cả Nhật Bản, Hàn Quốc. Nếu biết cả tiếng Anh và tiếng Hán thì thật là tuyệt.

Từ mới.

今天 jīn tiān: [kim thiên] hôm nay, ngày nay, hiện nay

明天 míng tiān: [minh thiên] ngày mai

星期 xīng qī: [tinh kỳ] tuần lễ, thứ

星期二 xīng qī èr: thứ 2

星期四 xīng qī sì: thứ 4

星期六 xīng qī liù: thứ 6

Mẫu câu và hội thoại.

A: 今天星期几？ (Jīn tiān xīng qī jǐ?)

Hôm nay là thứ mấy?

B: 今天星期一。 (Jīn tiān xīng qī yī)

Hôm nay là thứ hai.

A: 昨天星期几？ (Zuó tiān xīng qī jǐ?)

Hôm qua là thứ mấy?

B: 昨天星期天。 (Zuó tiān xīng qī tiān)

Hôm qua là chủ nhật.

Ngữ âm. Phiên âm

昨天 zuó tiān: [tác thiên] hôm qua

几 jǐ: [kỳ] mấy

星期一 xīng qī yī: thứ 2

星期三 xīng qī sān: thứ 4

星期五 xīng qī wǔ: thứ 6

星期天 xīng qī tiān: chủ nhật

T.mẫu \ V.mẫu	i	ia	ie	iao	iou	ian	in	iang	ing	iong
b	bi		bie	biao		bian	bīn		bīng	
p	pī		pie	piao		pian	pīn		pīng	
m	mī		mie	miao		mian	mīn		mīng	
d	dī		die	diao	diu	dian			dīng	
t	tī		tie	tiao		tian			tīng	
n	nī		nie	niao	niu	nian	nīn	niang	nīng	
l	lī	lia	lie	liao	liu	lian	līn	liang	līng	
j	jī	jia	jie	jiao	jiu	jian	jīn	jiang	jīng	jiong
q	qī	qia	qie	qiao	qiu	qian	qīn	qiang	qīng	qiong
x	xī	xia	xie	xiao	xiu	xian	xīn	xiang	xīng	xiong
		ya	ye	yao	you	yan	yīn	yang	yīng	yong

Chú ý: Khi âm tiết không có thanh mẫu và đầu âm tiết có i, u, ü thì viết thành y, w, y. Ví dụ ia ya; uo wo; ün yun. Trước vần iou có thanh mẫu thì phải viết thành iu. Ví dụ liú.

(Xem tiếp trang 12)



HÌNH VUÔNG THẦN KÍ

VŨ KIM THỦY

Bắt đầu từ hình này

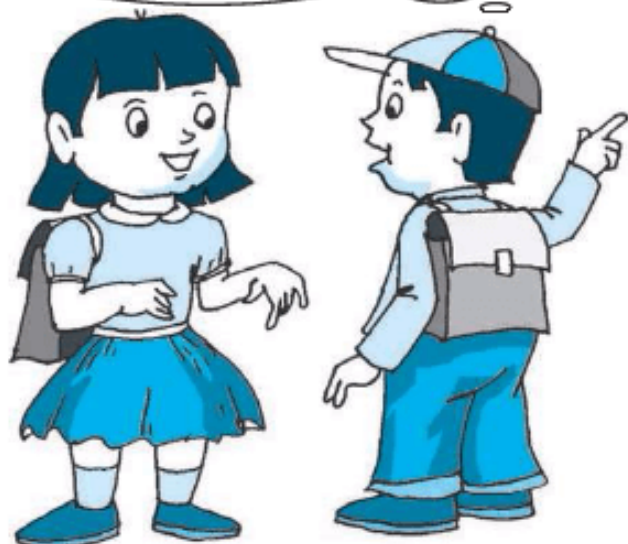
16	9	14
11	13	15
12	17	10

Mở rộng thành hình vuông thứ hai



21	1	2	22	19
23	16	9	14	3
6	11	13	15	20
8	12	17	10	18
7	25	24	4	5

Có gì chung giữa hai hình vuông trên nhỉ?



Hoàn thành hình vuông sau bằng cách điền nốt các số còn thiếu

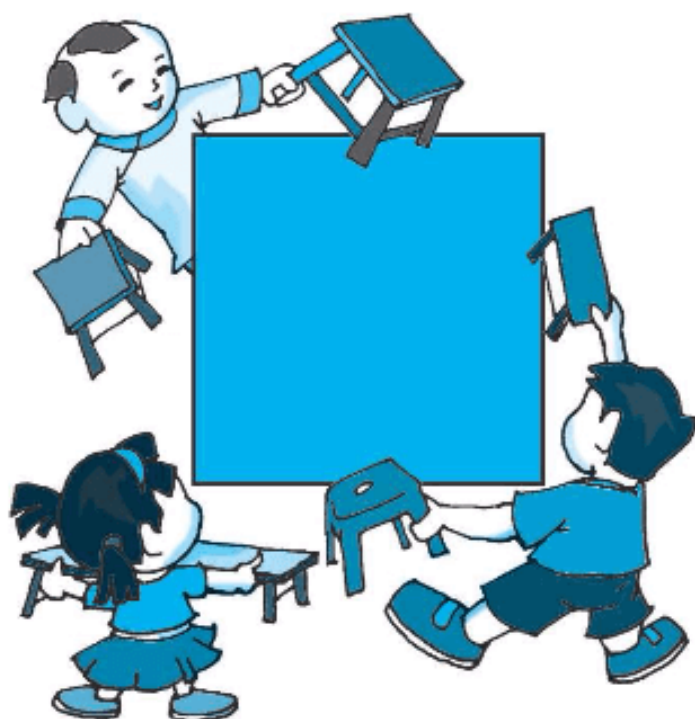
1	35	34	5	30	6
33		25	24	14	4
8	22	16	17		29
28	18	20	21		
	23	13		26	27
31		3	32		

Năm suất quà tặng cho năm bạn có lời giải tốt.



● *Kì này*

Đặt thế nào?



Có một căn phòng hình vuông.

Bạn Toán cần đặt 2 chiếc ghế vào căn phòng sao cho mỗi bức tường trong phòng đều có 1 chiếc ghế chạm vào.

Bạn Tuổi cần đặt 3 chiếc ghế vào căn phòng sao cho mỗi bức tường đều có 1 chiếc ghế chạm vào.

Bạn Thơ lại phải đặt 4 chiếc ghế vào căn phòng sao cho mỗi bức tường đều có 2 chiếc ghế chạm vào.

Các bạn hãy giúp Toán, Tuổi và Thơ nhé.

MINH HÀ

● *Kết quả* (TTT 122)

Ai khôn ngoan hơn?

Có hai trường hợp xảy ra:

- Cả ba cùng về nhà một lúc vì ai cũng gặp xe số 30.
- Nam ở lại sẽ lên được đúng xe số 30. Linh chạy đến bến phía trước có thể xe số 30 đã đi qua bến và Thắng chạy về bến phía sau cũng có thể xe số 30 đã qua.

Dù trường hợp nào thì Nam vẫn là người khôn ngoan hơn cả vì sẽ về nhà đúng trên xe số 30 mà không phải chạy tốn sức.

TTT chúc mừng các bạn: *Nguyễn Ngọc Hà*, 3C, TH Văn Tự, Thường Tín, **Hà Nội**; *Lăng Hoàng Anh*, 5D, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Nguyễn Hoàng Minh*, 5A, TH Ngô Đức Kế; *Nguyễn Thị Phương Thảo*, 3D, TH Hà Tông Mục, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Đỗ Hồng Phúc*, 5B, TH Ninh Xá, TP. Bắc Ninh, **Bắc Ninh**.

TĐT



30





● *Kì này*

CON MÈO TRONG TỤC NGỮ CA DAO VIỆT NAM

Trong đời sống hàng ngày của nhân dân ta, Mèo là một con vật rất quen thuộc, rất được yêu quý. Cũng bởi vậy mà cùng với chó, gà, trâu, bò... Mèo đã xuất hiện trong rất nhiều câu ca dao, thành ngữ, tục ngữ. Nhân dịp đầu năm Tân Mão, chúng ta cùng điểm lại một số câu thành ngữ, tục ngữ quen thuộc để thấy Mèo không chỉ có công diệt chuột, mà còn làm giàu ngôn ngữ nước nhà.

Ăn nhỏ nhẻ như mèo: Là ăn từ tốn, từng miếng một. Phụ nữ ăn nhỏ nhẻ được khen là có nết, nhưng đàn ông ăn như mèo thì bị chê bai, cho là tật xấu.

Chẳng biết mèo nào cắn mỉu nào: Nghĩa bóng nói rằng mỗi người đều có sở trường riêng của mình, chưa chắc ai đã hơn ai.

Chó giữ nhà, mèo bắt chuột: Ý nói ai cũng có nghề nghiệp chuyên môn của mình, đừng tự nạnh nhau và cũng đừng can thiệp vào việc của nhau.

Chó tha đi, mèo tha lại: Nói những vật vô giá trị bỏ lẫn lóc chẳng ai thèm lấy.

Chó treo, mèo dầy: Thức ăn treo cao để tránh chó ăn và dầy kĩ để không cho mèo lục đớp. Ý khuyên cảnh giác cửa ngõ ruộng hòm để phòng trộm cuôm mất.

Có ăn nhặt mới thương tới mèo: Ngụ ý người ta có lâm cảnh khổ thì mới biết thương người không may mắn bằng mình.

Chuột cắn dây buộc mèo: Làm ơn cho kẻ có thể hại mình.

Lèo nhèo như mèo vật đồng rơm: Nói dai, nói đi nói lại để nài xin.

Mèo khen mèo dài đuôi: Tự đề cao, khen ngợi mình.

Mèo mù vớ cá rán: Vận may bất ngờ đến với kẻ nghèo hèn đang túng quẫn.

Mèo nhỏ bắt chuột con: Khuyên hãy biết liệu sức mình mà đảm đương công việc. Tài hèn sức mọn mà ham đảm trách việc lớn thì chỉ chuốc lấy thất bại thôi.

Mỡ để miệng mèo: Ý nói đặt trước mặt người ta một thứ gì mà người ta đang mong muốn, thèm khát.

Như mèo thấy mỡ: Giấu người tỏ vẻ hăm hở trước thứ gì mình thèm muốn.

Tiu ngui như mèo cắt tai: Ý nói vì thất vọng nên buồn rầu lắm, không muốn nói năng, không muốn làm gì.

GIANG THẢO NGUYỄN





Ai dịch hay hơn?

Các bạn hãy dịch câu chuyện nhỏ dưới đây để cùng cười vui nhé.

Because of absence

Mother: Why did you get such a low mark on that test?

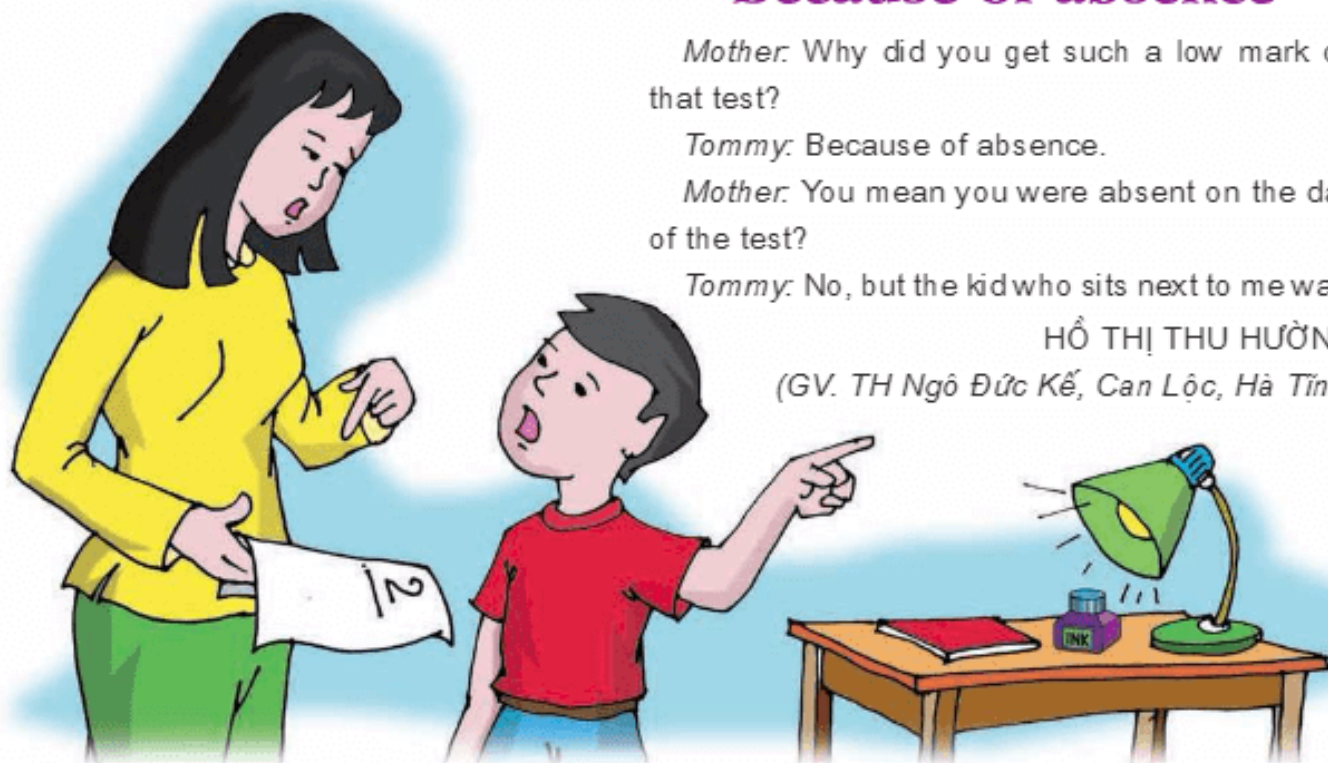
Tommy: Because of absence.

Mother: You mean you were absent on the day of the test?

Tommy: No, but the kid who sits next to me was.

HỒ THỊ THU HƯỜNG

(GV. TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, Hà Tĩnh)



● Kết quả Ô chữ Classroom (TTT 122)

Thế là kì nghỉ Tết Nguyên đán đã kết thúc. Chúng mình cùng trở lại lớp học quen thuộc với ô chữ CLASSROOM trong Vườn Anh kì này: CHAIR - ghế; RULER - thước kẻ; ERASER - viên tẩy; SCHOOL BAG - cặp sách; DESK - bàn; BOARD - bảng; BOOK - sách; PENBOX - hộp bút; LAMP - đèn.

Năm bạn nhỏ xuất sắc nhất sẽ được nhận quà của Chủ Vườn: Nguyễn Thị Ngọc Linh, 5A, TH Đông Văn, Đông Sơn, **Thanh Hóa**; Phan Thị Cẩm Giang, 5A, TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Lương Thị Thùy Dương, 5A5, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Đoàn Ngọc Lan, 5D, TH Thị

trần Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Nguyễn Nam Hồng, 5D, TH Tam Giang, Yên Phong, **Bắc Ninh**.

Chủ Vườn





Bài 1. Túi A có nhiều gấp 3 lần số hạt trong túi B, 9% số hạt ở túi A được lấy để bỏ vào túi C, 21% số hạt trong túi B được lấy ra để bỏ vào túi C. Sau khi chuyển đổi như vậy thì trong túi C có 248 hạt, nhiều hơn 24% số hạt mà lúc đầu túi C có. Hỏi lúc đầu túi A có bao nhiêu hạt?

NGUYỄN THỊ HUYỀN
(GV. TH Chũ, Lục Ngạn,
Bắc Giang)

Bài 2. Ba anh em chia nhau 24 chiếc kẹo sao cho mỗi người đều được số kẹo ít hơn số tuổi của mình 3 chiếc. Em út đề nghị: "Em sẽ dành một nửa số kẹo của mình để chia đều cho hai anh". Sau khi em út chia kẹo cho hai anh, anh thứ hai cũng lấy một nửa số kẹo của mình hiện có chia đều cho anh cả và em út. Anh cả cũng làm như vậy và cuối cùng số kẹo của ba anh em đều bằng nhau.

Dựa vào cách chia kẹo trên, bạn hãy tính tuổi của mỗi người.

ĐÀO VIỆT KHANH (Sở GD-ĐT Thái Bình)

Bài 3. Cho hình tam giác ABC, trên AB lấy điểm M, trên AC lấy điểm N sao cho $AM = \frac{1}{3} AB$ và $AN = \frac{1}{3} AC$.

AC. Đoạn thẳng CM cắt BN tại O, nối M với N.

- So sánh diện tích hai tam giác MOB và NOC
- Tính diện tích tứ giác MNCB, biết diện tích hình tam giác AMN là $4,5 \text{ cm}^2$.

PHƯƠNG LAN (ĐHSP Hà Nội)

Bài 4. Tính tích: $\left(1 - \frac{1}{15}\right) \times \left(1 - \frac{1}{21}\right) \times \left(1 - \frac{1}{28}\right) \times \dots \times \left(1 - \frac{1}{210}\right)$

TẠ TÚ ẨN (TP. Hồ Chí Minh)

Bài 5. Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$1 + 2 - 3 - 4 + 5 + 6 - 7 - 8 + 9 + \dots + 2006 - 2007 - 2008 + 2009 + 2010 - 2011$.

ĐỖ TRUNG HIỆU (Hà Nội)

Bài toán xanh số 1

Năm 2010 Việt Nam sản xuất được 40 triệu tấn gạo. 17% số gạo đó được xuất khẩu. Giá mỗi ki-lô-gam gạo xuất khẩu là 9000 đồng. Nếu tỉ giá giữa đô la Mỹ và tiền đồng Việt Nam là 1 đô la = 19125 đồng. Hỏi số tiền xuất khẩu gạo năm 2010 là bao nhiêu đô la?

VKT (Hà Nội)

PHIẾU ĐĂNG KÍ
THAM DỰ
CUỘC THI GTQT
NĂM HỌC
2010 - 2011

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Tổng biên tập: ThS. VŨ KIM THỦY

Thư kí tòa soạn: NGUYỄN XUÂN MAI

Ủy viên: NGUYỄN ANH, TRẦN THỊ KIM CƯỜNG, TS. PHẠM NGỌC ĐỊNH, ThS. VŨ VĂN DƯƠNG, PGS. TS. TRẦN DIỄN HIỂN, PGS. TS. ĐỖ TRUNG HIỆU, VŨ MAI HƯƠNG, PHAN THỊ HƯƠNG, TS. NGUYỄN ĐĂNG QUANG, NGUYỄN ĐỨC TẤN, ThS. LÊ TIẾN THÀNH, TRƯƠNG CÔNG THÀNH, PHẠM VĂN TRỌNG, ThS. LÊ HỒNG VÂN

Trưởng phòng Trị sự: TRỊNH ĐÌNH TÀI

Mĩ thuật: TRẦN NGỌC TRƯỜNG

Kĩ thuật vi tính: ĐỖ TRUNG KIÊN

Trị sự - Phát hành: TRỊNH THỊ TUYẾT TRANG, MẠC THANH HUYỀN, NGUYỄN HUYỀN THANH

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN: TẦNG 5, SỐ 361 ĐƯỜNG TRƯỞNG CHÍNH, QUẬN THANH XUÂN, HÀ NỘI.

Điện thoại (Tel): 04.35682701; **Điện sao (Fax):** 04.35682702. **Điện thư (E-mail):** toantuoitho@vnn.vn

Trang mạng (Website): <http://www.toantuoitho.vn>

Mã số: 8TT1124M11.

Giấy phép hoạt động báo chí: 31/GP-BVHTT ngày 23/01/2003 - Bộ Văn hóa và Thông tin.

In tại: Xí nghiệp Bản đồ I - Bộ Quốc phòng, Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội. In xong và nộp lưu chiểu tháng 02 năm 2011.

TRONG SỐ NÀY

● **Giấc mơ của bạn**

Chuyện ở khu vườn kì lạ

Trần Thu Hoài

● **Sai ở đâu? Sửa cho đúng!**

Tìm số dư

Nguyễn Thị Minh Hồng

● **Nhìn ra thế giới**

Cuộc thi toán Quốc tế Tiểu học 2008 tổ chức tại Thái Lan (Elementary Mathematics International Contest)

Ngô Ánh Tuyết

● **Giải toán thế nào?**

Dùng phần bù để giải một số bài toán về trung bình cộng

Nguyễn Áng

● **Đo trí thông minh**

Điền số nào?

Phạm Quỳnh

● **Đố vui**

Cân thỏ

4 Ngô Thị Cúc

13

● **Truyện tranh TẠI SAO LẠI THẾ?**

Làn năm của Thỏ Trắng

Thu Hiền

14

● **Đến với tiếng Hán**

Bài 18. Hôm nay là thứ mấy?

Nguyễn Vũ Loan

22

● **Bảng thông minh**

Hình vuông thần kì

Vũ Kim Thủy

23

● **Trường Olympic**

Đặt thế nào?

Minh Hà

24

● **Sang chơi nhà văn**

Con mèo trong tục ngữ ca dao Việt Nam

10 Giang Thảo Nguyên

25

Tàu hỏa

Như một đoàn ô tô
Nối đuôi nhau vào bến
Đoàn tàu rõ là dài
Thở phì phò vì mệt
Chở bao nhiêu hành khách
Lại chạy suốt cả ngày
Đầu tàu vã mồ hôi
Mặt sạm đen bụi khói
Chú lái tàu khỏe quá
Bắt tàu phóng như bay.

BÍNH NAM HÀ



Ba bảo con cố học
Cho thật giỏi thật chăm
Sau được đi nước ngoài
Cho biết đây biết đó

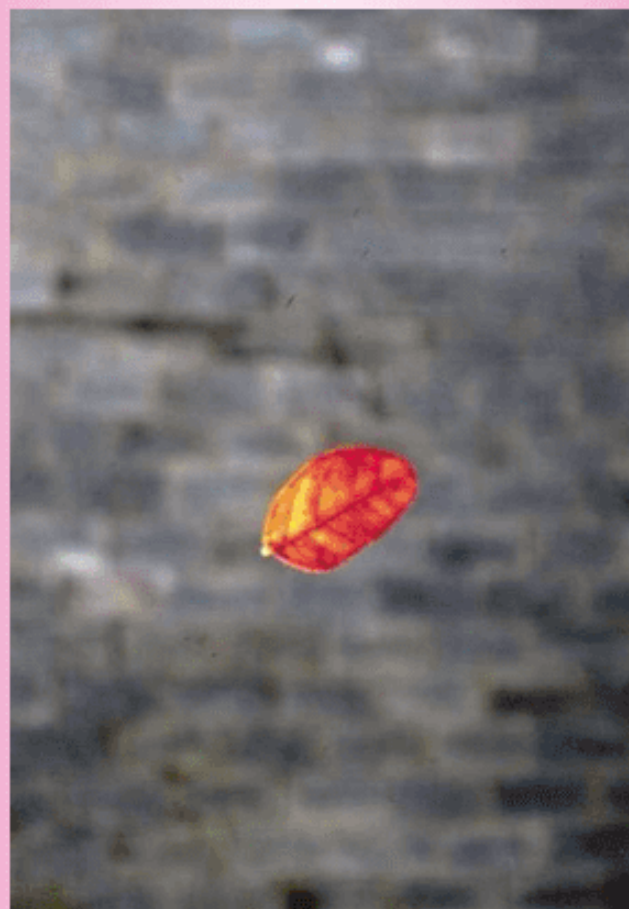
Con bảo đi nước ngoài
Con mua chiếc chân giò
Để làm quà tặng mẹ
Biếu ba chiếc kính lão
Khi ba già ba đeo
Còn em bé tí tèo
Thì cho kem ốc quế.

VŨ ĐỒ QUAN



Mĩ thuật với Tuổi thơ

Câu hỏi kì này: Bạn hãy bình bức ảnh sau đây bằng bài viết ngắn. Bài hay nhất sẽ được chọn để trao thưởng.



Ảnh: Vũ Thành Nam

NĂM THỨ
MƯỜI HAI

ISSN 1859-266X

125

03/2011

Giá: 7000đ

Toán

tuổi thơ 1

DÀNH CHO CẤP TIỂU HỌC

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM - BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



Toán Tuổi thơ - Toán học trong nhà trường

Tờ báo chỉ có một tờ



(Hai trang TOÁN TUỔI THƠ dành riêng cho lớp Một và lớp Hai)

Kết quả kì trước (TTT 123)

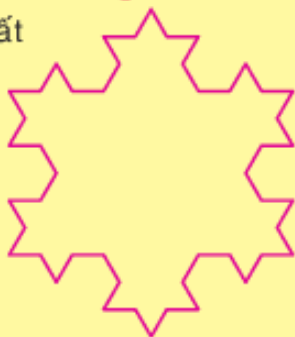
1. Câu đố của Harry Potter:

Tất cả các bạn đều làm đúng. Phần hình chấm chấm có diện tích nhỏ hơn phần hình để trắng.

2. Câu đố của Dấu Cộng béo:

Các bạn đã vẽ rất đúng và rất đẹp bông tuyết Fractal. Xin chúc mừng!

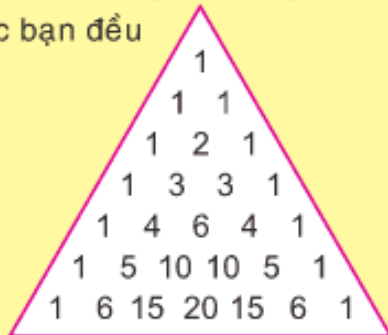
Đáp án:



3. Câu đố của Tôn Ngộ Không:

Hầu hết các bạn đều điền đúng.

Đáp án:



Phần thưởng kì này được trao cho:
Đường Thị Phương Ngọc, 1D, TH Kim

Ngọc, Yên Lạc; Nguyễn Thị Thanh Bình, 1A1, TH Thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; Tập thể lớp 2A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong; Tập thể lớp 1E, TH Lâm Thao, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Lưu Đoàn Việt Linh, 2A1, TH Yên Mỹ 1, Yên Mỹ, Hưng Yên; Tập thể lớp 2A, TH Phúc Lộc; Tập thể lớp 2A; Tập thể lớp 2B; Tập thể lớp 2C, TH Đại Lộc; Tập thể lớp 2D, TH Ngô Đức Kế, thị trấn Nghèn; Tập thể lớp 1A, TH Phan Kính, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Võ Xuân Uyên Thy, 1A, TH Phú Trình 1, Phan Thiết, **Bình Thuận**.



Câu đố của Harry Potter

Bạn hãy xếp 5 hình vuông bằng nhau thành các chữ cái.

Ví dụ: Chữ T



Chữ X





Câu đố của Dấu Cộng béo

Bạn hãy sao lại hình bên rồi cắt ra thành 9 mảnh (như hình vẽ). Bạn có thể dùng 9 mảnh này để ghép thành từng chú chim dưới đây không? Hình bên trái là hình mẫu để bạn học theo đấy (nhớ là phải dùng đủ cả 9 mảnh không thêm không bớt).



Hình mẫu

Các hình cần ghép (bạn có thể phóng to lên để dễ làm)



Câu đố của Tôn Ngộ Không



Bạn hãy cắt rời 7 mảnh trong hình vẽ này ra rồi ghép thành những hình tùy thích dựa theo trí tưởng tượng của mình. Hãy đặt tên cho những hình đó rồi gửi về tòa soạn nhé.



Họ và tên:

Lớp: Trường:

Địa chỉ nhà:





Bài tham dự Cuộc thi “Ha! Ha!”

Mẹ ơi!

Bạn Dũng là con của cô giáo chủ nhiệm lớp tôi. Một hôm, khi tiếng trống “Tùng! Tùng!” vang lên, báo hiệu giờ ra chơi đã đến, cả lớp đang nhộn nhạo thì Dũng chạy lên bục giảng hỏi cô giáo:

- Mẹ ơi, chiều nay con có phải đi học thêm tiếng Anh không ạ?

Cô giáo gật đầu. Đúng lúc đó, tôi cũng muốn hỏi cô một việc. Tôi chạy đến và vô tình buột miệng:

- Mẹ ơi ! ...

Chưa kịp nói gì thì tôi nghe thấy tiếng cả lớp cười ồ lên. Tôi giật bắn cả người, cảm thấy mặt nóng bừng bừng. Các bạn trong lớp đồng thanh trêu tôi là con cô giáo. Tôi chỉ biết cúi gằm vì ngượng. Cô giáo cười bảo:

- Sao các em lại cười? Bạn gọi cô là mẹ cũng được chứ sao?

Sau câu nói đó của cô tôi mới cảm thấy mặt đỡ nóng. Tuy nhiên, sau này, mỗi khi nhớ lại chuyện đó tôi vẫn cười lẩn cười lóc đấy các bạn ạ.

LÊ THỊ LIÊN, LÊ THỊ LINH

(5C, TH Hoài Thượng, Thuận Thành, Bắc Ninh)





● *Kì này* **LỚP HỌC CỦA THẦY GIÁO CỐC**

Các bạn ơi! Đêm qua mình mơ một giấc mơ kì lạ. Mình biến thành một chúẾch Con, nhảy ra đầm sen đầu làng, xin vào học lớp học ôn của thầy giáo Cốc. Tuy xin vào muộn một tuần, nhưng thầy giáo Cốc vẫn vui vẻ cho mình vào học. Hôm nay là buổi ôn tập toán. Thầy Cốc ngồi trên tàu lá sen cao và to nhất, còn các học sinh, như: Ếnh Ương, Nhái Bén, Lươn, Chạch,... ngồi ở các lá sen vừa và nhỏ. Thầy Cốc dong dạc nói: "Hôm nay thầy sẽ ra một bài toán khó, ai giải được sẽ được chọn đi tham dự kì thi học sinh giỏi huyện nhà". Thầy đọc: "Bác chủ đầm sen đã thu được hai đợt bát sen, tổng 2 lần số bát sen thu đợt thứ nhất với 3 lần số bát sen thu đợt thứ hai là 5600 bát; tổng 3 lần số bát sen thu đợt thứ nhất với 2 lần số bát sen thu đợt thứ hai là 5400 bát. Hỏi mỗi đợt bác chủ đầm đã thu được bao nhiêu bát sen?".

Thầy vừa đọc xong đề bài; Ếnh Ương đã lấp bắp: "Đây là bài toán tìm hai số, biết tổng và hiệu hai số". Lươn thì hí hắt liếc nhìn Ếnh Ương cười nói: Đúng là: "Đoản cổ đại thanh" động nói là oang oang. Cả lớp cười vang! Ếnh Ương bực mình xung phong lên bảng giải bài toán. Thầy Cốc nhận xét: Cách này của em Ếnh Ương vẫn chưa tìm được tổng hai số đúng, em về suy nghĩ tiếp. Ếnh Ương rất buồn. Mình theo hướng giải ấy đã nhanh chóng tìm ra lời giải bài toán, liền xung phong lên giải. Trình bày xong lời giải, cả lớp trầm trồ thán phục. Thầy Cốc tươi cười: "Cách này củaẾch Con ngắn gọn và hay". Tớ vui quá reo lên rồi tỉnh giấc. Các bạn có biết cách giải bài toán này không?

TRƯƠNG THỊ HẢI YẾN

(Đội 11, Phù Tả, Thanh Giang, Thanh Miện, Hải Dương)

● *Kết quả* **CHUYẾN ĐÒ Ý NGHĨA** (TTT 123)

Vì số nam ít hơn số nữ là 1 người nên 2 lần số nam ít hơn 2 lần số nữ là:

$$1 \times 2 = 2 \text{ (người).}$$

Vì tổng 2 lần số nam với 3 lần số nữ là 18 người nên 5 lần số nữ là:

$$18 + 2 = 20 \text{ (người).}$$

Số nữ là:

$$20 : 5 = 4 \text{ (người).}$$

Số nam là:

$$4 - 1 = 3 \text{ (người).}$$

cả nhóm có số người là:

$$4 + 3 = 7 \text{ (người).}$$

Đáp số: 7 người.

Nhận xét. 1) Bài này có thể giải bằng

nhiều cách. Chẳng hạn: ta thấy 3 lần số nữ là một số chia hết cho 3; 18 chia hết cho 3 nên 2 lần số nam cũng chia hết cho 3. Từ đó lựa chọn để tìm ra số nam và số nữ.

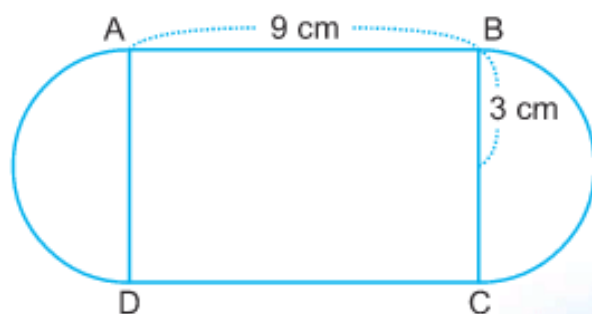
2) Các bạn có bài giải tốt, chữ viết và trình bày sạch đẹp là: Đoàn Trịnh Hoàng Long, 4B, TH thị trấn An Lão, **Hải Phòng**; Trần Bá Tiến, 5A, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Vũ Ngọc Mai, 5D, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Tập thể 5D, TH Lê Hồng Phong, TP. Thái Bình, **Thái Bình**; Tập thể 4A, TH Quảng Phú 2, Lương Tài, **Bắc Ninh**.

CHỦ KHO... MƠ



● *Kì này* **Ý KIẾN GÌ KHÔNG?**

Bài toán. Hình dưới đây tạo bởi hình chữ nhật và hai nửa hình tròn bán kính 3 cm. Tính chu vi hình đó.



Bài giải.

Chu vi hình tròn bán kính 3cm là:

$$3 \times 2 \times 3,14 = 18,84 \text{ (cm)}.$$

Chu vi hình chữ nhật ABCD là:

$$(9 + 3 \times 2) \times 2 = 30 \text{ (cm)}.$$

Chu vi hình đó là:

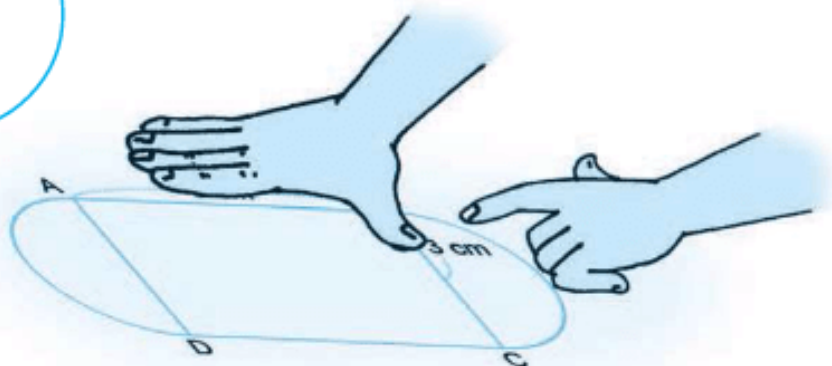
$$18,84 + 30 = 48,84 \text{ (cm)}.$$

Đáp số: 48,84cm.

Bạn có ý kiến gì chăng?

NGUYỄN THỊ MINH HỒNG

(GV. TH Dịch Vọng B, Cầu Giấy, Hà Nội)



● *Kết quả* **BAO NHIÊU MÉT VẢI?** (TTT 123)

Bài giải ở TTT số 123 bị sai ngay từ phép tính đầu tiên nên dẫn đến kết quả sai. Tắm vải sau khi giặt bị co mất 2% độ dài tấm vải ban đầu thì người giải bài toán lại nhầm tấm vải bị co 2% số mét vải còn lại.

Sau đây là cách giải đúng:

Coi chiều dài tấm vải trước khi giặt là 100% thì tỉ số phần trăm chiều dài tấm vải còn lại so với chiều dài ban đầu của tấm vải là:

$$100\% - 2\% = 98\% \text{ (chiều dài ban đầu)}.$$

Chiều dài của tấm vải trước khi giặt là:

$$24,5 : 98 \times 100 = 25 \text{ (m)}.$$

Đáp số: 25 m vải.

Nhận xét. Rất nhiều bạn có bài giải đúng. Xin được nêu tên một số bạn có bài giải tốt, chữ viết đẹp: Hoàng Lê Minh Trang, 5C, TH

Thanh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Phạm Bùi Thảo Vy, 5G, TH Trung Đô, TP. Vinh, **Nghệ An**; Trần Thị Thanh Hoa, 5A3, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; Tập thể 5C, TH Tân Lãng, Lương Tài, **Bắc Ninh**.

ĐỖ TRUNG HIỆU





HƯỞNG ỨNG BÀI “CÙNG NHAU NHÂN NHẨM”

VĂN NHỰT

(GV. miền núi huyện Phước Sơn, Quảng Nam)

Bài viết “Cùng nhau nhân nhẩm” của tác giả Phạm Thị Yến đăng trong TTT số 117, là đề tài hấp dẫn và thú vị đối với các bạn học sinh tiểu học, tạo cho các bạn học sinh và quý độc giả muốn khám phá và tìm ra nguyên tắc của các cách nhân nhẩm đó.

Hưởng ứng và muốn “tiếp sức” thêm sự li kì đó, chúng tôi xin đưa ra phần chứng minh của các phép nhân nhẩm đó nhằm làm rõ quy tắc nhân nhẩm và cùng bạn đọc trao đổi góp phần xây dựng một phương pháp học tập tích cực.

1. Nhắc lại kiến thức đã học

a) Cách ghi số trong hệ thập phân

$$\overline{ab} = a \times 10 + b$$

$$\overline{abc} = a \times 100 + b \times 10 + c$$

b) Nhân một số với một tổng, nhân một số với một hiệu.

$$a \times (b + c) = a \times b + a \times c$$

$$a \times (b - c) = a \times b - a \times c$$

2. Chứng minh các phép nhân nhẩm

a) Cách nhân nhẩm một số có hai chữ số với 11.

$$\begin{aligned} \overline{ab} \times 11 &= \overline{ab} \times (10 + 1) \\ &= \overline{ab} \times 10 + \overline{ab} \\ &= (a \times 10 + b) \times 10 + a \times 10 + b \\ &= a \times 100 + b \times 10 + a \times 10 + b \\ &= a \times 100 + (a + b) \times 10 + b \end{aligned}$$

$$\text{Áp dụng: } 34 \times 11 = 374.$$

b) Nhân nhẩm một số có nhiều chữ số 9 với chính số đó.

$$\begin{aligned} &\underbrace{999 \dots 9}_{n \text{ chữ số } 9} \times \underbrace{999 \dots 9}_{n \text{ chữ số } 9} \\ &= \underbrace{999 \dots 9}_{n \text{ chữ số } 9} \times (\underbrace{1000 \dots 000}_{n \text{ chữ số } 0} - 1) \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} &= \underbrace{999 \dots 9}_{n \text{ chữ số } 9} \underbrace{000 \dots 0}_{n \text{ chữ số } 0} - \underbrace{999 \dots 9}_{n \text{ chữ số } 9} \\ &= \underbrace{999 \dots 9}_{n-1 \text{ chữ số } 9} \underbrace{8000 \dots 01}_{n-1 \text{ chữ số } 0} \end{aligned}$$

$$\text{Áp dụng: } 999 \times 999 = 998001$$

c) Nhân một số có hai chữ số, chữ số tận cùng là 5 với chính nó.

$$\begin{aligned} &\overline{a5} \times \overline{a5} \\ &= (a \times 10 + 5) \times \overline{a5} \\ &= a \times 10 \times \overline{a5} + 5 \times \overline{a5} \\ &= a \times 10 \times (a \times 10 + 5) + 5 \times (a \times 10 + 5) \\ &= a \times a \times 100 + a \times 50 + a \times 50 + 25 \\ &= a \times a \times 100 + a \times 100 + 25 \\ &= a \times 100 \times (a + 1) + 25 \end{aligned}$$

$$\text{Áp dụng: } 35 \times 35 = 1225$$

d) Nhân một số bất kì với số gồm nhiều chữ số 9.

$$\begin{aligned} \overline{ab} \times 99 &= \overline{ab} \times (\underbrace{100}_{n \text{ chữ số } 0} - 1) \\ &= \overline{ab} \times 100 - \overline{ab} \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{Áp dụng: } 256 \times 99 &= 25600 - 256 \\ &= 25344 \end{aligned}$$

e) Nhân hai số có chữ số hàng chục bằng nhau và tổng hai chữ số hàng đơn vị là 10.



Tình bạn

Với tuổi học trò thì kết bạn và tình bạn là chủ đề rất được quan tâm. Niềm vui do tình bạn mang lại thật tuyệt vời! Tuy nhiên, nỗi buồn mỗi khi tình bạn rạn nứt cũng khiến nhiều người ăn hận, buồn chán. Một sự vô tình, sơ ý trong nói năng, một chút ích kỉ trong cư xử v.v... có thể khiến tình bạn sút mẻ. Vậy phải làm cách nào để có nhiều bạn? Phải làm gì để giữ gìn và bảo vệ tình bạn? Phải làm gì để tránh hiểu lầm trong tình bạn? **Kết nối 3T** đã nêu chủ đề này với một số bạn đọc và đã nhận được ý kiến của các bạn đó. Chúng mình hãy cùng đọc và cùng trao đổi, đóng góp ý kiến nhé! Các bạn cũng có thể gửi đến **Kết nối 3T** những câu chuyện về tình bạn của mình. Có thể chuyện của bạn sẽ được xuất hiện trên **Kết nối 3T** đấy!

✓ "Đừng gọi bạn bằng những từ khó nghe, đừng làm bạn tự ái, nhất là ở chỗ đông người."

✓ "Đừng xô đẩy, chen lấn bạn để mình chiếm chỗ thuận lợi hơn, ví dụ như chỗ trong sân vận động hay trong xe buýt."

✓ "Nếu giận bạn, hãy cố gắng quên thật nhanh, đừng giận lâu, đừng để bụng."

✓ "Nếu bạn muốn mượn sách hay đồ chơi, hãy cho bạn mượn. Đừng từ chối, đừng tiếc bạn!"

✓ "Nếu mượn của bạn đồ chơi hay sách vở, hãy giữ gìn cẩn thận và nhớ trả đúng hẹn."



Còn bạn? Bạn có "bí quyết" gì để tình bạn luôn tươi đẹp? **Kết nối 3T** đang chờ bạn!



$$\begin{aligned}
 \overline{ab} \times \overline{ac} &= \overline{ab} \times (a \times 10 + c) \\
 &= \overline{ab} \times a \times 10 + \overline{ab} \times c \\
 &= (a \times 10 + b) \times a \times 10 + (a \times 10 + b) \times c \\
 &= a \times a \times 100 + b \times a \times 10 + a \times 10 \times c + b \times c \\
 &= a \times a \times 100 + a \times 10 \times (b + c) + b \times c \\
 &= a \times 100 \times a + a \times 10 \times 10 + b \times c \\
 &= a \times 100 \times a + a \times 100 + b \times c \\
 &= a \times 100 \times (a + 1) + b \times c
 \end{aligned}$$

Áp dụng: $73 \times 77 = 5621$.

Bạn đọc có thể tham khảo bài viết "Cùng nhau nhân nhẩm" TTT1 số 117 và tự chứng minh các phép nhân nhẩm:

1. Một số có nhiều chữ số nhân với 11.
2. Số có hai chữ số nhân với chính nó.
3. Số có ba chữ số, chữ số tận cùng là 5 nhân với chính nó.



Dạng toán tính tổng các phân số là một dạng toán khó ở cấp Tiểu học. Tuy nhiên nếu nắm được phương pháp giải, biết vận dụng các kiến thức đã học để tìm ra mối quan hệ giữa các phân số trong tổng, đưa bài toán tưởng như phức tạp trở thành các bài toán đơn giản thì các bạn có thể giải tốt dạng toán này. Chúng ta hãy cùng giải một số bài toán sau:

TRẦN XUÂN DẦN

(Phòng GD-ĐT Thanh Miện, Hải Dương)

Tính tổng các phân số

Bài 1. Tính tổng S biết:

$$S = \frac{1}{1 \times 2} + \frac{1}{2 \times 3} + \frac{1}{3 \times 4} + \dots + \frac{1}{2010 \times 2011}$$

Nhận xét. Đây là bài toán khá quen thuộc, mẫu số của các phân số trong tổng là tích của 2 số tự nhiên liên tiếp tăng dần. Phân tích các phân số trong tổng thành hiệu 2 phân số, ta có:

$$\frac{1}{1 \times 2} = 1 - \frac{1}{2}; \frac{1}{2 \times 3} = \frac{1}{2} - \frac{1}{3}; \frac{1}{3 \times 4} = \frac{1}{3} - \frac{1}{4}; \dots$$

$$\frac{1}{2010 \times 2011} = \frac{1}{2010} - \frac{1}{2011}$$

Vậy:

$$S = \frac{1}{1 \times 2} + \frac{1}{2 \times 3} + \frac{1}{3 \times 4} + \dots + \frac{1}{2010 \times 2011}$$

$$= 1 - \frac{1}{2} + \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2010} - \frac{1}{2011}$$

$$= 1 - \frac{1}{2011} = \frac{2010}{2011}$$

Bài 2. Tính tổng sau:

$$S = \frac{3}{10 \times 13} + \frac{3}{13 \times 16} + \frac{3}{16 \times 19} + \dots + \frac{3}{58 \times 61}$$

Nhận xét. Mẫu số của các phân số trong tổng là tích của 2 số tự nhiên hơn kém nhau đúng bằng tử số của từng phân số (3 đơn vị). Như bài 1 ta biến đổi các phân số trong tổng thành từng hiệu hai phân số rồi tính tổng, ta có:

$$A = \frac{1}{10} - \frac{1}{13} + \frac{1}{13} - \frac{1}{16} + \dots + \frac{1}{58} - \frac{1}{61}$$

$$A = \frac{1}{10} - \frac{1}{61} = \frac{51}{610}$$

Lưu ý. Nếu các phân số có tử số là hiệu giữa hai thừa số của mẫu thì cách giải tương tự như hai bài toán trên.

Bài 3. Tính tổng:

$$S = \frac{1}{4 \times 7} + \frac{1}{7 \times 10} + \frac{1}{10 \times 13} + \dots + \frac{1}{19 \times 22}$$

Nhận xét. Mẫu số của các phân số trong tổng là tích 2 số tự nhiên cách đều 3 đơn vị, tử số của các phân số là 1. Để đưa bài toán về dạng bài toán 1 ta nhân các tử số của các phân số trong tổng với 3, để tổng không đổi ta

nhân cả tổng với $\frac{1}{3}$ (chia cả tổng cho 3), ta có:

$$S = \frac{1}{3} \times \left(\frac{3}{4 \times 7} + \frac{3}{7 \times 10} + \frac{3}{10 \times 13} + \dots + \frac{3}{19 \times 22} \right)$$

Biến đổi tương tự như bài 1 ta có:

$$A = \frac{1}{3} \times \left(\frac{1}{4} - \frac{1}{7} + \frac{1}{7} - \frac{1}{10} + \dots + \frac{1}{19} - \frac{1}{22} \right)$$

$$= \frac{1}{3} \times \left(\frac{1}{4} - \frac{1}{22} \right) = \frac{1}{3} \times \frac{18}{88} = \frac{3}{44}$$

Bài 4. Tính tổng S biết:

$$S = \frac{1}{7} + \frac{1}{91} + \frac{1}{247} + \dots + \frac{1}{775}$$

Nhận xét. Tách các mẫu số của các phân số trong tổng thành tích của hai thừa số ta có:

$$S = \frac{1}{1 \times 7} + \frac{1}{7 \times 13} + \frac{1}{13 \times 19} + \dots + \frac{1}{25 \times 31}$$

Dựa theo cách giải của bài 3, nhân các tử số của các phân số với 6 đồng thời chia tổng cho 6 để tính ta được kết quả là $\frac{5}{31}$.

Bài 6. Tính tổng:

$$S = \frac{1}{2} + \frac{1}{4} + \frac{1}{8} + \frac{1}{16} + \frac{1}{32} + \frac{1}{64}$$

Nhận xét. Các phân số trong tổng được viết theo quy luật: Mẫu số của phân số sau gấp 2 lần mẫu số của phân số liền trước nó.

Cách 1. Phân tích từng phân số trong tổng dưới dạng hiệu của 2 phân số, ta có:

$$\frac{1}{2} = 1 - \frac{1}{2}; \frac{1}{4} = \frac{1}{2} - \frac{1}{4}; \dots; \frac{1}{64} = \frac{1}{32} - \frac{1}{64}$$

Cách 2: Tính $2 \times S$:

$$2 \times S = 2 \times \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{32} + \frac{1}{64} \right)$$

$$\begin{aligned} 2 \times S - S &= 2 \times \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{32} + \frac{1}{64} \right) - \\ &\quad - \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{32} + \frac{1}{64} \right) \\ &= 1 + \frac{1}{2} + \dots + \frac{1}{32} - \frac{1}{2} - \frac{1}{4} - \dots - \frac{1}{32} - \frac{1}{64} \\ &= 1 - \frac{1}{64} = \frac{63}{64} \end{aligned}$$

Bài 7. Cho $S = 1 + \frac{1}{3} + \frac{1}{6} + \frac{1}{10} + \dots + \frac{1}{45}$

So sánh S với 2.

(Đề thi HSG tỉnh Thái Bình)

Nhận xét. Ta phải tính tổng S. Để xuất hiện mẫu số là tích các thừa số tự nhiên liên tiếp ta nhân cả tử và mẫu của từng phân số trong tổng với 2, ta có:

$$\begin{aligned} S &= 1 + \frac{2}{6} + \frac{2}{12} + \dots + \frac{2}{72} + \frac{2}{90} \\ &= 1 + 2 \times \left(\frac{1}{2 \times 3} + \frac{1}{3 \times 4} + \dots + \frac{1}{8 \times 9} + \frac{1}{9 \times 10} \right) \end{aligned}$$

Tương tự bài toán 1, dễ dàng tính được

$$S = 1\frac{4}{5}. \text{ Vậy } S < 2.$$

Bài 8. Tính giá trị biểu thức sau:

$$\frac{1}{11} \times \left(\frac{1111}{1212} + \frac{1111}{2020} + \frac{1111}{3030} + \frac{1111}{4242} + \frac{1111}{5656} \right)$$

Rút gọn các phân số trong tổng bằng cách chia cả tử và mẫu từng phân số cho 101, biến đổi theo cách làm của các bài toán trên ta có:

$$\begin{aligned} &\frac{1}{11} \times \left(\frac{1111}{1212} + \frac{1111}{2020} + \frac{1111}{3030} + \frac{1111}{4242} + \frac{1111}{5656} \right) \\ &= \frac{1}{11} \times \left(\frac{11}{12} + \frac{11}{20} + \frac{11}{30} + \frac{11}{42} + \frac{11}{56} \right) \\ &= \frac{1}{11} \times 11 \times \left(\frac{1}{3 \times 4} + \frac{1}{4 \times 5} + \frac{1}{5 \times 6} + \frac{1}{6 \times 7} + \frac{1}{7 \times 8} \right) \\ &= \frac{1}{3 \times 4} + \frac{1}{4 \times 5} + \frac{1}{5 \times 6} + \frac{1}{6 \times 7} + \frac{1}{7 \times 8} \\ &= \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \frac{1}{4} - \frac{1}{5} + \frac{1}{5} - \frac{1}{6} + \frac{1}{6} - \frac{1}{7} + \frac{1}{7} - \frac{1}{8} \\ &= \frac{1}{3} - \frac{1}{8} = \frac{5}{24} \end{aligned}$$

Bài 9. Cho $S = \frac{1}{5} + \frac{1}{6} + \frac{1}{7} + \dots + \frac{1}{18} + \frac{1}{19}$

So sánh S với 2.

Nhận xét. Mẫu số của các phân số trong tổng là các số tự nhiên liên tiếp tăng dần, giá trị của phân số sau nhỏ hơn phân số trước nên hiển nhiên ta có:

$$\frac{1}{5} + \frac{1}{6} + \frac{1}{7} + \frac{1}{8} + \frac{1}{9} < 5 \times \frac{1}{5} = 1$$

$$\frac{1}{10} + \frac{1}{11} + \frac{1}{12} + \dots + \frac{1}{18} + \frac{1}{19} < 10 \times \frac{1}{10} = 1$$

Vậy $S < 2$.

Hi vọng rằng với các bài toán nêu trên sẽ giúp các bạn có thêm kinh nghiệm để giải tốt dạng toán này. Bây giờ các bạn cùng giải 3 bài toán sau nhé.

Bài 1. Xét tổng:

$$\frac{1}{1 \times 2} + \frac{1}{2 \times 3} + \frac{1}{3 \times 4} + \frac{1}{4 \times 5} + \frac{1}{5 \times 6}$$

Hãy biểu diễn tổng trên thành phân số đơn giản nhất.

(Đề thi Toán Quốc tế bậc Tiểu học)

Bài 2. Tính tổng:

$$\frac{1}{1 \times 3} + \frac{1}{3 \times 5} + \frac{1}{5 \times 7} + \dots + \frac{1}{31 \times 33} + \frac{1}{33 \times 35}$$

Bài 3. Tính tổng:

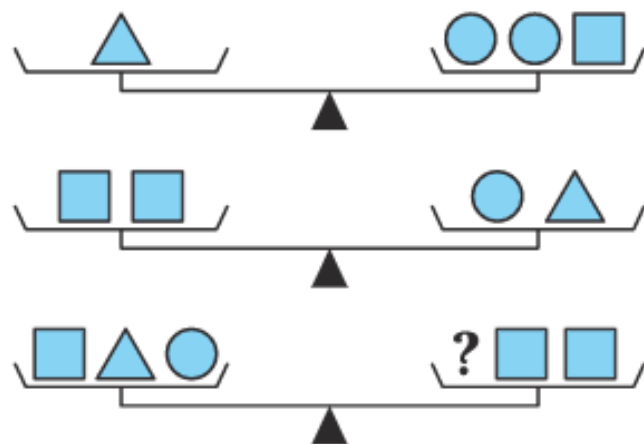
$$\frac{1}{10} + \frac{1}{40} + \frac{1}{88} + \frac{1}{154} + \frac{1}{238} + \frac{1}{340}$$

IQ ĐO TRÍ THÔNG MINH



● *Kì này* Biểu tượng nào?

Nhìn vào hình vẽ cho biết phải đặt biểu tượng nào vào dấu? để cân bằng cán cân?



PHẠM QUỲNH

(Công ti Sách Giáo dục Hà Nội)

● *Kết quả* Điền số nào? (TTT 123)

Nhận xét. Do lỗi kĩ thuật trong hình 1 số 14 in thành 17, thành thật cáo lỗi cùng bạn đọc. Chỉ có bạn *Tôn Thị Hồng Hạnh*, 4C, TH Vương Lộc 1, Can Lộc, **Hà Tĩnh** chỉ ra quy luật: Số nằm trong ô màu xanh ở mỗi hình là

trung bình cộng của 6 số nằm trong các tam giác nhỏ. Vậy số cần điền là:

$$(4,5 + 6,4 + 3,9 + 8,1 + 1,5 + 5,6) : 6 = 5.$$

Bạn *Tôn Thị Hồng Hạnh* đạt giải kì này.

NGUYỄN XUÂN MAI



BẢNG THÔNG MINH



● *Kết quả* Sơn hình lập phương (TTT 123)

Bảng thông minh kì này chỉ yêu cầu xét trường hợp cụ thể (như trong hình vẽ của đề bài) hình lập phương lớn gồm 125 hình lập phương nhỏ bằng nhau.

Khi đó số hình lập phương nhỏ:

- Không bị sơn mặt nào: 27 hình
- Một mặt bị sơn: 54 hình
- Hai mặt bị sơn: 36 hình
- Ba mặt bị sơn: 8 hình
- Bốn mặt bị sơn: 0 hình

Một số bạn xét luôn cả trường hợp tổng quát với hình lập phương lớn gồm $n \times n \times n$ hình lập phương nhỏ (n là số tự nhiên lớn

hơn 1), khi đó các kết quả tương ứng là: $(n-2) \times (n-2) \times (n-2)$; $(n-2) \times (n-2) \times 6$; $(n-2) \times 12$; 8; 0.

Các tập thể và cá nhân sau được nhận giải kì này: *Nhóm "Bic Bang nhĩ"*, 5G, TH Trung Đô, TP. Vinh, **Nghệ An**; Hai bạn *Nguyễn Hồng Minh* và *Trần Minh Thư*, 5A, TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Hai bạn *Nguyễn Đức Tâm* và *Mẫn Đức Nghĩa*, 5A, TH thị trấn Chờ; *Nguyễn Thị Ngọc Lan*, 5A, TH Trung Nghĩa; *Đào Ngọc Anh*, 5A, TH Yên Trung 2, Yên Phong, **Bắc Ninh**.

NGUYỄN XUÂN MAI

Câu lạc bộ Dễ hay Khó

TIỂU HOÀNG TỬ CÂN VÀNG

Ở xứ Ả rập xinh đẹp và giàu có kia, ngày xưa có một ông vua rất chăm chỉ, thương dân, lại thông minh tài trí hơn người. Một hôm, nhà vua hạ lệnh cho 10 thành trong cả nước, trong thời hạn 10 ngày, mỗi thành phải dâng nộp vào công khố cho nhà vua 1000 lượng vàng làm kinh phí để đào kênh dẫn nước cải tạo đất đai và nâng cao đời sống cho nhân dân. Cứ 10 lượng đúc thành một thỏi cho thật đồng đều. 100 thỏi vàng đặt trong các hòm bằng thép, khóa kĩ. Rồi phái quan binh áp tải hòm vàng về dâng nộp cho vua. Đúng hẹn, các thành mang 10 hòm vàng về đặt trước sân rồng. Có kẻ tâu nhà vua, quan binh thành nọ tìm cách ăn bớt vàng dâng nộp. Họ đã đúc mỗi thỏi vàng giảm đi mất 1 chỉ vàng. Tuy nhà vua đã biết quan binh tỉnh nào tham lam, liều lĩnh làm việc này, nhưng mọi người đều không biết và chẳng ai phát hiện ra việc gian dối đó.

Để vạch trần mưu mô của các quan tham một cách tế nhị trước bàn dân thiên hạ, rồi mới trị tội cho dân chúng tâm phục khẩu phục, nhà vua sai người mang cân đến để cân vàng và nói vui với các quan: "Trong số vàng của 10 thành dâng nộp, Trẫm nghe nói có một thành đúc vàng mỗi thỏi ăn bớt đi 1 chỉ, mắt thường nhìn không phát hiện được; dùng tay ước lượng cũng không xong; chỉ còn có dùng cân mới chính xác. Nay trong các khanh, ai có thể chỉ cân một lần là phát hiện ra ngay hòm vàng nào không đủ trọng lượng thì sẽ được thưởng lớn!" Trước 10 hòm vàng nặng nề, mỗi hòm có tới 100 thỏi vàng, làm sao chỉ cân một lần cho nhanh, cho chính xác đây? Các văn võ bá quan

trong triều, nhìn nhau lắc đầu thở dài. Không ai nghĩ ra được cách làm nào cho nhanh.

Bất chợt chàng Hoàng Tử chỉ mới 10 tuổi từ phía sau chạy ra thưa: "Bẩm Phụ Hoàng, con biết cách cân rồi ạ!". Được cha cho phép, chú liền sai lính lấy từ hòm số 1 ra một thỏi vàng, lấy từ hòm số 2 ra 2 thỏi vàng; lấy từ hòm số 3 ra 3 thỏi vàng,... lấy từ hòm số 10 ra 10 thỏi vàng. Tổng cộng có 55 thỏi vàng, đem cân tất cả một lần được tổng trọng lượng là 549 lượng 3 chỉ. Hoàng Tử hỏi nói: "Tất cả 55 thỏi vàng chỉ nặng có 549 lượng 3 chỉ. Thiếu 7 chỉ, như vậy hòm vàng số 7 đã làm nhẹ đi mỗi thỏi 1 chỉ."

Nhà vua vui mừng vì Hoàng Tử rất giỏi giang nhanh trí, các quan cũng hết lời khen ngợi vị vua tương lai thông minh tài trí hơn người.

Chắc các bạn đã hiểu được cách tìm ra số vàng đã mất của tiểu Hoàng Tử chứ? Thực ra, đó là một nguyên lí về số học mà các bạn đã được học trên lớp. Nhưng hàng ngày chúng ta ít ứng dụng chúng vào công việc thực tế. Hoàng Tử trong câu chuyện này, chẳng những thông minh học hiểu nhớ lâu bài học trên lớp, mà còn biết ứng dụng những gì đã học được vào thực tế cuộc sống. Đó là biểu hiện có kiến thức vững chắc và thông minh tài trí hơn người.

Chúng ta hãy học tập Hoàng Tử, đưa kiến thức Toán học vào thực tế cuộc sống, vận dụng linh hoạt kiến thức đã học để cuộc sống thêm phong phú hấp dẫn các bạn nhé.

TRẦN KHÔI NGUYỄN

(Số 28, P2, đường Phó Đức Chính,
TP. Vũng Tàu, Bà Rịa - Vũng Tàu)



SỐ 3

Em gái đọc sách xong kể với anh:

- Anh biết không, để có được một chiếc áo len, phải cần có ba con cừu đấy.

- Thật á? Sao hỏi bé anh thấy chỉ một mình bà ngoại là làm xong mấy cái áo len kia mà!

Vui cười

Anh trai và em gái

CHIA BA

Bố mẹ đi công tác 3 ngày, nhà chỉ có hai anh em. Em gái bảo với anh:

- Anh ơi, cả 3 ngày chúng mình chỉ ăn một món thôi nhé.

- Sao thế?

- Em vừa nấu một món theo hướng dẫn trong sách, nhưng nấu xong rồi em mới đọc thấy dòng chữ ở phía dưới "Thực đơn này dành cho 6 người".

CHIA ĐÔI

Anh trai bảo em gái:

- Anh em mình thống nhất chia đôi những việc mà bố mẹ phân công cho hai đứa nhé.

- Vâng.

- Chính vì thế mà anh đã giặt một chiếc bít tất rồi đấy.

LAN KHANH (dịch)

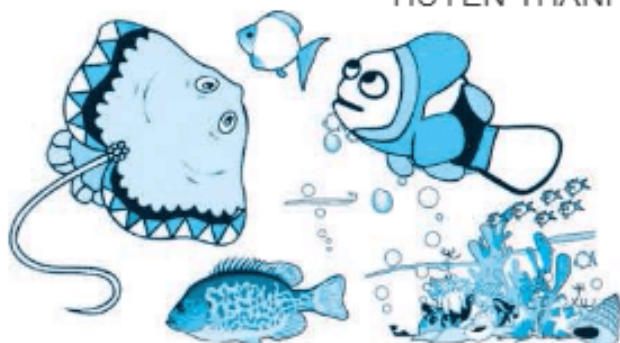
● Kết quả CÁ CÙNG... ĐÓN TẾT (TTT 123)

Các loại cá (từ trên xuống) là: Voi; Thu; Chim; Đuối; Nóc (Cóc); Ngừ (Nục); Trắm (Trôi); Diếc (Kiếm); Trê.

Chúc mừng các tập thể và cá nhân được nhận phần thưởng kỳ này: Vũ Nguyễn Thu Ngân, 5E, TH Nguyễn Du, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Trần Thị Thu Hòa, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; Quan Thị Nhật Anh, 5A, TH Thanh Quang, Nam Sách, **Hải Dương**; Tập thể lớp 4E, TH Phúc Lộc, Can

Lộc, **Hà Tĩnh**; Tập thể lớp 5B, TH Quảng Phú 1, Lương Tài, **Bắc Ninh**.

HUYỀN THANH



ĐẶT MUA TẠP CHÍ CHO CẢ NĂM 2011 TẠI CÁC CƠ SỞ BƯU ĐIỆN

Đố Vui

● Kì này **Mâu thuẫn**

Sách Cổ học tinh hoa có chuyện rằng:

Có người nước Sở nọ bán **mâu** (tức ngọn giáo) và bán **thuấn** (dụng cụ che chắn chiến binh thời cổ). Anh ta rao:

- Mua mau, mua mau, **mâu** thật tốt, đâm gì cũng thủng; **thuấn** thật bền, không gì có thể đâm thủng.

Một người đi đường hỏi anh ta:

- Vậy nếu tôi mua cả **mâu** lẫn **thuấn** của anh, rồi dùng **mâu** đó đâm **thuấn** thì sẽ ra sao?

Người bán dạo nước Sở thấy **mâu thuẫn** trong lời rao bán của mình, e thẹn bỏ đi. Bạn hãy cho biết họ suy luận ra sao?

PHƯƠNG LAN (ĐHSP Hà Nội)



● Kết quả **Tích chẵn hay lẻ?** (TTT 123)

5 số 2007; 2009; 2010; 2011; 2013 có 4 số lẻ và 1 số chẵn. Các số 1; 2; 3; 4; 5 có 2 số chẵn và 3 số lẻ. Khi thực hiện các phép trừ như bạn Lan nêu thì xảy ra các trường hợp sau:

- Nếu 2010 trừ đi số chẵn (số 2 hoặc số 4), hiệu sẽ là số chẵn, như vậy cho dù các hiệu khác là số lẻ thì tích của 5 hiệu tìm được bao giờ cũng phải là số chẵn.

- Nếu 2010 trừ đi số lẻ (số 1; 3 hoặc 5), hiệu sẽ là số lẻ. Bốn hiệu còn lại gồm 2 hiệu của hai số lẻ trừ đi hai số chẵn và 2 hiệu của hai số lẻ trừ đi hai số lẻ (là số chẵn). Như vậy trong 5 hiệu tìm được có 2 hiệu là số chẵn. Như vậy tích của 5 hiệu tìm được luôn

là số chẵn.

Như vậy tích của 5 số tìm được là số chẵn.

Nhận xét. Tất cả các bài của các bạn gửi đến chuyên mục lần này đều tìm đúng kết quả là số chẵn, nhưng nhiều bạn trình bày chưa đầy đủ, hoặc dài dòng nhưng lại không chặt chẽ. Các bạn có bài giải tốt là: Nguyễn Mai Hiếu, 4B, TH Thu Thủy, TX. Cửa Lò, **Nghe An**; Đỗ Hà Phương, 5B, TH Quảng Phú 2, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Tập thể 4B, TH Lâm Thao, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Tập thể 4A2, TH Trần Quốc Toản, Ngô Quyền, TP. Hải Phòng, **Hải Phòng**.

VŨ MAI HƯƠNG

Truyện tranh dài kì: TẠI SAO LẠI THẾ?

CHIM SÂU ĐI KIỆN



Thu Hiền



Ngọc Trường

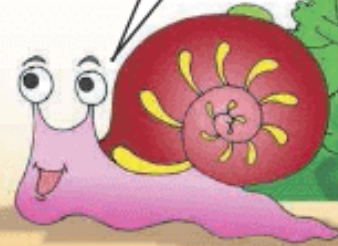


Chim Sâu liền tới tòa án côn trùng để kiện. Lũ sâu được gọi tới tòa nhưng chúng cãi bay, cho là không có bằng chứng.



Đúng lúc đó, Ốc Sên bước vào:

Tôi sống trong vườn cà rốt của Thỏ và đã tận mắt thấy lũ sâu phá trộm rau.



Lũ sâu ngoan cố hỏi lại:

Tôi đang nằm yên trong vỏ mình.

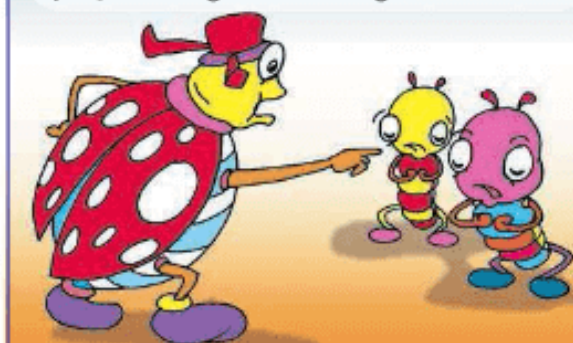


Thế lúc đó anh đang bò trên đường hay nằm yên trong vỏ?

Lũ sâu nhao nhao:

Anh đang ở trong vỏ thì làm sao nhìn thấy chúng tôi được? Đúng là đồ vu oan hại người!

Tuy nhiên, sau khi hỏi kỹ Ốc Sên, quan tòa lại kết tội lũ sâu và trừng phạt chúng thích đáng.



Các bạn có thể giải thích TẠI SAO LẠI THẾ không? Tại sao quan tòa lại tin tưởng vào những lời của Ốc Sên?

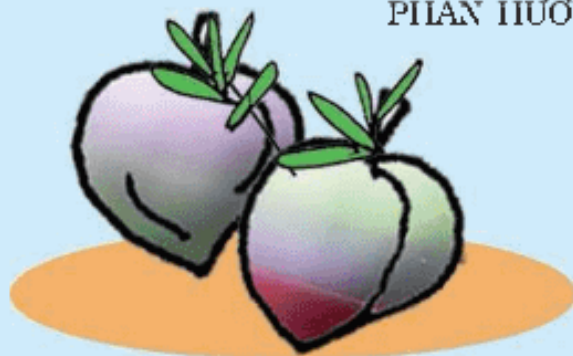
● Kết quả Điều bí ẩn trong vườn đào (TTT 123)

Rất đông các bạn đã gửi bài tham dự nhưng chỉ một số ít có câu trả lời đúng: Chuột phá tổ ong, khiến số ong bị ít đi, do đó, hoa đào không được ong giúp thụ phấn để ra nhiều quả. Nhiều bạn đã nhầm khi cho rằng chuột ăn quả đào nên vườn đào không sai quả.

Phần thưởng được trao cho: Phạm Thị Yên, 3D, TH thị trấn Thừa, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Nhóm "Những chú bé siêu phàm", 5D, TH Cầu Gồ, Yên

Thế, **Bắc Giang**: Tập thể lớp 3A, TH Đại Lộc, Can Lộc; Tập thể lớp 3A, TH Bắc Nghèn, Can Lộc; Trần Thị Trang, 4A, TH An Lộc, Lộc Hà, **Hà Tĩnh**.

PHAN HƯƠNG





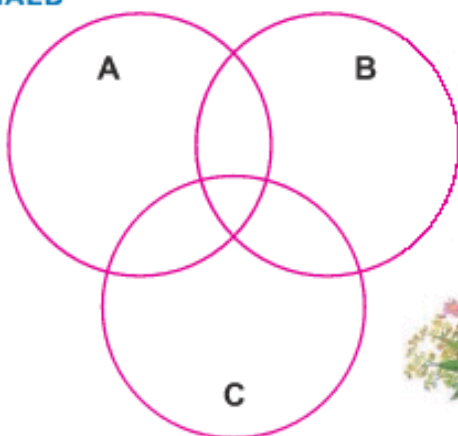
DONALD

• *Kì này* CÙNG NHAU ĐIỀN SỐ

Hình dưới đây có ba vòng tròn A; B; C. Bạn hãy điền các số 8; 9; 10; 12; 15; 16; 24; 25; 27; 33; 60; 65 vào ba vòng tròn đó sao cho:

- Các số nằm trong vòng tròn A chia hết cho 2
- Các số nằm trong vòng tròn B chia hết cho 3.
- Các số nằm trong vòng tròn C chia hết cho 5

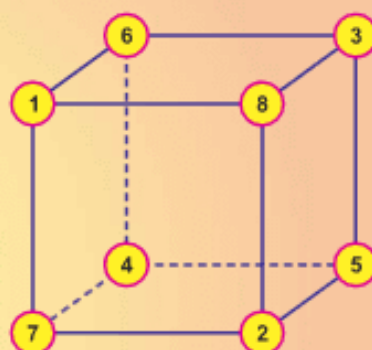
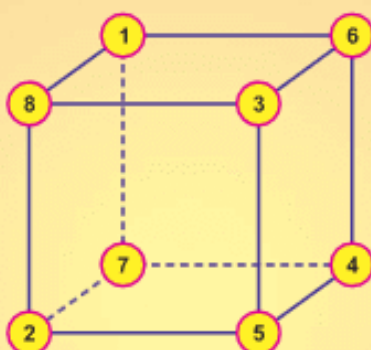
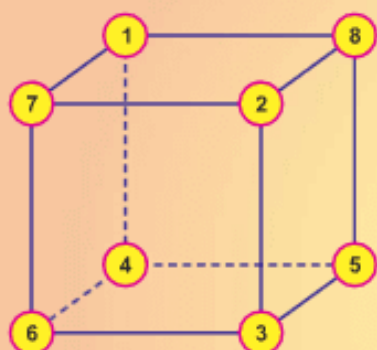
Điền xong, bạn hãy tính tổng các số ở từng vòng tròn nhé.



ĐẶNG THU HOÀN (Hà Nội)

• *Kết quả* Điền số nào nhỉ? (TTT 123)

Bài này có nhiều cách điền, Donald xin nêu 3 cách điền như sau:



Nhận xét. Kì này có nhiều bạn gửi bài về cho Donald. Thật ngạc nhiên là tất cả các bạn đều làm đúng. Không những thế có không ít bạn đã tìm được nhiều hơn 1 cách điền và còn vẽ hình rất đẹp nữa. Donald xin trao quà cho những cá nhân và tập thể xuất sắc nhất: *Lê Thị Kim Dung*, 5A, TH thị trấn Chờ, Yên Phong; *Tập thể lớp 5C*, TH Lâm Thao, Lương Tài, **Bắc Ninh**; *Câu lạc bộ Em yêu Toán Tuổi thơ*, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Võ Phương Thảo*, 5A, TH Tiến Lộc, Can Lộc; *Lê Thị Hương*, 5E, TH Phúc Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

DONALD

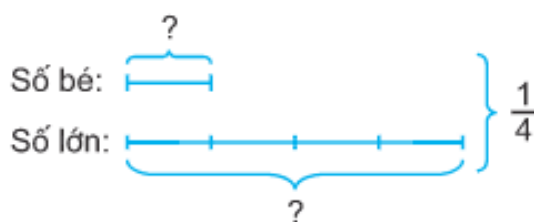


Kết quả cuộc thi GIẢI TOÁN QUA THƯ

Bài 1.

*Tim nhanh hai số biết rằng:
Tổng thương của chúng đều bằng phân tư
Đố này bạn bảo khó ư?
Nhân, chia, trừ, cộng từ từ ra thôi
Đố bạn đừng, đố người ngồi
Ai tài, ai giỏi giúp tôi giải liền.*

Bài giải. Vì tổng và thương của hai số đều bằng $\frac{1}{4}$ nên ta có sơ đồ sau:



Số bé là:

$$\frac{1}{4} : (1 + 4) = \frac{1}{20}$$

Số lớn là:

$$\frac{1}{20} \times 4 = \frac{1}{5}$$

Đáp số: Số bé: $\frac{1}{20}$; Số lớn: $\frac{1}{5}$.

Nhận xét. Có bạn đổi $\frac{1}{4}$ thành số thập phân (0,25) rồi giải, cách này cũng đúng. Nhưng có bạn lại giải bằng cách gọi hai số là a và b rồi lập luận để tìm hai số đó mất gần 2 trang giấy rất dài dòng và phức tạp, không

cần thiết.

TTT xin được chọn và khen các bạn có bài giải đúng, ngắn gọn, rõ ràng, chữ viết sạch đẹp sau đây:
Nguyễn Thị Thúy Kiều, 4A, TH số 2, Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; *Lê Mỹ Uyển Nhi*, 5G, TH Trung Đô, TP. Vinh, **Nghe An**; *Đoàn Ngọc Lan*, 5D, TH Thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Phạm Thị Như Quỳnh*, 5A, TH Trường Xá, Lương Tài, **Bắc Ninh**; *Trần Thị Thúy Nga*, 3B, TH Phan Kính, *Phan Thị Mỹ Long*, 5A, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Phạm Lê Tuấn Anh*, 5A, TH Quốc Tuấn, Nam Sách, **Hải Dương**.

LÊ HỒNG VÂN

Bài 2. Tìm các chữ số để thay vào a, b, c, biết: $\overline{abcc} \times a \times c = 4022$.

Bài giải. Vì a và c khác 0 nên $1 < a \times c < 4$ (do $\overline{abcc} < 4022$).

Vì 4022 là số chẵn mà $c \times a \times c$ có tận cùng là 2 nên $a \times c$ phải là số chẵn. Do đó $a \times c = 2$.

$$\begin{aligned} \text{Ta có } \overline{abcc} \times 2 &= 4022 \\ \overline{abcc} &= 4022 : 2 \\ \overline{abcc} &= 2011. \end{aligned}$$

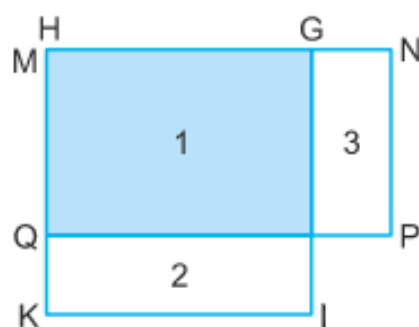
Vậy $a = 2$; $b = 0$; $c = 1$.

Thử lại: $2011 \times 2 \times 1 = 4022$ (đúng).

Nhận xét. Rất nhiều bạn có bài giải đúng với nhiều cách giải khác nhau. Một số bạn có bài giải tốt là: *Nguyễn Thị Viên*, 5A, TH Yên Trung 2, Yên Phong, **Bắc Ninh**; *Võ Hồng Ngân*, 5A, TH số 2, thị trấn Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; *Quảng Thị Trúc Quỳnh*, 5A2, TH Bình Minh, TP. Hải Dương, **Hải Dương**; *Lương Mai Huy*, 4E, TH Minh Đức, Thủy Nguyên, **Hải Phòng**; *Đặng Thị Thu Huyền*, 4A4, TH thị trấn Vũ Thư, **Thái Bình**.

QUANG CẬN

Bài 3. Hình thoi ABCD có cùng diện tích với hình vuông HGIK. Hình vuông HGIK có cùng chu vi với hình chữ nhật MNPQ. Hỏi hình thoi ABCD có cùng diện tích với hình chữ nhật MNPQ hay không?



Ta đặt hình vuông HGIK và hình chữ nhật MNPQ chồng lên nhau (như hình vẽ) thì hai hình sẽ có phần chung là hình chữ nhật 1, phần còn lại ta thấy diện tích hình chữ nhật 2 lớn hơn diện tích hình chữ nhật 3. Do đó diện tích hình vuông HGIK luôn luôn lớn hơn diện tích hình chữ nhật MNPQ. Điều đó có nghĩa là diện tích hình thoi ABCD sẽ lớn hơn diện tích hình chữ nhật MNPQ.

Nhận xét. 1) Các bạn lưu ý rằng: Trong số tất cả các hình chữ nhật có cùng chu vi thì hình vuông là hình có diện tích lớn nhất. Cũng có thể phát biểu theo cách khác: Nếu tổng của hai số không đổi thì tích của hai số lớn nhất khi và chỉ khi hai số bằng nhau.

2) Kỳ này TTT nhận được rất nhiều bài của các bạn gửi về, trong đó đa số đều có đáp án đúng. Chỉ có một số ít bạn kết luận diện tích hình thoi không bằng diện tích hình chữ nhật (mà không nêu cụ thể hình nào có diện tích lớn hơn). Các bạn sau có bài giải lập luận rõ ràng, chữ viết sạch đẹp: *Cao Hồng Nhung, Trần Thị Thanh Tâm, 5A, TH Đông Tiến, Yên Phong, Bắc Ninh; Lương Mai Huy, 4E, TH Minh Đức, Thủy Nguyên; Vũ Minh Anh, Lê Minh Anh, 5H1, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, Hải Phòng; Phan Thị Thúy Mai, 4A, TH Ngô Đức Kế, Thị trấn*

Nghèn, Can Lộc; Phan Thu Sang, Lê Thị Hoa, 5A; Nguyễn Thị Huyền Trang, 5B, TH Gia Hân I, Can Lộc, Hà Tĩnh; Nguyễn Huy Ngọc Bảo, 5/2, TH Trần Quốc Toản, TP. Huế, Thừa Thiên - Huế.

ĐỖ TRUNG KIÊN

Bài 4. Có 1000 kg hóa chất được bảo quản trong một thùng chứa. Thành phần của loại hóa chất này bao gồm 99% khối lượng nước và 1% khối lượng dầu. Một thời gian sau nước bị bốc hơi và khối lượng nước trong hóa chất chỉ còn chiếm 96%. Hỏi bây giờ loại hóa chất đó còn nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

Bài giải.

Khối lượng dầu ban đầu là:

$$1000 : 100 \times 1 = 10 \text{ (kg)}.$$

Một thời gian sau, nước bị bốc hơi, nhưng khối lượng dầu trong hóa chất vẫn không thay đổi. Do đó khối lượng dầu trong hóa chất vẫn còn 10 kg.

Số dầu này chiếm số phần trăm lượng hóa chất bây giờ là:

$$100\% - 96\% = 4\%.$$

Khối lượng hóa chất bây giờ là:

$$10 : 4 \times 100 = 250 \text{ (kg)}.$$

Đáp số: 250 kg.

Nhận xét. Đa số các bạn đều tìm ra đáp số đúng. Các cá nhân và tập thể có bài giải tốt, chữ viết và trình bày sạch đẹp là: *Vũ Minh Anh, 5H1, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, Hải Phòng; Nguyễn Thị Vân, 5A, TH Mỹ Lộc I, Can Lộc, Hà Tĩnh; Phạm Linh Duyên, 5G, TH Trung Đô, TP. Vinh, Nghệ An; Nguyễn Thị Bé Tư, 5B, TH An Lộc, Lộc Hà, Hà Tĩnh; Cao Hồng Nhung, 5A, TH Đông Tiến, Yên Phong; Trần Thị Thu Hòa, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, Bắc Ninh; Vũ Mạnh Cường, 5A4, TH thị trấn Vũ Thư, Thái Bình; Nguyễn Duy Nam, 5B; TH thị trấn Ninh*

Giang, Ninh Giang, **Hải Dương**; Văn Thanh Tùng, 5A3, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; Tập thể 5D, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Tập thể 5A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, **Bắc Ninh**; Tập thể 5B, TH Gia Hanh 1, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

TRẦN THỊ KIM CƯƠNG

Bài 5. Một khu vườn hình vuông có diện tích là $1690 *$ m² (chữ số hàng đơn vị của số đo diện tích bị nhòe mực nên ghi bởi *). Xuân nói: “* là chữ số 3”, Hạ nói: “* là chữ số 2”, Thu nói: “* là chữ số 0”, Đông nói: “* là chữ số 8”. Hãy tính chu vi của khu vườn này, biết trong bốn bạn có một bạn nói đúng.

Bài giải. Vì tích của hai số giống nhau chỉ có thể là 0, 1, 4, 5, 6, 9 (hoặc không thể có chữ số tận cùng là 2, 3, 8) và diện tích hình vuông bằng cạnh nhân cạnh, nên Thu nói đúng.

Do đó diện tích mảnh đất là 16900 m². Mà $16900 = 130 \times 130$ nên cạnh mảnh đất là 130 m.

Chu vi mảnh đất là:

$$130 \times 4 = 520 \text{ (m)}.$$

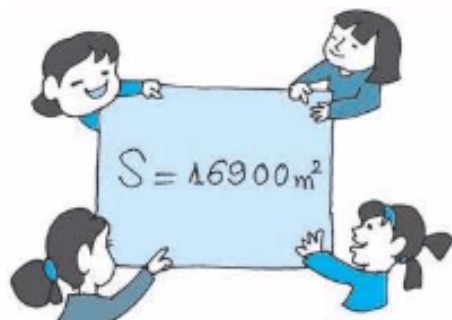
Nhận xét. Hầu hết bài của các bạn gửi về đều giải đúng. Các tập thể và cá nhân có bài giải tốt là: Tập thể 5D, TH Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Tập thể 5A, TH Đông Tiến; Tập thể 3A, 5A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, **Bắc Ninh**; Tập thể 5H5, TH Chu Văn An; Câu lạc bộ “Em yêu Toán Tuổi thơ”, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Tập thể 4A, 5A, TH Phan Kính; Tập thể 4B, TH Đồng Lộc; Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Tập thể 4A, TH số 2, thị trấn Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; Phan Thị Thúy Mai, 4A, TH Ngô Đức Kế, Thị trấn Nghèn; Cao Trần Phương Nhi, 4A, TH Yên Lộc, Can Lộc; Võ Thị Vân, 5E, TH Phú Lộc, **Hà Tĩnh**; Trần Thị Thu Hòa,

5D, TH Phú Lâm, Tiên Du, **Bắc Ninh**; Quảng Thị Trúc Quỳnh, 5A2, TH Bình Minh, TP. Hải Dương; Đinh Sao Linh, 5A, TH Thanh Quang; Nguyễn Duy Nam và Nguyễn Hồ Minh Châu, 5B, TH thị trấn Ninh Giang, **Hải Dương**; Đặng Thị Thu Hằng, 4A4, TH thị trấn Vũ Thư, **Thái Bình**; Vũ Minh Anh và Phạm Hương Quỳnh, 5H1, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Lê Thị Hương, Nguyễn Thị Viên và Đào Ngọc Anh, 5A, TH Yên Trung 2, Yên Phong, **Bắc Ninh**.

VŨ VĂN DƯƠNG

Các bạn được thưởng kì này Thi giải toán qua thư

Trần Thị Thu Hòa, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; Phan Thị Thúy Mai, 4A, TH Ngô Đức Kế, Thị trấn Nghèn, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Quảng Thị Trúc Quỳnh, 5A2, TH Bình Minh, TP. Hải Dương, **Hải Dương**; Vũ Minh Anh, 5H1, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Đặng Thị Thu Hằng, 4A4, TH thị trấn Vũ Thư, **Thái Bình**; Tập thể 3A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, **Bắc Ninh**; Tập thể 4A, TH số 2, thị trấn Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; Tập thể 5B, TH Gia Hanh 1; Tập thể 4A, TH Phan Kính; Tập thể 4B, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Tập thể 5H5, TH Chu Văn An; Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Tập thể 5D, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**.





Đọc nhãn hàng hóa

VŨ KIM THỦY

Nhãn hàng hóa này cho biết các dưỡng chất có trong hộp mì Ý. Nhãn chỉ ra số calo và số lượng prôtêin cùng các hợp chất cacbon hydrat (thực phẩm chứa các hợp chất cacbon hydrat dễ gây béo).

Nutrition information per Serving

Serving Size	$7\frac{3}{8}$ oz (209 g)
Serving per container	$3\frac{1}{2}$
Calories	220
Protein (grams)	9
Carbohydrates (grams)	27

Ví dụ 1. Hãy tìm tổng số gam các hợp chất hydrat cacbon một hộp mì Ý.

Giải. Nhân số hydrat cacbon (theo gam) trong mỗi suất với số suất trong hộp.

$$27 \times 3\frac{1}{2} = 27 \times \frac{7}{2} = 94\frac{1}{2} \text{ g.}$$

Bài dành cho bạn đọc:

Dùng nhãn bên để tìm tổng số dưỡng chất trong một hộp:

- Số calo
- Số prôtêin

Năm suất quà tặng chờ năm bạn giải tốt nhất và gửi sớm (theo dấu bưu điện trên tem thư).

Các từ tiếng Anh thường gặp

size	kích, cỡ, suất
serving	suất ăn
nutrient	dưỡng chất, khoáng chất
calorie	calo (đơn vị nhiệt lượng)
carbohydrates	hợp chất cacbon hydrat (chất dễ gây béo)
protein	prôtêin
serving size	suất ăn trung bình
container	vật chứa, hộp
servings per container	(số) suất mỗi hộp
numbers of servings	số lượng suất ăn

● Kết quả TIỀN HOA HỒNG (TTT 123)

Cổ phiếu	Số cổ phiếu bán được	Giá mỗi cổ phiếu	Lượng tiền bán được	Tỉ lệ hoa hồng	Lượng tiền hoa hồng
GE	20	\$58,25	\$1165	4%	\$46,60
MG	25	\$54,50	\$1362,5	4,5%	\$61,31
SR	40	\$33,75	\$1350	5,1%	\$68,85
WH	24	\$38,00	\$912	4,8%	\$43,78
WL	80	\$44,375	\$3550	5,3%	\$188,15

Nhận xét. Rất tiếc là có một số bạn tính sai một vài loại cổ phiếu trong bảng nên không được khen thưởng. Các bạn có bài giải đúng là: *Trần Thị Thu Hòa*, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; *Phan Thị Mỹ Long*, 5A, TH Đồng Lộc, Can Lộc; *Tập thể 5C*, TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

KIM CƯƠNG



● *Kì này*

Ý nghĩa của “một”

Từ “một” xuất hiện trong rất nhiều câu thành ngữ, tục ngữ Tiếng Việt. Ý nghĩa của “một” trong thành ngữ, tục ngữ không hoàn toàn giống với “một” trong các bài toán mà chúng ta vẫn làm hàng ngày. Đọc kĩ các câu thành ngữ, tục ngữ dưới đây, bạn sẽ nhận thấy điều đó và chắc bạn cũng sẽ phát hiện được những chỗ nhầm lẫn đấy. Hãy sửa lại nhé!

- Một nghề cho chín không hơn chín nghề
- Một con heo nái không bằng một vại tiền chôn
- Một cây làm chẳng lên non
- Một chạch cũng đầy đầm
- Một người siêng không bằng ba người nhác

- Một đồng kiếm nát đồng rơm, hai đồng kiếm đổ con mắt

- Một công nhiều việc
- Một chữ thánh bằng gánh tiền
- Một người lo bằng một kho người cười
- Một tiền gà ba tiền lúa

MINH HÀ



● Kết quả Mèo nổi tiếng (TTT 123)

Những “cô mèo”, “chú mèo” nổi tiếng trong phim hoạt hình và truyện tranh được đông đảo bạn đọc của TTT yêu mến đến mức chẳng bạn nào làm sai bài kì này cả. Tất cả đều có đáp án đúng: 1 - 4; 2 - 3; 3 - 2; 4 - 1.

Phần thưởng được trao cho: Nhóm bạn Tạ Thị Như Loan, Thân Hoàng Long, Nguyễn Thị Thanh Phương, Nguyễn Đức Hà Vy; Vũ Đình Quang, 5D, TH Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Nhóm “Hoa anh đào”, 5A1, TH thị trấn Yên Mỹ, Yên Mỹ, **Hưng Yên**; Lê Trang Ngọc, 5A1, TH Dư Hàng, Lê Chân, **Hải Phòng**; Nhóm bạn Thu Trang,

Trang Bùi, Trang Nguyễn, Cẩm Vân, 5C, TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Nguyễn Huy Ngọc Bảo, 5/2, TH Trần Quốc Toản, TP. Huế, **Thừa Thiên - Huế**.

PHAN HƯƠNG



Đến với tiếng Hán

ThS. NGUYỄN VŨ LOAN

Bài 19

你去哪儿？

Bạn đi đâu đấy?

LTS. Nếu biết tiếng Hán bạn sẽ:

1. Hiểu các từ Hán Việt, sử dụng tốt hơn tiếng Việt của mình. Trong kho từ vựng tiếng Việt rất nhiều từ Hán Việt.

2. Đọc được sách cổ, văn bia bằng chữ Hán và Hán Nôm, thêm hiểu văn chương, lịch sử nước

Nam minh.

3. Hiểu ngôn ngữ mà cứ 5 người trên thế giới có hơn 1 người dùng. Dễ dàng hợp tác, làm ăn với các nước và vùng lãnh thổ Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Singapore và cả Nhật Bản, Hàn Quốc. Nếu biết cả tiếng Anh và tiếng Hán thì thật là tuyệt.

Từ mới.

去 qù: [khứ] đi

明天见 míngtiān jiàn: [minh thiên kiến] Hẹn gặp lại ngày mai

再见 zàijiàn: [tái kiến] tạm biệt

回 huí: [hồi] về, trở lại, quay lại

学校 xuéxiào: [học hiệu] trường học

公园 gōngyuán: [công viên] công viên

Hội thoại. Chào hỏi

A: 你去哪儿？(Nǐ qù nǎr?) Bạn đi đâu đấy?

B: 我回学校。你回不回？(Wǒ huí xuéxiào, nǐ huí bù huí?) Mình về trường học. Bạn có về không?

A: 我不回。我去公园。(Wǒ bù huí, wǒ qù gōngyuán) Mình không về. Mình đi công viên.

B: 再见！(Zài jiàn) Tạm biệt.

A: 明天见！(míngtiān jiàn) Hẹn ngày mai gặp lại nhé.

Ngữ âm. Phiên âm

T.mẫu \ V.mẫu	ũ	üe	üan	ün
n	ũ	nüe		
l	lũ	lüe		
j	ju	jue	juan	jün
q	qu	que	quan	qün
x	xu	xue	xuan	xün
	y	yue	yuan	yün

Chú ý: Vận mẫu ư, ơ, ơan, ưn khi kết hợp với j, q, x phải bỏ hai dấu chấm trên nguyên âm “ư”. Còn khi đi với n và l thì ư được giữ nguyên dấu hai chấm. Đó là do nhóm thanh mẫu j, q, x chỉ đi với nhóm vận mẫu có nguyên âm “ư” mà không đi với nhóm vận mẫu có nguyên âm “u”. Còn n và l thì đi với cả hai nhóm vận mẫu u và ư.

Tập viết.

学	、	、	、	、	、	、	、	、	、	、
校	一	十	才	木	木	木	木	木	木	校
园	一	口	口	口	口	口	口	口	口	园
公	八	八	八	八	八	八	八	八	八	公



Quay ngược hình

VŨ KIM THỦY

Bạn vẽ một số hình, cắt ra và quay ngược hình đó



Bên trên quay xuống dưới, bên dưới quay lên trên



Hình vẫn như lúc chưa quay ngược



Có một số hình không còn là hình cũ khi quay như vậy

Bảng sau đây chỉ ra một số hình. Bạn hãy đánh dấu ✓ vào hình tương ứng mà quay ngược xuống vẫn được hình đó nhé

Hình thang		
Hình bình hành		
Hình tam giác đều		
Hình tròn		✓
Hình chữ nhật		
Hình thoi		
Hình ngũ giác đều		
Hình elip		

Năm suất quà tặng cho năm bạn có lời giải tốt.



• *Kì này*

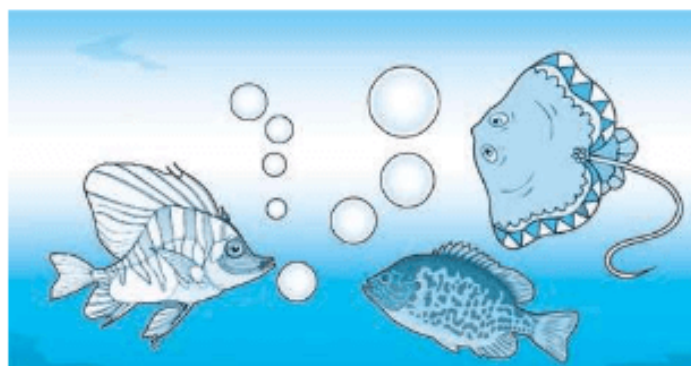
NHỮNG LOÀI CÁ NÀO?



10 loài cá đang “ẩn trốn” trong ô chữ này. Đố bạn tìm được đấy?

NGUYỄN VĂN BÌNH

(Tổ 8, khu phố II, thị trấn Hà Lam, Thăng Bình, Quảng Nam)



• *Kết quả* (TTT 123)

Khả năng đặc biệt của mèo

Mèo có nhiều đốt sống và không có xương đòn cứng. Khi cần chui qua lỗ nhỏ, mèo dùng đầu và bộ ria để ước thử, thấy có thể lọt thì mới chui vào. Khi chui, nếu khó thì mèo uốn, vận thân thể khá dễ dàng vì không bị xương đòn cản trở.

TTT chúc mừng các bạn có lời giải đúng: *Phạm Lê Phương Linh*, 5D, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Nguyễn Hoàng Minh*, 5A, THCS Ngô Đức Kế, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Đinh Sao Linh*, 5A, TH Thanh Quang, Nam Sách, **Hải Dương**; *Nhóm “Thiên thần tuyết”*, 5E, TH Lê Hồng Phong, TP. Thái Bình, **Thái Bình**; *Nguyễn Thị Hải Vân*, CLB “Em yêu Toán Tuổi thơ”, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**.

TĐT





• *Kì này*

Lời hứa đanh dự

Các bạn thân mến! Câu chuyện nhỏ dễ thương mà sâu sắc dưới đây của một nhà văn Nga sẽ khiến chúng ta phải suy nghĩ nhiều hơn về tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỉ luật, về lời hứa, về danh dự... của mỗi người, cho dù người đó đã lớn hay mới chỉ là một cậu bé, cô bé.

Trời đã chạng vạng tối. Các lối đi dạo trong công viên đã bắt đầu lên đèn. Tôi thông thả dạo bộ trong công viên, hít thở không khí trong lành và ngắm nhìn cảnh vật thanh bình. Đến gần một ghế đá, tôi bỗng nghe có tiếng trẻ khóc thút thít. Hơi lạ, tôi tiến lại gần và thấy một cậu bé chừng 7, 8 tuổi đang rấm rứt khóc. Có chuyện gì xảy ra với cậu bé: bị lạc hay bị bố mẹ mắng? Tôi tiến lại gần và bắt chuyện để tìm hiểu lí do:

- Vì sao cháu khóc?
 - Trời tối rồi mà cháu chưa được về.
 - Nhà cháu xa không? Ông có thể đưa cháu về. Cháu nói "chưa được về" là ý thế nào?
 - Chúng cháu chơi trận giả. Cháu được giao nhiệm vụ đứng gác giữ điểm chốt này. Khi nào chỉ huy ra lệnh cháu mới được đi khỏi đây.
 - À ra vậy, các cháu chơi trận giả đã lâu chưa?
 - Lâu lắm rồi, từ lúc chiều...
- Tôi nói với cháu là đây chỉ là một trò chơi, các bạn cháu có lẽ đã quên điểm chốt này và về nhà rồi, giờ trời đã tối, cháu nên về kéo bố mẹ lo lắng.
- Cháu không thể về vì đang làm nhiệm vụ.
 - Bây giờ ông ra lệnh cho cháu rời khỏi

đây và đi về nhà.

- Nhưng ông không phải là cấp chỉ huy.

Tôi liếc nhanh bộ quần áo của mình rồi chợt hiểu và suýt bật cười, nhưng cũng thầm khen tinh thần trách nhiệm của cậu bé. Tôi chưa biết làm cách nào để giúp đỡ cậu. Rất may, đúng lúc đó, tôi nhìn thấy từ xa có bóng người trong trang phục sĩ quan cũng đi dạo. Tôi lại gần, nói rõ tình hình và nhờ viên sĩ quan giúp đỡ.

- Được - ông nói rồi cùng tôi đến bên cậu bé.

- Nhân danh thiếu tá, tôi ra lệnh cho đồng chí kết thúc nhiệm vụ gác và đi về nhà.

Cậu bé giơ tay lên trán chào và đáp "rõ" rồi vội vã bước đi. Chúng tôi mỉm cười với cậu bé. Cả hai đều cảm thấy vui vui.

PHẠM VĂN TRỌNG (st)

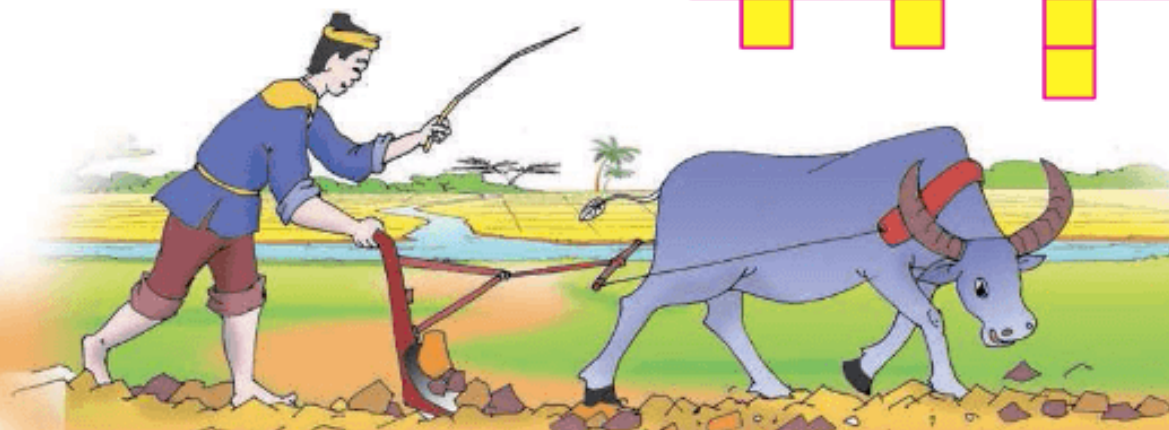
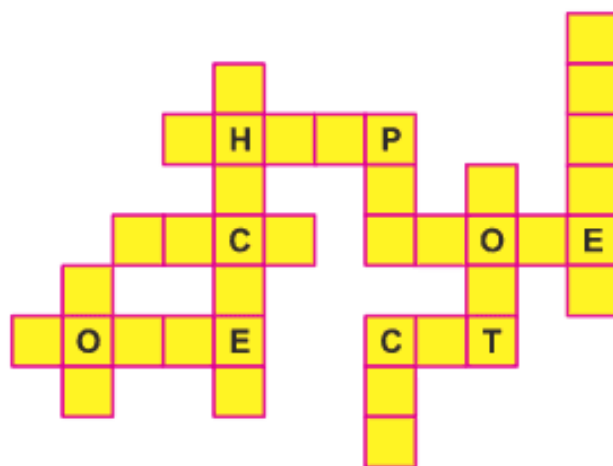




Trong ô chữ bên là những con vật rất gần gũi với nhà nông. Bạn có biết đó là những con vật nào không?

HỒ THỊ THU HƯỜNG

(GV. TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, Hà Tĩnh)



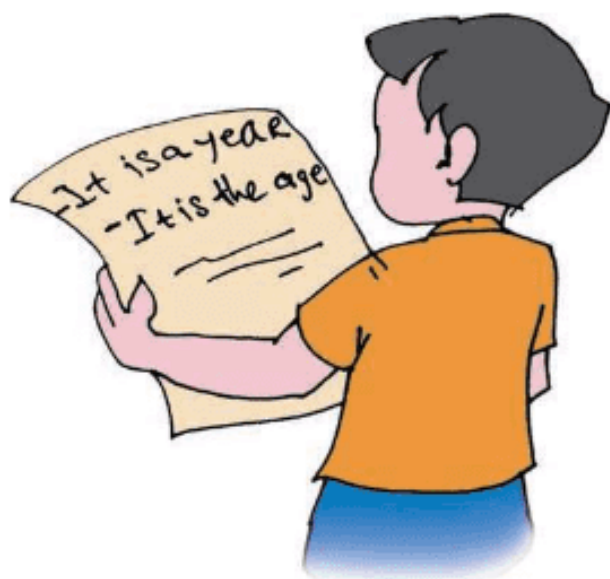
● Kết quả **Đố vui đầu năm** (TTT 123)

Đáp án câu hỏi 1: It is a year.

Đáp án câu hỏi 2: It is the age.

Chủ Vườn sẽ gửi quà tới năm bạn nhỏ thông minh nhất: *Nguyễn Văn Long*, 5B, TH Xuân Lâm, Nam Đàn, **Nghệ An**; *Ninh Thị Hòa*, 5D, TH Thị trấn Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Nguyễn Huy Ngọc Bảo*, 5/2, TH Trần Quốc Toản, TP. Huế, **Thừa Thiên - Huế**; *Lê Thị Hương*, 5A, TH Yên Trung số 2, Yên Phong, **Bắc Ninh**; *Nguyễn Thị Huyền Thương*, 4A, TH Bắc Nghèn, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

Chủ Vườn





Bài 1. Tìm x biết:

$$1 : x : x + 9 \times 223 = 2011$$

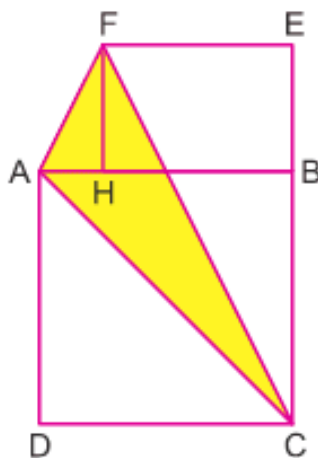
ĐỖ TRUNG HIỆU (Hà Nội)

Bài 2. Tổng kết kì I, tổ Tuấn dẫn đầu lớp nên được tặng một số vở. Bạn tổ trưởng dự định chia mỗi người 4 quyển thì còn thừa 7 quyển. Tí Tổ nhanh nhẩu: "Nếu tổ mình được được tặng thêm 9 quyển nữa thì vừa đủ mỗi bạn được 6 quyển". Hỏi tổ Tuấn được thưởng bao nhiêu quyển vở?

ĐỖ NGỌC THIÊN

(GV. TH Trảng An, Hoàn Kiếm, Hà Nội)

Bài 3. Cho ABCD là hình vuông cạnh 4 cm và BEFH là hình chữ nhật có chiều dài 3 cm, chiều rộng 2 cm được đặt như hình vẽ. Tính diện tích hình tam giác ACF.



CAO NGỌC TOÀN

(GV. THPT Tam Giang, Phong Điền, Thừa Thiên - Huế)

Bài 4. Cho $A = 1 \times 2010 + 2 \times 2009 + 3 \times 2008 + \dots + 2010 \times 1$ và $B = 1 + (1 + 2) + (1 + 2 + 3) + \dots + (1 + 2 + 3 + \dots + 2010)$. Tính $A : B$.

TẠ THẬP (TP. Hồ Chí Minh)

Bài 5. Tham gia World Cup 2010 tại Nam Phi ở vòng loại có 8 bảng: A; B; C; D; E; F; G; H. Mỗi bảng có 4 đội thi đấu theo thể thức vòng tròn một lượt và tính điểm theo quy định hiện hành. Kết thúc vòng loại, tổng số điểm của 8 bảng là 130 điểm. Hỏi sau kết thúc vòng loại World Cup 2010 có bao nhiêu trận thắng và bao nhiêu trận hòa?

HỒ MINH QUỲ (Hiệu trưởng TH Võ Thị Sáu, xã IaHlốp, Chư Sê, Gia Lai)

Bài toán xanh số 2

Nước Hà Lan rộng 41 548 km², dân số 15 678 000 người, $\frac{1}{3}$ diện tích Hà Lan nằm dưới mực nước biển. 60% dân số Hà Lan sống trong vùng đất thấp dưới mực nước biển. Tính mật độ dân số người/ha sống ở vùng đất thấp dưới mực nước biển (làm tròn đến chữ số đơn vị).

VKT (Hà Nội)



**PHIẾU ĐĂNG KÍ
THAM DỰ
CUỘC THI GTQT
NĂM HỌC
2010 - 2011**

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Tổng biên tập: ThS. VŨ KIM THỦY

Thư kí tòa soạn: NGUYỄN XUÂN MAI

Ủy viên: NGUYỄN ANNG, TRẦN THỊ KIM CƯỜNG, TS. PHẠM NGỌC ĐỊNH, ThS. VŨ VĂN DƯƠNG, PGS. TS. TRẦN DIÊN HIỂN, PGS. TS. ĐỖ TRUNG HIỆU, VŨ MAI HƯƠNG, PHAN THỊ HƯƠNG, TS. NGUYỄN ĐĂNG QUANG, NGUYỄN ĐỨC TẤN, ThS. LÊ TIẾN THÀNH, TRƯƠNG CÔNG THÀNH, PHẠM VĂN TRỌNG, ThS. LÊ HỒNG VÂN

Trưởng phòng Trị sự: TRỊNH ĐÌNH TÀI

Mĩ thuật: TRẦN NGỌC TRƯỜNG

Kĩ thuật vi tính: ĐỖ TRUNG KIÊN

Trị sự - Phát hành: TRỊNH THỊ TUYẾT TRANG, MẠC THANH HUYỀN, NGUYỄN HUYỀN THANH

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN: TẦNG 5, SỐ 361 ĐƯỜNG TRƯỞNG CHÍNH, QUẬN THANH XUÂN, HÀ NỘI.

Điện thoại (Tel): 04.35682701; **Điện sao (Fax):** 04.35682702. **Điện thư (E-mail):** toantuoitho@vnn.vn

Trang mạng (Website): <http://www.toantuoitho.vn>

Mã số: 8TTI125M11.

Giấy phép hoạt động báo chí: 31/GP-BVHTT ngày 23/01/2003 - Bộ Văn hóa và Thông tin.

In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng, Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội. In xong và nộp lưu chiểu tháng 03 năm 2011.

TRONG SỐ NÀY

● **Giấc mơ của bạn**

Lớp học của thầy giáo Cóc

Trương Thị Hải Yến

● **Sai ở đâu? Sửa cho đúng!**

Ý kiến gì không?

Nguyễn Thị Minh Hồng

● **Chuyện dạy và học toán**

Hướng ứng bài "Cùng nhau nhân nhẩm"

Văn Nhựt

● **Giải toán thế nào?**

Tính tổng các phân số

Trần Xuân Dẫn

● **Đo trí thông minh**

Biểu tượng nào?

Phạm Quỳnh

● **Đố vui**

Mâu thuẫn

Phương Lan

● **Truyện tranh TẠI SAO LẠI THẾ?**

Chim Sâu đi kiện

4 *Thu Hiền* 14

● **Đến với tiếng Hán**

Bài 18. Bạn đi đâu đấy?

5 *Nguyễn Vũ Loan* 22

● **Bảng thông minh**

Quay ngược hình

6 *Vũ Kim Thủy* 23

● **Trường Olympic**

Những loài cá nào?

8 *Nguyễn Văn Bình* 24

● **Sang chơi nhà văn**

Lời hứa danh dự

10 *Phạm Văn Trọng* 25

● **Thăm vườn tiếng Anh**

Ô chữ Farm animal

13 *Hồ Thị Thu Hường* 26



**Mĩ thuật
với Tuổi thơ**

Trứng gì?

TOÁN TỬ THỦY

Câu hỏi kì này: Theo bạn đây là trứng của loài lông vũ nào? Bạn hãy viết một bài viết ngắn về bức tranh này. 5 bài viết hay nhất sẽ được nhận thưởng của tòa soạn. Bài nên gửi về sớm để tính thời gian (theo dấu bưu điện đóng trên tem ngoài phong bì).



Ảnh: Vũ Thanh Hà

● *Kết quả* **Mĩ thuật với Tuổi thơ** (TTT 123)

Chuyên mục rất vui vì vừa ra đời đã được chào đón nồng nhiệt. Nhiều bạn đã đặt tên cho bức ảnh rất lạ. Morit Vũ thấy ngạc nhiên vì nhiều bạn đã biết dùng các từ rất gợi cảm: *bơ vơ, cô đơn, chênh vênh, đơn sơ, lạc bến...* trong cả cụm từ hay một dòng đặt tên cho ảnh. Bạn **Hoàng Ánh Dương**, 5D, TH Thị trấn Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang** đặt: **Con thuyền trôi bơ vơ trên dòng sông**; bạn **Mẫn Đức Nghĩa**, 5A, TH Thị trấn Chờ, Yên

Phong, **Bắc Ninh** đặt: **Cây có như không, thuyền chìm như nổi**; **Hoàng Thị Hoa**, 5A3, TH Thị trấn Vinh Tường, **Vĩnh Phúc** đặt: **Thuyền không đáy và ngũ sắc cảnh**; Nhóm **Những chú bé siêu phàm**, 5D, TH Thị trấn Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang** đặt: **Trên vênh và cô đơn** (Phải viết là **Chênh vênh** mới đúng). Đó là các bạn được nhận quà tặng của TTT.

MORIT VŨ

NĂM THỨ
MƯỜI HAI

ISSN 1859-266X

Toán

tuổi thơ 1

126

04/2011

Giá: 7000đ

DÀNH CHO CẤP TIỂU HỌC

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM - BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



Thừa Thiên - Huế 2009

◀ Phát thưởng Thi giải toán qua thư

Olympic Toán Tuổi thơ toàn quốc ▼

Long An 2010



Hai hoạt động lớn của Toán Tuổi thơ vì bạn trẻ yêu toán

Tờ báo chỉ có một tờ



(Hai trang TOÁN TUỔI THƠ dành riêng cho lớp Một và lớp Hai)

Kết quả kì trước (TTT 124)

1. Câu đố của Harry Potter:

Tất cả các bạn đều trả lời đúng: Có 3 hình tròn.

2. Câu đố của Dấu Cộng béo:

Câu hỏi này đòi hỏi phải quan sát cẩn thận hơn. TTT rất vui vì bạn nào cũng có đáp án chính xác: 6 hình tam giác.

3. Câu đố của Tôn Ngộ Không:

E, H, I là ba chữ cái cần điền và không bạn nào điền sai cả. Xin chúc mừng!

Phần thưởng được trao cho: Nguyễn Thị Thanh Bình, 1A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; Nguyễn Phương Thảo; Phạm Trần Xuân Anh; Nguyễn Trà My, 2A4, TH Đền Lừ, Hoàng Mai; Trương Bảo Ngọc, 1D, TH Phùng Xá, Mỹ Đức, **Hà Nội**;

Đoàn Bá Khải; Nguyễn Đặng Phương Uyên; Nguyễn Minh Duy; Tú Anh, 1B, TH Quốc Tuấn, Nam Sách; Nguyễn Minh Duy, 1A, TH Tráng Liệt, Bình Giang, **Hải Dương**; Phạm Đức Thành, 2A, TH Nguyễn Úy, Kim Bảng, **Hà Nam**; Hoàng Yến Nhi, 2A1, TH Quang Trung, TP. Thái Bình, **Thái Bình**; Nguyễn Lê Anh Nhật, 1B, TH Hoàng Trường, Hoàng Hóa, **Thanh Hóa**.

Các tập thể sau đã gửi bài với số lượng lớn: TT lớp 2A; TT lớp 2C, TH Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; TT lớp 2A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong; TT lớp 1A; TT lớp 2C, TH Ninh Xá, Ninh Xá; TT lớp 1A; TT lớp 2B, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; TT lớp 2E, TH Ngô Đức Kế; TT lớp 2A, TH Phúc Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.



Câu đố của Harry Potter

Các thanh sô cô la mang các con số được xếp thành hai dãy. Như hình vẽ ta có $10 > 9$.

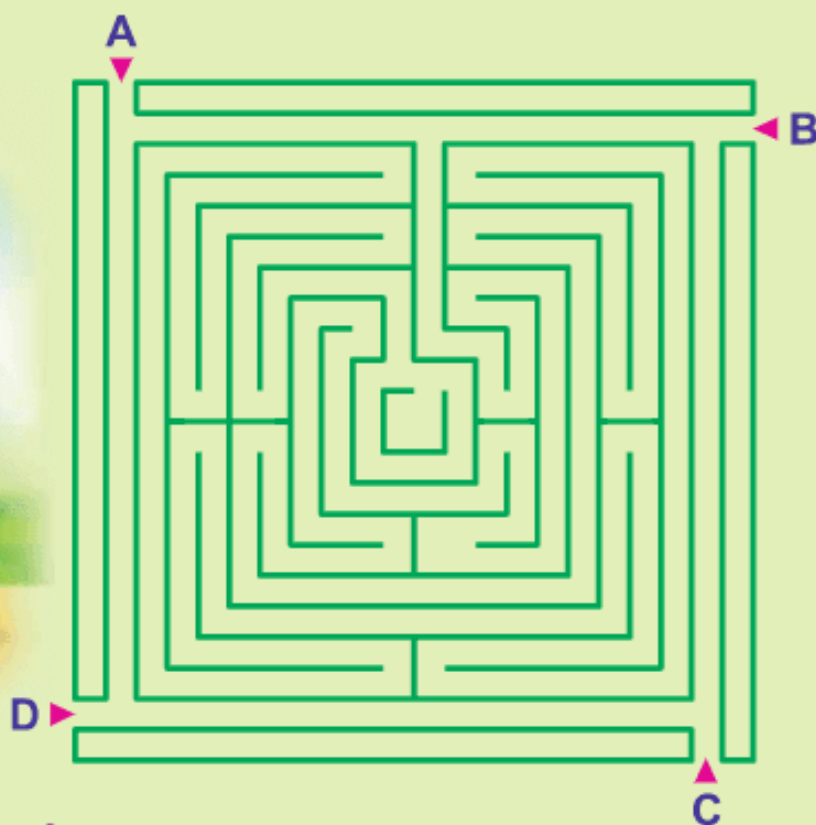
Bạn hãy xếp lại để có số hàng dưới lớn hơn hàng trên.





Câu đố của Dấu Cộng béo

Bạn hãy vẽ đường vào chính giữa khu rừng mê cung này nhé, bắt đầu từ cửa rừng C.



Câu đố của Tôn Ngộ Không

Tôn Ngộ Không làm còn thiếu mấy con số. Bạn có thể viết nốt để gửi về Toán Tuổi thơ không?



0		1		2		3		4		5		6			
0000	0001	0010	0011	0100		0110	0111								

Họ và tên:

Lớp: Trường:

Địa chỉ nhà:





Bài tham dự Cuộc thi “Ha! Ha!”

Mía chín rồi!

Chuyện này xảy ra hồi mình mới 5 tuổi. Các bạn nghe mình kể lại nhé!

Ở vườn nhà bà ngoại mình có trồng một khóm mía tím. Một hôm, mình ra vườn chơi, thấy mấy cây mía đã cao cao, lại có màu tím nên reo lên: “Bà ơi! Mía chín rồi! Ăn thôi!”. Bà nói vọng ra: “Ừ, tí nữa bà chặt cho.”. Một lúc sau, bà ra vườn. Thấy mía vẫn còn rất non, bà bật cười và bảo: “Cháu bà ơi! Đây là giống mía tím nên thân nó màu tím chứ không phải là mía chín đâu.”. Lúc đó mình mới “ngẩn tò te” ra vì ngượng. Buồn cười quá các bạn nhỉ.



Muỗi sống nhờ gì?



Chuyện này cũng xảy ra hồi mình 5 tuổi. Một hôm, đang chơi, chị mình bỗng hỏi: “Đố Bo, muỗi sống nhờ gì?”. Mình đáp: “Nhờ máu ạ. Muỗi đốt người mà chị.”. Chị mình cười: “Sai rồi. Muỗi sống nhờ vỗ huyệt.”. Mình đành chịu và hai chị em cùng bật cười rồ to.

NGUYỄN ĐỨC HÀ VY

(5D, TH Cầu Gố, Yên Thế, Bắc Giang)



● *Kì này* **CHUYỆN CỦA HỌ HÀNG NHÀ CHUỘT**

Hôm qua tớ mơ họ hàng nhà Chuột xóm tớ mở hội nghị dưới gốc cây cau trong vườn nhà tớ, bàn về việc thoát khỏi Mèo. Con Chuột đầu đàn đứng dậy nói: “Để thảo luận cho kĩ việc thoát khỏi nanh vuốt của Mèo, tôi chia họ ta thành ba nhóm, nhóm già gồm các bác cao tuổi, nhóm nhỡ gồm các bác trung tuổi, còn nhóm nhất gồm các cháu trẻ tuổi”. Một con Chuột Nhất nhanh nhẩu đứng dậy nói: “Thưa ông phải chuyển 10 bạn bên nhóm nhất sang bên nhóm già để được ba nhóm có số chuột bằng nhau”. Chú Chuột Nhỡ lại phát biểu: “Theo tôi, các bác già phải vào cả hai nhóm, $\frac{1}{3}$ số bác già vào

nhóm nhất, số bác còn lại vào nhóm nhỡ, ta được hai nhóm có số chuột bằng nhau, vừa đẹp”. Ý kiến của Chuột Nhỡ được hội nghị tán thành. Hai nhóm chuột tiến hành thảo luận sôi nổi để đưa ra cách thoát hiểm hay nhất. Chợt một chú Mèo già xuất hiện với lời chào đồng dục “Ngao... ngao!”. Thế là họ nhà chuột chạy nháo nhác, thân ai nấy lo không còn biết mình ở nhóm nào nữa. Tớ bật cười và tỉnh giấc. Ôi, một giấc mơ tuyệt đẹp! Nhưng tớ vẫn chưa biết được họ hàng nhà chuột có bao nhiêu con. Các bạn giúp tớ nhé.

TRƯƠNG CÔNG TIẾM

(Đội 11, Phù Tả, Thanh Miện, Hải Dương)

● *Kết quả* **CHUYỆN Ở KHU VƯỜN KÌ LẠ** (TTT 124)

Số có hai chữ số mà chữ số hàng đơn vị gấp đôi chữ số hàng chục và tổng các chữ số bằng 6 là 24. Vậy có 24 con ngựa đen.

Nếu có thêm 2 chú ngựa nâu thì số ngựa nâu là:

$$24 : 3 = 8 \text{ (con).}$$

Số ngựa nâu ở khu vườn đó là:

$$8 - 2 = 6 \text{ (con).}$$

Số ngựa trắng gấp rưỡi số ngựa đen và thêm 7 con, ta có sơ đồ:

Số ngựa màu đen: 
Số ngựa màu trắng: 

Số ngựa màu trắng ở khu vườn đó là:

$$24 : 2 \times 3 + 7 = 42 \text{ (con).}$$

Trên bãi có tất cả số ngựa là:

$$24 + 6 + 43 = 73 \text{ (con).}$$

Đáp số: 73 con ngựa.

Nhận xét. Đa số các bạn có bài giải

đúng. TTT hoan nghênh một số bạn lớp ba đã giải rất tốt. Các cá nhân và tập thể sau được tặng quà: Nguyễn Thị Nhật, 4A, TH Bình Định số 1, Lương Tài; Hán Ngọc Minh, 3C, TH Ninh Xá, TP. Bắc Ninh, **Bắc Ninh**; Ngô Thị Ngọc Mai, 3C, TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Nguyễn Hải Anh, 3K, TH Minh Khai, Phũ Lý, **Hà Nam**; Vũ Văn Sơn, 4C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Tập thể 3A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, **Bắc Ninh**.

CHỦ KHO... MƠ





● *Kì này* **BAO NHIÊU BẠN?**

Bài toán. Đội văn nghệ của trường Hòa Bình có số bạn nam bằng 25% số bạn nữ. Sau đó nhà trường đã thay một bạn nam bằng một bạn nữ nên số bạn nam lúc này bằng 20% số bạn nữ. Hỏi ban đầu đội văn nghệ của trường đó có bao nhiêu bạn nam, bao nhiêu bạn nữ?

Bài giải. Sau khi nhà trường thay một bạn nam bằng một bạn nữ thì số bạn nam sẽ giảm đi 1 bạn.

1 bạn nam chiếm:

$$25\% - 20\% = 5\% \text{ (số bạn nữ ban đầu).}$$

Số bạn nữ ban đầu là:

$$1 : 5 \times 100 = 20 \text{ (bạn).}$$

Số bạn nam ban đầu là:

$$20 : 100 \times 25 = 5 \text{ (bạn)}$$

Đáp số: Nam: 5 bạn; Nữ: 20 bạn

Bài giải trên có đúng không?

NGÔ VĂN NGHI

(GV. TH Nam Đào, Nam Trực, Nam Định)

● *Kết quả* **TÌM SỐ DƯ** (TTT 124)

Bài giải ở TTT số 124 có kết luận sai: "Vậy số dư trong phép chia $4710 : 360$ là 3". Hai phép chia sau có thương bằng nhau nhưng số dư khác nhau: $4710 : 360$ và $471 : 36$. Phép chia thứ hai là cách làm gọn phép chia thứ nhất. Số bị chia và số chia cùng giảm đi 10 lần thì thương cũng không thay đổi, còn số dư bị giảm đi 10 lần.

Với phép chia làm gọn này 3 ở vị trí hàng chục nên số dư là 3 chục hay 30.

Sau đây là cách làm đúng:

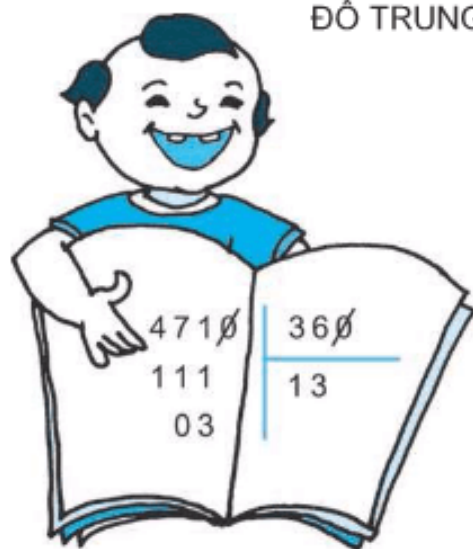
$$\begin{array}{r|l} 471\cancel{0} & 36\cancel{0} \\ 111 & 13 \\ \hline 03 & \end{array}$$

Vậy $4710 : 360 = 13$ (dư 30).

Nhận xét. Có bạn nhầm lẫn cho rằng cùng giảm số bị chia và số chia đi 10 lần thì thương cũng giảm đi 10 lần. Các bạn có câu trả lời đúng là: *Nguyễn Nhật Minh*, 4A, TH

Ninh Xá, TP. Bắc Ninh, **Bắc Ninh**; *Phan Hữu Huân*, 5A3, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Võ Thị Vân B*, 5E, TH Phúc Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Nguyễn Sơn Trang*, 5G, TH Trung Đô, TP. Vinh, **Nghệ An**; *Tập thể 4A1*, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**.

ĐỖ TRUNG HIỆU



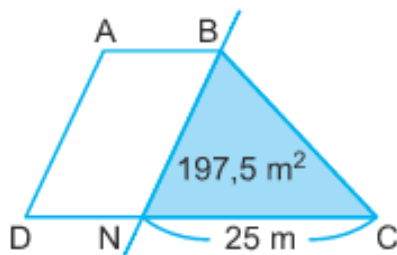


CÓ MỘT TIẾT HỌC NHƯ THẾ

TRẦN XUÂN DẪN (Phòng GD-ĐT Thanh Miện, Hải Dương)

Trong một tiết dạy luyện tập về diện tích hình tam giác, hình thang. Để giúp các em củng cố, khắc sâu thêm kiến thức và vận dụng toán vào thực tế cuộc sống, tôi cho các em làm bài toán sau: "Một khu vườn hình thang có đáy lớn gấp ba lần đáy nhỏ. Người ta mở một con đường qua khu vườn nên vườn bị cắt đi 25 m của đáy lớn (đoạn NC) và diện tích phần bị mất đi là $197,5 \text{ m}^2$. Phần còn lại của vườn trở thành hình bình hành (hình vẽ).

Tính diện tích phần còn lại của vườn bằng nhiều cách.



Bài toán không khó nên các em tập trung làm bài rất say sưa, ai cũng muốn mình làm được nhiều cách. Một số bạn làm xong rất nhanh, tôi gọi Thu lên bảng, em đã giải như sau:

Chiều cao của tam giác NBC là:

$$197,5 \times 2 : 25 = 15,8 \text{ (m)}.$$

Chiều cao của tam giác NBC cũng chính là chiều cao của hình bình hành ABND nên chiều cao của hình bình hành là 15,8 m.

Đáy DN của hình bình hành là:

$$25 : 2 = 12,5 \text{ (m)}.$$

Diện tích hình bình hành ABND là:

$$12,5 \times 15,8 = 197,5 \text{ (m}^2\text{)}.$$

Vậy phần đất còn lại của vườn là $197,5 \text{ m}^2$.

Thu vừa giải xong thì Ngọc xung phong lên bảng. Tôi gọi Ngọc lên bảng và em giải:

Chiều cao của tam giác NBC là:

$$197,5 \times 2 : 25 = 15,8 \text{ (m)}.$$

Chiều cao hình thang ABCD cũng là 15,8 m.

Đáy lớn hình thang là:

$$25 : 2 \times 3 = 37,5 \text{ (m)}.$$

Đáy nhỏ hình thang là:

$$37,5 : 3 = 12,5 \text{ (m)}.$$

Diện tích hình thang là:

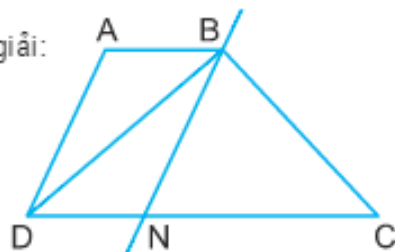
$$(12,5 + 37,5) \times 15,8 : 2 = 395 \text{ (m}^2\text{)}.$$

Vậy diện tích phần vườn còn lại là:

$$395 - 197,5 = 197,5 \text{ (m}^2\text{)}.$$

Ngọc vừa giải xong thì Minh giơ tay xung phong lên bảng.

Minh giải:



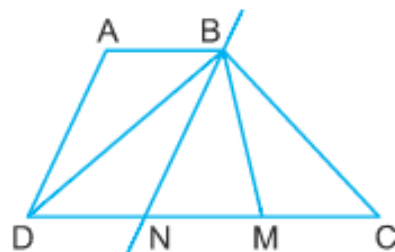
Nối DB. Ta có: $S_{NBC} = S_{DBN} \times 2$ (chung chiều cao hạ từ B, đáy $NC = 2 \times ND$).

$S_{DBN} = S_{DAB}$ (do ABND là hình bình hành).

Vậy diện tích hình bình hành ABND bằng diện tích tam giác NBC và bằng $197,5 \text{ m}^2$.

Phần đất còn lại của vườn là $197,5 \text{ m}^2$.

Tôi khen Thu, Ngọc, Minh. Vừa cho xong mỗi em một điểm 10 thì tiếng Tuyết Lan từ dãy bàn thứ ba: "Em giải theo cách khác nữa được không thầy?" "Được chứ sao không!". Tôi nói và mời em lên bảng, Lan giải như sau:



Gọi M là trung điểm của NC.

Nối BM, BD. Ta có:

$$S_{DBN} = S_{NBM} = S_{MBC} = 197,5 : 2 = 98,75 \text{ (m}^2\text{)}.$$

(Các tam giác này có chung chiều cao hạ từ B xuống DC, đáy $DN = NM = MC$).

Mặt khác $S_{DAB} = S_{DBN}$ nên

$$S_{ABND} = 98,75 \times 2 = 197,5 \text{ (m}^2\text{)}.$$

Vậy phần đất còn lại của vườn là $197,5 \text{ m}^2$.

Rất tốt! Tôi khen Lan, tặng em một điểm 10.

"Còn em nào có cách giải khác nữa không?" - tôi

CON SỐ ĐỘC ĐÁO

1089

BÌNH CHI (Hà Nội)

Chắc các bạn cũng đã có hơn một lần làm tính cộng, trừ, nhân, chia với số 1089 và nghĩ rằng con số này cũng chỉ bình thường như những số khác trong tập số tự nhiên. Nay tôi giới thiệu với các bạn một số nét độc đáo của con số này để các bạn thấy nó không bình thường mà hơn nữa nó thật đẹp, thật độc đáo.

Bây giờ bạn hãy chọn một số bất kì sao cho chữ số hàng trăm và hàng đơn vị khác nhau, sau đó bạn viết số đã chọn theo thứ tự ngược lại rồi trừ hai số cho nhau, tiếp tục viết hiệu tìm được theo thứ tự ngược lại rồi cộng với hiệu ban đầu ta luôn được 1089.

Chẳng hạn tôi chọn số 628.

Số viết theo thứ tự ngược lại là 826.

Hiệu hai số này là:

$$826 - 628 = 198.$$

Tiếp tục viết theo thứ tự ngược lại của số 198 ta được số 891.

Tổng của 198 và 891 là:

$$198 + 891 = 1089.$$

Nào các bạn hãy lấy vài ví dụ nữa, kết quả đều giống nhau và bằng 1089. Thật kì lạ phải không các bạn?

Một nét độc đáo nữa, bạn hãy nhân số 1089 với lần lượt các số tự nhiên từ 1 đến 9, điều gì sẽ xảy ra? Chúng ta cùng tìm hiểu nhé.

$$1089 \times 1 = 1089$$

$$1089 \times 2 = 2178$$

$$1089 \times 3 = 3267$$

$$1089 \times 4 = 4356$$

$$1089 \times 5 = 5445$$

$$1089 \times 6 = 6534$$

$$1089 \times 7 = 7623$$

$$1089 \times 8 = 8712$$

$$1089 \times 9 = 9801$$

Các bạn có nhìn thấy điều gì đặc biệt trong các tích này không? Hãy nhìn vào tích của 1089 và 1; tích của 1089 và 9, chúng là hai số đảo ngược nhau. Tương tự tích của 1089 và 2; tích của 1089 và 8 cũng là hai số ngược nhau. Cứ như vậy tới tích của 1089 và 5 thì đảo ngược vẫn là chính nó.

Điều đặc biệt hơn nữa là $1089 \times 9 = 9801$, tích chính là số đảo ngược của số 1089. Tương tự điều này cũng đúng với $10989 \times 9 = 98901$.

Bây giờ chúng ta thay số 1089 bằng cách thêm 1 chữ số 9 vào giữa, rồi mở rộng thêm 99 vào giữa số 1089 sau đó nhân các số đó với 9 ta cũng được tích là số viết đảo ngược của số đem nhân với 9 đó.

Sẽ là điều tuyệt vời nếu từ đây chúng ta có thể kết luận được rằng tất cả các số 1099989; 10999989; 109999989; 1099999989; ... đều có cùng tính chất này.

Hãy cùng khám phá các bạn nhé.



hỏi. Tiếng Hà "lém" vang lên từ cuối lớp "Hết rồi, chắc chỉ 4 cách thôi thầy ạ".

Các em hãy gắng suy nghĩ thêm chút nữa xem sao? - Tôi động viên.

Lớp học trầm xuống, mọi người tập trung suy nghĩ... rồi Kiệt vụt giơ tay xin lên bảng giải.

Tôi mời Kiệt lên bảng và em giải như sau:

Kẻ đường cao BH của hình tam giác BNC, ta có $NC = ND \times 2$

$$S_{ABND} = DN \times BH$$

$$S_{NBC} = NC \times BH : 2$$

$$= ND \times 2 \times BH : 2$$

$$= ND \times BH$$

$$\text{Vậy } S_{ABND} = S_{NBC} = 197,5 \text{ m}^2.$$

Cả lớp vỗ tay khen Kiệt và tôi không quên tặng em điểm 10. Tôi cũng cố dặn dò các em cũng là lúc tiếng trống trường vang lên, tôi cho các em ra chơi. Các em ùa ra sân, cười nói như một đàn chim vỡ tổ... Còn tôi, tôi cảm thấy thật vui và hài lòng với tiết dạy của mình.



NHIỀU CÁCH GIẢI một bài toán chuyển động

TRẦN THỊ HẢO

(GV. TH Vũ Tiến, Vũ Thư, Thái Bình)

Trong thực tế, chúng ta thường gặp bài toán có thể giải bằng nhiều cách. Tìm được càng nhiều cách giải thì tư duy càng phát triển, vận dụng được nhiều kiến thức đã học. Chúng ta cùng tìm hiểu một số cách giải bài toán chuyển động sau.

Bài toán. Một người quãng đường AB dài 90 km. Vì đoạn đường đầu đang sửa nên người đó đi với 10 km/giờ. Đoạn đường còn lại đã sửa xong nên người đó đi với vận tốc 20 km/giờ. Tính thời gian người đó đi đoạn đường đang sửa, biết rằng tổng thời gian đi trên đoạn đường AB là 7 giờ.

Cách 1.

Phân tích. Bài toán cho biết vận tốc đi trên hai đoạn đường nên ta tính được hiệu vận tốc. Giả sử người ấy đều đi với vận tốc 10 km/giờ thì sẽ tính được sau 7 giờ người đó còn cách B bao nhiêu ki-lô-mét. Từ đó tính được thời gian đi đoạn đường đã sửa rồi tính thời gian đi đoạn đường đang sửa.

Bài giải. Giả sử 7 giờ đều đi với vận tốc 10 km/giờ thì sau 7 giờ người đó còn cách B là:

$$90 - 10 \times 7 = 20 \text{ (km)}.$$

20 km/giờ hơn 10 km/giờ là:

$$20 - 10 = 10 \text{ (km/giờ)}.$$

Thời gian đi đoạn đường đã sửa là:

$$20 : 10 = 2 \text{ (giờ)}.$$

Thời gian đi đoạn đường đang sửa là:

$$7 - 2 = 5 \text{ (giờ)}.$$

Đáp số: 5 giờ.

Cách 2.

Phân tích. Bây giờ ta lại giả sử người đó đi 7 giờ với vận tốc 20 km/giờ thì đi được đoạn đường dài hơn đoạn đường AB là bao nhiêu ki-lô-mét. Từ đó tính được thời gian đi đoạn đường đang sửa.

Bài giải. Giả sử 7 giờ đều đi với vận tốc 20 km/giờ thì sau 7 giờ người đó đi được

quãng đường dài hơn quãng đường AB là:

$$20 \times 7 - 90 = 50 \text{ (km)}.$$

20 km/giờ hơn 10 km/giờ là:

$$20 - 10 = 10 \text{ (km/giờ)}.$$

Thời gian đi đoạn đường đang sửa là:

$$50 : 10 = 5 \text{ (giờ)}.$$

Đáp số: 5 giờ.

Cách 3.

Phân tích. Nếu 90 km đều là quãng đường đang sửa thì ta tìm được thời gian người ấy đi quãng đường đó. So với thời gian thực tế thì chậm mất mấy giờ. Bài toán cho vận tốc đi trên đoạn đường đang sửa và đoạn đường đã sửa nên ta tìm được thời gian đi 1 km với vận tốc 10 km/giờ chậm hơn đi 1 km với vận tốc 20 km/giờ là bao nhiêu. Từ đó tìm được độ dài đoạn đường đang sửa rồi tìm thời gian đi đoạn đường đang sửa.

Bài giải. Nếu 90 km đều là quãng đường đang sửa thì thời gian người ấy đi hết quãng đường đó là:

$$90 : 10 = 9 \text{ (giờ)}.$$

Hơn thời gian thực đi là:

$$9 - 7 = 2 \text{ (giờ)}.$$

Đi 1 km trên đoạn đường đã sửa hết $\frac{1}{20}$ giờ,

đi 1 km trên đoạn đường chưa sửa hết $\frac{1}{10}$ giờ.

Vậy đi 1 km trên đoạn đường đang sửa lâu hơn đi 1 km trên đoạn đường đã sửa là:

$$\frac{1}{10} - \frac{1}{20} = \frac{1}{20} \text{ (giờ)}.$$

Đoạn đường đã sửa dài là:

$$2 : \frac{1}{20} = 40 \text{ (km)}.$$

Thời gian đi đoạn đường đang sửa là:

$$(90 - 40) : 10 = 5 \text{ (giờ)}.$$

Đáp số: 5 giờ.

Cách 4.

Phân tích. Nếu 90 km đều là quãng đường đã sửa thì người ấy đi trong bao lâu, đi nhanh hơn thực tế là mấy giờ. Sau đó giải tương tự như cách 3.

Bài giải. Nếu 90 km đều là quãng đường đã sửa thì thời gian người ấy đi hết quãng đường đó là:

$$90 : 20 = 4,5 \text{ (giờ)}.$$

Vậy người ấy nhanh hơn so với thực tế là:

$$7 - 4,5 = 2,5 \text{ (giờ)}.$$

Tương tự cách 3, đi 1 km trên đoạn đường đang sửa lâu hơn đi 1 km trên đoạn đường đã sửa là:

$$\frac{1}{10} - \frac{1}{20} = \frac{1}{20} \text{ (giờ)}.$$

Quãng đường đang sửa dài là:

$$2,5 : \frac{1}{20} = 50 \text{ (km)}.$$

Thời gian đi đoạn đường đang sửa là:

$$50 : 10 = 5 \text{ (giờ)}.$$

Đáp số: 5 giờ.

Cách 5.

Phân tích. Giả sử AC là đoạn đường đang sửa và CB là đoạn đường đã sửa.



Từ cách 3 ta thấy rằng nếu đi cả quãng đường AB với vận tốc 10 km/giờ thì thời gian nhiều hơn so với thực tế là 2 giờ. Chính 2 giờ đó là thời gian mất thêm khi đi đoạn CB với vận tốc 10 km/giờ. Vậy trên cùng quãng đường CB vận tốc và thời gian là hai đại lượng tỉ lệ nghịch. Biết được tỉ số vận tốc ta suy ra được tỉ số thời gian. Chuyển bài toán về dạng tìm hai số khi biết hiệu và tỉ để tìm thời gian đi với vận tốc 20 km/giờ trên CB. Từ đó tìm được thời gian đi với vận tốc 10 km/giờ trên AC.

Bài giải. Biểu thị quãng đường AB như sơ đồ trên.

Nếu cả quãng đường AB đều đi với vận tốc

10 km/giờ thì thời gian đi cả quãng đường sẽ nhiều hơn thời gian thực tế đi là:

$$90 : 10 - 7 = 2 \text{ (giờ)}.$$

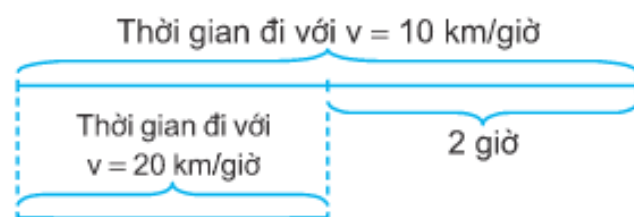
Nếu cả quãng đường AB đều đi với vận tốc 10 km/giờ thì thời gian đi đoạn AC bằng thời gian thực tế đi; thời gian đi đoạn CB sẽ nhiều hơn thực tế đi là 2 giờ.

Ta có tỉ số vận tốc 10 km/giờ và vận tốc 20 km/giờ là:

$$10 : 20 = \frac{1}{2}.$$

Trên cùng một quãng đường thì vận tốc và thời gian là hai đại lượng tỉ lệ nghịch. Vậy tỉ số thời gian đi với vận tốc 10 km/giờ và thời gian đi với vận tốc 20 km/giờ là 2.

Ta có sơ đồ:



Thời gian đi đoạn CB với vận tốc 20 km/giờ là:

$$2 : (2 - 1) = 2 \text{ (giờ)}.$$

Thời gian đi đoạn đang sửa là:

$$7 - 2 = 5 \text{ (giờ)}.$$

Đáp số: 5 giờ.

Trên đây là 5 cách giải một bài toán chuyển động mà tôi đã có dịp khai thác và dạy học sinh trong một tiết luyện tập. Hi vọng bạn đọc tìm thấy nhiều cách giải khác nữa.

Sau đây là bài toán có nhiều cách giải. Mong các bạn hưởng ứng tích cực.

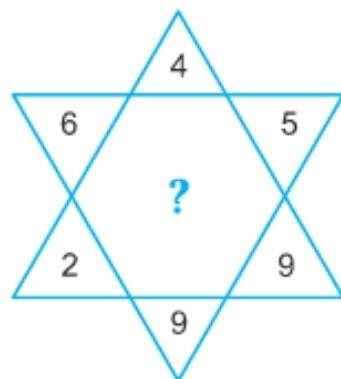
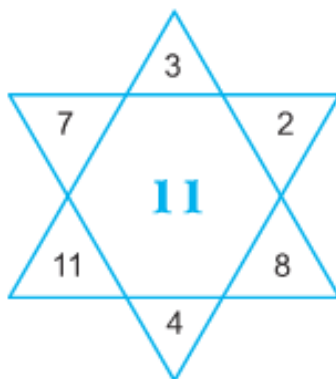
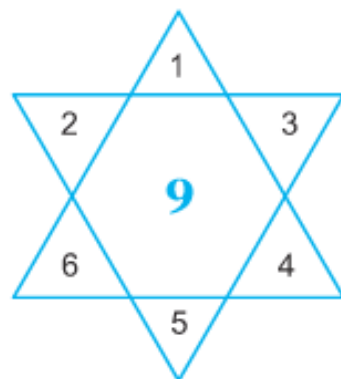
Bài toán. Một người đi xe máy từ A đến B với vận tốc 35 km/giờ. Sau 30 phút, người thứ hai cũng đi xe máy từ A đến B với vận tốc 40 km/giờ và đuổi kịp người thứ nhất tại B. Tính quãng đường AB.



IQ ĐO TRÍ THÔNG MINH

• *Kì này* Số nào?

Hãy điền số thích hợp vào dấu (?) cho hợp logic



PHẠM QUỲNH (Công ty Cổ phần Sách giáo dục, Hà Nội)

• *Kết quả* Điền số nào? (TTT 124)

Nhận xét. Tòa soạn nhận được rất nhiều bài của các bạn gửi về tất cả đều làm đúng và đều chỉ rõ quy luật: Tổng các số theo cột dọc đều bằng 23 do đó số cần tìm là 10.

Các tập thể và cá nhân sau nhận giải kì này: TH Bắc Nghèn, Can Lộc, Hà Tĩnh; TH Trung

Kênh, Lương Tài, Bắc Ninh; Nguyễn Tuấn Đạt, 3B, TH Đại Đồng, Thạch Thất, Hà Nội; Phạm Đức Thành, 2A, TH Nguyễn Úy, Kim Bảng, Hà Nam; Phạm Hoàng Quân, 2A, TH Khánh Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh.

NGUYỄN XUÂN MAI



BẢNG THÔNG MINH



• *Kết quả*

1	35	34	5	30	6
33	11	25	24	14	4
8	22	16	17	19	29
28	18	20	21	15	9
10	23	13	12	26	27
31	2	3	32	7	36

Hình vuông thần kì (TTT 124)

Bảng thông minh kì này là một trò chơi điền số quen thuộc nên có khá nhiều bạn gửi bài về và đều điền đúng, nhưng do đọc không kĩ đề bài nên nhiều bạn trả lời thiếu yêu cầu: Có gì chung giữa hai hình vuông?

Quy luật. Điểm chung giữa hai hình vuông: Trong mỗi ô vuông của hình vuông gồm các số tự nhiên liên tiếp, mỗi số chỉ xuất hiện một lần và tổng các số ở mỗi hàng, mỗi cột và hai đường chéo đều bằng nhau (lần lượt bằng 39 và 65). Từ đó ta thấy trong hình vuông thứ ba tổng các số của hàng thứ nhất là 111 và dễ dàng điền nốt các số còn thiếu (như hình bên).

Các tập thể và cá nhân sau được nhận giải kì này: Tập thể lớp 3B, TH Lâm Thao, Lương Tài, Bắc Ninh; Tập thể

lớp 4A2, TH Quang Trung, Ngô Quyền, Hải Phòng; Lê Văn Minh Tuấn, 2A, TH Đại Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh; Nguyễn Trung Nghĩa, 3E, TH Ninh Xá, TP. Bắc Ninh, Bắc Ninh; Vũ Trường Giang, 5C, TH Long Hưng, Văn Giang, Hưng Yên.

NGUYỄN XUÂN MAI

HƯỚNG DẪN GIẢI BÀI TẬP

CHUYÊN MỤC GIẢI TOÁN THỂ NÀO?

(TTT 124)

Bài 1. Bạn An đã kiểm tra một số bài, bạn đó tính rằng: Nếu được thêm 3 điểm 10 và 3 điểm 9 nữa thì điểm trung bình của tất cả các bài sẽ là 8, còn nếu được thêm 2 điểm 10 và 1 điểm 9 nữa thì điểm trung bình của tất cả các bài sẽ là 7,5. Hỏi bạn An đã kiểm tra được mấy bài?

Bài giải. Số điểm để bù vào các bài đã kiểm tra để có điểm trung bình 8,0 là:

$$(10 \times 3 + 9 \times 3) - 8 \times 6 = 9 \text{ (điểm)}.$$

Số điểm để bù vào các bài đã kiểm tra để có điểm trung bình 7,5 là:

$$(10 \times 2 + 9 \times 1) - 7,5 \times 3 = 6,5 \text{ (điểm)}.$$

8,0 hơn 7,5 số điểm là:

$$8,0 - 7,5 = 0,5 \text{ (điểm)}.$$

Để nâng điểm trung bình từ 7,5 lên 8,0 thì số điểm cần bù thêm là:

$$9 - 6,5 = 2,5.$$

Số bài đã kiểm tra là:

$$2,5 : 0,5 = 5 \text{ (bài)}.$$

Đáp số: 5 bài.

Bài 2. Để đánh số trang của một cuốn từ điển, người ta phải dùng một số chữ số bằng đúng 3 lần số trang của cuốn sách đó. Hỏi cuốn từ điển đó có bao nhiêu trang?

Bài giải. Số chữ số cần bù vào các trang từ 1 đến 9 để trung bình mỗi trang 3 chữ số là:

$$(3 - 1) \times 9 = 18 \text{ (chữ số)}.$$

Số chữ số cần bù vào các trang từ 10 đến 99 để trung bình mỗi trang 3 chữ số là:

$$(3 - 2) \times 90 = 90 \text{ (chữ số)}.$$

Số chữ số cần bù vào các trang từ 1 đến 99 để trung bình mỗi trang 3 chữ số là:

$$18 + 90 = 108 \text{ (chữ số)}.$$

Mỗi trang có 4 chữ số so với mức trung bình 3 chữ số một trang thì thừa ra 1 chữ số. Vậy phải lấy 108 chữ số thiếu ở 108 trang có 4 chữ số. Đó là các trang: 1000; 1001; 1002;...; 1107.

Vậy cuốn từ điển đó có 1107 trang.

Bài 3. Tuổi trung bình của các vận động viên trong một lớp học là 16 tuổi. Tính riêng tuổi trung bình của các vận động viên nam trong lớp đó là 17 tuổi, còn tuổi trung bình của các vận

động viên nữ trong lớp đó là 14 tuổi. Hỏi số vận động viên nữ so với nam chiếm bao nhiêu phần trăm?

Bài giải. Gọi số nam là x , số nữ là y .

Số tuổi nam là $17 \times x$, số tuổi của nữ là $14 \times y$.

Tổng số tuổi của cả lớp là:

$$17 \times x + 14 \times y. \quad (1)$$

Vì tuổi trung bình của cả lớp là 16 nên ta có tổng số tuổi của cả lớp là $16 \times (x + y)$. (2)

Từ (1) và (2) ta có:

$$16 \times (x + y) = 17 \times x + 14 \times y$$

$$16 \times x + 16 \times y = 17 \times x + 14 \times y$$

$$2 \times y = x \text{ (cùng bớt 2 vế đi } 16 \times x + 14 \times y)$$

$$\text{Vậy } \frac{y}{x} = \frac{1}{2} = \frac{50}{100}.$$

Do đó số vận động viên nữ so với nam chiếm 50%.

Bài 4. An và Bình chơi bốc diêm, An bốc đều đặn cứ mỗi lần 18 que. Bình bốc theo thứ tự tăng dần, lần thứ nhất 2 que, lần thứ hai 4 que, lần thứ ba 6 que,... Hai bạn bắt đầu chơi cùng một lúc và cùng bốc diêm một số lần như nhau. Hỏi bốc đến lần thứ bao nhiêu thì số diêm bốc được của hai bạn bằng nhau.

Bài giải.

Gọi số diêm bốc lần cuối của Bình là n (que).

Số diêm mỗi lần bốc được của Bình tạo thành một dãy số cách đều 2 nên số diêm trung bình mỗi lần bốc được là trung bình cộng số diêm bốc lần đầu (2 que) và lần cuối (n que). Mặt khác tổng số diêm và số lần bốc của hai bạn như nhau, do đó trung bình mỗi lần bốc của hai bạn như nhau. Ta có:

$$(2 + n) : 2 = 18$$

$$2 + n = 18 \times 2 \Rightarrow 2 + n = 36$$

$$n = 36 - 2 \Rightarrow n = 34$$

Số lần bốc diêm của Bình hay của An là:

$$(34 - 2) : 2 + 1 = 17 \text{ (lần)}.$$

Vậy bốc đến lần thứ 17 thì số diêm bốc được của hai bạn bằng nhau.

NGUYỄN ÁNG



Vui cười

Đội ô tô qua

Tan học, thấy cu Tí cứ chần chừ mãi không đi về, một chị lớp 5 hỏi:

- Sao em chưa về?
- Bà em dặn khi nào thấy ô tô qua mới được sang đường.
- Cổng trường mình có bao giờ có ô tô chạy qua đâu?

- Chính vì thế nên em mới không sang đường để về được.

Không thích tròn

Mẹ dặn Tèo:

- Đi học mà bị o tròn là về mẹ đánh đòn đấy nhé.

Ở lớp, Tèo cứ cố vặn vẹo nét bút để viết sao cho chữ O không tròn. Thấy lạ, cô giáo hỏi:

- Sao em lại làm như thế?
- Dạ, em sợ o tròn về bị mẹ đánh ạ.

“Cờ” có cán

Cô giáo hỏi Tí:

- Tại sao em viết “cái quốc” mà không viết “cái cước”?
- Thưa cô, vì cước nào cũng có cán nên em chọn “cờ có cán” ạ.

DƯƠNG THỊ HẠNH (st)

(GV. TH Ngọc Thiện 1, Tân Yên, Bắc Giang)

● Kết quả Ô chữ Dưới mưa xuân (TTT 124)

Các từ (từ trên xuống) là: MUỖM, BƯỞI, NA, HỒNG XIÊM, ĐU ĐỦ, DÂU, NHẪN.

Chúc mừng các tập thể và cá nhân được nhận phần thưởng kì này: Cao Trần Phương Nhi, 4A, TH Yên Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh; Nguyễn Trà My, số nhà 144 Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội; Nguyễn Thị Hiền, thôn Đông A, Tự Tân, Vũ Thư, Thái Bình; Nhóm: Số đỏ 100%, 5D, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, Bắc Giang; Tập thể lớp 4A, TH Trung Khê, Lương Tài, Bắc Ninh.

HUYỀN THANH



ĐẶT MUA TẠP CHÍ CHO CẢ NĂM 2011 TẠI CÁC CƠ SỞ BƯU ĐIỆN

Đố Vui

● *Kì này* Chữ số nào nhỉ?

Thảo nói với Nguyên "Tớ nghĩ ra ba chữ số khác nhau và khác 0 mà khi ghép ba chữ số đó thành các số có ba chữ số khác nhau thì tổng các số này chia cho 111 được đúng 44".

Nguyên đáp lại: "Cậu nói thế thì ai mà biết ba chữ số cậu nghĩ là ba chữ số nào?".

Thảo cười: "Tớ bật mí cho cậu nhé, trong đó có một chữ số là 7. Nào bây giờ cậu thử đoán xem hai chữ số còn lại là gì nào?".

Nguyên nghĩ mãi vẫn chưa tìm được, các bạn giúp Nguyên với nhé.

ĐỖ NGỌC THIÊN

(GV. TH Trảng An, Hoàn Kiếm, Hà Nội)



● *Kết quả* Cân thỏ (TTT 124)

Cách đơn giản nhất là trước tiên cân cả 3 con thỏ sau đó bắt ra một con và cân tiếp 2 con còn lại, rồi lấy khối lượng của 3 con thỏ trừ đi khối lượng của 2 con vừa cân sẽ là khối lượng của con bị bắt ra. Làm tương tự ta sẽ biết khối lượng của từng con thỏ.

Chẳng hạn: Đánh số 3 con theo thứ tự A, B, C.

Trước tiên cân cả 3 con sau đó bỏ con A xuống cân 2 con B và C. Lấy khối lượng 3 con trừ đi khối lượng 2 con B và C ta được khối lượng của con A.

Bỏ con B ra và cho tiếp con A vào cân cùng với con C, lấy khối lượng 3 con trừ đi khối lượng 2 con A và C ta được khối lượng con B.

Như vậy biết được khối lượng của con A

và con B rồi nên chỉ cần lấy khối lượng của 3 con trừ đi khối lượng của 2 con A và B ta được khối lượng của con C.

Nhận xét. Thật thú vị vì nhiều bạn đã tự cân xem mình nặng bao nhiêu ki-lô-gam sau đó bế từng con thỏ cân tiếp rồi làm phép trừ để tìm ra cân nặng của mỗi con thỏ. TTT xin nêu tên một số bạn có bài giải ngắn gọn, chặt chẽ, chữ viết đẹp: *Kiều Hương Ly*, 3B, TH Đại Đồng, Thạch Thất, **Hà Nội**; *Trần Thị Thơm*, 3B, TH Đồng Lộc; *Nguyễn Thị Lan Hương*, 4A, TH Ngô Đức Kế, thị trấn Nghèn, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Vũ Thành Đạt*, 4A, TH thị trấn Chờ, Yên Phong, **Bắc Ninh**; *Tập thể 4A2*, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**.

VŨ MAI HƯƠNG

Hươu Sao bán giày



Thu Hiền



Ngọc Trường

Trong khu rừng Thanh Bình, Hươu Sao nổi tiếng với nghề đóng giày dép. Bạn nào cần giày dép đều đến nhờ Hươu giúp.

Một hôm, Hươu Sao quyết định mở cửa hiệu, vừa đóng, vừa bán giày dép. Chú chuẩn bị sẵn đồ nghề, mua nhiều nguyên vật liệu và những chiếc tủ để bày hàng.

Ngày khai trương đã tới. Rất đông bạn bè trong rừng kéo đến chúc mừng và mua hàng. Đầu tiên là Vịt Trời. Chưa đi giày bao giờ nên Vịt không biết mình đi cỡ bao nhiêu. Hươu Sao đưa ra 5, 6 đôi cho Vịt chọn và cuối cùng Vịt đã chọn được một đôi số 7 rất ưng ý.

**HIỆU GIÀY
HƯƠU SAO**

Tôi cũng chẳng biết nữa.

Chị đi cỡ bao nhiêu?

Tớ thường đi giày cỡ số 5. Ở đây có không?

Có chứ, cỡ nào cũng có. Đây bạn xem đi!

...Vừa nói Hươu Sao vừa đưa cho Bọ Ngựa một đôi giày số 5 rất đẹp.

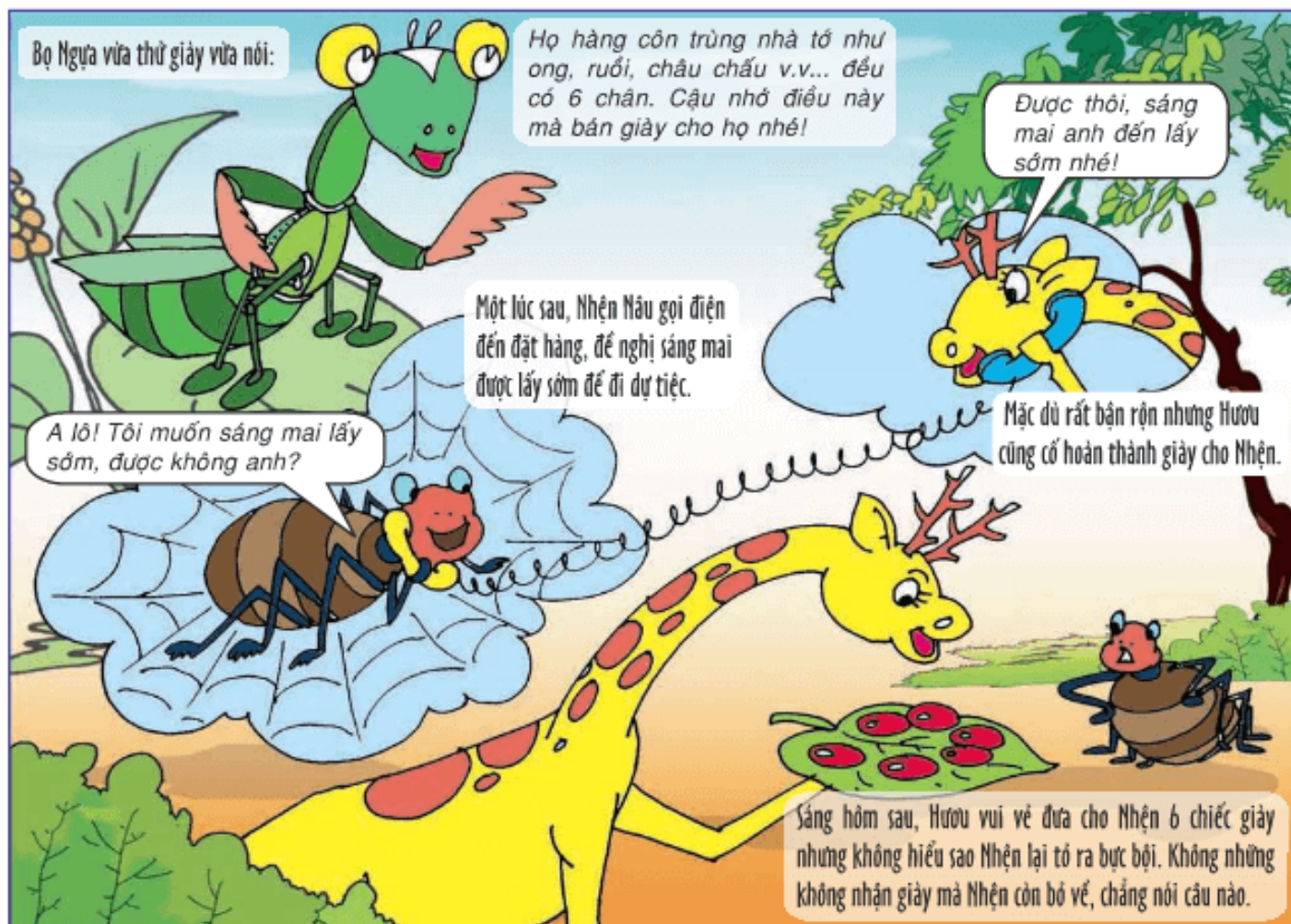
...Tiếp theo là Bọ Ngựa:

Bọ Ngựa tỏ vẻ không vui:

Sao cậu chỉ đưa cho tớ 2 chiếc?
Cậu đếm xem tớ có mấy chân nào?

Hươu Sao giật mình:

Thôi chết! Thì ra cậu có 6 chân!
Để tớ đưa thêm 2 đôi nữa nhé.



Các bạn có hiểu **TẠI SAO LẠI THẾ** không?

● Kết quả **Lần năm của Thỏ Trắng** (TTT 124)

Rất nhiều bạn tuy chưa từng vào rừng hái nấm bao giờ nhưng cũng đều biết rằng: Nấm có màu sắc sặc sỡ thường là nấm độc, có thể nguy hiểm cho sức khỏe con người. Đọc sách, đọc báo để biết được những loại động thực vật nào có chứa chất độc là một việc rất thiết thực với mỗi chúng ta và càng hữu ích hơn nếu bạn biết được cả cách xử lý khi không may bị ngộ độc bởi

những chất độc đó.

Phần thưởng kì này được trao cho: Khúc Hà Nam, 5B, TH Tráng Liệt, Bình Giang, **Hải Dương**; Lương Mai Huy, 4E, TH Minh Đức, Thủy Nguyên, **Hải Phòng**; Phan Thị Liễu, 5A3, TH thị trấn Hưng Hà, **Thái Bình**; Tập thể lớp 3A; Tập thể lớp 3C, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

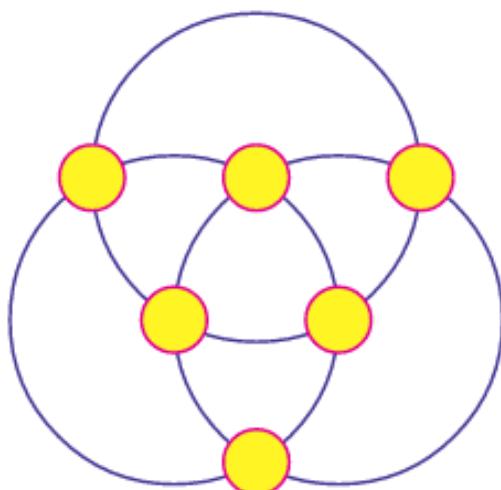
PHAN HƯƠNG



DONALD

• *Kì này* Sắp đặt thế nào?

Bạn hãy đặt sáu số 2; 4; 6; 8; 10; 12 vào các hình tròn màu vàng sao cho tổng của bốn số nằm trên ba đường tròn lớn bằng nhau.



HỒ THỊ THU HƯỜNG

(GV. TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, Hà Tĩnh)

• *Kết quả* Chỉ đi đời 1 que diêm (TTT 124)

Donald xin nêu 3 cách di chuyển que diêm như sau:

$$| - | + || = ||$$

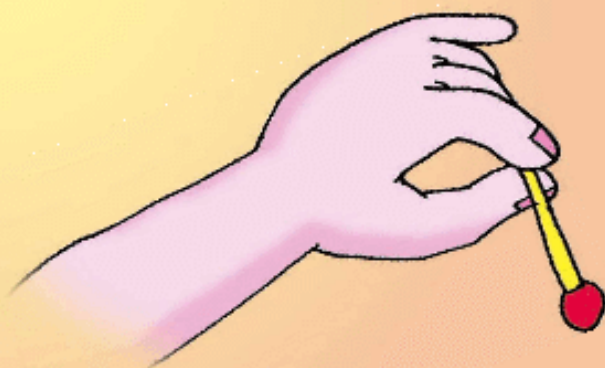
$$|| + | - || = |$$

$$| + || - || = |$$

Nhận xét. Kì này có nhiều bạn gửi bài về cho Donald. Hầu hết đều chỉ ra được 3 cách di chuyển chỉ một que diêm. Một số bạn chắc do vội vàng không đọc kĩ đề bài nên đã di chuyển tới 3 que diêm. Donald xin trao quà cho các cá nhân và tập thể xuất sắc nhất: Nguyễn Thị Thùy Dương, 5A3, TH thị trấn Vĩnh Tường,

Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; Trần Phương Diệp, 4B, TH Cửa Nam II, TP. Vinh, **Nghệ An**; Tập thể lớp 5A, TH Bắc Nghèn, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Tập thể lớp 3A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong; Tập thể lớp 5A, TH Trung Khê, Lương Tài, **Bắc Ninh**.

DONALD





TTT khen các bạn có bài giải đúng, lập luận rõ ràng, chữ viết sạch đẹp sau: *Vũ Thị Hồng Nhung*, 5C, TH Đăng Giang, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Nhóm Hoa*

học trò, 5A4, TH thị trấn Vũ Thư, **Thái Bình**; *Nguyễn Việt Bảo Ngân*, 4A, TH số 2 thị trấn Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; *Phan Thị Diệu Thúy*, 5B, TH Khánh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Phùng Thị Mai Linh*, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Tập thể 5A*, TH Tương Giang, TX. Từ Sơn, **Bắc Ninh**.

LÊ HỒNG VÂN

Bài 1. Túi A có nhiều gấp 3 lần số hạt trong túi B, 9% số hạt ở túi A được lấy để bỏ vào túi C, 21% số hạt trong túi B được lấy ra để bỏ vào túi C. Sau khi chuyển đổi như vậy thì trong túi C có 248 hạt, nhiều hơn 24% số hạt mà lúc đầu túi C có. Hỏi lúc đầu túi A có bao nhiêu hạt?

Bài giải. Coi số hạt ở túi C lúc đầu là 100% thì số hạt ở túi C sau khi chuyển đổi so với lúc đầu là:

$$100\% + 24\% = 124\%.$$

Số hạt ở túi C lúc đầu là:

$$248 : 124 \times 100 = 200 \text{ (hạt)}.$$

Số hạt ở túi A và túi B được bỏ thêm vào túi C là:

$$248 - 200 = 48 \text{ (hạt)}.$$

Vì số hạt ở túi A nhiều gấp 3 lần số hạt ở túi B nên 21% số hạt trong túi B so với số hạt ở túi A bằng:

$$21\% : 3 = 7\%.$$

Số hạt được bỏ thêm vào túi C bằng:

$$9\% + 7\% = 16\% \text{ (số hạt trong túi A)}.$$

Hay 16% số hạt trong túi A là 48 hạt.

Vậy lúc đầu, túi A có số hạt là:

$$48 : 16 \times 100 = 300 \text{ (hạt)}.$$

Đáp số: 300 hạt.

Nhận xét. Các bạn có thể tính theo cách khác, chẳng hạn 9% số hạt ở túi A bằng $9\% \times 3 = 27\%$ số hạt ở túi B, do đó 48 hạt chính là $21\% + 27\% = 48\%$ số hạt trong túi B. Từ đó suy ra số hạt trong túi B và tính được số hạt trong túi A.

Bài 2. Ba anh em chia nhau 24 chiếc kẹo sao cho mỗi người đều được số kẹo ít hơn số tuổi của mình 3 chiếc. Em út đề nghị: "Em sẽ dành một nửa số kẹo của mình để chia đều cho hai anh". Sau khi em út chia kẹo cho hai anh, anh thứ hai cũng lấy một nửa số kẹo của mình hiện có chia đều cho anh cả và em út. Anh cả cũng làm như vậy và cuối cùng số kẹo của ba anh em đều bằng nhau.

Dựa vào cách chia kẹo trên, bạn hãy tính tuổi của mỗi người.

Bài giải. Sau ba lần chia kẹo, cuối cùng mỗi người đều được số kẹo là:

$$24 : 3 = 8 \text{ (chiếc)}.$$

Ta có bảng sau:

Thứ tự chia kẹo	Anh cả	Anh hai	Em út
Sau khi anh cả chia kẹo cho hai em	8 chiếc	8 chiếc	8 chiếc
Sau khi anh hai chia kẹo cho anh cả và em út	$8 \times 2 = 16$ chiếc	$8 - 8 : 2 = 4$ chiếc	$8 - 8 : 2 = 4$ chiếc
Sau khi em út chia kẹo cho hai anh	$16 - 4 : 2 = 14$ chiếc	$4 \times 2 = 8$ chiếc	$4 - 4 : 2 = 2$ chiếc
Lúc đầu	$14 - 2 : 2 = 13$ chiếc	$8 - 2 : 2 = 7$ chiếc	$2 \times 2 = 4$ chiếc

Tuổi của anh cả là:

$$13 + 3 = 16 \text{ (tuổi)}.$$

Tuổi của anh hai là:

$$7 + 3 = 10 \text{ (tuổi)}.$$

Tuổi của em út là:

$$4 + 3 = 7 \text{ (tuổi)}.$$

Đáp số: anh cả: 16 tuổi,
anh hai: 10 tuổi,
em út: 7 tuổi.

Nhận xét. Bài này thuộc dạng toán tính ngược từ cuối nên có nhiều bước tính. Xin hoan nghênh rất nhiều bạn tính toán công phu cẩn thận để có kết quả đúng. Các bạn có bài giải tốt, trình bày đẹp là: *Nguyễn Thị Thúy*, 5A, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Nguyễn Cẩm Tú*, 5A, TH thị trấn Thứa, Lương Tài, **Bắc Ninh**; *Trần Tùng Lâm*, 5D, TH Đông Sơn, Đông Hưng, **Thái Bình**; *Nguyễn Ngọc Hoa*, 5C, TH Lê Mạnh Trinh, Hoàng Lộc, Hoàng Hóa, **Thanh Hóa**; *Phan Thị Mỹ Long*, 5A, TH Đông Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Tập thể 5A, 5B*, TH Mỹ Lộc 1, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

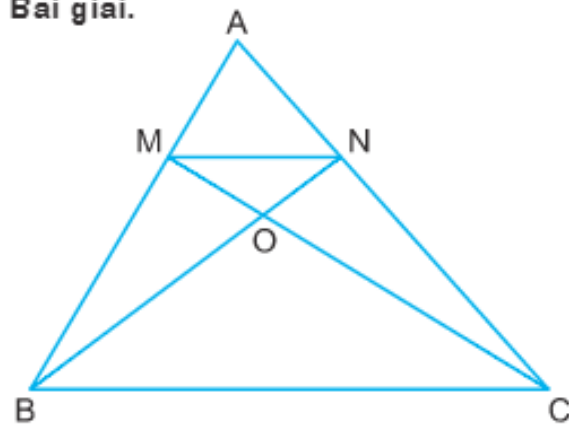
QUANG CẬN

Bài 3. Cho hình tam giác ABC, trên AB lấy điểm M, trên AC lấy điểm N sao cho $AM = \frac{1}{3}AB$ và $AN = \frac{1}{3}AC$. Đoạn thẳng CM cắt BN tại O, nối M với N.

a) So sánh diện tích hai tam giác MOB và NOC.

b) Tính diện tích tứ giác MNCB, biết diện tích hình tam giác AMN là $4,5 \text{ cm}^2$.

Bài giải.



a) Ta có $S_{ABN} = \frac{1}{3}S_{ABC}$ (vì có chung chiều cao hạ từ B xuống AC và đáy $AN = \frac{1}{3}AC$).

Tương tự $S_{ACM} = \frac{1}{3}S_{ABC}$ (vì có chung chiều cao hạ từ C xuống AB và đáy $AM = \frac{1}{3}AB$).

Do đó $S_{ABN} = S_{ACM}$, mà hai tam giác này có phần chung là tứ giác AMON, suy ra $S_{MOB} = S_{NOC}$.

b) Ta có $S_{AMN} = \frac{1}{9}S_{ABC}$ (vì có chung chiều cao hạ từ A xuống BC và đáy $MN = \frac{1}{3}BC$).

Mặt khác theo câu a) thì $S_{ABN} = \frac{1}{3}S_{ABC}$.

Do đó $S_{ABC} = S_{AMN} \times 9 = 4,5 \times 9 = 40,5 \text{ (cm}^2\text{)}.$

Vậy $S_{MNCB} = 40,5 - 4,5 = 36 \text{ (cm}^2\text{)}.$

Nhận xét. Kì này có nhiều bạn tham gia giải và gửi bài về tòa soạn. Đa số các bạn đều giải đúng. Các cá nhân và tập thể sau có bài giải lập luận rõ ràng, chữ viết sạch đẹp: *Hoàng Thị Chuẩn*, *Nguyễn Thanh Phong*, 5D, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Trần Tùng Lâm*, 5D, TH Đông Sơn, Đông Hưng, **Thái Bình**; *Nguyễn Ngọc Phương*, *Vũ Minh Anh*, 5H1, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Nguyễn Hoàng Minh*, *Võ Ngọc Minh*, 5A, TH Ngô Đức Kế, Can Lộc; *Nguyễn Thị Thảo Nguyên*, 5B, TH Đông Thái, Đức Thọ; *Phan Thị Mỹ Long*, 5A; *Thái Thị Thúy An*, 5C, TH Đông Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Tập thể lớp 5A*, TH Trung Khê, Lương Tài, **Bắc Ninh**.

ĐỖ TRUNG KIÊN

Bài 4. Tính tích:

$$\begin{aligned} & \left(1 - \frac{1}{15}\right) \times \left(1 - \frac{1}{21}\right) \times \left(1 - \frac{1}{28}\right) \times \dots \times \left(1 - \frac{1}{210}\right) \\ &= \frac{14}{15} \times \frac{20}{21} \times \frac{27}{28} \times \dots \times \frac{209}{210} \end{aligned}$$

$$\begin{aligned}
&= \frac{28}{30} \times \frac{40}{42} \times \frac{54}{56} \times \dots \times \frac{418}{420} \\
&= \frac{4 \times 7}{5 \times 6} \times \frac{5 \times 8}{6 \times 7} \times \frac{6 \times 9}{7 \times 8} \times \dots \times \frac{19 \times 22}{20 \times 21} \\
&= \frac{(4 \times 5 \times 6 \times \dots \times 19) \times (7 \times 8 \times 9 \times \dots \times 22)}{(5 \times 6 \times 7 \times \dots \times 20) \times (6 \times 7 \times 8 \times \dots \times 21)} \\
&= \frac{4 \times 22}{20 \times 6} = \frac{11}{15}
\end{aligned}$$

Nhận xét. Một số cá nhân và tập thể tìm ra đáp số sai là $\frac{20}{33}$. Các cá nhân và tập thể có bài giải tốt, chữ viết đẹp là: Nguyễn Thanh Phong, Nguyễn Đức Thắng, Nguyễn Đức Hà Vy, Nguyễn Đức Anh, 5D, TH thị trấn Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Vũ Mạnh Cường, 5H5, TH Chu Văn An, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Nguyễn Thị Thúy và Ngô Hoàng Huế, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; Nguyễn Linh Chi, Hoàng Mai Anh và Trương Thị Ly, 4B, TH Ninh Xá, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Phan Văn Mạnh, Phan Quốc Sáng và Nguyễn Sĩ Quang, 5A, TH Gia Hạnh 1, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Tập thể 5A, TH thị trấn Thanh Nê, Kiến Xương, **Thái Bình**; Tập thể 5C, TH Bắc Nghèn, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

TRẦN THỊ KIM CƯƠNG

Bài 5. Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$$1 + 2 - 3 - 4 + 5 + 6 - 7 - 8 + 9 + \dots + 2006 - 2007 - 2008 + 2009 + 2010 - 2011.$$

Bài giải.

$$\begin{aligned}
&\text{Ta có: } 1 + 2 - 3 - 4 + 5 + 6 - 7 - 8 + 9 + \dots \\
&+ 2006 - 2007 - 2008 + 2009 + 2010 - 2011 \\
&= 1 + (2 - 3 - 4 + 5) + (6 - 7 - 8 + 9) + \dots + \\
&(2006 - 2007 - 2008 + 2009) + 2010 - 2011
\end{aligned}$$

Nhận xét.

$$2 - 3 - 4 + 5 = 2 + 5 - 3 - 4 = 0$$

$$6 - 7 - 8 + 9 = 6 + 9 - 7 - 8 = 0$$

...

$$2006 - 2007 - 2008 + 2009 = 2006 + 2009 - 2007 - 2008 = 0$$

Ta thấy dãy số đã cho có 2011 số, nhóm bốn số vào thành một nhóm (như trên)

Ta có: $2011 : 4 = 502$ (dư 3).

Vậy có 502 nhóm thừa ra 3 số: 1, 2010 và 2011).

$$\text{Vậy: } 1 + \underbrace{0 + 0 + 0 + \dots + 0}_{502 \text{ số } 0} + 2010 - 2011$$

$$= 1 + 0 + 2010 - 2011 = 0.$$

Nhận xét. Bài này có nhiều cách giải. Phần lớn các bài gửi về đều làm đúng, các bạn nhóm theo các cách khác nhau đều được, tuy nhiên vẫn có một số bạn bị nhầm lẫn. TTT khen các bạn có bài giải đúng, ngắn gọn, rõ ràng, chữ viết sạch đẹp sau: Nguyễn Thị Quỳnh, 4E, TH Phúc Lộc, Nguyễn Thị Hằng, 4C, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Nguyễn Minh Hương, Câu lạc bộ Em yêu Toán Tuổi thơ, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Nguyễn Sơn Trang, 5G, TH Trung Đô, TP. Vinh, **Nghe An**; Nguyễn Thùy Dương, 4C1, TH Nam Tiến, Yên Thế, **Bắc Giang**; Tập thể 5A, TH thị trấn Thanh Nê, Kiến Xương, **Thái Bình**; Tập thể 5A1, TH Trung Kênh, Lương Tài, **Bắc Ninh**.

VŨ VĂN DƯƠNG

Bài toán xanh số 1

Bài toán. Năm 2010 Việt Nam sản xuất được 40 triệu tấn gạo. 17% số gạo đó được xuất khẩu. Giá mỗi ki-lô-gam gạo xuất khẩu là 9000 đồng. Nếu tỉ giá giữa đô la Mỹ và tiền đồng Việt Nam là 1 đô la = 19125 đồng. Hỏi số tiền xuất khẩu gạo năm 2010 là bao nhiêu đô la?

Bài giải.

Số gạo xuất khẩu của Việt nam là:

$$40 : 100 \times 17 = 6,8 \text{ (triệu tấn).}$$

Đổi: 6,8 triệu tấn = 6 800 000 000 kg.

Tổng số tiền xuất khẩu gạo của Việt Nam năm 2010 là:

$$9000 \times 6\,800\,000\,000$$

$$= 61\,200\,000\,000\,000 \text{ (đồng).}$$

Số tiền xuất khẩu gạo của Việt Nam năm 2010 tính bằng đô la Mỹ là:

61 200 000 000 000 : 19125

= 3 200 000 000 USD.

Đáp số: 3 200 000 000 USD.

Nhận xét. Đa số các bạn đều biết cách giải, nhưng nhiều bạn còn nhầm lẫn khi đổi từ tấn ra ki-lô-gam hoặc đổi từ tiền Việt Nam sang đô la Mỹ. Các cá nhân và tập thể có bài giải tốt, chữ viết và trình bày sạch đẹp là: *Lê Phương Dung*, 5A₁, TH Supe, Lâm Thao, **Phú Thọ**; *Hoàng Thanh Trang*, 4A, TH Phan Kính, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Nguyễn Thùy Dương*, 4C₁, TH Tam Tiến, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Nguyễn Thanh Bình*, 5A, TH Thửa, Lương Tài, **Bắc Ninh**; *Vũ Minh Anh*, 5H₁, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Trần Tùng Lâm*, 5D, TH Đông Sơn, Đông Hưng, **Thái Bình**; *Tập thể 5B*; *Tập thể 4A*, TH Mĩ Lộc 1, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Tập thể 5D*, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

KIM CƯƠNG

Các bạn được thưởng kì này

Thi giải toán qua thư

Vũ Minh Anh, 5H₁, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Trần Tùng Lâm*, 5D, TH Đông Sơn, Đông Hưng, **Thái Bình**; *Phan Thị Mỹ Long*, 5A, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Nguyễn Thị Thúy*, 5A, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Nguyễn Thanh Phong*, 5D, TH thị trấn Cầu Gồ; *Nguyễn Thùy Dương*, 4C₁, TH Tam Tiến, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Tập thể 5A*, TH thị trấn Thanh Nê, Kiến Xương, **Thái Bình**; *Tập thể 5C*, TH Bắc Nghèn; *Tập thể 4A*, TH Mĩ Lộc 1, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Tập thể 5A*, TH Tương Giang, TX. Từ Sơn; *Tập thể 5A1*, TH Trung Khê, Lương Tài, **Bắc Ninh**.

10.6.2011 Olympic Toán Tuổi thơ toàn quốc tổ chức tại Lào Cai

● Thời hạn nhận đăng kí dự thi: chậm nhất 31.3.2011

● Thời hạn nhận danh sách thí sinh: chậm nhất 30.4.2011

● Thời hạn nhận gửi đề dự tuyển: chậm nhất 30.4.2011

● Mỗi tỉnh, thành được tham dự hai đội thi: Tiểu học 6 học sinh lớp 5 và THCS 6 học sinh lớp 8. Riêng Lào Cai mỗi cấp được cử 2 đội.

● Cuộc thi gồm hai phần độc lập: Thi cá nhân và Thi tiếp sức đồng đội.

* **Thi cá nhân:** giải 16 bài toán trong 30 phút, trong đó 15 bài chỉ ghi đáp số, 1 bài ghi rõ lời giải.

* **Thi tiếp sức đồng đội:** giải 6 bài trong 30 phút, mỗi học sinh giải 1 bài (chỉ ghi đáp số).

● Lễ khai mạc và trao giải Thi giải toán qua thư: 9.6.2011

● Ngày diễn ra cuộc thi: 10.6.2011

● Lễ bế mạc và trao giải: 11.6.2011

Đến nay đã có các tỉnh thành sau đăng kí dự thi: Phú Yên, Bình Dương, Nghệ An, Hà Nội, Tuyên Quang, Bình Phước, Điện Biên, Đà Nẵng, Hà Giang, Lai Châu, Cao Bằng, Bắc Giang, Sơn La, Lào Cai, Vĩnh Phúc, Long An, Lạng Sơn, Quảng Bình, Hòa Bình, Phú Thọ, Thái Bình, Hải Phòng, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Thanh Hóa.

CUỘC THI DÀNH CHO CÁC THẦY CÔ GIÁO TOÁN VIẾT BÀI ÔN TẬP (CHƯƠNG, HỌC KÌ, CUỐI NĂM)

I. MỤC ĐÍCH CUỘC THI

- Phổ biến, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy toán Tiểu học và THCS giữa các thầy cô giáo trong cả nước.
- Phát hiện những nhà giáo tâm huyết, có phương pháp sư phạm, có kỹ năng giảng dạy tốt môn toán.
- Tạo điều kiện để các thầy cô giáo giao lưu, học hỏi, nâng cao tay nghề.

II. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

- Các thầy cô giáo đang giảng dạy toán Tiểu học, THCS, các cán bộ quản lý giáo dục và các thầy cô giáo từng dạy toán Tiểu học, THCS trong toàn quốc.

III. NỘI DUNG VÀ THỂ THỨC THI

- Bài viết ôn tập trong chương trình toán Tiểu học, THCS, gồm: tổng kết lý thuyết và hệ thống bài tập (có lời giải hoặc hướng dẫn giải).
- Bài viết được đánh máy trên khổ giấy A4, mỗi bài không quá 4 trang.
- Bài dự thi chưa từng đăng trên sách, báo hoặc tham dự bất kỳ một cuộc thi nào.
- Mỗi người có thể gửi dự thi nhiều bài.

IV. GIẢI THƯỞNG

- Cuộc thi trao giải cá nhân và giải tập thể (dành cho đơn vị có nhiều thầy cô dự thi) gồm Bằng chứng nhận, cúp, tiền thưởng.
- Những bài viết được chọn đăng trên tạp chí được hưởng nhuận bút.
- Bài viết được chọn trao giải thuộc bản quyền công bố tác phẩm của Toán Tuổi thơ, trong các trường hợp Toán Tuổi thơ in ấn, phát hành tác phẩm dưới mọi hình thức.

V. THỜI HẠN NHẬN BÀI VÀ TRAO GIẢI

- Bài viết gửi đến:

Tạp chí Toán Tuổi thơ, tầng 5, số 361 Trường Chinh, Thanh Xuân, Hà Nội
hoặc email: toantuoitho@vnn.vn

- Thời hạn nhận bài: Từ tháng 11 năm 2010 đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2011 theo dấu Bưu điện.

Ngoài phong bì đề rõ: Tham dự Cuộc thi dành cho các thầy cô giáo môn toán.

- Danh sách đoạt giải dự kiến được đăng trên tạp chí số tháng 7 năm 2011 hoặc trang web: toantuoitho.vn

- Giải thưởng dự kiến được trao vào ngày 11 tháng 11 năm 2011.

Ban tổ chức mong các thầy cô giáo, Ban Giám hiệu các trường và các Sở Giáo dục - Đào tạo tham dự, cổ vũ, động viên cuộc thi này.

Toán Tuổi thơ

Đến với tiếng Hán

ThS. NGUYỄN VŨ LOAN

Bài 20

星期一我有数学课。

Thứ hai tôi học môn Toán.

LTS. Nếu biết tiếng Hán bạn sẽ:

1. Hiểu các từ Hán Việt, sử dụng tốt hơn tiếng Việt của mình. Trong kho từ vựng tiếng Việt rất nhiều từ Hán Việt.

2. Đọc được sách cổ, văn bia bằng chữ Hán và Hán Nôm, thêm hiểu văn chương, lịch sử nước

Nam mình.

3. Hiểu ngôn ngữ mà cứ 5 người trên thế giới có hơn 1 người dùng. Dễ dàng hợp tác, làm ăn với các nước và vùng lãnh thổ Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Singapore và cả Nhật Bản, Hàn Quốc. Nếu biết cả tiếng Anh và tiếng Hán thì thật là tuyệt.

Từ mới.

中文Zhōngwén: [trung văn] tiếng Trung quốc

英文yīngwén: [anh văn] tiếng Anh

数学shùxué: [toán học] toán học

没有méiyǒu: [một hữu] không có

课kè: [khắc] môn học, bài học, lớp học

体育tǐyù: [thể dục] thể dục

文学wénxué: [văn học] văn học

法文fǎwén: [pháp văn] tiếng Pháp

Mẫu câu và hội thoại.

1. A: 星期四你有课吗? (Xīngqī sì nǐ yǒu kè ma?) Thứ năm bạn có tiết học không?

B: 星期四我没有课。 (Xīngqī sì wǒ méiyǒu kè) Thứ năm mình không có tiết học.

2. A: 星期一你有中文课吗? (Xīngqī yī nǐ yǒu Zhōngwén kè ma?) Thứ hai bạn có tiết học tiếng Trung không?

B: 星期一我有数学课没有中文课。 (Xīngqī yī wǒ yǒu shùxué kè méiyǒu Zhōngwén kè) Thứ hai mình học môn toán không học môn tiếng Trung.

Tập đọc.

星期二

星期二我有体育课。

星期二你有体育课吗?

星期三我有英文课。

星期三你有英文课吗?

星期四

星期四我没有体育课。

星期四我有法文课。

星期五我没有文学课。

星期五我有数学课。

Ngữ âm. Phiên âm

T.mẫu \ V.mẫu	a	e	-i	ai	ei	ao	ou	an	en	ang	eng	ong
z	za	ze	zi	zai	zei	zao	zou	zan	zen	zang	zeng	zong
c	ca	ce	ci	cai		cao	cou	can	cen	cang	ceng	cong
s	sa	se	si	sai		sao	sou	san	sen	sang	seng	song

T.mẫu \ V.mẫu	u	uo	uei(-ui)	uan	uen(-un)
z	zu	zuo	zui	zuan	zun
c	cu	cuo	cui	cuan	cun
s	su	suo	sui	suan	sun

(Xem tiếp trang 25)



Dãy Fibonacci màu nhiệm

VŨ KIM THỦY

Chú ý: Dấu ...
về mặt toán
học có nghĩa là
và cứ thế mãi.



Có một dãy số mà bắt đầu từ
một số nào đó của nó tuân
theo một quy luật:

1, 1, 2, 3, 5, 8, 13, ...

Các dãy sau có cùng quy luật ấy:

2, 4, 6, 10, 16, 26, 42, ...

1, 3, 4, 7, 11, 18, 29, 47, ...

1, 4, 5, 9, 14, 23, 37, 60, ...

Thêm 3 số vào mỗi dãy sau:

1, 1, 2, 3, 5, 8, 13, __, __, __, ...

2, 4, 6, 10, 16, 26, 42, __, __, __, ...

1, 3, 4, 7, 11, 18, 29, 47, __, __, __, ...

1, 4, 5, 9, 14, 23, 37, 60, __, __, __, ...

Bí mật của dãy là:

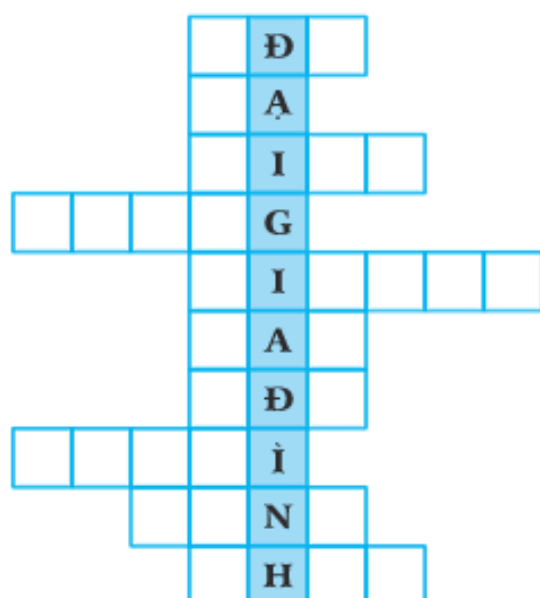


Hoàn thành theo các câu hỏi trên và gửi bài về tòa soạn.
Năm bài giải tốt trình bày đẹp, gửi sớm sẽ được thưởng.



• *Kì này*

Các dân tộc Việt Nam



Trên mỗi hàng ngang của ô chữ này là tên một dân tộc của đất mẹ Việt Nam. Các bạn có tìm ra được không?

TRẦN VĂN NGỌC TÂN

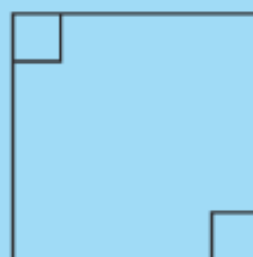
(DD07TD2, khoa Điện-Điện tử, ĐH Bách khoa,
ĐH Quốc gia TP. Hồ Chí Minh)



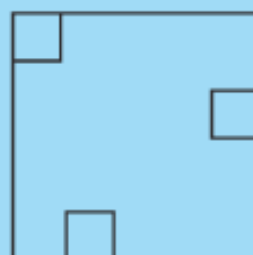
• *Kết quả* (TTT 124)

Đặt thế nào?

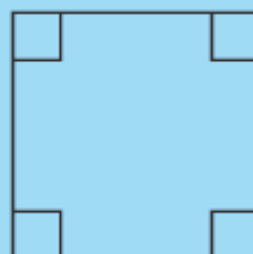
Cách đặt của bạn Toán:



Cách đặt của bạn Tuổi:



Cách đặt của bạn Thơ:



TTT chúc mừng các bạn có lời giải đúng: **Nguyễn Thị Thùy Dương**, 5A3, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; **Phạm Quỳnh Trâm**, 4C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; **Nguyễn Đắc Hào**, 5D, TH Tam Giang, Yên Phong, **Bắc Ninh**; **Ngô Minh Hằng**, 2D, TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

TĐT





• *Kì này*

Ta là A

C hữ A nhảy lên khỏi trang vở, bay lơ lửng giữa khoảng không. Chàng ta vừa bay vừa hát:

Ta là nguyên âm A

Đứng đầu bảng chữ cái

Xưa nay và mãi mãi

Ai cũng phải theo ta

Nghe thấy thế, phụ âm T liền bảo:

- Hãy thôi vênh vang đi nhé! Cậu phải có tổ đi cùng, tổ còn đi đằng trước cậu kia, có thế thì chúng mình mới xưng ta được chứ. *Tở...a...ta* cơ mà!

A chưa kịp phản ứng thì phụ âm B từ cuối trang vở chạy tới, ngược nhìn A:

- Xuống đây kết bạn với chúng tớ đi, đừng lơ lửng một mình trên ấy. Một mình cậu không làm nên trò trống gì đâu. Tớ là B, cậu phải chịu đi sau tớ thì mới thành chữ "ba". Các bạn

M, N cũng muốn kết thân với cậu để thành tiếng "má", tiếng "cha" thân yêu.

Âyên lặng, ngơ ngác. Chàng ta muốn đậu xuống mặt giấy như cũ nhưng còn ngượng. Bất chợt, một bạn khác ở trang vở bên kia, không rõ tên tuổi, góp thêm:

- A đấy à? A đứng riêng thì chỉ là *a...a, a ha, à à...* thôi. Đấy là miệng há ra khi có niềm vui bất chợt, có đôi chút ngạc nhiên. Khi bác sĩ khám họng, cậu cũng phải *a...a...* đúng chưa? Cậu phải đi cùng bạn bè thì mới vui và có ích chứ. Đi trước được làm anh hoặc được ăn. Đi sau thì ngoài cha, ba, má... còn có hoa, quả, ca múa...

Thấy các bạn nói có lí, A bèn nhẹ nhàng đáp xuống trang vở và vui vẻ cầm tay các bạn cùng đi, lúc thì đứng trước, lúc thì đứng sau.

PHẠM ĐÌNH ÂN

Đến với... (Xem tiếp trang 22)

Chú ý: Nhóm thanh mẫu đầu lưỡi trước "z, c, s" chỉ kết hợp với vận mẫu là nguyên âm đầu lưỡi trước i² kí hiệu là [i] tuy viết là "i" nhưng đọc là "ư" như trong tiếng Việt.

Tập viết.

有	一	ナ	才	有	有	有				
文	、	二	ナ	文						
课	、	ì	ì	讠	讠	讠	讠	讠	讠	课
法	、	、	シ	汁	汁	法	法			



Quen nhưng không dễ!

Đọc bài thơ này bạn sẽ thấy nội dung của nó thật quen thuộc với mỗi chúng ta. Cái khó là phải dịch ra tiếng Việt sao cho thật hay. Các bạn hãy thử tài của mình nhé!

Twice

*Twice one are two
And twice two are four,
Say it over carefully
At least once more*

*Twice two are four,
And twice three are six,
Say it over carefully
Until it sticks*



*Twice four are eight,
And twice five are ten,
Write it down with pencil
Or with chalk or pen.*

*Twice five are ten,
And twice six are twelve,
In the number garden
You must delve, delve, delve*

TUYẾT LAN (sf)

● Kết quả Ai dịch hay hơn? (TTT 124)

Phần thi "Ai dịch hay hơn?" trong Vườn Anh số trước được rất nhiều bạn tham dự. Hầu như tất cả đều có bản dịch đúng. Chủ Vườn sẽ gửi quà tới năm bạn trình bày đẹp nhất: Ngô Thạch Thảo Phương, 5A, TH Tương Giang, Từ Sơn, Bắc Ninh; Đỗ Thị Trà, 5D, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, Bắc Giang; Lương Thị Hoài, 5A, TH Vô Liêm Sơn, Thiên Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh; Dương Phương Trinh, 5E, TH Lê Hồng Phong, TP. Thái Bình, Thái Bình; Đỗ Hải Nam, 4D1, TH Nguyễn Du, Ngô Quyền,

Hải Phòng.

Mẹ: Vì sao bài kiểm tra của con lại có điểm thấp như vậy?

Tommy: Dạ, vì sự vắng mặt ạ.

Mẹ: Con đã vắng mặt trong ngày thi à?

Tommy: Không, bạn ngồi cạnh con đã vắng mặt ạ.

Nếu bạn Tommy chăm học thì đã không bị động và phụ thuộc vào người khác như vậy phải không các bạn?

Chủ Vườn

Các Số Phát Hành Vào Dịp Hè Có Gì Mới?

● Để đáp ứng nhu cầu bạn đọc và phù hợp với kỳ nghỉ hè, phát hành vào ngày 10 tháng 5 là số gộp 2 tháng 5 và 6.2011: Số 127+128 (TTT1) và 99+100 (TTT2) ngoài những chuyên mục thường kỳ còn có nhiều đề tài, chuyên mục với những bài viết đặc sắc, những bài toán vui, các câu đố giải trí, các tin bài về Olympic Toán Tuổi thơ của các tỉnh thành... được trình bày đẹp với màu sắc sinh động. Như thế số này phát hành sớm 8 ngày và số trang gấp đôi số đơn.

● Tháng 7 tạp chí ra số đặc biệt vào ngày 18.7.2001 sẽ không có giải bài kỳ trước. Trong số này có nhiều bài toán cổ, toán vui, các câu đố, các bài IQ, các trò chơi đặc sắc, các bài thi mùa hè thú vị và các câu chuyện cười lí thú...

● Các bạn đặt mua báo tại các bưu điện gần nhất hay các công ti sách - thiết bị trường học, các Sở hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo. Tại Hà Nội bạn đọc có thể mua tại các sạp báo hay tại tòa soạn.

Trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

TTT



Bài 2. Hai anh em xuất phát cùng một lúc ở cùng một chỗ trên sân hình tròn và chạy ngược chiều nhau quanh sân đó. Hai anh em chạy và gặp nhau một, hai, ba, bốn lần và thật là tuyệt vời là lần thứ tư thì hai anh em dừng đúng vạch xuất phát ban đầu. Người anh chạy một vòng hết 10 phút và chạy nhanh hơn em. Hỏi người em chạy một vòng trong bao lâu?

HỒNG VÂN (Hà Nội)

Bài 1. Các học sinh khối bốn của trường tiểu học Kim Đồng sinh hoạt ngoài trời dưới sân trường. Nếu chia thành các tổ, mỗi tổ 6 nam và 6 nữ thì còn thừa 20 bạn nam. Nếu chia thành các tổ, mỗi tổ 7 bạn nam và 5 bạn nữ thì còn thừa 20 bạn nữ. Hỏi khối bốn trường tiểu học Kim Đồng có bao nhiêu học sinh nam, bao nhiêu học sinh nữ?

NGUYỄN ĐỨC TẤN (TP. Hồ Chí Minh)

Bài 3. Ba tổ của lớp 4A thi làm hoa tặng cô giáo nhân ngày 8/3. Số hoa của cả ba tổ làm được là một số có hai chữ số khi chia cho 2 dư 1, chia cho 5 dư 4 và chia hết cho 7. Hỏi mỗi tổ làm được bao nhiêu bông hoa? Biết $\frac{1}{2}$ số hoa của tổ một bằng $\frac{1}{3}$ số hoa của tổ hai; $\frac{1}{3}$ số hoa của tổ hai ít hơn $\frac{1}{4}$ số hoa của tổ ba là 1 bông.

LÊ THỊ VIỆT

(GV. TH Thanh Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh)

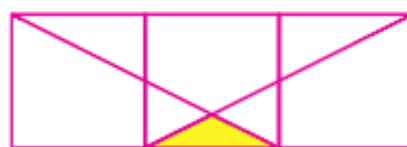
Bài 4. Khi xếp loại học lực của lớp 5A, cô giáo chủ nhiệm ghi: Số học sinh giỏi bằng $\frac{1}{3}$ số học sinh còn lại, số học sinh khá bằng 60% số học sinh còn lại, số học sinh trung bình bằng 80% số học sinh khá, số học sinh yếu bằng 30% số học sinh giỏi. Số học sinh yếu ít hơn số học sinh trung bình là 9 học sinh. Hỏi lớp 5A có bao nhiêu học sinh?

PHẠM HUY TRỊ (GV. TH Trưng Xá, Lương Tài, Bắc Ninh)

Bài 5. Có ba viên gạch hoa hình vuông xếp liền nhau và được kẻ như hình vẽ. Biết diện tích phần tô màu là 50 cm^2 . Tìm kích thước của viên gạch hoa.

PHẠM DUY NGHĨA

(Chuyên viên phòng GD-ĐT Hương Sơn, Hà Tĩnh)



Bài toán xanh số 3

Một văn phòng mỗi khi bật điện thì cả 12 bóng đèn cùng sáng. Công suất tiêu thụ điện của mỗi bóng là 60 W (oát) điện mỗi giờ. Công suất tiêu thụ điện của 1 máy tính là 200 W mỗi giờ. Nếu 3 người cùng chơi trò chơi điện tử trên mạng ở 3 máy tính trong 2 giờ sau giờ làm việc thì một năm đã tiêu tốn bao nhiêu tiền điện? Biết rằng giá 1 số điện tức 1 kw (ki-lô-oát giờ) là 1642 đồng và $1000 \text{ W} = 1 \text{ kw}$.

VKT (Hà Nội)

**PHIẾU ĐĂNG KÍ
THAM DỰ
CUỘC THI GTQT
NĂM HỌC
2010 - 2011**

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Tổng biên tập: ThS. VŨ KIM THỦY

Thư kí tòa soạn: NGUYỄN XUÂN MAI

Ủy viên: NGUYỄN ANH, TRẦN THỊ KIM CƯỜNG, TS. PHẠM NGỌC ĐỊNH, ThS. VŨ VĂN DƯƠNG, PGS. TS. TRẦN DIỄN HIỂN, PGS. TS. ĐỖ TRUNG HIỆU, VŨ MAI HƯƠNG, PHAN THỊ HƯƠNG, TS. NGUYỄN ĐĂNG QUANG, NGUYỄN ĐỨC TẤN, ThS. LÊ TIẾN THÀNH, TRƯƠNG CÔNG THÀNH, PHẠM VĂN TRỌNG, ThS. LÊ HỒNG VÂN

Trưởng phòng Trị sự: TRỊNH ĐÌNH TÀI

Mĩ thuật: TRẦN NGỌC TRƯỜNG

Kĩ thuật vi tính: ĐỖ TRUNG KIÊN

Trị sự - Phát hành: TRỊNH THỊ TUYẾT TRANG, MẠC THANH HUYỀN, NGUYỄN HUYỀN THANH

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN: TẦNG 5, SỐ 361 ĐƯỜNG TRƯỞNG CHÍNH, QUẬN THANH XUÂN, HÀ NỘI.

Điện thoại (Tel): 04.35682701; **Điện sao (Fax):** 04.35682702. **Điện thư (E-mail):** toantuoitho@vnn.vn

Trang mạng (Website): <http://www.toantuoitho.vn>

Mã số: 8TT1126M11.

Giấy phép hoạt động báo chí: 31/GP-BVHTT ngày 23/01/2003 - Bộ Văn hóa và Thông tin.

In tại: Xí nghiệp Bản đồ I - Bộ Quốc phòng, Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội. In xong và nộp lưu chiểu tháng 04 năm 2011.

TRONG SỐ NÀY

● **Giấc mơ của bạn**

Chuyện của họ hàng nhà Chuột

Trương Công Tiếm

● **Sai ở đâu? Sửa cho đúng!**

Bao nhiêu bạn?

Ngô Văn Nghi

● **Chuyện dạy và học toán**

Có một tiết học như thế

Trần Xuân Dân

● **Giải toán thế nào?**

Nhiều cách giải một bài toán chuyển động

Trần Thị Hảo

● **Đo trí thông minh**

Số nào?

Phạm Quỳnh

● **Đố vui**

Chữ số nào nhĩ?

Đỗ Ngọc Thiện

● **Truyện tranh TẠI SAO LẠI THẾ?**

Hươu Sao bán giày

4 *Thu Hiền* 14

● **Đến với tiếng Hán**

Bài 20. Thứ hai tôi học môn Toán.

5 *Nguyễn Vũ Loan* 22

● **Bảng thông minh**

Dãy Fibonacci màu nhiệm

6 *Vũ Kim Thủy* 23

● **Trường Olympic**

Các dân tộc Việt Nam

8 *Trần Văn Ngọc Tân* 24

● **Sang chơi nhà văn**

Ta là A

10 *Phạm Đình Ân* 25

● **Thăm vườn tiếng Anh**

Quen nhưng không dễ!

13 *Tuyết Lan* 26

NĂM THỨ
MƯỜI HAI

ISSN 1859-266X

127+128

05+06/2011

Giá: 14000đ

Toán

tuổi thơ 1

DÀNH CHO CẤP TIỂU HỌC

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM - BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



Mùa hè vui! Rất vui!

Tờ báo chỉ có một tờ



(Hai trang TOÁN TUỔI THƠ dành riêng cho lớp Một và lớp Hai)

Kết quả kì trước (TTT 125)

1. Câu đố của Harry Potter:

Các bạn đều đã xếp được một số chữ cái. Thật khéo tay!



C



L



V



U



H



I

2. Câu đố của Dấu Cộng béo:

Nhiều bạn đã kì công cắt ghép rất tỉ mỉ và cẩn thận. Xin chúc mừng!



3. Câu đố của Tôn Ngộ Không:

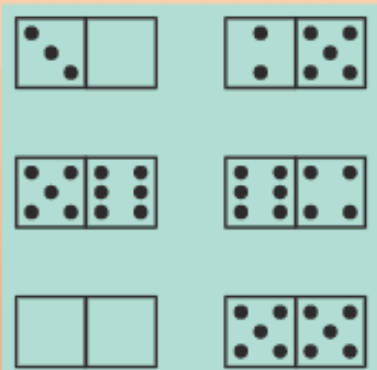
Các bạn cũng đã cắt ghép được một số hình.

Phần thưởng được trao cho: Nguyễn Quang Minh, 1C, TH Ninh Xá; Tập thể lớp 1A, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; Tập thể lớp 1D; Tập thể lớp 1E; Tập thể lớp 2B; Tập thể lớp 2D; Tập thể lớp 2E, TH Ngô Đức Kế; Hồ Thị Cẩm Ly; Nguyễn Đức Bảo Thắng, 1A, TH Đại Lộc; Lê Thị Vân, 2A, TH Phúc Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh.



Câu đố của Harry Potter

Chọn 2 quân đồ mi nô bên phải xếp tiếp vào 2 đầu của hình bên trái.





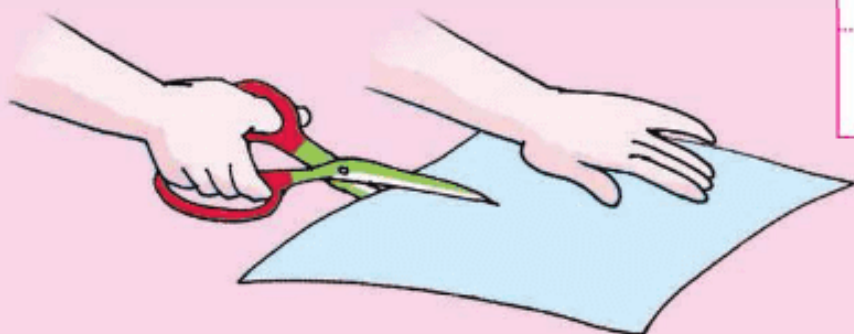
Câu đố của Dấu Cộng béo

Con đường cho sẵn đi quanh co trên quả đồi nhưng không chia quả đồi thành 2 miền. Bạn hãy vẽ thêm một con đường nữa từ điểm A đến điểm B mà cả 2 con đường vẫn không chia quả đồi thành 2 miền.



Câu đố của Tôn Ngộ Không

Bạn hãy chia mảnh đất hình vuông này thành 5 mảnh bằng nhau và giống nhau về hình dạng sao cho cái ao được giữ nguyên. Nhớ tô màu từng mảnh cho thật đẹp nhé!



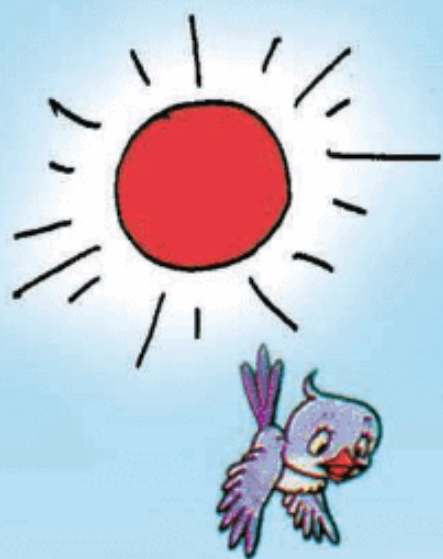
Họ và tên:

Lớp: Trường:

Địa chỉ nhà:

Các anh chị lớp trên không được dự thi giải đố ở hai trang dành riêng cho lớp Một và lớp Hai!





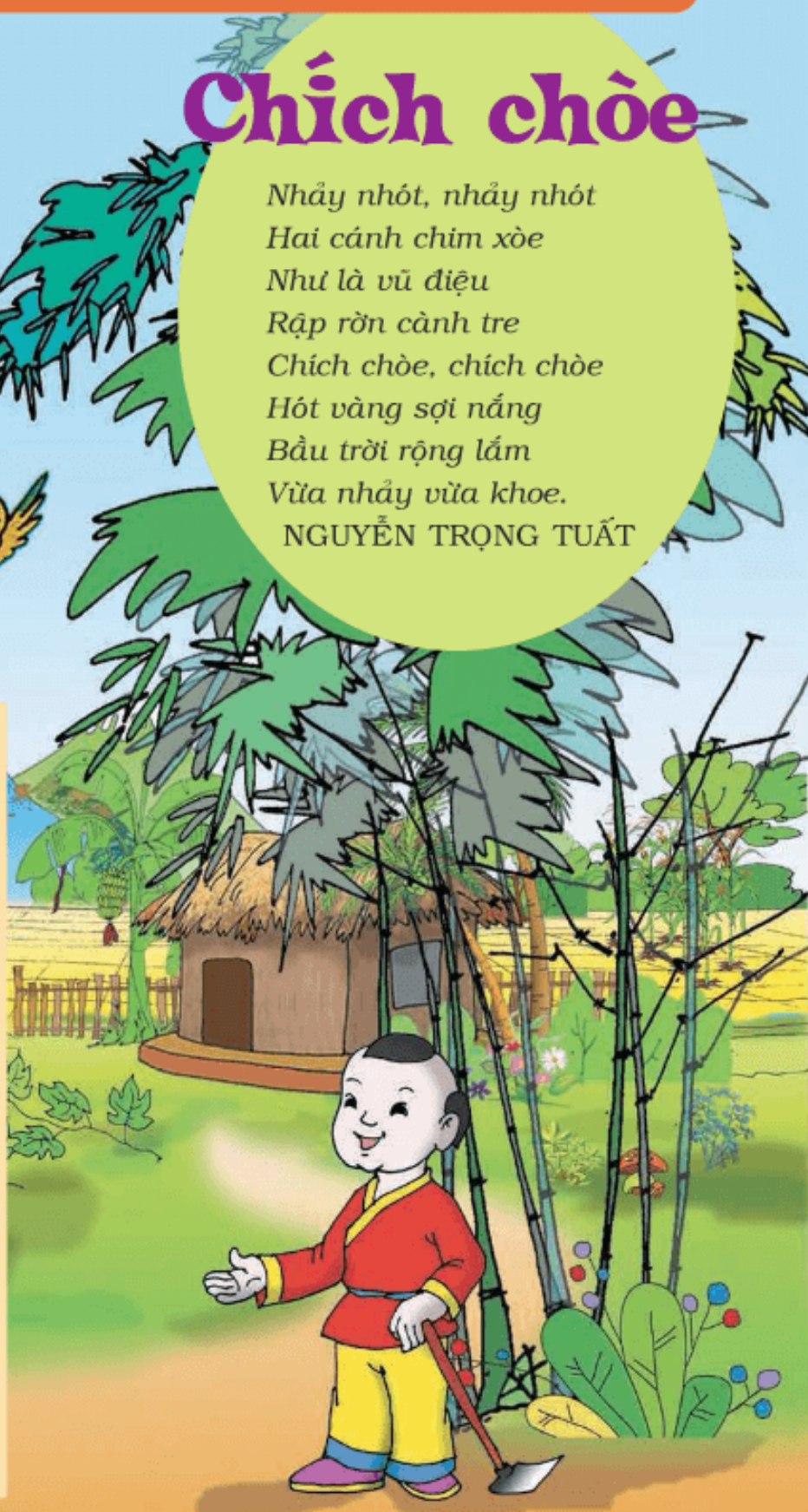
Chích chòe

Nhảy nhót, nhảy nhót
Hai cánh chim xòe
Như là vũ điệu
Rập rờn cành tre
Chích chòe, chích chòe
Hót vàng sợi nắng
Bầu trời rộng lắm
Vừa nhảy vừa khoe.
NGUYỄN TRỌNG TUẤT

Vũ trụ

Vàng là nắng
Trắng là mây
Xanh là cây
Nâu là đất
Nắng cho mặt
Mây cho mưa
Cây bốn mùa
Cho hoa trái
Đất sống mãi
Với con người
Đất và trời
Thành vũ trụ.

NGUYỄN TRỌNG TUẤT
(Hội Văn nghệ Nghệ An,
76 Nguyễn Thị Minh Khai,
Vinh, Nghệ An)





Lời cây thước kẻ

Tôi - cây thước kẻ
Nhỏ nhắn dễ thương
Học toán, học vẽ
Bạn rất dễ dàng
Kẻ dọc, kẻ ngang
Hình thang, tam giác
Chữ nhật, hình vuông
Có tôi - thẳng tắp
Mỗi ngày đến lớp
Bạn nhớ mang theo
Nếu tôi vắng mặt
Khó cho bạn nhiều.

NGUYỄN LOAN

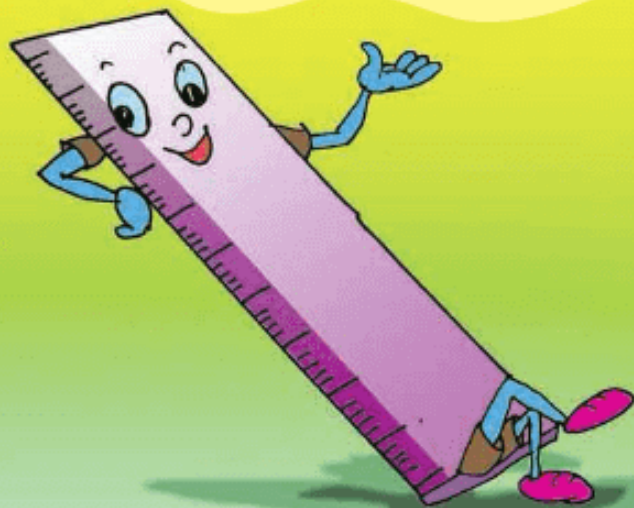
(Hội Nhà văn Thừa Thiên- Huế
26 Lê Lợi, TP. Huế, Thừa Thiên-Huế)

Tượng Thánh Gióng

Cao cao mấy trăm bậc
Tượng chồn chân ù tai
Phải chăng đây đỉnh núi
Năm xưa Người về trời
Ngựa sắt bay từ đây
Ước mơ hai nghìn năm
Én bạc thay ngựa sắt
Đa Phúc giờ sân bay
Tre đằng ngà thuở ấy
Thành tên lửa vút bay
Từ giã Ân ngày nào
Bao lần quân giặc đến
Còn tre đằng ngà đây
Còn những người oanh liệt
Tượng Người dựng dấu muện
Nét cười thoảng trên mây
Hai nghìn năm chữ mấy
Người trời cười mây bay.

27.2.2011

VŨ KIM THỦY

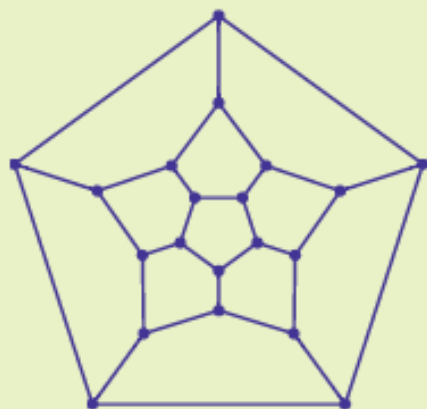


Cuộc thi vui

CHÀO HÈ 2011

Bài 1. Chọn cách đi nào?

Một thành phố có 20 điểm du lịch như sau. Hãy chọn một cách đi để qua mỗi điểm du lịch đúng một lần.



BÌNH NAM HÀ

Bài 2. Cây xanh trong công viên

Chiều chủ nhật, Mai và Đào rủ nhau ra công viên chơi. Trong công viên, xung quanh một chiếc hồ hình tròn người ta trồng các cây xanh. Các cây được đánh số 1; 2; 3; ... Hai bạn rủ nhau chơi trò đếm cây. Họ đi theo cùng một chiều và cùng một tốc độ. Mai bắt đầu đếm từ cây số 20 và Đào bắt đầu đếm từ cây số 7. Khi Mai đếm đến cây mang số 7 thì Đào đếm đến cây mang số 94. Các bạn hãy tính xem xung quanh hồ có bao nhiêu cây?

PHƯƠNG LAN (ĐHSP Hà Nội)

Bài 3. Bao lâu?

Nghỉ hè, Ngân tham gia sinh hoạt trong nhóm múa của câu lạc bộ thiếu nhi. Cứ mỗi buổi sinh hoạt, bố thường đi xe máy đến đón lúc 20 giờ 30 phút. Hôm nay, buổi sinh hoạt

tan vào lúc 20 giờ. Ngân không chờ bố đón mà quyết định tự đi bộ về nhà. Trên đường đi, Ngân gặp bố đến đón và hai bố con cùng về nhà. Về đến nhà, Ngân nhìn đồng hồ phát hiện ra hai bố con về nhà sớm hơn mọi ngày là 10 phút. Đố các bạn trước khi gặp bố, Ngân đã đi bộ được bao lâu?

NGUYỄN THỊ MINH HỒNG

(GV. TH Dịch Vọng B, Cầu Giấy, Hà Nội)

Bài 4. Giúp Hà thắng cuộc

Hồng và Hà cùng viết một số có 7 chữ số mà chỉ được dùng các chữ số 2; 3; 4; 5; 6; 7. Mỗi người đến lượt mình được viết một chữ số từ trái sang phải. Hồng viết trước nên Hồng cũng là người viết chữ số cuối cùng. Số nhận được chia hết cho 9 thì Hồng thắng cuộc và số nhận được không chia hết cho 9 thì Hà thắng cuộc. Các bạn có bí quyết nào giúp Hà chắc chắn thắng cuộc không?

TẠ THẬP (TP. Hồ Chí Minh)

Bài 5. Quãng đường chú rể đi

Ở một vùng thuộc Bắc cực, dân cư ngủ đêm trong túi da gấu cho khỏi lạnh. Họ có tập quán là khi làm lễ cưới chú rể phải đến nhà cô dâu vào ban đêm để vác cái túi có cô dâu về. Một chú rể lúc đi đã đi với vận tốc 5 km/giờ còn lúc về vì phải vác nặng nên vận tốc chỉ còn 3 km/giờ. Thời gian cả đi và về là 7 giờ. Hỏi quãng đường mà chú rể đã đi là bao nhiêu ki-lô-mét?

VŨ SƠN NAM

(Sưu tầm)

Câu lạc bộ Dễ hay Khó

CÁC CON SỐ VÀ BÚP BÊ NGA

VŨ KIM THỦY

Thời lượng phát sóng: 20 phút

Thời gian ghi hình: 2005

Nhân vật: Thầy giáo, một số học sinh

Đạo cụ: Bảng tự xóa, những thanh gỗ ghi con số, những mảnh bìa elip có ghi chữ, những con chữ nhựa, que tính nhựa, một số quả quýt, ảnh các nhà toán học: Venn, Cacđanô, Pytago, Haminton, con búp bê Nga.

Thầy: Mở vở!

Hình hiệu: Hiện dòng chữ: Các con số và búp bê Nga.

Thầy: Mở lần lượt các con búp bê. (Vừa mở vừa nói): $\mathbb{R}$ là tất cả các số thực. Sau này học lên các em sẽ biết, nó gồm các số mà ta được học, được biết suốt 12 năm học phổ thông. Khác với số ảo sau này học ngành toán các em mới biết. $\mathbb{Q}$ là tất cả các số hữu tỉ. Các em hiểu số hữu tỉ như là phân số ấy nhé, kể cả mẫu số của chúng bằng 1.

Học sinh 1: Thưa kể cả số 0 nữa phải không ạ?

Thầy: Ừ, cả số 0. Về sau học lên cấp 2 các em sẽ biết có cả các số nhỏ hơn số 0 gọi là số âm. $\mathbb{Q}$ là gồm cả các phân số âm nữa.

Tiếp đến là các số nguyên kí hiệu là $\mathbb{Z}$. Ta cũng gọi là tập hợp $\mathbb{Z}$. Thầy mở ra con búp bê cuối cùng và nói: Đây là gồm tất cả các số tự nhiên, số tự nhiên là các số các em đang học cấp 1. Thầy giáo xếp thành dãy búp bê từ nhỏ đến lớn.

Thầy chỉ từng con búp bê và nói:

- Tập hợp số tự nhiên $\mathbb{N}$ gồm các số 1, 2, 3, 4, 5, ... và số 0. Số tự nhiên còn gọi là số

đếm. Một số nước không tính số 0 là số tự nhiên.

- Tập hợp số nguyên $\mathbb{Z}$ gồm các số 1, 2, 3, 4, 5, ..., các số -1, -2, -3, -4, -5, ... gọi là các số nguyên âm và số 0.

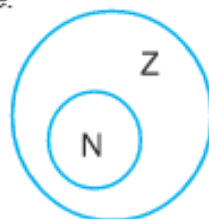
- Tập hợp số hữu tỉ $\mathbb{Q}$ gồm các phân số kể cả các phân số có mẫu số là 1 và số 0 cũng thuộc về số hữu tỉ.

- Tập hợp các số thực $\mathbb{R}$ gồm các số là phân số và cả các số không phải là phân số như số $\pi = 3,14159...$ Thầy giải thích về dấu ...

Học sinh: Thưa thầy số tự nhiên cũng là số thực ạ?

Thầy: Đúng rồi. Số tự nhiên cũng là số nguyên. Người ta viết là $\mathbb{N} \subset \mathbb{Z}$ để chỉ rằng mọi số tự nhiên là số nguyên. Nhưng có những số nguyên không phải là số tự nhiên.

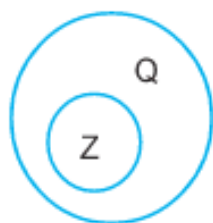
Thầy giáo vẽ:



Người ta vẽ như hình trên. Số tự nhiên như lòng đỏ quả trứng ấy còn số nguyên là cả quả

trứng. Các số tự nhiên thuộc về lòng đỏ cũng gọi là nguyên dương (trừ số 0 là số tự nhiên nhưng không phải là số nguyên dương). Lòng trắng là các số nguyên âm nhé.

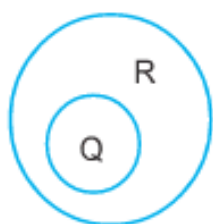
Thầy vừa nói vừa vẽ: Các số nguyên cũng là các số hữu tỉ. Người ta ghi là $\mathbb{Z} \subset \mathbb{Q}$. Người ta vẽ thế này (hình dưới) có các số hữu tỉ không là số nguyên, ví dụ $\frac{1}{2}$.



Học sinh: Quả trứng này to hơn quả trứng số nguyên đúng không ạ?

Thầy: Đúng đấy các em ạ. Thế nên lúc đầu thầy dùng các con búp bê Nga để biểu thị.

Tương tự như vậy các số hữu tỉ là các số thực. Người ta ghi là $\mathbb{Q} \subset \mathbb{R}$. Người ta vẽ là:



Có những số thực không là số hữu tỉ, như số π đã nói trên $\pi = 3,14159\dots$ không thể viết được thành phân số.

Học sinh: Em thưa thầy, bài toán hay ghi: Lấy π là $\frac{22}{7}$. Vậy π là số hữu tỉ?

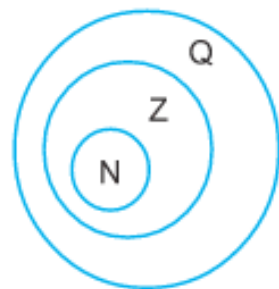
Thầy: Người ta có thể lấy π là $\frac{22}{7}$, có thể lấy $\pi = 3,14$ hay $3,1416$ tùy yêu cầu của bài toán. Tất cả đều chỉ là các số gần đúng. Tuy vậy độ chính xác của nó đã rất cao rồi. Trong thực tế người ta chỉ cần độ chính xác như thế thôi.

Và người ta viết là: $\pi \approx \frac{22}{7}$, $\pi \approx 3,14$,

$\pi \approx 3,1416$. Đọc là: "pi xấp xỉ hai mươi hai phần bảy", "pi xấp xỉ ba phẩy mười bốn", ... Nhưng không có phân số nào bằng số π cả. π không phải là số hữu tỉ.

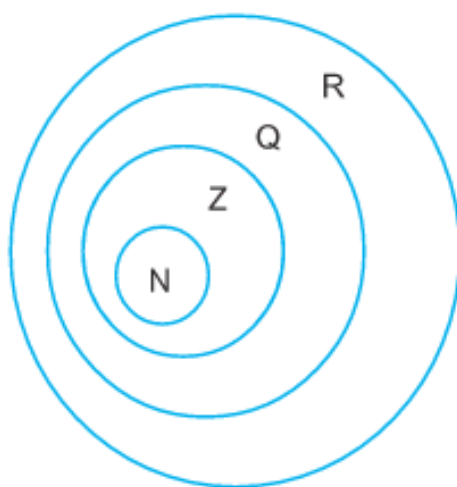
Người ta cũng còn gọi phần lòng đỏ quả trứng là tập hợp số tự nhiên, cả quả trứng là tập hợp số nguyên. Người ta gọi $\subset$ là bao hàm. Để dễ thấy mối quan hệ giữa các tập hợp người ta viết: $\mathbb{N} \subset \mathbb{Z} \subset \mathbb{Q} \subset \mathbb{R}$.

Người ta cũng vẽ:



Vậy còn R thì vẽ thế nào nhỉ?

Học sinh lên bảng vẽ:

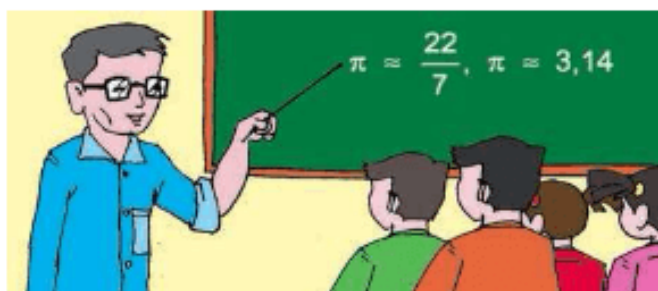


Người ta gọi hình vẽ trên là biểu đồ Ven (sơ đồ Ven) mang tên nhà toán học Venn.

Cuối cùng thầy giáo hướng dẫn học sinh sử dụng các que tính, các mảnh bìa, các quả quýt biểu thị các số và giới thiệu các nhà toán học liên quan đến các con số: Cacđanô, Pytago, Venn, Haminton, ...

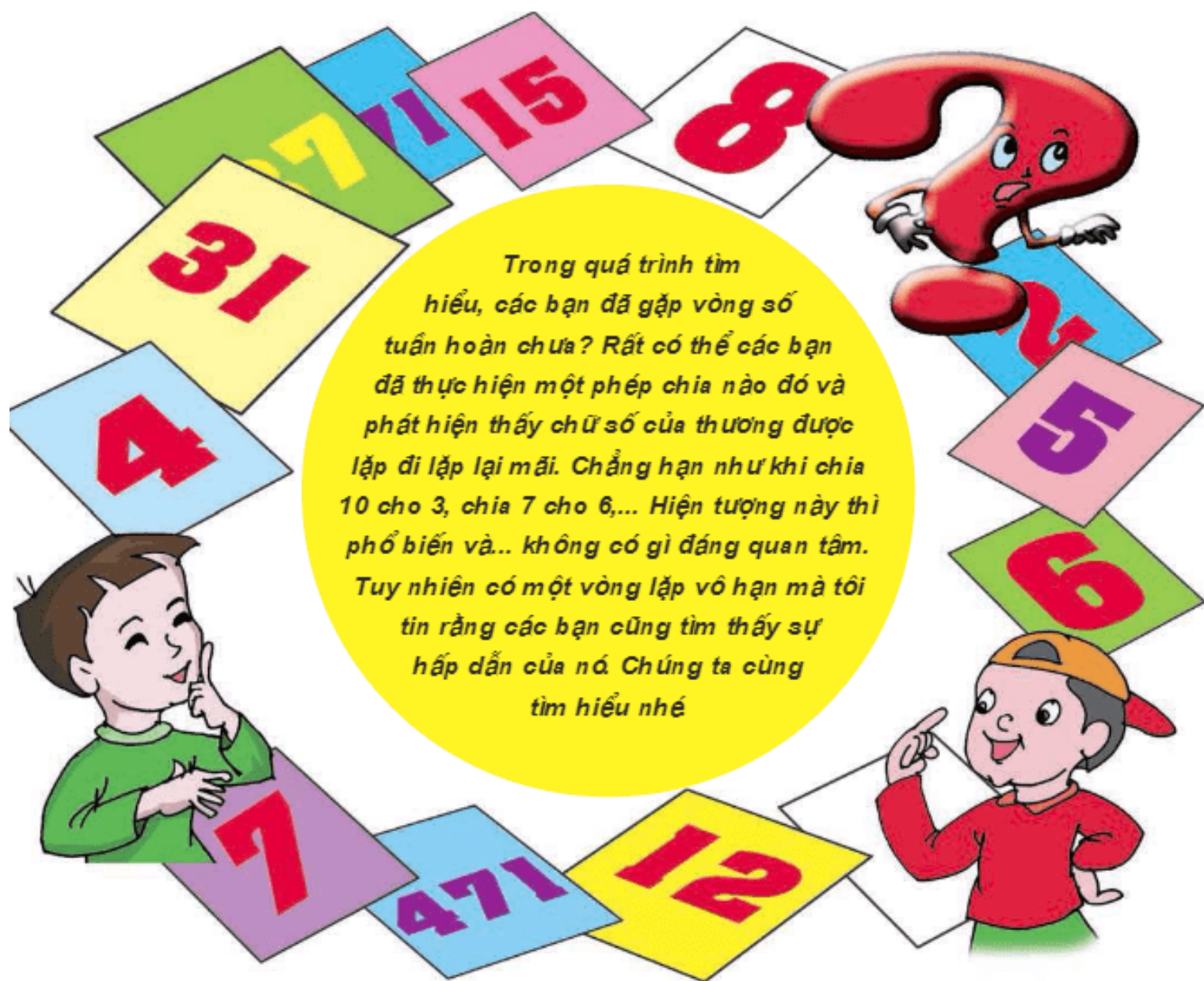
Cho các em học sinh xếp lại các con búp bê Nga theo đúng thứ tự từ trong ra ngoài: N, Z, Q, R.

Chào kết.



Bạn có biết? Bạn có biết? Bạn có biết?

RƠI VÀO VÒNG LẶP VÔ HẠN



Trong quá trình tìm hiểu, các bạn đã gặp vòng số tuần hoàn chưa? Rất có thể các bạn đã thực hiện một phép chia nào đó và phát hiện thấy chữ số của thương được lặp đi lặp lại mãi. Chẳng hạn như khi chia 10 cho 3, chia 7 cho 6,... Hiện tượng này thì phổ biến và... không có gì đáng quan tâm. Tuy nhiên có một vòng lặp vô hạn mà tôi tin rằng các bạn cũng tìm thấy sự hấp dẫn của nó. Chúng ta cùng tìm hiểu nhé

Bây giờ bạn hãy chọn một số có bốn chữ số (không chọn số có bốn chữ số giống nhau). Sắp xếp lại các chữ số của số đã chọn sao cho chúng tạo thành số lớn nhất có thể được. Sau đó lại sắp xếp lại các chữ số của số đã chọn sao cho chúng tạo thành số nhỏ nhất có thể được. Tìm hiệu của

hai số này (lấy số lớn trừ đi số bé). Tiếp tục quá trình trên với hiệu số nhận được cho đến khi bạn nhận được kết quả là 6174. Đến đây nếu bạn tiếp tục quá trình tính như trên, bạn lại nhận được kết quả là 6174. Như vậy bạn thấy mình rơi vào một vòng lặp vô hạn.

Chẳng hạn: chúng ta chọn ngẫu nhiên số



DISTRIBUTIVE PROPERTY OF MULTIPLICATION OVER ADDITION

The property which states that multiplying a sum by a number gives the same result as multiplying each addend by the number and then adding the products.

$$a \times (b + c) = a \times b + a \times c$$

Example: $3 \times (4 + 5) = 3 \times 4 + 3 \times 5$

$$3 \times (a + b) = 3 \times a + 3 \times b$$

Tính chất phân phối của phép nhân đối với phép cộng

Tính chất này phát biểu rằng: Nhân một tổng với một số thì cho cùng kết quả như nhân mỗi số hạng với số đó rồi cộng các tích.

$$a \times (b + c) = a \times b + a \times c$$

Các ví dụ: $3 \times (4 + 5) = 3 \times 4 + 3 \times 5$

$$3 \times (a + b) = 3 \times a + 3 \times b$$

☞ 8453.

Sắp xếp lại các chữ số của số 8453 sao cho chúng tạo thành số lớn nhất có thể ta được số 8543.

Sắp xếp lại các chữ số của số 8453 sao cho chúng tạo thành số nhỏ nhất có thể ta được số 3458. Sau đó tìm hiệu của hai số.

Hiệu của hai số 8543 và 3458 là:

$$8543 - 3458 = 5085.$$

Làm tiếp như vậy với số 5085, có hiệu là:

$$8550 - 0558 = 7992.$$

Lại làm tiếp với số 7992 ta có hiệu là:

$$9972 - 2799 = 7173.$$

Cứ tiếp tục như thế ta nhận được các hiệu:

$$7731 - 1377 = 6354.$$

$$6543 - 3456 = 3087.$$

$$8730 - 0378 = 8352.$$

$$8532 - 2358 = 6174.$$

Cuối cùng ta được:

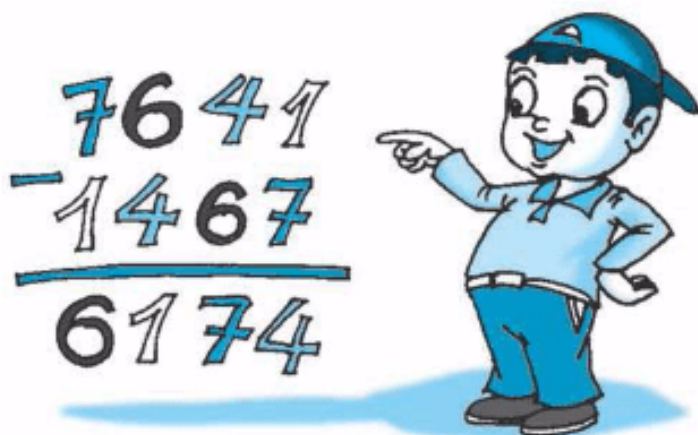
$$7641 - 1467 = 6174.$$

Như vậy là đã tạo thành vòng lặp vì bạn sẽ luôn gặp lại số 6174 nếu bạn làm tiếp.

Đúng là phải kiên trì một chút, nhưng bạn cũng thấy hấp dẫn phải không. Hãy lấy vài ví dụ kiểm nghiệm các bạn nhé.

Rất mong bạn đọc hãy cùng khám phá và cung cấp những điều thú vị về những con số qua tạp chí Toán Tuổi thơ để chúng ta cùng trao đổi.

BÌNH CHI (Hà Nội)



Đến với tiếng Hán

ThS. NGUYỄN VŨ LOAN

Bài 21

Cách đọc các con số đến hàng vạn

LTS. Nếu biết tiếng Hán bạn sẽ:

1. Hiểu các từ Hán Việt, sử dụng tốt hơn tiếng Việt của mình. Trong kho từ vựng tiếng Việt rất nhiều từ Hán Việt.

2. Đọc được sách cổ, văn bia bằng chữ Hán và Hán Nôm, thêm hiểu văn chương, lịch sử nước

Nam mình.

3. Hiểu ngôn ngữ mà cứ 5 người trên thế giới có hơn 1 người dùng. Dễ dàng hợp tác, làm ăn với các nước và vùng lãnh thổ Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Singapore và cả Nhật Bản, Hàn Quốc. Nếu biết cả tiếng Anh và tiếng Hán thì thật là tuyệt.

Từ mới.

零 líng [lình] số 0

千 qiān [thiên] nghìn

白 bǎi [bách] một trăm

万 wàn [vạn] mười ngàn, vạn

Số đếm từ 1 đến 10 các bạn đã biết cách đọc.

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
一	二	三	四	五	六	七	八	九	十

Từ 11 đến 99 cách đọc như sau: 11 là ghép giữa 10 (十) và 1 (一) thành 十一 shíyī, 12 là 十二 shí'èr, cứ như vậy đến 19 là 十九 shíjiǔ. Số 20 là ghép số 2 và số 10 thành 二十 èrshí, tương tự 30 là 三十 sānshí, đến 90 là 九十 jiǔshí. Số 21 là ghép giữa số 2, số 10 và số 1 thành 二十一 èrshíyī, tương tự 25 là 二十五 èrshíwǔ, 99 là 九十九 jiǔshíjiǔ. Đến 100 là 一百 yībǎi. 1000 là 一千 yìqiān và 10.000 là 一万 yíwàn.

108	一百零一	yì bǎi líng bā
110	一百一十 (一百十)	yībǎi yìshí (hoặc yìbǎishí)
198	一百九十八	yìbǎi jiǔshíbā
1005	一千零五	yìqiān líng wǔ
1855	一千八百五十五	yìqiān bābǎi wǔshíwǔ
10890	一万零八九十	yíwàn líng bābǎi jiǔshí

Cách đọc các số khác đến hàng vạn cứ như trên ghép lại. Tuy nhiên, có một điểm cần lưu ý là: Thông thường người Việt chúng ta dùng cách nói mười nghìn (10.000) còn người Trung Quốc lại dùng cách nói một vạn. Vì vậy với con số từ hàng vạn trở đi cách nói sẽ theo đơn vị hàng vạn, ví dụ 18330 (yíwàn bāqiān sānbǎi sānshí) sẽ nói là một vạn tám nghìn ba trăm ba mươi.

Ngữ âm. Phiên âm: Nhóm vạn mẫu u kết hợp với nhóm thanh mẫu âm đầu lưỡi d, t, n, l và nhóm thanh mẫu âm cuống lưỡi g, k, h.

(Xem tiếp trang 49)

PHẦN LẠI DANH SÁCH CÁC ĐỘI DỰ OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ 2005 - 2011

TT	TÊN TỈNH	2005	2006	2007	2008	2009		2010		2011	
						TH	THCS	TH	THCS	TH	THCS
1	Bắc Giang		✓	✓	✓	✓		✓		✓	✓
2	Bắc Kạn									✓	
3	Bắc Ninh		✓	✓						✓	✓
4	Bình Dương							✓	✓	✓	✓
5	Bình Phước					✓		✓	✓	✓	✓
6	Cà Mau							✓	✓		
7	Cần Thơ							✓			
8	Cao Bằng									✓	
9	Đà Nẵng		✓	✓	✓			✓	✓	✓	✓
10	Điện Biên									✓	✓
11	Đồng Nai					✓		✓			
12	Đồng Tháp			✓				✓	✓		
13	Hà Giang	✓							✓	✓	✓
14	Hà Nam			✓							
15	Hà Nội		✓	✓	✓	✓				✓	✓
16	Hà Tây	✓	✓	✓	✓						
17	Hà Tĩnh		✓	✓	✓						
18	Hải Dương		✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
19	Hải Phòng		✓	✓		✓		✓		✓	✓
20	Hậu Giang		✓		✓						
21	Hòa Bình	✓	✓	✓	✓					✓	✓
22	Khánh Hòa	✓						✓	✓	✓	✓
23	Kiên Giang					✓	✓				
24	Lai Châu									✓	
25	Lạng Sơn				✓					✓	✓
26	Lào Cai	✓	✓	✓	✓	✓		✓		✓	✓
27	Long An							✓	✓	✓	✓
28	Nam Định	✓	✓	✓							
29	Nghệ An	✓	✓	✓						✓	
30	Ninh Bình	✓	✓	✓	✓			✓	✓		
31	Phú Thọ	✓	✓	✓	✓	✓		✓		✓	✓
32	Phú Yên									✓	
33	Quảng Bình		✓		✓	✓				✓	
34	Quảng Ninh	✓	✓	✓	✓	✓		✓		✓	
35	Quảng Trị				✓	✓		✓			
36	Sóc Trăng								✓		
37	Sơn La	✓	✓	✓	✓	✓				✓	
38	Tây Ninh									✓	✓
39	Thái Bình	✓	✓	✓	✓	✓		✓		✓	
40	Thái Nguyên		✓	✓	✓	✓					
41	Thanh Hóa	✓	✓	✓	✓	✓		✓		✓	
42	Thừa Thiên - Huế		✓		✓	✓	✓				
43	Tiền Giang							✓	✓		
44	TP. Hồ Chí Minh	✓	✓	✓							
45	Tuyên Quang				✓	✓		✓		✓	
46	Vĩnh Long							✓	✓		
47	Vĩnh Phúc	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓

OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ NĂM 2011 CẤP TIỂU HỌC - THÀNH PHỐ LÀO CAI

ĐỀ THI CÁ NHÂN - MÔN TOÁN

Thời gian làm bài: 50 phút

Từ câu 1 đến câu 15 chỉ viết đáp số. Câu 16 viết lời giải đầy đủ ở mặt sau tờ trả lời.

1. Tìm số tự nhiên cần điền vào ô trống:

$$205,1 < \square \times 5 \square \leq 210,1.$$

2. Cho các que diêm được xếp thành các hình tam giác như hình sau:



Cứ xếp như vậy đến tam giác thứ 1005 thì cần bao nhiêu que diêm?

3. Bây giờ là tháng 2. Hỏi 100 tháng sau tính từ bây giờ là tháng mấy?

4. Hiện nay con 8 tuổi, mẹ 36 tuổi. Hỏi sau mấy năm nữa tuổi mẹ gấp 3 lần tuổi con?

5. Một người mang trứng đi chợ bán. Lần thứ nhất bán $\frac{1}{2}$ số trứng. Lần thứ hai bán $\frac{2}{3}$ số

trứng còn lại thì còn 12 quả trứng. Hỏi người đó mang đi chợ bao nhiêu quả trứng?

6. Kim đứng xếp hàng vào lớp. Nếu tính từ đầu hàng trở xuống, Kim đứng ở vị trí thứ 9. Nếu tính từ cuối hàng trở lên, Kim đứng ở vị trí thứ 10. Hỏi hàng của Kim có bao nhiêu bạn?

7. Tổng số dầu trong hai thùng là 48 l. Sau khi đổ 3 l dầu từ thùng thứ nhất sang thùng thứ hai thì số dầu trong thùng thứ nhất bằng $\frac{1}{3}$ thùng thứ hai. Hỏi lúc đầu thùng thứ nhất có bao nhiêu lít dầu?

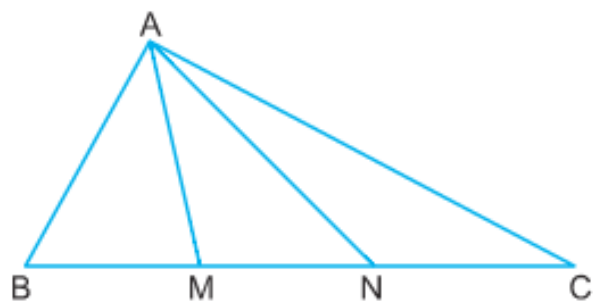
8. Có 100 kg gạo được đóng làm 2 loại túi: một loại đóng được 5 kg mỗi túi, một loại đóng được 10 kg mỗi túi. Tổng số túi là 13 túi. Hỏi có bao nhiêu túi loại 5 kg?

9. Số báo danh của Hoa là một số có hai chữ số. Biết tổng của hai chữ số bằng 10, hiệu của hai chữ số đó bằng 2. Hỏi số báo

danh của Hoa là số nào, biết số báo danh của Hoa nhỏ hơn 50?

10. Một miếng gỗ hình vuông có cạnh là 1,4 m. Người thợ mộc đem miếng gỗ đó làm thành một cái mặt bàn hình tròn có đường kính 1,4 m. Hỏi diện tích gỗ phải cưa đi là bao nhiêu?

11. Cho tam giác ABC. Biết $BM = MN = NC$ và diện tích hình tam giác ABC là 18 cm^2 . Tính diện tích hình tam giác ABN.



12. Một mảnh đất hình vuông có diện tích bằng 64 m^2 . Người ta chia mảnh đất thành hai hình vuông màu đen và hai hình chữ nhật bằng nhau. Cho biết mỗi hình chữ nhật có chiều dài 5 m. Tính diện tích của phần tô màu.



13. Một lon sữa nếu còn đúng một nửa lượng sữa trong lon thì sẽ cân được 130 g. Nếu còn đúng $\frac{1}{4}$ lượng sữa trong lon thì sẽ cân được 90 g. Hỏi nếu đựng đầy sữa thì lon sữa đó sẽ cân nặng bao nhiêu gam?

(Xem tiếp trang 17)

OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ NĂM 2011 CẤP TIỂU HỌC - THÀNH PHỐ LÀO CAI

ĐỀ THI TIẾP SỨC ĐỒNG ĐỘI - Thời gian làm bài: 30 phút

Câu 1

Đề bài: Ngày đầu tiên của năm 2011 là thứ bảy. Hỏi trong năm 2011 có bao nhiêu ngày thứ bảy? (không dùng lịch)

Đáp số:

Giám khảo
(Kí và ghi rõ họ tên)

Điểm số:

Câu 2

Đề bài: Tất cả các chú vịt to nặng bằng nhau và tất cả các chú vịt con nặng bằng nhau. Biết rằng 3 chú vịt to và 2 chú vịt con nặng 32 kg, 4 chú vịt to và 3 chú vịt con nặng 44 kg. Hỏi 2 chú vịt to và 1 chú vịt con nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

Đáp số:

Giám khảo
(Kí và ghi rõ họ tên)

Điểm số:

Câu 3

Đề bài: Toán nhỏ tuổi nhất trong 4 bạn. Biết tuổi trung bình của 4 người là 11 tuổi và mỗi bạn đều có số tuổi khác nhau. Hỏi tuổi Toán lớn nhất có thể là bao nhiêu?

Đáp số:

Giám khảo
(Kí và ghi rõ họ tên)

Điểm số:

Câu 4

Đề bài: Trong hình bên, có bao nhiêu hình chữ nhật chứa phần được gạch ngang?



Đáp số:

Giám khảo
(Kí và ghi rõ họ tên)

Điểm số:

Câu 5

Đề bài: Số tiếp theo trong dãy số sau là số nào? 2; 5; 10; 17; 26; 37;

Đáp số:

Giám khảo
(Kí và ghi rõ họ tên)

Điểm số:

OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ CẤP TIỂU HỌC

THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - NĂM HỌC 2010-2011

ĐỀ THI CÁ NHÂN - Thời gian làm bài: 60 phút

Phần I: Trả lời trắc nghiệm

Bài 1. (3 điểm)

a) Hãy chọn 4 số tự nhiên trong các số từ 1 đến 15 (mỗi số chỉ được chọn 1 lần) để điền vào 4 ô vuông sao cho được phép tính đúng. Ghi đủ 3 cách chọn?

$$\square : \square + \square : = 2$$

b) Tổng của 5 số tự nhiên liên tiếp là 2010. Tổng tất cả các chữ số của 5 số này là:

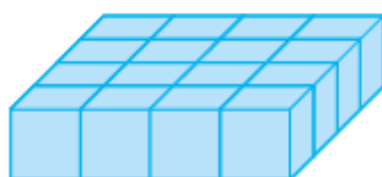
A. 18 B. 24 C. 26 D. 30

Bài 2. (3 điểm)

a) 80% số bạn nữ nhiều hơn số bạn nam là 20% số bạn nam. Hỏi số bạn nữ chiếm

bao nhiêu % tổng số cả nam và nữ?

b) Có một khối gỗ hình hộp chữ nhật. Người ta sơn cả 6 mặt của khối gỗ, sau đó cắt thành 16 hình lập phương (hình bên). Hỏi có bao nhiêu hình lập phương được cắt ra có số mặt được sơn là số chẵn?



A. 6 B. 8 C. 10 D. 12

Phần II: Tự luận

Bài 1. (2,5 điểm)

Nam có 671 tấm bìa. Trên mỗi tấm bìa Nam đã viết một trong các số của dãy số: 1; 4; 7; 10; 13;... theo thứ tự sau: Tấm thứ nhất viết số 1; Tấm thứ hai viết số 4; Tấm thứ ba viết số 7; v.v... Hỏi số 2011 có được viết trên tấm bìa nào không? Nếu có thì Nam đã viết trên tấm thứ bao nhiêu?

Bài 2. (3 điểm)

Một cửa hàng bán một tấm vải trong 4 ngày. Ngày thứ nhất bán $\frac{1}{6}$ tấm vải và 5 m; ngày thứ hai bán 20% số vải còn lại và 10 m; ngày thứ ba bán 25% số vải còn lại và 9 m; ngày thứ tư bán $\frac{1}{3}$ số vải còn lại. Cuối cùng còn lại 13 m. Hỏi tấm vải đó dài bao nhiêu mét?

Bài 3. (3 điểm)

Hôm nay, lúc 6 giờ sáng bác An và anh Toàn cùng đi từ chợ huyện lên thành phố cách nhau 48 km. Bác An đi xe đạp điện với vận tốc 14 km/giờ, anh Toàn đi xe máy với vận tốc 26 km/giờ. Hỏi đến mấy giờ thì đoạn đường còn lại của bác An gấp 3 lần đoạn

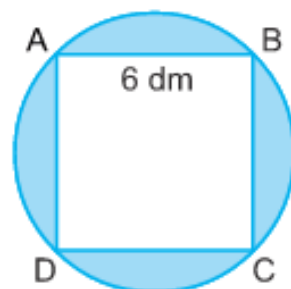
đường còn lại của anh Toàn?

Bài 4. (3 điểm)

Cho một miếng bìa hình tròn, đặt hình vuông ABCD có cạnh AB = 6dm lên trên miếng bìa hình tròn (như hình vẽ).

a) Tính diện tích phần không bị che khuất (đã tô đậm).

b) Thợ đồ Thái chỉ dùng kéo và compa chia miếng bìa hình tròn đó thành 4 hình hoàn toàn giống nhau. Thái đã nghĩ và thực hiện được hai cách chia. Em có làm được như Thái không? Vẽ hình minh họa.



Bài 5. (2,5 điểm)

Thay các chữ bằng các chữ số thích hợp (có giải thích)?

$$\overline{abab} \times 4,5 = \overline{baba}.$$

OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ CẤP TIỂU HỌC

BẮC GIANG - NĂM HỌC 2010-2011

ĐỀ THI CÁ NHÂN - Thời gian làm bài: 90 phút

Phần I: Viết đáp số đúng của các bài toán sau.

Bài 1. (2,0 điểm)

Biết $2a3bc4d5$ là số tự nhiên có 8 chữ số.
Tìm x khi:

$$x \times 20112011 = \overline{2a3bc4d5} \times 2 \times 402,2 \times 2,5.$$

Bài 2. (2,0 điểm)

Tính giá trị của M, biết:

$$M = 1005 + \left(\frac{1}{3} + \frac{1}{15} + \frac{1}{35} + \frac{1}{63} + \dots + \frac{1}{9603} + \frac{1}{9999} \right).$$

Bài 3. (2,0 điểm).

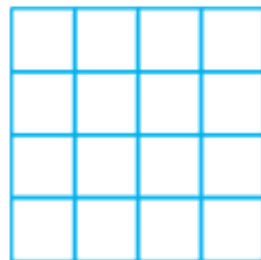
Có một cái đồng hồ cứ 2 giờ lại chậm 0,75 phút. Đúng 7 giờ sáng hôm nay người ta lấy lại giờ theo giờ đúng. Tính xem ít nhất bao nhiêu ngày nữa nó lại chỉ giờ đúng vào lúc 7 giờ sáng?

Bài 4. (2,0 điểm)

Một vận động viên đi thi bắn súng. Biết rằng người đó đã bắn hơn 11 viên đạn, viên đạn nào cũng trúng một trong các vòng 8 hoặc 9 hoặc 10 điểm và mỗi vòng đó trúng ít nhất là 2 viên đạn trở lên. Số điểm vận động viên đó đạt được là 103 điểm. Hỏi vận động viên đó đã bắn bao nhiêu viên đạn và kết quả các vòng bắn thế nào?

Bài 5. (2,0 điểm)

Hình vẽ bên gồm 16 hình vuông bằng nhau. Hỏi có bao nhiêu hình chữ nhật tạo thành từ các hình vuông đó mà có chiều dài gấp 2 lần chiều rộng?



Phần II: Trình bày bài giải các bài toán sau.

Bài 1. (2,0 điểm)

Cho biểu thức: $A = 1024 \cdot 512 \cdot 256 \cdot 128 \cdot 64 \cdot 32 \cdot 16 \cdot 8 \cdot 4 \cdot 2 \cdot 1$.

Hãy thay dấu $\cdot$ bằng dấu phép tính cộng (+) hoặc trừ (-) để $A = 1791$.

Bài 2. (2,0 điểm)

Một nhóm học sinh gồm: Long, Thủy, Thương, Minh, Thanh cùng góp hoa để được một bó cắm vào lọ hoa của lớp. Biết số hoa của Long nếu thêm 1 bông hoa thì đúng bằng $\frac{1}{4}$ bó, số hoa của Thủy nếu bớt 1 bông

hoa thì đúng bằng $\frac{1}{5}$ bó, số hoa của Thương nếu thêm 1 bông hoa thì đúng bằng $\frac{1}{10}$ bó, số hoa của Minh nếu bớt 1 bông hoa thì đúng bằng $\frac{1}{20}$ bó. Thanh có 8 bông hoa.

Hỏi mỗi bạn Long, Thủy, Thương, Minh mang đến mấy bông hoa?

Bài 3. (2,0 điểm)

Một gia đình nông dân nuôi trồng thủy sản được 3 năm, mỗi năm thu hoạch một lần. Người chủ nhận thấy trong năm thứ hai và năm thứ ba đã thu về được tất cả 285 000 000 đồng. Tính doanh thu mỗi năm của gia đình đó, biết rằng doanh thu năm thứ hai bằng 90% doanh thu năm thứ ba và bằng 120% doanh thu năm thứ nhất.

Bài 4. (2,0 điểm)

Có 80 học sinh thi giải toán, đề thi gồm 4 câu. Trong đó có 16 bạn sai câu 1; 4 bạn làm sai câu 2; 61 bạn làm đúng câu 3 và 39 bạn làm đúng câu 4. Đặc biệt là không có bạn nào làm đúng cả 4 câu. Hỏi có bao nhiêu bạn làm đúng cả hai câu 2 và 3?

Bài 5. (2,0 điểm)

Cho tam giác ABC có diện tích 69 cm^2 . Trên AB lấy trung điểm P, trên BC lấy trung điểm Q. Nối CP và AQ cắt nhau tại O. Tính diện tích tam giác AOC.

OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ CẤP TIỂU HỌC

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG - NĂM HỌC 2010-2011

ĐỀ THI CÁ NHÂN

Thời gian làm bài: 60 phút

Phần I. Chỉ ghi kết quả, không trình bày phép tính, lời giải với các bài toán sau

Bài 1. Tìm bốn số chẵn liên tiếp, biết rằng trong các số này 5 lần số lớn nhất bằng 8 lần số bé nhất.

Đáp số:

Bài 2. Một cửa hàng điện lạnh định giá bán một chiếc tủ lạnh là 6 500 000 đồng. Tuy nhiên để thu hút khách hàng, cửa hàng quyết định giảm giá hai lần liên tiếp, mỗi lần giảm 10%. Hỏi sau hai lần giảm giá thì giá bán chiếc tủ lạnh đó là bao nhiêu tiền?

Đáp số:

Bài 3. Trong một hội nghị có 100 đại biểu, trong đó 80 người đội mũ, 90 người đeo ca vát, 85 người đeo kính và 75 người đi giày. Hỏi trong hội nghị có ít nhất bao nhiêu người

có đủ cả bốn vật dụng trên? Biết rằng ai cũng có ít nhất một trong bốn vật dụng đó.

Đáp số:

Bài 4. Tìm x , biết:

$$(x + 1) + (x + 4) + (x + 7) + \dots + (x + 49) = 442$$

Đáp số:

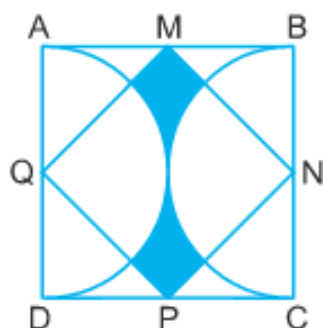
Bài 5. Để đắp xong một quãng đường, nếu làm riêng, đội thứ nhất cần 9 ngày, đội thứ hai cần 15 ngày. Đội thứ nhất làm trong 6 ngày rồi nghỉ để đội thứ hai làm tiếp cho xong quãng đường đó. Hỏi đội thứ hai phải làm trong bao lâu? Biết rằng năng suất làm việc của mỗi người mỗi ngày như nhau.

Đáp số:

Phần II. Trình bày bài giải đầy đủ với các bài toán sau

Bài 6. Tổng của hai số là số có bốn chữ số chia hết cho 9, chữ số hàng trăm gấp đôi chữ số hàng nghìn, chữ số hàng chục bằng $\frac{2}{3}$ chữ số hàng trăm. Tìm hai số đó, biết hiệu của chúng bằng 1551.

Bài 7. Hình bên có các tứ giác ABCD và MNPQ đều là hình vuông. Chu vi hình vuông ABCD là 32 cm. Tính diện tích phần tô đậm.



Bài 8. Ba ô tô cùng xuất phát một lúc từ tỉnh A về tỉnh B. Ô tô thứ nhất đến tỉnh B lúc 17 giờ, ô tô thứ hai đến tỉnh B lúc 16 giờ với vận tốc 57 km/giờ, ô tô thứ ba đi với vận tốc 38 km/giờ và đến tỉnh B lúc 18 giờ. Tính vận tốc của ô tô thứ nhất.



OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ CẤP TIỂU HỌC

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG - NĂM HỌC 2010-2011

ĐỀ THI TIẾP SỨC ĐỒNG ĐỘI

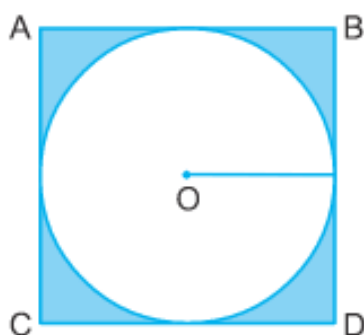
Thời gian làm bài: 45 phút

Bài 1. So sánh A với 1 biết:

$$A = \frac{1999 \times 2000 - 2}{1998 \times 1999 + 3997}.$$

Bài 2. Giá gạo tháng ba tăng 10% so với giá gạo tháng hai. Giá gạo tháng tư giảm 10% so với giá gạo tháng ba. Hỏi giá gạo tháng tư so với giá gạo tháng hai tăng hay giảm và tăng hay giảm bao nhiêu phần trăm?

Bài 3. Hình dưới có ABCD là hình vuông. Hình tròn tâm O có diện tích là $62,8 \text{ cm}^2$. Tính diện tích phần tô màu.



Bài 4. Có một số lít dầu và một số can. Nếu mỗi can chứa 5 l dầu thì còn thừa 5 l, nếu mỗi can chứa 6 l dầu thì có 1 can không chứa dầu. Hỏi có bao nhiêu can, bao nhiêu lít dầu?

Bài 5. Quãng đường AB gồm một đoạn lên dốc và một đoạn xuống dốc. Một người đi từ A đến B hết 25 phút, đi từ B về A hết 20 phút. Tính quãng đường AB, biết vận tốc lên dốc bằng 2,5 km/giờ, vận tốc xuống dốc bằng 5 km/giờ.

Bài 6. Người ta viết lên bảng 10 số từ 1 đến 10. Lần thứ nhất xóa đi hai số bất kỳ và viết tổng hai số đó lên bảng, lúc này trên bảng có 9 số; lần thứ hai xóa đi hai số bất kỳ và viết tổng hai số đó lên bảng và tiếp tục làm như vậy. Hỏi sau lần thứ chín, trên bảng còn lại một số là số chẵn hay số lẻ? Tại sao?

OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ NĂM 2011 CẤP TIỂU HỌC - THÀNH PHỐ LÀO CAI

ĐỀ THI CÁ NHÂN - MÔN TOÁN

(Tiếp theo trang 12)

14. Một mảnh vườn trồng cây thuốc hình chữ nhật có chu vi 340 m, được chia dọc theo chiều rộng thành hai mảnh liền nhau: một mảnh hình vuông và một mảnh hình chữ nhật. Mảnh hình vuông có diện tích bằng $\frac{1}{3}$ diện tích mảnh hình chữ nhật. Tính diện tích mảnh vườn.

15. Để chuẩn bị cho Lễ hội đền Thượng, Trung tâm văn hóa thành phố cho người đi cắm cờ dọc đường đến đền theo thứ tự

xanh, đỏ, tím, vàng,... cứ lặp lại thứ tự như vậy cho đến khi hết 2011 lá cờ. Hỏi lá cờ cuối cùng có màu gì?

16. Một cửa hàng bán hoa quả đặt hàng 4,8 tạ cam với giá 18 000 đồng một ki-lô-gam. Tiền vận chuyển là 160 000 đồng. Giả sử 10% số cam bị hỏng trong quá trình vận chuyển và tất cả số cam còn lại đều bán được. Hãy tính xem cửa hàng cần bán mỗi ki-lô-gam với giá bao nhiêu để thu lãi 8%?

OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ CẤP TIỂU HỌC

TỈNH TUYỀN QUANG - NĂM HỌC 2010-2011

ĐỀ THI CÁ NHÂN

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN:

Khoanh vào chữ cái trước phương án đúng trong mỗi câu dưới đây:

Câu 1. Trong các dãy số dưới đây, dãy số mà mỗi phân số có thể viết thành phân số thập phân là:

- A. $\frac{2}{5}; \frac{1}{2}; \frac{3}{8}$ B. $\frac{3}{4}; \frac{10}{7}; \frac{1}{5}$
C. $\frac{3}{20}; \frac{1}{4}; \frac{1}{3}$ D. $\frac{2}{9}; \frac{1}{25}; \frac{12}{40}$

Câu 2. Tổng của 2 số là số nhỏ nhất có 3 chữ số, tỉ số của 2 số đó là $\frac{3}{7}$. Hai số đó là:

- A. 3 và 7 B. 3 và 97
C. 30 và 70 D. 33 và 77

Câu 3. Hai số có hiệu là 15,44. Biết $\frac{1}{3}$ số bé bằng $\frac{1}{5}$ số lớn. Số lớn là:

- A. 7,72 B. 38,6
C. 23,16 D. 386

Câu 4. Khi dịch dấu phẩy của một số thập phân sang bên phải một hàng thì được số mới mà tổng của số mới và số ban đầu là 41,14. Số ban đầu là:

- A. 0,374 B. 3,74
C. 374 D. 3740

Câu 5. Khi nhân một số với 9,05 một học sinh đã sơ ý quên viết chữ số 0 của số 9,05 nên tích đã tăng thêm 5,76 đơn vị so với tích đúng. Vậy, tích đúng là:

- A. 52,128 B. 85,975
C. 115,84 D. 144,97

Câu 6. Một chai đựng đầy nước thì nặng 1340 gam. Nếu đựng một nửa nước thì nặng 720 gam. Hỏi khi chai rỗng thì nặng bao

nhiêu gam?

- A. 10g B. 50g
C. 100g D. 1000g

Câu 7. Tìm một số biết rằng nếu tăng số đó gấp đôi, sau đó cộng với 16 rồi bớt đi 4 và cuối cùng chia cho 3 ta được kết quả là 12. Số phải tìm là:

- A. 12 B. 24
C. 36 D. 40

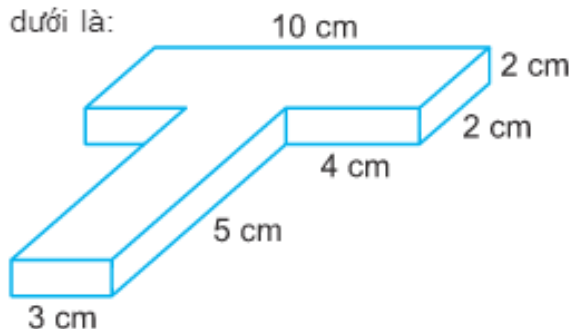
Câu 8. Số nữ của lớp 5A chiếm 54% số học sinh cả lớp. Biết rằng lớp 5A có 27 bạn nữ. Số học sinh của cả lớp 5A là:

- A. 40 B. 45
C. 48 D. 50

Câu 9. Số tự nhiên lớn nhất có các chữ số khác nhau mà tổng các chữ số của nó bằng 20. Số đó là:

- A. 953210 B. 963110
C. 981101 D. 991100

Câu 10. Diện tích toàn phần của hình dưới là:



- A. 88 cm^2 B. 138 cm^2
C. 144 cm^2 D. 150 cm^2

Câu 11. Hiện nay Bình 12 tuổi, em trai Bình 6 tuổi, bố Bình 40 tuổi và ông nội Bình 68 tuổi. Hỏi khi tuổi ông nội Bình bằng tổng số tuổi của ba bố con Bình thì ông nội Bình bao nhiêu tuổi?

OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ CẤP TIỂU HỌC

TỈNH TUYÊN QUANG - NĂM HỌC 2010-2011

ĐỀ THI TIẾP SỨC ĐỒNG ĐỘI

Câu 1. Cho số thập phân A; chuyển dấu phẩy của số thập phân A sang phải một hàng ta được số B. Biết $B - A = 222,12$.

Số thập phân A là:.....

Câu 2. Dãy số tự nhiên liên tiếp 1; 2; 3;...; 1000 có tất cả bao nhiêu chữ số:

Đáp số:.....

Câu 3. Một cửa hàng có nhập về một số bộ quần áo để bán. Người bán hàng đem $\frac{1}{5}$ số bộ quần áo đó treo làm mẫu, số còn lại được cất vào tủ. Sau khi bán được 5 bộ treo làm mẫu thì thấy rằng số bộ quần áo treo làm mẫu còn lại bằng $\frac{1}{6}$ số bộ quần áo cất trong tủ. Hỏi ban đầu cửa hàng đã nhập về bao nhiêu bộ quần áo?

Đáp số:.....

Câu 4. Một trường tiểu học ở vùng cao có

5 khối lớp. Khối lớp 5 có 34 học sinh, khối lớp 4 có 36 học sinh, khối lớp 3 có 38 học sinh, khối lớp 2 có 42 học sinh. Số học sinh của khối lớp 1 nhiều hơn số học sinh trung bình của toàn trường là 10 em.

Số học sinh của cả trường tiểu học đó là:

Câu 5. Tổng của một số tự nhiên và một số thập phân là 2079,15. Nếu bỏ dấu phẩy của số thập phân đó thì tổng sẽ bằng 8826.

Số tự nhiên đó là:

Lúc đầu kho B chứa số tấn thóc là:.....

Câu 6. Một khu đất hình vuông có cạnh 12m. Người ta chia khu đất đó thành 2 mảnh hình chữ nhật có tỉ số hai chu vi là $\frac{2}{3}$.

Diện tích mảnh đất hình chữ nhật lớn là:...



A. 58

B. 68

C. 71

D. 73

Câu 12. Số tận cùng của kết quả phép tính sau là:

$(1991 + 1992 + \dots + 1998 + 1999) - (11 + 12 + \dots + 18 + 19)$

Đáp số:.....

Câu 13. Tích $1 \times 2 \times 3 \times 4 \times \dots \times 99$ có chữ số tận cùng là chữ số nào?

Đáp số:.....

Câu 14. Hai kho thóc A và B chứa tất cả 465 tấn thóc, biết khi xuất đi $\frac{1}{4}$ số thóc ở

kho A và $\frac{1}{5}$ số thóc ở kho B thì số thóc còn lại ở hai kho thóc bằng nhau. Hỏi lúc đầu kho B chứa bao nhiêu tấn thóc?

Đáp số:.....

Câu 15. Một cửa hàng còn một số mũt không bán hết trong Tết, cửa hàng bèn hạ giá 15%. Vẫn không bán được, cửa hàng lại hạ giá 15% giá đã hạ và bán hết số mũt đó. Tuy vậy, cửa hàng vẫn lãi 15,6%. Hỏi trong Tết cửa hàng đó được lãi bao nhiêu phần trăm?

Đáp số:.....

II. PHẦN TỰ LUẬN:

Một hình chữ nhật có chu vi bằng 99,4 dm. Nếu tăng chiều rộng thêm 8,5 dm và giảm chiều dài đi 4,2 dm thì nó trở thành hình vuông. Tính diện tích hình chữ nhật đã cho?



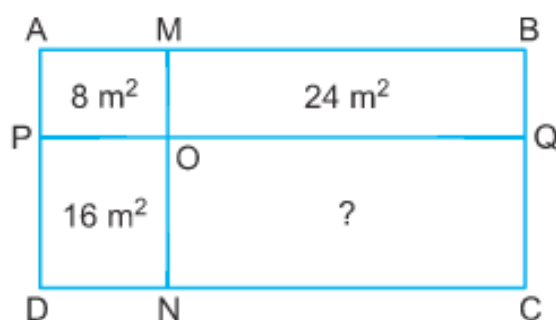
Từ BÀI TOÁN HAY TRÊN TOÁN TUỔI THƠ đến BÀI THI TOÁN QUỐC TẾ

PHAN DUY NGHĨA

(Phòng GD-ĐT Hương Sơn, Hà Tĩnh)

Trên tạp chí TTT1 số 41, chuyên mục "Thi giải toán qua thư" có đăng bài toán sau:

Bài toán. Một mảnh đất hình chữ nhật được chia thành 4 hình chữ nhật nhỏ hơn có diện tích được ghi như hình vẽ. Bạn có biết diện tích hình chữ nhật còn lại có diện tích là bao nhiêu không?

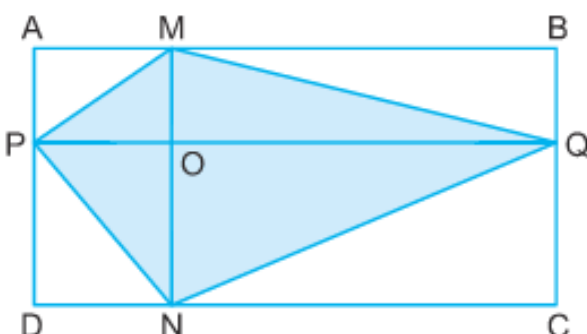


Bài giải. Hai hình chữ nhật AMOP và MBQO có chiều rộng bằng nhau và có diện tích hình MBQO gấp 3 lần diện tích hình AMOP ($24 : 8 = 3$ (lần)), do đó chiều dài hình chữ nhật MBQO gấp 3 lần chiều dài hình chữ nhật AMOP ($OQ = 3 \times PO$) (1). Hai hình chữ nhật POND và OQCN có chiều rộng bằng nhau và có chiều dài hình OQCN gấp 3 lần chiều dài hình POND (theo (1)). Do đó diện tích hình OQCN gấp 3 lần diện tích hình POND. Vậy diện tích hình chữ nhật OQCN là: $16 \times 3 = 48$ (m²).

Lời bàn 1. Nếu ta nối các điểm M với Q; Q với N; N với P và P với M thì ta có bài toán trong đề thi toán Tiểu học quốc tế tổ chức tại Hồng Kông như sau.

Bài toán 1. Trên hình vẽ bên có AMOP, MBQO, OQCN, POND và ABCD là các hình chữ nhật. Biết diện tích MBQO là 51 cm², diện tích của AMOP là 17 cm² và diện tích của hình POND là 29 cm².

Hãy tìm diện tích tứ giác MQNP.

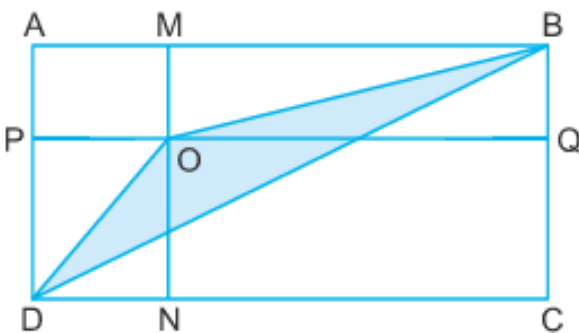


Bài giải tóm tắt. Tương tự như cách giải bài toán trên ta tính được diện tích hình chữ nhật OQCN là: $29 \times 3 = 87$ (cm²). Mặt khác ta có: $S_{MQNP} = S_{PMO} + S_{MQO} + S_{QNO} + S_{PNO}$. Mà diện tích mỗi hình tam giác này lại bằng một nửa diện tích hình chữ nhật chứa nó. Vậy

$$S_{MQNP} = \frac{17}{2} + \frac{51}{2} + \frac{87}{2} + \frac{29}{2} = 92 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Lời bàn 2. Nối O với B; O với D và B với D ta có bài toán mới khó hơn chút xíu sau.

Bài toán 2. Hình chữ nhật ABCD chứa 4 hình chữ nhật nhỏ hơn là AMOP, MBQO, POND và OQCN có diện tích tương ứng là 8 cm², 24 cm², 16 cm² và 48 cm². Tính diện tích phần tô màu.



Bài giải tóm tắt. Diện tích hình chữ nhật ABCD là: $8 + 24 + 16 + 48 = 96$ (cm²).

Diện tích hình tam giác BCD là:

$$96 : 2 = 48 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Diện tích hình tam giác BMO là:

$$24 : 2 = 12 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Diện tích hình tam giác DPO là:

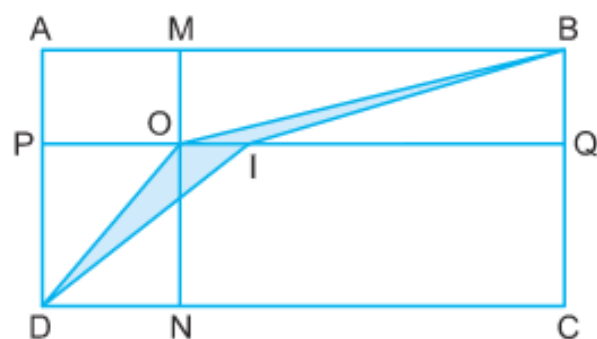
$$16 : 2 = 8 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Diện tích phần tô màu là:

$$96 - (48 + 12 + 8 + 8) = 20 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Lời bàn 3. Nếu trên OQ ta lấy điểm I sao cho $PO = 2 \times OI$ thì ta có thêm bài toán mới khó hơn như sau.

Bài toán 3. Hình chữ nhật ABCD chứa 4 hình chữ nhật nhỏ hơn là AMOP, MBQO, POND và OQCN có diện tích tương ứng là 8 cm^2 , 24 cm^2 , 16 cm^2 và 48 cm^2 . Biết $PO = 2 \times OI$. Tính diện tích phần tô màu.



Bài giải tóm tắt. Diện tích hình tam giác OBQ là $24 : 2 = 12 \text{ (cm}^2\text{)}$. Vì $PO = 2 \times OI$ nên suy ra $OI = \frac{1}{6} OQ$. Hai tam giác OBQ và OBI có chung chiều cao BQ nên suy ra:

$$S_{OBI} = \frac{1}{6} \times S_{OBQ} = \frac{1}{6} \times 12 = 2 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Hai tam giác OBI và ODI có chung cạnh OI và có tỉ số hai chiều cao tương ứng là $\frac{PD}{AP} = \frac{16}{8} = 2$ nên suy ra:

$$S_{ODI} = 2 \times S_{OBI} = 2 \times 2 = 4 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

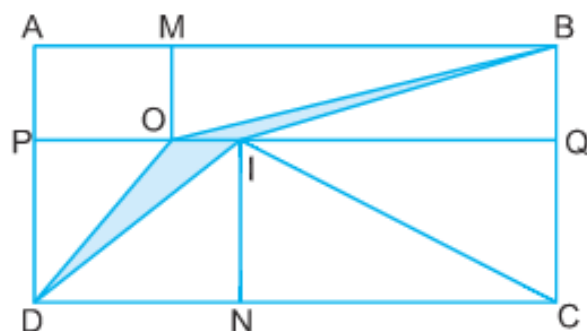
Vậy diện tích phần tô màu là:

$$2 + 4 = 6 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Lời bàn 4. Nếu ta di chuyển cạnh ON về phía cạnh QC sao cho điểm O trùng với điểm I thì ta có bài toán trong đề thi toán Tiểu học quốc tế tổ chức tại Hồng Kông như sau.

Bài toán 4. Hình chữ nhật ABCD chứa 4 hình chữ nhật nhỏ hơn là AMOP, MBQO,

PIND và IQCN có diện tích tương ứng là 12 cm^2 , 36 cm^2 , 24 cm^2 và 48 cm^2 . Tính diện tích phần tô màu.



Bài giải tóm tắt. Nối I với C ta có: Diện tích hình tam giác IQC là $48 : 2 = 24 \text{ (cm}^2\text{)}$. Mặt khác, ta có: Diện tích hình chữ nhật ABQP là $12 + 36 = 48 \text{ (cm}^2\text{)}$. Diện tích hình chữ nhật PQCD là $48 + 24 = 72 \text{ (cm}^2\text{)}$. Hai hình chữ nhật ABQP và PQCD có chung cạnh PQ nên suy ra tỉ số $\frac{BQ}{QC} = \frac{48}{72} = \frac{2}{3}$. Hai tam giác IBQ và IQC có chung cạnh IQ và có tỉ số hai chiều cao tương ứng là $\frac{BQ}{QC} = \frac{2}{3}$

nên suy ra $S_{IBQ} = \frac{2}{3} S_{IQC} = \frac{2}{3} \times 24 = 16 \text{ (cm}^2\text{)}$.

Vậy $S_{BOI} = S_{BOQ} - S_{IBQ} = 36 : 2 - 16 = 2 \text{ (cm}^2\text{)}$.

Hai tam giác BOI và DOI có chung cạnh OI và có tỉ số hai chiều cao tương ứng là $\frac{BQ}{QC} = \frac{2}{3}$ nên suy ra:

$$S_{DOI} = \frac{3}{2} \times S_{BOI} = \frac{3}{2} \times 2 = 3 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Diện tích phần tô màu là:

$$2 + 3 = 5 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Lời bàn 5. Trong quá trình giải các bài toán trên, chúng ta chỉ sử dụng đến yếu tố song song của các cạnh còn yếu tố vuông góc chúng ta không sử dụng. Điều này giúp ta nghĩ đến việc thay hình chữ nhật bởi hình bình hành. Suy nghĩ đó giúp ta có thêm các bài toán mới hấp dẫn sau.

Bài toán 5. Một mảnh đất hình bình hành được chia thành 4 hình bình hành nhỏ hơn có diện tích được ghi như hình vẽ. Bạn có biết (Xem tiếp trang 24)



CUỘC THI CĂNG-GU-RU

năm 2008

Lớp 3 - 4

1. Chúng ta ăn ba bữa một ngày. Hỏi mỗi tuần chúng ta ăn bao nhiêu bữa?

- A) 7 B) 21

2. Một vé vào vườn bách thú cho người lớn giá 4 ru-pi, vé trẻ em rẻ hơn vé người lớn 1 ru-pi. Hỏi bố phải trả bao nhiêu ru-pi để vào vườn bách thú cùng với hai con?

- A) 6 B) 10

3. Người ta tạo ra dãy các hình với những viên gạch lát. Bốn hình đầu tiên gồm tương ứng là 1, 4, 7 và 10 viên gạch như hình dưới đây.



Hỏi hình thứ năm gồm bao nhiêu viên gạch?

- A) 13 B) 14

4. Bạn Ay-sa có 37 đĩa CD. Bạn A-nich bảo: "Nếu cậu đưa cho tớ 10 đĩa CD của cậu, thì cả hai chúng ta sẽ có cùng số đĩa CD". Hỏi bạn A-nich có bao nhiêu đĩa CD?

- A) 17 B) 27

5. Trong hình dưới có bao nhiêu ngôi sao?

- A) 95 B) 100



6. Bạn Ra-bi-a vẽ một điểm trên mảnh giấy. Bạn ấy vẽ tiếp 4 đường thẳng đi qua điểm này. Hỏi những đường này chia mảnh giấy ra làm mấy phần?

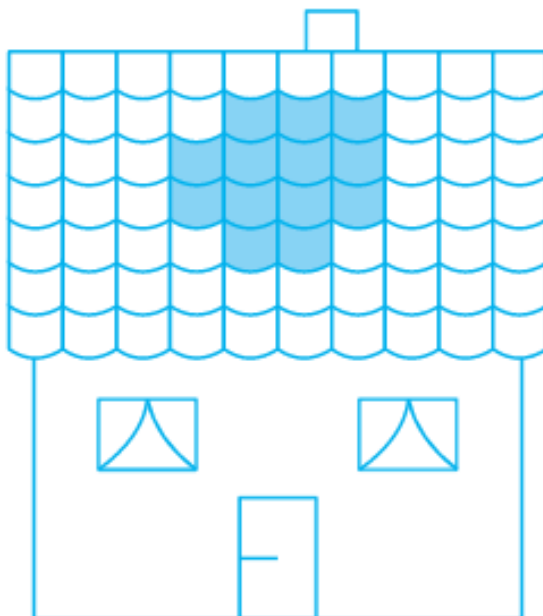


- A) 4 B) 8

7. Sau 6 giờ rưỡi nữa thì sẽ là 4 giờ sáng. Hỏi bây giờ là mấy giờ?

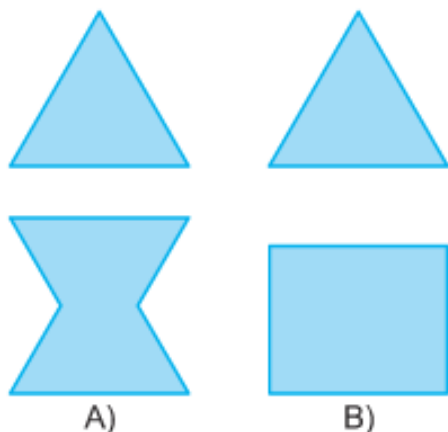
- A) 21:30 B) 10:30

8. Cơn bão đã làm mái nhà phía trước thủng một lỗ. Có 10 viên ngói lát trong mỗi hàng của tất cả 7 hàng. Hỏi mái nhà phía trước còn lại bao nhiêu viên ngói?



- A) 57 B) 59

9. Bạn E-gia tạo ra các hình từ hai hình tam giác như dưới đây. Hỏi bạn không thể tạo ra hình nào trong các hình A và B?



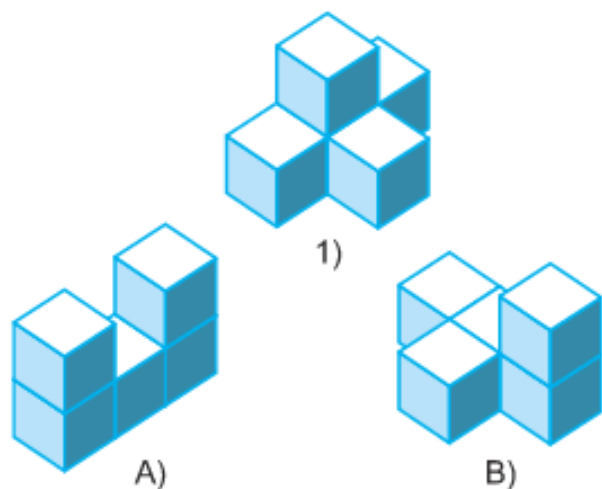
10. Bạn A-mat nhân với 3, bạn Na-sơ cộng thêm 2, còn bạn Ta-hơ trừ đi 1. Các bạn cần thực hiện theo thứ tự nào để từ 3 nhận được 14?

- A) A-mat, Na-sơ, Ta-hơ
B) Na-sơ, A-mat, Ta-hơ

11. Bạn U-man cao hơn bạn No-man và thấp hơn bạn Sa-man. Hỏi bạn nào cao nhất?

- A) U-man
B) Sa-man

12. A-bi-đa tạo ra hình 1 từ 5 khối vuông. Hỏi trong hai hình A và B dưới đây, bạn ấy không thể tạo được hình nào nếu chỉ được dịch chuyển đúng 1 khối vuông từ hình 1?



13. Những hình nào dưới đây có mặt nhiều nhất trong dãy hình dưới?



- A) $\triangle$ và $+$

B) Tất cả các hình đều có mặt nhiều bằng nhau trong dãy.

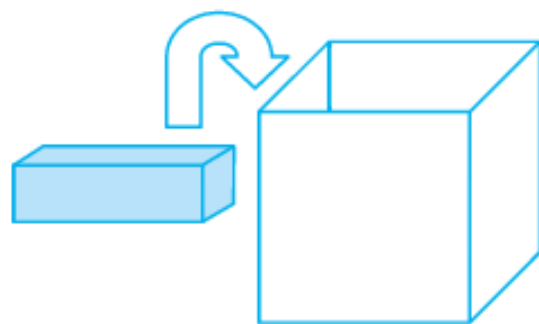
14. Trong khách sạn đã có 5 phòng ba giường, hỏi cần bao nhiêu phòng hai giường để đón 21 khách?

- A) 3 B) 6

15. Có 3 bài hát trên đĩa CD. Bài thứ nhất dài 6 phút 25 giây, bài thứ hai dài 12 phút 25 giây, bài thứ ba dài 10 phút 13 giây. Hỏi tất cả 3 bài dài bao nhiêu?

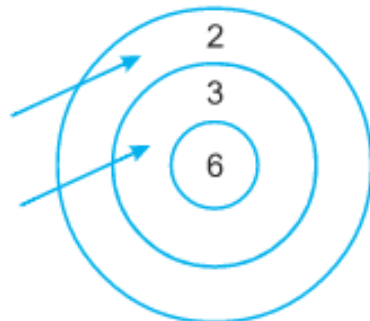
- A) 29 phút 3 giây
B) 31 phút 13 giây

16. Có một số lớn các khối kích thước $1 \times 2 \times 4$ cm. Chúng ta sẽ cố gắng nhét càng nhiều càng tốt những khối này vào một hộp kích thước $4 \times 4 \times 4$ cm, sao cho vẫn có thể đóng được nắp hộp. Hỏi có thể nhét được bao nhiêu khối?



- A) 8 B) 10

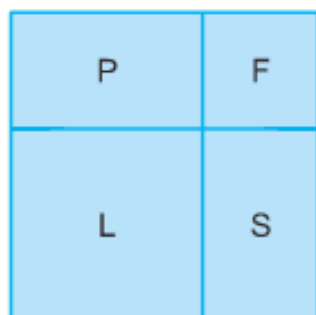
17. Cô Sa-hin bắn hai mũi tên vào mục tiêu. Trên hình vẽ ta thấy điểm của cô là 5. Nếu cả hai mũi tên đều chạm mục tiêu thì cô ấy có thể nhận được bao nhiêu điểm khác nhau?



- A) 6 B) 3

18. Một khu vườn hình vuông được chia thành các khu ao (P), vườn hoa (F), bãi cỏ (L) và bãi cát (S) (xem hình vẽ). Bãi cỏ và vườn hoa có hình vuông. Chu vi của bãi cỏ là

20 m, chu vi của vườn hoa là 12 m. Hỏi chu vi của ao là bao nhiêu?



A) 12 m B) 16 m

19. Bạn Da-hit có số anh và em trai bằng số chị và em gái. Chị gái Da-hi-da của Da-hit có số anh và em trai gấp đôi số chị và em gái. Hỏi gia đình này có bao nhiêu con?

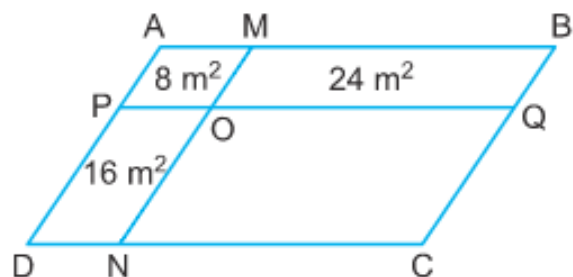
A) 3 B) 7

20. Có bao nhiêu số có hai chữ số mà chữ số bên phải lớn hơn chữ số bên trái?

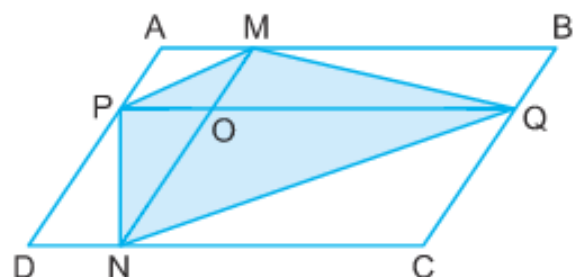
A) 26 B) 36

(Tiếp theo trang 21)

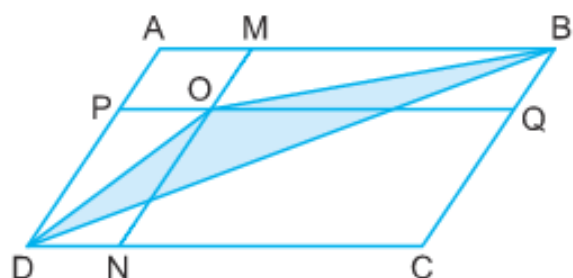
diện tích hình bình hành còn lại có diện tích là bao nhiêu không?



Bài toán 6. Trên hình vẽ có AMOP, MBQO, OQCN, POND và ABCD là các hình bình hành. Biết diện tích MBQO là 51 cm^2 , diện tích của AMOP là 17 cm^2 và diện tích của hình POND là 29 cm^2 . Hãy tìm diện tích tứ giác MQNP.



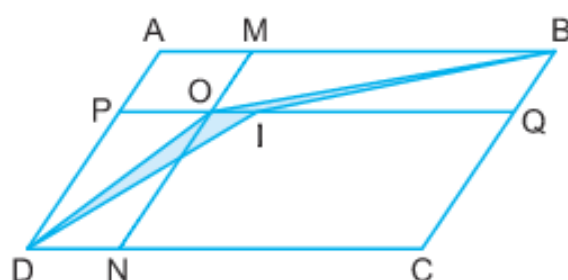
Bài toán 7. Hình bình hành ABCD chứa 4 hình bình hành nhỏ hơn là AMOP, MBQO,



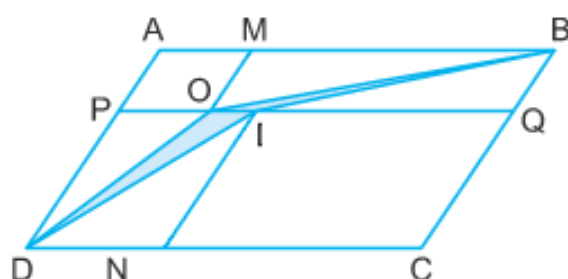
POND và OQCN có diện tích tương ứng là 8 cm^2 , 24 cm^2 , 16 cm^2 và 48 cm^2 . Tính diện tích phần tô màu.

Bài toán 8. Hình bình hành ABCD chứa 4 hình bình hành nhỏ hơn là AMOP, MBQO, POND và OQCN có diện tích tương ứng là 8 cm^2 , 24 cm^2 , 16 cm^2 và 48 cm^2 . Biết $PO = 2 \times OI$.

Tính diện tích phần tô màu.



Bài toán 9. Hình bình hành ABCD chứa 4 hình bình hành nhỏ hơn là AMOP, MBQO, PIND và IQCN có diện tích tương ứng là 12 cm^2 , 36 cm^2 , 24 cm^2 và 48 cm^2 . Tính diện tích phần tô màu.



Các bạn hãy thử sức với 5 bài toán trên nhé. Chúc các bạn thành công!

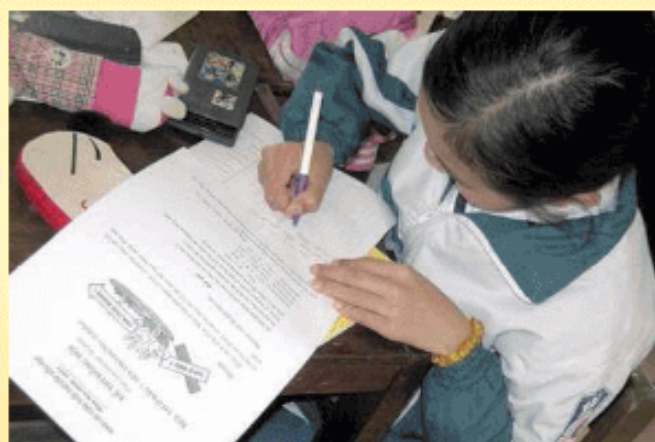
VÒNG THI CẤP ĐỊA PHƯƠNG OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ 2011



Lào Cai: Các bạn học sinh dự thi Olympic Toán Tuổi thơ 2011



Náo nhiệt phần thi Tiếp sức đồng đội



Tuyên Quang: Trao cờ cho các đơn vị dự Olympic Toán Tuổi thơ 2011

Thái Bình: Thí sinh đang chăm chú làm bài thi

Hải Phòng: Phần thi tiếp sức đồng đội diễn ra tại Olympic Toán Tuổi thơ 2011





Bài tham dự Cuộc thi “Ha! Ha!”

Lưỡi

Bé Huy nhà mình 5 tuổi. Bé rất hay hỏi, thỉnh thoảng lại hỏi những câu khiến ai cũng bật cười. Một lần, Huy hỏi bố:

- Bố ơi, nếu không có lưỡi thì người sẽ không nói được, phải không ạ?

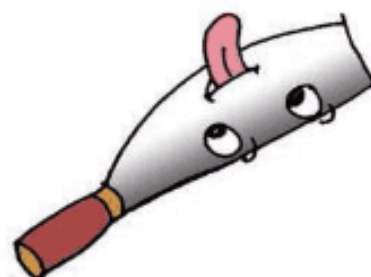
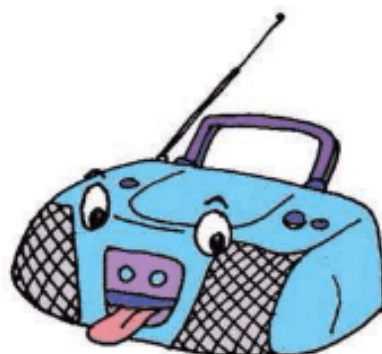
- Đúng rồi - bố đáp.

Huy hỏi tiếp:

- Thế sao cái đài của ông nội không có lưỡi mà vẫn nói ạ?

Bố còn chưa kịp giải thích thì Huy lại hỏi thêm:

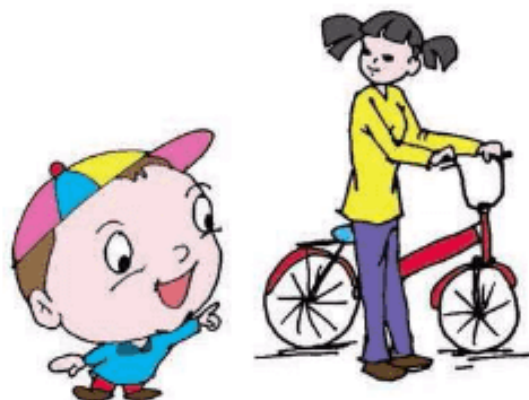
- Mà con thấy mọi người vẫn nói “lưỡi dao”, sao dao không biết nói nhỉ?



NGUYỄN NGỌC TRƯỜNG SƠN

(3C, TH Thị trấn Quốc Oai B, Quốc Oai, Hà Nội)

Sao tên con là Bi?



Tên ở nhà của em trai tớ là Bi. Bố mẹ gọi em như thế vì hồi bé em tròn như viên bi. Một hôm, Bi xem TV, thấy có cô bé người

nước ngoài tên là Bina được trao giải ca hát, Bi lập tức hỏi mẹ:

- Sao con là người Việt Nam mà bố mẹ lại đặt tên là Bi? Tên Bi là tên người nước ngoài chứ! Hay là bố mẹ không yêu nước?

Mẹ bật cười rồi nói:

- Gọi con là Bi vì con tròn như viên bi.

Bi lại hỏi:

- Thế sao chị Hai nhà mình gầy thế mà bố mẹ không gọi là “Que”?

CAO NGỌC PHỐ CHÂU

(152/2, đường 2 tháng 9, Đà Nẵng)

Truyện tranh dài kì: TẠI SAO LẠI THẾ?

Chuyện buồn của cô tằm

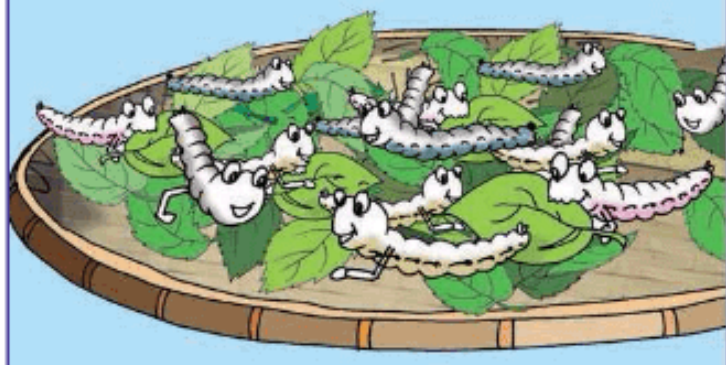


Thu Hiền



Ngọc Trường

Trên nông tằm, con nào con nấy đều đang ra sức ăn lá dâu. Tiếng "soàn soạt, soàn soạt" vang lên đều đều không dứt.



Duy chỉ có một cô tằm là không ăn. Cô ta đứng yên bên mép nông, có vẻ đăm chiêu, buồn bã như đang lo lắng điều gì.



Một chú tằm nhỏ lại gần và hỏi với vẻ quan tâm:



Sao cô không ăn?
Cô mệt hay có chuyện buồn à?

Cô tằm không trả lời khiến vài chú tằm nhỏ khác cũng kéo đến hỏi thăm, an ủi.



Một lúc sau, cô tằm mới chịu giải bày tâm sự:



Hôm nọ, tôi nói chuyện với anh Nhện Nâu. Anh ta bảo họ nhà tằm chúng ta là đáng thương nhất.

Lũ tằm con nhao nhao hỏi:

Cô ơi, anh ta căn cứ vào đâu mà nói thế?



Cô tằm cũng thấy vững tin hơn nhưng chưa hiểu tại sao lũ tằm con lại nói thế. Các bạn có thể giải thích được không?

● Kết quả CHIM SÂU ĐI KIỆN (TTT 125)

Lớp trong của vỏ ốc sên sáng óng ánh như gương, vỏ ốc lại cong cong như mái vòm, do đó có tác dụng như chiếc gương phản chiếu. Nằm trong vỏ nhưng ốc sên có thể quan sát được bên ngoài là vì như vậy. Căn cứ vào đặc điểm đó, quan tòa đã tin tưởng lời Ốc Sên.

Phần thưởng được trao cho **Tập thể lớp 3A, TH Đại Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh.**

PHAN HƯƠNG





● *Kì này* **Chiếc ấm của các Chú Lùn**

Các bạn ơi! Tối qua mình mơ một giấc mơ thật tuyệt! Mình lạc vào khu vườn của Nàng Bạch Tuyết và Bảy Chú Lùn. Đồ vật ở đây đều được làm bằng vàng, nhỏ xíu nhưng rất đẹp. Mình ngấm mãi không biết chán, nhất là bộ ấm chén mà các chú dùng để uống nước. Thấy vậy một Chú Lùn có lẽ cao tuổi nhất trong bảy chú nói: 'Chắc cháu thích bộ ấm chén này lắm phải không? Ta sẽ tặng cháu một bộ nếu cháu đoán ngay được

chiếc ấm vàng này nặng bao nhiêu gam. Biết rằng 7 cái chén và 1 cái ấm thì cân nặng bằng 24 thỏi vàng. Riêng cái ấm thì nặng bằng 1 cái chén và 8 thỏi vàng, một thỏi vàng thì nặng 37,5 g'.

Đầu óc tớ cứ rối tung lên, tớ rất thích nhưng nghĩ mãi không ra. Các bạn ơi, hãy giúp tớ với!

TRẦN XUÂN DẪN

(Phòng GD-ĐT Thanh Miện, Hải Dương)

● *Kết quả* **LỚP HỌC CỦA THẦY GIÁO CỐC** (TTT 125)

Vì tổng 2 lần số bát sen thu đợt thứ nhất với 3 lần số bát sen thu đợt thứ hai là 5600 bát; tổng 3 lần số bát sen thu đợt thứ nhất với 2 lần số bát sen thu đợt thứ hai là 5400 bát nên 5 lần số bát sen thu đợt thứ nhất và 5 lần số bát sen thu đợt thứ hai là:

$$5600 + 5400 = 11000 \text{ (bát).}$$

Tổng số bát sen thu đợt thứ nhất và số bát sen thu đợt thứ hai là:

$$11000 : 5 = 2200 \text{ (bát).}$$

Hai lần tổng số bát sen thu đợt thứ nhất và số bát sen thu đợt thứ hai là:

$$2200 \times 2 = 4400 \text{ (bát).}$$

Số bát sen thu đợt thứ hai là:

$$5600 - 4400 = 1200 \text{ (bát)}$$

Số bát sen thu đợt thứ nhất là:

$$2200 - 1200 = 1000 \text{ (bát).}$$

Đáp số: Đợt thứ nhất: 1000 bát

Đợt thứ hai: 1200 bát.

Nhận xét. Đa số các bạn có bài giải đúng, phần lớn các bạn giải theo phương

pháp gọi 2 lần là a và b. Các cá nhân và tập thể có bài giải tốt, chữ viết và trình bày sạch đẹp là: Hoàng Xuân Lương, 3A, TH Bắc Nghèn, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Nguyễn Như Ý, 5A, TH Yên Trung 2; Kiều Bảo My, 4A, TH thị trấn Chờ, Yên Phong, **Bắc Ninh**; Đoàn Trịnh Hoàng Long, 4B; TH thị trấn An Lão, An Lão, **Hải Phòng**; Tập thể 3A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong; Tập thể 5A, TH Phú Lương, Lương Tài, **Bắc Ninh**.

CHỦ KHO... MƠ



Đố Vui

● *Kì này* ĐUA NGỰA

Tại một cuộc đua ngựa đặc biệt, luật chơi là ngựa của ai về sau thì người đó thắng. Khi súng lệnh đã nổ thì hai con ngựa đứng im trước vạch xuất phát và 2 kỵ sĩ đều không lên lưng ngựa. Bỗng nhiên cả hai đều chạy như bay tới ngựa, nhảy lên và phi thật nhanh về đích. Tại sao lại thế nhỉ?

VŨ ĐÔ QUAN



● *Kết quả* Mâu thuẫn (TTT 125)

Mua cả *mâu* lẫn *thuần* của anh, rồi dùng *mâu* đó đâm *thuần* thì có hai khả năng xảy ra:

- Nếu *mâu* đâm thủng *thuần* thì hóa ra *thuần* không bền như lời anh ấy rêu rao "*thuần* thật bền, không gì có thể đâm thủng".
- Nếu *mâu* không đâm thủng *thuần*, thì *thuần* bền thật đấy, nhưng *mâu* không tốt như lời bác ấy quảng cáo: "*mâu* thật tốt, đâm gì cũng thủng".

Như vậy điều vô lí xảy ra ngay trong câu rao của người bán hàng. Nên làm sao người

đó có thể bán hàng được!

Nhận xét. Tòa soạn rất vui vì nhiều bạn suy luận rất logic. Xin được trao quà cho các bạn sau đây có bài làm tốt, chữ viết và trình bày sạch: Trương Hoàng Diệu, 5G, TH Lê Hồng Phong, TP. Thái Bình, **Thái Bình**; Trần Phương Diệp, 4B, TH Cửa Nam II, TP. Vinh, **Nghệ An**; Đỗ Thị Mai Anh, 3D, TH Ninh Xá, TP. Bắc Ninh; **Bắc Ninh**; Trần Thị Hạnh, 4D, TH Đồng Lộc; Phan Huy Bi, 4A, TH Phan Kính, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

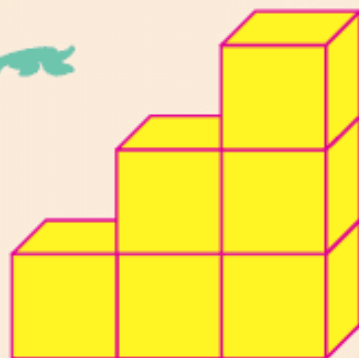
VŨ MAI HƯƠNG





DONALD

• *Kì này* Cùng xây tam cấp



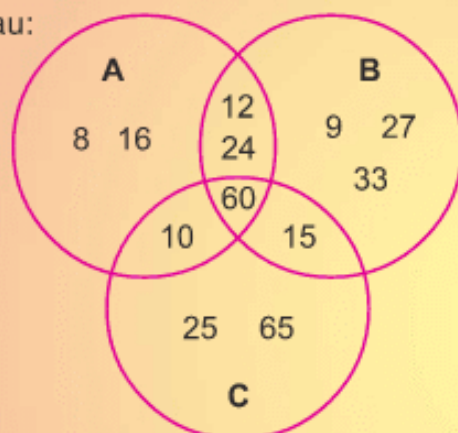
Một bậc thang (bậc tam cấp) đi lên được làm bằng những khối đá lập phương xếp như hình vẽ. Nếu ta cần làm một bậc thang như thế mà chiều cao bằng 9 lần cạnh của khối lập phương, ta cần phải có bao nhiêu khối lập phương?

BÌNH CHI (Hà Nội)



• *Kết quả* CÙNG NHAU ĐIỀN SỐ (TTT 125)

Các số được sắp xếp vào ba hình tròn như sau:



hết các bạn đều làm đúng. Donald xin trao quà cho các bạn xuất sắc nhất: *Nguyễn Minh Trang*, 4A, TH thị trấn Chờ, Yên Phong, **Bắc Ninh**; *Trần Hương Giang*, 4A, TH Hải Thành, Dương Kinh, **Hải Phòng**; *Trần Phương Diệp*, 4B, TH Cửa Nam II, TP. Vinh; *Nguyễn Thành Vương*, 5D, TH thị trấn Thanh Chương, **Nghệ An**; *Nguyễn Thị Hằng*, 5B, TH Thanh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

DONALD

Tổng các số trong vòng tròn A là:

$$8 + 16 + 12 + 24 + 60 + 10 = 130.$$

Tổng các số trong vòng tròn B là:

$$9 + 27 + 33 + 12 + 24 + 60 + 15 = 180.$$

Tổng các số trong vòng tròn C là:

$$10 + 60 + 15 + 25 + 65 = 175.$$

Nhận xét. Kì này Donald nhận được rất nhiều bài của các bạn gửi về. Hầu





● *Kì này* **BAO NHIÊU VIÊN BÌ?**

Bài toán. Tí có nhiều hơn Tèo 45 viên bi. Sau khi chơi bi với Tí, Tèo bị thua mất 6 viên bi nên số bi của Tèo lúc đó chỉ bằng $\frac{2}{5}$ số bi của Tí. Hỏi lúc đầu mỗi bạn có bao nhiêu viên bi?

Bài giải.

Sau khi chơi bi với Tí, Tèo bị thua mất 6 viên bi nên khi đó Tí nhiều hơn Tèo số viên bi là:

$$45 + 6 = 51 \text{ (viên).}$$

Ta có sơ đồ khi đó :

Số bi của Tèo:  51 viên bi

Số bi của Tí: 

Số bi của Tèo khi đó là:

$$51 : (5 - 2) \times 2 = 34 \text{ (viên).}$$

Lúc đầu Tèo có số bi là:

$$34 + 6 = 40 \text{ (viên).}$$

Lúc đầu Tí có số bi là:

$$40 + 45 = 85 \text{ (viên).}$$

Đáp số: Tí: 85 viên bi.

Tèo: 40 viên bi.

Các bạn có ý kiến gì chăng?

HỒNG VÂN (Hà Nội)



● *Kết quả* **Ý kiến gì không?** (TTT 125)

Bài giải ở TTT số 125 sai ở chỗ đã tính "chu vi hình chữ nhật" là tính "thừa" độ dài hai đoạn AD và BC. Ở bài toán này chỉ cần tính: tổng của hai nửa chu vi hình tròn và độ dài hai đoạn thẳng AB và DC.

Sau đây là cách giải đúng:

Chu vi hai nửa hình tròn (hay chu vi hình tròn bán kính 3 cm) là:

$$3 \times 2 \times 3,14 = 18,84 \text{ (cm).}$$

Chu vi hình đã cho là:

$$18,84 + 9 \times 2 = 36,84 \text{ (cm).}$$

Nhận xét. Rất nhiều bạn có bài giải đúng. Các bạn có bài giải tốt, chữ viết đẹp là: Nguyễn Thị Hội, 5C, TH Tân Lăng, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Võ Thị Vân B, 5E, TH Phúc Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Dương Thùy Trang, 5B, TH Đằng Giang, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Lại Anh Quân, 5A4, TH thị trấn Vũ Thư, Vũ Thư, **Thái Bình**; Nguyễn Thành Vương, 5D, TH thị trấn Thanh Chương, Thanh Chương, **Nghệ An**.

ĐỖ TRUNG HIỆU



CUỘC THI OLYMPIC TOÁN SINGAPORE 2004 CHO HỌC SINH TIỂU HỌC

TS. NGÔ ÁNH TUYẾT (Sưu tầm và dịch)

VÒNG 1

Các bài từ 1-10: mỗi bài 4 điểm.

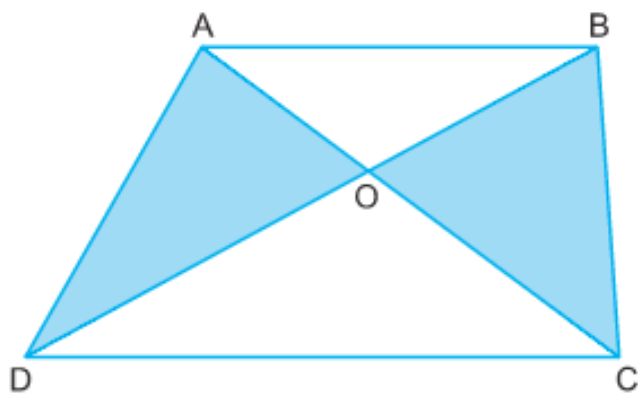
Các bài từ 11-20: mỗi bài 5 điểm.

Các bài từ 21-30: mỗi bài 6 điểm.

1. Một học sinh nhân tháng sinh của bạn ấy với 31 và nhân ngày sinh của bạn ấy với 12. Tổng của hai kết quả là 170. Hãy tìm ngày sinh và tháng sinh của bạn ấy.

2. Năm số a, b, c, d, e tương ứng là tuổi của năm người. Biết rằng a gấp đôi b , gấp 3 lần c , gấp 4 lần d và gấp 6 lần e , hãy tìm giá trị nhỏ nhất có thể của $a + b + c + d + e$.

3. AC và BD cắt nhau tại O . Biết $OA = 40$ cm, $OB = 50$ cm, $OC = 60$ cm và $OD = 75$ cm, hãy tìm tỉ số diện tích tam giác AOD và diện tích tam giác BOC .



4. 1000 kg một chất hóa học được chứa trong bốn chứa. Chất hóa học này được tạo ra từ 99% nước và 1% dầu. Sau đó một phần nước bay hơi từ chất hóa học này cho

đến khi nước chỉ còn lại 96%. Hỏi bây giờ chất hóa học này còn lại bao nhiêu ki-lô-gam?

5. Một học sinh xếp 385 hình vuông giống nhau để tạo thành một hình chữ nhật (các ô vuông không chồng lên nhau). Hỏi có bao nhiêu cách xếp?

Lưu ý: Các cách xếp trên hình 1 và hình 2 dưới đây được coi là một cách.



Hình 1



Hình 2

6. Trong túi có các quả bóng cùng kích thước và màu khác nhau: 10 bóng đỏ, 9 bóng trắng, 7 bóng vàng, 2 bóng xanh và 1 bóng đen. Không nhìn vào túi, Pi-tơ lấy lần lượt từng quả bóng ra ngoài. Hỏi Pi-tơ cần lấy ra ít nhất là bao nhiêu bóng để đảm bảo rằng ít nhất có 3 quả bóng cùng màu?

7. Tính:

$$\frac{1 \times 5 \times 18 + 2 \times 10 \times 36 + 3 \times 15 \times 54}{1 \times 3 \times 9 + 2 \times 6 \times 18 + 3 \times 9 \times 27}$$

8. Cạnh đáy của một tam giác tăng 10%, trong khi chiều cao giảm 10%. Hãy cho biết diện tích tam giác mới bằng bao nhiêu phần trăm so với diện tích tam giác ban đầu?

9. Sau khi một hộp sô cô la biến mất khỏi tủ lạnh, người ta hỏi 4 trẻ em và nhận được các câu trả lời sau:

John: "Cháu không lấy sô cô la".

Wendy: "Bạn John nói dối".

Charles: "Bạn Wendy nói dối".

Sally: "Bạn Wendy đã lấy sô cô la".

Biết rằng, trong đó chỉ có 1 em nói thật. Hỏi ai đã lấy sô cô la?

10. Có bao nhiêu chữ số trước chữ số 9 thứ 100 trong số sau:

9797797779777797777797777779.....?

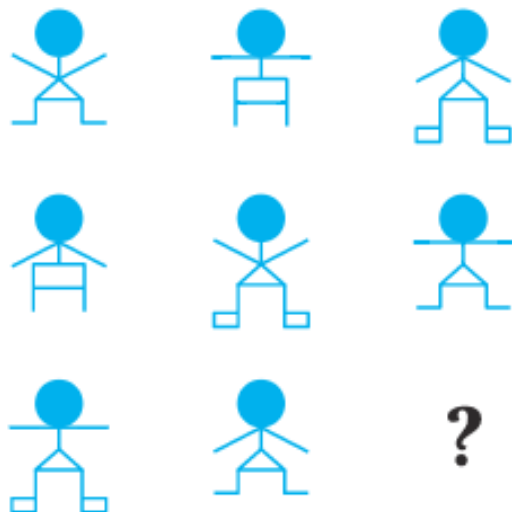
11. Trong một tháng có 5 thứ ba. Ngày đầu tiên và ngày cuối cùng của tháng không phải là thứ ba. Hỏi ngày cuối cùng của tháng là thứ mấy?

12. Trong phép chia sau, tổng của 2004 chữ số đầu tiên sau dấu phẩy là gì?

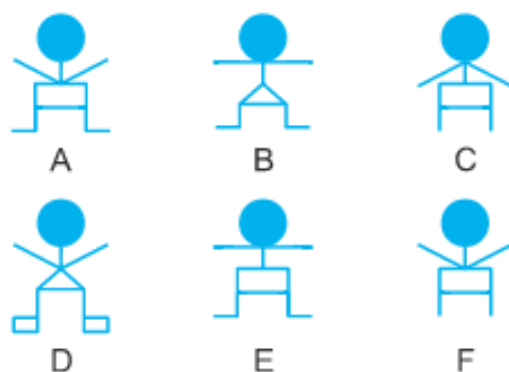
$2004 : 7 = 286,285714285714...$

13. Số có ba chữ số $\overline{5ab}$ được viết liên tiếp 99 lần như sau $\overline{5ab5ab...5ab}$. Số nhận được chia hết cho 91. Hỏi số ba chữ số đầu tiên là bao nhiêu?

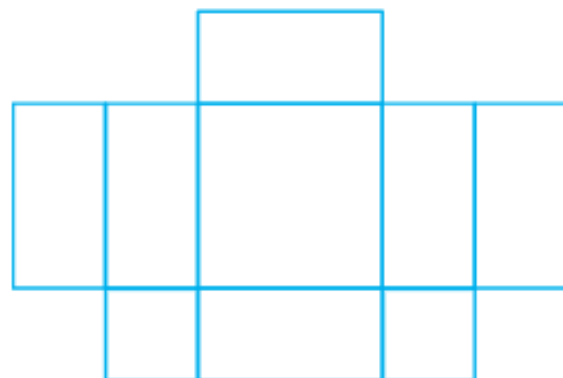
14.



Hình nào trong các hình sau là hình còn thiếu?



15. Trong hình sau đây có tất cả bao nhiêu hình chữ nhật?



16. Trên bàn có một bài toán

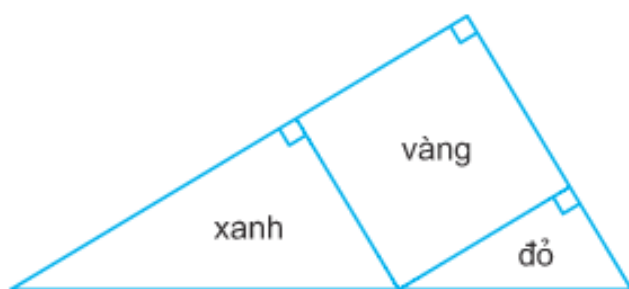
$$89 + 16 + 69 + 6\Delta + \square 8 + 88$$

trong đó mỗi kí hiệu Δ và $\square$ biểu diễn một kí tự. Hai học sinh A và B ngồi ở hai phía đối diện của chiếc bàn, quay mặt về nhau. Mỗi bạn đọc bài toán từ phía của mình và cả hai cùng tìm ra một kết quả như nhau. Hỏi kết quả đó là gì?

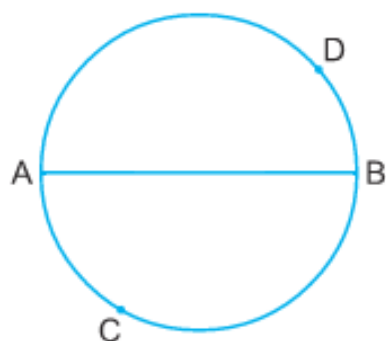
17. Tính:

$$\frac{1}{4 \times 9} + \frac{1}{9 \times 14} + \frac{1}{14 \times 19} + \dots + \frac{1}{1999 \times 2004}$$

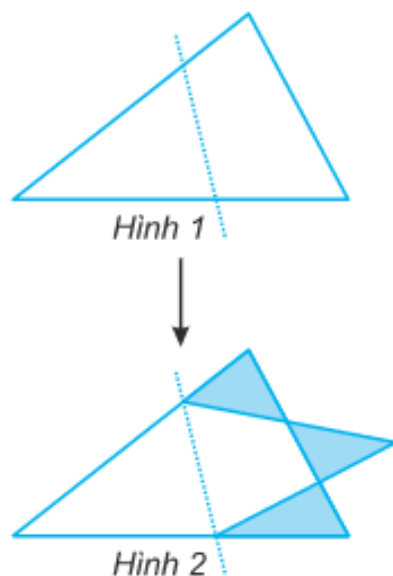
18. Hình dưới đây vẽ một tam giác vuông được tạo nên từ ba mảnh giấy màu khác nhau. Các mảnh giấy đỏ và xanh tạo nên các tam giác vuông với cạnh lớn nhất dài tương ứng 3 cm và 5 cm. Mảnh giấy vàng tạo nên hình vuông. Hãy tìm tổng diện tích các mảnh giấy đỏ và xanh.



19. Hình dưới vẽ một con đường hình tròn với AB là đường kính. Betty bắt đầu từ A và David bắt đầu từ B , đi về phía nhau trên đường tròn. Chúng gặp nhau lần thứ nhất tại điểm C , cách A 80 m, và gặp nhau lần thứ hai tại điểm D , cách B 60 m. Hỏi chu vi của con đường hình tròn là bao nhiêu?



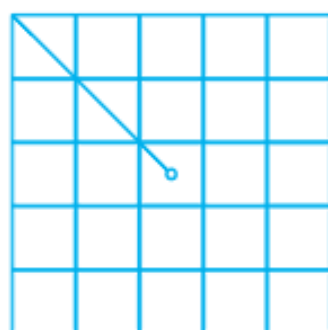
20. Tam giác trên *hình 1* được gấp theo đường chấm chấm để thành hình trên *hình 2*. Diện tích tam giác bằng 1,5 lần diện tích hình nhận được sau khi gấp. Biết tổng diện tích của ba vùng màu sẫm là 1 đơn vị diện tích, hãy tìm diện tích của tam giác ban đầu.



21. Số thiếu trong dãy số sau đây là số nào?

2, 2, 3, 5, 14, , 965

22. Hình cho dưới đây được tạo nên từ 25 hình vuông giống nhau. Một đoạn thẳng được kẻ từ một đỉnh của hình vuông đến tâm của nó. Hãy cho biết làm thế nào để kẻ thêm 4 đoạn thẳng không song song sao cho hình vuông được chia thành 5 vùng có diện tích bằng nhau.



23. Trên bàn có ba cái bát, mỗi bát chứa một loại hoa quả khác nhau. Bên phải bát màu xanh lá cây là bát chuối. Bên trái bát chuối là bát cam. Bên phải bát khế là bát màu xanh lá cây. Bên trái bát màu trắng là bát màu xanh da trời. Hỏi bát chứa cam có màu gì?

Ghi chú: “Bên trái hay bên phải” không nhất thiết là ở sát bên trái hay ở sát bên phải.

24. Vào lúc 7 giờ sáng bình chứa 4000 cm^3 nước. Nước được rút ra khỏi bình với tốc độ không đổi là $5 \text{ cm}^3/\text{phút}$. Vào 8 giờ sáng, 80 cm^3 được thêm vào bình và cứ sau mỗi giờ 80 cm^3 lại được thêm vào bình như vậy. Hãy cho biết khi nào thì bình hết nước (lần đầu).

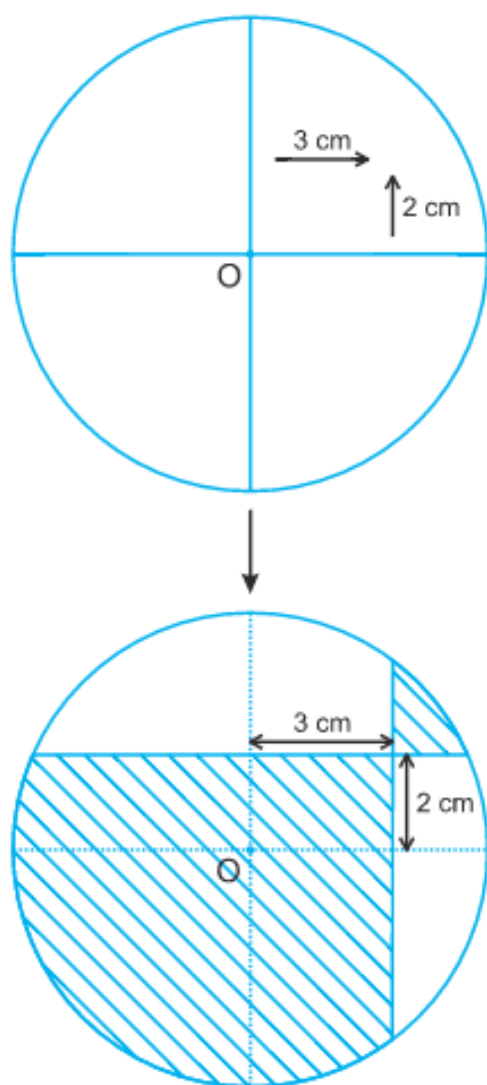
25. Một chiếc ô tô đi với vận tốc không đổi từ thành phố P đến thành phố Q . Nếu ô tô tăng vận tốc của nó thêm 20% thì thời gian đi từ P đến Q nhanh hơn 1 giờ so với thời gian thông thường. Nếu ô tô đi với vận tốc

bình thường 100 km rồi tăng vận tốc lên 30% thì xe cũng đến nơi sớm hơn 1 giờ so với thời gian thông thường. Hãy tìm khoảng cách giữa hai thành phố.

26. Một bãi cỏ mọc hàng ngày với tốc độ đều. 200 con cừu ăn hết cỏ trong 100 ngày. 150 con cừu ăn hết cỏ trong 150 ngày. Hỏi 100 con cừu ăn hết cỏ trong bao nhiêu ngày?

27. Các chữ số 3, 4, 5 và 7 có thể tạo nên 24 số có 4 chữ số khác nhau. Hãy tìm số trung bình cộng của 24 số đó.

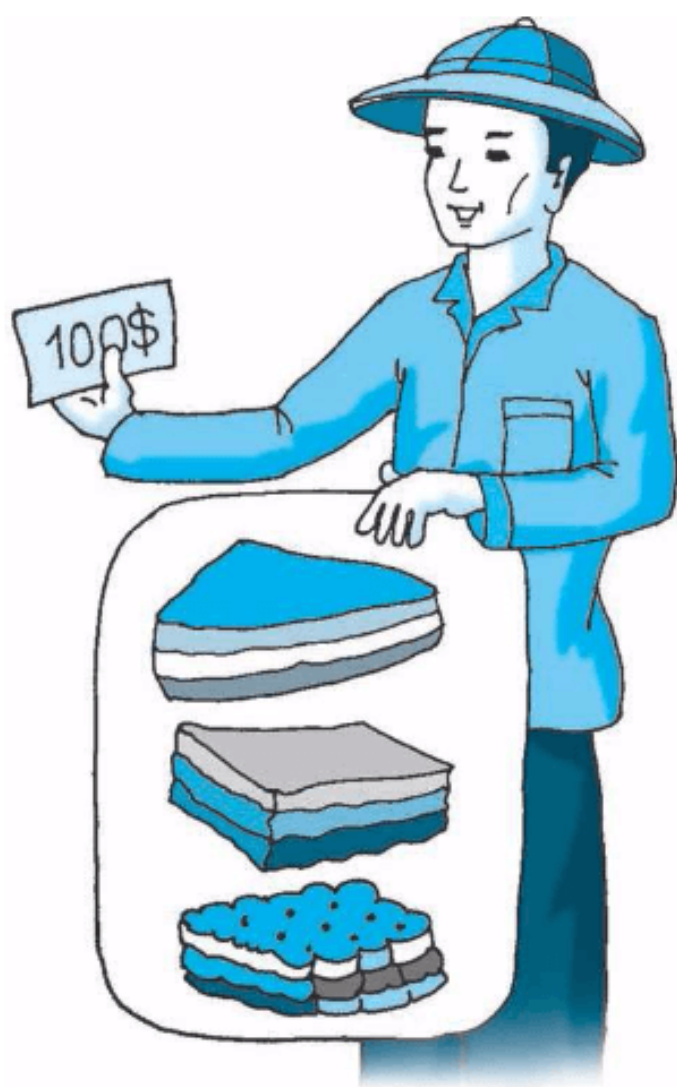
28. Đường kính thẳng đứng của một hình tròn được dịch chuyển sang phải 3 cm và đường kính ngang được dịch chuyển lên trên 2 cm như chỉ ra trong hình dưới đây.



Hãy tìm hiệu diện tích vùng gạch chéo và vùng không gạch chéo.

29. Số điện thoại của trường Sentosa là một số có 8 chữ số. Tổng của hai số tạo nên từ ba chữ số đầu tiên và năm chữ số cuối cùng của số này là 66558. Tổng của hai số tạo nên từ năm chữ số đầu tiên và ba chữ số cuối cùng của số này là 65577. Hãy tìm số điện thoại của trường Sentosa.

30. Một hiệu bánh kẹo bán 3 loại bánh. Bánh sô cô la có giá 5\$ một chiếc, bánh pho mát có giá 3\$ một chiếc. Bánh sầu riêng mỗi đô la 3 chiếc. Ông Ưng mua 100 bánh và trả 100\$. Hỏi ông Ưng đã mua bao nhiêu bánh mỗi loại? Hãy viết mọi đáp số có thể.





Đề tự kiểm tra cuối kì 2

NGUYỄN THỊ MINH HỒNG

(GV. TH Dịch Vọng B, Cầu Giấy, Hà Nội)

Bài 1. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

a) Số “ba trăm phẩy năm trăm chín mươi tám” viết là 300, 5908 ☐

b) Số 12,07 viết dưới dạng phân số thập phân là $\frac{1207}{100}$ ☐

c) Tỷ số phần trăm của 2,3 và 46 là 0,5% ☐

d) $7 \text{ ha } 5 \text{ m}^2 = 7,005 \text{ ha}$ ☐

Bài 2. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

a) $428,75 \times 0,001 = \dots\dots\dots$

Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

A. 42875 B. 428750 C. 4,2875 D. 0,42875

b) $5 \text{ tấn } 9 \text{ kg} = \dots\dots\dots \text{ tấn}$

Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

A. 5,09 tấn B. 5,009 tấn C. 5,9 tấn D. 50,09 tấn

c) Khoảng thời gian từ 8 giờ 5 phút và 9 giờ kém 5 phút là:

A. 60 phút B. 30 phút C. 45 phút D. 50 phút

d) Một hình tam giác có diện tích là $76,5 \text{ cm}^2$, độ dài đáy là 18 cm. Chiều cao tương ứng của hình tam giác đó là:

A. 8,5 cm B. 4,25 cm C. 8,05 cm D. 4,5 cm

Bài 3. Điền dấu (> ; < ; =) thích hợp vào ô trống:

a) $5,09 \square 5,9$

b) $7,7 \square 7,6999$

c) $12 \% \square \frac{3}{25}$

d) $3\frac{1}{4} \square 3,4$

Bài 4. Đặt tính rồi tính:

a) $9,6 + 12,89 + 5,7$

b) $30,7 - 9,87$

.....
.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....

c) $8,43 \times 2,07$

d) $2,94 : 1,05$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 5. Một hình thang có hiệu hai đáy 18 cm, đáy bé bằng $\frac{3}{5}$ đáy lớn, đáy lớn bằng $\frac{3}{2}$ chiều cao. Tính diện tích hình thang đó.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 6. Hai tỉnh A và B cách nhau 240 km. Lúc 9 giờ 15 phút, một ô tô khách đi từ A với vận tốc 50 km/giờ. Ô tô đi được 1 giờ 48 phút thì nghỉ 45 phút để khách ăn trưa rồi đi tiếp về B với vận tốc 60 km/giờ. Hỏi ô tô đến B lúc mấy giờ?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 7. Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$$97,08 \times 45,23 + 97,08 \times 82,54 - 97,08 \times 22,77$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

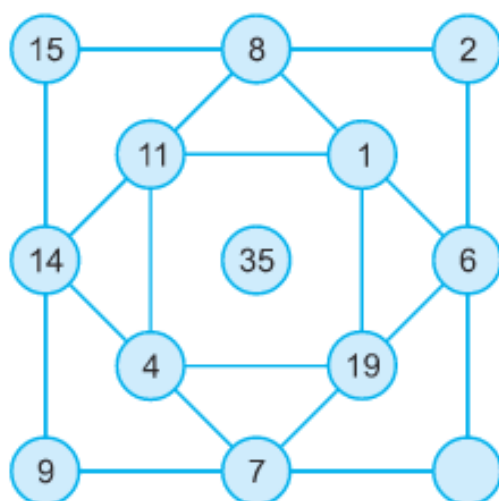


ĐO TRÍ THÔNG MINH

● *Kì này*

Điền số nào nhỉ?

Tìm số thích hợp điền vào ô trống.



PHẠM QUỲNH

(Công ty cổ phần Sách giáo dục Hà Nội)

● *Kết quả* (TTT 125)

BIỂU TƯỢNG NÀO?

Nhận xét. Có rất nhiều bài của các bạn gửi về tất cả đều làm đúng.

Từ hình 2 ta thấy hai hình vuông bằng một hình tròn và một tam giác. Trên hình 3: bên trái có một hình vuông, một tam giác và một hình tròn còn bên phải có hai hình vuông, nên phải đặt biểu tượng *hình vuông* vào dấu ? Có thể thấy thêm rằng: từ hình 1 và hình 3 ta được một hình vuông bằng ba hình tròn, cho nên ta cũng có thể thay vào dấu ? bởi *ba hình tròn*.

Các tập thể và cá nhân sau nhận giải kì này: *TH Đại Lộc*, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Tập thể lớp 3B*, TH Lâm Thao, Lương tài, **Bắc Ninh**; *Tập thể lớp 5B*, TH Xuân Lâm; Nam Đàn, **Nghệ An**; *Tập thể lớp 3 CLB*, Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Nguyễn Trung Đức*, 4B, TH Nguyễn Văn Trỗi, TP. Nam Định, **Nam Định**.

NGUYỄN XUÂN MAI



BẢNG THÔNG MINH



● *Kết quả* **QUAY NGƯỢC HÌNH** (TTT 125)

Bảng thông minh kì này không quá khó chỉ yêu cầu cắt hình bằng giấy và làm thực nghiệm. Tuy vậy, số bạn trả lời sai lại khá nhiều, đa số không cho hình bình hành vào đáp án (chắc là các bạn này chỉ tưởng tượng mà không làm thực hành). Kết quả đúng là: *hình bình hành, hình tròn, hình chữ nhật, hình thoi, hình elíp*.

Các tập thể và cá nhân sau được nhận giải kì này: *Tập thể lớp 3D*, TH Hà Tông Mục, Tùng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Nhóm "*Thiên thần Tuyết*" và bạn Hoàng Ngọc Hải Linh, 5A1, TH thị trấn Yên Mỹ I, Yên Mỹ, Hưng Yên, **Hưng Yên**; *Lương Mai Huy*, 4E, TH Minh Đức, Thủy Nguyên, **Hải Phòng**; *Nguyễn Thị Nhung*, 5B, TH Xuân Lâm, Nam Đàn, **Nghệ An**; *Nguyễn Thị Thu Hòa*, 3A, TH Cao Mại, Lâm Thao, **Phú Thọ**.

NGUYỄN XUÂN MAI



Thư, **Thái Bình**; *Tập thể 5E*, TH thị trấn Thứa, Lương Tài, **Bắc Ninh**.

LÊ HỒNG VÂN

Bài 2. Tổng kết kì I, tổ Tuần dẫn đầu lớp nên được tặng một số vở. Bạn tổ trưởng dự định chia mỗi người 4 quyển thì còn thừa 7 quyển. Tí Tổ nhanh nhẩu: “Nếu tổ mình được tặng thêm 9 quyển nữa thì vừa đủ mỗi bạn được 6 quyển”. Hỏi tổ Tuần được thưởng bao nhiêu quyển vở?

Bài giải.

Nếu có thêm 9 quyển vở thì khi chia cho mỗi bạn 4 quyển còn thừa số quyển vở là:

$$9 + 7 = 16 \text{ (quyển).}$$

Mỗi bạn 6 quyển vở hơn mỗi bạn 4 quyển vở là:

$$6 - 4 = 2 \text{ (quyển).}$$

Đem 16 quyển vở chia thêm cho mỗi bạn 2 quyển thì hết nên số bạn được chia vở là:

$$16 : 2 = 8 \text{ (bạn).}$$

Tổ Tuần được thưởng số vở là:

$$4 \times 8 + 7 = 39 \text{ (quyển).}$$

Đáp số: 39 quyển.

Nhận xét. Tòa soạn rất vui vì nhận được “núi bài” gửi đến. Các cá nhân và tập thể có bài giải tốt, chữ viết sạch đẹp là: *Trần Thị Thảo Đan*, 3B, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Nguyễn Mai Hiếu*, 4B, TH Thu Thủy, TX. Cửa Lò, **Nghệ An**; *Nguyễn Khánh Vân*, 5B, TH Ninh Xá, TP. Bắc Ninh, **Bắc Ninh**; *Vũ Mạnh Cường*, 5A4, TH thị trấn Vũ Thư, Vũ Thư, **Thái Bình**; *Vũ Thanh Xuân*, 5H5, TH Chu Văn An, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Phạm Thị Hà Vy*, 5A, TH Quốc Tuấn, Nam Sách, **Hải Dương**; *Nguyễn Thị Trang*, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Tập thể*

Bài 1. Tìm x , biết:

$$1 : x : x + 9 \times 223 = 2011$$

Bài giải.

$$1 : x : x + 9 \times 223 = 2011$$

$$1 : (x \times x) + 2007 = 2011$$

$$1 : (x \times x) = 2011 - 2007$$

$$1 : (x \times x) = 4$$

$$x \times x = 1 : 4$$

$$x \times x = 0,25$$

Vì $0,5 \times 0,5 = 0,25$, suy ra $x = 0,5$.

Thử lại:

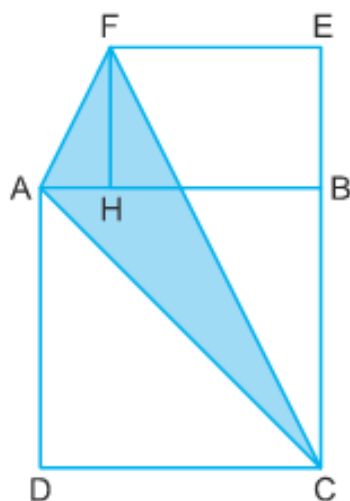
$$1 : 0,5 : 0,5 + 9 \times 223 = 2 : 0,5 + 2007 = 4 + 2007 = 2011.$$

Nhận xét. Với bài này, hầu hết các bạn đều giải đúng (kết quả $x = 0,5$ hay $x = \frac{1}{2}$ đều đúng). TTT xin được chọn và khen các bạn sau đây: *Võ Thị Thanh Tú*, 5G, TH Trung Đô, TP Vinh, **Nghệ An**; *Nguyễn Thị Mộng Diệp*, 4A, TH số 2, thị trấn Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; *Phan Cao Mạnh Hùng*, 3B, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Đỗ Thiên Hương*, 5A5, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Nguyễn Duy Nam*, 5B, TH thị trấn Ninh Giang, **Hải Dương**; *Vũ Mạnh Cường*, 5A4, TH thị trấn Vũ Thư, Vũ

3A, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Tập thể 4E*, TH Phúc Lộc, Can Lộc; *Tập thể 4A*, TH Hà Tông Mục, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Tập thể 3A*, TH Trung Nghĩa, Yên Phong; *Tập thể 4D*, TH Quảng Phú 1; *Tập thể 4A*, TH Phú Lương, Lương Tài, **Bắc Ninh**; *Tập thể 5A1*, TH Lý Tự Trọng, TP. Thái Bình, **Thái Bình**.

TRẦN THỊ KIM CƯỜNG

Bài 3. Cho ABCD là hình vuông cạnh 4 cm và BEFH là hình chữ nhật có chiều dài 3 cm, chiều rộng 2 cm được đặt như hình vẽ. Tính diện tích hình tam giác ACF.



Bài giải.

Diện tích hình thang AFEB là:

$$(4 + 3) \times 2 : 2 = 7 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Diện tích hình vuông ABCD là:

$$4 \times 4 = 16 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Diện tích ngũ giác AFECD là:

$$7 + 16 = 23 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Diện tích hình tam giác CEF là:

$$3 \times (2 + 4) : 2 = 9 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Diện tích hình tam giác ACD là:

$$4 \times 4 : 2 = 8 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Diện tích hình tam giác ACF là:

$$23 - (9 + 8) = 6 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Đáp số: 6 cm².

Nhận xét. Kì này TTT nhận được rất nhiều bài của các bạn gửi về. Đa số các bạn đều giải đúng. Ngoài cách giải trên, một số bạn còn giải theo cách khác. Các cá nhân và tập thể sau có bài giải lập luận rõ ràng, chữ viết sạch đẹp: *Nguyễn Duy Nam*, 5B, TH thị trấn Ninh Giang, Ninh Giang, **Hải Dương**; *Nguyễn Thu Trang*, *Vũ Mạnh Cường*, *Vũ Thanh Xuân*, 5H5, TH Chu Văn An, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Phan Thị Ngọc*, 5A, TH Khánh Lộc, Can Lộc; *Nguyễn Sỹ Đạt*, *Trần Thị Thanh Nga*, 5A, TH Phú Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Vũ Mạnh Cường*, 5A4, TH thị trấn Vũ Thư, Vũ Thư; *Tập thể lớp 5A1*, TH Lý Tự Trọng, TP. Thái Bình, **Thái Bình**; *Tập thể lớp 5A*, TH Phú Lương, Lương Tài, **Bắc Ninh**.

ĐỖ TRUNG KIÊN

Bài 4. Cho $A = 1 \times 2010 + 2 \times 2009 + 3 \times 2008 + \dots + 2010 \times 1$ và $B = 1 + (1 + 2) + (1 + 2 + 3) + \dots + (1 + 2 + 3 + \dots + 2010)$.

Tính A : B.

Bài giải.

Số B gồm 2010 tổng, số 1 có mặt ở 2010 tổng, số 2 có mặt ở 2009 tổng, số 3 có mặt ở 2008 tổng, ..., số 2009 có mặt ở 2 tổng và số 2010 có mặt ở 1 tổng.

Do đó $B = 1 \times 2010 + 2 \times 2009 + 3 \times 2008 + \dots + 2009 \times 2 + 2010 \times 1$.

Vậy $A = B$ hay $A : B = 1$.

Nhận xét. Bài này có nhiều cách khác, chẳng hạn biến đổi tổng A để được tổng B. TTT xin tuyên dương các cá nhân và tập thể sau: *Phùng Thị Mai Linh*, *Lê Hương Giang*, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Trương Thị Yến*, 5A, TH Đông Tiến, Yên Phong, **Bắc Ninh**; *Trần Công Sơn*, 4A4,

Trịnh Thanh Liễu, TH thị trấn Vũ Thư, Vũ Thư, **Thái Bình**; Vũ Thanh Xuân, 5H5, TH Chu Văn An, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Thân Hoàng Long, 5D, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Nhóm “Sao Khuê” (Thụy Doanh, Ánh Ngọc, Thùy Hưng, Thu Hà), TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Tập thể 4E, TH Phúc Lộc, **Hà Tĩnh**; Tập thể 5A, TH Phú Lương, Lương Tài; Tập thể 5A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, **Bắc Ninh**; Tập thể 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**.

VŨ VĂN DƯƠNG

Bài 5. Tham gia World Cup 2010 tại Nam Phi ở vòng loại có 8 bảng: A; B; C; D; E; F; G; H. Mỗi bảng có 4 đội thi đấu theo thể thức vòng tròn một lượt và tính điểm theo quy định hiện hành. Kết thúc vòng loại, tổng số điểm của 8 bảng là 130 điểm. Hỏi sau kết thúc vòng loại World Cup 2010 có bao nhiêu trận thắng và bao nhiêu trận hòa?

Bài giải.

Số trận đấu của 8 bảng là:

$$(3 \times 4 : 2) \times 8 = 48 \text{ (trận)}.$$

Mỗi trận thắng thì đội thắng được 3 điểm, mỗi trận hòa thì mỗi đội được 1 điểm. Do đó sau một trận đấu bóng đá: Nếu có thắng thua thì tổng số điểm của hai đội là 3 điểm, còn nếu hai đội hòa nhau thì tổng số điểm của hai đội là 2 điểm.

Giả sử cả 48 trận đều là trận thắng thì tổng số điểm là:

$$3 \times 48 = 144 \text{ (điểm)}.$$

Số điểm này nhiều hơn số điểm thực tế là:

$$144 - 130 = 14 \text{ (điểm)}.$$

Sở dĩ số điểm tăng thêm 14 điểm là do các trận hòa đã bị thay đổi thành các trận thắng. Cứ mỗi trận hòa thay bằng một trận

thắng thì số điểm tăng thêm là:

$$3 - 2 = 1 \text{ (điểm)}.$$

Số trận hòa là:

$$14 : 1 = 14 \text{ (trận)}.$$

Số trận thắng là:

$$48 - 14 = 34 \text{ (trận)}.$$

Đáp số: 14 trận hòa; 34 trận thắng.

Nhận xét. Có lẽ do không hiểu cách tính điểm trong bóng đá nên một số bạn đã hiểu nhầm rằng sau một trận hòa thì tổng số điểm của cả hai đội chỉ là 1 điểm dẫn tới đáp số sai. Các bạn có bài giải tốt là: Nguyễn Duy Nam, 5B, TH thị trấn Ninh Giang, **Hải Dương**; Trần Thị Thu Hòa, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; Đàm Nữ Nguyệt Minh, 4A4, TH thị trấn Vũ Thư, Vũ Thư, **Thái Bình**; Nguyễn Thị Lý, 4C, TH Phú Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Phạm Quỳnh Trâm, 4C, TH thị trấn Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

QUANG CẬN



Bài toán xanh số 2

Nước Hà Lan rộng 41 548 km², dân số 15 678 000 người, $\frac{1}{3}$ diện tích Hà Lan nằm dưới mực nước biển. 60% dân số Hà Lan sống trong vùng đất thấp dưới mực nước biển. Tính mật độ dân số người/ha sống ở vùng đất thấp dưới mực nước biển (làm tròn đến chữ số đơn vị).

Bài giải.

Đổi $41\,548\text{ km}^2 = 4\,154\,800\text{ ha}$.

Diện tích nằm dưới mực nước biển của Hà Lan là:

$$4\,154\,800 : 3 \approx 1\,384\,933\text{ (ha)}.$$

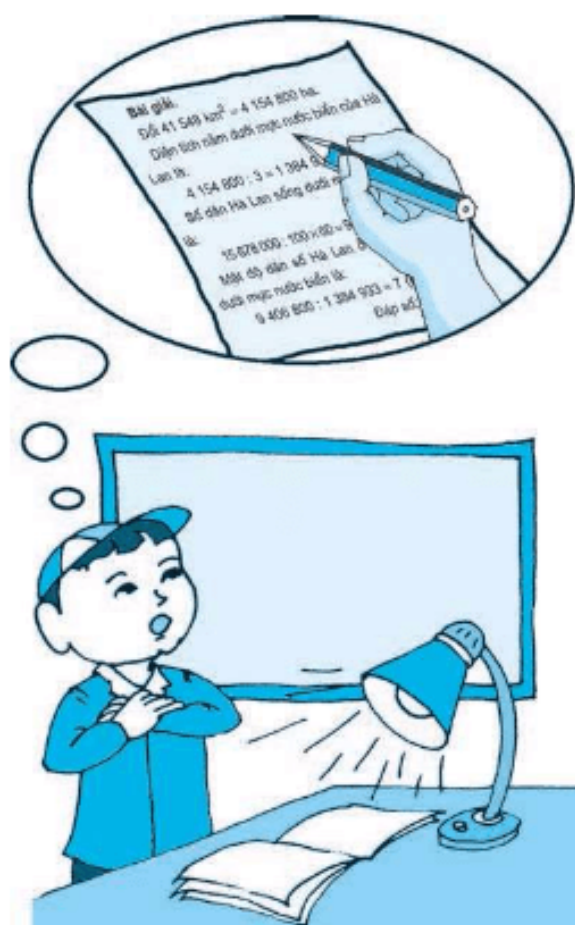
Số dân Hà Lan sống dưới mực nước biển là:

$$15\,678\,000 : 100 \times 60 \approx 9\,406\,800\text{ (người)}.$$

Mật độ dân số Hà Lan ở vùng đất thấp dưới mực nước biển là:

$$9\,406\,800 : 1\,384\,933 \approx 7\text{ (người/ha)}.$$

Đáp số: 7 người/ha.



Nhận xét. Đa số các bạn đều tìm được mật độ dân số sống ở vùng đất thấp dưới mực nước biển của nước Hà Lan là xấp xỉ 7 người/ha. Tuy nhiên một số bạn chắc chưa quen về việc tính gần đúng nên lại tính ra 6,7 người/ha (!?). Đầu bài đã yêu cầu: làm tròn đến chữ số đơn vị, tức là không được để

số thập phân.

Các bạn có bài giải tốt, chữ viết và trình bày sạch đẹp là: *Nguyễn Lam Hoài*, 4A, TH số 2, thị trấn Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; *Nguyễn Mỹ Ngọc*, 4C; *Thân Hoàng Long*, 5D, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Trần Thị Thu Hà*, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; *Phan Thị Ngọc*, 5A, TH Khánh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Phùng Thị Mai Linh*, 5A₁, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Vũ Thanh Xuân*, 5H5, TH Chu Văn An; *Vũ Minh Anh*, 5H1, TH Thái Phiên Ngô Quyền, **Hải Phòng**.

KIM CƯƠNG

Các bạn được thưởng kì này Thi giải toán qua thư

Phan Thị Ngọc, 5A, TH Khánh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Vũ Thanh Xuân*, 5H5, TH Chu Văn An, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Nguyễn Duy Nam*, 5B, TH thị trấn Ninh Giang, **Hải Dương**; *Vũ Mạnh Cường*, 5A4, TH thị trấn Vũ Thư, Vũ Thư, **Thái Bình**; *Trần Thị Thu Hà*, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; *Phùng Thị Mai Linh*, 5A₁, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Thân Hoàng Long*, 5D, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Tập thể 4E*, TH Phúc Lộc; *Tập thể 4A*, TH Hà Tông Mục, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Tập thể 5A1*, TH Lý Tự Trọng, TP. Thái Bình, **Thái Bình**; *Tập thể 3A*, TH Trung Nghĩa, Yên Phong; *Tập thể lớp 5A*, TH Phú Lương; *Tập thể 5E*, TH thị trấn Thứa, Lương Tài, **Bắc Ninh**; *Tập thể 3A*, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

HƯỚNG DẪN GIẢI BÀI TẬP

CHUYÊN MỤC GIẢI TOÁN THỂ NÀO?

(TTT 126)

Bài toán. Một người đi xe máy từ A đến B với vận tốc 35 km/giờ. Sau 30 phút, người thứ hai cũng đi xe máy từ A về B với vận tốc 40 km/giờ và đuổi kịp người thứ nhất tại B. Tính quãng đường AB.

Bài giải.

Cách 1. Đổi 30 phút = 0,5 giờ.

Quãng đường người thứ hai đi trước người thứ nhất là:

$$35 \times 0,5 = 17,5 \text{ (km)}.$$

Hiệu vận tốc của hai người là:

$$40 - 35 = 5 \text{ (km/giờ)}.$$

Khoảng thời gian để người thứ hai đuổi kịp người thứ nhất là:

$$17,5 : 5 = 3,5 \text{ (giờ)}.$$

Quãng đường AB dài là:

$$40 \times 3,5 = 140 \text{ (km)}.$$

Đáp số: 140 km.

Cách 2. Đổi 30 phút = 0,5 giờ.

Giả sử người thứ hai cùng khởi hành và đi với thời gian bằng thời gian người thứ nhất đi thì người thứ hai đi qua B một đoạn đường là:

$$40 \times 0,5 = 20 \text{ (km)}.$$

Hiệu vận tốc của hai người là:

$$40 - 35 = 5 \text{ (km/giờ)}.$$

Thời gian người thứ nhất đi hết quãng đường AB là:

$$20 : 5 = 4 \text{ (giờ)}.$$

Quãng đường AB dài là:

$$35 \times 4 = 140 \text{ (km)}.$$

Đáp số: 140 km.

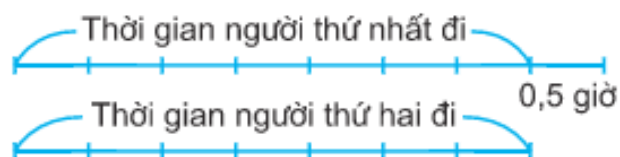
Cách 3. Đổi 30 phút = 0,5 giờ.

Tỉ số vận tốc của người thứ nhất và người thứ hai là:

$$35 : 40 = \frac{7}{8}.$$

Trên cùng một quãng đường vận tốc gấp lên bao nhiêu lần thì thời gian giảm đi bấy nhiêu lần. Do đó tỉ số thời gian của người thứ nhất và người thứ hai là $\frac{8}{7}$.

Ta có sơ đồ:



Thời gian người thứ nhất đi hết quãng đường AB là:

$$0,5 : (8 - 7) \times 8 = 4 \text{ (giờ)}.$$

Quãng đường AB dài là:

$$35 \times 4 = 140 \text{ (km)}.$$

Đáp số: 140 km.

Cách 4. Đổi 30 phút = $\frac{1}{2}$ giờ.

Thời gian để người thứ nhất đi hết 1 km là:

$$1 : 35 = \frac{1}{35} \text{ (giờ)}.$$

Thời gian để người thứ hai đi hết 1 km là:

$$1 : 40 = \frac{1}{40} \text{ (giờ)}.$$

Thời gian để người thứ nhất đi 1 km nhiều hơn thời gian người thứ hai đi 1 km là:

$$\frac{1}{35} - \frac{1}{40} = \frac{1}{280} \text{ (giờ)}.$$

Quãng đường AB dài là:

$$\frac{1}{\frac{1}{280}} = 140 \text{ (km)}.$$

Đáp số: 140 km.

Cách 5. Thời gian để người thứ nhất đi hết 1 km là: $60 : 35 = \frac{12}{7}$ (phút).

Thời gian để người thứ hai đi hết 1 km là:

$$60 : 40 = \frac{3}{2} \text{ (phút)}.$$

Thời gian để người thứ nhất đi 1 km nhiều hơn thời gian người thứ hai đi 1 km là:

$$\frac{12}{7} - \frac{3}{2} = \frac{3}{14} \text{ (phút)}.$$

Quãng đường AB dài là:

$$30 : \frac{3}{14} = 140 \text{ (km)}.$$

Đáp số: 140 km.



● *Kì này*

THÁNG NÀO NHỈ?

Các tháng trong năm xuất hiện khá nhiều trong thành ngữ, tục ngữ tiếng Việt, đặc biệt là trong những câu về thời tiết. Một bạn nhỏ đã sưu tầm những câu đó nhưng do sơ suất nên bạn ấy đã chép nhầm một vài từ. Các bạn hãy sửa lại cho đúng nhé!

- Tháng tám kiến bò, chỉ lo lại lụt
- Tháng sáu heo may, chuẩn chuẩn bay thì bão
- Tháng bảy nắng râm trái bưởi
- Tháng tám mưa gây cành tràm
- Tháng tư mưa dầm, tháng tám mưa cơn
- Tháng chín kiến đàn, đại ngàn hồng thủy
- Đêm tháng hai chưa nằm đã sáng
- Ngày tháng giêng chưa cười đã tối

THU HẰNG



● *Kết quả* (TTT 125)

Ý nghĩa của “một”



Rất nhiều bạn có câu trả lời đúng. Các bạn rất tinh khi phát hiện chỗ nhầm và đã sửa lại như sau:

- Một nghề cho chín còn hơn chín nghề
- Một con heo nái bằng một vai tiền chôn
- Một cây làm chẳng nên non
- Một chạch chẳng đầy đầm
- Một người siêng bằng ba người nhác
- Một đồng kiếm nát đồng cỏ, hai đồng kiếm đổ con mắt
- Một công đôi việc
- Một chữ thánh bằng gánh vàng
- Một người lo bằng kho người làm
- Một tiền gà ba tiền thóc

Chúc mừng các bạn được nhận quà: **Trần Phương Diệp**, 4B, TH Cửa Nam II, TP. Vinh, **Nghe An**; **Dương Phương Trinh**, 5E, TH Lê Hồng Phong, TP. Thái Bình, **Thái Bình**; **Tập thể lớp 4A**, TH Bắc Nghèn, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; **Nhóm Hoa Hướng dương**, 5D, TH thị trấn Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; **Tập thể lớp 3C**, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**.

HUYỀN THANH



Quay một góc

VŨ KIM THỦY



Hãy điền vào các chỗ trống sau:

a) Bạn đang ở điểm X và đối diện với Bến xe buýt. Bạn quay $\frac{1}{4}$ vòng theo chiều kim đồng hồ.

Bây giờ bạn đối diện với

b) Bạn đang ở điểm X và đối diện với Rạp chiếu phim. Bạn quay $\frac{3}{4}$ vòng theo chiều ngược chiều kim đồng hồ.

Bây giờ bạn đối diện với

c) Bạn đang ở điểm X và đối diện với Ga tàu. Bạn quay $\frac{1}{2}$ vòng theo chiều kim đồng hồ.

Bây giờ bạn đối diện với

d) Bạn đang ở điểm X và đối diện với Siêu thị. Bạn quay $\frac{3}{4}$ vòng theo chiều ngược chiều kim đồng hồ.

Bây giờ bạn đối diện với

Định nghĩa: Quay một vòng còn được nói là quay 360° (đọc là quay ba trăm sáu mươi độ).

Quay $\frac{1}{4}$ vòng còn được nói là quay một góc 90° (đọc là quay chín mươi độ) hay quay một góc vuông.

TỪ TIẾNG ANH THƯỜNG GẶP

<i>turn</i>	xoay, quay, rẽ, lật
<i>right turn</i>	quay bên phải
<i>left turn</i>	quay bên trái
<i>about turn!</i>	(quân sự) đằng sau quay!
<i>turn about</i>	quay đằng sau, sự đổi hướng
<i>turn off</i>	rẽ ngoặt đi hướng khác
$\frac{1}{4}$ - turn	$\frac{1}{4}$ vòng (còn gọi là 90°)
$\frac{1}{2}$ - turn	$\frac{1}{2}$ vòng (còn gọi là 180°)
<i>point X</i>	điểm X
<i>you are at ...</i>	bạn đang (đứng) ở ...
<i>facing the ...</i>	đối diện với ...
<i>clockwise direction</i>	chiều kim đồng hồ
<i>anti-clockwise direction</i>	ngược chiều kim đồng hồ
<i>you are now facing the ...</i>	bây giờ bạn đối diện với ...
<i>a complete turn</i>	quay tròn một vòng

Chú thích: đối diện với siêu thị tức là đứng quay mặt về phía siêu thị.

Bài tập. You are at point X and facing the cinema. You make a $\frac{3}{4}$ - turn in an anti-clockwise direction. You are now facing the ...

Lời giải. Chờ các bạn gửi về.

quay tròn một vòng



Dàn hợp xướng mùa hè



GIANG KHẮC BÌNH

Sân khấu ở trên không
Giữa vòm trời lá biếc
Trên cành những nhạc công
Cùng thổi kèn náo nhiệt

Khi nghe anh nhạc trưởng
Kéo kèn lên mở màn
Dàn đồng ca cộng hưởng
Ve ve ve... rộn ràng

Bé đi dưới hàng cây
Chỉ thấy vòm lá biếc
Nhạc công vẫn mê say
Điều bỗng trầm tha thiết

Ve ve ve ve ve...
Kéo dài ra mãi miết
Lạ nhỉ, khúc nhạc hè
Ve học đâu không biết?

Nguyễn Lâm Thắng

Giữa trưa hè oi ả, tiếng ve râm ran không
ngớt gợi lên cảm giác thật ngọt ngào. Nhưng
nếu bình tâm mà lắng nghe, lại có thể thấy
rằng: tiếng ve không hẳn là những âm
thanh ồn ào, hỗn loạn mà có bè, có nhịp rõ
ràng. Với trí tưởng tượng phong phú của
mình, tác giả còn hình dung ra cả một dàn

nhạc công đang biểu diễn trên một sân
khấu đặc biệt.

Sân khấu ở trên không
Giữa vòm trời lá biếc
Trên cành những nhạc công
Cùng thổi kèn náo nhiệt

Tưởng tượng được như thế, tác giả đã tạo
cho mình cảm hứng để thưởng thức tiếng
ve. Vẫn chỉ là những tiếng 've ve ve' nhưng
có tầng lớp hẳn hoi, lại được điều khiển bởi
một nhạc trưởng:

Khi nghe anh nhạc trưởng
Kéo kèn lên mở màn
Dàn đồng ca cộng hưởng
Ve ve ve... rộn ràng



Sẽ càng thú vị hơn khi người thưởng thức dàn nhạc giao hưởng mùa hè ấy là một em bé. Nhạc trưởng, nhạc công, cả dàn nhạc đang say sưa biểu diễn nhưng ô hay! Sao chẳng thấy có ai cả?

*Bé đi dưới hàng cây
Chỉ thấy vòm lá biếc
Nhạc công vẫn mê say
Điệu bồng trâm tha thiết*

Đúng là một dàn nhạc độc đáo trên một sân khấu cũng thuộc loại có-một-không-hai. Cả dàn nhạc nấp kín sau vòm lá, chỉ có âm thanh là không giấu được, lúc tha thiết, lúc rộn ràng, với đủ mọi cung bậc, khi trầm, khi bổng.

Nhưng còn điều này nữa, bé cũng chưa hiểu được:

*Ve ve ve ve ve...
Kéo dài ra mãi miết
Lạ nhỉ, khúc nhạc hè
Ve học đâu không biết?*

Một câu hỏi rất tự nhiên. Thông thường, bé thuộc một bài hát là do cô giáo hay mẹ

hoặc anh chị dạy. Vậy những chú ve có đến trường không, ai dạy các chú "khúc nhạc hè" náo nhiệt ấy?

Bé không biết, và có lẽ tác giả bài thơ cũng không biết. Có thể các chú ve dạy cho nhau, cũng có thể mỗi vòm cây là một lớp học... nhưng có điều chắc chắn rằng: mùa hè sẽ thật trống vắng nếu thiếu dàn đồng ca của các chú ve.



Đến với... (Tiếp theo trang 10)

T.mẫu \ V.mẫu	ua	uo	uai	ui	uan	un	uang	ueng
d		duo		dui	duan	dun		
t		tuo		tui	tuan	tun		
n		nuo			nuan			
l		luo			luan	lun		
g	gua	guo	guai	gui	guan	gun	guang	
k	kua	kuo	kuai	kui	kuan	kun	kuang	
h	hua	huo	huai	hui	huan	hun	huang	
	wa	wo	wai	wei	wan	wen	wang	weng

Chú ý: Nếu từ là do vận mẫu u đứng đầu thì u sẽ được thay bằng w như dòng cuối cùng của bảng phiên âm.

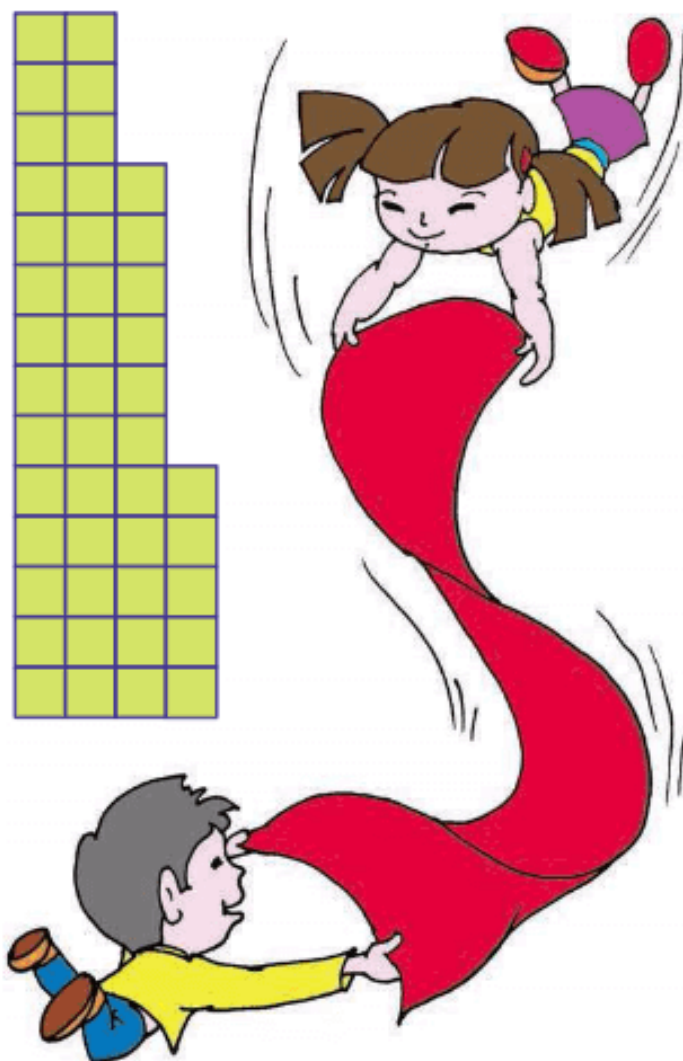


Sắc thái của màu đỏ

Trong tiếng Việt, những sắc thái của màu đỏ được diễn tả bằng rất nhiều từ khác nhau và mỗi từ đều rất hay, rất “đắt” nếu được dùng đúng. Trong ô chữ này là 14 từ chỉ 14 sắc thái của màu đỏ mà chúng ta vẫn thường dùng. Bạn có thể giải được không?

MAI ĐÌNH PHẨM

(45 Tân Lâm, Ý Yên, Nam Định)



• Kết quả (TTT 125)

NHỮNG LOÀI CÁ NÀO?



Rất nhiều bạn tham gia và hầu hết đều có đáp án như trên. Một số bạn điền từ **NGÀNH** vào vị trí từ **NHỎNG**. Đây cũng là cách điền đúng. TTT chúc mừng các bạn được nhận quà kỉ này: *Nguyễn Thị Thảo Vy*, 5D, TH Ninh Xá, TP. Bắc Ninh; *Tập thể lớp 3C*, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; *Nhóm Cánh diều bay bổng*, 3C, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Nhóm Bùi Trang*, 4B, TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

TĐT



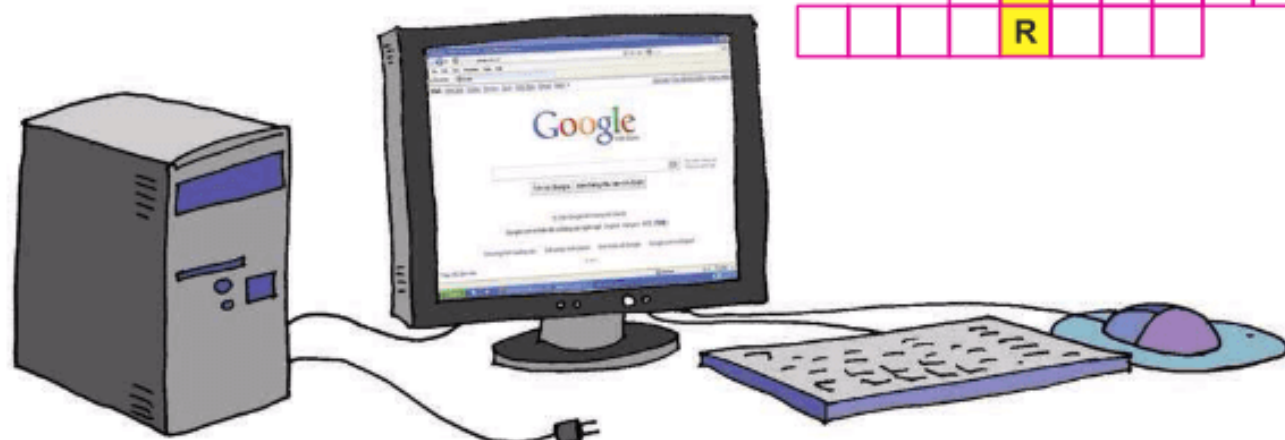
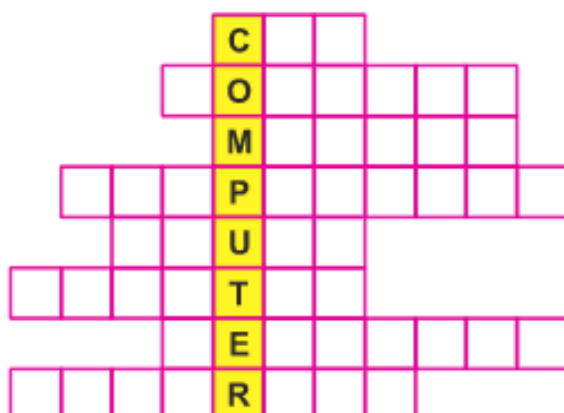


Ô chữ Computer

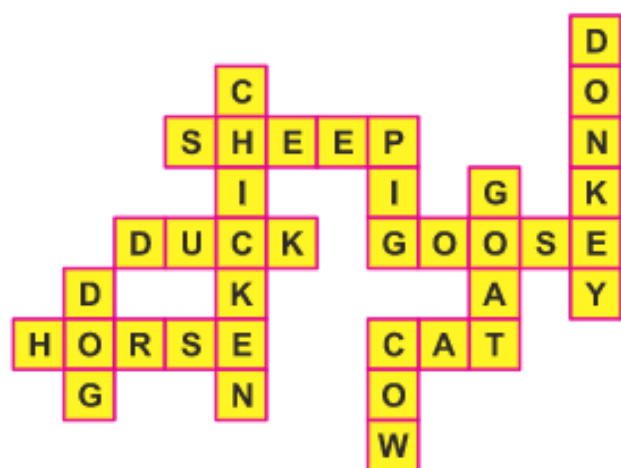
Trên mỗi hàng ngang của ô chữ này là một từ liên quan đến Computer. Mời các bạn cùng thử sức nhé!

PHẠM THỊ THU HÀ

(GV. TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, Hà Tĩnh)



• *Kết quả* Ô chữ Farm animal (TTT 125)



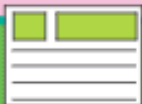
DONKEY - lừa.

Năm bạn sau được nhận quà của Chủ Vườn: *Thái Thị Thúy An*, 5C, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Ngô Huyền Trang*, 5D, TH Ninh Xá, TP. Bắc Ninh, **Bắc Ninh**; *Võ Thị Thanh Tú*, 5G, TH Trung Đô, TP. Vinh, **Nghệ An**; *Đỗ Thiên Hương*, 5A5, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Phùng Đức Mạnh*, 3C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

11 con vật xuất hiện trong ô chữ Farm animal của Vườn Anh là: CHICKEN - gà con, SHEEP - cừu, DUCK - vịt, DOG - chó, HORSE - ngựa, PIG - lợn, GOAT - dê, GOOSE - ngỗng, CAT - mèo, COW - bò,

Chúc các bạn đạt kết quả cao trong kì thi tới và có một kì nghỉ hè lí thú bổ ích. Đừng quên vào thăm Vườn Anh trong TTT1 số 129 phát hành vào 18 tháng 7 nhé.

Chủ Vườn



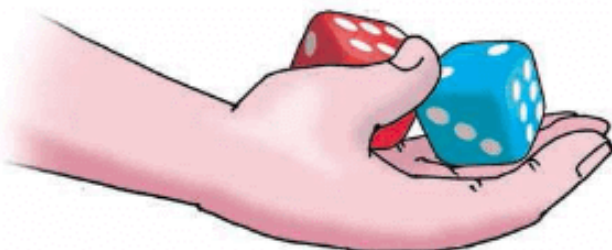
BẢNG THÔNG MINH



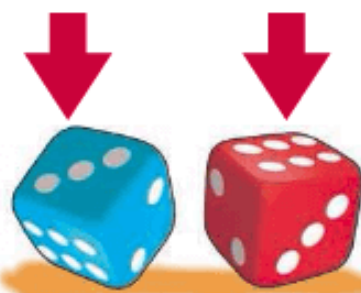
Hiện bao nhiêu với 100 lần tung

VŨ KIM THỦY

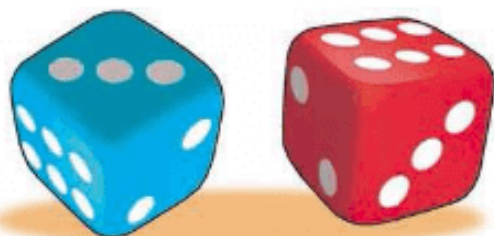
Bạn cần có 2 quân xúc sắc



Nếu bạn tung cả 2 quân và cộng hai số lại



Sẽ được các tổng là
2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 và 12



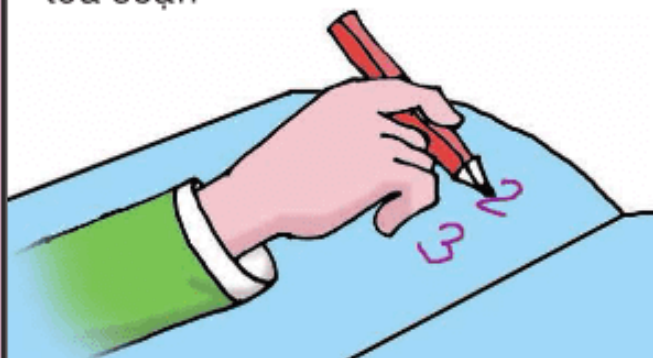
Tung nhiều lần như thế



Ghi lại thành bảng số lần xảy ra

TỔNG	SỐ LẦN
2	1
3	1
4	0
5	4
...	...

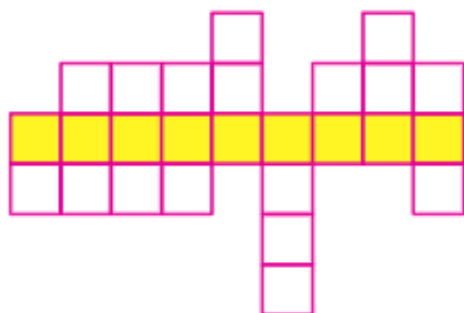
Viết kết quả và nhận xét gửi về
tòa soạn



Năm suất quà tặng dành cho năm bạn làm tốt, gửi ngay.



Ô chữ Mùa hè xanh



Trên mỗi cột dọc là tên một loại cây quen thuộc, còn trên hàng ngang màu vàng là tên một phong trào tình nguyện rất có ý nghĩa, đồng thời cũng là tên một bài hát rất hay. Các bạn hãy tìm xem đó là những loại cây nào nhé.

GIANG THẢO

TIN TỨC - HOẠT ĐỘNG - GẶP GỠ

● Trong các ngày từ 9 đến 11 tháng 4 năm 2011, Hội "Giảng dạy Toán học phổ thông" cùng Dự án "Phát triển giáo viên THPT và THCS", Dự án "Phát triển giáo dục THCS II" tổ chức "Hội thảo Quốc gia về giáo dục Toán học ở trường phổ thông" tại Khách sạn Công Đoàn Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh. Đến dự Hội thảo có TS. Nguyễn Vinh Hiển, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT); GS. TSKH. Lê Tuấn Hoa, Hội trưởng Hội Toán học Việt Nam; GS. TSKH. Trần Văn Nhung, nguyên Thứ trưởng Bộ GD-ĐT, Tổng thư ký Hội đồng học hàm Nhà nước; PGS. TS. Trần Kiều, Chủ tịch Hội Giảng dạy Toán học phổ thông; Đại diện các Vụ, Viện, các trường ĐHSP, các Sở GD-ĐT, ...; TS. Phạm Thị Bạch Ngọc, Tổng biên tập Tạp chí Toán học và Tuổi trẻ; ông Nguyễn Xuân Mai, Thư ký tòa soạn tạp chí Toán Tuổi trẻ cùng tham gia Hội thảo.

Tại phiên Khai mạc các đại biểu đã nghe các báo cáo: PGS. TS. Trần Kiều "Một số vấn đề về giáo dục phổ thông Việt Nam", GS. TSKH. Nguyễn Bá Kim "Hoạt động của học sinh trong dạy học Toán". Hội thảo còn nghe các báo cáo về chương trình và sách giáo khoa môn Toán các cấp trong những năm qua và đưa ra những định hướng phát triển trong thời gian tới, chuẩn bị chương trình giáo dục phổ thông triển khai sau năm 2015, ...

Trong những buổi tiếp theo các đại biểu nghe báo cáo và tham luận tại 4 tiểu ban:

- Những vấn đề chung và chương trình GDPT
- Phương pháp dạy học và đánh giá.

- Thiết bị dạy học và CNTT.
- Đào tạo và bồi dưỡng giáo viên.

NXM

● Sáng 09.04.2011 tại trường THPT chuyên Hùng Vương, Phú Thọ, Hội Toán học Hà Nội phối hợp với Sở Giáo dục & Đào tạo Phú Thọ, Vụ Giáo dục Trung học phổ thông, Bộ Giáo dục & Đào tạo đã tổ chức Hội thảo khoa học về các kì thi Olympic Toán khu vực. Dự lễ khai mạc có Giám đốc Sở GD-ĐT tỉnh Phú Thọ TS. Lê Xuân Trường, Chủ tịch UBND TP. Việt Trì, các lãnh đạo Hội Toán học Hà Nội. Trong phiên toàn thể, GS. Lê Hùng Sơn, Phó Chủ tịch Hội Toán học Hà Nội đã báo cáo về cuộc thi Olympic Khoa học dành cho học sinh THCS (IJSO) bắt đầu từ 2004 mà Việt Nam cũng là một nước sáng lập viên, ThS. Vũ Kim Thủy, Phó Tổng thư ký Hội, Phó Ban tổ chức cuộc thi Olympic Singapore mở rộng (SMO) báo cáo về tình hình tổ chức cuộc thi tại Việt Nam từ 2004. GS. TSKH. Nguyễn Văn Mậu đã báo cáo về cuộc thi Hà Nội mở rộng (HMO) bắt đầu từ 2006. Buổi chiều Hội thảo đã nghe 8 báo cáo về toán của các nhà toán học và các giáo viên. Hội thảo là khởi đầu cho các hoạt động hướng tới mở rộng giảng dạy toán học cho học sinh bằng tiếng Anh, chuẩn bị để các em tham gia các kì thi và hội nhập tốt sau này.

Sáng 10.04.2011 các đại biểu và các thầy cô giáo trường Hùng Vương đã lên thăm Đền Hùng nhân ngày Giỗ tổ Hùng Vương.

VPV

ĐẶT MUA TẠP CHÍ CHO CẢ NĂM 2011 TẠI CÁC CƠ SỞ BƯU ĐIỆN



LIÊN KẾT VĂN HÓA CHÂU Á

Ngay từ thời tiền sử, con người đã thực hiện các trò chơi mang tính ngẫu nhiên và các nước cờ. Họ ngạc nhiên để nhận ra rằng: Khả năng để thắng cuộc là họ phải tuân thủ một chiến lược nào đó. Tuy nhiên, một trong các ghi chép sớm nhất về sự thu nhập các dữ liệu thống kê đã được các nhà địa lí đề cập đến.

Vào khoảng 2100 năm trước Công nguyên một ghi chép đã được khắc lên một bảng tính bằng đất sét, tìm thấy trên bề mặt của vùng Umma, Mesopotamia (Iraq).

TRƯƠNG CÔNG THÀNH (Hà Nội)



● *Kết quả* Toán tiêu dùng

Độc nhãn hàng hóa (TTT 125)

Tổng số calo trong một hộp là:

$$220 \times 3\frac{1}{2} = 770 \text{ (cal)}.$$

Tổng số prôtêin trong một hộp là:

$$9 \times 3\frac{1}{2} = 31\frac{1}{2} \text{ (g)}.$$

Nhận xét. Có nhiều bạn làm đúng kết quả. TTT trao quà cho các bạn sau đây:

Nhóm bạn (Nguyễn Văn Thông, Lê Hồng Nhật, Phạm Khánh Ly), 4C, TH Ngô Đức Kế; Nhóm bạn (Trần Thị Thủy, Nguyễn Thị Oanh, Phan Thị Mỹ Long), 5A, TH Đồng Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh; Tập thể 5B, TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, Hà Tĩnh.

K.C



Bài 1. Tìm phân số $\frac{a}{b}$ bằng phân số tối giản ở giữa

hai phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{3}{5}$, biết rằng $a + b = 1541$.

ĐỖ TRUNG HIỆU (Hà Nội)

Bài 2. Cho ba số tự nhiên a ; b ; c . Số a gấp 3 lần số b ; số b bằng $\frac{1}{6}$ số c ; số c có ít hơn ba chữ số. Giá trị lớn nhất mà a có thể nhận được là số nào?

NGUYỄN ĐỨC TẤN (TP. Hồ Chí Minh)

Bài 4. An đọc một quyển truyện trong 3 ngày. Ngày đầu đọc được $\frac{1}{3}$ số trang và

8 trang. Ngày thứ hai đọc được $\frac{1}{3}$ số trang và 16 trang. Ngày

thứ 3 đọc được bằng $\frac{2}{3}$ số trang ngày đầu. Hỏi quyển truyện dày bao nhiêu trang?

ĐỖ NGỌC THIÊN
(GV. TH Trảng An, Hoàn Kiếm,
Hà Nội)

Bài 5. Việt có 671 tấm bìa. Trên mỗi tấm bìa Việt đã viết một trong các số của dãy số: 1; 4; 7; 10; 13;... theo thứ tự sau: Tấm thứ nhất viết số 1; Tấm thứ hai viết số 4; Tấm thứ ba viết số 7; v.v...

Việt lại tiếp tục viết vào mặt sau của mỗi tấm bìa đó một trong các số của dãy số trên nhưng theo thứ tự khác. Như vậy, mỗi tấm bìa được viết 2 số của dãy số trên, cộng 2 số đã viết trên mỗi tấm bìa ta được tất cả 671 số. Hỏi tích của 671 số này là một số chẵn hay lẻ?

ĐÀO VIỆT KHANH (Sở GD-ĐT Thái Bình)

Bài 3. Một ô tô đi từ A đến B. Sau khi chạy được 1 giờ thì ô tô giảm vận tốc chỉ còn bằng $\frac{3}{5}$ vận tốc ban đầu, vì thế nên ô tô đến chậm mất 2 giờ. Nếu từ A, sau khi chạy được 1 giờ, ô tô chạy thêm 50 km nữa rồi mới giảm vận tốc thì ô tô chỉ chậm mất 1 giờ 20 phút. Tính quãng đường AB.

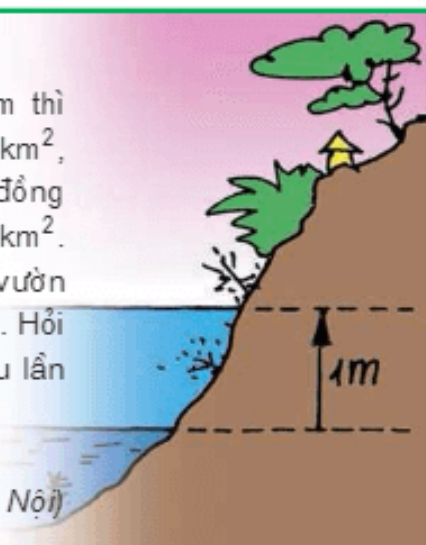
PHẠM THỊ YẾN (GV. TH Lý Thường Kiệt, Hà Nội)

BÀI TOÁN XANH SỐ 4

Nếu nước biển dâng lên 1 m thì đồng bằng Bắc Bộ ngập 10000 km², Trung Bộ ngập 5000 km² và đồng bằng Nam Bộ ngập 25000 km². Diện tích đất cả nhà, sân và vườn của bạn Việt là một sào Bắc Bộ. Hỏi diện tích bị ngập gấp bao nhiêu lần đất của gia đình Việt?

(Một sào Bắc Bộ là 360 m²)

VKT (Hà Nội)



PHIẾU ĐĂNG KÍ
THAM DỰ
CUỘC THI GTQT
NĂM HỌC
2010 - 2011

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Tổng biên tập: ThS. VŨ KIM THỦY

Thư kí tòa soạn: NGUYỄN XUÂN MAI

Ủy viên: NGUYỄN ANH, TRẦN THỊ KIM CƯỜNG, TS. PHẠM NGỌC ĐỊNH, ThS. VŨ VĂN DƯƠNG, PGS. TS. TRẦN DIÊN HIỂN, PGS. TS. ĐỖ TRUNG HIỆU, VŨ MAI HƯƠNG, PHAN THỊ HƯƠNG, TS. NGUYỄN ĐĂNG QUANG, NGUYỄN ĐỨC TẤN, ThS. LÊ TIẾN THÀNH, TRƯƠNG CÔNG THÀNH, PHẠM VĂN TRỌNG, ThS. LÊ HỒNG VÂN

Trưởng phòng Trị sự: TRỊNH ĐÌNH TÀI

Mĩ thuật: TRẦN NGỌC TRƯỞNG

Kĩ thuật vi tính: ĐỖ TRUNG KIÊN

Trị sự - Phát hành: TRỊNH THỊ TUYẾT TRANG, MẠC THANH HUYỀN, NGUYỄN HUYỀN THANH

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN: TẦNG 5, SỐ 361 ĐƯỜNG TRƯỞNG CHÍNH, QUẬN THANH XUÂN, HÀ NỘI.

Điện thoại (Tel): 04.35682701; **Điện sao (Fax):** 04.35682702. **Điện thư (E-mail):** toantuoitho@vnn.vn

Trang mạng (Website): <http://www.toantuoitho.vn>

Mã số: 8TT1127M11.

Giấy phép hoạt động báo chí: 31/GP-BVHTT ngày 23/01/2003 - Bộ Văn hóa và Thông tin.

In tại: Xí nghiệp Bản đồ I - Bộ Quốc phòng, Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội. In xong và nộp lưu chiểu tháng 05 năm 2011.

TRONG SỐ NÀY

● Đến với tiếng Hán

Bài 21. Cách đọc các con số đến hàng vạn

Nguyễn Vũ Loan 10

● Nhìn lại danh sách các đội dự Olympic

Toán Tuổi thơ 2005 - 2011 11

● Giải toán thế nào?

Từ bài toán hay trên Toán Tuổi thơ đến Bài thi toán Quốc tế

Phan Duy Nghĩa 20

● Truyện tranh TẠI SAO LẠI THẾ?

Chuyện buồn của cô tằm

Thu Hiền 28

● Giấc mơ của bạn

Chiếc ấm của các Chú Lùn

Trần Xuân Dân 30

● Đố vui

Đua ngựa

Vũ Đô Quan 31

● Sai ở đâu? Sửa cho đúng!

Bao nhiêu viên bi?

Hồng Vân 33

● Ôn tập cùng bạn

Đề tự kiểm tra cuối kì 2

Nguyễn Thị Minh Hồng 38

● Bong bóng thì chìm

Tháng nào nhỉ?

Thu Hằng 46

● Toán tiêu dùng

Quay một góc

Vũ Kim Thủy 47

● Sang chơi nhà văn

Dàn hợp xướng mùa hè

Giang Khắc Bình 48

● Trường Olympic

Sắc thái của màu đỏ

Mai Đình Phấn 50



**Mỹ thuật
với Tuổi thơ**

Tả núi

VŨ SƠN NAM

Câu hỏi kì này: Bức ảnh này chụp ở Lệ Giang, TP. Quế Lâm, Trung Quốc. Đây là một quả núi nổi tiếng mang tên một loài vật rất lười cuốn các bạn nhỏ mỗi khi các bạn đến Vườn bách thú. Bạn hãy tả quả núi này nhưng đừng viết dài quá 1 trang nhé.



Ảnh: VKT

● Kết quả Trúng gì? (TTT 125)

Hàng triệu năm về trước có một loài bay được có thân hình khổng lồ. Sau này chúng ta gọi chúng là khủng long bay. Con người có thể đứng được vào trong vỏ trứng của nó. Trứng lớn như vậy, mẹ khủng long bay sẽ to thế nào nhỉ? Các bạn thử tưởng tượng xem nhé. Đây không phải trứng hóa thạch mà chỉ là mô hình được trưng bày ở Universal, một khu tham quan giải trí nổi tiếng của Singapore.

Phần thưởng kì này trao cho Nguyễn Đình Phong, 5A, TH Hạp Lĩnh, TP. Bắc Ninh, **Bắc Ninh**.

VŨ VỊ HOÀNG



NĂM THỨ
MƯỜI HAI

ISSN 1859-266X

129

07/2011

Giá: 7000đ

Tuấn

tuổi thơ 1

DÀNH CHO CẤP TIỂU HỌC

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM - BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Côn Đảo
mùa hoa phượng



Tờ báo chỉ có một tờ



(Hai trang TOÁN TUỔI THƠ dành riêng cho lớp Một và lớp Hai)

Kết quả kì trước (TTT 126)

1. Câu đố của Harry Potter:

Có một số cách sắp xếp như sau:



Tất cả các bạn đều làm đúng. Thật đáng khen!

2. Câu đố của Dấu Cộng béo:

Câu này đòi hỏi các bạn phải tỉ mỉ và kiên trì. Bạn nào cũng có đáp án đúng.

Xin chúc mừng!

3. Câu đố của Tôn Ngộ Không:

Rất nhiều bạn đã làm đúng như đáp án sau:

0		1		2		3		4		5		6		7	
0000	0001	0010	0011	0100	0101	0110	0111								

Phần thưởng được trao cho: Tập thể lớp 2A; 2B; 2C, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, Bắc Giang; Tập thể lớp 1G; Tập thể lớp 2C, TH Ninh Xá, TP. Bắc Ninh, Bắc Ninh; Tập thể lớp 1A, TH Đại Lộc, TT Nghèn, Can Lộc, Hà Tĩnh; Cao Văn Nhân, 2A, TH Tứ Xã 2, Lâm Thao, Phú Thọ; Đoàn Bá Khải, 1B, TH Quốc Tuấn, Nam Sách, Hải Dương; Đặng Hương Giang, 2E, TH Diên Thành, Diên Châu, Nghệ An; Dương Võ Thiên Bảo, 1G, TH Lê Quý Đôn, TP. Long Xuyên, An Giang.



Câu đố của Harry Potter

Cộng nhiều số 3 lại với nhau được những số nào trong các số sau nhỉ?

30

50

18

24

45

27

Các số thỏa mãn yêu cầu của đề bài là:



Câu đố của Dấu Cộng béo

Toàn sinh vào tháng 1 năm 2004.

- Ngày sinh không phải cuối tuần.
- Ngày sinh có hai chữ số.
- Ngày sinh là tổng của toàn số 4.
- Ngày sinh cũng là tổng của toàn số 6.

Toàn sinh ngày nào nhỉ?



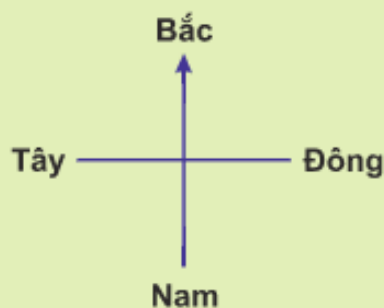
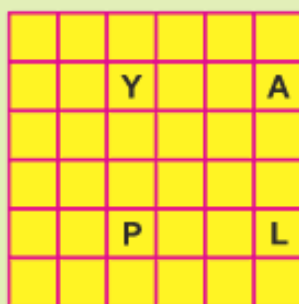
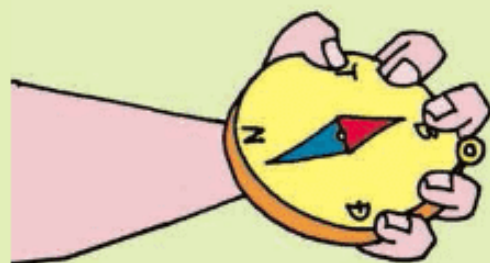
Toàn sinh vào ngày:



Câu đố của Tôn Ngộ Không

Điền chữ cái thích hợp vào chỗ trống:

- L ở phía Đông của P.
- ở phía Nam của Y.
- ở phía Tây của A.



Họ và tên:

Lớp: Trường:

Địa chỉ nhà:





Bài tham dự Cuộc thi “Ha! Ha!”

Em bé gọi...

Các bạn à! Đã mấy năm nay, thỉnh thoảng, cứ nghe tiếng em bé khóc là cả nhà mình lại bảo: “Bin, em lại gọi o Hoa kìa!”. Các bạn có hiểu tại sao không? Để mình kể lại nhé.

Chuyện là thế này: Khi mình lên 5 tuổi thì mẹ sinh em bé. Một bé gái rất dễ thương. Hôm mẹ đưa em bé từ bệnh viện về, cả nhà quây quần rất đông vui. Mình cũng đứng cạnh giường ngắm em. Đúng lúc đó, em bé khóc rất to. Mình nghe em khóc một lát rồi hỏi mẹ: “Mạ ơi, sao em bé mới đẻ mà đã biết nói? Mà sao em lại cứ gọi o Hoa, lẽ ra phải gọi là mự Hoa chứ?” (tiếng quê mình mự là mợ, o là cô). Mẹ cười phá lên rồi kéo mình vào lòng và bảo: “Em bé khóc O...Oa...O...Oa chứ không phải là gọi o Hoa mô, con trai tổ của mạ”.

Những kỉ niệm ngộ nghĩnh như thế chắc bạn nào cũng nhiều, đúng không? Mình rất mong các bạn gửi những chuyện đó về *Toán Tuổi thơ* để chúng mình cùng cười vui và cùng nhớ lại thời thơ bé nhé!



NGUYỄN HỒ TUẤN KIẾT

(Đ/c: Hồ Thị Thu Hương, GV. TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, Hà Tĩnh)



● Kết quả **CHUYỆN CỦA HỌ HÀNG NHÀ CHUỘT** (TTT 126)

Khi chuyển 10 bạn bên nhóm nhất sang bên nhóm già thì ba nhóm có số chuột bằng nhau nên số chuột nhóm nhất nhiều hơn số chuột nhóm nhỡ là 10 con và nhiều hơn số chuột nhóm già là 20 con.

Vì $\frac{1}{3}$ số chuột nhóm già sang nhóm chuột nhất số còn lại sang nhóm chuột nhỡ nên phân số chỉ số chuột già sang nhóm chuột nhỡ là:

$$1 - \frac{1}{3} = \frac{2}{3} \text{ (số chuột già).}$$

Số chuột già sang nhóm chuột nhỡ nhiều hơn sang nhóm chuột nhất là:

$$\frac{2}{3} - \frac{1}{3} = \frac{1}{3} \text{ (số chuột già).}$$

Mà số chuột nhất hơn số chuột nhỡ 10 con nên $\frac{1}{3}$ số chuột già là 10 con.

Số chuột già là:

$$10 : \frac{1}{3} = 30 \text{ (con).}$$

Số chuột nhất là:

$$30 + 20 = 50 \text{ (con).}$$

Số chuột nhỡ là:

$$50 - 10 = 40 \text{ (con).}$$

Họ hàng nhà chuột có số con là:

$$30 + 50 + 40 = 120 \text{ (con).}$$

Đáp số: 120 con chuột.

Nhận xét. Đa số các bạn đều làm đúng đáp số. Một số bạn giải bằng cách vẽ sơ đồ nhưng lại vẽ chưa đúng.

Các cá nhân và tập thể có bài giải tốt là: Nguyễn Thị Hồng Thơm, 4A, TH Đại Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Đặng Quang Dũng, 5B, TH Tráng Liệt, Bình Giang, **Hải Dương**; Trần Trung Hiếu, 4C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Tập thể 4C, TH Lâm Thao, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Tập thể 5D, TH Lê Hồng Phong, TP. Thái Bình, **Thái Bình**.

CHỦ KHO... MƠ

● Kết quả **Liên kết văn hóa châu Phi** (TTT 124)

a) Kí hiệu của người Ai Cập cổ để biểu thị phép tính $11 + 5$ là:



b) Kí hiệu của người Ai Cập cổ để biểu thị phép tính $23 - 12$ là:



Nhận xét. Tuy là chuyên mục mới của Tạp chí nhưng đã có nhiều bạn đọc, nghiên

cứu và tham gia giải bài. TTT xin tuyên dương và trao quà cho các bạn sau có bài giải đúng: Hoàng Thị Tuyên, 4B; Hoàng Thanh Trang, 4A, TH Phan Kính; Nguyễn Hoàng Minh, 5A, TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Thân Hoàng Long, 5D, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Nhóm "Hoa Trạng Nguyên" (Hoàng Ngọc Hải Linh, Đặng Nhật Minh), 5A1, TH thị trấn Yên Mĩ 1, Yên Mĩ, **Hưng Yên**.

TRƯỞNG CÔNG THÀNH



● *Kì này* **BAO NHIÊU HỌC SINH?**

Bài toán. Một lớp học, giờ ra chơi có số học sinh ở ngoài lớp bằng $\frac{1}{5}$ số học sinh ở trong lớp. Khi 2 bạn ở ngoài vào lớp thì số học sinh ở ngoài lớp bằng $\frac{1}{7}$ số học sinh ở trong lớp. Hỏi lớp đó có bao nhiêu học sinh?

Bài giải. 2 bạn ứng với số phần số học sinh trong lớp là:

$$\frac{1}{5} - \frac{1}{7} = \frac{2}{35} \text{ (số học sinh trong lớp).}$$

Số học sinh trong lớp là:

$$2 : \frac{2}{35} = 35 \text{ (học sinh).}$$

Số học sinh ngoài lớp là:

$$35 : 5 = 7 \text{ (học sinh).}$$

Lớp học đó có số học sinh là:

$$35 + 7 = 42 \text{ (học sinh).}$$

Đáp số: 42 học sinh.

Các bạn có băn khoăn gì về lời giải trên không?

ĐẶNG THU HOÀN

(Số 76, Chính Kinh, Thanh Xuân, Hà Nội)

● *Kết quả* **BAO NHIÊU BẠN?** (TTT 126)

Bài giải ở TTT số 126 sai ngay từ bước giải đầu tiên nên dẫn tới việc sai toàn bài giải đó. Có thể hiểu bài sai đó như sau:

25% số A – 20% số B = 5% số A mà A khác B.

Dưới đây là một cách giải đúng:

$$25\% = \frac{1}{4}; 20\% = \frac{1}{5}.$$

Sau khi thay 1 bạn nam bằng 1 bạn nữ thì tổng số bạn ở đội văn nghệ không thay đổi.

Do đó lúc đầu số nam bằng $\frac{1}{5}$ tổng số bạn,

sau khi thay người thì số nam bằng $\frac{1}{6}$ tổng số bạn.

1 bạn ứng với số phần tổng số bạn trong đội văn nghệ là:

$$\frac{1}{5} - \frac{1}{6} = \frac{1}{30} \text{ (tổng số bạn).}$$

Tổng số bạn trong đội văn nghệ là:

$$1 : \frac{1}{30} = 30 \text{ (bạn).}$$

Số bạn nam là:

$$30 \times \frac{1}{5} = 6 \text{ (bạn).}$$

Số bạn nữ là:

$$30 - 6 = 24 \text{ (bạn).}$$

Nhận xét. Các bài gửi về đều tìm ra chỗ sai và giải lại đúng. Xin nêu tên một số bạn có bài giải tốt, chữ viết và trình bày sạch đẹp là **Trần Thị Thu Hòa**, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; **Võ Thị Vân A**, 5E, TH Phúc Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; **Nguyễn Thái Sơn**, 5D, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

ĐỖ TRUNG HIỆU



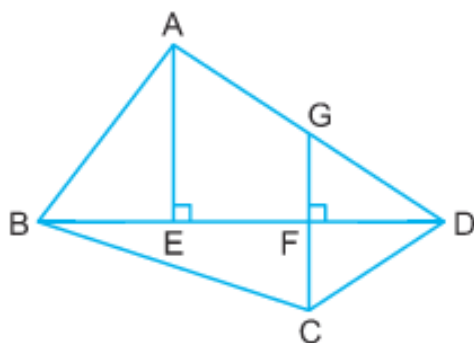


CUỘC THI OLYMPIC TOÁN SINGAPORE 2004 CHO HỌC SINH TIỂU HỌC

TS. NGÔ ÁNH TUYẾT (*Sưu tầm và dịch*)

VÒNG 2

1. ABCD là một tứ giác. AE và GC vuông góc với BD. Biết $BE = EF = FD$, $GF = FC$ và tổng diện tích các tam giác ABE và DFG là $12,9 \text{ cm}^2$. Hãy tìm diện tích tứ giác ABCD.



2. Hai đội X và Y làm hai công việc độc lập nhau. Khi trời nắng, đội X có thể hoàn thành công việc trong 12 ngày, còn đội Y cần 15 ngày để hoàn thành. Nếu trời mưa, năng suất của đội X giảm 50% còn năng suất của đội Y giảm 25%. Biết rằng hai đội bắt đầu và kết thúc công việc cùng thời gian như nhau. Hỏi có bao nhiêu ngày trời mưa?

3. 2004 học sinh xếp thành một hàng. Lần đếm đầu tiên, các bạn đếm bản thân mình theo cách sau:

1, 2, 3, 1, 2, 3, 1, 2, 3, ... từ trái sang phải.

Lần đếm thứ hai, các bạn đếm theo cách:

1, 2, 3, 4, 5, 1, 2, 3, 4, 5, 1, 2, 3, 4, 5, ... từ phải sang trái.

Hỏi có bao nhiêu học sinh mà có tổng các số của lần đếm 1 và lần đếm 2 bằng 5?

4. Hai cô Tan và Wong gặp nhau ở công viên.

Cô Tan: "Chào chị. Các cháu nhà chị có khỏe không? Nếu tôi nhớ không nhầm thì chị có 3 đứa phải không? Các cháu mấy tuổi rồi?"

Cô Wong: "Vâng, chúng tôi có 3 cháu. Tuổi của chúng có tích bằng 36, và có tổng bằng số các ghế ở đây".

Cô Tan đếm số các ghế, nghĩ một lúc và hỏi: "Tôi vẫn chưa tìm ra tuổi của các con chị".

Hỏi ba đứa trẻ có thể có số tuổi là bao nhiêu? (giả thiết các số tuổi đều là số nguyên).

5. Tom bước lên bậc cầu thang. Mỗi lần cậu ta đi một hoặc hai bậc. Hỏi Tom có bao nhiêu cách bước để lên hết một cầu thang 10 bậc?

6. Hai điểm A và B cách nhau 1100 m.

Alice và Ben rời khỏi điểm A cùng lúc và đi tới B rồi quay lại A, lặp đi lặp lại như thế với vận tốc không đổi. Vận tốc tương ứng của Alice và Ben là 60 m/phút và 160 m/phút. Cả hai dừng lại sau 40 phút.

a) Ở lần gặp nhau thứ mấy chúng gần nhất với điểm B?

b) Hãy tìm xem khoảng cách gần nhất này là bao nhiêu mét?

Hưởng ứng bài "CÙNG NHAU NHÂN NHẨM"

PHẠM THỊ YẾN (Hà Nội)

Nhân nhẩm là một dạng toán gặp nhiều ở chương trình tiểu học. Nhiều bạn nhờ biết nhiều thủ thuật nhân nhẩm mà làm toán "siêu nhanh". Bài viết này cung cấp cho bạn đọc một cách nhân nhẩm một số tự nhiên bất kì với 11.

Nhân nhẩm một số có hai chữ số với 11 thì các em học sinh lớp 4 đã được học. Quy tắc này thật đơn giản: Để nhân một số có hai chữ số với 11, chỉ cần cộng hai chữ số của nó rồi đặt tổng vào giữa hai chữ số đó.

Ví dụ 1. Bạn muốn nhân 35 với 11, theo quy tắc cộng 3 với 5 được 8, đặt 8 vào giữa hai chữ số 3 và 5 ta được số 385.

Ta có: $35 \times 11 = 385$.

Sẽ khó hơn một chút, nếu tổng của hai chữ số lớn hơn 9. Khi đó chúng ta đặt chữ số hàng đơn vị của tổng vào giữa hai chữ số và cộng 1 vào chữ số hàng chục của số bị nhân.

Ví dụ 2. $75 \times 11 = 825$

Cách tính: $7 + 5 = 12$, viết 2 vào giữa hai chữ số 7 và 5 đồng thời cộng 1 vào 7 để được 8. Như vậy kết quả là 825.

Nếu nhân một số có nhiều hơn hai chữ số với 11 thì làm thế nào nhỉ? Khi đã được biết cách nhân nhẩm số có hai chữ số với 11, có lẽ không ít bạn đặt ra câu hỏi này. Chúng ta cùng tìm hiểu qua ví dụ sau.

Ví dụ 3. 234×11

Hãy bắt đầu từ chữ số cuối cùng bên phải và cộng từng cặp chữ số sang bên trái như sau:

$2(2 + 3)(3 + 4)4$

$2 \quad 5 \quad 7 \quad 4$

Vậy: $234 \times 11 = 2574$.

Ví dụ 4: 1324×11

Cách tính:

$1(1 + 3)(3 + 2)(2 + 4)4$

$1 \quad 4 \quad 5 \quad 6 \quad 4$

Vậy: $1324 \times 11 = 14564$.

Nếu từng cặp chữ số có tổng lớn hơn 9 thì áp dụng quy tắc như sau: Viết chữ số hàng đơn vị thích hợp và cộng 1 vào tổng kế tiếp.

Chúng ta thử nghiệm qua ví dụ sau.

Ví dụ 5. 5687×11

Cách tính:

$5(5 + 6)(6 + 8)(8 + 7)7$

$5(5 + 6)(6 + 8)(15)7$

$5(5 + 6)(6 + 8 + 1)(5)7$

$5(5 + 6)(15)57$

$5(5 + 6 + 1)(5)57$

$5 \quad (12) \quad 5 \quad 57$

$(5 + 1) \quad (2) \quad 5 \quad 57$

$6 \quad 2 \quad 5 \quad 57$

Vậy: $5687 \times 11 = 62557$.

Với cách tính như vậy, ta có thể nhân một số có rất nhiều chữ số với 11 một cách dễ dàng, chẳng hạn:

Ví dụ 6. 914839×11

Cách tính:

$9(9 + 1)(1 + 4)(4 + 8)(8 + 3)(3 + 9)9$

$9(9 + 1)(1 + 4)(4 + 8)(8 + 3)(12)9$

$9(9 + 1)(1 + 4)(4 + 8)(8 + 3 + 1)(2)9$

$9(9 + 1)(1 + 4)(4 + 8)(12)29$

$9(9 + 1)(1 + 4)(4 + 8 + 1)(2)29$

$9(9 + 1)(1 + 4)(13)229$

$9(9 + 1)(1 + 4 + 1)(3)229$

$9(9 + 1) \quad (6) \quad 3 \quad 229$

$9(9 + 1) \quad 6 \quad 3 \quad 229$

$9 \quad (10) \quad 6 \quad 3 \quad 229$

$(9 + 1) \quad 06 \quad 3 \quad 229$

$(9 + 1) \quad 06 \quad 3 \quad 229$

$10 \quad 06 \quad 3 \quad 229$

Vậy: $914839 \times 11 = 10063229$.

Qua 5 ví dụ trên, chắc các bạn đã nắm vững cách nhân nhẩm một số tự nhiên bất kì với 11. Các bạn hãy lấy một vài ví dụ để kiểm nghiệm cho vui nhé. Hi vọng đây là một quy tắc khá lí thú giúp các bạn ghi nhớ tốt hơn.



Loại toán “chuyển động đều” được giới thiệu trong chương trình toán lớp 5. Tuy nhiên chuyển động trên dòng nước mới chỉ đề cập ở một vài bài trong các tiết luyện tập ở mức độ cơ bản. Trong bài viết này, chúng tôi muốn giới thiệu với các bạn một cách sâu rộng hơn về dạng toán này.

NGUYỄN THỊ MINH HỒNG

(GV. TH Dịch Vọng B, Cầu Giấy, Hà Nội)

CHUYỂN ĐỘNG TRÊN DÒNG NƯỚC

Khi vật chuyển động trên dòng nước, nó bị tác động bởi chuyển động của chính dòng nước. Do đó ngoài vận tốc thực của vật còn có thêm hai loại vận tốc là vận tốc xuôi dòng và vận tốc ngược dòng.

Khi đi xuôi dòng thì vật được dòng nước chuyển động đẩy thêm, do đó vật sẽ đi nhanh hơn. Vận tốc của vật khi đó bằng vận tốc thực cộng thêm với vận tốc dòng nước (gọi là vận tốc xuôi dòng). Ngược lại khi vật đi ngược dòng, vật bị dòng nước cản lại. Do đó vật đi chậm hơn. Vận tốc của vật khi đó bằng vận tốc thực trừ đi vận tốc dòng nước (gọi là vận tốc ngược dòng).

Để giải các bài toán về chuyển động trên dòng nước, ta cần ghi nhớ:

1) Vận tốc khi đi xuôi dòng bằng vận tốc thực cộng với vận tốc dòng nước

$$\text{Công thức: } v_x = v_t + v_{dn}$$

(v_x là vận tốc xuôi dòng; v_t là vận tốc thực; v_{dn} là vận tốc dòng nước)

2) Vận tốc khi đi ngược dòng bằng vận tốc thực trừ đi vận tốc dòng nước

$$\text{Công thức: } v_n = v_t - v_{dn}$$

(v_n là vận tốc ngược dòng)

3) Vận tốc dòng nước bằng vận tốc xuôi dòng trừ đi vận tốc ngược dòng rồi chia cho 2.

$$\text{Công thức: } v_{dn} = (v_x - v_n) : 2$$

4) Vận tốc thực bằng vận tốc xuôi dòng cộng với vận tốc ngược dòng rồi chia cho 2

$$\text{Công thức: } v_t = (v_x + v_n) : 2$$

Chúng ta cùng đến với một số bài toán sau:

Bài toán 1. Một người bơi xuôi dòng một đoạn sông 900 m hết 9 phút. Hỏi người đó bơi ngược dòng đoạn sông ấy hết bao nhiêu thời gian? Biết vận tốc dòng nước là 15 m/phút.

Phân tích. Biết chiều dài quãng sông, biết thời gian xuôi dòng ta tính được vận tốc xuôi dòng. Biết vận tốc dòng nước, ta tính được vận tốc ngược dòng. Từ đó tính được thời gian đi ngược dòng.

Bài giải.

Vận tốc bơi xuôi dòng của người đó là:

$$900 : 9 = 100 \text{ (m/phút).}$$

Vận tốc thực của người đó là:

$$100 - 15 = 85 \text{ (m/phút).}$$

Vận tốc bơi ngược dòng của người đó là:

$$85 - 15 = 70 \text{ (m/phút).}$$

Khoảng thời gian người đó bơi ngược dòng trên quãng sông đó là:

$$900 : 70 = 12 \frac{6}{7} \text{ (phút).}$$

Đáp số: $12 \frac{6}{7}$ phút.

Bài toán 2. Một ca nô chạy ngược dòng trên khúc sông CD với vận tốc 24 km/giờ trong thời gian 45 phút và xuôi dòng từ D về C hết 30 phút. Tính vận tốc dòng nước.

Phân tích. Biết vận tốc ca nô chạy ngược dòng và thời gian đi ngược dòng, ta tính được chiều dài khúc sông CD. Biết thời gian xuôi dòng, ta tính được vận tốc xuôi dòng, từ đó tính được vận tốc dòng nước.

Bài giải.

Đổi 45 phút = 0,75 giờ; 30 phút = 0,5 giờ.

Chiều dài khúc sông CD là:

$$24 \times 0,75 = 18 \text{ (km)}$$

Vận tốc xuôi dòng của ca nô là:

$$18 : 0,5 = 36 \text{ (km/giờ)}.$$

Vận tốc dòng nước là:

$$(36 - 24) : 2 = 6 \text{ (km/giờ)}.$$

Đáp số: 6 km/giờ.

Bài toán 3. Một chiếc ca nô chạy trên một khúc sông từ bến A đến bến B. Khi ca nô đi xuôi dòng thì mất 4 giờ và khi đi ngược dòng thì mất 6 giờ. Hãy tính khoảng cách từ bến A đến bến B, biết rằng vận tốc dòng nước là 6 km/giờ.

Phân tích. Biết thời gian canô đi xuôi dòng và ngược dòng, ta tính được tỉ số thời gian xuôi dòng và ngược dòng. Cùng trên quãng sông nếu vận tốc tăng lên bao nhiêu lần thì thời gian giảm đi bấy nhiêu lần. Từ đó ta tìm được tỉ số vận tốc xuôi dòng và vận tốc ngược dòng. Hiệu vận tốc xuôi dòng và vận tốc ngược dòng chính là hai lần vận tốc dòng nước. Khi đó ta đưa bài toán về dạng tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số để tìm vận tốc xuôi dòng hoặc ngược dòng, rồi tính chiều dài quãng sông.

Có thể tìm 1 giờ ca nô xuôi dòng (ngược dòng) được bao nhiêu phần quãng sông để biết được số phần quãng sông ứng với 6km. Từ đó tính được chiều dài quãng sông.

Bài giải.

Cách 1. Tỉ số thời gian xuôi dòng và thời gian ngược dòng là:

$$4 : 6 = \frac{2}{3}.$$

Trên cùng một quãng sông, thời gian gấp lên bao nhiêu lần thì vận tốc giảm đi bấy nhiêu lần. Do đó tỉ số vận tốc xuôi dòng và ngược dòng là $\frac{3}{2}$.

Hiệu vận tốc xuôi dòng và ngược dòng là:

$$6 \times 2 = 12 \text{ (km/giờ)}.$$

Ta có sơ đồ:

Vận tốc xuôi dòng:  12 km/giờ
Vận tốc ngược dòng: 

Vận tốc của ca nô khi đi xuôi dòng là:

$$12 : (3 - 2) \times 3 = 36 \text{ (km/giờ)}.$$

Quãng sông AB dài là:

$$36 \times 4 = 144 \text{ (km/giờ)}.$$

Đáp số: 144 km.

Cách 2. Trong 1 giờ ca nô đi xuôi dòng được số phần quãng sông là:

$$1 : 4 = \frac{1}{4} \text{ (quãng sông)}.$$

Trong 1 giờ ca nô ngược dòng được số phần quãng sông là:

$$1 : 6 = \frac{1}{6} \text{ (quãng sông)}.$$

6 km ứng với số phần quãng sông là:

$$\left(\frac{1}{4} - \frac{1}{6} \right) : 2 = \frac{1}{24} \text{ (quãng sông)}.$$

Quãng sông AB dài là:

$$6 \times 24 = 144 \text{ (km)}.$$

Đáp số: 144 km.

Qua ba bài toán trên chắc các bạn đã hiểu sâu hơn về loại toán chuyển động trên dòng nước. Bây giờ các bạn cùng thử sức với mấy bài tập sau nhé.

Bài 1. Một ca nô đi xuôi dòng trên khúc sông CD hết 48 phút, với vận tốc 32,5 km/giờ. Ca nô đó đi ngược dòng hết 1 giờ 18 phút. Tính vận tốc dòng nước.

Bài 2. Một xuồng máy xuôi khúc sông AB hết 6 giờ, ngược khúc sông BA hết 8 giờ. Hãy tính chiều dài khúc sông đó, biết rằng vận tốc dòng nước là 50 m/phút.

Bài 3. Vào lúc 6 giờ 30 phút, một ca nô khởi hành từ bến A đến bến B. Đến bến B, ca nô nghỉ 2 giờ 15 phút. Rồi từ bến B trở về bến A và đến bến A lúc 14 giờ 45 phút cùng ngày. Tính khoảng cách từ bến A đến bến B. Biết rằng vận tốc riêng của ca nô là 24,3 km/giờ và vận tốc của dòng nước là 2,7 km/giờ.

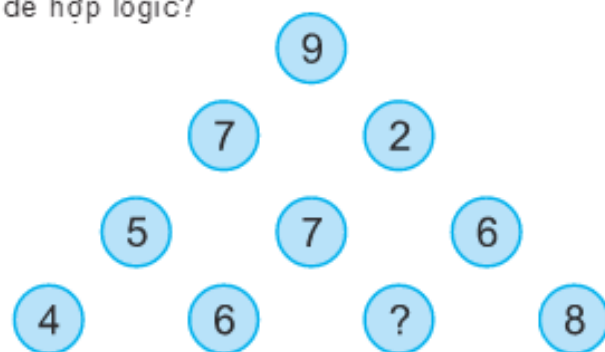
Bài 4. Một ca nô xuôi khúc sông AB hết 4 giờ và ngược khúc sông BA hết 6 giờ. Một cái phao trôi theo dòng nước từ A đến B hết mấy giờ?



ĐO TRÍ THÔNG MINH

● *Kì này* Điền số nào?

Số nào được điền vào dấu hỏi chấm (?) để hợp logic?



PHẠM QUỲNH

(Công ty Cổ phần Sách giáo dục, Hà Nội)



● *Kết quả* Số nào? (TTT 126)

Nhận xét. Tòa soạn nhận được rất nhiều bài của các bạn gửi về tất cả đều làm đúng.

Quy luật: Tổng của ba số ở ba tam giác phía trên cộng với số trong lục giác ở giữa bằng tổng của ba số trong ba tam giác còn lại. Vậy số cần điền là số 5.

Các tập thể và cá nhân sau nhận giải kì này: **TH Trung Kênh**, Lương tài, **Bắc Ninh**; **TT lớp 4A2**, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Vương Tuấn Kiệt, 3B, TH Đại Đồng, Thạch Thất, **Hà Nội**; Nguyễn Ngọc Minh, 3A1, TH Kim Đồng, TP. Thái Bình, **Thái Bình**; Phạm Phương Thảo, 2A3, TH Hùng Vương, Phúc Yên, **Vĩnh Phúc**.

NGUYỄN XUÂN MAI



BẢNG THÔNG MINH



● *Kết quả* Dãy Fibonacci màu nhiệm (TTT 126)

Kì này đa số đều cho câu trả lời đúng, tuy vẫn có một số bạn chỉ nêu ra bí mật của dãy số là: "Kể từ số hạng thứ ba trở đi số hạng liền sau bằng tổng của hai số hạng đứng ngay trước nó" mà quên mất một phần quan trọng của câu hỏi: "Thêm 3 số vào mỗi dãy sau".

Các số phải thêm vào mỗi dãy lần lượt là:

Dãy 1: 21, 34, 55.

Dãy 2: 68, 110, 178.

Dãy 3: 76, 123, 199.

Dãy 4: 97, 157, 254.

Các tập thể và cá nhân làm chính xác cả hai yêu cầu được nhận giải kì này: *Tập thể lớp 3A*, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; nhóm bạn Nguyễn Hải Yến, Vũ Thúy Hằng, Vũ Thùy An, Lê Ngọc Ánh, 4A, TH Quốc Tuấn, Nam Sách, **Hải Dương**; Phan Thị Hạnh, Hà Quỳnh Trang, 3C, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Trần Ngọc Yến, 3C1, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Nguyễn Ngọc Hà, 3C, TH Văn Tự, Thường Tín, **Hà Nội**.

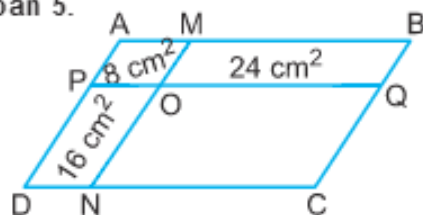
NGUYỄN XUÂN MAI

HƯỚNG DẪN GIẢI BÀI TẬP

CHUYÊN MỤC GIẢI TOÁN THỂ NÀO?

(TTT 127+128)

Bài toán 5.

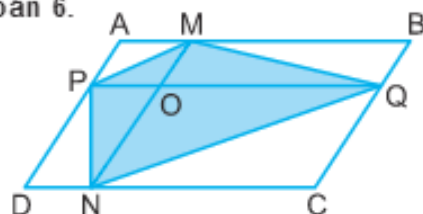


Tóm tắt cách giải. Hai hình bình hành AMOP và MBQO có chiều cao bằng nhau nên suy ra $\frac{OQ}{OP} = \frac{24}{8} = 3$. Hai hình bình hành POND và ONCQ có chiều cao bằng nhau nên suy ra

$$S_{QONC} : S_{POND} = \frac{OQ}{OP} = 3.$$

Vậy $S_{QONC} = 16 \times 3 = 48 \text{ (cm}^2\text{)}$.

Bài toán 6.

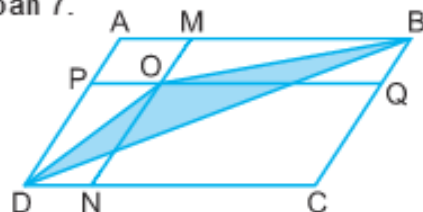


Tóm tắt cách giải. Tương tự như cách giải bài toán trên ta tính được diện tích hình bình hành OQCN là: $29 \times 3 = 87 \text{ (cm}^2\text{)}$. Mặt khác ta có: $S_{MQNP} = S_{PMO} + S_{MQO} + S_{QNO} + S_{PNO}$.

Mà diện tích mỗi hình tam giác này lại bằng một nửa diện tích hình bình hành chứa nó.

$$\text{Vậy } S_{MQNP} = \frac{17}{2} + \frac{51}{2} + \frac{87}{2} + \frac{29}{2} = 92 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Bài toán 7.



Tóm tắt cách giải. Diện tích hình bình hành ABCD là: $8 + 24 + 16 + 48 = 96 \text{ (cm}^2\text{)}$.

Diện tích hình tam giác BCD là:

$$96 : 2 = 48 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Diện tích hình tam giác BMO là:

$$48 : 2 = 24 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

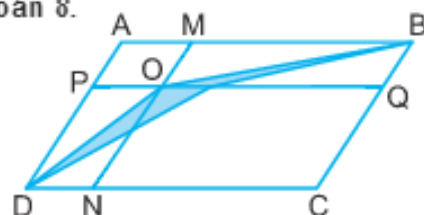
Diện tích hình tam giác DPO là:

$$16 : 2 = 8 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Diện tích phần tô màu là:

$$96 - (48 + 12 + 8 + 8) = 20 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Bài toán 8.



Tóm tắt cách giải. Diện tích hình tam giác OBQ là: $24 : 2 = 12 \text{ (cm}^2\text{)}$. Vì $PO = 2 \times OI$ nên suy ra $OI = \frac{1}{6} OQ$.

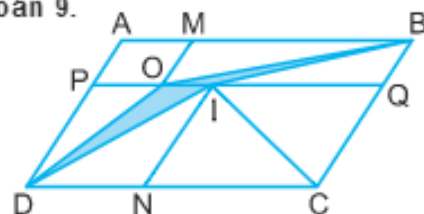
$$S_{OBI} = \frac{1}{6} \times S_{OBQ} = \frac{1}{6} \times 12 = 2 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

$$S_{ODI} = 2 \times S_{OBI} = 2 \times 2 = 4 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Vậy diện tích phần tô màu là:

$$2 + 4 = 6 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Bài toán 9.



Tóm tắt cách giải. Nối I với C, diện tích hình tam giác IQC là: $48 : 2 = 24 \text{ (cm}^2\text{)}$.

Diện tích hình bình hành ABQP là:

$$12 + 36 = 48 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Diện tích hình bình hành PQCD là:

$$48 + 24 = 72 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

$$\text{Vì } \frac{S_{ABQP}}{S_{PQCD}} = \frac{2}{3} \text{ nên}$$

$$S_{IBQ} = \frac{2}{3} \times S_{IQC} = \frac{2}{3} \times 24 = 16 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

$$\text{Vậy } S_{BOI} = S_{BOQ} - S_{IBQ} = 36 : 2 - 16 = 2 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

$$S_{DOI} = \frac{3}{2} \times S_{BOI} = \frac{3}{2} \times 2 = 3 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Diện tích phần tô màu là:

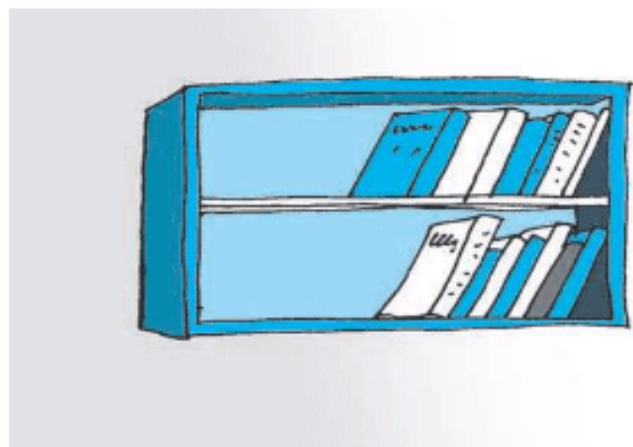
$$2 + 3 = 5 \text{ (cm}^2\text{)}.$$



CHUYỆN VUI VỀ DANH NHÂN

Nội quy là trên hết

Nhà vật lí người Anh Cavendish Henry (1731 - 1810) xây dựng tại nhà mình một thư viện dành cho tất cả những ai muốn mượn sách. Ông chỉ đưa ra một nội quy rất nghiêm ngặt, đó là người mượn phải tự viết vào sổ ngày, tháng, năm, tên người mượn và tên sách. Chính nhà bác học cũng tuân thủ nội quy này một cách hết sức nghiêm túc. Lần nào lấy sách ra khỏi kệ, ông cũng tự viết: ngày ... tháng ... năm ...; Henry Cavendish đã mượn cuốn ... của Henry Cavendish.



Mai mới đến lượt

Nhà hóa học người Nga D. I. Mendeleev (1834 - 1907) rất không thích kiểu cư xử với nhau theo tước vị và chức vụ. Thời đó, sinh viên được gọi vào phòng thi vấn đáp theo thứ tự alphabet. Một lần, có sinh viên bước vào và tự giới thiệu: "Thưa, tôi là Hầu tước Vaxichicov". Mendeleev thần nhiên đáp "Ồ, vẫn H ngày mai mới đến lượt cậu ạ". (Trong tiếng Nga, vẫn V đứng gần đầu bảng chữ cái, đáng lẽ cậu sinh viên này đến lượt)

TUYẾT LAN (dịch)



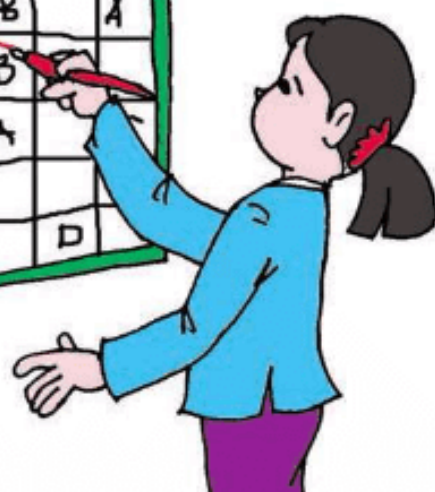
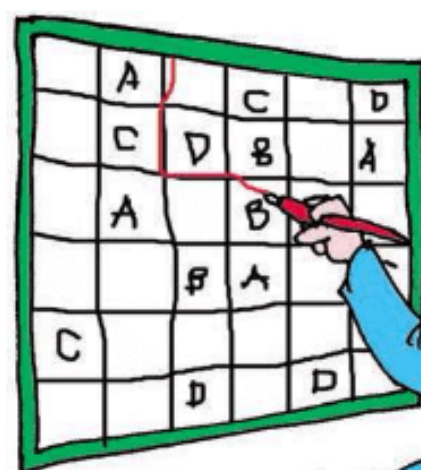
ĐẶT MUA TẠP CHÍ CHO NĂM HỌC MỚI 2011 - 2012 TẠI CÁC CƠ SỞ BƯU ĐIỆN TRONG CẢ NƯỚC

Đố Vui

● *Kì này* Chia thế nào?

Hãy chia hình vuông sau thành bốn phần bằng nhau sao cho mỗi phần đều chứa bốn chữ cái A, B, C, D.

	A		C		D
	C	D	B		A
	A		B		
		B	A		C
C					B
		D		D	



NGÔ VĂN NGHỊ

(GV. TH Nam Đào, Nam Trục, Nam Định)

● *Kết quả* Chữ số nào nhỉ? (TTT 126)

Gọi ba chữ số Thảo nghĩ ra là $a, b, 7$, với a, b là các chữ số khác nhau, khác 0 và khác 7. Các số có ba chữ số viết được từ ba chữ số Thảo nghĩ ra là:

$$\overline{ab7}; \overline{a7b}; \overline{ba7}; \overline{b7a}; \overline{7ab}; \overline{7ba}.$$

Trong các số trên mỗi chữ số đều đứng ở hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị 2 lần, vì vậy:

$$\begin{aligned} & \overline{ab7} + \overline{a7b} + \overline{ba7} + \overline{b7a} + \overline{7ab} + \overline{7ba} \\ &= (a + b + 7) \times 100 \times 2 + (a + b + 7) \times 10 \times 2 + (a + b + 7) \times 2 \\ &= (a + b + 7) \times (200 + 20 + 2) = (a + b + 7) \times 222 = 111 \times 44. \end{aligned}$$

Từ đó $a + b + 7 = 111 \times 44 : 222$ hay $a + b + 7 = 22$. Suy ra $a + b = 22 - 7 = 15$.

Vì a và b là các chữ số khác nhau và khác 7, nên chúng chỉ có thể là 9 và 6.

Vậy ba chữ số mà Thảo nghĩ ra là: 9; 7 và 6.

Nhận xét. Tất cả các bài của các bạn gửi đến chuyên mục lần này đều tìm đúng kết quả, nhưng nhiều bạn hoặc viết thiếu số hoặc chưa rõ từng bước giải. Các bạn có bài giải tốt là: Nguyễn Lan Nhi, 4A, TH Đại Đồng, Thạch Thất, Hà Nội; Tập thể 5C, TH Lâm Thao; Nguyễn Thị Hồng, 4A, TH An Thịnh A, Lương Tài, Bắc Ninh.

VŨ MAI HƯƠNG

Truyện tranh dài kì: **TẠI SAO LẠI THẾ?**



Thu Hiền



Ngọc Trường

Muỗi được thả

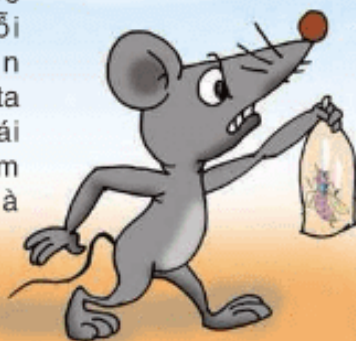
Mấy hôm nay, nắng nóng quá nên Chuột Xám thường nghỉ trưa dưới bụi cây trong vườn. Khổ nỗi, cứ thiu thiu ngủ được một lát, Chuột ta lại tỉnh giấc vì bị muỗi đốt.



Chuột càng đuổi, muỗi càng bay đến và càng đốt nhiều hơn. Tức quá, Chuột tìm cách bắt muỗi để trị tội.



Cố gắng mãi, cuối cùng Chuột cũng bắt được một con muỗi đang đậu trên cành cây. Chú ta nhốt Muỗi vào cái lọ nhỏ và đem đến quan tòa Gà Trống để kiện.



Quan tòa Gà Trống sau khi nghe Chuột kể hết ngọn ngành đã mắng: "Anh đã biết tội chưa?". Muỗi run rẩy đáp: "Oan cho tôi quá. Tôi không đốt anh Chuột".



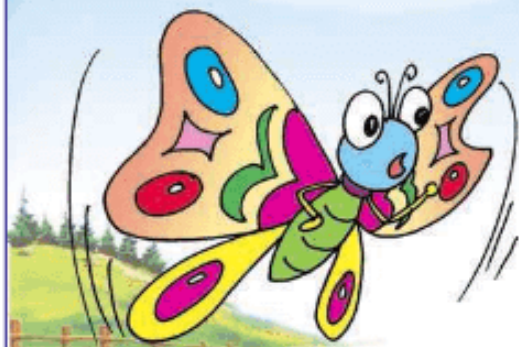
Gà Trống vừa chỉ vào vết mẩn đỏ trên người Chuột vừa nói: "Chứng cứ thế này mà còn chối à? Ta ra lệnh xử phạt, giam trong lọ kín".



Muỗi một mực kêu oan nhưng quan tòa không chấp nhận. Thế là Muỗi phải ở trong lọ.



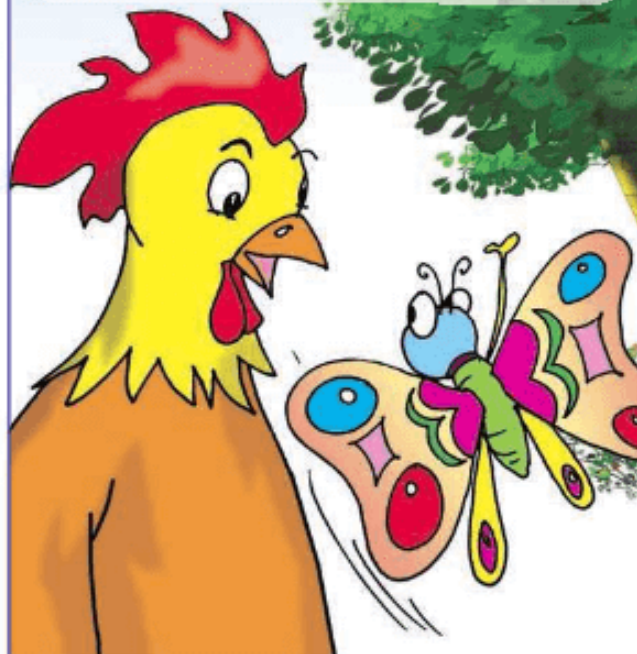
Nghe tin, một chú Bướm đêm là bạn của Muỗi đã đến kêu oan giúp.



Gà Trống nghe vậy liền đến gặp Muỗi. Kết quả là Muỗi được thả ngay.



Gà Trống hỏi : "Anh căn cứ vào đâu mà bảo bạn anh bị oan?". Bướm đáp: "Thưa ngài! Chú muỗi mà ngài xử phạt hôm qua là một chú muỗi độc. Nếu không tin, ngài có thể kiểm tra lại".



Các bạn có thể giải thích TẠI SAO LẠI THẾ không?

● *Kết quả* **Hươu Sao bán giày** (TTT 126)

Có lẽ do khá am hiểu về loài nhện nên bạn nào cũng trả lời đúng: Nhện có 8 chân chứ không phải 6 chân như cào cào, bọ ngựa v.v... Hươu Sao không biết đặc điểm này nên đã đưa cho Nhện 6 chiếc giày, khiến Nhện bức bối.

Phần thưởng kì này được trao cho: *Tập thể lớp 3A, TH thị trấn Cầu Gò, Yên Thế, Bắc Giang; Tập thể lớp 3A, TH Trung Kênh, Lương Tài, Bắc Ninh; Tập thể lớp 3A, TH Đồng Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh;*

Nguyễn Thị Linh, 5C, TH Lê Mạnh Trinh, Hoàng Lộc, Hoàng Hóa, Thanh Hóa; Nguyễn Minh Duy, 1A, TH Tráng Liệt, Bình Giang, Hải Dương.

PHAN HƯƠNG





DONALD

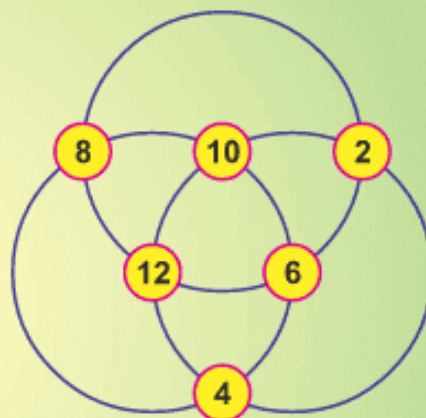
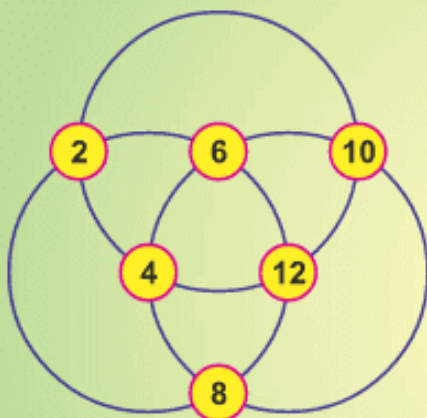
• *Kì này* Trồng thế nào nhỉ?

Trong vườn có 5 cây
Cứ 3 cây một dây
Làm sao trồng 2 dây
Cho vườn xinh đẹp đây.

Nếu vườn có 6 cây
Vẫn 3 cây một dây
Hãy trồng thành 4 dây
Để vườn vẫn đẹp thay.
BÌNH CHI (Hà Nội)

• *Kết quả* Sắp đặt thế nào? (TTT 126)

Bài toán này có nhiều cách diễn, Donald chỉ xin nêu hai cách diễn sau:



Nhận xét. Kì này có nhiều bạn gửi bài về cho Donald. Hầu hết chỉ đưa ra một cách sắp xếp. Donald xin trao quà cho các bạn xuất sắc nhất: *Vũ Thị Hương Duyên*, 4A, TH Minh Đức, Thủy Nguyên, **Hải Phòng**; *Nguyễn Thị Băng*, 5A3, TH thị trấn Hưng Hà, Hưng Hà, **Thái Bình**; *Hoàng Thu Huyền*, 3B, TH Bắc Lý số 2, Hiệp Hòa, **Bắc Giang**; *Nguyễn Đặng Ngọc Diệp*, 4A, TH Tiên Tiến, Thanh Hà, **Hải Dương**; *Nguyễn Mai Hiếu*, 4B, TH Thu Thủy, TX. Cửa Lò, **Nghe An**.

DONALD

CÂU ĐỐ TOÁN HỌC

Vui hè đoạt thưởng

- | | |
|---|---|
| 1. Hai đàn gà thả
Không tỏ số chân,
Chẳng rõ số đầu
Chỉ biết như sau:
Đếm đầu các vật
Gà hơn thỏ tám;
Đếm bím số chân,
Gà thua hẳn tám
Nhẩm tính, chẳng lạ:
Tổng cộng số đầu,
Tổng cộng số chân,
Cả gà và thỏ? | 2. Sẵn sàng nói có
Nhẩm được, quá hay!
Nói ngay đáp số.
Mong đừng sơ hở,
Giải bài vội vàng
Mà nên lưu ý:
Chặt chẽ, gọn gàng,
Gửi bài sớm nhất
Ba điều chú ý
Cho cuộc đố vui;
Sân chơi bạn bè
Vui hè đoạt thưởng. |
|---|---|

NGUYỄN ĐĂNG PHẤT (Hà Nội)

Hè, toán vui chơi

Hè đến rồi! Chúng ta có những ngày nghỉ hè thật thú vị. Chào đón hè 2011, Hồng đã đề xuất bài toán sau để đố Hà:

"Hãy tính kết quả của phép tính:

$$H + E \times T \times O \times A \times N \times V \times U \times I \times C \times H \times O \times I$$

Trong đó, các chữ cái là các chữ số khác nhau, H là chữ số lớn hơn 6".

Hà đã xuất sắc có được lời giải đẹp. Còn các bạn thì sao?

TẠ THẬP (TP. Hồ Chí Minh)

Tập ước lượng

Nước ta có bờ biển dài 3260 km với 4000 hòn đảo và bãi đá thuộc 28 tỉnh thành có hải giới. Dân số nước ta là 87 triệu người. Bạn hãy đưa ra các con số ước lượng:

- Mỗi tỉnh, thành phố có biển có khoảng bao nhiêu ki-lô-mét bờ biển?
- Mỗi ki-lô-mét bờ biển trung bình có bao nhiêu đảo và bãi đá?
- Bao nhiêu ki-lô-mét vuông diện tích đất liền có 1 km đường bờ biển?
- Bao nhiêu người dân có 1 km bờ biển?

VŨ SƠN NAM

Quân bài nào nhỉ?

Có ba quân bài nằm úp xuống bên cạnh nhau. Biết rằng có một quân bài số 5 nằm ngay bên phải quân bài số 2 và một quân bài số 5 nằm ngay bên trái quân bài số 2. Một quân bích nằm ngay bên trái quân nhép và một quân bích nằm ngay bên phải con bích. Bạn có biết ba con bài đó không?

PHƯƠNG LAN (Hà Nội)

Đi thế nào?

Hãy chọn cách đi qua mỗi địa điểm trên 1 lần, bắt đầu từ ga Năng Tĩnh và tính tổng quãng đường đã đi.



VŨ VỊ HOÀNG

Bài dự thi: Viết bài ôn tập ÔN TẬP VỀ TỈ SỐ PHẦN TRĂM

MS: C1

Toán về tỉ số phần trăm nằm trong chương trình Toán lớp 5. Một loại toán mới mẻ đối với học sinh tiểu học. Để giúp các em ôn tập tốt loại toán này, bài viết sau tổng kết các dạng và phương pháp giải từng dạng toán về tỉ số phần trăm.

Dạng 1. Tìm tỉ số phần trăm của hai số.

1. Ghi nhớ: Muốn tìm tỉ số phần trăm của hai số ta làm như sau:

- Tìm thương của hai số (viết dưới dạng số thập phân).
- Nhân thương đó với 100 và viết kí hiệu % vào bên phải kết quả tìm được.

2. Ví dụ: Tìm tỉ số phần trăm của hai số 2 và 5
Cách làm: lấy 2 chia cho 5

$$2 : 5 = 0,4$$

Nhân 0,4 với 100

$$0,4 \times 100 = 40$$

- Viết kí hiệu phần trăm vào bên phải kết quả, ta được 40%.

Tình bày như sau:

Tỉ số phần trăm của 2 và 5 là:

$$2 : 5 = 0,4 = 40\%$$

Lưu ý: Trong hai số, số nào được nói trước là số bị chia, số nào nói sau là số chia.

3. Một số dạng bài tập

Bài tập 1. Tìm tỉ số phần trăm của:

- a) 3 và 4 b) 3 và 2,5
c) $2\frac{1}{2}$ và $3\frac{1}{4}$ d) $\frac{1}{5}$ và 0,25

Phân tích. Hai số có thể cùng là số tự nhiên, cùng là phân số hay cùng là số thập phân. Nhưng cũng có thể một số là số tự nhiên và một số là số thập phân; một số là phân số và một số là số thập phân,... Tuy nhiên ta thực hiện phép chia bình thường và ghi kết quả dưới dạng số thập phân. Nếu phép chia có dư thì lấy đến 4 chữ số ở phần thập phân.

Bài giải.

- a) Tỉ số phần trăm của 3 và 4 là:
 $3 : 4 = 0,75 = 75\%$.
b) Tỉ số phần trăm của 3 và 2,5 là:
 $3 : 2,5 = 1,2 = 120\%$.
c) Tỉ số phần trăm của $2\frac{1}{2}$ và $3\frac{1}{4}$ là:

$$2\frac{1}{2} : 3\frac{1}{4} = 0,7692... = 76,92\%$$

d) Tỉ số phần trăm của $\frac{1}{5}$ và 0,25 là:

$$\frac{1}{5} : 0,25 = 0,8 = 80\%.$$

Bài tập 2. Có 12 viên bi xanh và 24 viên bi vàng.

a) Tìm tỉ số phần trăm của số bi xanh và số bi vàng.

b) Tìm tỉ số phần trăm của số bi vàng và tổng số bi.

Phân tích. Đây là toán có lời văn nên khi tìm ra kết quả phải có đáp số.

Bài giải.

a) Tỉ số phần trăm của số bi xanh và số bi vàng là $12 : 24 = 0,5 = 50\%$.

b) Tổng số bi là:

$$12 + 24 = 36 \text{ (viên).}$$

Tỉ số phần trăm của số bi vàng và tổng số bi là $24 : 36 = 0,6666... = 66,66\%$.

Đáp số: a) 50%

b) 66,66%.

Dạng 2. Tìm giá trị phần trăm của một số.

1. Ghi nhớ: Muốn tìm n% của một số, ta lấy số đó chia cho 100 rồi nhân với n hoặc lấy số đó nhân với n rồi chia cho 100.

2. Ví dụ: Tìm 34% của 4,5

$$\text{Cách 1. } 4,5 : 100 \times 34 = 1,53$$

$$\text{Cách 2. } 4,5 \times 34 : 100 = 1,53$$

Lưu ý: Việc lấy số đó chia cho 100 là tìm 1%, sau đó lấy giá trị 1% nhân với số phần trăm.

3. Một số dạng bài tập

Bài tập 1. Tìm:

- a) 15% của 60m b) 2,4% của 7kg
c) 0,75% của $20m^2$ d) 40% của $\frac{3}{4}g$

Bài giải.

- a) 15% của 60 m là:
 $60 : 100 \times 15 = 9 \text{ (m)}.$
 b) 2,4% của 7 kg là:
 $7 : 100 \times 2,4 = 0,168 \text{ (kg)}.$
 c) 0,75% của 20 m² là:
 $20 : 100 \times 0,75 = 0,15 \text{ (m}^2\text{)}.$
 d) 40% của $\frac{3}{4}$ g là: $\frac{3}{4} : 100 \times 40 = 0,3 \text{ (g)}.$

Bài tập 2. Lãi suất tiết kiệm là 1,15% một tháng. Một người gửi tiết kiệm 150000000 đồng. Tính số tiền lãi sau một tháng.

Bài giải.

Số tiền lãi sau một tháng là:

$$150000000 : 100 \times 1,15 = 1725000 \text{ (đồng)}.$$

Đáp số: 1725000 đồng.

Dạng 2. Tìm một số khi biết giá trị phần trăm của số đó.

1. Ghi nhớ: Muốn tìm a, biết n% của a là k ta lấy k chia cho n rồi nhân với 100 hoặc lấy k nhân với 100 rồi chia cho n.

2. Ví dụ:

Tìm a, biết 4,5% của a bằng 18

Cách 1.

$$a = 18 : 4,5 \times 100 = 400.$$

Cách 2.

$$a = 18 \times 100 : 4,5 = 400.$$

Lưu ý: Việc lấy số đó chia cho n là tìm 1%, sau đó lấy giá trị 1% nhân với 100.

3. Một số dạng bài tập

Bài tập 1.

Tìm a biết:

- a) 15% của a bằng 6
 b) 7,5% của a bằng 3,6
 c) 0,5% của a bằng $\frac{2}{5}$

Bài giải.

$$a) a = 6 : 15 \times 100 = 40.$$

$$b) a = 3,6 : 7,5 \times 100 = 48.$$

$$c) a = \frac{2}{5} : 0,5 \times 100 = 80.$$

Bài tập 2. Một cửa hàng đã bán được 175kg gạo, bằng 12,5% tổng số gạo của cửa hàng trước khi bán. Hỏi trước khi bán cửa hàng đó có bao nhiêu tạ gạo?

Bài giải. Trước khi bán cửa hàng có số gạo là:

$$175 : 12,5 \times 100 = 1400 \text{ (kg)}.$$

Đổi 1400kg = 14 tạ.

Đáp số: 14 tạ gạo.

Trên đây là ba dạng toán cơ bản mà các em được học trong chương trình toán 5. Hiểu bản

chất và nắm vững cách giải ba dạng toán cơ bản này, các em có thể giải được các bài toán hay và khó hơn bằng cách đưa chúng về dạng toán cơ bản.

Chúng ta hãy cùng đến với mấy bài toán sau:

Bài toán 1. Lượng nước trong hạt tươi là 15%. Người ta lấy 300 kg hạt tươi đem phơi khô thì lượng hạt đó giảm đi 30 kg. Tìm tỉ số phần trăm lượng nước trong hạt phơi khô.

Phân tích. Tìm tỉ số phần trăm lượng nước trong hạt phơi khô, nghĩa là tìm tỉ số phần trăm của lượng nước và lượng hạt phơi khô. Do đó phải tìm lượng nước trong hạt phơi khô và lượng hạt phơi khô rồi đưa về dạng 1. Tìm lượng nước trong hạt phơi khô bằng cách lấy lượng nước trong hạt tươi trừ đi 30kg (vì khi phơi khô nước bay hơi còn lượng hạt nguyên chất không đổi). Tìm lượng hạt phơi khô bằng cách lấy lượng hạt tươi trừ đi 30 kg.

Bài giải

Khối lượng nước trong 300 kg hạt tươi là:

$$300 : 100 \times 15 = 45 \text{ (kg)}.$$

Sau khi phơi 300 kg hạt tươi thì khối lượng hạt còn lại:

$$300 - 30 = 270 \text{ (kg)}.$$

Khối lượng giảm 30 kg nghĩa là lượng nước trong hạt tươi đã bốc hơi đi. Vậy lượng nước còn lại trong 270 kg là:

$$45 - 30 = 15 \text{ (kg)}.$$

Trong 270 kg hạt đã phơi có chứa 15 kg nước, vậy tỉ số phần trăm lượng nước trong hạt phơi khô là:

$$15 : 270 = 0,0556 = 5,56\%.$$

Đáp số: 5,56%.

Bài toán 2. Một cửa hàng bán một chiếc máy giặt được 3300000 đồng, tính ra cửa hàng được lãi 25% theo giá bán. Hỏi giá mua vào chiếc máy giặt đó là bao nhiêu tiền?

Phân tích. Được lãi 25% theo giá bán nghĩa là coi giá bán là 100% thì tiền lãi là 25%. Do đó giá mua vào chiếm 75% giá bán. Tìm giá mua vào tức là tìm 75% của 3300000. Như vậy bài toán đưa về dạng 2.

Bài giải. Giá mua vào chiếc máy giặt chiếm số phần trăm giá bán là:

$$100\% - 25\% = 75\%.$$

Cửa hàng mua chiếc máy giặt đó hết số tiền là:

$$3300000 : 75 \times 100 = 2475000 \text{ (đồng)}.$$

Đáp số: 2475000 đồng.

Bài toán 2. Nước biển chứa 5% muối. Hỏi cần phải đổ thêm vào 20 kg nước biển bao nhiêu ki-lô-gam nước lọc để được một loại nước mới chứa 2% muối?



DANH SÁCH CÁ NHÂN VÀ TẬP THỂ NHẬN GIẢI THI GIẢI TOÁN QUA THƯ

Năm học 2010 - 2011

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Giải thưởng
CÁC TẬP THỂ			
1	Tập thể lớp 3A	Trường TH Trung Nghĩa, Yên Phong, Bắc Ninh	Giải tập thể
2	Tập thể lớp 5H5	Trường TH Chu Văn An, Ngô Quyền, Hải Phòng	Giải tập thể
3	Tập thể lớp 5A	Trường TH Phú Lương, Lương Tài, Bắc Ninh	Giải tập thể
4	Tập thể lớp 5C	Trường TH Bắc Nghèn, Can Lộc, Hà Tĩnh	Giải tập thể
5	Tập thể trường	Trường TH số 2, thị trấn Đáp Đá, An Nhơn, Bình Định	Giải tập thể
6	Tập thể trường	Trường TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, Bắc Giang	Giải tập thể
CÁC CÁ NHÂN			
1	Vũ Minh Anh	Lớp 5H1, Trường TH Thái Phiên, Ngô Quyền, Hải Phòng	Giải Vàng
2	Nguyễn Thị Thủy Kiều	Lớp 4A, trường TH số 2, thị trấn Đáp Đá, An Nhơn, Bình Định	Giải Bạc
3	Bùi Thị Thu Vân	Lớp 5A4, trường TH Thị Trấn Vũ Thư, Vũ Thư, Thái Bình	Giải Bạc
4	Phan Thị Mỹ Long	Lớp 5A, trường TH Đồng Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh	Giải Bạc
5	Trần Thị Thu Hòa	Lớp 5D, trường TH Phú Lâm 1, Tiên Du, Bắc Ninh	Giải Bạc
6	Nguyễn Thùy Dương	Lớp 4C1, TH Tam Tiến, Yên Thế, Bắc Giang	Giải Đồng

Một số bạn đã về Lào Cai nhận giải ngày 10.6.2011. Các bạn khác chưa nhận giải liên hệ với tòa soạn để nhận bằng chứng nhận, cúp và tiền thưởng.



Phân tích. Muốn tìm lượng nước đổ thêm thì phải tìm lượng nước mới chứa 2% muối. Lượng muối không đổi nên lượng muối trong dung dịch nước mới bằng lượng muối trong dung dịch nước biển lúc đầu. Như vậy lượng muối trong dung dịch nước ban đầu chiếm 2% lượng dung dịch mới. Biết 2% lượng dung dịch mới thì tìm được lượng dung dịch mới dựa vào dạng 3.

Bài giải. Khối lượng muối chứa trong 20 kg nước biển là $20 : 100 \times 5 = 1$ (kg).

Khối lượng nước ngọt có trong 20 kg nước biển là $20 - 1 = 19$ (kg).

Lượng nước chứa 2% muối là:

$$1 : 2 \times 100 = 50 \text{ (kg)}.$$

Khối lượng nước đổ thêm vào 20 kg nước biển để có loại nước mới chứa 2% muối là:

$$50 - 19 = 31 \text{ (kg)}.$$

Đáp số: 31 kg.

Sau đây là một số bài tập giúp các em củng cố và vận dụng linh hoạt kiến thức về loại toán này.

Bài 1. Tìm tỉ số phần trăm của:

- a) 15m và 42m b) 2,4 và 4,8

c) $\frac{5}{8}$ và $\frac{5}{6}$

d) $\frac{2}{5}$ và 1,2

Bài 2. Bác Lan bỏ ra 12000000 đồng để mua hàng. Sau khi bán hết hàng bác thu được 15000000 đồng. Hỏi:

a) Tiền bán bằng bao nhiêu phần trăm tiền vốn?

b) Tiền lãi bằng bao nhiêu phần trăm tiền bán?

Bài 3. a) Tìm 45% của 28

b) Một người bỏ ra 8000000 đồng để mua hàng. Sau khi bán hết hàng họ nhầm tính thấy được lãi 10,8% giá vốn. Hỏi người đó được lãi bao nhiêu tiền?

Bài 4. a) Tìm một số, biết 25% của nó bằng 20.

b) Một đội công nhân ngày đầu sửa được 150m đường bằng 30% quãng đường cần sửa. Hỏi đội công nhân đó còn phải sửa bao nhiêu mét đường?

Bài 5. Người ta trộn 30 tấn quặng sắt chứa 45% sắt với 50 tấn quặng sắt chứa 75% sắt. Hỏi sau trộn xong thì hỗn hợp chứa bao nhiêu phần trăm sắt?



● *Kì này*

MÙA HÈ VỀ QUÊ

Một bạn nhỏ đã viết đoạn văn kể lại những ngày về quê của mình. Tuy nhiên, nếu đọc kĩ, các bạn sẽ thấy có một vài chỗ “chưa ổn”. Hãy sửa lại nhé!

Mùa hè về quê

Hàng năm, vào dịp tháng bảy, tôi thường được bố mẹ cho về quê thăm ông bà ngoại. Phong cảnh và cuộc sống ở quê thật là khác so với ở thành phố, các bạn nhỉ. Mới sớm tinh mơ tôi đã phải tỉnh giấc vì những âm thanh náo nhiệt. Tiếng gà gáy, tiếng chó sủa, tiếng lợn kêu. Rồi tiếng nói tiếng cười, tiếng gọi nhau í ới của các bác nông dân đi làm đồng, đi chợ. Lại thêm cả tiếng còi xe inh ỏi nữa.

Không khí buổi sớm ở quê thật mát mẻ, trong lành. Không gian như rộng mở hơn, tôi được tận mắt ngắm cảnh mặt trời dần nhô lên sau rặng tre. Ở thành phố thì tôi chẳng

bao giờ tỉnh giấc sớm, cũng chẳng bao giờ nhìn thấy mặt trời mọc.

Về quê, tôi còn được thỏa sức ăn hoa quả trong vườn. Tuy hoa quả không mát lạnh vì để trong tủ lạnh như ở thành phố, nhưng tự tay hái quả chín trên cây, ăn ngay dưới gốc cây mới thích thú làm sao! Vải, nhãn, na, mít... rồi bưởi, chuối, hồng v.v... quả nào cũng chín, cũng thơm. Ngon ơi là ngon!

Tôi cũng rất thích được ra vườn tưới rau và hái rau về cho bà nấu cơm. Vườn rau của ông bà nhìn rất đẹp. Rau dền đỏ tía, rau ngót xanh thẫm, rau cần và cải cúc xanh non, rồi súp lơ trắng ngà nữa. Ăn rau tươi vừa hái từ vườn mới ngon ngọt làm sao! Lần nào cũng vậy, khi trở về thành phố, tôi luôn mang theo rau tươi và quả chín hái từ vườn. Hương vị làng quê cùng tình cảm của ông bà luôn theo tôi mãi mãi.

MINH HÀ



Đến với tiếng Hán

ThS. NGUYỄN VŨ LOAN

Bài 22 我喜欢我们班。 Tôi rất yêu quý lớp chúng tôi.

LTS. Nếu biết tiếng Hán bạn sẽ:

1. Hiểu các từ Hán Việt, sử dụng tốt hơn tiếng Việt của mình. Trong kho từ vựng tiếng Việt rất nhiều từ Hán Việt.

2. Đọc được sách cổ, văn bia bằng chữ Hán và Hán Nôm, thêm hiểu văn chương, lịch sử nước

Nam minh.

3. Hiểu ngôn ngữ mà cứ 5 người trên thế giới có hơn 1 người dùng. Dễ dàng hợp tác, làm ăn với các nước và vùng lãnh thổ Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Singapore và cả Nhật Bản, Hàn Quốc. Nếu biết cả tiếng Anh và tiếng Hán thì thật là tuyệt.

Từ mới.

我们wǒmen: [ngã môn] chúng tôi

女nǚ: [nữ] phụ nữ, con gái

白bái: [bách] một trăm

班bān: [ban] lớp

男nán: [nam] đàn ông, con trai

学生xuésheng: [học sinh] học sinh

Mẫu câu và hội thoại.

1. 我们班有四十个学生。(Wǒmen bān yǒu sìshí ge xuésheng) Lớp chúng tôi có 40 bạn học sinh.

2. 我们班有二十一个男学生，十九个女学生。(Wǒmen bān yǒu èrshíqī ge nán xuésheng, shíjiǔ ge nǚ xuésheng) Lớp chúng tôi có 21 bạn học sinh nam và 19 bạn học sinh nữ.

3. 我们班有三个中国人。(Wǒmen bān yǒu sān ge Zhōngguó rén.) Lớp chúng tôi có ba bạn người Trung Quốc.

4. 我喜欢我们班。(wǒ xǐhuan wǒmen bān) Tôi rất yêu quý lớp chúng tôi

Ngữ âm.

V.mẫu T.mẫu	a	e	-i	ai	ei	ao	ou	an	en	ang	eng	ong
zh	zha	zhe	zhi	zhai	zhei	zhao	zhou	zhan	zhen	zhang	zheng	zhong
ch	cha	che	chi	chai		chao	chou	chan	chen	chang	cheng	chong
sh	sha	she	shi	shai	shei	shao	shou	shan	shen	shang	sheng	shong
r		re	ri			rao	rou	ran	ren	rang	reng	rong

Chú ý: Nhóm phụ âm đầu lưỡi sau zh, ch, sh, r chỉ kết hợp với nguyên âm sau đầu lưỡi là i³, kí hiệu là [ɿ], tuy viết là “i” nhưng đọc như “ư” trong tiếng Việt.

Tập viết.

男	男	男	男	男	男	男	男	男	男	男	男	男
女	女	女	女	女	女	女	女	女	女	女	女	女
学	学	学	学	学	学	学	学	学	学	学	学	学
生	生	生	生	生	生	生	生	生	生	生	生	生
班	班	班	班	班	班	班	班	班	班	班	班	班



Số đỉnh và số cạnh

VŨ KIM THỦY

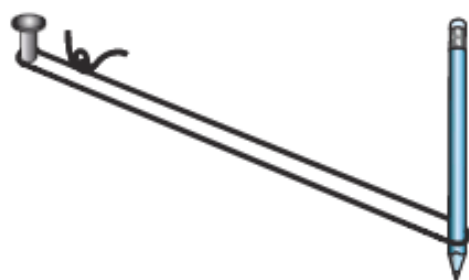
Cắt một sợi dây dài từ 20 đến 30 cm. Làm thành một vòng bằng cách buộc 1 nút



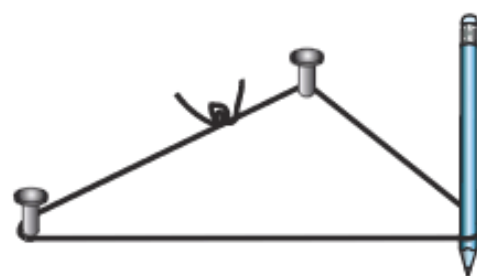
Dùng một đinh mũ cắm trên tấm bìa cứng



Dùng một bút chì và đinh để kéo thẳng sợi dây

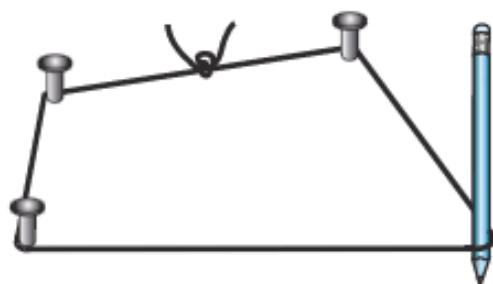


Làm giống như vậy với 2 đinh



được hình 3 cạnh

Làm tiếp như vậy với 3 đinh



Với 4, 5 đinh...

Ghi lại kết quả để nói mối liên hệ giữa số đỉnh và số cạnh của hình được tạo thành.

Năm suất quà tặng cho năm bạn có bài làm đúng, trình bày đẹp, gửi sớm (tính theo dấu trên phong bì).



• *Kì này*

Nhiệm vụ của bác thợ giày

Ngày xưa, ở làng nọ trên phương Bắc giá lạnh, có bác thợ giày nổi tiếng tài giỏi. Một hôm, nhà vua cho mời bác vào ở hẳn trong cung để đóng giày dép cho vua, hoàng hậu, công chúa và hoàng tử.

Một ngày hè, bác thợ giày cùng nhà vua và hoàng hậu ra hồ bơi thuyền, hóng mát. Đang ngồi trên thuyền, hoàng hậu bỗng thốt lên:

- Giá mà có đôi giày để đi trên mặt nước thì thích biết mấy nhỉ!

Nhà vua nghe vậy quay ra nói luôn với bác thợ giày:

- Người có làm được đôi giày như ý hoàng hậu của ta không? Nếu làm được ta sẽ trọng thưởng.

Bác thợ giày suy nghĩ một lát rồi đáp:

- Dạ thưa, bệ tôi sẽ cố gắng ạ. Cho bệ tôi xin thời hạn là nửa năm.

Nhà vua gật đầu:

- Ta đồng ý! Hãy nhớ rằng đã hứa là phải làm bằng được đấy!

- Dạ thưa, bệ tôi hiểu ạ. Sau nửa năm, nhất định hoàng hậu sẽ có giày đi trên mặt nước ạ. Bệ tôi xin hứa chắc chắn ạ.

♦ Theo các bạn, bác thợ giày có thể làm được đôi giày như thế không? Nếu có thì bằng cách nào?

LỖ KHÊ

• *Kết quả* (TTT 126)

Các dân tộc Việt Nam

Các từ hàng ngang (từ trên xuống) là: Ê ĐÊ, MẠ, KINH, MƯỜNG, GIA RAI, DAO, Ơ ĐU, HÀ NHÌ, NÙNG, THÁI. Ngoài ra còn có các cách điền từ khác, chẳng hạn: Hàng 9: MẶNG, CỐNG; Hàng 10: CHĂM, CHỨT.

Chúc mừng các bạn được thưởng kì này: *Lê Ngọc Lan Chi*, 3A2, TH Nguyễn Tri Phương, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Lê Ngọc Ánh*, 4A, TH Quốc Tuấn, Nam Sách, **Hải Dương**; Nhóm "Hoa Hướng Dương", 5D, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Tập thể lớp 4A1; 4A2*, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Tập thể lớp 3A; 4A; 5A*, TH Trung Kênh, Lương Tài, **Bắc Ninh**.

TĐT





Chú bé không muốn lớn

Chắc hẳn nhiều bạn đã xem những bộ phim và phim hoạt hình về “cậu bé bay” Peter Pan. Từ tác phẩm đầu tiên xuất hiện cách đây hơn một trăm năm, nhiều bộ phim và phim hoạt hình về chú bé dũng cảm, vui nhộn và rất giàu tình cảm này đã ra đời và đã được đông đảo người xem đón nhận. Còn câu chuyện nguyên tác đầu tiên về Peter Pan thì bạn đã đọc chưa? Nếu chưa, hãy mau tìm đọc đi! Bạn sẽ cười “hết cỡ” nhưng cũng sẽ róm nước mắt đấy... Và chắc chắn suốt đời bạn sẽ không bao giờ quên được Peter Pan, chú bé không muốn lớn, chỉ muốn mãi mãi là trẻ con.

Tác giả của câu chuyện được coi là cột mốc trong văn học dành cho thiếu nhi này là nhà văn Anh James Matthew Barrie. Ông sinh ngày 9 tháng 5 năm 1860 tại một thành phố nhỏ ở Xcôtlen (Scotland) và mất năm 1937. Từ lúc mới 12 tuổi, J.M. Barrie đã tin chắc sau này mình sẽ trở thành nhà văn, vì thế cậu đã bắt đầu viết những câu chuyện nho nhỏ về các bà tiên, về đảo chim, về những chú lùn và nhiều nhân vật cổ tích khác. Sau khi tốt nghiệp một trường đại học danh tiếng, J.M. Barrie đến Luân Đôn (London), Anh. Ông trở thành nhà báo và nhà viết kịch nổi tiếng.

Một lần, J.M. Barrie làm quen với gia đình một luật sư có năm cậu con trai nhỏ, cậu lớn nhất mới lên tám. Ông rất yêu quý các cậu bé, thường xuyên đi chơi và trò chuyện cùng. Rồi ông sáng tác những câu chuyện, những vở kịch dành cho năm cậu bé. Thế là nhân vật Peter Pan ra đời. Ban đầu, ông để Peter Pan sống trên cây cùng các nàng tiên trong công viên, sau đó, chú bé được chuyển tới một hòn đảo diệu kỳ, không có tên trên bất cứ

tấm bản đồ nào nhưng lại khắc sâu trong tim từng bạn đọc nhỏ tuổi.

Lời tựa cuốn sách có tên là “Dành cho năm đứa”. Ông viết cho các cậu bé (mà sau này khi cha mẹ chúng qua đời, ông đã nhận làm con nuôi): “Ta tạo ra Peter chỉ đơn giản vì ta muốn cố hết sức để gắn bó chặt chẽ với năm cháu. Sự gắn bó giống như cây đuă thần đã giúp người nguyên thủy ngày xưa tìm ra lửa... và Peter chính là ngọn lửa mà ta tìm được từ các cháu”. Trong câu chuyện, J.M. Barrie viết: “Chừng nào trên đời còn có trẻ em thì còn có những vị thần tiên bé nhỏ. Họ sống trong các tổ chim, trên những cành cây. Tiên nữ nhỏ có màu trắng, còn tiên nam nhỏ có màu xanh tím”. Đúng! Chừng nào còn chúng ta, còn con người thì còn có thần tiên. Họ sống mãi và câu chuyện về chú bé Peter Pan sống mãi!

... Nhân kỉ niệm 10 năm ngày ý tưởng về Peter Pan bắt đầu xuất hiện, vào một đêm hè tháng năm, J.M. Barrie đã bí mật cho dựng tượng chú ở công viên Kensington (London). Đó là bức tượng Peter Pan mặc áo ngủ đang thổi sáo. Trên thế giới có rất ít tượng các nhân vật văn học, lại càng hiếm hơn khi nhà văn tự dựng tượng cho nhân vật của mình.

Tận bây giờ, bức tượng chú bé biết bay vẫn đứng giữa công viên ở trung tâm thủ đô London (Anh). Peter Pan mãi mãi là cậu bé, cũng như cha mẹ của mình không bao giờ lớn hẳn kể cả khi đã lớn. Có lẽ chính nhờ vậy mà J.M. Barrie đã sáng tác được một tác phẩm vượt thời gian, một truyện cổ tích dành cho mọi thời đại.

NGUYỄN ĐỨC
(Dịch từ Pochitalka.ru)



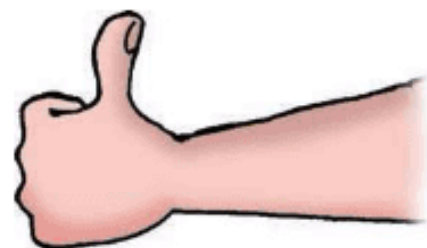
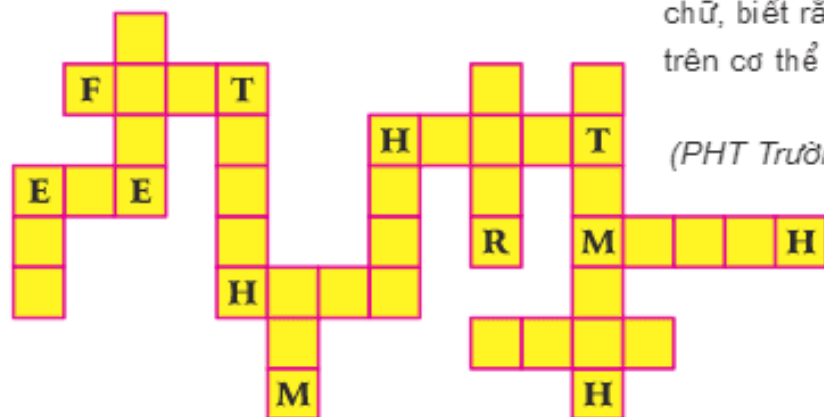
Ô chữ

Các bộ phận cơ thể

Bạn hãy tìm những từ thích hợp để điền vào ô chữ, biết rằng những từ đó đều chỉ các bộ phận trên cơ thể chúng ta.

TRẦN THỊ THU HIỀN

(PHT Trường TH Phan Kính, Can Lộc, Hà Tĩnh)



● Kết quả Quen nhưng không dễ! (TTT 126)

Trong Vườn Anh kì trước, phép tính với các con số xuất hiện vừa thân quen lại vừa mới lạ:

Hai lần một là hai
Hai lần hai là bốn
Nhẩm lại thật cẩn thận
Ít nhất một lần nữa

Hai lần hai là bốn
Hai lần ba là sáu
Đọc lại thật cẩn thận
Cho đến khi thuộc lòng

Hai lần bốn là tám
Hai lần năm là mười
Viết lại bằng bút chì
Hoặc phấn hay bút mực...

Hai lần năm là mười
Hai lần sáu mười hai
Trên mảnh đất toán học
Cần tìm tòi, đào sâu.

Năm bạn sau sẽ được nhận quà của Chủ Vườn: *Trần Thị Thu Hòa*, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; *Nguyễn Lê Nguyệt Minh*, 4A1, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Phan Thị Mỹ Long*, 5A, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Nguyễn Thị Mộng Diệp*, 4A, TH Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; *Nguyễn Đức Anh*, 5D, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

Chủ Vườn





Bài 2. Tìm số có 6 chữ số LAOCAI biết rằng:

$$\begin{array}{r} \text{LAOCAI}10 \\ \times \quad \quad \quad 6 \\ \hline *24944** \end{array}$$

Trong đó, * là chữ số.

NGUYỄN ĐỨC TẤN
(TP. Hồ Chí Minh)

Bài 1. Cho $M = \frac{2011 - 4022 : (x - 2009)}{2009 \times 2010 \times 2011}$

Tìm x để biểu thức M có giá trị nhỏ nhất. Giá trị nhỏ nhất đó bằng bao nhiêu?

HỒNG VÂN (Hà Nội)

Bài 3.

Tình mơ Nam đã ra vườn
Lắng nghe chim hót lúc gần khi xa
Ngước lên ngắm những cành na
Thấy chim đậu khắp vườn nhà thật xinh
Nam thầm nhẩm tính một mình:
Một con đậu giữ riêng mình một cây
Thấy thừa một bạn ra đây
Một cây hai bạn cả bấy vui ca
Thế thì thừa những hai na
Ai nhanh tính hộ chim là mấy con?

HỒ MINH QUÝ

(Hiệu trưởng TH Võ Thị Sáu, xã IaHlốp, Chư Sê,
Gia Lai)

Bài 4. Một hình chữ nhật có chiều rộng bằng 18,75% chu vi của hình đó. Tìm tỉ số phần trăm của chiều rộng và chiều dài của hình chữ nhật đã cho.

ĐỖ TRUNG HIỆU (Hà Nội)

Bài 5. Năm nay ông nội Phương 68 tuổi. Tuổi của bố Phương bằng $\frac{1}{2}$ tuổi ông và thêm 2 tuổi nữa. Tuổi Phương bằng $\frac{1}{4}$ tuổi bố cộng thêm 2 tuổi. Hỏi cách đây mấy năm tuổi Phương bằng $\frac{1}{6}$ tuổi bố?

TRẦN THỊ THU HOÀI (GV. TH Hà Tông Mục, Can Lộc, Hà Tĩnh)

BÀI TOÁN XANH SỐ 5

Năm 2010 Việt Nam có 6000 ha trồng hoa xuất khẩu. Mỗi héc-ta bình quân trồng được 750 nghìn cành mỗi năm. 22% số hoa đó dành cho xuất khẩu với giá bình quân 60 nghìn đô la Mỹ (USD) thu về từ 1 triệu cành. Hãy tính số tiền thu được từ xuất khẩu hoa năm 2010 ra tiền Việt (tỉ giá: 1 đô la Mỹ = 20600 đồng Việt Nam).

VKT (Hà Nội)



PHIẾU ĐĂNG KÍ
THAM DỰ
CUỘC THI GTQT
NĂM HỌC
2011 - 2012

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Tổng biên tập: ThS. VŨ KIM THỦY

Thư kí tòa soạn: NGUYỄN XUÂN MAI

Ủy viên: NGUYỄN ANH, TRẦN THỊ KIM CƯỜNG, TS. PHẠM NGỌC ĐỊNH, ThS. VŨ VĂN DƯƠNG, PGS. TS. TRẦN DIỄN HIỂN, PGS. TS. ĐỖ TRUNG HIỆU, VŨ MAI HƯƠNG, PHAN THỊ HƯƠNG, TS. NGUYỄN ĐĂNG QUANG, NGUYỄN ĐỨC TẤN, ThS. LÊ TIẾN THÀNH, TRƯƠNG CÔNG THÀNH, PHẠM VĂN TRỌNG, ThS. LÊ HỒNG VÂN

Trưởng phòng Trị sự: TRỊNH ĐÌNH TÀI

Mĩ thuật: TRẦN NGỌC TRƯỜNG

Kĩ thuật vi tính: ĐỖ TRUNG KIÊN

Trị sự - Phát hành: TRỊNH THỊ TUYẾT TRANG, MẠC THANH HUYỀN, NGUYỄN HUYỀN THANH

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN: TẦNG 5, SỐ 361 ĐƯỜNG TRƯỞNG CHÍNH, QUẬN THANH XUÂN, HÀ NỘI.

Điện thoại (Tel): 04.35682701; **Điện sao (Fax):** 04.35682702. **Điện thư (E-mail):** toantuoitho@vnn.vn

Trang mạng (Website): <http://www.toantuoitho.vn>

Mã số: 8TT1129M11.

Giấy phép hoạt động báo chí: 31/GP-BVHTT ngày 23/01/2003 - Bộ Văn hóa và Thông tin.

In tại: Xí nghiệp Bản đồ I - Bộ Quốc phòng, Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội. In xong và nộp lưu chiểu tháng 07 năm 2011.

TRONG SỐ NÀY

● **Sai ở đâu? Sửa cho đúng!**

Bao nhiêu học sinh?

Đặng Thu Hoàn

● **Nhìn ra thế giới**

Cuộc thi Olympic Toán Singapore 2004 cho học sinh tiểu học (Vòng 2)

Ngô Ánh Tuyết

● **Giải toán thế nào?**

Chuyển động trên dòng nước

Nguyễn Thị Minh Hồng

● **Đo trí thông minh**

Điền số nào?

Phạm Quỳnh

● **Hướng dẫn giải bài tập**

Chuyên mục Giải toán thế nào?

● **Đố vui**

Chia thế nào?

Ngô Văn Nghi

● **Truyện tranh TẠI SAO LẠI THẾ?**

Muối được thả

Thu Hiền

14

● **Đến với tiếng Hán**

Bài 22. Tôi rất yêu quý lớp chúng tôi.

Nguyễn Vũ Loan

22

● **Bảng thông minh**

Số đỉnh và số cạnh

Vũ Kim Thủy

23

● **Trường Olympic**

Nhiệm vụ của bác thợ giày

Lỗ Khê

24

● **Sang chơi nhà văn**

Chú bé không muốn lớn

Nguyễn Đức

25

● **Thăm vườn tiếng Anh**

Các bộ phận cơ thể

Trần Thị Thu Hiền

26

Ảnh bìa: Nguyễn Thị Bích

NĂM THỨ
MƯỜI HAI

ISSN 1859-266X

130+131

08+09/2011

Giá: 14000đ

Tuổi thơ 1

DÀNH CHO CẤP TIỂU HỌC

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM - BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



**Hôm nay bạn tự hào vì trường
Ngày mai trường tự hào vì bạn**

Tờ báo chỉ có một tờ

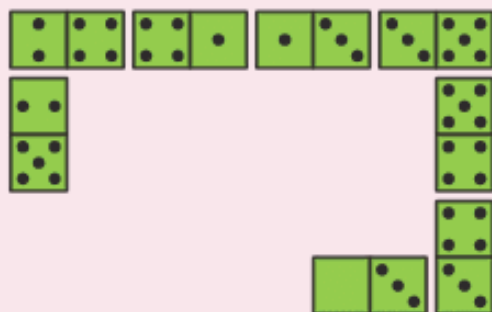


(Hai trang TOÁN TUỔI THƠ dành riêng cho lớp Một và lớp Hai)

Kết quả kì trước (TTT 127+128)

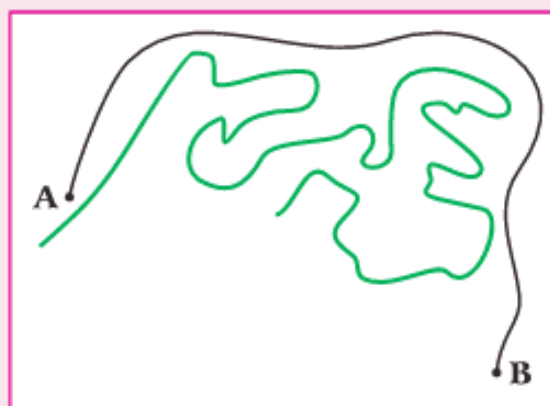
1. Câu đố của Harry Potter:

Có lẽ do chưa quan sát kĩ hình vẽ nên một số bạn đã chọn nhầm quân đô mi nô. Đáp án đúng là:



2. Câu đố của Dấu Cộng béo:

Tất cả các bạn đều làm đúng. Xin chúc mừng!



3. Câu đố của Tôn Ngộ Không:

Câu này cũng thế, không bạn nào làm sai. Chúc mừng nhé!



Phần thưởng được trao cho các bạn sau: *Nguyễn Thị Ngọc Diệp*, 2A8, TH Bình Minh, TP. Hải Dương, **Hải Dương**; *Mai Phương Oanh*, 2A; *Thân Việt Kiên*, 2B; *Tập thể lớp 1B*; TH Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Tập thể lớp 2A*; *Tập thể lớp 2D*, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; *Tập thể lớp 1A*; *Tập thể lớp 1B*, TH Đại Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh.



Câu đố của Harry Potter

Bạn hãy vẽ lại hình này sang phần để trống bên cạnh. Nhớ vẽ y như hình gốc nhé.



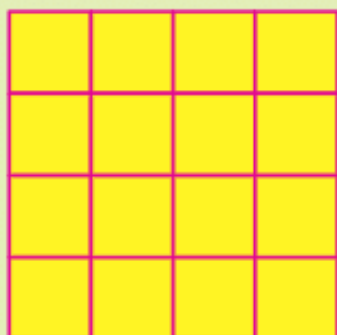


Câu đố của Dấu Cộng béo

Bạn hãy xếp lại các con số trong hình bên để được tổng các số trên hàng ngang, tổng các số trên hàng dọc, tổng các số trên đường chéo và tổng bốn số của bốn ô lập thành hình vuông đều bằng nhau.

1	15	5	12
8	10	4	9
11	6	16	2
14	3	13	7

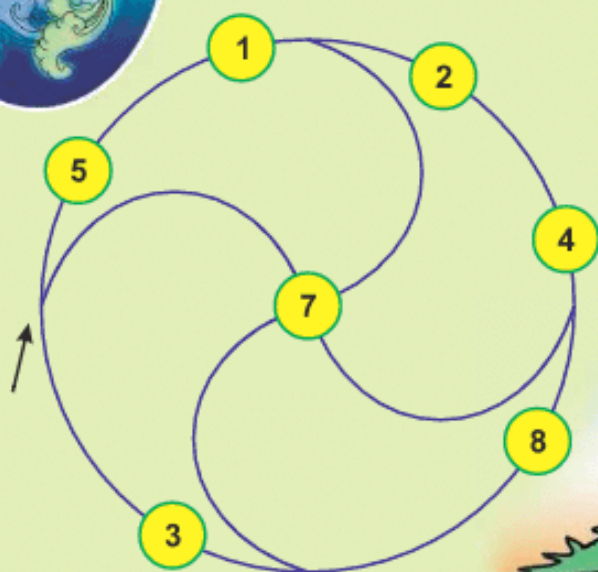
Hình đã cho được xếp lại như sau:



Câu đố của Tôn Ngộ Không

Từ chỗ mũi tên, đoàn tàu phải đi thế nào để qua tất cả các vị trí đã đánh số? (mỗi số chỉ đi qua một lần). Biết rằng đoàn tàu không được ngoặt lại các đường gặp nhau kiểu như

(Ví dụ: Đoàn tàu từ 2 hướng đến 1 mà rẽ sang 7 là không thực hiện được).



Họ và tên:

Lớp: Trường:

Địa chỉ nhà:



Thư cảm ơn

Từ ngày 9 đến 11 tháng 6 năm 2011 tại TP. Lào Cai, Lào Cai, tạp chí Toán Tuổi thơ đã phối hợp với Sở Giáo dục - Đào tạo Lào Cai tổ chức thành công Olympic Toán Tuổi thơ toàn quốc lần thứ 7.

Tạp chí trân trọng cảm ơn:

* Vụ Giáo dục Tiểu học, Văn phòng Bộ đại diện Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã tạo điều kiện giúp đỡ Tạp chí về tinh thần và vật chất để Toán Tuổi thơ có thể tổ chức Olympic.

* UBND tỉnh Lào Cai, UBND TP. Lào Cai, Công an tỉnh Lào Cai, Sở GD - ĐT Lào Cai, Phòng GD - ĐT TP. Lào Cai, Trường TH Hoàng Văn Thụ và các đơn vị liên quan tại địa phương đã phối hợp chặt chẽ và rất nhiệt tình với Tạp chí trong những ngày Olympic diễn ra tại Lào Cai.

* Nhà tài trợ chính là Công ty CP Văn phòng phẩm Hồng Hà đã tận tình giúp đỡ Olympic Toán Tuổi thơ trong 7 kì được tổ

chức. Các đơn vị đã động viên và tài trợ Olympic Toán Tuổi thơ: Công ty CP Dịch vụ xuất bản giáo dục Hà Nội, VTC Online, Mạng Việt Nam Go.vn, NXBGD tại Hà Nội.

* Các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông đã viết bài và đưa tin đầy đủ, kịp thời về Olympic Toán Tuổi thơ lần thứ 7: Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, báo Giáo dục & Thời đại, báo Nhân dân, website của Đảng cộng sản Việt Nam, tạp chí Thế Giới Mới...

* Sở Giáo dục - Đào tạo các địa phương đã tạo điều kiện để các em học sinh tham gia, các thầy cô giáo và các bậc phụ huynh theo cùng các em trong những ngày Olympic được tổ chức tại Lào Cai.

Một lần nữa trân trọng cảm ơn tất cả các tổ chức, cá nhân đã giúp đỡ Tạp chí tổ chức thành công Olympic Toán Tuổi thơ lần thứ 7.

TTT

TIN TỨC - HOẠT ĐỘNG - GẶP GỠ

● Ngày 12.8.2011 Sở Giáo dục - Đào tạo Nam Định đã tổng kết năm học 2010-2011 và triển khai nhiệm vụ năm học mới. GS.TSKH Bùi Văn Ga, Thứ trưởng Bộ Giáo dục - Đào tạo, các đại diện UBND, HĐND Tỉnh đã cùng dự. Năm học vừa rồi, bậc giáo dục mầm non đã có 96,6% trẻ mẫu giáo trong độ tuổi được đến lớp và riêng trẻ 5 tuổi đến lớp đạt 99,9%. Số trẻ 6 tuổi đi học đạt 100%. Toàn tỉnh có 100% số trường dạy tiếng Anh ở Tiểu học. 77% số trường dạy Tin học.

Đã có 99,7% số học sinh học 2 buổi/ngày. Số học sinh lớp 5 vào lớp 6 đạt 99,97% và học sinh lớp 9 vào lớp 10 đạt 72,5%. Nam Định dẫn đầu toàn quốc về số lượng và chất lượng giải quốc gia lớp 12. Có 3 học sinh dự thi Quốc tế Toán và Sinh

đạt 2 Huy chương Đồng (môn Toán) và một bằng khen (môn Sinh).

Kì thi tốt nghiệp đạt 99,93% cao nhất toàn quốc. Có 30593 học sinh vào học các trường đại học, cao đẳng.

● Cụm thi đua các tỉnh đồng bằng sông Hồng đã họp đánh giá chỉ tiêu 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm. Trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp cao ở các tỉnh Nam Định, Hà Nam, Thái Bình, Ninh Bình. Trong kỳ thi Quốc gia, học sinh giỏi Nam Định có 81/84 em đạt giải (94,6%), Hải Dương đứng thứ 5 toàn quốc với 72/82 em đạt giải (87,8%), Bắc Ninh 47/54 (87%), Hà Nam 60/74 (81%), Thái Bình 51/66 (77,2%)...

PV. TTT

OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ TOÀN QUỐC 2011

QUA CÁC BỨC ẢNH



Các đoàn lần lượt rảo bước vào Trung tâm Hội nghị tỉnh Lào Cai, nơi diễn ra Lễ khai mạc Olympic TTT 2011.





Từ trái sang: ThS. Vũ Kim Thủy, Tổng biên tập tạp chí TTT; Bà Bùi Thị Kim Dung, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai; TS. Nguyễn Quý Thao, Tổng biên tập kiêm Phó Tổng Giám đốc NXB Giáo dục Việt Nam; ThS. Trần Thị Thắm, Phó Vụ trưởng Vụ Tiểu học, Bộ Giáo dục và Đào tạo; Ông Bùi Kỳ Phát, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Văn phòng phẩm Hồng Hà.



Tiết mục văn nghệ chào đón Lễ khai mạc.

Tổng biên tập Nguyễn Quý Thao
tặng sách của Nhà xuất bản
Giáo dục Việt Nam cho trường
THCS Ngô Văn Sở, Lào Cai.



Trao thưởng cuộc thi thường niên
Thi giải toán qua thư.



Các tỉnh thành có phong trào Olympic xuất sắc.



Phổ biến quy chế thi cho các giám thị và giám khảo.



Học sinh chăm chú làm bài thi cá nhân, phần thi đầy gay cấn.



Vừa thi cá nhân xong, trong khi chờ đợi phần thi tiếp sức đồng đội, các bạn nhỏ lại tranh thủ... hỏi thăm đáp số của nhau.



Phần thi Viết chữ đẹp do Công ty CP VPP Hồng Hà tổ chức cũng được các bạn hưởng ứng nhiệt tình.



Thật vui khi được cầm chiếc Cup trên tay.

Tiết mục văn nghệ trong buổi Lễ bế mạc.



Chia tay Olympic Toán Tuổi thơ 2011 và hẹn gặp nhau ở cuộc thi năm sau.



ĐÓN ĐỌC ẨM PHẨM MỚI: ĐẶC SAN CỦA TẠP CHÍ TOÁN HỌC VÀ TUỔI TRẺ SỐ 1 (10/2011)

Chào mừng năm học mới 2011 - 2012, Tạp chí Toán học và Tuổi trẻ xuất bản và phát hành ĐẶC SAN SỐ 1 (10/2011) để phục vụ cho các thầy cô giáo, các em học sinh phổ thông. Ấn phẩm bao gồm các chuyên mục sau:

- 1. Dành cho Trung học cơ sở.**
- 2. Giúp bạn ôn tập môn Toán lớp 10, lớp 11, lớp 12.**
- 3. Phương pháp giải toán.**
- 4. Chuẩn bị cho kì thi tốt nghiệp THPT và thi vào Đại học, Cao đẳng các môn Toán, Lí, Hóa.**
- 5. Diễn đàn dạy học toán.**
- 6. Nhiều cách giải cho một bài toán.**
- 7. Giải toán với máy tính.**
- 8. Dọn vườn toán.**
- 9. Vui học toán.**
- 10. Kể chuyện về lịch sử toán học.**
- 11. Bạn cần biết.**
- 12. Toán học và đời sống.**
- 13. Câu lạc bộ.**

Những chuyên mục trên được các nhà giáo, các nhà sư phạm có kinh nghiệm biên soạn, giúp các thầy cô giáo trong việc giảng dạy, giúp các em học sinh ôn tập, hệ thống kiến thức để đạt kết quả cao trong các kì kiểm tra chương, học kì, thi tốt nghiệp THPT, thi vào các trường Đại học, Cao đẳng.

Tòa soạn rất mong có sự hưởng ứng đọc, viết bài của các thầy cô giáo và các em học sinh trên toàn quốc.

Đặc san 48 trang, khổ 19 x 26,5 cm. Giá bìa: 14.500 đồng.

Các bạn có thể đặt mua tại các Cơ sở bưu điện trên cả nước, các công ty Sách và Thiết bị trường học ở địa phương.

Mọi chi tiết xin liên hệ:

TẠP CHÍ TOÁN HỌC VÀ TUỔI TRẺ, 187B GIẢNG VÕ, HÀ NỘI

ĐT Biên tập: (04)35121607

ĐT-FAX Phát hành, Trị sự: (04)35121606

Email: tapchitoanhoc_tuoitre@yahoo.com.vn



Em yêu trời sao

Xưa ngồi trong lòng bà
Nghe kể chuyện ông sao
Em ngược nhìn trời cao
Nắng trưa hè chói mắt
Em học bài địa lí
Thầy dạy yêu trời sao
Một ông sao thấp sáng
Đã có muôn ánh vàng
Qua nhiều rồi năm tháng
Bao bạn nhỏ lớn khôn
Trời sao vẫn như thế
Không đi học bao giờ
Em ước mình mau lớn
Trở thành chú phi công
Bạn cùng mây xa tít
Thăm bạn sao nhớ mong.

25.5.1976
VŨ ĐỒ QUAN

Mười năm

Mười năm "Toán Tuổi thơ"
Miệt mài và bền bỉ
Nhịp bước cùng thế kỉ
Vươn tằm cao mỗi ngày
Như cánh chim tung bay
Trên trời xanh lồng gió
Như bông hoa hương say
Hẹn đến ngày bùng nổ
Biết bao câu đố hay
Hàng trăm bài toán khó
Bạn đọc nào bó tay
Lời giải dần sáng tỏ
Yêu nhịp cầu nho nhỏ
"Anh Phó" nổi trâm miến
Sêlôccôc thám tử
Tài kém gì thần tiên
Đi hết tuổi thiếu niên
Sẽ gặp chân trời khác
Những kỉ niệm thiêng liêng
"Toán Tuổi thơ" đã khắc
Sẽ suốt đời vẹn nguyên.

2011

LÊ QUỐC HÂN

Nhật kí Olympic Toán Tuổi thơ toàn quốc 2011

TRƯỜNG TIỂU HỌC DÂN LẬP ĐOÀN THỊ ĐIỂM

Ngày 7/6

Khi hoa phượng gọi hè cũng là lúc các tỉnh thành trong cả nước sôi động với Olympic Toán Tuổi thơ. Năm nay Olympic được tổ chức từ 9/6 đến 11/6. Đoàn trường ta - một trong hai đoàn đại diện cho thủ đô. Đó là: Trần Phạm Gia Khánh; Nguyễn Quý Hoàng Minh; Trần Nguyễn Anh Tùng; Đồng Phạm Hải Minh lớp 5A và cô giáo Hồng Vân, cô Thu Thương - GV khối 5. Chúng tôi là đoàn Hà Nội B, một trong 31 đoàn tham dự Olympic Toán Tuổi thơ năm nay.

Ngày 8/6

Lào Cai - thành phố nhỏ xinh nơi địa đầu Tổ quốc đón chúng tôi sớm ngày 8/6 lúc 5 giờ, mát lịm với sương mai và gió núi. Một do cả đêm trên tàu nhưng chúng tôi vẫn cố gắng ngắm nhìn thành phố trong cảm giác lâng lâng - bởi lẽ đây chính là *nơi con sông Hồng chảy vào đất Việt*, phía kia sông là đất Trung Quốc, giờ này cũng đang lâng lâng trong sương.

Nghỉ ngơi một mạch đến chiều, chúng tôi được cô Vân rà lại các dạng bài cơ bản. Cả lớp say sưa trao đổi. Phải cố gắng cả phần hai bạn nghỉ ốm nữa - không ai bảo ai nhưng trong lòng chúng tôi luôn nghĩ đến thành công.

Tối chúng tôi tham quan thành phố trên xe điện. Đường phố Lào Cai cũng như Hà Nội nhưng người và xe thì thưa thớt lắm.

Ngày 9/6

Sáng 9/6, trời nóng nực. Sau bữa sáng ngon lành, chúng tôi có mặt ở Trung tâm Hội nghị tỉnh Lào Cai. Đây là một công trình kiến trúc lớn, mới được hoàn thành. Chị Thùy - tình nguyện viên - đón chúng tôi tại sân Hội nghị. Thành phố Lào Cai đón chúng tôi thật trọng thể: có đội danh dự, đội nghi lễ. 31 đội của 28 tỉnh thành trong cả nước tụ hội về đây đua tài, sắc áo sắc cờ rực rỡ, những nét mặt bừng sáng quyết tâm... Chúng tôi nhìn nhau đầy thiện cảm. Bạn nào cũng nghĩ phải gắng thể hiện tinh thần màu cờ sắc áo.

Hội trường hôm nay thật náo nhiệt. Các tiết mục văn nghệ thật tung bừng. Xúc động nhất là khi nghe các bác lãnh đạo tỉnh dặn dò, chúng tôi tự nhủ mình phải thi đấu hết sức để không phụ

lòng mong mỏi của thầy cô, cha mẹ. Chiều đến, chúng tôi được dự tiệc do thành phố tổ chức tại nhà hàng ASEAN trong công viên trung tâm. Một vườn cây xanh rộng lớn với những nhịp cầu cong cong và những sườn đồi đầy hoa cỏ. Công viên tuyệt vời như khu vườn cổ tích khiến chúng tôi phải thốt lên: đẹp quá!



Công viên hay vườn cổ tích giữa lòng thành phố?

Ngày 10/6

Ngày thi đã đến. Chúng tôi dậy sớm. Đúng 7 giờ đã có mặt tại trường tiểu học Hoàng Văn Thụ.

30 phút của phần thi cá nhân trôi qua thật nhanh. Để giải trọn vẹn 16 bài toán thật không dễ nhưng nếu bình tĩnh chắc bạn cũng sẽ làm được thôi. Ra khỏi phòng thi chúng tôi vẫn tiếc: giá có thêm năm mươi phút nữa thì mình đã có thể làm hết cả đề rồi. Đến phần thi đồng đội chúng tôi đành ngồi ngoài xem các đội bạn trở tài vì đoàn bị thiếu hai bạn do nghỉ ốm. Chúng tôi - những thành viên của đội Hà Nội B thậm chí cố động cho đội Hà Nội A cố gắng giành huy chương phần này. Phần thi đồng đội cũng chỉ kéo dài trong 30 phút, sau đó có thể biết điểm ngay vì mỗi bạn đúng một câu là được 2 điểm rồi. Nghe đâu có đội ghi 10/12 điểm trong 15 phút, thật bất phục! Phần cuối cùng là thi Viết chữ đẹp. Cô Vân cứ trêu chúng tôi: "Khổ quá, Công ty cổ phần Văn phòng phẩm Hồng Hà muốn thử sức dân Toán đây". Vốn quen với những con số, hôm nay chúng tôi phải ra tay cho chữ như rồng bay phượng múa. Phần này khó hơn giải toán đấy nhưng dân trường Đoàn Thị Điểm vốn nổi tiếng chữ đẹp, có xấu thì cũng vẫn rõ ràng, sạch sẽ, mà như thế là ổn rồi. Vào phòng thi thấy các bạn đội khác đã chuẩn bị

sẵn bút luyện chữ đẹp mới biết các bạn ấy rất nghiêm túc nên chúng tôi cũng quyết ra tay để chữ... bay như múa.

Buổi thi qua nhanh, các cô thường chúng tôi lên Sa Pa nghỉ mát. Đúng là mát thật, đứng ngoài trời nắng mà cứ ngỡ như trong phòng điều hòa. Rồi còn Thác Bạc, núi Hàm Rồng... Đẹp và dễ chịu biết bao! Bỗng chốc những lo lắng còn lại sau buổi thi biến mất, chúng tôi hòa vào đất trời Sa Pa thả mình thư giãn lâng lâng.

Tối đến, chúng tôi cứ nghĩ bây giờ là lúc nghỉ ngơi đón chào ngày mai chiến thắng thì bỗng có Thương báo tin: chuẩn bị đón đoàn bạn đến giao lưu. Oa! Đi thi Olympic chúng tôi đã gặp bao nhiêu bạn, có bạn ở ngay Hà Nội, có bạn mới ở tận miền Nam xa xôi, có bạn ở Hà Giang cao ngất... Còn hôm nay là ai nhỉ? 8 giờ tối, đoàn bạn tới chơi - thì ra là các bạn đội chủ nhà Lào Cai. Chúng tôi rôm rả trò chuyện và say sưa giới thiệu về trường mình. Ai cũng muốn khoe trường mình có nhiều cái nhất. Như trường bạn có sân rộng đến nỗi có cả bể cá cảnh, hòn non bộ, có nhà chòi lợp lá cọ để trú nắng trú mưa... Còn trường mình thì có... nhiều học sinh nhất với gần 4000 bạn, nhiều đến nỗi sân rộng như trường bạn đến giờ ra chơi cũng chẳng còn đủ chỗ cho bọn mình chơi. Rồi chúng tôi còn hát giao lưu với nhau nữa. Vui thật là vui!

Ngày 11/6

Sau giấc ngủ ngon lành chúng tôi ăn sáng và lại đến Trung tâm Hội nghị tỉnh. Con đường như ngắn hẳn lại. Gió sớm mai như ngân lên bài hát

vui cùng chúng tôi: hôm nay có kết quả huy chương. Biết mình làm bài chưa thật xuất sắc nhưng niềm hi vọng vẫn thổn thức trong lòng.

Trước khi biết kết quả, chúng tôi được thưởng thức những tiết mục văn nghệ đặc sắc của các bạn tỉnh nhà. Ấn tượng nhất là hoạt cảnh Tấm Cám do các bạn dân tộc Dao, Giáy cùng biểu diễn. Hội trường không ngừng tiếng pháo tay từ khi nhạc nổi lên cho đến khi các bạn ấy đã vào cánh gà. Còn chúng tôi cứ xem, cứ vỗ tay và cứ... cười nghiêng ngả, thật thú vị! Rồi thời điểm bao con mắt ngóng chờ đã đến. Thầy Thủy tuyên bố kết quả với 28 huy chương vàng, hàng chục huy chương bạc, huy chương đồng. Nghe giọng đọc trong trẻo của hai MC nhí, các cá nhân và đoàn thi lần lượt lên nhận giải. Chúng tôi cũng náo nức, hồi hộp. Và thật phấn khởi, 3 trong 4 đứa chúng tôi đã giành huy chương bạc. Thế là công sức bỏ ra đã được đền đáp. Tuy chưa phải cao nhất nhưng đó là sự cố gắng hết sức của thầy trò chúng tôi. Không ai bảo ai, chúng tôi cứ nắm chặt tấm huy chương đầu tiên trong quãng đời đi học của mình. Dưới hội trường, cha mẹ và thầy cô hẳn cũng đang nức lòng hạnh phúc.

Chiều 11/6

Chúng tôi tạm biệt Lào Cai trở về Hà Nội với những tấm huy chương và thật nhiều kỷ niệm. Tạm biệt Olympic Toán Tuổi thơ! Hẹn gặp lại vào tháng 6 những năm sau!

***Rút từ trang mạng
của trường Đoàn Thị Điểm, Hà Nội***

TIN TỨC - HOẠT ĐỘNG - GẶP GỠ

Chuẩn bị bước vào năm học 2011-2012, Thư ký tòa soạn và các cán bộ tạp chí Toán Tuổi thơ đã có chuyến công tác đến Thanh Hóa và Nghệ An trong hai ngày 25, 26 tháng 8 năm 2011.

Tại Thanh Hóa, Tạp chí đã làm việc với Sở Giáo dục - Đào tạo và trường Tiểu học Ba Đình. Phó Giám đốc Sở, ông Hoàng Tiến Hiện; Trưởng phòng Tiểu học, ông Vũ Duy Cảnh và Hiệu trưởng trường Tiểu học Ba Đình, ông Lê Hải Châu đều là những người rất đam mê toán và dành nhiều sự quan tâm tới việc phát triển phong trào đọc Toán Tuổi thơ, mở rộng cuộc thi Olympic Toán Tuổi thơ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Đoàn công tác cũng đã đến thăm trường Tiểu học Ba Đình, ngôi trường có học sinh tham dự đủ 7 kì Olympic Toán Tuổi thơ và làm giàu thêm truyền thống của trường bằng nhiều Huy chương.

Ngày 26.8, tạp chí Toán Tuổi thơ đã gặp gỡ Sở Giáo dục - Đào tạo Nghệ An. Tại phòng họp của Sở, Giám đốc Sở, ông Lê Văn Ngo; ông Nguyễn Văn Sơn, Phó phòng Giáo dục Tiểu học; ông Mai Xuân Vinh, Phó phòng THPT và các chuyên viên phụ trách môn toán của Sở tiếp đón, trao đổi thân tình với đoàn công tác của Tạp chí. Các vấn đề về nội dung tạp chí, điều lệ Olympic, cách thức phát triển phong trào đọc tạp chí trên địa bàn tỉnh Nghệ An đã được đề cập và trao đổi. Lãnh đạo Sở cho biết, với truyền thống hiếu học của học sinh Nghệ An, nếu được hướng dẫn, tạp chí Toán Tuổi thơ sẽ được các em học sinh ở đây đón nhận và yêu thích.

Tạp chí rất vui mừng trước sự quan tâm ủng hộ của các địa phương. Đó là động lực mạnh mẽ giúp Toán Tuổi thơ ngày càng phát triển.

PV

OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ

NƠI CÁC EM CHINH PHỤC ĐỈNH PHANXIPĂNG TRÍ TUỆ

TS. NGUYỄN QUÝ THAO

(Tổng Biên tập kiêm Phó Tổng Giám đốc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam)



Lào Cai - nơi có Sa Pa, Bắc Hà... với Thác Bạc, Cầu Mây, nơi sông Hồng chảy vào đất Việt... những địa điểm du lịch nổi tiếng với nhiều thắng cảnh thơ mộng làm say lòng du khách trong và ngoài nước đang đón chào quý cô giáo, thầy giáo, quý vị phụ huynh và toàn thể các em học sinh từ 28 tỉnh, thành tới dự cuộc thi rất có ý nghĩa này.

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã trải qua 54 năm xây dựng và phát triển. Hiện tại Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam có 68 đơn vị thành viên, 1 Viện nghiên cứu sách và học liệu giáo dục, 10 đơn vị trực thuộc, trong đó có tạp chí *Toán Tuổi thơ*. Từ nhiều năm nay, cứ vào dịp nghỉ hè, tạp chí *Toán Tuổi thơ* lại phối hợp với ngành giáo dục - đào tạo ở các tỉnh, thành dưới sự chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức Olympic Toán Tuổi thơ.

Mục đích chủ yếu của Olympic Toán Tuổi thơ là tạo điều kiện giao lưu học tập cho các em học sinh và cũng là dịp trao đổi kinh nghiệm giữa các thầy giáo, cô giáo dạy môn Toán ở bậc tiểu học và trung học cơ sở của các sở giáo dục và đào tạo trên cả nước.

Với mục đích như vậy, trong những năm qua, Olympic Toán Tuổi thơ đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Bộ, của lãnh đạo sở giáo dục và đào tạo ở

các tỉnh, thành, sự hưởng ứng tích cực của các thầy, cô giáo và của các em học sinh. Số lượng thí sinh tham gia Olympic Toán Tuổi thơ mỗi năm một tăng và Olympic Toán Tuổi thơ năm nay - 2011 - đã trở thành cuộc thi có số thí sinh tham gia cao nhất từ trước tới nay với 286 em học sinh của 28 tỉnh, thành trên toàn quốc.

Từ kết quả của các cuộc thi Olympic Toán Tuổi thơ những năm qua, chúng ta có thể khẳng định: đây là sân chơi bổ ích, hấp dẫn, có thể khơi dậy những hứng thú, đam mê Toán học - bộ môn được coi là ông hoàng của các ngành khoa học tự nhiên - và sân chơi này cũng có thể phát hiện những tiềm năng trí tuệ tuổi trẻ để bồi dưỡng thành người có ích, nhân tài của đất nước. Không những thế, Olympic Toán Tuổi thơ còn là một hoạt

động giáo dục bổ ích; hình thức và nội dung có thể giúp giáo viên tiếp tục sáng tạo, đổi mới phương pháp dạy - học, góp phần tạo nên những hiệu ứng tích cực cho phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" đang được thực hiện ở khắp các trường trong cả nước.

Olympic Toán Tuổi thơ là ý tưởng và sáng kiến của cán bộ, nhân viên tạp chí *Toán Tuổi thơ*, một tạp chí của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, gắn bó với thực tiễn giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, đã không ngừng đổi mới về nội dung và hình thức để có chỗ đứng và sự yêu mến đối với giáo viên và học sinh trong nhà trường phổ thông. Sự phấn đấu kiên trì đó đã được ngành, xã hội ghi nhận. Mới đây, tạp chí *Toán Tuổi thơ* đã được Nhà nước tặng thưởng huân chương Lao động hạng ba. Trong thời gian tới, tạp chí sẽ tiếp tục phát huy những thành quả đã đạt được để góp phần vào việc đổi mới phương pháp dạy - học, nâng cao chất lượng giáo dục môn Toán ở nhà trường phổ thông.

Là sáng kiến của tạp chí *Toán Tuổi thơ* nhưng Olympic Toán Tuổi thơ chỉ đi vào cuộc sống khi nhận được sự hỗ trợ và phối hợp tích cực của ngành giáo dục - đào tạo từ trung ương đến địa phương, nhất là của những thầy cô gần gũi sâu nặng nghĩa tình với sự nghiệp trồng người và của các em học sinh say mê học tập, khát khao tri thức, có hoài bão sáng

tạo ở tất cả các cơ sở giáo dục trên khắp mọi miền đất nước.

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin chân thành cảm ơn Bộ Giáo dục và Đào tạo, các cấp lãnh đạo các tỉnh, thành, các sở giáo dục và đào tạo, quý thầy giáo, cô giáo và các em học sinh, trong thời gian qua luôn luôn quan tâm, giúp đỡ tạp chí *Toán Tuổi thơ* đổi mới nội dung, bổ sung những chuyên mục có tính thực tiễn, phối hợp tổ chức những hoạt động chuyên môn bổ ích, góp phần giải quyết những vấn đề đang đặt ra trong thực tế dạy - học môn Toán trong nhà trường. Cảm ơn các nhà tài trợ, với nhà tài trợ chính: Công ty Cổ phần Văn phòng phẩm Hồng Hà, đã nhiều năm tài trợ cho Olympic Toán Tuổi thơ.

Chúng tôi rất xúc động được gặp, tiếp xúc các em thí sinh đến với cuộc thi, gương mặt nào cũng rạng rỡ, ánh lên niềm tin của những người dám thử sức vượt qua những thử thách trí tuệ, học vấn... như những nhà chinh phục đỉnh Phanxipăng - đỉnh núi cao nhất Việt Nam và Đông Dương cách nơi đây chỉ có vài chục cây số.



OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ 2011 - TIỂU HỌC

ĐỀ THI CÁ NHÂN

Thời gian làm bài: 30 phút

- 150 bằng bao nhiêu phần trăm của 30?
- Một quả bóng bàn thả rơi mỗi khi chạm sàn nảy lên được $\frac{2}{3}$ độ cao trước đó. Sau khi

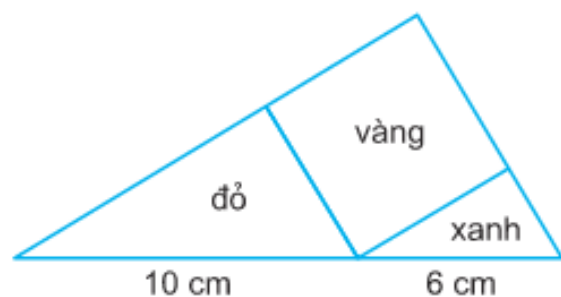
chạm sàn 3 lần nó nảy lên độ cao 24 cm. Lúc đầu quả bóng bàn đó đã được thả từ độ cao nào?

- Một con trâu ăn hết một bó cỏ trong 16 phút. Nhưng trâu mới ăn được 4 phút thì có thêm một con bê đến ăn cùng. Cả hai ăn trong 10 phút nữa thì hết cỏ. Nếu con bê ăn một mình thì sau bao lâu sẽ hết bó cỏ?

- Hồng đo chính xác ba cạnh của một hình chữ nhật được kết quả là 88 cm. Hà cũng đo chính xác ba cạnh của hình chữ nhật đó và nhận được kết quả là 80 cm. Chu vi của hình chữ nhật đó là bao nhiêu xăng-ti-mét?

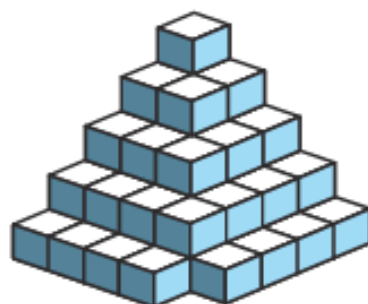
- An có 12 mảnh giấy. An cắt một số mảnh thành 6 phần và bây giờ bạn có 62 mảnh giấy. Tính xem An đã cắt bao nhiêu mảnh?

- Hình bên vẽ một tam giác vuông được tạo nên từ ba mảnh giấy màu khác nhau. Các mảnh giấy đỏ và xanh tạo nên các tam giác vuông với cạnh lớn nhất dài tương ứng 10 cm và 6 cm. Mảnh giấy vàng tạo nên hình vuông. Hãy tính tổng diện tích các mảnh giấy đỏ và xanh?

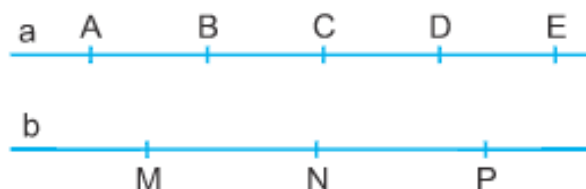


- Cho dãy số 2; 5; 10; 17; 26;
Tìm số hạng thứ 10 của dãy số.
- Cái tháp ở hình bên được xếp bởi các hình lập phương đơn vị và không có lỗ hổng.

Người ta sơn toàn bộ tháp kể cả đáy, sau đó tháo rời các hình lập phương đơn vị. Có bao nhiêu hình lập phương được sơn 3 mặt?



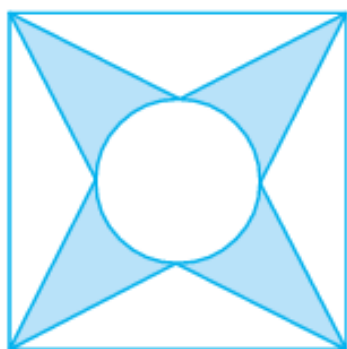
- Trên đường thẳng a cho 5 điểm A, B, C, D, E và trên đường thẳng b cho 3 điểm M, N, P (như hình vẽ). Nối các điểm với nhau bởi các đoạn thẳng. Có bao nhiêu tam giác nhận 3 điểm bất kì trong 8 điểm trên làm đỉnh?



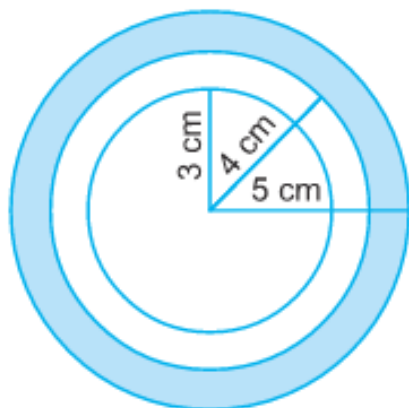
- Một người bán sách mua một quyển sách được chiết khấu (giảm) 40% giá bìa. Khi bán cuốn sách đó người bán sách hạ giá 30% so với giá bìa. Người bán sách được lãi bao nhiêu phần trăm so với giá mua (lấy chính xác đến đơn vị)?

- Một hộp sữa nếu còn đúng một nửa lượng sữa trong hộp thì sẽ cân nặng 130 g. Nếu còn đúng một phần tư lượng sữa trong hộp thì cân nặng 90 g. Nếu đựng đầy sữa thì hộp sữa cân nặng bao nhiêu gam?

- Tính diện tích phần tô màu trong hình bên biết độ dài cạnh hình vuông là 4 cm, đường kính hình tròn là 2 cm.



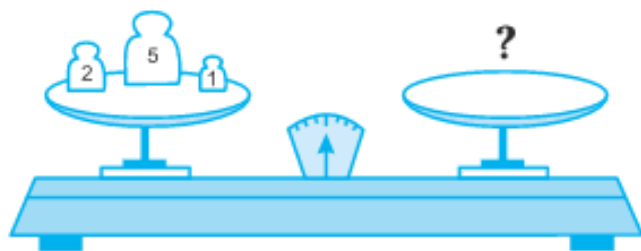
13. Trên hình vẽ, các bán kính hình tròn có độ dài lần lượt là 3 cm, 4 cm, 5 cm.



Hãy so sánh diện tích hình tròn bé nhất và diện tích phần tô đậm.

14. Cho một cái cân đĩa và chỉ có 3 quả cân, mỗi quả có trọng lượng lần lượt là 1 kg, 2 kg, 5 kg (như hình vẽ). Muốn có được 30 kg

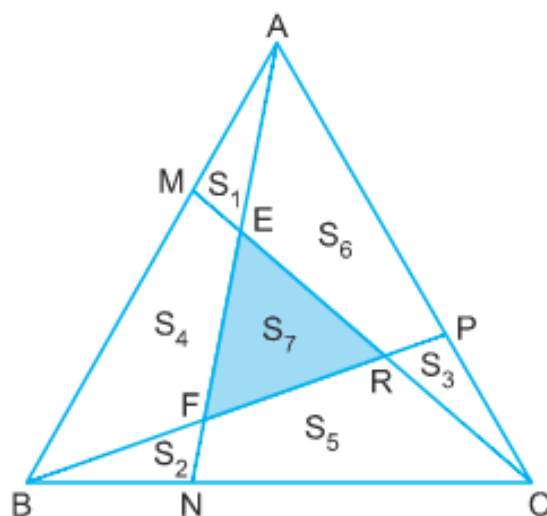
gạo thì cần ít nhất mấy lần cân?



15. Tìm số nhỏ nhất trong 4 số tự nhiên liên tiếp có tích bằng 24024.

16. (Tự luận) Cho tam giác ABC.

Biết $AM = \frac{1}{2}MB$, $BN = \frac{1}{2}NC$, $CP = \frac{1}{2}PA$ và diện tích các hình S_1, S_2, S_3 đều bằng 2 cm^2 (như hình vẽ). Tính diện tích hình S_7 .



OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ 2011 - TIỂU HỌC

ĐỀ THI TIẾP SỨC ĐỒNG ĐỘI

Tổng thời gian làm bài cả 6 câu: 30 phút

Câu 1

Đề bài: Chọn biểu thức có giá trị lớn nhất:

A) $4 \times 4 : 4 + 4$

B) $4 : 4 \times 4 + 4$

C) $4 \times 4 - 4 \times 4$

D) $4 : 4 + 4 \times 4$

E) $4 + 4 \times 4 - 4$

Đáp số:

Giám khảo
(Kí và ghi rõ họ tên)

Điểm số:

Câu 2

Đề bài: Một cửa hàng có 5 giỏ cam và quýt, trong mỗi giỏ chỉ có một loại quả. Số quả ở

mỗi giỏ lần lượt là 50, 45, 40, 55, 70 quả. Sau khi bán đi 1 giỏ thì trong số quả còn lại số quả cam gấp 3 lần số quả quýt. Hỏi còn lại bao nhiêu quả quýt?

Đáp số:

Giám khảo
(Kí và ghi rõ họ tên)

Điểm số:

Câu 3

Đề bài: Một cái thang cứu hỏa có 20 bậc song song. Hỏi có bao nhiêu hình thang trong cái thang đó?

Đáp số:

Giám khảo
(Kí và ghi rõ họ tên)

Điểm số:

Câu 4

Đề bài: Có 5 bức ảnh, mỗi bức ảnh chụp hình 4 bạn. Hai bức ảnh bất kì có đúng một bạn có hình ở cả hai bức ảnh này. Hỏi trong 5 bức ảnh này có ít nhất bao nhiêu bạn?

Đáp số:

Giám khảo
(Kí và ghi rõ họ tên)

Điểm số:

Câu 5

Đề bài: Một cây cảnh trung bình mỗi tháng cao thêm 2 cm. Cứ 4 tháng một lần người làm vườn cắt đi 5 cm. Sau 2 năm người đó đã cắt đi 6 lần, nhưng cây vẫn cao gấp đôi. Hỏi sau 2 năm cây cao bao nhiêu xăng-ti-mét?

Đáp số:

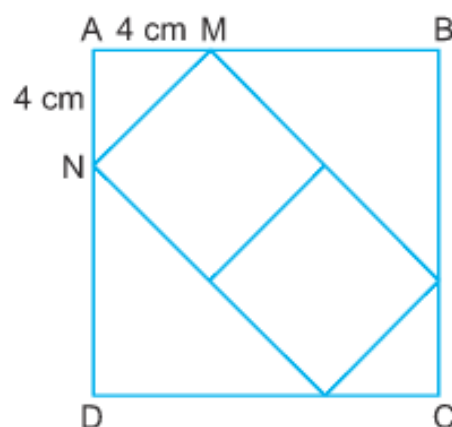
Giám khảo
(Kí và ghi rõ họ tên)

Điểm số:

Câu 6

Đề bài: Hình vuông ABCD được tạo thành từ 4 hình tam giác và 2 hình vuông nhỏ (như hình vẽ).

Biết $AM = AN = 4$ cm. Tính diện tích hình vuông ABCD.



Đáp số:

Giám khảo
(Kí và ghi rõ họ tên)

Điểm số:

OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ 2011 - TIỂU HỌC

ĐÁP ÁN ĐỀ THI CÁ NHÂN

Từ câu 1 đến câu 15 mỗi câu 5 điểm (thiếu đơn vị vẫn cho điểm tối đa). Tổng là 100 điểm, không cho điểm phân số.

- | | |
|--|-----------------------|
| 1. 500% | 2. 81 cm |
| 3. 80 phút | 4. 112 cm |
| 5. 10 mảnh | 6. 30 cm ² |
| 7. 101 | 8. 14 hình |
| 9. 45 tam giác | 10. 17% |
| 11. 210 g | |
| 12. 4,86 cm ² hoặc $4\frac{6}{7}$ cm ² | |
| 13. Bằng nhau | 14. 3 lần cân |
| 15. 11 | |

16. (Tự luận)

Cách 1: Vì $AM = \frac{1}{2} MB$ nên $AM = \frac{1}{3} AB$

suy ra $S_{ACM} = \frac{1}{3} S_{ABC}$. (5 điểm)

Tương tự: $S_{ABN} = S_{BCP} = \frac{1}{3} S_{ABC}$. (5 điểm)

Do đó $S_{ACM} + S_{ABN} + S_{BCP} = S_{ABC}$ (5 điểm)

hay $2(S_1 + S_2 + S_3) + S_4 + S_5 + S_6 = S_1 + S_2 + S_3 + S_4 + S_5 + S_6 + S_7$ (5 điểm)

suy ra $S_1 + S_2 + S_3 = S_7$.

Vậy $S_7 = 6 \text{ cm}^2$. (5 điểm)

Cách 2: Nối BE.

Vì $AM = \frac{1}{2} MB$ nên $S_1 = \frac{1}{2} S_{BME}$

suy ra $S_1 = \frac{1}{3} S_{ABE}$. (1) (5 điểm)

Tương tự $S_2 = \frac{1}{2} S_{CNF}$

suy ra $S_{ABE} = \frac{1}{2} S_{ACE}$. (2) (5 điểm)

Từ (1) và (2) suy ra $S_1 = \frac{1}{6} S_{ACE}$. (5 điểm)

Do đó $S_6 = 5S_1$ và $S_{AMC} = 7S_1$

suy ra $S_{ABC} = 21S_1$.

Tương tự $S_4 = S_5 = S_6 = 5S_1$. (5 điểm)

Vậy $S_7 = S_{ABC} - (S_1 + S_2 + S_3 + S_4 + S_5 + S_6)$
 $= 21S_1 - 18S_1 = 3S_1 = 6 \text{ cm}^2$. (5 điểm)

Ghi chú: Nếu thí sinh làm theo các cách khác hợp lí và đáp số đúng thì vẫn cho điểm tối đa.

- Thiếu đơn vị đo cm² không trừ điểm.

ĐÁP ÁN ĐỀ THI TIẾP SỨC ĐỒNG ĐỘI

- | | | |
|-----------|-----------|------------------------|
| 1. D | 2. 55 quả | 3. 190 hình thang |
| 4. 10 bạn | 5. 36 cm | 6. 144 cm ² |

Hướng dẫn chấm:

- Mỗi câu làm đúng được 2 điểm.
- Ba đội xong trước, mỗi đội được cộng thêm 1 điểm.

Ghi chú: Thiếu đơn vị đo vẫn cho điểm tối đa.



KẾT QUẢ OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ NĂM 2011 - TIỂU HỌC

Giải cá nhân

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tỉnh, Thành phố	Giải
1	BG02	Ngô Ngọc Đức	Bắc Giang	Vàng
2	BG04	Trịnh Văn Bằng	Bắc Giang	Vàng
3	HN01A	Hồ Minh Lộc	Hà Nội	Vàng
4	HN02A	Nguyễn Nam Việt	Hà Nội	Vàng
5	HN04A	Nguyễn Anh Quân	Hà Nội	Vàng
6	HD01	Phạm Lê Quốc Dũng	Hải Dương	Vàng
7	HP03	Nguyễn Lê Hoàng	Hải Phòng	Vàng
8	LCa02A	Hồ Vương Linh	Lào Cai	Vàng
9	LCa03A	Lưu Minh Châu	Lào Cai	Vàng
10	PT01	Khổng Tú Uyên	Phú Thọ	Vàng
11	PT02	Vũ Đức Hiền	Phú Thọ	Vàng
12	PY06	Võ Thị Bích Hợp	Phú Yên	Vàng
13	QN03	Phan Văn Phúc	Quảng Ninh	Vàng
14	QN06	Đỗ Minh Nhật	Quảng Ninh	Vàng
15	TB04	Hoàng Chí Hiếu	Thái Bình	Vàng
16	TB05	Phạm Nhật Linh	Thái Bình	Vàng
17	VP01	Đỗ Trung Phương	Vĩnh Phúc	Vàng
18	VP02	Lưu Văn Nam	Vĩnh Phúc	Vàng
19	BG03	Nguyễn Đức Tuấn	Bắc Giang	Bạc
20	CM01	Nguyễn Hoàng Tâm	Cà Mau	Bạc
21	CM02	Trần Minh Long Triều	Cà Mau	Bạc
22	HN03B	Trần Phạm Gia Khánh	Hà Nội	Bạc
23	HN04B	Đồng Phạm Hải Minh	Hà Nội	Bạc
24	HN05B	Nguyễn Quý Hoàng Minh	Hà Nội	Bạc
25	HN03A	Lê Nhật Quang	Hà Nội	Bạc
26	HN05A	Trần Quang Huy	Hà Nội	Bạc
27	HN06A	Võ Trung Kiên	Hà Nội	Bạc
28	HP06	Nguyễn Ngọc San	Hải Phòng	Bạc
29	LCa06A	Lê Tuấn Khang	Lào Cai	Bạc
30	LCa05B	Nguyễn Tiến Dũng	Lào Cai	Bạc
31	LA02	Trương Chí Thiện	Long An	Bạc
32	NA01	Đào Minh Chiến	Nghệ An	Bạc
33	NA02	Lê Trọng Đạt	Nghệ An	Bạc
34	NA05	Võ Hoàng Việt	Nghệ An	Bạc
35	PT03	Nguyễn Việt Hoàng	Phú Thọ	Bạc
36	PT04	Phạm Duy Khánh	Phú Thọ	Bạc
37	PT05	Nguyễn Hải Linh	Phú Thọ	Bạc

38	PT06	Nguyễn Minh Quang	Phú Thọ	Bạc
39	QN01	Vũ Thanh Bình	Quảng Ninh	Bạc
40	QN02	Nguyễn Thành Trung	Quảng Ninh	Bạc
41	QN04	Nguyễn Thị Thu Hường	Quảng Ninh	Bạc
42	SL04	Đinh Việt Long	Sơn La	Bạc
43	TN04	Nguyễn Huỳnh Thanh Phong	Tây Ninh	Bạc
44	TB01	Lê Quang Anh	Thái Bình	Bạc
45	TB02	Trần Thị Phương Thanh	Thái Bình	Bạc
46	TB03	Phạm Văn Chính	Thái Bình	Bạc
47	TH01B	Hà Minh Tùng	Thanh Hóa	Bạc
48	TH02B	Lê Ngọc Minh	Thanh Hóa	Bạc
49	TH04B	Vũ Đức Việt Anh	Thanh Hóa	Bạc
50	TH05B	Nguyễn Đăng Đức	Thanh Hóa	Bạc
51	TH05A	Lê Đức Tùng	Thanh Hóa	Bạc
52	TH06A	Lê Tuấn Anh	Thanh Hóa	Bạc
53	VP04	Lê Tường Khanh	Vĩnh Phúc	Bạc
54	VP06	Nguyễn Vinh Nghĩa	Vĩnh Phúc	Bạc
55	ĐN01	Hồ Như Hoàng	Đà Nẵng	Đồng
56	ĐN05	Nguyễn Khoa Lâm	Đà Nẵng	Đồng
57	ĐB01	Nguyễn Trường Giang	Điện Biên	Đồng
58	ĐB02	Lê Mai Thư	Điện Biên	Đồng
59	BD01	Nguyễn Trần Tiến Dũng	Bình Dương	Đồng
60	BD04	Lê Ngô Bảo Khương	Bình Dương	Đồng
61	BG01	Lê Thanh Mai	Bắc Giang	Đồng
62	BG05	Nguyễn Danh Tiến	Bắc Giang	Đồng
63	BK01	Nguyễn Huy Hoàng	Bắc Kạn	Đồng
64	BK05	Nông Minh Hiếu	Bắc Kạn	Đồng
65	CM03	Nguyễn Đình Lộc	Cà Mau	Đồng
66	CM05	Nguyễn Đức Thắng	Cà Mau	Đồng
67	CB01	Hoàng Phúc Hưng	Cao Bằng	Đồng
68	CB06	Nguyễn Linh Chi	Cao Bằng	Đồng
69	HG01	Nguyễn Hữu Long	Hà Giang	Đồng
70	HG02	Nguyễn Đình Huy	Hà Giang	Đồng
71	HG03	Nguyễn Thị Minh Chi	Hà Giang	Đồng
72	HD05	Nguyễn Việt Hoàng	Hải Dương	Đồng
73	HD06	Phạm Thanh Hương	Hải Dương	Đồng
74	HP02	Nguyễn Mạc Thùy Dương	Hải Phòng	Đồng
75	HP04	Nguyễn Văn Trọng	Hải Phòng	Đồng
76	HP05	Nguyễn Hải Nam	Hải Phòng	Đồng
77	HB03	Lê Đặng Thanh Huyền	Hòa Bình	Đồng

78	HB06	Nguyễn Quang Trung	Hòa Bình	Đồng
79	KH02	Nguyễn Trần Khánh Linh	Khánh Hòa	Đồng
80	KH06	Trương Nguyễn Hoàng Vy	Khánh Hòa	Đồng
81	LCa04A	Trần Ngọc Minh	Lào Cai	Đồng
82	LCa05A	Nguyễn Minh Hiệu	Lào Cai	Đồng
83	LCa01B	Bùi Diệu Linh	Lào Cai	Đồng
84	LCa02B	Phạm Tiến Việt	Lào Cai	Đồng
85	LCa03B	Nguyễn Quang Tùng	Lào Cai	Đồng
86	LS03	Vũ Thu Thảo	Lạng Sơn	Đồng
87	LS05	Bùi Minh Quốc	Lạng Sơn	Đồng
88	LC02	Lê Trà Giang	Lai Châu	Đồng
89	LC04	Lê Thu Thủy	Lai Châu	Đồng
90	LA04	Hà Huỳnh An Trường Ngân	Long An	Đồng
91	NA04	Nguyễn Lê Tâm	Nghệ An	Đồng
92	PY02	Huỳnh Đình Quang Khải	Phú Yên	Đồng
93	PY03	Nguyễn Ngọc Trúc Phương	Phú Yên	Đồng
94	PY05	Trần Kim Hiếu	Phú Yên	Đồng
95	QB02	Phan Trần Hường	Quảng Bình	Đồng
96	QB06	Nguyễn Phương Thảo	Quảng Bình	Đồng
97	QN05	Vũ Thùy Linh	Quảng Ninh	Đồng
98	SL05	Lê Thu Hà	Sơn La	Đồng
99	TNi03	Tiêu Thành Nhân	Tây Ninh	Đồng
100	TH03B	Đỗ Mạnh Việt	Thanh Hóa	Đồng
101	TH06B	Phan Trung Hiếu	Thanh Hóa	Đồng
102	TH03A	Nguyễn Bùi Nhật Anh	Thanh Hóa	Đồng
103	TH04A	Nguyễn Ngọc Huyền	Thanh Hóa	Đồng
104	TQ01	Lê Phương Linh	Tuyên Quang	Đồng
105	TQ04	Hà Ngọc Hùng	Tuyên Quang	Đồng
106	TQ06	Lê Thùy Linh	Tuyên Quang	Đồng
107	VP03	Phạm Quang Huy	Vĩnh Phúc	Đồng
108	VP05	Trịnh Thị Nhung	Vĩnh Phúc	Đồng

KẾT QUẢ OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ NĂM 2011 - TIỂU HỌC GIẢI TIẾP SỨC ĐỒNG ĐỘI

STT	Đội	Giải
1	Phú Thọ, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc	Vàng
2	Bắc Giang, Hải Phòng, Quảng Bình, Sơn La, Lào Cai A, Nghệ An	Bạc
3	Hải Dương, Đà Nẵng, Thanh Hóa A, Thái Bình, Bình Dương, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Cà Mau, Khánh Hòa	Đồng

Đến với tiếng Hán

ThS. NGUYỄN VŨ LOAN

Bài 23

我去图书馆。

Tôi đi thư viện

LTS. Nếu biết tiếng Hán bạn sẽ:

1. Hiểu các từ Hán Việt, sử dụng tốt hơn tiếng Việt của mình. Trong kho từ vựng tiếng Việt rất nhiều từ Hán Việt.

2. Đọc được sách cổ, văn bia bằng chữ Hán và Hán Nôm, thêm hiểu văn chương, lịch sử nước

Nam minh.

3. Hiểu ngôn ngữ mà cứ 5 người trên thế giới có hơn 1 người dùng. Dễ dàng hợp tác, làm ăn với các nước và vùng lãnh thổ Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Singapore và cả Nhật Bản, Hàn Quốc. Nếu biết cả tiếng Anh và tiếng Hán thì thật là tuyệt.

Từ mới.

去 qù: [khứ] đi

教室 jiàoshì: [giáo thất] phòng học

礼堂 lǐtáng: [lễ đường] hội trường

运动场 yùndòngchǎng: [vận động trường] sân vận động

图书馆 túshūguǎn: [thư đồ quán] thư viện

体育馆 tǐyùguǎn: [thể dục quán] phòng tập thể dục

Mẫu câu và hội thoại.

1. A: 你去哪儿? (Nǐ qù nǎr) Bạn đi đâu vậy?

B: 我去图书馆。 (Wǒ qù túshūguǎn) Mình đi thư viện.

2. A: 你去运动场吗? (Nǐ qù yùndòngchǎng ma?) Bạn đi sân vận động không?

B: 我不去运动场, 我去体育馆。 (Wǒ bú qù yùndòngchǎng. Wǒ qù tǐyùguǎn.)

Mình không tới sân vận động. Mình đi đến phòng tập thể dục.

Tập đọc.

1. 你去哪儿? Nǐ qù nǎr

2. 我去礼堂。 Wǒ qù lǐtáng.

3. 他不去礼堂, 他去教室。 Tā bú qù lǐtáng, Tā qù túshūguǎn.

4. 我们去教室, 我们不去图书馆。 Wǒmen qù jiàoshì, Wǒmen bú qù túshūguǎn.

5. 他们不去教室, 他们去运动场。 Tāmen bú qù jiàoshì, Tāmen qù yùndòngchǎng.

Ngữ âm.

T.mẫu \ V.mẫu	u	ua	uo	uai	uei(ui)	uan	uen(un)	uang
zh	zhu	zhua	zhuo	zhuai	zhui	zhuan	zhun	zhuang
ch	chu	chua	chuo	chuai	chui	chuan	chun	chuang
sh	shu	shua	shuo	shuai	shui	shuan	shun	shuang
r	ru	rua	ruo		rui	ruan	run	

(Xem tiếp trang 50)



Như chúng ta đã biết mọi số tự nhiên đều được tạo lập bởi 10 chữ số từ 0 đến 9. Với 10 chữ số đó có thể tạo một tập hợp các số tự nhiên thật hùng hậu. Chính vì vậy trong thực tế cuộc sống con người đã vận dụng cách tạo lập số tự nhiên để áp dụng giải quyết các bài toán thực tiễn rất phong phú như: Đánh số nhà, đánh biển số cho ô tô, xe máy, sản xuất vé xổ số kiến thiết, đánh số trên chứng minh thư nhân dân, mã số thuế, mã thẻ rút tiền ATM,...

NGÔ VĂN NGHỊ

(GV. TH Nam Đào, Nam Trực, Nam Định)

Từ BÀI TOÁN TẠO LẬP SỐ đến BÀI TOÁN THỰC TẾ

Để hiểu sâu hơn về dạng toán tạo lập số, chúng ta cùng tìm hiểu một số bài toán sau đây.

Bài 1. Cho các chữ số 0; 3; 6; 7. Hỏi có thể lập được bao nhiêu số:

- có ba chữ số?
- có ba chữ số khác nhau?

Phân tích. Bài toán chỉ hỏi số lượng số nên không cần viết các số mà chỉ nghĩ cách tìm được số lượng số. Số có ba chữ số có 3 hàng nên ta lần lượt chọn chữ số đứng ở mỗi hàng.

Bài giải. a) Ta có 3 cách chọn chữ số hàng trăm là một trong các chữ số 3; 7; 6 (trừ chữ số 0). Với mỗi cách chọn chữ số hàng trăm ta lại có 4 cách chọn chữ số hàng chục là một trong 4 chữ số 0; 3; 7; 6. Với mỗi cách chọn chữ số hàng chục ta cũng có 4 cách chọn chữ số hàng đơn vị là một trong 5 chữ số 0; 3; 7; 6.

Như vậy số các số có 3 chữ số lập được là:
 $3 \times 4 \times 4 = 48$ (số).

b) Ta có 3 cách chọn chữ số hàng trăm là một trong các chữ số 3; 7; 6 (trừ chữ số 0). Sau khi đã chọn chữ số hàng trăm ta lại có 3 cách chọn chữ số hàng chục (khác chữ số hàng trăm đã chọn). Sau khi đã chọn chữ số hàng trăm và hàng chục ta cũng có 2 cách chọn chữ số hàng đơn vị (khác chữ số

hàng trăm và hàng chục đã chọn).

Số các số có 3 chữ số khác nhau lập được là:
 $3 \times 3 \times 2 = 18$ (số).

Bài 2. a) Có bao nhiêu số có ba chữ số đều chẵn?

b) Có bao nhiêu số có ba chữ số đều lẻ?

Phân tích. Các số có ba chữ số đều chẵn lập được từ các chữ số 0; 2; 4; 6; 8. Các số có ba chữ số đều lẻ lập được từ các chữ số 1; 3; 5; 7; 9. Các chữ số có thể lặp lại ở mỗi số.

Bài giải.

a) Có 4 cách chọn chữ số hàng trăm là một trong các chữ số 2; 4; 6; 8 (trừ chữ số 0). Với mỗi cách chọn chữ số hàng trăm ta lại có 5 cách chọn chữ số hàng chục là một trong 5 chữ số 0; 2; 4; 6; 8. Với mỗi cách chọn chữ số hàng chục ta cũng có 5 cách chọn chữ số hàng đơn vị là một trong 5 chữ số 0; 2; 4; 6; 8.

Số các số có ba chữ số đều chẵn lập được là:
 $4 \times 5 \times 5 = 100$ (số).

b) Có 5 cách chọn chữ số hàng trăm là một trong các chữ số 1; 3; 5; 7; 9. Với mỗi cách chọn chữ số hàng trăm ta lại có 5 cách chọn chữ số hàng chục là một trong 5 chữ số 1; 3; 5; 7; 9. Với mỗi cách chọn chữ số hàng chục ta cũng có 5 cách chọn chữ số hàng đơn vị là một trong 5 chữ số 1; 3; 5; 7; 9.

Số các số có ba chữ số đều lẻ lập được là:

$$5 \times 5 \times 5 = 125 \text{ (số)}.$$

Từ hai bài toán trên, ta có thể giải được bài toán thực tế sau:

Bài 3. An, Bình, Chi, Nguyên được xếp ngồi vào một bàn học. Hỏi có bao nhiêu cách xếp khác nhau cho 4 bạn ngồi ở chiếc bàn học đó?

Phân tích. Giả sử ta đánh số thứ tự chỗ ngồi ở bàn đó là 1; 2; 3; 4. Như vậy mỗi cách xếp 4 bạn ngồi trên bàn học sẽ là một số tự nhiên có 4 chữ số khác nhau được lập từ 4 chữ số 1; 2; 3; 4.

Bài giải. Có 4 cách chọn bạn ngồi ở vị trí thứ nhất. Sau khi đã chọn bạn ngồi ở vị trí thứ nhất ta còn đúng 3 cách chọn bạn ngồi ở vị trí thứ hai (một trong ba bạn còn lại). Sau khi đã chọn bạn ngồi ở vị trí thứ nhất và thứ hai, ta có đúng 2 cách chọn bạn ngồi ở vị trí thứ ba (một trong 2 bạn còn lại). Sau khi đã chọn bạn ngồi ở vị trí thứ nhất, thứ hai và thứ ba, ta có đúng 1 cách chọn bạn ngồi ở vị trí thứ tư (bạn còn lại).

Vậy có số cách xếp bốn bạn ngồi cùng bàn là:

$$4 \times 3 \times 2 \times 1 = 24 \text{ (cách)}.$$

Bài 4. Người ta muốn lấy ra 3 câu hỏi trong 9 câu hỏi cho trước để soạn một đề kiểm tra. Hỏi có thể soạn được nhiều nhất bao nhiêu đề kiểm tra từ 9 câu hỏi đó?

Phân tích. Ta đánh số các câu hỏi cho trước từ số 1 đến số 9. Mỗi đề gồm 3 câu hỏi khác nhau rút ra từ 9 câu hỏi cho trước. Do đó mỗi đề sẽ tương đương với một số tự nhiên có 3 chữ số khác nhau được lập từ 9 chữ số 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 9. Tuy nhiên vì đây là đề kiểm tra nên không cần cứ vào vị trí của mỗi câu trong đề. Do đó khi tìm được số các số có ba chữ số khác nhau lập từ 9 chữ số đó ta phải chia cho 6 (vì mỗi cặp 3 chữ số khác nhau lập được 6 số có ba chữ số khác nhau).

Bài giải.

Ta có 9 cách chọn câu hỏi thứ nhất cho một đề kiểm tra.

Sau khi đã chọn câu hỏi thứ nhất ta có đúng 8 cách chọn câu hỏi thứ hai cho mỗi đề kiểm tra (từ 8 câu hỏi còn lại).

Sau khi đã chọn câu hỏi thứ nhất, câu hỏi thứ hai, ta có đúng 7 cách chọn câu hỏi thứ ba cho mỗi đề kiểm tra (từ 7 câu hỏi còn lại).

$$\text{Ta có: } 9 \times 8 \times 7 = 504.$$

Như vậy mỗi nhóm 3 câu: chẳng hạn câu 1; 2; 3 ta có 6 đề trùng nhau là 123; 132; 213; 231; 312; 321 hay mỗi đề sẽ được tính 6 lần.

Do đó có thể soạn được nhiều nhất số đề kiểm tra là:

$$504 : 6 = 84 \text{ (đề)}.$$

Bây giờ các bạn hãy vận dụng cách tạo lập số để thử sức với mấy bài toán sau:

Bài 1. Một buổi sinh nhật có 10 bạn tham dự. Mỗi bạn tham dự sinh nhật đều phải hát song ca với một bạn khác. Bạn hãy cho biết sẽ có bao nhiêu cặp hát song ca với nhau?

Bài 2. Tổ một lớp 5A có 6 bạn nữ và 4 bạn nam. Thầy giáo bảo tổ trưởng cử một nhóm gồm 3 bạn đi lao động. Hỏi bạn tổ trưởng tổ một sẽ có bao nhiêu cách phân công các bạn trong tổ đi lao động?

Bài 3. Để ủng hộ nạn nhân chất độc da cam, vừa qua một công ti xổ số đã cho phát hành một đợt vé số với giá 5000 đồng/vé. Biết rằng mỗi vé số đều mang một số dự thưởng là một số có 6 chữ số. Hỏi nếu bán hết số vé đã phát hành thì công ti sẽ thu được bao nhiêu tiền?





BÀI TOÁN CỐC NƯỚC QUẢ

ĐỖ NGỌC THIÊN

(GV. TH Trảng An, Hoàn Kiếm, Hà Nội)

Học sinh thường ngại làm những bài toán quá dài vì việc đọc đề dài cũng đủ khiến các em không còn thấy bài toán hấp dẫn. Bài toán sau đây tuy cần phải đọc nhiều, nhưng bạn có thể giới thiệu nó một cách ấn tượng. Vì nó rất dễ hiểu nhưng khó giải bằng các cách thông thường.

Vẻ đẹp của toán xuất hiện ở chỗ một lời giải bất ngờ gần như làm cho bài toán trở thành quá dễ. Học sinh sẽ không nhiệt tình với bài toán có lời giải thông thường nhưng với cách tiếp cận mới mà chúng tôi giới thiệu ở đây hi vọng sẽ chiếm được cảm tình của các bạn.

Bài toán. “Có hai bình thủy tinh, mỗi bình có dung tích 1 l. Bình thứ nhất chứa $\frac{1}{4}$ l nước nho và bình thứ hai chứa $\frac{1}{4}$ l nước táo. Múc một thìa nước nho đổ sang bình nước táo. Sau đó múc một thìa từ bình nước táo (hỗn hợp nước táo và nước nho) đổ sang bình nước nho. Hỏi lượng nước nho trong bình nước táo nhiều hơn hay ít hơn nước táo trong bình nước nho?”

Có thể giải bài toán bằng cách thông thường - thường được gọi là “bài toán dung dịch hỗn hợp” hoặc dùng suy luận logic thông minh dưới đây:

Khi múc lần thứ nhất, chỉ có nước nho trong thìa đổ sang bình nước táo. Khi múc lần thứ hai (từ bình nước táo), lượng nước táo và nước nho trong thìa bằng nhau (bằng $\frac{1}{2}$ thìa và bằng lượng nước nho trong bình nước táo đựng hỗn hợp nước táo và nho). Để dễ hiểu điều này, học sinh có thể phải

suy nghĩ một chút, nhưng đa số các em nhanh chóng tìm được lời giải.

Cách giải đơn giản, dễ hiểu nhất đồng thời là một chiến lược thường rất hiệu quả - đó là sử dụng trường hợp cực đoan. Chúng ta thường sử dụng cách suy luận này trong đời sống hàng ngày khi cần phải lựa chọn.

Bây giờ chúng ta sử dụng chiến lược này cho bài toán trên. Tất nhiên là lời giải của bài toán không phụ thuộc vào lượng nước hoa quả được múc. Do đó có thể dùng những cái thìa lớn, nhỏ khác nhau. Vậy chúng ta hãy múc một lượng lớn, đúng bằng

$\frac{1}{4}$ l. Nghĩa là, theo đúng chỉ dẫn của bài

toán, chúng ta lấy toàn bộ lượng nước nho ($\frac{1}{4}$ l) và đổ vào bình nước táo. Hỗn hợp này

chứa 50% nước nho và 50% nước táo. Bây giờ chúng ta đổ $\frac{1}{4}$ l dung dịch hỗn hợp này

ngược vào bình đựng nước nho. Dung dịch hỗn hợp bây giờ chứa đều trong 2 bình. Vì thế lượng nước táo trong bình nước nho bằng lượng nước nho trong bình nước táo.

Chúng ta cũng có thể xét một trường hợp cực đoan khác, khi cái thìa để múc nước hoa quả có dung lượng là 0. Trong trường hợp này có thể rút ra kết luận: Lượng nước táo trong bình nước nho bằng lượng nước nho trong bình nước táo và bằng không.

Được giới thiệu một cách cẩn thận, lời giải này có thể ảnh hưởng tốt đến cách tiếp cận của học sinh khi giải các bài toán trong tương lai hay khi lựa chọn ra quyết định trong đời sống hàng ngày.



Bài tham dự Cuộc thi “Ha! Ha!”

Chuột rút chân!

Các bạn biết không, hồi mình bốn tuổi, mình ngổ lăm nhé. Một lần đang chơi ở sân, thấy mẹ mình trong nhà kêu lên:

- Long ơi, giúp mẹ với. Mẹ bị chuột rút. Đau quá!

Thấy mẹ kêu đau, mặc dù rất sợ chuột nhưng mình cũng nói:

- Vâng, mẹ chờ tí, con vào giúp mẹ đây.

Mình nhìn quanh và vớ ngay một thanh củi rồi chạy vào chỗ mẹ.

- Đâu? chuột đâu, mẹ? Để con đuổi nó đi cho.

Mẹ ngược lên, thấy mình tay cầm thanh củi, mắt nhìn quanh tìm chuột. Mẹ vừa nhăn nhó vừa cười:

- Làm gì có con chuột nào hả con. Chuột rút chân tức là cơ chân của mẹ bị co cứng lại làm mẹ đau quá, không cử động được. Con mau lại giúp mẹ xoa các ngón chân để mẹ đỡ đau đi.

Mình thừ người ra. Thế mà cứ tưởng sẽ lập được công lớn đuổi chuột giúp mẹ. Mình thật ngổ phải không các bạn?

LÊ PHƯƠNG ANH

(GV. TH Lê Hồng, Thanh Miện, Hải Dương)

Thẻ lệ gửi bài đến Toán Tuổi thơ

- Các bài giải viết trên một mặt giấy. Không viết hai bài giải trên cùng một tờ giấy (do mỗi bài giải được một giáo viên chấm).

- Trên mỗi bài giải đều ghi đầy đủ thông tin: Họ và tên, lớp, trường, huyện (thị), tỉnh (thành phố). Có thể ghi thêm địa chỉ và số điện thoại gia đình để tiện việc gửi quà tặng khi được khen thưởng.

- Có thể gửi chung nhiều bài giải trong một phong bì.

- Bài giải không được chép của nhau. Không nhờ người lớn giải bài hay chép lời giải giúp. Những bài giải của học sinh cùng trường làm giống hệt nhau sẽ không được chấm.

- Với các bài viết, các tác giả nên gửi nội dung qua thư điện tử. Khi đã gửi được bài qua thư điện tử, không cần phải gửi bài qua đường bưu điện.

- Bài viết không gửi hai lần (trừ trường hợp có bổ sung, chỉnh sửa nhưng cần ghi rõ trong bài gửi lần sau).

- Bài viết đã gửi báo này thì không gửi cho báo khác. Trong trường hợp tác giả đã gửi bài tới TTT mà chưa đăng thì khi muốn gửi báo khác cần thông báo với TTT.

- Bài viết gửi TTT không hoàn trả bản thảo.

TTT

Thuật ngữ



TOÁN-TIẾNG ANH

COMMUTATIVE PROPERTY OF ADDITION

The property which states that two or more addends can be added in any order without changing the sum.

$$a + b = b + a$$

Example: $c + 4 = 4 + c$

$$(2 + 5) + 4 \times r = 4 \times r + (2 + 5)$$

Tính chất giao hoán của phép cộng

Tính chất này phát biểu rằng: có thể cộng hai hoặc nhiều số hạng theo một thứ tự nào đó mà tổng không thay đổi.

$$a + b = b + a$$

Các ví dụ:

$$c + 4 = 4 + c$$

$$(2 + 5) + 4 \times r = 4 \times r + (2 + 5)$$

TRƯƠNG CÔNG THÀNH (Hà Nội)

● Kết quả Giấc mơ của bạn

CHIẾC ẤM CỦA CHÚ LÙN (TTT 127+128)

Vì 1 cái ấm thì nặng bằng 1 cái chén và 8 thỏi vàng nên 7 cái chén và 1 cái ấm nặng bằng 8 cái chén và 8 thỏi vàng hay nặng bằng 24 thỏi vàng.

Số thỏi vàng nặng bằng 8 cái chén là:

$$28 - 8 = 16 \text{ (thỏi vàng).}$$

Một cái chén nặng bằng số thỏi vàng là:

$$16 : 8 = 2 \text{ (thỏi vàng).}$$

Do 1 thỏi vàng nặng 37,5 g nên ta có 1 cái chén và 8 thỏi vàng nặng là:

$$37,5 \times (2 + 8) = 375 \text{ (g).}$$

Vậy 1 cái ấm nặng 375 g.

Đáp số: 375 g.

Nhận xét. Đa số các bạn đều có bài giải đúng. Dạng toán này chắc các bạn lớp 3 lớp 4 cũng có thể biết cách giải. Tuy nhiên khối lượng 1 thỏi vàng là một số thập phân nên bài gửi đến đa số là của các bạn lớp 5. Các

bạn sau có bài giải tốt, chữ viết và trình bày sạch đẹp, xứng đáng được nhận quà: Hà Tiến Thắng, 5D, TH thị trấn Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Trần Thu Giang, khu 2, thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; Vũ Minh An, số 5A, lô 22, Đông Khê, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Trần Đức Mạnh, 5A4, TH thị trấn Vũ Thư, **Thái Bình**; Chu Thị Hằng, thôn Cầu Gạo, Yên Phụ, Yên Phong, **Bắc Ninh**.

CHỦ KHO... MƠ



Đố Vui

● *Kì này* **Cụ Thi làm thợ lái đò**

Cụ Thi làm thợ lái đò

*Loay hoay chỗ cỏ, cạp, bò qua sông
Mỗi lần thuyền nhỏ bênh bồng
Chỉ chở một thứ, nếu không nước tràn
Lại còn một nỗi gian nan
Vắng người, bò sẽ xoi liến cỏ thôi.
Cách gì chở được bạn ơi;
Mỗi lần 10 phút, về đi mấy giờ?*

ĐOÀN NHƯ TRIỆU

(Số 11/2A₆, phố Chương Dương, TP. Hải Dương)



● *Kết quả* **Đua ngựa** (TTT 127+128)

“Bỗng nhiên cả hai nhảy như bay tới ngựa, nhảy lên và phi thật nhanh về đích. Tại sao thế nhỉ?”

Vì theo luật chơi, ngựa của ai đến sau thì người đó sẽ thắng nên một lúc sau khi súng lệnh nổ, hai kị sĩ mới nghĩ ra và cả hai đều nhảy lên lưng ngựa nhưng không lên ngựa của mình mà người này nhảy lên ngựa của người kia và phi thật nhanh về đích. Khi đó kị sĩ về đích trước thì sẽ thắng theo đúng luật vì ngựa của kị sĩ đó sẽ đến sau cùng với kị sĩ kia.

Nhận xét. Có nhiều bạn trả lời đúng phương án là kị sĩ này nhảy lên ngựa của kị sĩ kia, nhưng lại giải thích chưa đúng, các bạn đó cho là vì con ngựa họ cười không quen chủ nên không nghe lời người cười, làm ngược lại ý người cười nên phi thật

nhANH. Không phải là như vậy, mà cả hai kị sĩ đều cố gắng điều khiển ngựa phi thật nhanh về đích. Các bạn có bài giải tốt là: **Trần Đức Mạnh**, 5A4, TH thị trấn Vũ Thư, **Thái Bình**; **Nguyễn Mai Hiếu**, 4B, TH Thu Thủy, TX. Cửa Lò, **Nghe An**; **Phạm Minh Tú**, nhóm “Cảnh sát cơ động”, 3C; Nhóm “*Chú mèo ngộ nghĩnh*”, 3A, TH Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

VŨ MAI HƯƠNG



Truyện tranh dài kì: **TẠI SAO LẠI THẾ?**

CÂY ĐÀN CỦA NHÀ THÔNG THÁI



Thu Hiền



Ngọc Trường

Ngày xưa, ở xứ sở nọ, có một vị lãnh chúa tính tình rất hà khắc, lạnh lùng. Ông ta đi tới đâu mọi người cũng tìm cách lẩn tránh.



Vị lãnh chúa có rất ít bạn bè, người vợ cũng mất sớm. Ông chỉ có một người con trai duy nhất tên là Hu-lu-an.



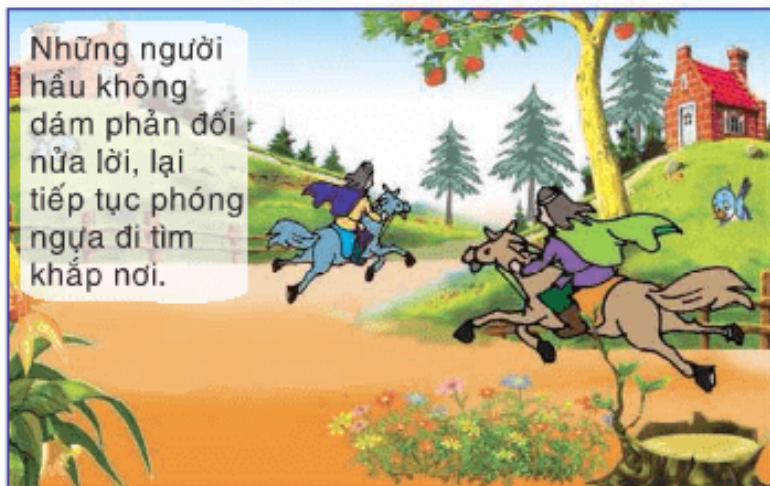
Một hôm, Hu-lu-an đi săn nhưng mãi không trở về. Vị lãnh chúa ra lệnh cho những người hầu đi tìm.



Mọi người đi tìm khắp nơi mà không thấy. Vị lãnh chúa ra lệnh: "Ai đem tin dữ về Hu-lu-an tới cho ta thì sẽ bị bỏ vào vạc dầu!"



Những người hầu không dám phản đối nửa lời, lại tiếp tục phóng ngựa đi tìm khắp nơi.



Mấy hôm sau, người ta phát hiện Hu-lu-an đã không qua khỏi do bị thú rừng tấn công.



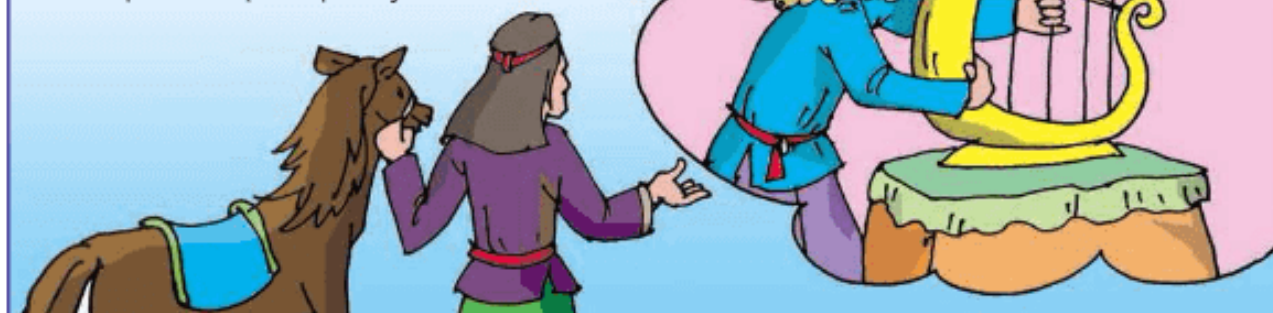
Mọi người hoang mang, lo lắng, không ai dám đem tin dữ về cho lãnh chúa.



Cuối cùng họ tìm đến nhà thông thái Kha-li để nhờ giúp đỡ.



Nghe xong câu chuyện của những người hầu, nhà thông thái nhận lời giúp đỡ họ và ông bắt tay ngay vào việc chế tạo một cây đàn.



Đố các bạn biết tại sao nhà thông thái lại chế tạo cây đàn? Ông sẽ làm gì để vừa báo tin cho lãnh chúa, vừa bảo vệ tính mạng cho những người hầu?

● *Kết quả* **Chuyện buồn của cô tằm** (TTT 127+128)

Rất hiếm bạn đã từng nuôi tằm nhưng có lẽ nhờ sách báo nên bạn nào cũng am hiểu về đời sống của loài vật nhỏ bé này. Do đó, bạn nào cũng có câu trả lời đúng. Lũ tằm con nói như vậy vì sau khi chui vào kén, tằm hóa thành nhộng rồi tiếp tục thành bướm và chui ra khỏi kén. Bướm tha hồ tự do, bay lượn.

Phần thưởng được trao cho: Nhóm "Những chú mèo ngộ nghĩnh", 3A; Nhóm "Những học trò Trạng Nguyên";

Nhóm "Cảnh sát cơ động", 3C; Phạm Minh Tú, 3C; Tập thể lớp 5D, TH Cầu Gò, Yên Thế, **Bắc Giang**; Tập thể lớp 4A, TH Đại Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

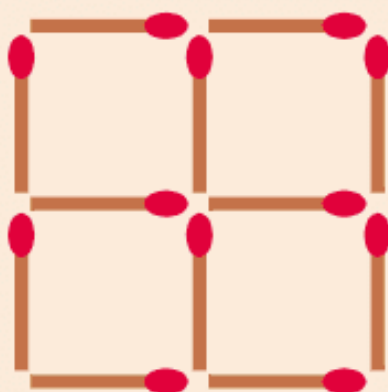
PHAN HƯƠNG





DONALD

• *Kì này* **CÓ VÔ LÍ KHÔNG?**



Hình bên được xếp bởi 12 que diêm. Toán nói rằng: Tớ có thể lấy đi 4 que diêm và trên hình mới còn đúng 2 hình vuông.

Thơ tiếp lời: Tớ chỉ cần lấy đi 2 que diêm và trên hình mới cũng còn đúng 2

hình vuông.

Toán và Thơ cùng đưa lời giải cho Tuổi xem. Tuổi nói rằng: Cả hai bạn đều đúng!

Đố các bạn có vô lí không?

NGUYỄN ĐỨC TẤN (TP. Hồ Chí Minh)

• *Kết quả* **Cùng xây tam cấp** (TTT 127+128)

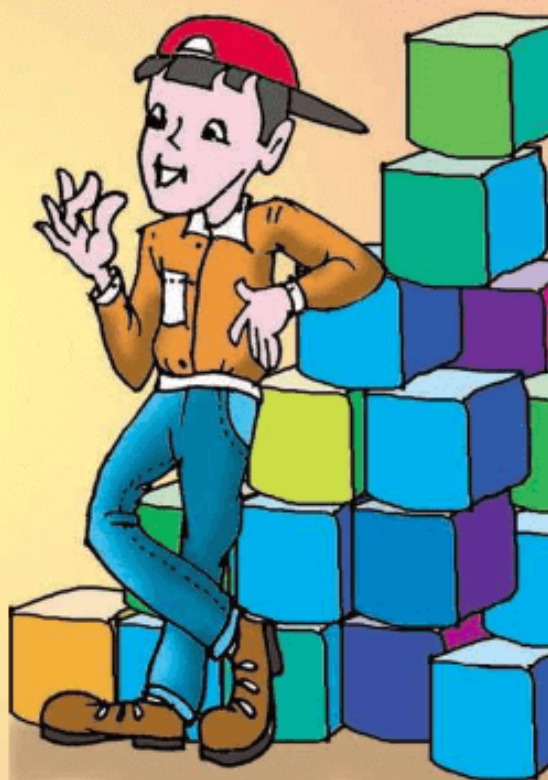
Vì chiều cao của bậc thang bằng 9 lần cạnh của khối lập phương nên bậc thang sẽ có 9 bậc. Khi đó hàng dưới cùng của bậc thang sẽ có 9 khối lập phương. Hàng thứ hai sẽ có 8 khối lập phương. Cứ giảm dần như vậy thì đến hàng trên cùng sẽ có 1 khối lập phương.

Vậy số khối lập phương cần phải dùng để xếp bậc thang là:

$$9 + 8 + 7 + 6 + 5 + 4 + 3 + 2 + 1 = 45 \text{ (khối).}$$

Nhận xét. Kì này có nhiều bạn gửi bài về cho Donald. Đa số các bạn đều làm đúng. Donald xin trao quà cho các bạn xuất sắc nhất: *Hoàng Thị Thùy; Vũ Ngọc Mai, 5D, TH thị trấn Cầu Gỗ, Yên Thế, Bắc Giang; Trần Thị Thảo Đan, 3B, TH Đồng Lộc; Hoàng Quốc Cường, 4C, TH Trung Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh; Trần Đức Mạnh, 5A4, TH thị trấn Vũ Thư, Vũ Thư, Thái Bình.*

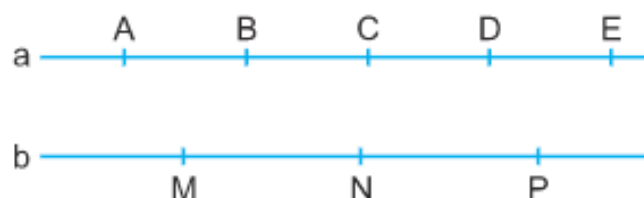
DONALD





● *Kì này* **BAO NHIÊU HÌNH TAM GIÁC?**

Bài toán. Trên đường thẳng a cho 5 điểm A, B, C, D, E và trên đường thẳng b cho 3 điểm M, N, P (như hình vẽ).



Nối các điểm với nhau bởi các đoạn thẳng. Có bao nhiêu tam giác nhận 3 điểm bất kì trong 8 điểm trên làm đỉnh?

(Bài 9, Đề thi cá nhân Olympic Toán Tuổi thơ năm 2011)

Bài giải. Có 8 cách chọn đỉnh thứ nhất của tam giác, có 7 cách chọn đỉnh thứ hai của tam giác mà không trùng với đỉnh thứ nhất, có 6 cách chọn đỉnh thứ ba mà không trùng với đỉnh thứ nhất và đỉnh thứ hai.

Vậy có $8 \times 7 \times 6 = 336$ (cách chọn).

Mỗi cách chọn được một tam giác, nhưng như vậy mỗi tam giác được tính 6 lần.

Do đó có số tam giác là:

$$336 : 6 = 56 \text{ (tam giác).}$$

Bạn có suy nghĩ gì về cách giải trên không?

TRẦN THỊ HẢO

(GV. TH Vũ Tiến, Vũ Thư, Thái Bình)

● *Kết quả* **Bao nhiêu viên bi?** (TTT 127+128)

Bài giải ở TTT1 số 127+128 đã sai ngay từ bước giải đầu tiên: $45 + 6 = 51$ (viên).

Khi số trừ chuyển bao nhiêu đơn vị sang số bị trừ thì hiệu tăng thêm 2 lần số đơn vị chuyển sang. Như vậy phép tính đầu tiên phải là: $45 + 6 \times 2 = 57$ (viên).

Sau đây là một cách giải đúng:

Sau khi Tèo bị thua mất 6 viên bi thì Tí có nhiều hơn Tèo số viên bi là:

$$45 + 6 \times 2 = 57 \text{ (viên).}$$

Khi đó số bi còn lại của Tèo là:

$$57 : (5 - 2) \times 2 = 38 \text{ (viên).}$$

Lúc đầu Tèo có số bi là:

$$38 + 6 = 44 \text{ (viên).}$$

Lúc đầu Tí có số bi là:

$$45 + 44 = 89 \text{ (viên).}$$

Nhận xét. Nhiều bạn đã nhận ra chỗ sai ở bài giải trong TTT số 127 + 128 và nêu được cách giải đúng. Các bạn xuất sắc nhất được nhận quà kỉ này: Vũ An Khánh, 5A2, TH Y Túc, TP. Buôn Ma Thuột, **ĐẮK LẮK**; Nguyễn Mai Hiếu, 4B, TH Thu Thủy, TX. Cửa Lò, **NGHỆ AN**; Đỗ Minh Hiệp, 4D, TH Liên Minh, TP. Vĩnh Yên, **VĨNH PHÚC**; Nguyễn Diệu Linh, 4C, TH Thanh Lộc, Can Lộc, **HÀ TĨNH**; Tập thể lớp 3A4, TH Núi Đèo, Thủy Nguyên, **HẢI PHÒNG**.

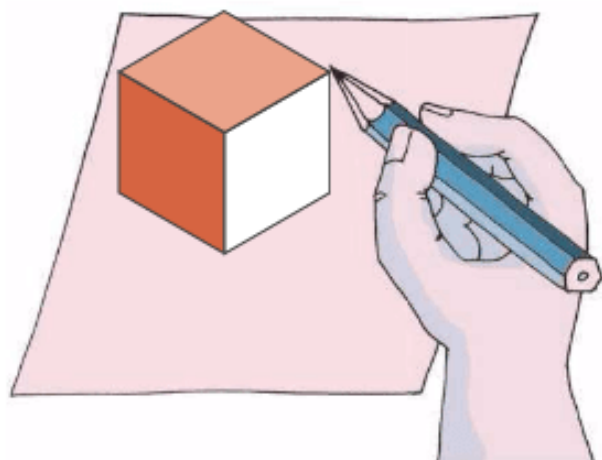
ĐỖ TRUNG HIỆU



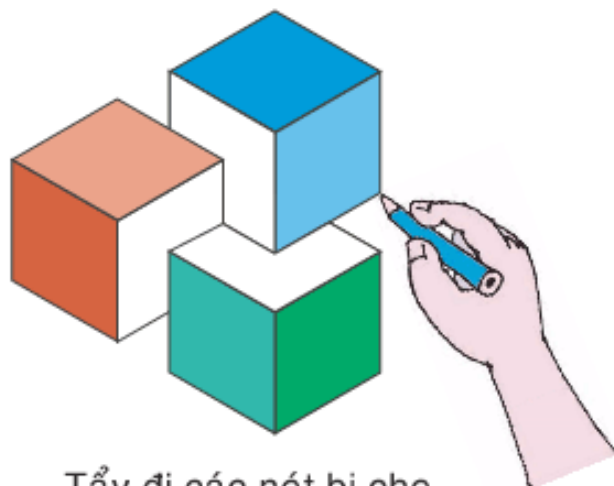
LÀM MỘT LÔ GÔ

VŨ KIM THỦY

Cần một bút chì, một tờ giấy.
Đầu tiên, vẽ một hình như quân
xúc xắc, gọi là hình lập phương.



Vẽ tiếp hai hình lập phương nữa,
hình nọ sát hình kia như sau:

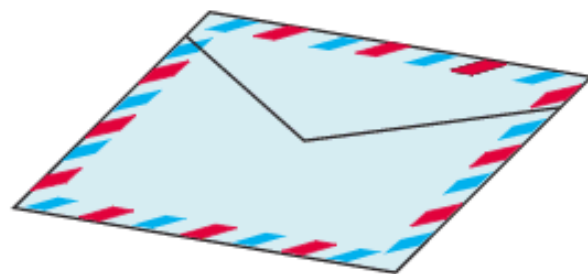


Tẩy đi các nét bị che.

Tẩy tiếp để giữ lại hình như sau:



Thế là được một lô gô rồi đấy.
Có thể viết chữ hoặc tô màu rồi
gửi về tòa soạn.



Từ các hình lập phương, thử tạo một lô gô kiểu khác. Bạn nào có hình vẽ đẹp, sáng tạo sẽ được nhận phần thưởng.

ĐỀ TUYỂN SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2011–2012

TRƯỜNG HÀ NỘI – AMSTERDAM

Thời gian làm bài: 45 phút

PHẦN I. (Điểm mỗi bài là 1 điểm) Học sinh chỉ cần ghi đáp số vào ô trống bên phải

Bài 1. Viết số tự nhiên nhỏ nhất có 5 chữ số khác nhau mà tổng các chữ số của số đó là 23.

Bài 2. Tìm $\overline{ab}$ biết: $\overline{ab} = \overline{ba} \times 3 + 6$

Bài 3. Giá 11 cái bút bằng giá của 2 quyển vở và 1 quyển sách. Giá của 5 quyển vở bằng giá của 3 quyển sách. Hỏi giá của 10 quyển vở và 9 quyển sách bằng giá của bao nhiêu cái bút?

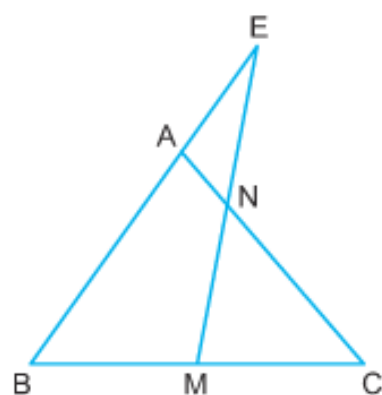
Bài 4. Hiện nay, tuổi bố bằng tuổi mẹ cộng với tuổi con. Khi tuổi mẹ bằng tuổi bố hiện nay thì tuổi mẹ gấp 3 lần tuổi con và tổng số tuổi của ba người bằng 90. Tính tuổi con hiện nay.

Bài 5. Xếp các hình lập phương nhỏ có cạnh 2 cm thành hình lập phương lớn có thể tích bằng 216 cm^3 . Sau đó lấy đi một hình lập phương nhỏ ở chính giữa mặt bên hình lập phương lớn. Tính diện tích toàn phần của hình còn lại.

Bài 6. Nhân ngày Quốc tế thiếu nhi, một cửa hàng giảm giá 10% so với giá định bán nhưng vẫn có lãi 12,5% so với tiền vốn. Hỏi nếu không hạ giá thì cửa hàng đó lãi bao nhiêu phần trăm so với tiền vốn?

Bài 7. Một người đi từ A đến B bằng xe đạp trong 4 giờ với vận tốc 12 km/giờ, sau đó đi bằng xe máy trong 6 giờ thì đến B. Lúc về, người đó đi bằng xe máy trong 2 giờ rồi đi bằng ô tô trong 3 giờ thì đến A. Biết vận tốc xe máy bằng nửa vận tốc ô tô, tính độ dài quãng đường AB.

Bài 8. Cho tam giác ABC biết $BM = MC$; $CN = 3 \times NA$ (như hình vẽ) và diện tích tam giác AEN bằng 27 cm^2 . Tính diện tích tam giác ABC.



Bài 9. Tổng của ba số là 2904. Nếu lấy số thứ nhất chia cho số thứ hai thì được thương là 3 dư 1. Nếu lấy số thứ hai chia cho số thứ ba thì cũng được thương là 3 dư 1. Tìm số thứ nhất.

Bài 10. Tìm x sao cho:

$$\left(x + \frac{1}{1 \times 3}\right) + \left(x + \frac{1}{3 \times 5}\right) + \left(x + \frac{1}{5 \times 7}\right) + \dots + \left(x + \frac{1}{23 \times 25}\right) = 11 \times x + \left(\frac{1}{3} + \frac{1}{9} + \frac{1}{27} + \frac{1}{81} + \frac{1}{243}\right)$$

PHẦN II. Học sinh phải trình bày lời giải (mỗi bài 2,5 điểm)

Bài 1. Một giải bóng đá có bốn đội A, B, C, D tham gia. Mỗi đội đấu với từng đội còn lại một trận. Đội thắng được 3 điểm, đội thua được 0 điểm, nếu hòa mỗi đội được 1 điểm. Kết quả đội A được 7 điểm, đội B được 5 điểm, đội C được 3 điểm, đội D được 1 điểm. Hỏi có mấy trận hòa và trận đấu giữa đội A với đội C có kết quả như thế nào?

Bài 2. Cho 4 số tự nhiên bất kỳ a, b, c, d ($a > b > c > d$). Chứng tỏ rằng tích của tất cả các số tự nhiên là hiệu của hai trong bốn số đã cho là một số chia hết cho 12.

ĐỀ TUYỂN SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2011–2012

TRƯỜNG MARIE CURIE – HÀ NỘI

Thời gian làm bài: 90 phút

Câu 1. (2,5 điểm)

a) Tính giá trị của biểu thức sau bằng cách nhanh nhất:

$$A = 2,45 \times 46 + 8 \times 0,75 + 54 \times 2,45 + 0,5 \times 8$$

b) Không thực hiện phép tính hãy so sánh tổng M với tổng N, biết:

$$M = \frac{21}{23} + \frac{12}{37}; N = \frac{57}{59} + \frac{3}{8}$$

Câu 2. (2,5 điểm)

a) Tìm y biết:

$$\left(y + \frac{1}{3}\right) + \left(y + \frac{1}{9}\right) + \left(y + \frac{1}{27}\right) + \left(y + \frac{1}{81}\right) = \frac{56}{81}$$

b) Một phép chia có thương là 8 và số dư là 5, tổng của số bị chia, số chia và số dư là 172. Tìm số bị chia và số chia.

Câu 3. (2 điểm)

Bếp ăn của một đơn vị bộ đội chuẩn bị đủ gạo cho 356 chiến sĩ ăn trong 30 ngày. Do nhiệm vụ đột xuất nên sau 9 ngày thì có một số chiến sĩ được điều đi làm nhiệm vụ ở tỉnh khác. Vì vậy số gạo đã chuẩn bị ăn được nhiều hơn dự kiến 7 ngày. Hỏi có bao nhiêu chiến sĩ được điều đi tỉnh khác? (Giả thiết suất ăn của các chiến sĩ như nhau).

Câu 4. (3 điểm)

Cho hình thang ABCD có hai đáy là AB và CD. Biết $AB = 15$ cm, $CD = 20$ cm, chiều cao hình thang bằng 14 cm. Hai đường chéo AC và BD cắt nhau ở E.

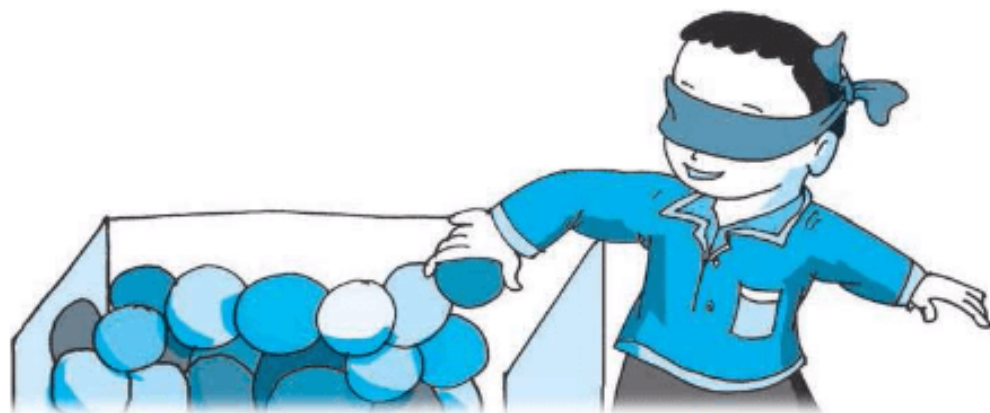
a) Tính diện tích hình thang ABCD.

b) Chứng minh hai tam giác AED và BEC có diện tích bằng nhau.

c) Tính diện tích hình tam giác CED.

Câu 5. (Không bắt buộc, nếu làm đúng sẽ thêm 1 điểm vượt khung)

Trong hộp có 6 viên bi xanh và 8 viên bi đỏ. Không nhìn vào hộp, phải lấy ra ít nhất bao nhiêu viên bi để có không ít hơn 3 viên bi xanh và không ít hơn 4 viên bi đỏ?



ĐỀ TUYỂN SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2011–2012

TRƯỜNG THCS & THPT NGUYỄN TẤT THÀNH – HÀ NỘI

Thời gian làm bài: 90 phút

Câu 1. (2 điểm)

Lãi suất tiết kiệm là 1,2% một tháng. Một người gửi tiết kiệm 10 000 000 đồng.

- Hỏi sau một tháng cả số tiền gửi và số tiền lãi là bao nhiêu?
- Sau một tháng, người đó không đến rút tiền nên số tiền đã gửi và lãi của nó được chuyển gửi tiếp, vẫn với lãi suất 1,2% một tháng. Hỏi sau hai tháng người đó lấy về cả số tiền gửi và số tiền lãi là bao nhiêu?

Câu 2. (2 điểm)

Tìm các số tự nhiên gồm bốn chữ số khác nhau và chia hết cho 45 có một trong các dạng sau:

- $\overline{10ab}$
- $\overline{98cd}$

Em có nhận xét gì về các số tự nhiên vừa tìm được?

Câu 3. (2 điểm)

Một hình chữ nhật có chu vi là 60 m. Tính diện tích của nó, biết rằng nếu giữ nguyên chiều rộng của hình chữ nhật đó và tăng chiều dài của nó thêm 2 m thì ta được một hình chữ nhật mới có diện tích tăng thêm 24 m^2 .

Câu 4. (2 điểm)

Anh An đi xe máy từ A đến B với vận tốc là 30 km/giờ. Sau 30 phút anh Bình đi ô tô từ A đến B với vận tốc 50 km/giờ và đến trước anh An 30 phút. Hỏi quãng đường AB dài bao nhiêu ki-lô-mét?

Câu 5. (2 điểm)

Trung bình cộng của bốn số là 99. Tìm bốn số đó. Biết rằng nếu bớt số thứ nhất đi 2 đơn vị, thêm vào số thứ hai 2 đơn vị, chia số thứ ba cho 2 và nhân số thứ tư với 2 ta được kết quả như nhau.

SÁCH MỚI CỦA TOÁN TUỔI THƠ

Cuốn sách **Những bài toán ngộ quen mà lạ** của tác giả PGS. TS. NGƯT. Lê Quốc Hán dành cho học sinh THCS. Cuốn sách giúp cho bạn đọc trả lời hai câu hỏi thường đặt ra đối với người học toán:

- Vì sao tìm ra được lời giải của các bài toán?
- Vì sao tìm ra được các bài toán ấy?

Cuốn sách gồm 4 chương:

Chương I: Dạo chơi vườn số

Chương II: Giải toán đại số

Chương III: Giải toán hình học

Chương IV: Tương tự và tổng quát

Mỗi chương thường được bắt đầu bằng một số kiến thức toán bậc tiểu học và kết thúc bởi những cánh cửa hướng tới toán THPT.



Tỉ số được dùng để so sánh hai đại lượng cùng đơn vị. Tỉ số cũng có thể dùng để so sánh nhiều đại lượng cùng đơn vị.

Phân chia & chia theo tỉ lệ

BÍNH NAM HÀ

Ví dụ. Ba cậu bé An, Bình, Châu chung tiền mua một hộp các viên bi. An góp 5 nghìn đồng, Bình góp 4 nghìn đồng và Châu góp 3 nghìn đồng. Trong hộp đó có 96 viên bi. Hỏi mỗi bạn nhận bao nhiêu viên bi theo tỉ lệ tiền đã góp.

Lời giải. Số viên bi ba bạn nhận theo tỉ lệ 5 : 4 : 3.

Tổng số phần là: $5 + 4 + 3 = 12$ (phần).

Phần bi của An bằng $\frac{5}{12}$ tổng số viên bi.

An nhận được số bi là: $96 \times \frac{5}{12} = 40$ (viên bi).

Phần bi của Bình bằng $\frac{4}{12}$ tổng số viên bi.

Bình nhận được số bi là: $96 \times \frac{4}{12} = 32$ (viên bi).

Phần bi của Châu bằng $\frac{3}{12}$ tổng số viên bi.

Châu nhận được số bi là: $96 \times \frac{3}{12} = 24$ (viên bi).

Bài tập. (Dành cho các bạn)

Divide \$13200 between 2 persons, in the ratio $\frac{2}{5} : \frac{6}{7}$.



TỪ TIẾNG ANH THƯỜNG GẶP

ratio	tỉ số
compare	so sánh
quantity	đại lượng
proportion	tỉ lệ thức
share	cổ phần, phần đóng góp, phần chia
part	phần, số phần
divide	chia, hãy chia
in the ratio	theo tỉ lệ



Kết quả cuộc thi GIẢI TOÁN QUA THƯ

TTT SỐ 126

Bài 1. Các học sinh khối bốn của trường tiểu học Kim Đồng sinh hoạt ngoài trời dưới sân trường. Nếu chia thành các tổ, mỗi tổ 6 nam và 6 nữ thì còn thừa 20 bạn nam. Nếu chia thành các tổ, mỗi tổ 7 bạn nam và 5 bạn nữ thì còn thừa 20 bạn nữ. Hỏi khối bốn trường tiểu học Kim Đồng có bao nhiêu học sinh nam, bao nhiêu học sinh nữ?

Bài giải. Nếu chia thành các tổ, mỗi tổ 6 nam và 6 nữ thì còn thừa 20 bạn nam nên số nam nhiều hơn số nữ là 20 bạn. Nếu chia thành các tổ, mỗi tổ 7 bạn nam và 5 bạn nữ thì còn thừa 20 bạn nữ nên nếu bớt đi 20 bạn nữ thì số bạn nữ bằng $\frac{5}{7}$ số bạn nam.

Khi đó số bạn nam nhiều hơn số bạn nữ là: $20 + 20 = 40$ (bạn).

Phân số chỉ 40 bạn là:

$$1 - \frac{5}{7} = \frac{2}{7} \text{ (bạn).}$$

Số bạn nam là:

$$40 : \frac{2}{7} = 140 \text{ (bạn).}$$

Số bạn nữ là:

$$140 - 20 = 120 \text{ (bạn).}$$

Đáp số: 140 bạn nam
120 bạn nữ.

Nhận xét. Bài này có thể giải bằng cách khác. Các bạn có bài giải tốt, chữ viết sạch đẹp là: *Vũ Thanh Xuân*, 5H5, TH Chu Văn An, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Nguyễn Diệu*

Linh, số 1/803, đường Trường Chinh, P. Hạ Long, TP. Nam Định, **Nam Định**; *Nguyễn Khánh Linh*, 4A, TH An Thịnh A, Lương Tài; *Lê Hoài Linh*, 4B, TH Ninh Xá, Thuận Thành, **Bắc Ninh**; *Thúy Liên và Bảo Ngân*, 4A, TH số 2, Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; *Tập thể 5D*, TH thị trấn Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Tập thể 5A6*, TH Lý Tự Trọng, TP. Hải Dương, **Hải Dương**.

LÊ HỒNG VÂN

Bài 2. Hai anh em xuất phát cùng một lúc ở cùng một chỗ trên sân hình tròn và chạy ngược chiều nhau quanh sân đó. Hai anh em chạy và gặp nhau một, hai, ba, bốn lần và thật là tuyệt vời là lần thứ tư thì hai anh em dừng đúng vạch xuất phát ban đầu. Người anh chạy một vòng hết 10 phút và chạy nhanh hơn em. Hỏi người em chạy một vòng trong bao lâu?

Bài giải. Hai người xuất phát từ 1 điểm và dừng ở đúng điểm đó nên mỗi người đã chạy được một số nguyên lần vòng sân đó. Sau mỗi lần gặp nhau tổng quãng đường hai anh em chạy là đúng 1 vòng sân. Do đó sau 4 lần gặp nhau cả hai anh em chạy được đúng 4 vòng.

Ta có $4 = 1 + 3 = 2 + 2$.

Vì anh chạy nhanh hơn em nên anh chạy được 3 vòng, em chạy được 1 vòng.

Thời gian người em chạy một vòng là:

$$10 \times 3 = 30 \text{ (phút).}$$

Đáp số: 30 phút.

Nhận xét. Đây là bài toán chuyển động vòng tròn mang đậm tính thực tế. Các bạn có bài giải ngắn gọn, chặt chẽ là: *Hà Tiến Thắng và Đỗ Thị Trà*, 5D, TH thị trấn Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Đỗ Thành Long*, số 37 ngõ 246 Đà Nẵng, Cầu Tre, *Ngô Quyền*, **Hải Phòng**; *Tập thể 5A6*, TH Lý Tự Trọng, TP. Hải Dương, **Hải Dương**; *Tập thể 3A1*, TH Quang Trung; *Tập thể 5H5*, TH *Chu Văn An*, Ngô Quyền, **Hải Phòng**.

VŨ VĂN DƯƠNG

Bài 3. Ba tổ của lớp 4A thi làm hoa tặng cô giáo nhân ngày 8/3. Số hoa của cả ba tổ làm được là một số có hai chữ số khi chia cho 2 dư 1, chia cho 5 dư 4 và chia hết cho

7. Hỏi mỗi tổ làm được bao nhiêu bông hoa?

Biết $\frac{1}{2}$ số hoa của tổ một bằng $\frac{1}{3}$ số hoa của tổ hai; $\frac{1}{3}$ số hoa của tổ hai ít hơn $\frac{1}{4}$ số hoa của tổ ba là 1 bông.

Bài giải. Số có hai chữ số khi chia cho 2 dư 1, chia cho 5 dư 4 có chữ số hàng đơn vị là 9. Số có 2 chữ số có hàng đơn vị là 9 chia hết cho 7 là 49. Vậy số hoa mà cả ba tổ làm được là 49 bông.

Ta có sơ đồ:



Số hoa tổ 1 làm được là:

$$(49 - 4) : (2 + 3 + 4) \times 2 = 10 \text{ (bông)}.$$

Số hoa tổ 2 làm được là:

$$10 : 2 \times 3 = 15 \text{ (bông)}.$$

Số hoa tổ 3 làm được là:

$$49 - (10 + 15) = 24 \text{ (bông)}.$$

Đáp số: Tổ 1: 10 bông

Tổ 2: 15 bông

Tổ 3: 24 bông.

Nhận xét. Đa số các bạn đều làm đúng. các cá nhân và tập thể có bài giải tốt là: Lương Việt Long và Nguyễn Thị Ngát, 4A, TH Trần Quốc Tuấn, Nam Sách, **Hải Dương**; Nguyễn Thị Hồng, 4A, TH An Thịnh A, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Vũ Minh Anh; Số 5A, Đông Khê, Đỗ Thành Long, số 37 ngõ 246 Đà Nẵng, Cầu Tre, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Nhóm bạn (Thúy Liên, Mộng Diệp, Bảo Ngân), 4A, TH số 2, Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; Tập thể 5A, TH Trung Kênh, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Tập thể 5A6, TH Lý Tự Trọng, TP. Hải Dương, **Hải Dương**; Tập thể 3A, Câu lạc bộ "Em yêu toán tuổi thơ", TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**.

TRẦN THỊ KIM CƯƠNG

Bài 4. Khi xếp loại học lực của lớp 5A, giáo viên chủ nhiệm ghi: Số học sinh giỏi bằng $\frac{1}{3}$ số học sinh còn lại, số học sinh khá bằng 60% số học sinh còn lại, số học sinh trung bình bằng 80% số học sinh khá, số học

sinh yếu bằng 30% số học sinh giỏi. Số học sinh yếu ít hơn số học sinh trung bình là 9 học sinh. Hỏi lớp 5A có bao nhiêu học sinh?

Bài giải.

$$\text{Đổi: } 60\% = \frac{3}{5}; 80\% = \frac{4}{5}; 30\% = \frac{3}{10}.$$

Số học sinh giỏi bằng $\frac{1}{3}$ số học sinh còn

lại, nên số học sinh giỏi bằng $\frac{1}{4}$ số học sinh cả lớp 5A.

Số học sinh khá bằng $\frac{3}{5}$ số học sinh còn

lại, nên số học sinh khá bằng $\frac{3}{8}$ số học sinh cả lớp 5A.

Phân số chỉ số học sinh trung bình là:

$$\frac{3}{8} \times \frac{4}{5} = \frac{3}{10} \text{ (số học sinh 5A)}.$$

Phân số chỉ số học sinh yếu là:

$$\frac{1}{4} \times \frac{3}{10} = \frac{3}{40} \text{ (số học sinh 5A)}.$$

Phân số chỉ 9 học sinh là:

$$\frac{3}{10} - \frac{3}{40} = \frac{9}{40} \text{ (số học sinh 5A)}.$$

Số học sinh 5A là:

$$9 : \frac{9}{40} = 40 \text{ (học sinh)}.$$

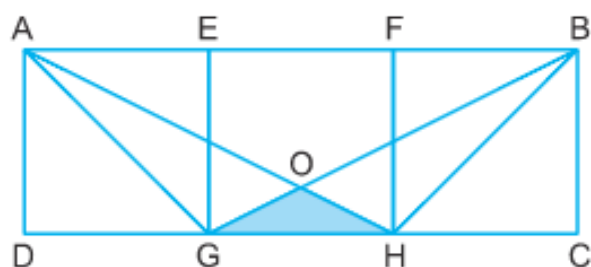
Nhận xét. Các bạn có bài giải đẹp là: Nguyễn Thị Khuyên, 5A, TH An Thịnh A, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Nguyễn Việt Bảo Ngân, 4A, TH số 2, Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; Lưu Quang Huy, 5D, TH Trần Quốc Tuấn, TP. Nam Định, **Nam Định**; Trần Khánh Ly, 5B, TH Khánh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Vũ Minh Anh, 5H1, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Lê Phương Dung, 5A1, TH Supe Lâm Thao, **Phú Thọ**.

QUANG CẬN

Bài 5. Có ba viên gạch hoa hình vuông xếp liền nhau và được kẻ như hình vẽ. Biết diện tích phần tô màu là 50 cm^2 . Tìm kích thước của viên gạch hoa.



Bài giải. Đặt các điểm như trên hình vẽ. Nối AG, BH.



Ta có $S_{BGH} = \frac{1}{3}S_{ABG}$ (vì chiều cao hạ từ B xuống GH bằng chiều cao hạ từ G xuống AB và đáy $GH = \frac{1}{3}AB$).

Mà hai tam giác này lại có chung đáy BG suy ra chiều cao hạ từ H xuống BG bằng $\frac{1}{3}$ chiều cao hạ từ A xuống BG).

$$\text{Do đó } S_{GOH} = \frac{1}{3}S_{GOA}$$

$$\text{suy ra } S_{GOH} = \frac{1}{4}S_{AGH} \quad (1)$$

Ta lại có $S_{ADG} = S_{AGH}$ (vì chung chiều cao AD và đáy $DG = GH$) mà $S_{ADG} = \frac{1}{2}S_{AEGD}$,

$$\text{suy ra } S_{AGH} = \frac{1}{2}S_{AEGD} \quad (2)$$

$$\text{Từ (1) và (2) suy ra } S_{GOH} = \frac{1}{8}S_{AEGD}$$

$$\text{Do đó } S_{AEGD} = 50 \times 8 = 400 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Vì $400 = 20 \times 20$ nên cạnh của viên gạch hoa là 20 cm.

Nhận xét. Kỳ này có nhiều bạn gửi bài về tòa soạn. Đa số lời giải của các bạn còn nhiều chỗ mang tính thừa nhận. Các bạn sau có bài giải lập luận cụ thể, trình bày sạch đẹp: Nhóm bạn *Phạm Hoàng Việt, Dương Công Thành, Phạm Minh Quang, Vũ Mạnh Cường, Kiều Đỗ Minh Ngọc*, 5H5, TH Chu Văn An, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Nhóm *Tiến Phong*, 5A, TH thị trấn Thanh Nê, Kiến Xương, **Thái Bình**; *Lê Phương Dung*, 5A1, TH Supe, Lâm Thao, **Phú Thọ**.

ĐỖ TRUNG KIÊN

Bài toán xanh số 3. Một văn phòng mỗi khi bật điện thì cả 12 bóng đèn cùng sáng.

Công suất tiêu thụ điện của mỗi bóng là 60 W (oát) điện mỗi giờ. Công suất tiêu thụ điện của 1 máy tính là 200 W mỗi giờ. Nếu 3 người cùng chơi trò chơi điện tử trên mạng ở 3 máy tính trong 2 giờ sau giờ làm việc thì một năm đã tiêu tốn bao nhiêu tiền điện? Biết rằng giá 1 kWh (ki-lô-oát giờ) là 1642 đồng và $1000 \text{ W} = 1 \text{ kW}$.

Bài giải.

Trong 2 giờ 12 bóng điện tiêu thụ hết số điện là: $60 \times 12 \times 2 = 1440 \text{ (W)}$.

Trong 2 giờ, cả 3 máy tính tiêu thụ hết số điện là: $200 \times 3 \times 2 = 1200 \text{ (W)}$.

Trong 2 giờ 3 máy tính và 12 bóng điện tiêu thụ hết số điện là:

$$1440 + 1200 = 2640 \text{ (W)}.$$

Trung bình mỗi tháng làm việc 22 ngày nên số điện tiêu thụ trong 1 năm là:

$$2640 \times 22 \times 12 = 696960 \text{ (W)} \\ = 696,960 \text{ kW}.$$

Số tiền phải trả là:

$$1642 \times 696,960 \approx 1144500 \text{ (đồng)}.$$

Nhận xét. Do lỗi về in ấn, đề bài đã thiếu một điều kiện là “*Trung bình mỗi tháng làm việc 22 ngày*”. Thành thật xin lỗi tác giả và bạn đọc.

TRẦN KIM CƯƠNG

Các bạn được thưởng kì này Thi giải toán qua thư

Nguyễn Diệu Linh, số 1/803, đường Trường Chinh, P. Hạ Long; *Lưu Quang Huy*, 5D, TH Trần Quốc Toản, TP. Nam Định, **Nam Định**; *Nguyễn Thị Thúy Liên*; *Nguyễn Việt Bảo Ngân*, 4A, TH số 2 thị trấn Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; *Vũ Minh Anh*, số 5A, lô 22, Đông Khê; *Đỗ Thành Long*, số 37 ngõ 246 Đà Nẵng, Cầu Tre, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Trần Khánh Ly*, 5B, TH Khánh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Lê Phương Dung*, 5A1, TH Supe Lâm Thao, **Phú Thọ**; *Tập thể 5D*, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Tập thể 5A6*, TH Lý Tự Trọng, TP. Hải Dương, **Hải Dương**; *Câu lạc bộ “Em yêu toán tuổi thơ”*, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**.



$$\text{Khi đó } \frac{a}{b} = \frac{27 \times 23}{40 \times 23} = \frac{621}{920}.$$

Vậy có hai phân số phải tìm là $\frac{603}{938}$ và $\frac{621}{920}$.

Nhận xét. Kỳ này có nhiều bạn tham gia giải và gửi bài về tòa soạn. Trong đó phần lớn chỉ tìm được một đáp số. Các bạn sau có bài giải lập luận chặt chẽ và chữ viết sạch đẹp: *Hồ Tấn Việt, Nguyễn Thị Thúy Liên, Nguyễn Thị Mộng Diệp, Hồ Nguyễn Như Như, Nguyễn Thị Thúy Kiều, Nguyễn Việt Bảo Ngân, 4A, TH số 2 thị trấn Đập Đá, An Nhơn, Bình Định; Phạm Lê Phương Anh, Lưu Thu Hằng, 5H5, TH Chu Văn An, Ngô Quyền, Hải Phòng; Phan Ngọc Nguyên, 4D, TH Cầu Giát, Quỳnh Lưu, Nghệ An; Nguyễn Thùy Dương, 4C1; Đoàn Ngọc Lan, Kiều Mạnh Duy, 5C2, TH Tam Tiến, Yên Thế, Bắc Giang; Vũ Thị Thùy Linh, 5A, TH Vĩnh Tuy, Bình Giang, Hải Dương.*

ĐỖ TRUNG KIÊN

TTT SỐ 127+128

Bài 1. Tìm phân số $\frac{a}{b}$ bằng phân số tối giản ở giữa hai phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{3}{5}$, biết rằng $a + b = 1541$.

Bài giải. Gọi $\frac{x}{y}$ là phân số tối giản ở giữa hai phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{3}{5}$.

Ta có $a + b = 1541$ và $1541 = 23 \times 67$.
Do đó bài toán xảy ra hai trường hợp.

Trường hợp 1:

$$\text{Nếu } x + y = 23 \text{ thì } \frac{x}{y} = \frac{x \times 67}{y \times 67} = \frac{a}{b}.$$

$$\text{Ta có } \frac{3}{4} > \frac{x}{y} > \frac{3}{5} \text{ hay } \frac{9}{12} > \frac{x}{y} > \frac{9}{15}.$$

$$\text{Suy ra } \frac{x}{y} = \frac{9}{14}.$$

$$\text{Khi đó } \frac{a}{b} = \frac{9 \times 67}{14 \times 67} = \frac{603}{938}.$$

Trường hợp 2:

$$\text{Nếu } x + y = 67 \text{ thì } \frac{x}{y} = \frac{x \times 23}{y \times 23} = \frac{a}{b}.$$

$$\text{Ta có } \frac{3}{4} > \frac{x}{y} > \frac{3}{5} \text{ hay } \frac{27}{36} > \frac{x}{y} > \frac{27}{45}.$$

$$\text{Suy ra } \frac{x}{y} = \frac{27}{40}.$$

Bài 2. Cho ba số tự nhiên $a; b; c$. Số a gấp 3 lần số b ; số b bằng $\frac{1}{6}$ số c ; số c có ít hơn ba chữ số. Giá trị lớn nhất mà a có thể nhận được là số nào?

Bài giải. Giá trị của a lớn nhất khi giá trị của b lớn nhất, giá trị của b lớn nhất khi giá trị của c lớn nhất. Mà c là số có ít hơn ba chữ số và b bằng $\frac{1}{6} c$ nên c phải là số lớn nhất có hai chữ số và chia hết cho 6.

Do đó $c = 96$. Từ đó ta tính được:
 $b = 96 : 6 = 16; a = 16 \times 3 = 48$.

Giá trị lớn nhất của a là 48.

Nhận xét. Hầu hết bài của các bạn gửi về đều giải đúng. Các tập thể và cá nhân có bài giải tốt là: *Tập thể 5D, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, Bắc Giang; Tập thể 5A, 5B, 4A, TH Mĩ Lộc I, Can Lộc, Hà Tĩnh; Tập thể 4A, TH số 2, thị trấn Đập Đá, An Nhơn, Bình Định; Võ Thế Nguyên, 5A, TH số 1, thị trấn Phù Mỹ, Bình Định; Phan Ngọc Nguyên, 4D, TH Cầu Giát, Quỳnh Lưu, Nghệ An; Nguyễn Văn Anh, 4A, TH Bắc Sơn, Can Lộc, Hà Tĩnh;*

Kiểu Đỗ Minh Ngọc, Lưu Thu Hằng, Nguyễn Đức Mạnh, 5H5, TH Chu Văn An, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Vũ Mạnh Cường, 5A4, TH thị trấn Vũ Thư, **Thái Bình**.

VŨ VĂN DƯƠNG

Bài 3. Một ô tô đi từ A đến B. Sau khi chạy được 1 giờ thì ô tô giảm vận tốc chỉ còn bằng $\frac{3}{5}$ vận tốc ban đầu vì thế nên ô tô đến chậm mất 2 giờ. Nếu từ A, sau khi chạy được 1 giờ, ô tô chạy thêm 50 km nữa rồi mới giảm vận tốc thì ô tô chỉ chậm mất 1 giờ 20 phút. Tính quãng đường AB.

Bài giải.

Đổi 1 giờ 20 phút = $\frac{4}{3}$ giờ

Biểu thị quãng đường đi của ô tô theo sơ đồ sau:



Trên cùng một quãng đường vận tốc và thời gian là hai đại lượng tỉ lệ nghịch với nhau. Vận tốc sau khi giảm bằng $\frac{3}{5}$ vận tốc ban đầu nên thời gian đi với vận tốc sau khi giảm bằng $\frac{5}{3}$ thời gian đi với vận tốc ban đầu trên cùng một quãng đường.

Thời gian đi quãng đường CB với vận tốc ban đầu là:

$$2 : (5 - 3) \times 3 = 3 \text{ (giờ)}.$$

Cùng trên quãng đường DB thì vận tốc sau khi giảm bằng $\frac{3}{5}$ vận tốc ban đầu nên thời gian đi với vận tốc sau khi giảm bằng $\frac{5}{3}$ thời gian đi với vận tốc ban đầu.

Thời gian đi quãng đường DB với vận tốc ban đầu là:

$$\frac{4}{3} : (5 - 3) \times 3 = 2 \text{ (giờ)}.$$

Thời gian đi quãng đường CD với vận tốc ban đầu là:

$$3 - 2 = 1 \text{ (giờ)}.$$

Mà quãng đường CD dài 50 km nên vận

tốc ban đầu của ô tô là 50km/giờ.

Thời gian ô tô đi với vận tốc ban đầu trên quãng đường AB là :

$$3 + 1 = 4 \text{ (giờ)}.$$

Quãng đường AB dài là :

$$50 \times 4 = 200 \text{ (km)}.$$

Đáp số: 200 km.

Nhận xét. các bạn có bài giải tốt là: Lê Thị Quỳnh An, 5G, TH Trung Đô, TP. Vinh, **Nghệ An**; Tạ Thị Như Loan và Hoàng Thế Vinh, 5D, TH thị trấn Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Trần Thị Hằng, Trần Thị Ly và Hoàng Thị Hằng, 5A, TH Mĩ Lộc I, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Tập thể 5H5, TH Chu Văn An, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Tập thể 5B, TH Mĩ Lộc I, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

LÊ HỒNG VÂN

Bài 4. An đọc một quyển truyện trong 3 ngày. Ngày đầu đọc được $\frac{1}{3}$ số trang và 8 trang. Ngày thứ hai đọc được $\frac{1}{3}$ số trang và 16 trang. Ngày thứ 3 đọc được bằng $\frac{2}{3}$ số trang ngày đầu. Hỏi quyển truyện dày bao nhiêu trang?

Bài giải. Vì $\frac{1}{3} \times \frac{2}{3} = \frac{2}{9}$; $8 \times \frac{2}{3} = \frac{16}{3}$ nên ngày thứ ba An đọc được $\frac{2}{9}$ số trang và $\frac{16}{3}$ trang truyện.

Cả 3 ngày an đọc được: $\frac{1}{3}$ số trang + 8 trang + $\frac{1}{3}$ số trang + 16 trang + $\frac{2}{9}$ số trang + $\frac{16}{3}$ trang = $\frac{8}{9}$ số trang + $\frac{88}{3}$ trang.

Vậy $\frac{88}{3}$ trang ứng với số phần số trang của quyển truyện là:

$$1 - \frac{8}{9} = \frac{1}{9} \text{ (số trang)}.$$

Số trang của quyển truyện đọc là:

$$\frac{88}{3} : \frac{1}{9} = 264 \text{ (trang)}.$$

Nhận xét. Có thể giải bài toán bằng cách khác. Chẳng hạn tìm ngày thứ nhất đọc nhiều hơn ngày thứ ba bao nhiêu trang rồi đưa về dạng toán tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số để tìm số trang của ngày thứ nhất, số trang của ngày thứ ba. Từ đó tìm được số trang của ngày thứ hai.

Các bạn có bài giải ngắn gọn, chặt chẽ là *Nguyễn Anh Tài*, 4B, TH Bắc Sơn, Sơn Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Nguyễn Mai Hiếu*, 4B, TH Thu Thủy, TX. Cửa Lò, **Nghệ An**; *Đoàn Quang Nhật*, khối 7, phòng 243-C3, Quang Trung, TP. Vinh; *Nguyễn Thị Linh Trang*, 4D, TH Cầu Giát, Quỳnh Lưu, **Nghệ An**; *Bùi Tuấn Hưng*, 5A, TH Đông Hoàng, Đông Hoàng, Đông Hưng, **Thái Bình**; *Nguyễn Đức Mạnh* và *Phạm Lê Phương Anh*, 5H5, TH Ngô Văn An, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Nhóm bạn (Thúy Liên, Thúy Kiều, Mộng Diệp, Tấn Việt, Lam Hoài, Bảo Ngân)*, 4A, TH số 2, Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; *Tập thể 4A*, TH Mĩ Lộc 1, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

TRẦN THỊ KIM CƯƠNG

Bài 5. Việt có 671 tấm bìa. Trên mỗi tấm bìa Việt đã viết một trong các số của dãy số: 1; 4; 7; 10; 13; ... theo thứ tự sau: Tấm thứ nhất viết số 1; Tấm thứ hai viết số 4; Tấm thứ ba viết số 7; v.v... Việt lại tiếp tục viết vào mặt sau của mỗi tấm bìa đó một trong các số của dãy số trên nhưng theo thứ tự khác. Như vậy, mỗi tấm bìa được viết 2 số của dãy số trên, cộng 2 số đã viết trên mỗi tấm bìa ta được tất cả 671 số. Hỏi tích của 671 số này là một số chẵn hay lẻ?

Bài giải. Dãy số đã cho có 671 số bắt đầu từ một số lẻ và cuối cùng là một số lẻ; dãy số này có đặc điểm là các số lẻ và số chẵn xen kẽ và kế tiếp nhau: Cứ một số lẻ lại đến một số chẵn. Do đó số các số lẻ nhiều hơn các số chẵn là 1 số hạng. Có các trường hợp sau:

+ Trên mỗi tấm bìa đều có hai số chẵn hoặc hai số lẻ thì tổng hai số trên một tấm

bìa là một số chẵn. Do đó tích của 671 số này là một số chẵn.

+ Trên mỗi tấm bìa có một số lẻ và một số chẵn thì tổng hai số đó là một số lẻ. Chắc chắn còn một tấm bìa có hai số lẻ nên tổng hai số đó là một số chẵn. Tích của một số chẵn với các số tự nhiên đều có kết quả là một số chẵn.

Vậy tất cả các trường hợp trên thì tích đều là số chẵn.

Nhận xét. Một số bạn cho rằng tích có thể là số chẵn hoặc số lẻ. Kết luận này sai.

Các bạn có bài đúng là: *Kiểu Đỗ Minh Ngọc*, *Phạm Lê Phương Anh*, *Nguyễn Đức Mạnh*, *Phạm Hoàng Việt*, 5H5, TH Chu Văn An, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Phan Thị Mỹ Long*, 5A, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Nguyễn Thị Linh Trang*, 4D, TH Cầu Giát, Quỳnh Lưu, **Nghệ An**.

QUANG CẬN

Bài toán xanh số 4.

Nếu nước biển dâng lên 1 m thì đồng bằng Bắc Bộ ngập 10000 km², Trung Bộ ngập 5000 km² và đồng bằng Nam Bộ ngập 25000 km². Diện tích cả nhà, đất và vườn của bạn Việt là một sào Bắc Bộ. Hỏi diện tích bị ngập gấp bao nhiêu lần đất của gia đình Việt? (Một sào Bắc Bộ là 360 m²).

Bài giải. Tổng diện tích bị ngập ở đồng bằng Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Bộ là:

$$10000 + 5000 + 25000 = 40000 \text{ (km}^2\text{)}.$$

$$\text{Đổi } 40000 \text{ km}^2 = 40000000000 \text{ m}^2.$$

Diện tích bị ngập gấp số lần tổng diện tích nhà, sân và vườn của bạn Việt là:

$$40000000000 : 360 = 11111111 \text{ (lần)}.$$

Đáp số: 11111111 lần.

Nhận xét. Thật đáng tiếc vì một số bạn biết cách giải nhưng lại đổi sai 40000 km² = 40000000 m² (?) nên kết quả bị sai.

TTT xin tuyên dương một bạn duy nhất có lời giải đúng là *Vũ Minh Anh*, số 5A, lô 22, Đông Khê, Ngô Quyền, **Hải Phòng**.

KIM CƯƠNG

HƯỚNG DẪN GIẢI BÀI TẬP

CHUYÊN MỤC GIẢI TOÁN THỂ NÀO?

(TTT 129)

Bài 1. Một ca nô đi xuôi dòng trên khúc sông CD hết 48 phút, với vận tốc 32,5 km/giờ. Ca nô đó đi ngược dòng hết 1 giờ 18 phút. Tính vận tốc dòng nước.

Bài giải. Đổi: 48 phút = 0,8 giờ.

1 giờ 18 phút = 1,3 giờ.

Quãng sông CD dài là:

$$32,5 \times 0,8 = 26 \text{ (km)}.$$

Vận tốc ca nô khi đi ngược dòng là:

$$26 : 1,3 = 20 \text{ (km/giờ)}.$$

Vận tốc dòng nước chảy là:

$$(32,5 - 20) : 2 = 6,25 \text{ (km/giờ)}.$$

Đáp số: 6,25 km/giờ.

Bài 2. Một xuồng máy xuôi khúc sông AB hết 6 giờ, ngược khúc sông BA hết 8 giờ. Hãy tính chiều dài khúc sông đó, biết rằng vận tốc dòng nước là 50 m/phút.

Bài giải. Đổi: 50 m/phút = 3 km/giờ.

Trong 1 giờ ca nô xuôi dòng được số phần quãng sông là:

$$1 : 6 = \frac{1}{6} \text{ (quãng sông)}.$$

Trong 1 giờ ca nô ngược dòng được số phần quãng sông là:

$$1 : 8 = \frac{1}{8} \text{ (quãng sông)}.$$

3 km ứng với số phần quãng sông là:

$$\left(\frac{1}{6} - \frac{1}{8} \right) : 2 = \frac{1}{48} \text{ (quãng sông)}.$$

Quãng sông AB dài là:

$$3 \times 48 = 144 \text{ (km)}.$$

Đáp số: 144 km.

Bài 3. Vào lúc 6 giờ 30 phút, một ca nô khởi hành từ bến A đến bến B. Đến bến B, ca nô nghỉ 2 giờ 15 phút rồi từ bến B trở về bến A và đến bến A lúc 14 giờ 45 phút cùng ngày. Tính khoảng cách từ bến A đến bến B. Biết rằng vận tốc riêng của ca nô là 24,3 km/giờ và vận tốc của dòng nước là 2,7 km/giờ.

Bài giải. Vận tốc của ca nô khi đi xuôi dòng là:

$$24,3 + 2,7 = 27 \text{ (km/giờ)}.$$

Vận tốc của ca nô khi đi ngược dòng là:

$$24,3 - 2,7 = 21,6 \text{ (km/giờ)}.$$

Tổng thời gian chuyển động của ca nô cả đi lẫn về là:

$$14 \text{ giờ } 45 \text{ phút} - 6 \text{ giờ } 30 \text{ phút} - 2 \text{ giờ } 15 \text{ phút} = 6 \text{ giờ}.$$

Tỉ số vận tốc xuôi vận tốc ngược dòng là:

$$27 : 21,6 = \frac{5}{4}.$$

Trên cùng một quãng đường thì vận tốc và thời gian là hai đại lượng tỉ lệ nghịch với nhau nên tỉ số thời gian đi xuôi dòng và ngược dòng của

ca nô là $\frac{4}{5}$. Nếu coi thời gian xuôi dòng là 4 phần bằng nhau thì thời gian ngược dòng là 5 phần.

Thời gian ca nô đi xuôi dòng là:

$$6 : (4 + 5) \times 4 = \frac{8}{3} \text{ (giờ)}.$$

Quãng sông AB dài là:

$$27 \times \frac{8}{3} = 72 \text{ (km)}.$$

Đáp số: 72 km.

Bài 4. Một ca nô xuôi khúc sông AB hết 4 giờ và ngược khúc sông BA hết 6 giờ. Một cái phao trôi theo dòng nước từ A đến B hết mấy giờ?

Bài giải. Trong 1 giờ ca nô xuôi dòng được số phần quãng sông là:

$$1 : 4 = \frac{1}{4} \text{ (quãng sông)}.$$

Trong 1 giờ ca nô ngược dòng được số phần quãng sông là:

$$1 : 6 = \frac{1}{6} \text{ (quãng sông)}.$$

Trong 1 giờ cái phao trôi theo dòng nước được số phần quãng sông là:

$$\left(\frac{1}{4} - \frac{1}{6} \right) : 2 = \frac{1}{24} \text{ (quãng sông)}.$$

Thời gian cái phao trôi hết khúc sông AB là:

$$1 : \frac{1}{24} = 24 \text{ (giờ)}.$$

Đáp số: 24 giờ.



● *Kì này* **TRĂNG** *trong thành ngữ tục ngữ*

Mặt Trăng xuất hiện trong không ít câu tục ngữ thành ngữ của nhân dân ta, đặc biệt là trong những câu nói về thời tiết và về công việc nhà nông. Một bạn nhỏ sưu tầm được mấy câu nhưng do sơ suất bạn ấy đã nhầm lẫn vài chỗ. Các bạn hãy tìm và sửa giúp nhé!

- *Tổ trăng mười bốn được tầm*
Tổ trăng hôm rằm thì được lúa xuân
- *Trăng quầng tốt lúa nở*
Trăng tỏ tốt lúa sâu
- *Trăng rằm nước cạn*
- *Trăng vàng thì hạn*
Trăng trắng thì mưa
- *Trống lúa tháng năm xem trăng rằm tháng*

tám

Trống khoai tháng mười xem trăng mồng mười tháng tư

THU HẰNG



● *Kết quả* **Tháng nào nhỉ?** (TTT 127+128)

Câu trả lời đúng của kì này là:

- Tháng bảy kiến bò, chỉ lo lại lụt
- Tháng bảy heo may, chuồn chuồn bay

thì bão

- Tháng tám nắng râm trái bưởi
- Tháng bảy mưa gầy cành tràm
- Tháng ba mưa dầm, tháng tám mưa cơn
- Tháng bảy kiến đàn, đại ngàn hồng thủy
- Đêm tháng năm chưa nằm đã sáng
- Ngày tháng mười chưa cười đã tối

Chúc mừng các bạn được nhận quà:
Nguyễn Trung Kiên, 3C, TH Quang Trung,
Hoàn Kiếm, Nguyễn Hoàng Linh, số 244
Nghĩa Dũng, Ba Đình, **Hà Nội**; Lê Văn Minh

Tuấn, 2A, TH Đại Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**;
Tập thể lớp 3C, 4A, TH Phú Lâm 1, Tiên Du,
Bắc Ninh.

HUYỀN THANH



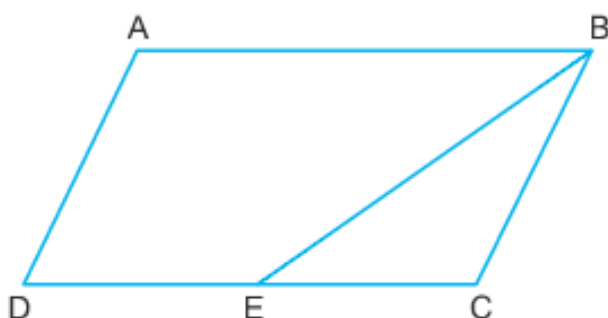
ĐỀ OLYMPIC TOÁN TUỔI THƠ NĂM 2011

TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thời gian làm bài: 30 phút

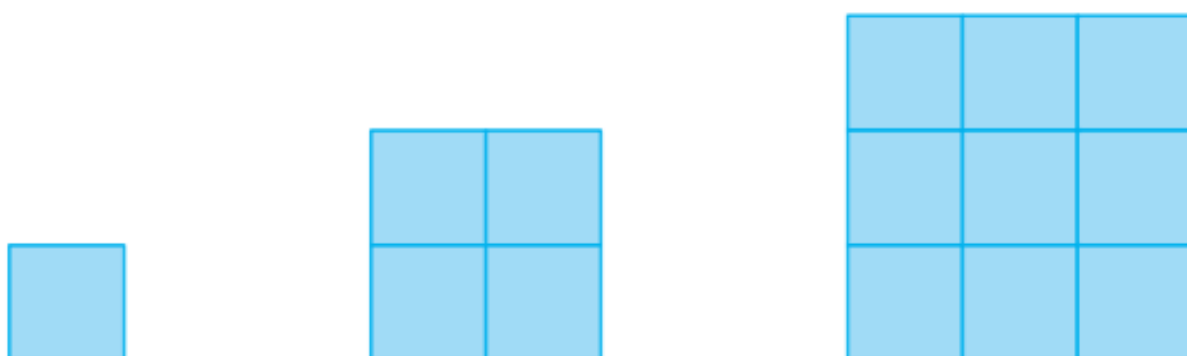
1. Tính: $A = 1 + \frac{1}{2} + \frac{1}{4} + \frac{1}{8} + \dots + \frac{1}{2048} + \frac{1}{4096}$

2. Trong hình bình hành ABCD, BE = EC. Diện tích tam giác EBC là 2 cm^2 . Hỏi diện tích hình bình hành ABCD là bao nhiêu xăng-ti-mét vuông?



3. Khi nhân một số với 12. Một bạn sơ ý đã đặt hai tích riêng thẳng cột như phép cộng nên được tích là 4248. Tìm tích đúng.

4. Một dãy hình vuông được tạo thành từ các viên gạch vuông. Mỗi hình vuông sau có cạnh dài hơn so với cạnh của hình vuông trước là 1 viên. Ba hình vuông đầu tiên được chỉ ra trên hình vẽ. Hỏi hình vuông thứ 500 có nhiều hơn hình vuông thứ 499 bao nhiêu viên gạch?



5. Khi chia 31513 và 34369 cho cùng một số có 3 chữ số người ta nhận được những số dư như nhau. Hỏi số dư đó bằng bao nhiêu?

6. Khi cộng thêm vào cả tử và mẫu số của phân số $\frac{3}{7}$ với cùng một số tự nhiên ta được một phân số bằng $\frac{102}{103}$. Tìm số tự nhiên đó.

7. Trong đợt tết trồng cây lớp 4A trồng được 21 cây, 4B trồng được 22 cây, 4C trồng được 29 cây. Tìm số cây của lớp 4D, biết số cây trồng được của lớp 4D nhiều hơn số cây trung bình cộng của cả 4 lớp là 6 cây.

8. *"Tang tảng lúc trời mới rạng đông
Rủ nhau đi hái mấy quả bòng
Mỗi người năm quả, thừa năm quả
Mỗi người sáu quả, một người không?"*

Hỏi có bao nhiêu người, bao nhiêu quả bòng?

9. Có bao nhiêu số có 3 chữ số tận cùng bằng 5? Tìm tổng các số ấy.

10. Trung bình cộng của hai số là 46. Nếu viết thêm chữ số 4 vào bên phải số thứ nhất thì được số thứ hai. Hãy tìm hai số đó.

11. Một mảnh vườn hình chữ nhật có chu vi bằng chu vi một thửa ruộng hình vuông cạnh 80 m. Nếu giảm chiều dài mảnh vườn đi 30 m và tăng chiều rộng thêm 10 m thì mảnh vườn sẽ trở thành hình vuông. Tính diện tích mảnh vườn.

12. Ba bạn Lan, Đào, Hồng có một số kẹo. Số kẹo của Lan và Đào là 12, Đào và Hồng là 14, Lan và Hồng là 10. Hỏi cả ba bạn có tất cả bao nhiêu cái kẹo?

13. Cho một hình chữ nhật có chiều dài 20 cm, chiều rộng 15 cm. Cắt ở 4 góc đi 4 hình vuông khác nhau, chu vi mỗi hình vuông lần lượt là 4 cm, 8 cm, 12 cm, 16 cm. Tính chu vi của hình còn lại sau khi cắt.

14. Trước đây vào lúc tuổi anh bằng tuổi em hiện nay thì tuổi anh gấp đôi tuổi em. Biết rằng hiện nay tổng số tuổi của cả hai anh em là 60. Tính tuổi của mỗi người hiện nay?

15. Năm 2011, bố 40 tuổi, tuổi hai con là 13 tuổi và 7 tuổi. Hỏi đến năm nào thì tổng số tuổi của hai người con đúng bằng $\frac{2}{3}$ tuổi của bố?

16. (Tự luận)

Có ba bình đựng nước nhưng chưa đầy. Nếu đổ $\frac{1}{3}$ số nước ở bình thứ nhất sang bình thứ hai rồi đổ $\frac{1}{4}$ số nước hiện có ở bình thứ hai sang bình thứ ba. Cuối cùng đổ $\frac{1}{10}$ số nước hiện có ở bình thứ ba sang bình thứ nhất thì mỗi bình đều có 9 l nước. Tính số nước có trong mỗi bình lúc đầu.



• Kết quả Quay một góc (TTT 127+128)

Bài giải. I am at point X and facing the cinema. I make a $\frac{3}{4}$ - turn in an anti-clockwise direction. I am now facing the railway - station.

Nhận xét. TTT rất vui vì có nhiều bạn vừa giỏi tiếng Anh vừa ham hiểu thực tế. Tuy nhiên một số bạn không đọc phần bài tập nên đã làm cả 3 câu a, b, c trong bài gửi đến TTT. Ngụ ý tác giả là các bạn tự điền vào chỗ chấm trong các câu a, b, c để luyện tập và chỉ cần gửi về tòa soạn lời giải phần bài tập (phía dưới). Xin tuyên dương các bạn có bài giải tốt là: Tạ Khắc Thắng, 4A, TH Long Châu, Yên Phong, **Bắc Ninh**; Phạm Minh Tú, 3C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Phan Thị Mỹ Long, 5A, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Nhóm "Những cậu bé tài ba", 3A, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

KIM CƯƠNG



MỜI xuống đây chơi

GIANG KHẮC BÌNH

Trăng Trung thu tươi cười
Nhô lên sau đối cổ.

Các ao hồ lớn nhỏ
Đều tràn ngập ánh trăng!

Trăng đùa sóng lặn tằm,
Trăng rải vàng rải bạc,

Trăng thổi làn gió mát,
Trăng phủ lụa xóm làng.

Đồng quê trở mơ màng
Đẹp như trong thần thoại.

Ếch gọi:

- Trăng đẹp!

Vạc gọi:

- Trăng đẹp!

Tất cả gọi:

- Trăng đẹp!

Mời xuống đây chơi!

Trăng Trung thu nhận lời

Xuống tham gia rước đuốc,

Đèn Ông Trăng nhịp bước,

Đèn Ông Sao bước theo.

Tất cả nổi mừng reo,

Lượn giữa trời trăng sáng.

VÔ QUẢNG

"Trung thu trăng sáng như gương..."

Trăng thì mùa nào cũng có, nhưng rằm tháng Tám, dịp Trung thu là những ngày trăng đẹp nhất. Có nhiều lí do, song có lẽ lí do thuyết phục nhất: đó là trăng của các em.

Trăng Trung thu tươi cười

Nhô lên sau đối cổ.

Các ao hồ lớn nhỏ

Đều tràn ngập ánh trăng!

Ngay từ đầu bài thơ đã thấy trăng "tươi cười". Với các em thì trăng là "chị Hằng" - người chị thân thiết, yêu thương. Dù khi mờ khi tỏ, dù ở xa hay gần, cứ dịp Trung thu, chị lại dành cho các em một đêm thật trọn vẹn, bởi thế nên "Các ao hồ lớn nhỏ - Đều tràn ngập ánh trăng".

Không chỉ soi sáng trời đêm để các em ở khắp nơi cùng chung vui phá cỗ, chị Hằng còn làm rất nhiều việc: nào là "đùa sóng lặn tằm", "rải vàng rải

bạc", rồi "thổi làn gió mát", "phủ lụa xóm làng"... Chị đã biến đêm Trung thu thành một đêm "thần thoại":

Đồng quê trở mơ màng

Đẹp như trong thần thoại.

Các em đùa vui dưới trăng, được tắm mình trong không gian thần thoại, cổ tích, có "chú Cuội ngồi gốc cây đa", có cô Tấm đi xe song mã, có chàng hoàng tử cười ngựa lục lạc vàng, có nàng Bạch Tuyết và bảy chú lùn đang nô đùa dưới trăng sáng...

Với các em, như thế vẫn chưa trọn vẹn...

Ếch gọi:

- Trăng đẹp!

Vạc gọi:

- Trăng đẹp!

Tất cả gọi:

- Trăng đẹp!

Đọc những câu thơ, cứ thấy thấp thoáng nụ cười hóm hỉnh của Võ Quảng. Không phải "Trăng ơi, từ đâu đến...", cũng không gọi "Trăng ơi xuống đây chơi" mà là "Trăng đẹp! Trăng đẹp!". Bởi vì bên dưới trần gian kia không phải chỉ có các em thiếu nhi mà còn có cả các chú ếch, chú vạc, cô vịt bầu, chị mái mơ... đang cùng nhau phá cỗ. Vì là tiếng của ếch, tiếng của vạc... nên chỉ có thể là "Trăng đẹp! Trăng đẹp!" thôi.

Và trăng (tức chị Hằng) đã nhận lời để đêm Trung thu càng vui hơn nữa. Vui nhất là lúc rước đèn, không chỉ có trăng mà còn có cả các vì sao cùng xuống chung vui:

Đèn Ông Trăng nhịp bước,

Đèn Ông Sao bước theo.

Đó mới đúng là một đêm Trung thu trọn vẹn, khi các em được sống trong thế giới của mình, được hòa mình với thiên nhiên, trời mây, non nước.

Và đêm trăng đẹp cũng còn bởi tấm lòng của nhà thơ. Bằng thủ pháp nhân hóa, với tất cả tấm lòng dành cho các em, nhà thơ Võ Quảng đã đem đến cho các em cả bầu trời với muôn vàn tinh tú, cả trái đất với những cò, những vạc, những hoa lá cỏ cây...



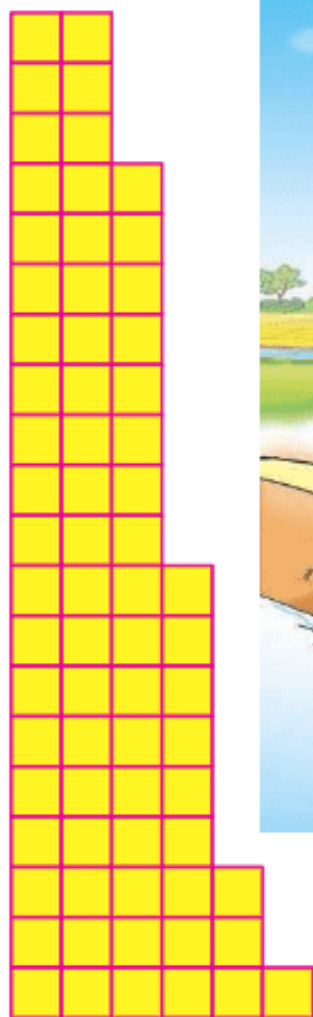
• *Kết quả* (TTT 127+128)

Sắc thái của màu đỏ

• *Kì này*

Con gì?

Trên mỗi hàng ngang là tên một "con" mặc dù chúng không phải là con vật. Bạn hãy tìm các từ đó và điền vào cho thật đúng để thấy được cái hay, cái thú vị của Tiếng Việt nhé.



NGUYỄN ĐỨC

Các từ (từ trên xuống): ỚI, LỪ, AU, TÍA, ỦNG, SẤM, RỰC, GAY, HOE, TƯƠI, CHÓI, CHÓT, BỪNG, THẮM. Còn nhiều từ khác thể hiện sắc thái của màu đỏ như: CHÓE, HỎN, LỤNG,... TTT xin chúc mừng các bạn được nhận phần thưởng kì này: *Nhóm "Hoa Anh Đào"*, con bố Minh - sửa xe máy, Cầu Treo, Tân Lập, Yên Mỹ, **Hưng Yên**; *Hoàng Quốc Cường*, 4C, TH Trung Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Nguyễn Minh Anh*, 4D, TH Thụy Hà, Thái Thụy, **Thái Bình**; *Nguyễn Thùy Dương*, 4C1, TH Tam Tiến, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Tạ Khắc Thắng*, 4A, TH Long Châu, Yên Phong, **Bắc Ninh**.

TĐT





Bài toán vui

As I was going to St Ives,
I met a man with seven wives,
Each wife had seven sacks,
Each sacks had seven cats,
Each cat had seven kits:
Kits, cats, sacks and wives,
How many were going to St Ives?

TRẦN THANH NGÀ (sf)



● Kết quả Ô chữ Computer (TTT 127+128)

Có lẽ khái niệm COMPUTER vẫn còn tương đối xa lạ với nhiều bạn nhỏ cấp Tiểu học. Rất ít bạn gửi bài giải ô chữ kì này. Và chỉ duy nhất một bạn có đáp án đúng: Đoàn Lê Phương Linh, 4A4, TH thị trấn Vũ Thư, Vũ Thư, Thái Bình. Chủ Vườn sẽ sớm gửi quà tặng đến bạn Phương Linh.

Các từ hàng ngang (từ trên xuống): CPU - (viết tắt của chữ **C**entral **P**rocessing **U**nit) đơn vị xử lí trung tâm; MONITOR - màn hình; MEMORY - bộ nhớ; FLOPPY DISK - đĩa mềm; MOUSE - chuột; PRINTER - máy in; KEYBOARD - bàn phím; INTERNET - mạng internet.

Chúc các bạn bước vào năm học mới với sức khỏe tốt, tinh thần tốt để đạt được thành tích cao và có thêm điều kiện làm quen với COMPUTER.

Chủ Vườn

Đến với... (Tiếp theo trang 21)

Chú ý: Nhóm phụ âm đầu lưỡi sau “zh, ch, sh, r” chỉ kết hợp với nguyên âm sau đầu lưỡi là i³, kí hiệu là [i], tuy viết là “i” nhưng đọc như “ư” trong tiếng Việt.

Tập viết.





Chuyện dạy và học toán



CÙNG NHAU NHÂN NHẨM

BÌNH CHI (Hà Nội)

Bài viết số 117 có tác giả Phạm Thị yến đã đề cập đến một số cách nhân nhẩm. Để giúp các bạn có thêm kinh nghiệm, bài viết này tôi muốn cung cấp cách nhân nhẩm trong cả phép cộng, trừ, nhân, chia trong một số trường hợp. Chúng ta cùng tìm hiểu nhé.

1. Thêm vào số hạng này và bớt ở số hạng kia cùng một số đơn vị.

Ví dụ 1. Tính nhẩm:

a) $45 + 98$

b) $296 + 329$

Phân tích. a) Vì $98 + 2 = 100$ nên ta có thể lấy 2 từ số 45.

b) Vì $296 + 4 = 300$ nên có thể lấy 4 từ số 329

Bài giải.

$$\begin{aligned} \text{a) } 45 + 98 &= (45 - 2) + (98 + 2) \\ &= 43 + 100 \\ &= 143 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) } 296 + 329 &= (296 + 4) + (329 - 4) \\ &= 300 + 325 \\ &= 625 \end{aligned}$$

2. Cùng thêm hoặc cùng bớt ở số bị trừ đi cùng một số đơn vị.

Ví dụ 2. Tính nhẩm:

a) $536 - 198$

b) $1456 - 1012$

Phân tích. Vì $198 + 2 = 200$ nên cùng thêm vào số bị trừ và số trừ 2 đơn vị.

b) Vì $1012 - 12 = 1000$ nên cùng bớt ở số bị trừ và số trừ đi 12.

Bài giải.

$$\begin{aligned} \text{a) } 536 - 198 &= (536 + 2) - (198 + 2) \\ &= 538 - 200 \\ &= 338 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) } 1456 - 1012 &= (1456 - 12) + (1012 - 12) \\ &= 1444 + 1000 \\ &= 2444 \end{aligned}$$

Lưu ý: trong phép trừ nhẩm ta nên làm tròn số trừ.

3. Nhân thừa số này đồng thời chia thừa số kia cho cùng một số tự nhiên khác 0.

Ví dụ 3. Tính nhẩm:

a) 68×5

b) $12 \times 25 \times 5$

Phân tích. a) Vì $2 \times 5 = 10$ nên ta nhân 5 với 2 đồng thời chia 68 cho 2.

b) Vì $25 \times 4 = 100$ nên ta nhân 25 với 4 đồng thời chia 12 cho 4.

Bài giải.

$$\begin{aligned} \text{a) } 68 \times 5 &= (68 : 2) \times (5 \times 2) \\ &= 34 \times 10 \\ &= 340 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) } 12 \times 25 \times 5 &= (12 : 4) \times 5 \times (25 \times 4) \\ &= 3 \times 5 \times 100 \\ &= 1500 \end{aligned}$$

Lưu ý. Chỉ nên dùng cách nhân nhẩm này khi trong tích có một thừa số chia hết cho số cần nhân với một trong các thừa số còn lại.

4. Nhân nhẩm cả số bị chia và số chia với cùng một số tự nhiên khác 0.

Ví dụ 4. Tính nhẩm:

a) $2400 : 50$

b) $1400 : 25$

(Xem tiếp trang 53)

Có thể bạn



CHƯA BIẾT

SỰ HẤP DẪN CỦA SỐ 9

TRƯƠNG CÔNG THÀNH (Hà Nội)

Số 9 là số lớn nhất có một chữ số, là số chia hết cho 3, là số liền trước số 10. Chỉ đơn giản thế sao? Hãy cùng khám phá vẻ đẹp của nó các bạn nhé!

1. Một tính chất đáng ngạc nhiên khác của số 9 xuất hiện trong phép nhân 9 với một số nào đó có 2 chữ số hoặc nhiều hơn.

Ví dụ: Xét phép nhân 65437×9

Một sự đan xen các thuật toán thường dùng là như sau:

Bước 1. Lấy 10 trừ đi chữ số hàng đơn vị của thừa số thứ nhất. $10 - 7 = 3$

Bước 2. Lấy 9 trừ đi chữ số hàng chục rồi cộng với chữ số hàng đơn vị:

$$9 - 3 + 7 = 13$$

Bước 3. Lấy 9 trừ đi chữ số hàng trăm, cộng với chữ số hàng chục và cộng với 1 (nhớ ở bước 2).

$$9 - 4 + 3 + 1 = 9$$

Bước 4. Lấy 9 trừ đi chữ số hàng nghìn, cộng với chữ số hàng trăm.

$$9 - 5 + 4 = 8$$

Bước 5. Lấy 9 trừ đi chữ số hàng chục nghìn, cộng với chữ số hàng nghìn.

$$9 - 6 + 5 = 8$$

Bước 6. Lấy chữ số đầu tiên bên trái của thừa số thứ nhất trừ đi 1.

$$6 - 1 = 5$$

Lưu ý. Tổng nào đó có 2 chữ số thì cộng hàng chục sang tổng kế cận.

Bước 7. Liệt kê các kết quả theo thứ tự từ dưới lên, ta được kết quả của phép nhân

$$65437 \times 9 = 588933$$

2. Để kích thích trí tưởng tượng hơn nữa, đối với các tính chất khác lạ của số 9, bạn cần nhân 12 345 679 với 9 bội đầu tiên của số 9 và ghi lại kết quả.

$$12\,345\,679 \times 9 = 111\,111\,111$$

$$12\,345\,679 \times 18 = 222\,222\,222$$

$$12\,345\,679 \times 27 = 333\,333\,333$$

$$12\,345\,679 \times 36 = 444\,444\,444$$

$$12\,345\,679 \times 45 = 555\,555\,555$$

$$12\,345\,679 \times 54 = 666\,666\,666$$

$$12\,345\,679 \times 63 = 777\,777\,777$$

$$12\,345\,679 \times 72 = 888\,888\,888$$

$$12\,345\,679 \times 81 = 999\,999\,999$$

3. Bây giờ hãy viết ngược dãy các số tự nhiên liên tiếp từ 1 đến 9 và nhân mỗi số đó với 9 bội đầu tiên của 9. Các kết quả thật đáng kinh ngạc.

$$987\,654\,321 \times 9 = 8\,888\,888\,889$$

$$987\,654\,321 \times 18 = 17\,777\,777\,778$$

$$987\,654\,321 \times 27 = 26\,666\,666\,667$$

$$987\,654\,321 \times 36 = 35\,555\,555\,556$$

$$987\,654\,321 \times 45 = 44\,444\,444\,445$$

$$987\,654\,321 \times 54 = 53\,333\,333\,334$$

$$987\,654\,321 \times 63 = 62\,222\,222\,223$$

$$987\,654\,321 \times 72 = 71\,111\,111\,112$$

$$987\,654\,321 \times 81 = 80\,000\,000\,001$$

4. Một vài tính chất thú vị khác của số 9 được nêu ra dưới đây.

$$9 \times 9 = 81$$

$$99 \times 99 = 9801$$



CÙNG NHAU ... (Tiếp theo trang 51)

Phân tích. a) Vì $50 \times 2 = 100$ nên nhân cả số bị chia và số chia với 2.

b) $25 \times 4 = 100$ nên nhân cả số bị chia và số chia với 4.

Bài giải.

$$\begin{aligned} \text{a) } 2400 : 50 &= (2400 \times 2) : (50 \times 2) \\ &= 4800 : 100 \\ &= 48 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) } 1400 : 25 &= (1400 \times 4) : (25 \times 4) \\ &= 5600 : 100 \\ &= 56 \end{aligned}$$

5. Vận dụng tính chất nhân một số với một tổng, nhân một số với một hiệu.

Ví dụ 5. Tính nhẩm:

a) 126×102

b) 56×98

Phân tích. Vì $102 = 100 + 2$ và $98 = 100 - 2$

nên có thể thay 102 bằng $100 + 2$ và 98 bằng $100 - 2$ rồi vận dụng phép nhân một số với một tổng, nhân một số với một hiệu.

Bài giải.

$$\begin{aligned} \text{a) } 126 \times 102 &= 126 \times (100 + 2) \\ &= 126 \times 100 + 126 \times 2 \\ &= 12600 + 252 \\ &= 12852 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) } 56 \times 98 &= 56 \times (100 - 2) \\ &= 5600 - 112 \\ &= 5488. \end{aligned}$$

Trên đây là một vài cách tính nhẩm đơn giản nhưng lại rất thuận lợi trong khi tính toán. Mong các bạn hãy vận dụng trong quá trình giải toán để có thể đưa ra kết quả nhanh chóng, chính xác.

Chúc các bạn thành công!



$$\begin{aligned} 999 \times 999 &= 998001 \\ 9999 \times 9999 &= 99980001 \\ 99999 \times 99999 &= 9999800001 \\ 999999 \times 999999 &= 999998000001 \\ 9999999 \times 9999999 &= 99999980000001. \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} 99999 \times 2 &= 199998 \\ 99999 \times 3 &= 299997 \\ 99999 \times 4 &= 399996 \\ 99999 \times 5 &= 499995 \\ 99999 \times 6 &= 599994 \\ 99999 \times 7 &= 699993 \\ 99999 \times 8 &= 799992 \\ 99999 \times 9 &= 899991. \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} 1 \times 9 + 2 &= 11 \\ 12 \times 9 + 3 &= 111 \\ 123 \times 9 + 4 &= 1111 \\ 1234 \times 9 + 5 &= 11111 \\ 12345 \times 9 + 6 &= 111111 \\ 123456 \times 9 + 7 &= 1111111 \\ 1234567 \times 9 + 8 &= 11111111 \\ 12345678 \times 9 + 9 &= 111111111. \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} 9 \times 9 + 7 &= 88 \\ 98 \times 9 + 6 &= 888 \\ 987 \times 9 + 5 &= 8888 \\ 9876 \times 9 + 4 &= 88888 \\ 98765 \times 9 + 3 &= 888888 \\ 987654 \times 9 + 2 &= 8888888 \\ 9876543 \times 9 + 1 &= 88888888 \\ 98765432 \times 9 + 0 &= 888888888. \end{aligned}$$

Các bạn được thưởng kì này Thi giải toán qua thư

(TTT1 số 127+128)

Hồ Tấn Việt; Nguyễn Thị Thúy Liên; Nguyễn Thị Mộng Diệp; Nguyễn Thị Thúy Kiều; Nguyễn Việt Bảo Ngân, 4A, TH số 2 thị trấn Đập Đá, An Nhơn, Bình Định; Lưu Thu Hằng, 5H5, TH Chu Văn An, Ngô Quyền, Hải Phòng; Phan Ngọc Nguyên; Nguyễn Thị Linh Trang, 4D, TH Cầu Giát, Quỳnh Lưu, Nghệ An; Nguyễn Đức Mạnh; Phạm Lê Phương Anh, 5H5, TH Ngô Văn An, Ngô Quyền, Hải Phòng; Tập thể 5B; 4A, TH Mĩ Lộc I, Can Lộc, Hà Tĩnh.

IQ ĐO TRÍ THÔNG MINH

● *Kì này*

Chọn hình nào?

● *Kết quả*

SỐ NÀO?

(TTT 127+128)

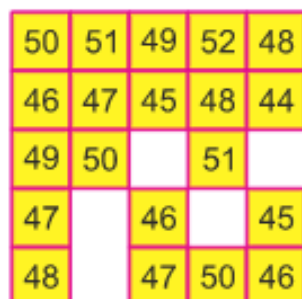
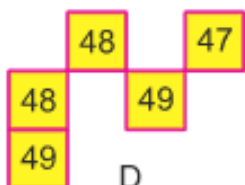
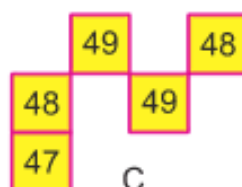
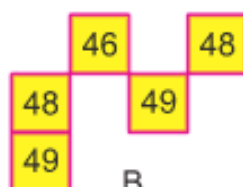
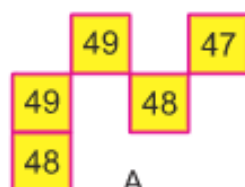
Nhận xét. Tòa soạn nhận được rất nhiều bài của các bạn gửi về. Đa số các bạn làm đúng.

Quy luật: Tổng của bốn số ở đỉnh của các hình vuông đều bằng 35 là số ở giữa. Vậy số cần điền là số 9.

Các tập thể và cá nhân sau nhận giải kì này: *Tập thể lớp 2A, TH Đại Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh; Phạm Minh Tú, 3C, TH Cầu Gồ, Yên Thế, Bắc Giang; Nguyễn Ngọc Hà, 3C, TH Văn Tự, Thường Tín, Hà Nội; Nguyễn Mai Hiếu, 4B, TH Thu Thủy, Cửa Lò, Nghệ An; Cao Nguyễn Văn Hằng, số nhà 92, phố Đạo Sơn, thị trấn Bút Sơn, Hoàng Hóa, Thanh Hóa.*

NGUYỄN XUÂN MAI

Bạn chọn hình nào trong 4 hình dưới đây để ghép vào hình vuông số sao cho hợp logic?



PHẠM QUỲNH

(Công ty cổ phần Sách giáo dục Hà Nội)



BẢNG THÔNG MINH



● *Kết quả* HIỆN BAO NHIÊU VỚI 100 LẦN TUNG?

(TTT 127+128)

Đề ra không khó chỉ yêu cầu "kiên trì" làm thực hành: 100 lần tung hai con xúc sắc cộng số chấm, ghi kết quả theo bảng đã cho và viết nhận xét. Nhưng số bạn gửi bài về không nhiều. Có bài số lần tung lại không đến 100 và không có bài nào viết nhận xét. Nếu các bạn chọn được hai con xúc sắc đồng chất (các mặt có khả năng xuất hiện như nhau), ta sẽ có kết quả các tổng khác nhau sẽ có số lần xuất hiện tương đối gần nhau. Quà tặng lần này dành để lại cho kì tới.

NGUYỄN XUÂN MAI



Bài 1. Tìm một số tự nhiên, biết rằng số đó chia cho 3 dư 1, chia cho 5 dư 3, chia cho 7 dư 5, chia cho 9 dư 7 và tổng các thương bằng 244.

VÕ MINH TRUNG
(Sở Giáo dục & Đào tạo Đà Nẵng)

Bài 2. Tìm các số tự nhiên a, b , biết rằng:
 $1357 \times a + 6 \times b = 2011$.

NGUYỄN ĐỨC TẤN
(TP. Hồ Chí Minh)

Bài 3. Diện tích hình vuông lớn hơn diện tích hình chữ nhật là 112 cm^2 . Độ dài cạnh hình vuông hơn chiều rộng hình chữ nhật là 8 cm và kém chiều dài là 5 cm. Hãy tính diện tích hình vuông.

PHƯƠNG LAN
(ĐHSP Hà Nội)

Bài 4. Nhân dịp nghỉ hè Bi được bố mẹ cho về quê ngoại chơi. Những chú thỏ trong chuồng nhà bà thật ngộ nghĩnh. Bi đếm mãi không được bèn hỏi bà "Bà ơi, nhà bà nuôi bao nhiêu con thỏ?" Bà đáp: "Số thỏ bà nuôi là số lớn nhất có hai chữ số, và số đó chia cho 7 dư 3, chia cho 5 cũng dư 3". Bi nhầm tính nhưng chưa tìm ra số thỏ bà nuôi. Các bạn hãy giúp Bi với.

LÝ THỊ THỦY
(GV. TH Nguyễn Đốc Tín, An Thái,
An Lão, Hải Phòng)

Bài 5. Một đội công nhân xây hai bức tường, diện tích bức tường lớn gấp đôi diện tích bức tường nhỏ. Sau nửa ngày, cả đội xây ở bức tường lớn được một phần thì một nửa đội ở lại xây bức tường lớn và xây hết ngày thì xong, nửa đội kia sang xây ở bức tường nhỏ, hết ngày thì vẫn còn lại một phần tường chưa xây mà 2 người phải xây cả ngày hôm sau mới xong. Hỏi đội công nhân có mấy người? Biết năng suất lao động của mọi người như nhau.

NGUYỄN THỊ HUYỀN
(GV. TH Chũ, Lục Ngạn, Bắc Giang)

BÀI TOÁN XANH SỐ 6

Để duy trì hoạt động các sân gôn trên thế giới cần 10 triệu mét khối nước tưới mỗi ngày. Mỗi ngày một người cần bình quân 2,1 l nước uống và 120 l nước cho các nhu cầu khác. Hỏi lượng nước tưới sân gôn bằng lượng nước uống của bao nhiêu người? Bằng lượng nước sử dụng cho nhu cầu khác của bao nhiêu người?

VKT
(Hà Nội)



**PHIẾU ĐĂNG KÍ
THAM DỰ
CUỘC THI GTQT
NĂM HỌC
2011 - 2012**

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Tổng biên tập: ThS. VŨ KIM THỦY

Thư kí tòa soạn: NGUYỄN XUÂN MAI

Ủy viên: NGUYỄN ANG, TRẦN THỊ KIM CƯƠNG, TS. PHẠM NGỌC ĐỊNH, ThS. VŨ VĂN DƯƠNG, PGS. TS. TRẦN DIỄN HIỂN, PGS. TS. ĐỖ TRUNG HIỆU, VŨ MAI HƯƠNG, PHAN THỊ HƯƠNG, TS. NGUYỄN ĐĂNG QUANG, NGUYỄN ĐỨC TẤN, ThS. LÊ TIẾN THÀNH, TRƯƠNG CÔNG THÀNH, PHẠM VĂN TRỌNG, ThS. LÊ HỒNG VÂN

Trưởng phòng Trị sự: TRỊNH ĐÌNH TÀI

Mĩ thuật: TRẦN NGỌC TRƯỜNG

Kĩ thuật vi tính: ĐỖ TRUNG KIÊN

Trị sự - Phát hành: TRỊNH THỊ TUYẾT TRANG, MẠC THANH HUYỀN, NGUYỄN HUYỀN THANH

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN: TẦNG 5, SỐ 361 ĐƯỜNG TRƯỞNG CHINH, QUẬN THANH XUÂN, HÀ NỘI.

Điện thoại (Tel): 04.35682701; **Điện sao (Fax):** 04.35682702. **Điện thư (E-mail):** toantuoitho@vnn.vn

Trang mạng (Website): <http://www.toantuoitho.vn>

Mã số: 8TT1130M11.

Giấy phép hoạt động báo chí: 31/GP-BVHTT ngày 23/01/2003 - Bộ Văn hóa và Thông tin.

In tại: Xí nghiệp Bản đồ I - Bộ Quốc phòng, Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội. In xong và nộp lưu chiểu tháng 09 năm 2011.

TRONG SỐ NÀY

● **Đến với tiếng Hán**

Bài 23. Tôi đi thư viện

Nguyễn Vũ Loan

21

● **Giải toán thế nào?**

Từ bài toán tạo lập số đến bài toán thực tế

Ngô Văn Nghi

22

● **Toán học và đời sống**

Bài toán cốc nước quả

Đỗ Ngọc Thiện

24

● **Compa vui tính**

Chuột rút chân!

Lê Phương Anh

25

● **Đố vui**

Cụ Thi làm thợ lái đồ

Đoàn Như Triệu

27

● **Truyện tranh TẠI SAO LẠI THẾ?**

Cây đàn của nhà thông thái

Thu Hiền

28

● **Sai ở đâu? Sửa cho đúng!**

Bao nhiêu hình tam giác?

Trần Thị Hảo

31

● **Bảng thông minh**

Làm một lô gô

Vũ Kim Thủy

32

● **Toán tiêu dùng**

Phần chia & chia theo tỉ lệ

Bính Nam Hà

36

● **Bong bóng thì chìm**

Trắng trong thành ngữ tục ngữ

Thu Hằng

45

● **Sang chơi nhà văn**

Mời xuống đây chơi

Giang Khắc Bình

48

● **Chuyện dạy và học toán**

Cùng nhau nhân nhẩm

Bình Chi

51



Mỹ thuật
với Tuổi thơ

Mùa cá

VŨ NAM TRỰC

Câu hỏi kì này: Bức tranh Mùa cá là của họa sĩ Đoàn Hồng. Chú có rất nhiều bức tranh vẽ về biển. Yêu các bạn trẻ, chú gửi đến Toán Tuổi thơ bức tranh này. Bạn hãy viết những dòng cảm nhận về vẻ đẹp của bức tranh, vẻ đẹp của biển và con người vùng biển. Bài viết đừng dài quá, nhớ gửi sớm.

Bài viết hay sẽ được nhận quà tặng.



Tranh: Đoàn Hồng

● Kết quả **Tả núi** (TTT 127+128)

Quế Lâm là thành phố ở phía Đông Bắc Khu tự trị dân tộc Choang, Quảng Tây, Trung Quốc. Thành phố nằm ở phía Tây sông Li Giang (còn gọi là Lệ Giang). Tên thành phố có nghĩa là rừng quế, loại cây mọc ở ven và trong thành phố. Người Trung Quốc coi Quế Lâm là một thành phố thiên đường. Sông Li Giang uốn lượn từ Bắc xuống Nam thành phố. Đi thuyền trên sông du khách đặc biệt chú ý tới núi Con

Voi. Chú Voi đang dùng vòi hút nước từ sông Li trong xanh. Người ta nói rằng đây là con voi mẹ. Con voi con là voi ở núi Thạch Lâm, Côn Minh đã lạc mẹ và ngày ngày vẫn ngóng về Quế Lâm.

Một con voi xanh uống nước bên dòng sông xanh. Cảnh thật ấn tượng và thú vị.

Tiếc là chưa có bạn nào trả lời đúng.

VŨ CHÂU GIANG

NĂM THỨ
MƯỜI HAI

ISSN 1859-266X

132

10/2011

Giá: 7000đ

Tuấn

tuổi thơ 1

DÀNH CHO CẤP TIỂU HỌC

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM - BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



10.10.1954 - 10.10.2011

25.10.2000 BÌNH MINH TUẤN TUỔI THƠ

Tờ báo chỉ có một tờ



(Hai trang TOÁN TUỔI THƠ dành riêng cho lớp Một và lớp Hai)

Kết quả kì trước (TTT 129)

1. Câu đố của Harry Potter:

Đó là các số: 18; 24; 27; 30 và 45. Tất cả các bạn đều làm đúng. Chúc mừng nhé!

2. Câu đố của Dấu Cộng béo:

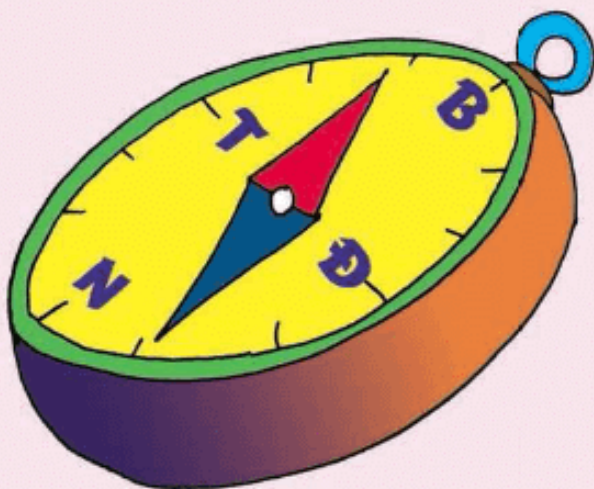
Ngày 12 tháng 1 năm 2004 là đáp án của câu này và cũng là đáp án mà tất cả các bạn đưa ra.

3. Câu đố của Tôn Ngộ Không:

Bạn nào cũng điền đúng: P ở phía Nam của Y và Y ở phía Tây của A.

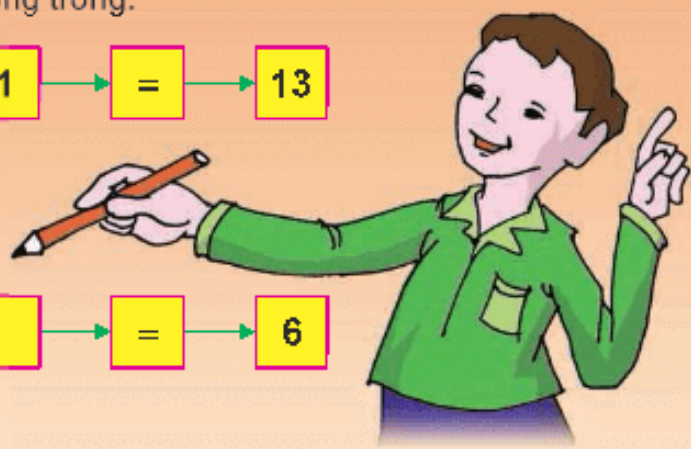
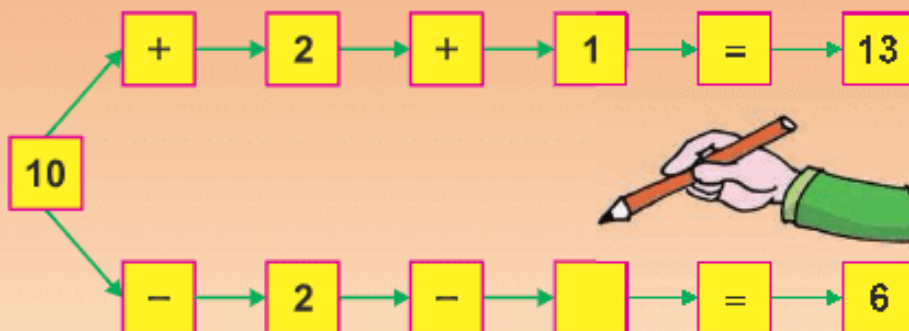
Phần thưởng được trao cho: *Trần Phương Hà*, 1A6, TH Lê Văn Tám, TP. Lào Cai, **Lào Cai**; *Trương Bảo Ngọc*, 2D, TH Phùng Xá, Mỹ Đức, **Hà Nội**; *Lương Tuấn Kiệt*, lớp 2, TH thị trấn Yên Mỹ 1, Yên Mỹ, **Hưng Yên**; *Vũ Thị Mai Phương*, 1A; *Đoàn Bá Khải*, 1B, TH Quốc Tuấn, Nam Sách, **Hải Dương**;

Tống Thị Thu Hương, 2A2, TH Hồ Tùng Mậu, TP. Nam Định, **Nam Định**; *Đặng Thị Mai Hương*, 2A, TH Tiến Đức, Hưng Hà, **Thái Bình**; *Lê Thị Lâm Trinh*, 2C, TH thị trấn Rừng Thông, Đông Sơn, **Thanh Hóa**; *Trần Quốc Hưng*, 1A, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.



Câu đố của Harry Potter

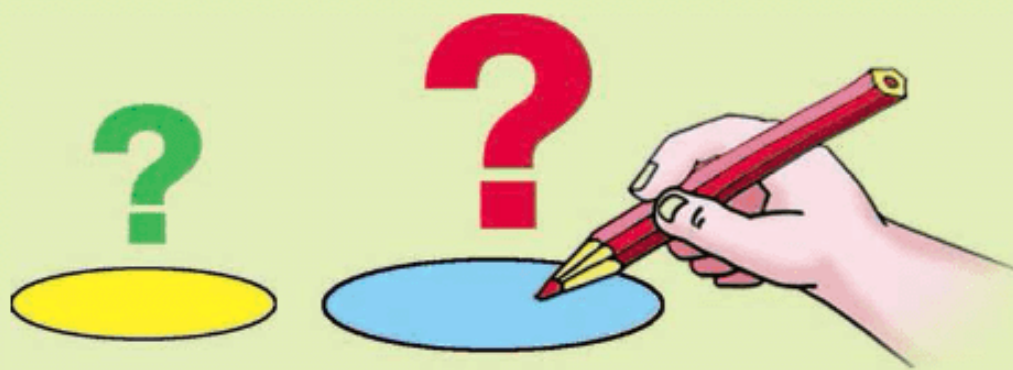
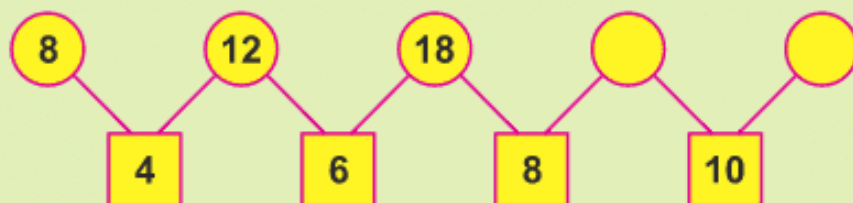
Điền số còn thiếu vào ô vuông trống.





Câu đố của Dấu Cộng béo

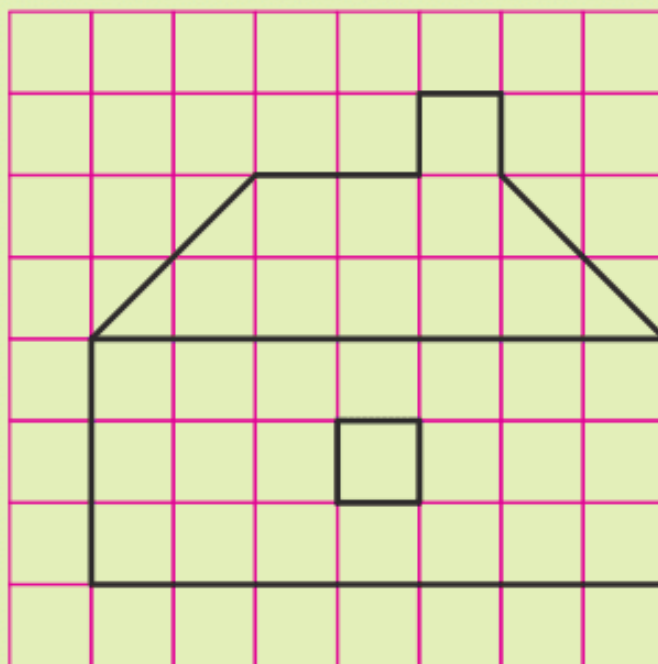
Điền hai số vào hai hình tròn còn trống cho hợp quy luật.



Câu đố của Tôn Ngộ Không

Diện tích của hình ngôi nhà (không tính cửa sổ) chiếm bằng

..... ô vuông.



Họ và tên:

Lớp: Trường:

Địa chỉ nhà:





Bài tham dự Cuộc thi “Ha! Ha!”

Ô tô “teo”

Mình có cậu em con di ruột, vừa được 3 tuổi, tên là Vũ. Vũ hay nói nhưng nói vẫn còn ngọng lằm. Hồi tháng ba vừa qua, ông bà mình tổ chức đi Đền Hùng chơi. Trên đường đi cả nhà được trận cười vỡ bụng. Khi xe ô tô đang chạy, bỗng bé Vũ reo lên, tay chỉ ra phía trước:

- Mẹ ơi, ô tô “teo”!

Cả nhà ngạc nhiên. Thấy vậy, mẹ Vũ giải thích:

- À, Vũ nói ô tô “teo” ấy mà.

Mọi người nhìn theo phía tay Vũ trỏ. Thì ra bên đường có tấm biển quảng cáo lớn của hãng xe ô tô. Trên đó có in hình một chiếc ô tô hiện đại và... rất lớn. Thảo nào bé Vũ nói là ô tô “teo”. Bây giờ, mỗi lần nhìn thấy những

tấm biển quảng cáo là mình lại nhớ lại câu chuyện này và cười một mình.

LÊ PHƯƠNG ANH

(TH Lê Hồng, Thanh Miện, Hải Dương)



Những nốt nhạc ... (Tiếp theo trang 25)

Nhưng rồi vài hôm sau tôi đi nghỉ mát. Trở về lại là những chuyến công tác. Rồi mọi việc nọ kia nối tiếp, rồi tôi đã quên luôn lời hứa ấy. Tôi đã bỏ quên bức thư nho nhỏ, mong mông như cánh bướm của cô bé tật nguyền. Tôi đã quên đi niềm hạnh phúc và hi vọng của bà cụ lặn lội từ quê ra thành phố để tìm đến tòa soạn, và ra về với nỗi phấp phỏng đợi chờ một thứ quà tặng đặc biệt để dành cho đứa cháu thân yêu tội nghiệp...

Giờ, đã mười mấy năm qua đi, kể từ ngày ấy. Giờ, tôi đang lúi húi thu dọn để về nghỉ hưu. Tờ giấy học trò ấy cứ rung lên khe khẽ trước mặt như một dấu hỏi, làm tôi thấy day

dứt khôn nguôi. Cuối giờ, tôi lần tìm theo địa chỉ ghi ở đó... Vuông cửa sổ của ngôi biệt thự cổ trông xuống đường vẫn còn đó, y như trong những bức thư của cô bé từng kể cho bà. Nhưng hàng xóm thì chẳng ai biết gì về một cô bé tật nguyền đã từng ở đây. Thì đã bao lần ngôi nhà thay chủ mới, chắc hẳn thế!

Tôi ra về, lòng trĩu nặng.

Giờ lại đang là mùa thu. Lá vàng vẫn rơi rơi ngập tràn con phố ấy. Lá vàng vẫn ngân lên khúc nhạc của riêng mình. Nhưng bước chân tôi khua trên hè phố thì chậm chậm. Buồn. Như những nốt buồn buông mãi vào bản nhạc thu không lời. Day dứt.



Câu hỏi kì này:

Phong cảnh trong bức ảnh này rất đẹp phải không bạn? Không hiểu tác giả bức ảnh đã chụp cảnh này ở đâu? Bạn hãy viết cảm nhận của mình trước vẻ đẹp thiên nhiên xanh cây và xanh nước nhé!

VŨ ĐÔ QUAN



Ảnh: THÀNH NAM

● *Kết quả* NHƯ MỘT QUỐC HOA (TTT 129)

Tháng Ba đơm đóm bay ra

Hoa gạo rụng xuống thì tra hạt vừng

Đối với người nông dân Việt Nam, đơm đóm và hoa gạo là những hình tượng thân quen gần gũi như cây đa, giếng nước, sân đình. Tháng Ba ở đây là tháng âm lịch và thời điểm câu ca dao nói là lúc hoa gạo đã rụng. Khi những cánh hoa xoan li ti nhỏ tíu tíu nở đưa hương ngan ngát vào cuối xuân thì cũng là lúc những chùm hoa gạo bắt đầu bung ra đỏ rực như một dải lửa khổng lồ. Đó là vào tháng Ba dương lịch. Từ xa nhìn về tháp lửa ấy vươn cao đỏ rực trên bầu trời như chào đón những đứa con đi xa về thăm làng. Hoa gạo gọi về cơ man là chim: sáo sậu, chào mào, rẻ quạt, sẻ, chim sâu... Chúng hót riu ran và riu rít chuyển cảnh. Bọn trẻ thường lấy mũi dao cạy gai gạo về gọt thành con dấu, nhúng vào mực rồi đóng tên mình vào quyển sách. Có đứa còn nhặt hoa, chùi qua vào

áo rồi ăn ngon lành cả cánh và đài hoa, mắt ngóng nhìn hoa gạo rơi. Vị ngon, ngọt ấy còn mãi trong kí ức tuổi thơ. Đôi khi trong giờ trốn học hay lúc buồn vô cớ vài cô cậu học trò lại ngồi ở gốc gạo nghĩ những điều vẩn vơ. Ở Tây Nguyên hoa gạo được gọi là Pơ Lang còn ở miền núi Bắc bộ hoa được gọi là Mộc Miên. Hoa gạo, cùng với cây tre, là những loài hoa, loài cây của Việt Nam và chỉ Việt Nam. Không như hoa sen thì Sri Lanka, Ấn Độ, Trung Quốc... đều nhiều. Chúng ta có chung một niềm yêu loài hoa như một quốc hoa ấy.

Lần này có nhiều bài viết gửi về. Tặng thưởng dành cho các bạn: *Trần Trung Hiếu (A)*, *Nguyễn Thị Thiên Lý*, 5C, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Nguyễn Thị Khánh Uyên*, xóm 8 Diễn Thành, Diễn Châu, **Nghe An**; *Phan Thị Mỹ Long*, 5A, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

VŨ NAM ĐỊNH



● *Kì này* ĐÚNG Ở CỘT NÀO?

Minh đổ Toàn: “Giả sử tất cả các số đếm được sắp xếp theo các cột A, B, C, D, E, F, G, H như bảng dưới. Đố bạn số 2011 xuất hiện ở cột nào?”

A	B	C	D	E	F	G	H
1	2	3	4	5	6	7	8
16	15	14	13	12	11	10	9
17	18	19	...				

Toàn: “Theo cách sắp xếp ở bảng trên thì mỗi hàng ngang từ A đến H có 8 số. Mà $2011 : 8 = 251$ (dư 3).

Vậy số 2011 xuất hiện ở cột C”.

Minh: “Cậu nói sai rồi!”

Các bạn có đồng ý với Minh không?

TRẦN XUÂN DẦN

(Phòng GD-ĐT Thanh Miện, Hải Dương)

● *Kết quả* BAO NHIÊU HỌC SINH? (TTT 129)

Bài giải TTT số 129 sai ngay từ bước giải đầu tiên là phép tính $\frac{1}{5} - \frac{1}{7} = \frac{2}{35}$ (số học sinh trong lớp). Điều này có thể được hiểu như sau: $\frac{1}{5}A - \frac{1}{7}B$, mà A khác B nên không thể thực hiện được.

Dưới đây là một cách giải đúng:

Tổng số học sinh lúc đầu và lúc sau là một số không đổi.

Vì $1 + 5 = 6$ nên lúc đầu số học sinh ở ngoài lớp bằng $\frac{1}{6}$ tổng số học sinh.

Vì $1 + 7 = 8$ nên lúc sau số học sinh ở ngoài lớp bằng $\frac{1}{8}$ tổng số học sinh.

Phân số chỉ 2 học sinh là:

$$\frac{1}{6} - \frac{1}{8} = \frac{1}{24} \text{ (tổng số học sinh).}$$

Lớp đó có số học sinh là:

$$2 : \frac{1}{24} = 48 \text{ (học sinh).}$$

Nhận xét. Hầu hết các bạn đều chỉ đúng chỗ sai và nêu lên cách giải đúng. TTT xin trao quà cho một số bạn có bài giải tốt, chữ viết và trình bày sạch đẹp: *Nguyễn Thị Bảo Ngân*, 4A, TH số 2, Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; *Đinh Thị Hồng Tân*, 5A, TH Chánh Lộc, TP. Quảng Ngãi, **Quảng Ngãi**; *Đoàn Trung Nhật*, 5D, TH Quang Trung, TP. Vinh, **Nghệ An**; *Đặng Thị Minh Nguyệt*, 5A4, TH Đăng Lâm, Hải An, **Hải Phòng**; *Vương Trần Thảo Ngọc*, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**.

ĐỖ TRUNG HIỆU



BÀI DỰ THI VIẾT BÀI ÔN TẬP

MS: C2

Cuộc thi “Viết bài ôn tập” là một cuộc thi có ý nghĩa rất lớn trong phong trào thi đua dạy và học trong nhà trường tiểu học, cuộc thi này đã tạo điều kiện cho những giáo viên có lòng hăng say môn toán học hỏi và trao đổi kinh nghiệm cho nhau thông qua kênh thông tin báo chí.

Hưởng ứng cuộc thi này, tôi xin gửi tới ban biên tập một bài ôn tập với mong muốn được trao đổi một phần kinh nghiệm giảng dạy với các bạn đồng nghiệp.

CÁC CÁCH SO SÁNH PHÂN SỐ

Trong sách giáo khoa toán 4 đã nêu cách so sánh hai phân số khác mẫu số là quy đồng mẫu số rồi so sánh. Tuy nhiên có những bài sử dụng phương pháp quy đồng mẫu số không hề thuận lợi. Bởi vậy cần có phương pháp so sánh khác hợp lý hơn. Sau đây là hệ thống một số cách so sánh phân số.

Cách 1. Quy đồng tử số hoặc quy đồng mẫu số để so sánh.

Ví dụ. So sánh các phân số:

a) $\frac{3}{7}$ và $\frac{11}{21}$; b) $\frac{5}{8}$ và $\frac{20}{37}$.

Đối với cách này học sinh vận dụng kiến thức đã học trong sách giáo khoa dễ dàng so sánh được.

Cách 2. So sánh qua phần bù đến 1.

Nhận dạng để so sánh: Nếu 2 phân số bé hơn 1 mà có hiệu giữa mẫu số và tử số của 2 phân số bằng nhau thì ta so sánh phần bù.

Ví dụ. So sánh hai phân số:

a) $\frac{5}{7}$ và $\frac{9}{11}$; b) $\frac{2009}{2010}$ và $\frac{2010}{2011}$.

Bài giải.

a) $\frac{5}{7} + \frac{2}{7} = 1$; $\frac{9}{11} + \frac{2}{11} = 1$.

Vì $\frac{2}{7} > \frac{2}{11}$ nên $\frac{5}{7} < \frac{9}{11}$ (phân số nào có phần bù đến 1 mà lớn thì phân số đó nhỏ).

b) Tương tự ta có: $\frac{2009}{2010} < \frac{2010}{2011}$.

Cách 3. So sánh qua phần hơn so với 1.

Nhận dạng để so sánh: Nếu 2 phân số lớn hơn 1 mà có hiệu giữa mẫu số và tử số của 2 phân số bằng nhau thì ta so sánh phần hơn so với 1.

Ví dụ. So sánh hai phân số:

a) $\frac{2002}{1997}$ và $\frac{2006}{2001}$; b) $\frac{2011}{2010}$ và $\frac{2012}{2011}$.

Bài giải.

$\frac{2002}{1997} = 1 + \frac{5}{1997}$; $\frac{2006}{2001} = 1 + \frac{5}{2001}$.

Vì $\frac{5}{1997} > \frac{5}{2001}$ nên $\frac{2002}{1997} > \frac{2006}{2001}$ (phân số nào có phần hơn so với 1 mà lớn thì phân số đó lớn).

b) Tương tự ta có: $\frac{2011}{2010} > \frac{2012}{2011}$.

Cách 4. So sánh qua trung gian.

Nhận dạng để so sánh: Nếu 2 phân số có tử số của phân số này lớn hơn tử số của phân số kia đồng thời mẫu số của phân số này bé hơn mẫu số của phân số kia hoặc ngược lại thì ta chọn cách so sánh qua phân số trung gian.

* Trường hợp 1. Chọn 1 làm số trung gian.

Ví dụ. So sánh hai phân số:

$\frac{2010}{2011}$ và $\frac{2011}{2010}$.

Bài giải.

$\frac{2010}{2011} < 1$; $\frac{2011}{2010} > 1$.

Vậy $\frac{2010}{2011} < \frac{2011}{2010}$.

* Trường hợp 2. Chọn phân số trung gian.

Cách chọn phân số trung gian:

+ Chọn tử số của phân số thứ nhất làm tử số của phân số trung gian và mẫu số của phân số thứ hai làm mẫu số của phân số trung gian.

+ Chọn tử số của phân số thứ hai làm tử số của phân số trung gian và mẫu số của phân số thứ nhất làm mẫu số của phân số trung gian.

Ví dụ. So sánh hai phân số:

a) $\frac{44}{92}$ và $\frac{45}{91}$; b) $\frac{2000}{2013}$ và $\frac{2011}{2012}$.

Bài giải.

a) Chọn phân số trung gian $\frac{44}{91}$ hoặc $\frac{45}{92}$.

Cách 1. Vì $\frac{44}{92} < \frac{44}{91} < \frac{45}{91}$ nên $\frac{44}{92} < \frac{45}{91}$.

Cách 2. Vì $\frac{44}{92} < \frac{45}{92} < \frac{45}{91}$ nên $\frac{44}{92} < \frac{45}{91}$.

b) Tương tự ta có $\frac{2000}{2013} < \frac{2011}{2012}$.

* Trường hợp 3. Chọn $\frac{1}{2}; \frac{1}{3}; \frac{1}{4}; \dots$ làm phân số trung gian.

Điều kiện để chọn: Mẫu số phân số này kém 2 lần (hoặc 3 lần, 4 lần ...), tử số và mẫu số phân số kia hơn 2 lần (hoặc 3 lần, 4 lần ...) tử số cùng một số đơn vị.

Ví dụ. So sánh hai phân số:

a) $\frac{17}{33}$ và $\frac{41}{83}$; b) $\frac{11}{52}$ và $\frac{17}{60}$.

Bài giải.

a) Chọn phân số $\frac{1}{2}$ làm trung gian

Ta có: $\frac{17}{33} > \frac{17}{34} = \frac{1}{2}$; $\frac{41}{83} < \frac{41}{82} = \frac{1}{2}$.

Vậy $\frac{17}{33} > \frac{41}{83}$.

b) Chọn phân số $\frac{1}{4}$ làm trung gian

Ta có: $\frac{11}{52} < \frac{11}{44} = \frac{1}{4}$; $\frac{17}{60} > \frac{17}{68} = \frac{1}{4}$.

Vậy $\frac{11}{52} < \frac{17}{60}$.

Cách 5. ĐỔI RA HỖN SỐ ĐỂ SO SÁNH

Nhận dạng để so sánh:

+ Thương giữa tử số và mẫu số của 2 phân số **khác** nhau.

+ Hoặc: Thương giữa tử số và mẫu số của 2 phân số **bằng** nhau và có cùng số dư.

Ví dụ. So sánh hai phân số:

a) $\frac{45}{22}$ và $\frac{94}{31}$; b) $\frac{49}{24}$ và $\frac{91}{45}$.

Bài giải.

a) Ta có: $\frac{45}{22} = 2\frac{1}{22}$; $\frac{94}{31} = 3\frac{1}{31}$.

Vì $2\frac{1}{22} < 3\frac{1}{31}$ nên $\frac{45}{22} < \frac{94}{31}$.

b) Ta có: $\frac{49}{24} = 2\frac{1}{24}$; $\frac{91}{45} = 2\frac{1}{45}$.

Vì $2\frac{1}{24} > 2\frac{1}{45}$ nên $\frac{49}{24} > \frac{91}{45}$.

Cách 6. SỬ DỤNG KẾT QUẢ CỦA PHÉP CHIA ĐỂ SO SÁNH.

Nhận xét: Thương của hai phân số lớn hơn 1 thì số bị chia lớn hơn số chia và ngược lại.

Ví dụ. So sánh hai phân số: $\frac{9}{17}$ và $\frac{5}{9}$.

Bài giải.

Ta có: $\frac{9}{17} : \frac{5}{9} = \frac{81}{85} < 1$ nên $\frac{9}{17} < \frac{5}{9}$.

Cách 7. Nhân cả tử số và mẫu số của 1 phân số lên một số lần (hoặc rút gọn) rồi đưa về một trong các cách trên để so sánh.

Ví dụ. So sánh hai phân số: $\frac{11}{23}$ và $\frac{45}{91}$.

Bài giải. Nhân cả tử số và mẫu số phân số

$\frac{11}{23}$ với 4, ta có: $\frac{11}{23} = \frac{11 \times 4}{23 \times 4} = \frac{44}{92}$.

So sánh $\frac{44}{92}$ và $\frac{45}{91}$ bằng cách chọn phân số trung gian (cách 4).

Trên đây là các cách so sánh hai phân số. Các cách so sánh trên đã giúp chúng tôi và học sinh gỡ được nhiều bài toán khó trong quá trình làm toán so sánh hai phân số và được đồng nghiệp đánh giá cao. Rất mong được bạn đọc trao đổi.



Trong chương trình tiểu học, toán tính tuổi là một dạng toán thường gặp ở hầu hết các khối lớp. Có nhiều bài toán tính tuổi thật hay và khó khiến nhiều học sinh lúng túng không tìm ra hướng giải. Để giúp các bạn có thêm kinh nghiệm giải dạng toán này, chúng ta cùng tìm hiểu một số bài toán sau:

PHẠM THỊ YẾN

(GV. TH Lý Thường Kiệt, Hà Nội)

MỘT DẠNG TOÁN TÍNH TUỔI

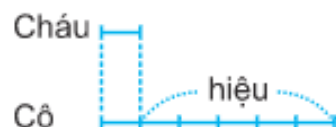
Bài toán 1. Năm nay tuổi cô gấp 6 lần tuổi cháu. Đến khi tuổi cháu bằng tuổi cô hiện nay thì tuổi của hai cô cháu cộng lại bằng 68. Tính tuổi cô và tuổi cháu hiện nay.

Phân tích. Bài toán cho tỉ số tuổi của hai cô cháu ở thời điểm hiện nay và tổng số tuổi hai cô cháu ở thời điểm khi tuổi cô bằng tuổi cháu hiện nay. Để tìm được tuổi của mỗi người hiện nay thì phải đưa 2 đại lượng tổng và tỉ về cùng một thời điểm.

Vì hiệu số tuổi của hai người không đổi theo thời gian nên ta tìm hiệu số phần bằng nhau của tuổi cô và tuổi cháu hiện nay để tìm tỉ số tuổi của hai cô cháu khi tuổi cháu bằng tuổi cô hiện nay.

Bài giải.

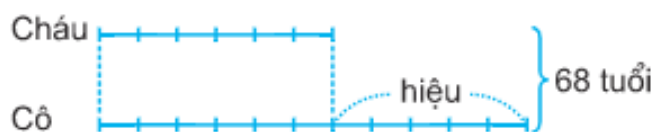
Ta có sơ đồ 1 biểu thị số tuổi của hai cô cháu hiện nay:



Hiệu số phần bằng nhau là:

$$6 - 1 = 5 \text{ (phần)}.$$

Hiệu số tuổi của hai cô cháu không đổi theo thời gian nên ta có sơ đồ 2 biểu thị tuổi 2 cô cháu khi tuổi cháu bằng tuổi cô hiện nay.



Tuổi cháu hiện nay là:

$$68 : (6 + 1) = 4 \text{ (tuổi)}.$$

Tuổi cô hiện nay là:

$$4 \times 6 = 24 \text{ (tuổi)}.$$

Đáp số: Cháu 4 tuổi

Cô 24 tuổi.

Bài toán 2. Tổng số tuổi của chị và tuổi em hiện nay bằng 32. Khi tuổi chị bằng tuổi em hiện nay thì tuổi chị gấp 3 lần tuổi em. Tính tuổi của mỗi người hiện nay.

Phân tích. Bài toán cho tổng số tuổi của hai chị em hiện nay và tỉ số tuổi của hai chị em khi tuổi chị bằng tuổi em hiện nay. Dựa vào tỉ số tuổi của hai chị em trước đây (khi tuổi chị bằng tuổi em hiện nay) để tìm hiệu số phần bằng nhau, từ đó suy ra tỉ số tuổi của hai chị em hiện nay.

Bài giải.

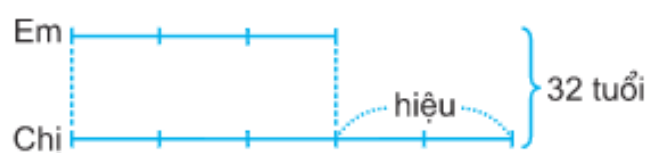
Ta có sơ đồ 1 biểu thị tuổi của hai chị em trước đây (khi tuổi chị bằng tuổi em hiện nay).



Hiệu số phần bằng nhau là:

$$3 - 1 = 2 \text{ (phần)}.$$

Hiệu số tuổi của hai chị em không đổi theo thời gian nên ta có sơ đồ 2 biểu thị tuổi 2 chị em hiện nay.



Tuổi em hiện nay là:

$$32 : (3 + 5) \times 3 = 12 \text{ (tuổi)}.$$

Tuổi chị hiện nay là:

$$32 - 12 = 20 \text{ (tuổi)}.$$

Đáp số: Em 12 tuổi

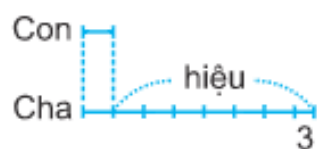
Chị 20 tuổi

Bài toán 3. Năm nay (năm 2011), tuổi cha hơn 7 lần tuổi con là 3 tuổi. Đến khi tuổi con bằng tuổi cha hiện nay thì tổng số tuổi của hai cha con là 109 tuổi. Hỏi đến năm 2015, mỗi người bao nhiêu tuổi?

Phân tích. Bài toán cho tỉ số tuổi của hai cha con hiện nay và tổng số tuổi của hai cha con sau này (khi tuổi con bằng tuổi cha hiện nay). Tương tự bài 1, tìm tỉ số tuổi của hai cha con sau này (khi tuổi con bằng tuổi cha hiện nay). Vận dụng cách giải toán tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số để tìm tuổi con khi đó hay tuổi cha hiện nay. Từ đó tìm được tuổi của mỗi người năm 2015.

Bài giải.

Ta có sơ đồ 1 biểu thị tuổi của hai cha con hiện nay:



Nhìn vào sơ đồ ta có hiệu số tuổi của hai cha con là 6 lần tuổi con hiện nay và thêm 3 tuổi. Hiệu này không đổi nên ta có sơ đồ sau này (khi tuổi con bằng tuổi cha hiện nay).



Tổng số phần bằng nhau là:

$$7 + 7 + 6 = 20 \text{ (phần)}.$$

Tuổi con hiện nay là:

$$(109 - 3 \times 3) : 20 = 5 \text{ (tuổi)}.$$

Tuổi cha hiện nay là:

$$5 \times 7 + 3 = 38 \text{ (tuổi)}.$$

Ta có $2015 - 2011 = 4$, nên đến năm 2015 tuổi của con là:

$$5 + 4 = 9 \text{ (tuổi)}.$$

Đến năm 2015 tuổi của cha là:

$$38 + 4 = 42 \text{ (tuổi)}.$$

Đáp số: Con: 9 tuổi

Cha: 42 tuổi.

Ba bài toán trên, khi giải đều phải tìm hiệu số phần tuổi của hai người để thiết lập tỉ số mới cùng thời điểm với tổng số tuổi của hai người. Đây là chìa khóa để mở ra hướng giải của bài toán. Tuy nhiên nhiều bạn không nghĩ tới bước này. Hi vọng bài viết sẽ giúp các bạn có thêm kinh nghiệm để giải toán.

Các bạn hãy vận dụng để luyện tập mấy bài tập sau:

Bài 1. Năm nay mẹ 73 tuổi. Khi tuổi mẹ bằng tuổi con hiện nay thì tuổi mẹ hơn 7 lần tuổi con lúc đó là 4 tuổi. Tính tuổi con hiện nay.

Bài 2. Hiện nay tổng số tuổi của hai anh em là 16. Đến khi tuổi em bằng tuổi anh hiện nay thì tuổi anh bằng $\frac{5}{3}$ tuổi em. Tính tuổi mỗi người hiện nay.

Bài 3. Tuổi cháu hiện nay gấp 3 lần tuổi cháu khi tuổi cô bằng tuổi cháu hiện nay. Khi tuổi cháu bằng tuổi cô hiện nay thì tổng số tuổi của hai cô cháu là 96. Tính tuổi hiện nay của mỗi người.



IQ ĐO TRÍ THÔNG MINH

● *Kì này*

Chọn miếng ghép nào?

Dưới đây là một hình có nhiều ô vuông nhỏ, mỗi ô vuông đặt một số. Bạn chọn miếng ghép nào trong năm miếng ghép đã cho để lắp vào chỗ trống cho phù hợp?

5	3	6	4	8	1	9	7	2	0
5	1	0	2	9	4	7	3	8	6
3	8	1	6	0	2	9	5	7	4
6	7	3	9			8	0	1	5
3	7	4					8	2	9
2	9	1					4	6	3
0	8	3	7			5	1	6	4
7	0	2	4	1	6	3	9	8	5
0	8	1	5	2	4	3	7	9	6
2	6	8	1	3	5	0	9	4	7

A

	4	2	
6	5	1	0
7	8	6	5
	6	2	

B

	3	5	
6	0	5	1
5	2	7	8
	4	9	

C

	3	5	
6	0	1	5
5	2	7	8
	9	1	

D

	2	4	
6	0	5	1
5	0	7	8
	9	2	

E

	2	4	
5	1	6	1
7	8	5	1
	9	2	

PHẠM QUỲNH

(Công ty Cổ phần Sách giáo dục, Hà Nội)

● Kết quả *Điền số nào?* (TTT 129)

Nhận xét. Kì này các bạn đưa ra nhiều cách lí giải khác nhau, nhưng chỉ có 2 cách lập luận sau đây là thuyết phục hơn cả.

Quy luật. Cách 1. Tổng các số trong mỗi hàng ngang kể từ hàng thứ hai trở đi lần lượt là: 9×1 , 9×2 , 9×3 . Do đó tổng các số ở hàng thứ tư là 27.

Vậy số cần điền là: $27 - (4 + 6 + 8) = 9$.

Cách 2. Các chữ số ở mỗi hàng tạo thành một số tự nhiên lần lượt là 9; 72; 576; 46?8.

Ta có: $72 = 9 \times 8$; $576 = 72 \times 8$; do đó

$46?8 = 576 \times 8$. Vậy số cần điền là 0.

Các bạn sau nhận giải kì này: Nguyễn Đăng Ngọc Diệp, 4A, TH Tiên Tiến, Thanh Hà, **Hải Dương**; Nguyễn Ngọc Minh, 3A1, TH Kim Đồng, TP Thái Bình, **Thái Bình**; Thái Trung Kiên, 5B, TH Trường Sơn 1, Đức Thọ, **Hà Tĩnh**; Phùng Kim Ngân, 5C, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Lương Mai Huy, 5A, TH Minh Đức, Thủy Nguyên, **Hải Phòng**.

NGUYỄN XUÂN MAI

HƯỚNG DẪN GIẢI BÀI TẬP

CHUYÊN MỤC GIẢI TOÁN THỂ NÀO?

(TTT 130 + 131)

Bài 1. Một buổi sinh nhật có 10 bạn tham dự. Mỗi bạn tham dự sinh nhật đều phải hát song ca với một bạn khác. Bạn hãy cho biết sẽ có bao nhiêu cặp hát song ca với nhau?

Bài giải. Mỗi bạn tham dự sinh nhật phải hát song ca với 9 bạn còn lại.

Như vậy số cặp hát song ca có thể là:

$$9 \times 10 = 90 \text{ (cặp).}$$

Nếu tính như trên thì mỗi cặp hát song ca đã được tính 2 lần, do đó có số cặp hát song ca khác nhau là:

$$90 : 2 = 45 \text{ (cặp).}$$

Đáp số: 45 cặp.

Bài 2. Tổ một lớp 5A có 6 bạn nữ và 4 bạn nam. Thầy giáo bảo tổ trưởng cử một nhóm gồm 3 bạn đi lao động. Hỏi bạn tổ trưởng tổ một sẽ có bao nhiêu cách phân công các bạn trong tổ đi lao động?

Bài giải. Số bạn của cả tổ là:

$$6 + 4 = 10 \text{ (bạn).}$$

Ta sẽ chọn 3 trong số 10 bạn đó. Có 10 cách chọn bạn thứ nhất. Sau khi chọn bạn thứ nhất sẽ có 9 cách chọn bạn thứ hai. Sau khi chọn bạn thứ nhất và bạn thứ hai có 8 cách chọn bạn thứ ba.

Số cách chọn ba bạn một nhóm có thể là:

$$10 \times 9 \times 8 = 720 \text{ (cách).}$$

Với cách chọn như trên thì mỗi nhóm gồm 3 bạn sẽ được tính 6 lần.

Do đó bạn tổ trưởng sẽ có số cách phân công ba bạn trong tổ đi lao động là:

$$720 : 6 = 120 \text{ (cách).}$$

Đáp số: 120 cách phân công.

Bài 3. Để ủng hộ nạn nhân chất độc da cam, vừa qua một công ti xổ số đã cho phát hành một đợt vé số với giá 5000 đồng/vé. Biết rằng mỗi vé số đều mang một số dự thưởng là một số có 6 chữ số. Hỏi nếu bán hết số vé đã phát hành thì công ti sẽ thu được bao nhiêu tiền?

Bài giải. Mỗi một vé số sẽ mang một số có 6 chữ số được lập từ 10 chữ số từ 0 đến 9 (chữ số 0 cũng có thể đứng được ở hàng cao nhất).

Có 10 cách chọn chữ số hàng trăm nghìn, 10 cách chọn chữ số hàng chục nghìn, 10 cách chọn chữ số hàng nghìn, 10 cách chọn chữ số hàng trăm, 10 cách chọn chữ số hàng chục và 10 cách chọn chữ số hàng đơn vị.

Tổng số vé số có thể phát hành là:

$$10 \times 10 \times 10 \times 10 \times 10 \times 10 = 1000000 \text{ (vé).}$$

Tổng số tiền thu được là:

$$5000 \times 1000000 = 5000000000 \text{ (đồng).}$$

Đáp số: 5000000000 (đồng).



BẢNG THÔNG MINH



● Kết quả Số đỉnh và số cạnh (TTT 129)

Tất cả các bài gửi về các bạn đều chỉ ra được đúng quan hệ giữa số đỉnh và số cạnh: Cứ tăng thêm 1 đỉnh thì số cạnh tăng thêm 1 và số đỉnh cộng 1 bằng số cạnh.

Các bạn sau được nhận quà kỉ này: *Nhóm Sao Khuê (Hồng Uyên, Thu Hà, Thùy Hưng), TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, Hà Tĩnh; Nhóm bạn Nguyễn Xuân Bách, Trần Trung Hiếu,*

Dương Văn Nam, Nguyễn Duy Đạt, Vũ Văn Sơn, 5C, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, Bắc Giang; Phạm Thị Mỹ Long, 5A, TH Đồng Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh; Nguyễn Thị Mỹ Duyên, 2A4, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc; Hoàng Tiến Đạt, 3B, TH thị trấn Đông Hưng, Đông Hưng, Thái Bình.

NGUYỄN XUÂN MAI



Vui cười

Chuyện vui danh nhân

Đacuyn rồi việc

Một người giúp việc của nhà bác học Đacuyn (Charles Darwin) kể với hàng xóm về ông chủ của mình bằng thái độ không mấy tôn trọng:

- Ông chủ của tôi rất tốt, chỉ tiếc là hình như ông ấy chẳng tìm được việc gì cho nên hờn. Các vị tự suy xét mà xem nhé: Chỉ mỗi việc sắp xếp lại chậu hoa nào đó thôi mà ông ấy cứ đứng bên cái chậu ấy cả một lúc lâu. Nếu là người có công việc bận rộn thì liệu có tốn phí thời gian như thế không?



Việc của nhà hóa học

Có lần, mọi người hỏi người giúp việc của nhà hóa học Thụy Điển Iohan Berzelius về công việc hàng ngày của nhà nhà hóa học. Người giúp việc đáp:

- Buổi sáng tôi lấy từ trong tủ ra ít chất bột, ít tinh thể và ít chất lỏng.

- Rồi sao nữa?

- Ông chủ bắt đầu làm việc. Ông ấy cho tất cả vào cái bình to, trộn đều lên.

- Tiếp theo là gì?

- Sau đó ông chủ rót dung dịch thu được sang bình khác, nhỏ hơn. Bình này cũng do tôi chuẩn bị sẵn.

- Rồi gì nữa?

- Rồi ông ấy lại đổ tất cả vào cái xô... Còn tôi thì mang cái xô đó đi đổ vào thùng rác.



NGUYỄN DỨC
(Dịch từ Pochitaika)



● *Kì này* **Bao nhiêu bạn nhỉ?**

Sau một kì nghỉ hè, hôm nay Phương và Hà cùng đến trường nhận lớp. Sau buổi học hai bạn cùng rảo bước về nhà. Trên đường Phương hỏi Hà: “Lớp cậu có bao nhiêu bạn?”. Hà mỉm cười trả lời: “Lớp tớ mỗi người ngồi một bàn nhỏ xinh, xếp ngay hàng thẳng lớp. Nếu tính từ trên xuống, bàn tớ xếp vị trí thứ

ba. Nếu tính từ dưới lên, bàn tớ xếp ở vị trí thứ tư. Nếu tính từ trái sang phải, bàn tớ xếp ở vị trí thứ năm, còn tính từ phải sang trái thì bàn tớ xếp ở vị trí thứ ba”. Hà nhắm tính rồi nói ngay được số bạn trong lớp Phương.

Bạn có tính giỏi như Hà không?

BÌNH CHI (Hà Nội)

● *Kết quả* **Chia thế nào?** (TTT 130)

Hình vuông có 36 ô vuông nhỏ nên sau khi chia thành 4 phần bằng nhau thì mỗi phần có 9 ô vuông nhỏ ($36 : 4 = 9$), ta phải chia sao cho mỗi phần có bốn chữ A, B, C, D. Có nhiều cách chia, chẳng hạn có thể chia như sau:

	A		C		D
	C	D	B		A
	A		B		
		B	A		C
C					B
		D		D	

Nhận xét. Tất cả các bạn gửi bài về tòa soạn đều tìm được cách chia đúng. Các bạn

có hình vẽ đẹp, tìm được nhiều kết quả đáng khen là: *Tập thể 5C*, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Trần Thị Thảo Đan*, 4B, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Nguyễn Tiến Nam*, 5B, TH Thanh Vân, Tam Dương; *Nguyễn Thị Thu Huyền*, 5A5, TH Tích Sơn, TP. Vĩnh Yên, **Vĩnh Phúc**; *Nguyễn Đăng Ngọc Diệp*, 4A, TH Tiên Tiến, Thanh Hà, **Hải Dương**.

VŨ MAI HƯƠNG



Truyện tranh dài kì: **TẠI SAO LẠI THẾ?**

Chú mèo tam thể



Thu Hiền



Ngọc Trường



Chợt chú nảy ra một ý. Chú bế lấy con mèo từ tay bà béo. Chú nhìn kĩ hai chân sau của mèo rồi dùng tay che lại.

Ở hai chân sau có một vết thương. Hai người có biết không?

Bà béo nói ngay:

Vết thương ở chân phải.

Chú cảnh sát đang định bỏ tay che chân mèo ra thì bà béo lại tiếp:

À không, vết thương ở chân trái.

Còn cô gái trẻ thì tỏ vẻ bối rối, cô chỉ im lặng nhìn chú cảnh sát. Một lát sau, chú cảnh sát bỏ tay che chân mèo ra và lịch sự nói với bà béo:

Thưa bà, đây không phải là mèo của bà!

Không đúng. Anh căn cứ vào dấu mà bảo không phải mèo của tôi?

Chú cảnh sát cười rồi nói một câu khiến bà ta đỏ bừng mặt vì ngượng và lủi mất.

Đố các bạn biết TẠI SAO LẠI THẾ? Chú cảnh sát đã nói câu gì?

● Kết quả **Muỗi được thả** (TTT 129)

Kì này tất cả các bạn đều trả lời đúng: Chỉ muỗi cái mới đốt người và động vật để hút máu, còn muỗi đực thì hút nhựa cây.

Đọc sách báo, xem phim khoa học để hiểu biết về đời sống của muôn loài là việc làm rất bổ ích, thiết thực và thú vị, đúng không các bạn?

Phần thưởng kì này được trao cho: *Tập thể lớp 5C*, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Hoàng Tiến Đạt*, 3B, TH thị trấn Đông Hưng, **Thái Bình**; *Lê Anh Nhật*, 4A, TH Hương Thủy I, Hương Khê, **Hà Tĩnh**; *Nguyễn Thị Tú Tú*, 3A, TH số 1 Hoàn Lão, thị trấn Hoàn Lão, Bố Trạch, **Quảng Bình**; *Nguyễn Việt Bảo Ngân*, 4A, TH số 2 Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**.

PHAN HƯƠNG



DONALD

TỔNG HAI HỖN SỐ BẰNG 100

Hiền đồ Hòa: "Hãy dùng 10 chữ số khác nhau để tạo thành hai hỗn số có tổng bằng 100". Hòa lập tức tìm ngay được hai hỗn số sau:

$$50\frac{1}{2} + 49\frac{38}{76} = 100.$$

Các bạn hãy tìm các cặp hỗn số khác nhé. Bạn nào tìm được nhiều cặp hỗn số thỏa mãn đầu bài và gửi sớm chắc chắn sẽ nhận được quà của Donald đấy!

PHƯƠNG LAN (Hà Nội)

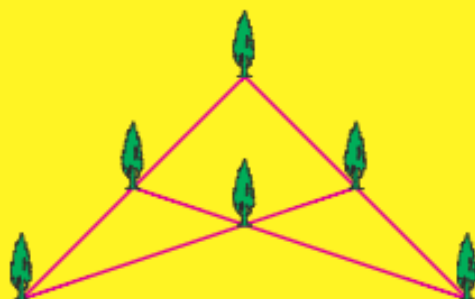


● Kết quả Trồng thế nào nhỉ? (TTT 129)

Với 5 cây trồng thành 2 dãy, mỗi dãy 3 cây ta trồng như sau:



Với 6 cây trồng thành 4 dãy, mỗi dãy 3 cây ta trồng như sau:



Nhận xét. Kì này có rất nhiều bạn tham gia giải bài. Hầu hết chỉ nêu được một cách trồng. Donald xin trao quà cho các bạn xuất sắc nhất: *Lê Minh Thông*, 3A3, THDL Nguyễn Siêu, Q. Cầu Giấy, **Hà Nội**; *Nguyễn Thị Thủy Tiên*, 4B, TH thị trấn Lim, Tiên Du, **Bắc Ninh**; *Lương Mai Huy*, 5A, TH Minh Đức, Thủy Nguyên, **Hải Phòng**; *Trần Thị Thảo Đan*, 4B, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Đinh Thị Hồng Tân*, 5A, TH Chánh Lộ, TP. Quảng Ngãi, **Quảng Ngãi**.

DONALD



thị trấn Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

TRẦN THỊ KIM CƯƠNG

Bài 2. Tìm số có 6 chữ số "LÀO CAI" biết rằng:

$$\begin{array}{r} \text{LAOCAI}10 \\ \times \quad \quad \quad 6 \\ \hline *24944** \end{array}$$

Trong đó, * là chữ số.

Bài giải.

Theo đề bài ta có chữ số hàng đơn vị của tích bằng 0, vì $6 \times 0 = 0$.

Vì $6 \times 1 = 6$ nên chữ số hàng chục của tích bằng 6.

Thừa số thứ nhất là số có 8 chữ số, tích là số có 8 chữ số nên $L = 1$. Do đó tích chỉ có thể là: 62494460; 72494460; 82494460; 92494460.

Mà tích phải là số chia hết cho 6. Trong các số trên chỉ có số 72494460 chia hết cho 6.

Ta có $72494460 : 6 = 12082410$.

Vậy LAOCAI = 120824.

Nhận xét. Hầu hết bài của các bạn gửi về đều giải đúng. Các tập thể và cá nhân có bài giải tốt là: *Tập thể 5C, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Nguyễn Thị Quỳnh Trang và Trần Thị Linh Chi, 4A, TH Mĩ Lộc I; Phan Thị Như Ngọc, 5A, TH Khánh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Nguyễn Hữu Thành Đạt, 5E, TH Liên Bảo; Vương Trần Thảo Ngọc, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; Nguyễn Mai Hiếu, 5B, TH Thu Thủy, Cửa Lò; Đào Quốc Khánh, 4B, TH số 2 Hà Huy Tập, TP. Vinh, **Nghe An**; Đào Minh Anh, 5B, TH Thái Thuận, Thái Thụy, **Thái Bình**; Kim Thị Hồng Linh, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; Lưu Việt Hà, 5A5, TH Đền Lũ, Hoàng Mai, **Hà Nội**.*

VŨ VĂN DƯƠNG

Kết quả cuộc thi GIẢI TOÁN QUA THƯ

Bài 1. Cho $M = \frac{2011 - 4022 : (x - 2009)}{2009 \times 2010 \times 2011}$

Tìm x để biểu thức M có giá trị nhỏ nhất. Giá trị nhỏ nhất đó bằng bao nhiêu?

Bài giải. Vì M là một phân số nên biểu thức M có giá trị nhỏ nhất khi tử số bằng 0.

$$\text{Vậy } 2011 - 4022 : (x - 2009) = 0$$

$$4022 : (x - 2009) = 2011 - 0$$

$$4022 : (x - 2009) = 2011$$

$$(x - 2009) = 4022 : 2011$$

$$x - 2009 = 2$$

$$x = 2 + 2009$$

$$x = 2011.$$

Vậy $x = 2011$ để M có giá trị nhỏ nhất. Giá trị nhỏ nhất của M là 0.

Nhận xét. Đa số các bạn đều làm đúng. Các cá nhân, tập thể có bài giải tốt là *Đinh Thị Hồng Tân, 5A, TH Khánh Lộc, TP. Quảng Ngãi, **Quảng Ngãi**; Nguyễn Thị Quỳnh Trang, 4A, TH Mĩ Lộc 1, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Kim Thị Hồng Linh, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; Nguyễn Đặng Ngọc Diệp, 4A, TH Tiên Tiến, Thanh Hà, **Hải Dương**; Đào Minh Anh, 5B, TH Thái Thuận, Thái Thụy; Đinh Hữu Hải, 5A, TH An Lễ, Quỳnh Phụ, **Thái Bình**; Từ Ngọc Hân, 5D, TH số 2, thị trấn Bình Định, An Nhơn, **Bình Định**; Lương Mai Huy, 5A, TH Minh Đức, Thủy Nguyên, **Hải Phòng**; Tập thể 5C, TH*

Bài 3.

Tình mơ Nam đã ra vườn

Lắng nghe chim hót lúc gần khi xa

Ngước lên ngắm những cành na

Thấy chim đậu khắp vườn nhà thật xinh

Nam thầm nhẩm tính một mình:

Một con đậu giữ riêng mình một cây

Thấy thừa một bạn ra đây

Một cây hai bạn cả bấy vui ca

Thế thì thừa những hai na

Ai nhanh tính hộ chim là mấy con?

Bài giải.

Một cây có 2 con chim nhiều hơn một cây có 1 con chim là:

$$2 - 1 = 1 \text{ (con).}$$

Nếu trên cây nào cũng có 2 con chim đậu thì tổng số chim sẽ nhiều hơn tổng số chim đậu trên mỗi cây chỉ có 1 con là:

$$2 \times 2 + 1 = 5 \text{ (con).}$$

Số cây na trong vườn là:

$$5 : 1 = 5 \text{ (cây).}$$

Số con chim đậu trên các cây na là:

$$1 \times 5 + 1 = 6 \text{ (con).}$$

Đáp số: 6 con chim.

Nhận xét. Một số bạn mắc lỗi về “đơn vị”, về thứ tự thừa số trong phép nhân. Chẳng hạn tính số chim: $5 \times 1 + 1 = 6$ (con) hoặc $5 \times 2 - 4 = 6$ (con).

Các bạn có bài giải đúng là: Phan Thị Như Ngọc, 5A, TH Khánh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Nguyễn Thị Thủy Tiên, 4B, TH Thái Thuần, Thái Thụy, **Thái Bình**; Vương Trần Bảo Ngọc, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; Tập thể 5C, TH Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

QUANG CẬN

Bài 4. Một hình chữ nhật có chiều rộng bằng 18,75% chu vi của hình đó. Tìm tỉ số phần trăm của chiều rộng và chiều dài của hình chữ nhật đã cho.

Bài giải. Tỉ số phần trăm của chiều rộng

và nửa chu vi hình chữ nhật đó là:

$$18,75\% \times 2 = 37,5\%.$$

Coi nửa chu vi hình chữ nhật là 100% thì tỉ số phần trăm của chiều dài và nửa chu vi là:

$$100\% - 37,5\% = 62,5\%.$$

Tỉ số phần trăm của chiều rộng và chiều dài hình đó là:

$$37,5\% : 62,5\% = 0,6 \\ = 60\%.$$

Đáp số: 60%.

Nhận xét. Bài này có thể giải bằng cách khác. Chẳng hạn đổi $18,75\% = \frac{3}{16}$ rồi tính xem chiều rộng, chiều dài bằng bao nhiêu phần của nửa chu vi. Từ đó tìm được tỉ số phần trăm của chiều rộng và chiều dài.

Các bạn có bài giải đúng, chữ viết sạch đẹp là Lương Mai Huy, 5A, TH Minh Đức, Thủy Nguyên, **Hải Phòng**; Đinh Thị Hồng Tân, 5A, TH Khánh Lộ, TP. Quảng Ngãi, **Quảng Ngãi**; Đào Minh Anh, 5B, TH Thái Thuần, Thái Thụy; Đinh Hữu Hải, 5A, TH An Lễ, Quỳnh Phụ, **Thái Bình**; Từ Ngọc Hân, 5D; Đỗ Hà Bảo Hân, 5A, TH số 2, thị trấn Bình Định, An Nhơn, **Bình Định**; Nguyễn Hữu Thành Đạt, 5E, TH Liên Bảo; Vương Trần Thảo Ngọc, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; Tập thể 5C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

LÊ HỒNG VÂN

Bài 5. Năm nay ông nội Phương 68 tuổi. Tuổi của bố Phương bằng $\frac{1}{2}$ tuổi ông và thêm 2 tuổi nữa. Tuổi Phương bằng $\frac{1}{4}$ tuổi bố cộng thêm 2 tuổi. Hỏi cách đây mấy năm tuổi Phương bằng $\frac{1}{6}$ tuổi bố?

Bài giải.

Tuổi bố Phương hiện nay là:

$$68 : 2 + 2 = 36 \text{ (tuổi).}$$

Tuổi Phương hiện nay là:

$$36 : 4 + 2 = 11 \text{ (tuổi).}$$

Bố luôn hơn Phương số tuổi là:

$$36 - 11 = 25 \text{ (tuổi).}$$

Ta có sơ đồ lúc tuổi Phương bằng $\frac{1}{6}$ tuổi bố:



Hiệu số phần bằng nhau là:

$$6 - 1 = 5 \text{ (phần).}$$

Tuổi Phương khi đó là:

$$25 : 5 = 5 \text{ (tuổi).}$$

Trước đây số năm tuổi Phương bằng $\frac{1}{6}$ tuổi bố là:

$$11 - 5 = 6 \text{ (năm).}$$

Đáp số: 6 năm.

Nhận xét. Kì này TTT nhận được rất nhiều bài của các bạn gửi về. Tất cả các bạn đều đưa ra cách giải đúng. Các bạn sau có bài giải lập luận rõ ràng, chữ viết sạch đẹp: *Kim*

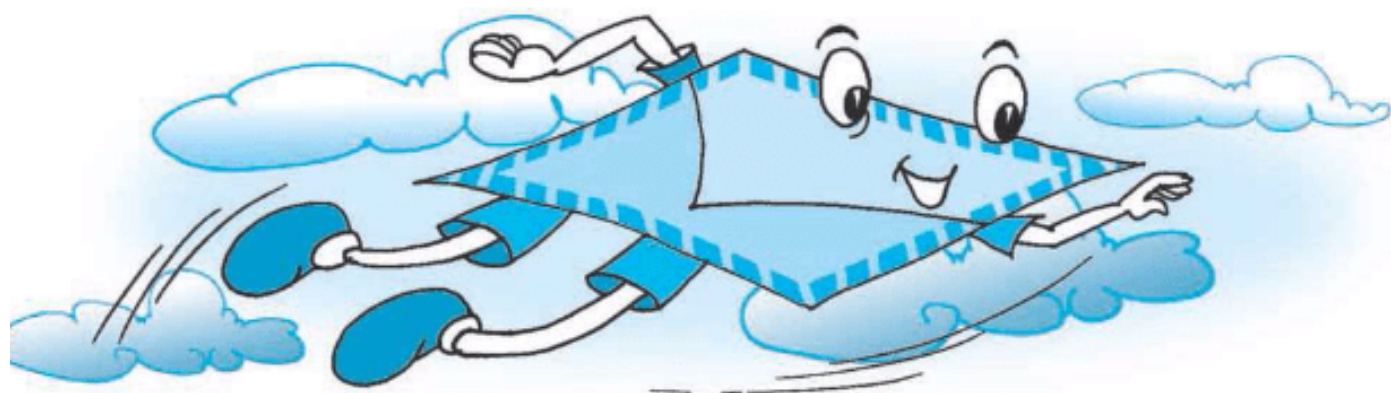
Thị Hồng Lĩnh, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Vương Trần Thảo Ngọc*, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du; *Nguyễn Thị Thủy Tiên*, 4B, TH thị trấn Lim, Tiên Du, **Bắc Ninh**; *Bùi Bá Trung*, 5D, TH thị trấn Ninh Giang, Ninh Giang, **Hải Dương**; *Nguyễn Lâm Cường*, 4D5, TH Chu Văn An, Ngô Quyền; *Lương Mai Huy*, 5A, TH Minh Đức, Thủy Nguyên, **Hải Phòng**; *Đào Minh An*, 5B, TH Thái Thuần, Thái Thụy, **Thái Bình**; *Trần Lê Đức Dũng*, 5A, TH Mỏ Chè, TX. Sông Công, **Thái Nguyên**; *Đào Quốc Khánh*, 4B, TH số 2 Hà Huy Tập, TP. Vinh, **Nghe An**; *Lê Anh Nhật*, 4A, TH Hương Thủy I, Hương Khê; *Thái Trung Kiên*, 5B, TH Trường Sơn I, Đức Thọ, **Hà Tĩnh**; *Nguyễn Việt Bảo Ngân*, 4A, TH số 2 thị trấn Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**.

ĐỖ TRUNG KIÊN

Các bạn được thưởng kì này Thi giải toán qua thư

Đinh Thị Hồng Tân, 5A, TH Khánh Lộ, TP. Quảng Ngãi, **Quảng Ngãi**; *Nguyễn Thị Quỳnh Trang*, 4A, TH Mĩ Lộc 1, Can Lộc; *Phan Thị Như Ngọc*, 5A, TH Khánh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Kim Thị Hồng Lĩnh*, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Đào Minh Anh*, 5B, TH Thái Thuần, Thái Thụy; *Đinh Hữu Hải*, 5A, TH An Lễ, Quỳnh Phụ, **Thái Bình**; *Từ Ngọc Hân*, 5D;

Đỗ Hà Bảo Hân, 5A, TH số 2, thị trấn Bình Định, An Nhơn, **Bình Định**; *Lương Mai Huy*, 5A, TH Minh Đức, Thủy Nguyên, **Hải Phòng**; *Nguyễn Hữu Thành Đạt*, 5E, TH Liên Bảo; *Vương Trần Thảo Ngọc*, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; *Lưu Việt Hà*, 5A5, TH Đền Lừ, Hoàng Mai, **Hà Nội**; *Tập thể 5C*, TH thị trấn Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**.





ĐI SIÊU THỊ

BÍNH NAM HÀ

Hà học nấu món súp hành tây. Để có đủ nguyên liệu nấu cho 4 người ăn thì cần theo "công thức":

- ☐ 4 củ hành;
- ☐ $1\frac{1}{2}$ cốc nước (1 cốc $\approx 0,75$ l);
- ☐ 3 viên bột vị gà;
- ☐ 4 thìa bơ;
- ☐ $\frac{1}{4}$ cốc kem (1 cốc $\approx 0,57$ l).



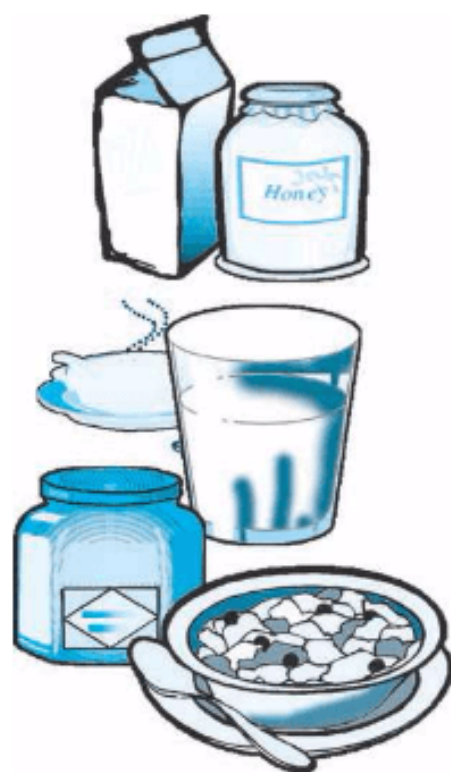
- a) Hãy tìm tỉ số giữa lượng kem và lượng nước trong món súp này.
- b) Nếu chỉ cần nấu cho 2 người ăn thì lượng hành tây và viên vị gà cần là bao nhiêu?
- c) Nếu phải nấu cho 6 người thì mỗi thành phần trong công thức nói trên phải mua là bao nhiêu?
- d) Trong siêu thị, hành tây được bán theo gói 5 củ một và giá 28 000 đồng mỗi gói. Một hộp một tá viên vị gà giá 60 000 đồng. Một miếng bơ giá 23 000 đồng đủ cho 20 thìa bơ. Một chai bằng hai cốc kem giá 90 000 đồng. Nếu bạn phải chuẩn bị món súp hành đủ cho 25 người thì:

- e) Mỗi thành phần cần mua là bao nhiêu?
- g) Tổng giá tiền cần mua cho tất cả các thành phần trong món súp đó là bao nhiêu?

Lời giải. (Chờ các bạn gửi về)

Từ tiếng Anh thường gặp

<i>ingredient</i>	yếu tố, thành phần
<i>recipe</i>	công thức
<i>onion soup</i>	súp hành
<i>pint</i>	(đơn vị đo thể tích $\approx 0,75$ l)
<i>tablespoonfuls butter</i>	thìa (đầy) bơ
<i>amount</i>	số lượng, lượng
<i>preparing soup for...</i>	chuẩn bị món súp cho...
<i>chicken - flavoured cube</i>	viên bột vị gà
<i>cooking for...</i>	nấu cho...
<i>super market</i>	siêu thị
<i>dozen</i>	một tá (= 12)
<i>plan for a party</i>	kế hoạch cho buổi liên hoan
<i>bottle</i>	chai
<i>purchase</i>	mua
<i>total cost</i>	tổng chi phí, tổng giá tiền





CHĂN TRÂU

Hồi còn bé, ông nội của Tý đã thuộc một bài tập đọc rất hay. Bây giờ tuy tuổi cao nhưng ông vẫn nhớ. Ông đã đọc cho Tý nghe và giúp Tý học thuộc. Tý chép lại bài đó, gửi về TTT nhưng do láu táu nên câu ta đã nhầm vài chỗ. Các bạn có sửa giúp Tý được không?

Ai bảo chăn trâu là khổ? Không, chăn trâu sướng lắm chứ! Đâu đội nón mê như lọng tre, tay cầm cành che như doi ngựa, ngất ngểu ngồi trên mình trâu, tai nghe chim hát véo von trên cành cây, mắt trông bướm dạo trên đám cỏ. Trong khoảng trời xanh, lá biếc, tôi với con trâu thành thơ, vui thú, tưởng không có gì xung sướng cho bằng.

MAI ĐÌNH PHẨM

(45 Tân Lâm, Ý Yên, Nam Định)



● Kết quả MÙA HÈ VỀ QUÊ (TTT 129)

Trong đoạn văn bạn nhỏ kể lại những ngày về quê của mình đúng là có nhiều chỗ nhầm lẫn quá: Sáng sớm ở nông thôn không có tiếng còi xe ing ỏi. Vào tháng bảy, các loại quả như na, hồng, bưởi chưa chín. Vào dịp đó cũng không thể có rau cần, cải cúc, súp lơ, mà rau cần thì không ai trồng ở vườn cà.

Kì này chỉ có hai phần quà được trao cho: Phan Thị Mỹ Long, 5A, TH Đồng Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh; Tập thể lớp 5C, TH Cầu Gỗ,

Yên Thế, Bắc Giang. Chúc các bạn có một năm học mới thành công và đừng quên gửi bài về TTT để lĩnh quà nhé.

HUYỀN THANH



Đến với tiếng Hán

ThS. NGUYỄN VŨ LOAN

Bài 24

Ôn tập

LTS. Nếu biết tiếng Hán bạn sẽ:

1. Hiểu các từ Hán Việt, sử dụng tốt hơn tiếng Việt của mình. Trong kho từ vựng tiếng Việt rất nhiều từ Hán Việt.

2. Đọc được sách cổ, văn bia bằng chữ Hán và Hán Nôm, thêm hiểu văn chương, lịch sử nước

Nam minh.

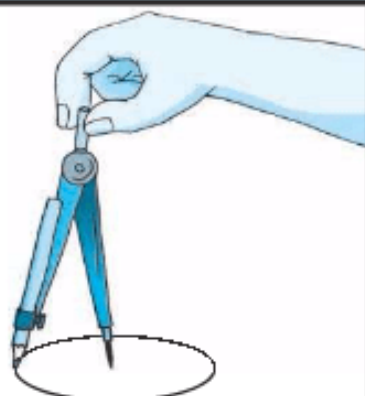
3. Hiểu ngôn ngữ mà cứ 5 người trên thế giới có hơn 1 người dùng. Dễ dàng hợp tác, làm ăn với các nước và vùng lãnh thổ Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Singapore và cả Nhật Bản, Hàn Quốc. Nếu biết cả tiếng Anh và tiếng Hán thì thật là tuyệt.

日期+某人+有+课程名称+吗? Rìqī (ngày) kèchéng míngchēng (tên môn học)	星期四 你有数学课吗? Xīngqī sì nǐ yǒu shùxué kè ma?
	星期一 你有英文课吗? Xīngqī yī nǐ yǒu yīngwén kè ma?
日期+某人+(没)+有+课程名称	星期三 我没有体育课。 Xīngqī sān wǒ méiyǒu tǐyù kè.
日期+某人+有+课+吗?	星期二 你有课吗? Xīngqī èr nǐ yǒu kè ma?
日期+某人+(没)+有+课	星期六 我没有课。 Xīngqī liù wǒ méiyǒu kè.
某处+有+数量+人 shùliàng (số lượng)	我们班有三十三名学生。 Wǒmen bān yǒu sānshí sān ge xuésheng.
	我们班有两个中国人。 Wǒmen bān yǒu liǎng ge Zhōngguó rén.
某人+去+哪儿?	你去哪儿? Nǐ qù nǎr?
	妹妹去哪儿? Mèimei qù nǎr?
某人+去+某处+吗?	你去图书馆吗? Nǐ qù túshūguǎn ma?
	老师去教室吗? Lǎoshī qù jiàoshì ma?
某人+(不)+去+某处	我不去图书馆。 Wǒ bú qù túshūguǎn.
数字表达 (11~99)	十一、十二、十三、十四、...
	二十、二十一、二十二、...
	三十、三十一、三十二、...



Bao nhiêu kiểu vẽ?

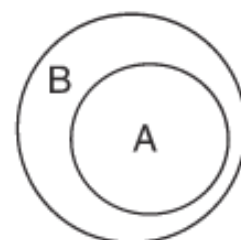
VŨ KIM THỦY



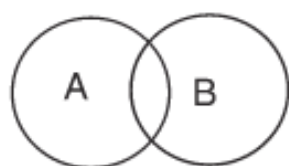
Vẽ 2 vòng tròn,



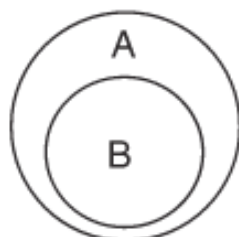
rồi đặt tên. Thế này
là A và B rời nhau



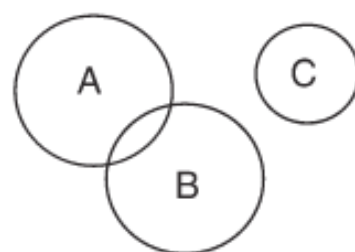
Thế này là A nằm
trong B



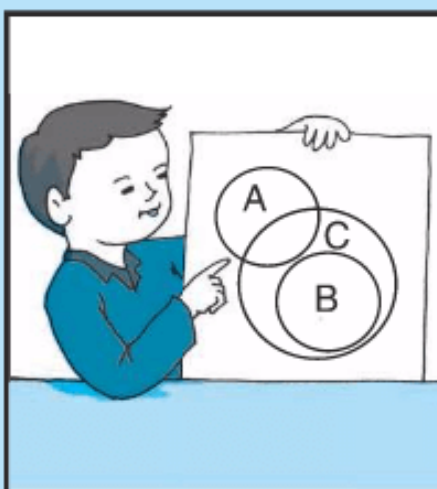
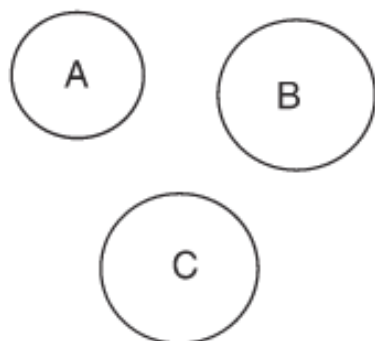
Thế này là A và B
giao nhau



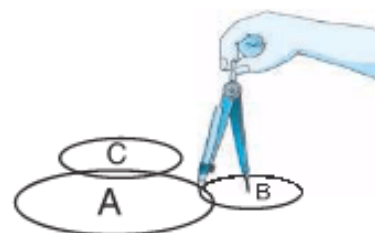
Thế này là B nằm
trong A



Với 3 vòng tròn thì có
thể có bao nhiêu kiểu
vẽ nhỉ?



Vẽ tiếp các kiểu xảy
ra với 3 vòng tròn, gửi
kết quả về tòa soạn,
lĩnh thưởng.



Năm suất quà tặng cho năm bạn có bài làm đúng, trình bày đẹp, gửi sớm (tính theo dấu bưu điện ngày gửi trên phong bì).



● *Kì này*

Có phải sao có 5 cánh?

Khi vẽ ngôi sao, chúng ta thường vẽ có năm cánh. Đền Ông Sao hay các ngôi sao trên lá cờ cũng có 5 cánh. Tuy nhiên, nếu nhìn qua kính thiên văn, chắc chắn bạn sẽ thấy các ngôi sao không có hình thù như vậy.

Theo bạn, các ngôi sao trong vũ trụ có hình gì và vì sao con người lại hay vẽ chúng có 5 cánh?

NGUYỄN ĐỨC

● *Kết quả* (TTT 129)

Nhiệm vụ của bác thợ giày

Bác thợ giày chắc chắn sẽ thực hiện được yêu cầu của nhà vua. Bác chỉ cần đóng một đôi giày có ma sát tốt đi trên băng mà không bị ngã. Nửa năm sau, khi mùa đông đến, ở miền Bắc giá lạnh nước hồ sẽ bị đóng băng và hoàng hậu có thể đi trên mặt hồ.

Chúc mừng các bạn được thưởng kì này: *Lê Anh Nhật*, 4A, TH Hương Thủy I, Hương Khê, **Hà Tĩnh**; *Nguyễn Đặng Ngọc Diệp*, 4A, TH Tiên Tiến, Thanh Hà, **Hải Dương**; *Lưu Việt Hà*, 5A2, TH Đền Lũ, Hoàng Mai, **Hà Nội**; *Đinh Thị Hồng Tân*, 5A, TH Chánh Lộ, TP. Quảng Ngãi, **Quảng Ngãi**.

TĐT

CÙNG BẠN ĐỌC

Các bạn đọc TTT thân mến!

Sau 10 năm ra đời TTT được đông đảo các bạn học sinh, các thầy cô giáo, các vị phụ huynh và các bạn yêu toán trong cả nước yêu mến. Qua 10 năm phát triển TTT đã có sự trưởng thành vượt bậc và đóng góp đáng kể vào việc dạy và học trong các nhà trường phổ thông trên cả nước. Để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của độc giả, trong thời gian qua tạp chí đã mở ra một số chuyên mục mới và dự kiến sẽ mở thêm các chuyên mục khác. Để cho nội dung được phong phú, đặc sắc, TTT mong nhận được nhiều đề bài, bài viết,... của các tác giả cho các chuyên mục sau:

1. Lịch sử Toán học
2. Toán học và hội nhập (Dành cho TTT2)
3. Toán tiêu dùng (Dành cho TTT1)
4. Bạn muốn du học
5. Cùng khám phá
6. Phụ huynh đọc - viết
7. Mĩ thuật với tuổi thơ

8. Từ zero đến vô cùng (Nói về các con số)

9. Toán học và đời sống

10. Liên kết Văn hóa với Toán học

11. Thuật ngữ Toán - Tiếng Anh

12. Gấp - Cắt - Dán - Vẽ...

13. Góc Olympic (Các đề thi Olympic trong nước và Quốc tế)

14. Những đường cong toán học

15. Trò chơi

Bài gửi về theo địa chỉ Tòa soạn: tầng 5, số 361 đường Trường Chinh, Thanh Xuân, Hà Nội. Hoặc gửi e-mail: toantuoitho@vnn.vn.

Đề ra phải có kèm lời giải. Cuối mỗi bài ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ của người ra đề. Đề ra cần ghi rõ *sáng tác* hay *sưu tầm*. Bài dịch cần gửi kèm bản gốc. Nếu gửi ảnh phải ghi rõ họ tên và địa chỉ của người chụp.

Bài không đăng không trả lại bản thảo. Tác giả lưu ý bài viết chỉ gửi cho 1 báo.

TTT



Những nốt nhạc mùa thu

THU HẰNG

Cái nắng thu vàng óng ả, trong suốt và thoang thoảng hương cốm. Cái nắng tinh nghịch như cậu học trò nháy nhót qua những kẽ lá bằng bước chân êm ru của nó. Chỉ có tiếng gió lúc xào xạc, lúc vi vút khi lướt qua những cành lá. Cành lá khe khẽ uốn mình giỡn đùa cùng làn gió. Một chiếc lá, hai chiếc lá, ba chiếc lá vàng rời khỏi cành buông nhẹ trong không gian. Chiếc lá me nhỏ xíu như cái móng tay chớp chớp nhào lộn nhiều vòng giống như nghệ sĩ xiếc tí hon trình diễn một tiết mục duyên dáng. Chiếc lá xà cừ thì khoan thai thả mình êm nhẹ theo làn gió. Lá sấu cong cong như hình con thuyền nhỏ rơi trên mặt đường một tiếng "tách" khô giòn rất khẽ...

Lá vàng vẫn lặng lẽ rơi trên hè phố. Chợt một cơn gió ulla tới cuốn tung tấm thảm lá đỏ lên. Chúng lao xao như bầy trẻ con vui chạy đuổi nhau. Được vài bước, những chiếc lá lại là là rồi nhẹ nhàng đặt mình nằm ngoan ngoan trên mặt đất.

Chợt từ đầu phố một đám học sinh ulla ra đường.

Tan trường.

Tiếng ríu rần nô đùa của các bạn ấy làm huyền ảo cả con phố đang mơ màng. Những vết nắng như ngán lại, như vỡ vụn ra dưới bước chân đám học trò. Những chiếc lá vàng khô cũng rộn ràng níu theo bước ngán, bước dài...

Cô bé nghĩ ra rồi. Tuần này, trong lá thư gửi về quê cho bà ngoại, cô sẽ kể về mùa thu mà cô vừa được thấy qua ô cửa sổ. Kể về những chiếc lá vàng như những phím đàn điệu kỳ buông rơi trong nắng mùa thu. Và cuối thư, cô sẽ viết: "...Bà ơi, dấu đôi chân tật nguyền của

con không chạy về sà vào lòng bà được thì hôm nay, đứa cháu bé bỏng của bà cũng gửi tặng bà một khúc nhạc của mùa thu rồi...Đấy! Bà có nghe thấy không? Gió đang hát. Nắng đang múa. Thật mê, thật điệu đà, duyên dáng bà ạ... Con thêm được như các bạn ấy. Con ước có một đôi chân không bị liệt thế này. Con sẽ chạy nhảy tung tăng trên hè phố vào mỗi buổi tan trường... Đôi chân như những ngón đàn khua lên những nốt nhạc vui trong giai điệu mùa thu thơm ngát... Thật là tuyệt vời, bà nhỉ!"

Tôi vuốt lại tờ bản thảo đã ố vàng với những dòng mực tím hơi nhòe mờ vì thời gian. Và tôi nhớ lại. Ngày ấy, khi tôi mới chuyển về làm biên tập viên ở một tờ báo thiếu nhi, một bà lão nhỏ bé tóc đã nhiều sợi bạc với dáng vẻ vừa đi đường xa tìm đến toà soạn. Bà cẩn thận gỡ trong tay nải ra, rồi đưa tôi bản thảo ấy. Bà kể về đứa cháu ngoại tật nguyền của mình. Tuần nào nó cũng viết thư gửi về quê cho bà. Mà bà thì không biết chữ. Nhưng bà vẫn cứ luôn chờ đợi những bức thư, nho nhỏ, mong mỏng như những cánh bướm, của đứa cháu ngoại ở nơi thành phố. Rồi đi nhờ người đọc...

Khi ấy, tôi đã rất xúc động về câu chuyện của bà. Tôi đã đọc và nức nở khen, nào là con bé có năng khiếu viết văn, nào là có tâm hồn... Cao hứng, tôi còn hứa hẹn sẽ đăng ngay ở số báo tới, và viết giới thiệu để các bạn cả nước làm quen với cô bé... Khi ấy, bà vui lắm. Mà không chỉ là vui, mà là lấp lánh hạnh phúc, sung sướng trên mắt, trên môi già khắc khổ...

(Xem tiếp trang 3)

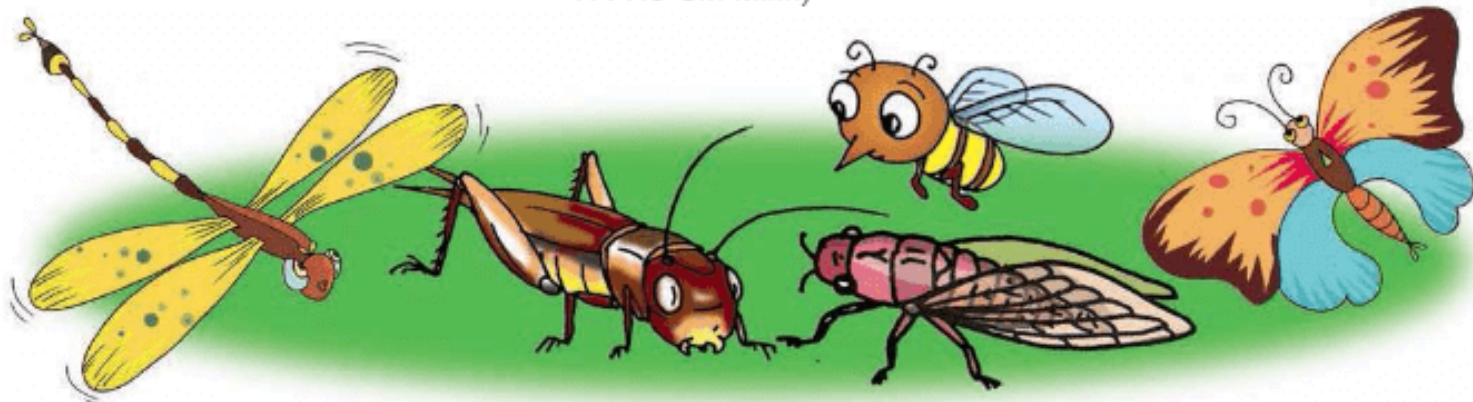
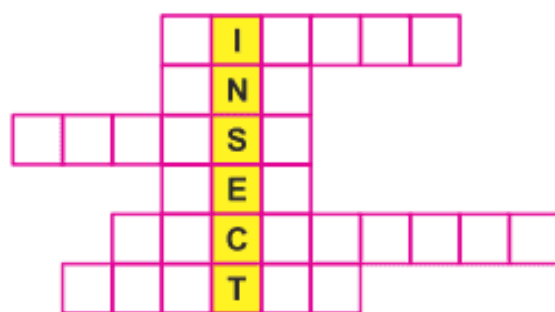


Côn trùng

Trên mỗi hàng ngang là một "cư dân" của thế giới côn trùng. Để bạn tìm được đấy!

TRẦN VĂN NGỌC TÂN

(373/27 Lý Thường Kiệt, P.9, Q. Tân Bình,
TP. Hồ Chí Minh)



● Kết quả Ô chữ Các bộ phận cơ thể (TTT 129)

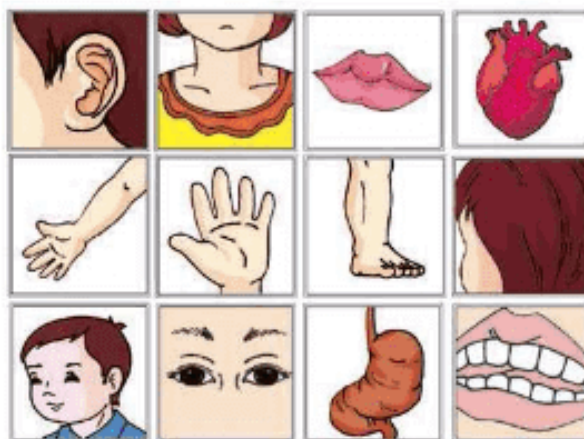
Các từ trong ô chữ Vườn Anh kì trước đều rất quen thuộc với chúng ta. Vì vậy có rất nhiều bạn gửi bài tham dự và đa số đều tìm đầy đủ và chính xác 13 từ trong ô chữ. Cột dọc từ trái sang phải: EAR - Tai; NOSE - Mũi; TOOTH - Răng; ARM - Cánh tay; HEAD - Đầu; HAIR - Tóc; STOMACH - Dạ dày.

Hàng ngang từ trên xuống: FOOT - Bàn chân; EYE - Mắt; HAND - Bàn tay; HEART - Trái tim; MOUTH - Miệng; NECK - Cổ.

Năm bạn nhỏ trình bày sạch đẹp nhất sẽ được nhận quà của Chủ Vườn: Nguyễn Mai Hiếu, 5B, TH Thu Thủy, TX. Cửa Lò, **Nghe An**; Nguyễn Hữu Quyền, 3A, TH Hoàng Anh, Hoàng Hóa, **Thanh Hóa**; Mạc Quỳnh

Mai, số 26, tổ 29, khu 5, P. Trưng Vương, Uông Bí, **Quảng Ninh**; Đinh Thị Hồng Tân, 5A, TH Chánh Lộ, TP. Quảng Ngãi, **Quảng Ngãi**; Hoàng Thị Thùy Linh, 4B, TH Cát Trù, Cẩm Khê, **Phú Thọ**.

Chủ Vườn





Bài 2.

Hai bàn bảy ghế xếp chung
Còn dư bốn ghế cuối cùng để riêng
Ai người học giỏi làm siêng
Ghế, bàn mỗi loại nói liền bao nhiêu?
Số bàn thua ghế không nhiều
Nhớ số ba chín đừng liều tính sai.

HỒNG VÂN (Hà Nội)

Bài 1. Khi hỏi về chiều cao của ba bạn Nam, Đào, Định, các bạn đã trả lời như sau:

Nam nói: "Nếu tôi cao 150 cm thì trung bình cộng chiều cao của cả ba người là sẽ tăng thêm 10 cm".
Đào nói: "Nếu tôi cao 140 cm thì trung bình cộng chiều cao của ba người giảm đi 5 cm".

Còn Định nói: "Chiều cao của tôi hơn trung bình cộng chiều cao của ba người là 13 cm". Các bạn hãy tính xem mỗi người cao bao nhiêu xăng-ti-mét?

NGÔ VĂN NGHI

(GV. TH Nam Đào, Nam Trực, Nam Định)

Bài 4. Tìm hai số tự nhiên, biết rằng tích của

tổng hai số với hiệu của nó bằng $\frac{1}{9}$ của $\overline{9*1}$ (* là một chữ số).

NGUYỄN ĐỨC TẤN (TP. Hồ Chí Minh)

Bài 3. Một người thử tính kiên trì và sức đi bộ của bạn mình. Ông đã cắm 20 cây gậy thẳng nối nhau bên vệ đường. Cây gậy thứ nhất cách vị trí tập kết là 5 m, các cây còn lại cách đều nhau 10 m. Ông yêu cầu người bạn bắt đầu đứng tại vị trí tập kết, đi đến lấy từng cây gậy rồi quay lại để vào vị trí tập kết (mỗi lần lấy 1 cây gậy và quay về để vào vị trí tập kết). Hỏi người bạn của ông ta phải đi tất cả bao nhiêu mét để đem hết số gậy đó về vị trí tập kết?

ĐỖ NGỌC THIÊN (GV. TH Trảng An, Hoàn Kiếm, Hà Nội)

Bài 5. Một mảnh đất hình chữ nhật có chu vi là 240 m. Người ta mở rộng mảnh đất về bốn phía theo các cạnh, mỗi cạnh kéo dài thêm 3 m được một hình chữ nhật mới. Tính diện tích phần đất mở rộng thêm.

QUANG CẬN

BÀI TOÁN XANH SỐ 7

Năm nay, dự đoán ngày 31.10.2011 dân số thế giới sẽ đạt tới 7 tỉ người. Mức tăng dân số hiện nay là 1,1%/năm; 30% số dân trên thế giới sống trong các đô thị.

- Hỏi ngày 31.10.2012 dân số thế giới sẽ là bao nhiêu?
- Cho rằng vẫn khoảng 30% số dân sống trong đô thị thì ngày 31.10.2012 có bao nhiêu dân sống trong đô thị trên thế giới? (Làm tròn đến 1000 người).

VKT (Hà Nội)

PHIẾU ĐĂNG KÍ
THAM DỰ
CUỘC THI GTQT
NĂM HỌC
2011 - 2012

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Tổng biên tập: ThS. VŨ KIM THỦY

Thư kí tòa soạn: NGUYỄN XUÂN MAI

Ủy viên: NGUYỄN ÁNG, TRẦN THỊ KIM CƯỜNG, TS. PHẠM NGỌC ĐỊNH, ThS. VŨ VĂN DƯƠNG, PGS. TS. TRẦN DIỄN HIỂN, PGS. TS. ĐỖ TRUNG HIỆU, VŨ MAI HƯƠNG, PHAN THỊ HƯƠNG, TS. NGUYỄN ĐĂNG QUANG, NGUYỄN ĐỨC TẤN, ThS. LÊ TIẾN THÀNH, TRƯƠNG CÔNG THÀNH, PHẠM VĂN TRỌNG, ThS. LÊ HỒNG VÂN

Trưởng phòng Trị sự: TRỊNH ĐÌNH TÀI

Mĩ thuật: TRẦN NGỌC TRƯỜNG

Kĩ thuật vi tính: ĐỖ TRUNG KIÊN

Trị sự - Phát hành: TRỊNH THỊ TUYẾT TRANG, MẠC THANH HUYỀN, NGUYỄN HUYỀN THANH

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN: TẦNG 5, SỐ 361 ĐƯỜNG TRƯỞNG CHINH, QUẬN THANH XUÂN, HÀ NỘI.

Điện thoại (Tel): 04.35682701; **Điện sao (Fax):** 04.35682702. **Điện thư (E-mail):** toantuoitho@vnn.vn

Trang mạng (Website): <http://www.toantuoitho.vn>

Mã số: 8TT1132M11.

Giấy phép hoạt động báo chí: 31/GP-BVHTT ngày 23/01/2003 - Bộ Văn hóa và Thông tin.

In tại: Xí nghiệp Bản đồ I - Bộ Quốc phòng, Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội. In xong và nộp lưu chiểu tháng 10 năm 2011.

TRONG SỐ NÀY

● **Sai ở đâu? Sửa cho đúng!**

Đứng ở cột nào?

Trần Xuân Dân

● **Cuộc thi dành cho thầy cô giáo**

Bài dự thi: Viết bài ôn tập

Các cách so sánh phân số

● **Giải toán thế nào?**

Một dạng toán tính tuổi

Phạm Thị Yến

● **Đo trí thông minh**

Chọn miếng ghép nào?

Phạm Quỳnh

● **Đố vui**

Bao nhiêu bạn nhỉ?

Bình Chi

● **Truyện tranh TẠI SAO LẠI THẾ?**

Chú mèo tam thể

Thu Hiền

● **Bong bóng thì chìm**

Chăn trâu

5 *Mai Đình Phấn*

21

● **Đến với tiếng Hán**

Bài 24. Ôn tập

6 *Nguyễn Vũ Loan*

22

● **Bảng thông minh**

Bao nhiêu kiểu vẽ?

8 *Vũ Kim Thủy*

23

● **Trường Olympic**

Có phải sao có 5 cánh?

10 *Nguyễn Đức*

24

● **Sang chơi nhà văn**

Những nốt nhạc mùa thu

13 *Thu Hằng*

25

● **Thăm vườn tiếng Anh**

Ô chữ Côn trùng

14 *Trần Văn Ngọc Tân*

26

NĂM THỨ
MƯỜI HAI
ISSN 1859-266X

Tuấn

tuổi thơ 1

133

11/2011

Giá: 7000đ

DÀNH CHO CẤP TIỂU HỌC

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM - BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



MỪNG NGÀY HỘI CỦA CÁC THẦY, CÔ GIÁO!

20112011

Tờ báo chỉ có một tờ



(Hai trang TOÁN TUỔI THƠ dành riêng cho lớp Một và lớp Hai)

Kết quả kì trước (TTT 130+131)

1. Câu đố của Harry Potter:

Vẽ lại y hệt hình cho sẵn quả là không dễ dàng. Tuy vậy, rất nhiều bạn đã cố gắng!

2. Câu đố của Dấu Cộng béo:

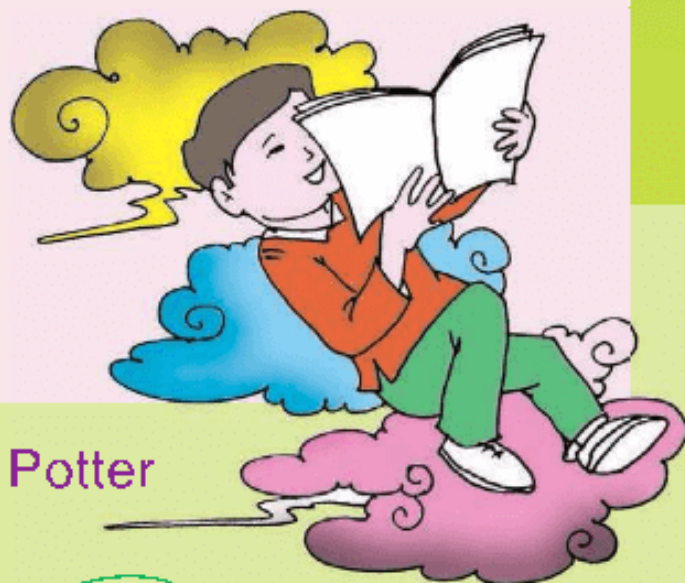
Có một số cách để làm bài này và các bạn đã đưa ra những đáp án đúng. Xin chúc mừng!

1	15	6	12
8	10	3	13
11	5	16	2
14	4	9	7

3. Câu đố của Tôn Ngộ Không:

Các cách đó là: $7 \rightarrow 4 \rightarrow 2 \rightarrow 1 \rightarrow 5 \rightarrow 3 \rightarrow 8$; $5 \rightarrow 1 \rightarrow 2 \rightarrow 4 \rightarrow 8 \rightarrow 7 \rightarrow 3$; $5 \rightarrow 1 \rightarrow 2 \rightarrow 4 \rightarrow 8 \rightarrow 3 \rightarrow 7$. Câu này cũng có rất nhiều bạn làm đúng.

Phần thưởng được trao cho: Tập thể lớp 1A; Tập thể lớp 2A; Tập thể lớp 2C; Tập thể lớp 2D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, Bắc Ninh; Tập thể lớp 2C, TH Gia Hanh 2, Can Lộc, Hà Tĩnh; Hoàng Xuân Thủy, 1A1, TH thị trấn Yên Mỹ 1, Yên Mỹ, Hưng Yên; Nguyễn Hoàng Long, 2C, TH Quang Trung, TP. Vinh; Nguyễn Văn Anh Khôi, 2A, TH Diễn Xuân, Diễn Châu, Nghệ An.



Câu đố của Harry Potter



Các số trong các vòng xích làm thành một dãy số có quy luật đấy.

Số còn thiếu là:

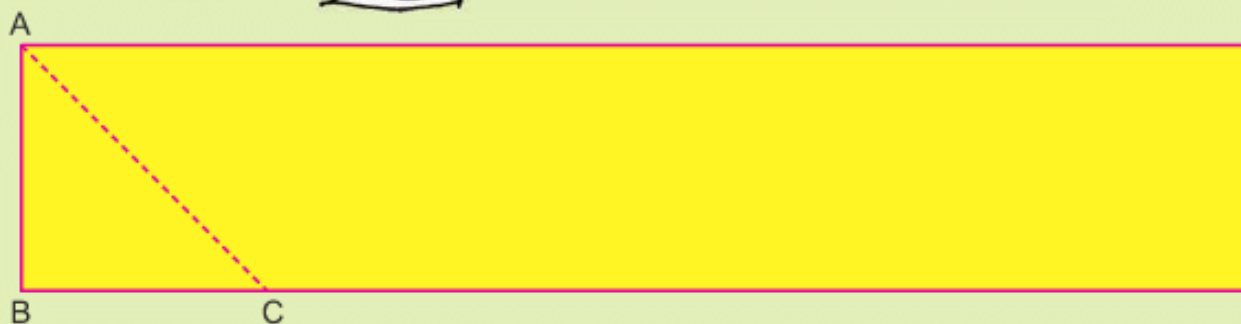
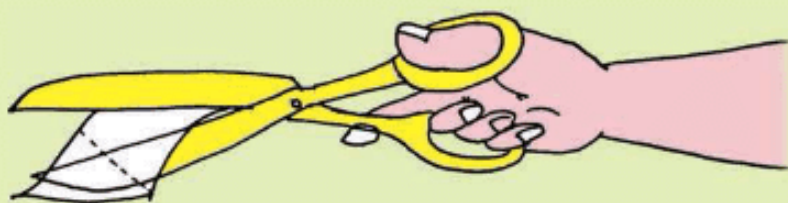


Câu đố của Dấu Cộng béo

Tô màu tiếp để được số ngôi sao tô màu nhiều hơn số ngôi sao màu trắng.



Câu đố của Tôn Ngộ Không



Cắt hình chữ nhật trên sẽ được hình tam giác bằng hình tam giác ABC.

Họ và tên:

Lớp: Trường:

Địa chỉ nhà:

Các anh chị lớp trên không được dự thi giải đố ở hai trang dành riêng cho lớp Một và lớp Hai!





Bài tham dự Cuộc thi “Ha! Ha!”

NHỚ ĐỜI!

Sáng hôm đó mẹ gọi tôi dậy ăn sáng như thường lệ. Vì hôm qua thức khuya nên mắt tôi cứ díp lại. Tôi ăn vội ăn vàng rồi cuống cuống thay quần áo đi học. Tôi đến cổng trường đúng lúc tiếng trống vang lên. May quá! Suýt thì bị muộn! Vừa vào tới lớp, thấy mấy bạn bỗng cười ồ lên nhưng tôi chẳng quan tâm. Rồi cô giáo cũng nhìn tôi và cười. Lúc này bạn Vân ngồi cạnh mới nỉ tai tôi: “Cậu mặc quần trái rồi”. Tôi nghe mà cảm thấy người nóng bừng vì ngượng. Tôi cúi gằm một lúc mới dám xin cô cho ra ngoài để “chỉnh đốn trang phục”.

Sau lần đó, tôi luôn cẩn thận khi thay quần áo. Mẹo nhỏ của tôi là luôn lộn sẵn quần áo sang mặt phải từ tối hôm trước. Như thế sẽ “an toàn” hơn các bạn nhỉ!

NGUYỄN QUỲNH ANH

(5A, TH Việt Hùng số 2, Quế Võ, Bắc Ninh)



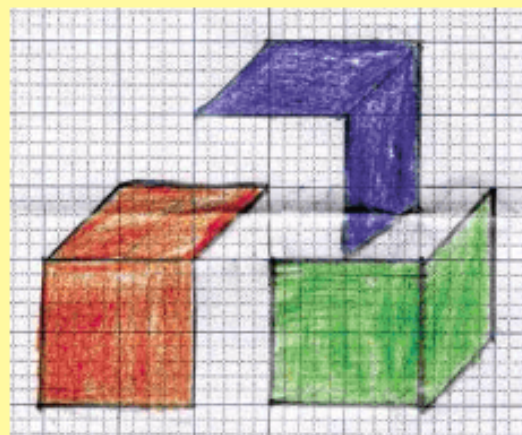
BẢNG THÔNG MINH



● Kết quả **LÀM MỘT LÔ GÔ** (TTT 130+131)

Nhiều bạn đọc không kĩ các dòng cuối của đề bài nên không làm được một lô gô đẹp. Bạn *Phạm Quỳnh Trâm*, 5C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, Bắc Giang đã “thiết kế” được lô gô như hình bên. Ngoài bạn Trâm, các bạn sau cũng được nhận thưởng: *Phạm Thùy Dương*, 4G, TH Ngọc Lâm, Gia Lâm, Long Biên, Hà Nội; *Triệu Nhã Chi*, *Lê Việt Dũng*, 4A4, TH Nguyễn Tri Phương, Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng.

NGUYỄN XUÂN MAI





KÍ HIỆU TOÁN HỌC

GẠCH NGANG CỦA PHÂN SỐ

Cách viết phân số có gạch ngang như ngày nay phải trải qua một quá trình lâu dài. Trong các bản thảo của người Ấn Độ, khoảng thế kỷ thứ IV, phân số $\frac{1}{3}$ viết là $\frac{1}{3}$ (giống như ta viết ngày nay, nhưng không có gạch ngang).

Nhà bác học người Tát-jic là An-na-xa-bi (thuộc Tuyếc-mê-ni ngày nay, mất khoảng năm 1030) đã viết hỗn số $1\frac{1}{3}$ như sau: $\frac{1}{3}$ còn phân số $\frac{1}{3}$ thì ông viết $\frac{0}{3}$. Sau đó không

lâu, vào nửa đầu thế kỷ XIII nhà bác học An-khát-xa là một trong những người đầu tiên đã dùng gạch ngang trong phân số; và nhà bác học Ý Lê-ô-na Pi-dan-ki đã thường xuyên áp dụng gạch phân số. Sau Lê-ô-na thì gạch phân số được sử dụng mọi nơi.

SỐ THẬP PHÂN

Người nào phát minh ra số thập phân?

Người đầu tiên đã dùng số thập phân là nhà bác học lỗi lạc An-ka-si người U-dơ-béch. Đầu thế kỷ thứ XV thành phố Xa-mác-can có thiết lập một đài thiên văn lớn để quan sát vị trí các vì sao, các hành tinh và mặt trời, tính ngày lễ, tết... Ở đây tập trung các nhà bác học thông thái thời bấy giờ. Người phụ trách đài thiên văn đó là nhà bác học An-ka-si là một nhà toán học và

“Toán học là sản phẩm của sự suy nghĩ gian khổ của trí óc con người về cuộc sống thực tế qua hàng nghìn năm chứ không phải do một khối óc thông minh nào nghĩ ra cả”.

(Theo tài liệu của K. A. Ma-lư-ghin

“Sơ yếu lịch sử Toán học, NXBGD - 1961”)

Hiện nay với sự phát triển mạnh mẽ của toán học các lí thuyết và các kí hiệu toán học được các nhà toán học hoàn thiện dần và may mắn chúng ta là lớp người đang được kế thừa, đang được vận dụng để học toán.

thiên văn học đại tài. Ông có rất nhiều phát minh về toán học. Năm 1427, ông là người đầu tiên trên thế giới đã dùng các số thập phân, tìm ra quy tắc phép tính về số thập phân. Ông mất năm 1430.

Ở châu Âu, người đầu tiên dùng các số thập phân là nhà kĩ sư và là bác học tài năng Xi-mông Stê-vin người Hà Lan (1548-1620). Trong quyển sách “Số thập phân” in năm 1585, Stê-vin nói tỉ mỉ đến các quy tắc về phép tính các số thập phân và các thuận lợi của chúng.

Vinh dự khám phá ra số thập phân thuộc về An-ka-si, đi trước Stê-vin một thế kỷ rưỡi.

DẤU PHẨY

Người ta cho rằng nhà bác học nổi tiếng người Đức Kê-ple (1571-1640) là người đã có công nghĩ ra dấu phẩy đặt sau phần nguyên của số thập phân. Trước Kê-ple, người ta đặt số (0) trong vòng ngoặc.

Ví dụ: 3,7 đã được viết là 3(0)7 hoặc giả người ta tách phần nguyên ra bằng một gạch thẳng đứng (3/7) hoặc giả dùng nhiều màu mực khác nhau, ví dụ phần nguyên viết bằng mực đen, phần thập phân viết bằng mực đỏ.

“Dấu phẩy” ra đời làm cho cách viết số thập phân gọn gàng, khoa học và tiện lợi. “Dấu phẩy” nhỏ bé nhưng rất quan trọng. Đừng quên “Dấu phẩy” trong số thập phân các em nhé!

PHAN THỊ NGHĨA

(15A Hàng Cót, Hà Nội)

(sưu tầm)



● *Kì này* **THẬT ĐƠN GIẢN**

Bài toán.

Cho dãy số 1,6; 1,7; 1,8; ...

Hãy tính tổng 6 số hạng đầu tiên của dãy số trên.

Bài giải.

6 số hạng đầu tiên của dãy số đã cho là: 1,6; 1,7; 1,8; 1,9; 1,10; 1,11.

Vậy tổng cần tìm là:

$$1,6 + 1,7 + 1,8 + 1,9 + 1,10 + 1,11 = 9, 21.$$

Các bạn có ý kiến gì không?

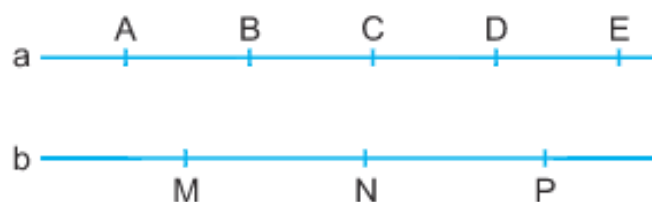
TẠ THỊ HỒ DUNG (TP. Hồ Chí Minh)



● *Kết quả* **BAO NHIÊU HÌNH TAM GIÁC?** (TTT 130+131)

Bài giải ở TTT1 số 130+131 sai ở bước $336 : 6 = 56$ (hình tam giác). Ở bước này bị sai là do không “để ý” tới 3 điểm thẳng hàng trên đường thẳng b. Nếu tiếp tục theo bước giải đầu tiên $8 \times 7 \times 6 = 336$ (hình tam giác), thêm vài bước nữa, có thể tìm được đáp số đúng của bài toán là 45 hình tam giác.

Dưới đây là một cách giải đúng:



Nếu coi trên đường thẳng b có các đoạn thẳng là đáy của các hình tam giác thì có 3 cạnh đáy. Khi đó nối 5 đỉnh trên đường thẳng a tới 3 cạnh đáy thì có số hình tam

giác là: $5 \times 3 = 15$ (hình).

Nếu coi trên đường thẳng a có các đoạn thẳng là đáy của các hình tam giác thì có 10 cạnh đáy. Khi đó nối 3 đỉnh trên đường thẳng b tới 10 cạnh đáy thì có số hình tam giác là: $3 \times 10 = 30$ (hình).

Vậy số hình tam giác là:

$$15 + 30 = 45 \text{ (hình).}$$

Nhận xét. Các bạn có bài giải đúng được nhận quà kì này là: Nguyễn Đặng Ngọc Diệp, 5C, TH Tiên Tiến, Thanh Hà, **Hải Dương**; Tập thể lớp 5A, TH Đông Tiến, Yên Phong, **Bắc Ninh**; Câu lạc bộ Em yêu Toán Tuổi thơ, 5A1, TH Quang Trung, Ngô Quyền; Tập thể lớp 4A1, TH Trần Quốc Toản, Ngô Quyền, **Hải Phòng**.

ĐỖ TRUNG HIỆU



EM ÔN TẬP VỀ PHÉP CỘNG VÀ PHÉP TRỪ Ở CUỐI HỌC KÌ I LỚP 2 theo hướng trải nghiệm, khám phá

HOÀNG MAI LÊ (Vụ Giáo dục Tiểu học)

Bài viết này giới thiệu một thử nghiệm mô hình dạy học mới - bài soạn theo hướng tổ chức hướng dẫn học tập cho HS (cá nhân, cặp, nhóm), để HS tự học, được trải nghiệm, khám phá, hình thành kiến thức mới, thực hành, luyện tập và ứng dụng trong thực tế cuộc sống hàng ngày (tại buổi học thứ hai hoặc tại gia đình, địa phương).

Bài soạn "**Em ôn tập về phép cộng và phép trừ**" có thể giúp HS tự ôn tập về phép cộng và phép trừ khi học đến cuối học kì I lớp 2 dưới sự hướng dẫn của thầy (cô) giáo hoặc người lớn trong gia đình. Bài soạn cũng có thể được GV sử dụng để dạy học cho cả ba bài học: bài **Ôn tập về phép cộng và phép trừ** (SGK Toán 2, trang 82), bài **Ôn tập về phép cộng và phép trừ (tiếp theo)** (SGK Toán 2, trang 83) và bài **Ôn tập về phép cộng và phép trừ (tiếp theo)** (SGK Toán 2, trang 84).

EM ÔN TẬP VỀ PHÉP CỘNG VÀ PHÉP TRỪ

Mục tiêu

- Em thuộc bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 20 để tính nhẩm; thực hiện được cộng, trừ có nhớ trong phạm vi 100;
- Em biết giải bài toán về nhiều hơn, ít hơn; tìm số hạng của một tổng, tìm số trừ, số bị trừ.

A. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH

1. Chơi trò chơi **Đố bạn** (Theo cặp)

a. Em đố bạn đọc một bảng cộng, chẳng hạn bảng 8 cộng với một số, em nghe bạn đọc và sửa lỗi (nếu có) cho bạn.

Bạn đố em đọc một bảng cộng khác, chẳng hạn bảng 9 cộng với một số, bạn nghe và sửa lỗi (nếu có) cho em, ...

b. Em đố bạn đọc một bảng trừ, chẳng hạn bảng 12 trừ một số, bạn đố em đọc bảng trừ khác, chẳng hạn bảng 11 trừ đi một số, ...

2. Tính nhẩm (Theo cặp)

a. Em đọc phép tính, bạn nói kết quả, nếu bạn nói kết quả chưa đúng, em sửa cho bạn:

$$7 + 6 = \quad \quad \quad 6 + 7 =$$

$$8 + 3 = \quad \quad \quad 3 + 8 =$$

$$9 + 5 = \quad \quad \quad 5 + 9 =$$

$$9 + 3 = \quad \quad \quad 3 + 9 =$$

$$13 - 7 = \quad \quad \quad 13 - 6 =$$

$$11 - 8 = \quad \quad \quad 11 - 3 =$$

$$14 - 9 = \quad \quad \quad 14 - 5 =$$

$$12 - 3 = \quad \quad \quad 12 - 9 =$$

b. Bạn đọc phép tính, em nói kết quả, bạn sửa kết quả cho em nếu em nói kết quả chưa đúng.

3. Đặt tính rồi tính (Theo cặp)

a. Em và bạn nhớ lại cách làm một phép tính, chẳng hạn: $38 + 17 = ?$

38 + Đặt tính: các chữ số cùng hàng
 $+ 17$ thẳng cột với nhau

38 + Tính: Cộng lần lượt từ phải qua
 $+ 17$ trái.

55 8 cộng 7 bằng 15, viết 5 nhớ 1; 3 cộng 1 bằng 4, thêm 1 bằng 5, viết 5.

b. Em và bạn thực hiện từng phép tính:

$$32 + 28 = \quad 51 - 34 = \quad 82 - 15 =$$

$$16 + 45 = \quad 64 - 18 = \quad 100 - 27 =$$

c. Em và bạn đổi vở, chữa bài cho nhau.

BÁO CÁO VỚI THẦY (CÔ) GIÁO KẾT QUẢ NHỮNG VIỆC CÁC EM ĐÃ LÀM.

4. Chúng ta cùng chơi (Cả lớp)

Các em cùng chơi *Hái hoa toán học*, thầy (cô) giáo sẽ hướng dẫn các em (*).

5. Giải toán (cá nhân)

a. Đọc bài toán: Lớp 2A quyên góp ủng hộ các bạn miền Trung được 67 quyển vở, lớp 2B quyên góp được nhiều hơn lớp 2A là 15 quyển vở. Hỏi lớp 2B quyên góp được bao nhiêu quyển vở?

a. Em hoàn thành tóm tắt bài toán:

Lớp 2A : quyển vở.

Lớp 2B **nhiều hơn**: quyển vở.

Lớp 2B : quyển vở?

c. Em trình bày bài giải vào vở.

6. Tính (theo cặp)

$$9 + 5 \qquad 8 + 7$$

$$9 + 1 + 4 \qquad 8 + 2 + 5$$

$$14 - 6 \qquad 16 - 9$$

$$14 - 4 - 2 \qquad 16 - 6 - 3$$

7. Giải toán (theo cặp)

a. Đọc bài toán: Thùng lớn đựng 50 l nước, thùng bé đựng **ít hơn** thùng lớn 12 l nước. Hỏi trong thùng bé có bao nhiêu lít nước?

Đây là bài toán về ít hơn

b. Em hỏi bạn:

- Bài toán đã cho biết thùng lớn đựng mấy lít nước?

- Thùng bé đựng **ít hơn** thùng lớn mấy lít nước?

- Bài toán hỏi gì?

- Muốn tính thùng bé đựng mấy lít nước ta phải làm phép tính gì? Tính như thế nào?

c. Em và bạn làm bài, đổi vở, chữa bài cho nhau.

BÁO CÁO VỚI THẦY (CÔ) GIÁO KẾT QUẢ NHỮNG VIỆC CÁC EM ĐÃ LÀM.

8. Chơi trò chơi Đố bạn (Theo cặp)

a. Em hỏi bạn, bạn trả lời:

- Muốn tìm số hạng trong một tổng ta phải làm như thế nào?

- Muốn tìm số bị trừ ta phải làm như thế nào?

- Muốn tìm số trừ ta phải làm như thế nào?

b. Bạn hỏi từng câu hỏi trên, em trả lời.

9. Tìm x (cá nhân)

$$a. x + 56 = 73$$

Muốn tìm số hạng trong một tổng, ta lấy tổng trừ đi số hạng còn lại.

$$b. x - 38 = 26$$

Muốn tìm số bị trừ ta lấy hiệu cộng với số trừ.

$$c. 67 - x = 24$$

Muốn tìm số trừ ta lấy số bị trừ trừ đi hiệu.

10. Giải toán (cá nhân)

a. Đọc bài toán: Em cân nặng 28 kg, chị nặng hơn em 14 kg. Hỏi chị nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

b. Em trình bày bài giải vào vở.

BÁO CÁO VỚI THẦY (CÔ) GIÁO KẾT QUẢ NHỮNG VIỆC CÁC EM ĐÃ LÀM.

B. HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG

Giải các bài toán sau có sự giúp đỡ của người lớn:

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

1. Số thích hợp viết vào chỗ chấm để:

$$10 + \dots = 10 \text{ là:}$$

A. 0 B. 10 C. 20

2. Số thích hợp viết vào chỗ chấm để:

$$\dots - 14 = 14 \text{ là:}$$

A. 0 B. 14 C. 28

THẦY GIÁO (CÔ) GIÁO NHẬN XÉT KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ GHI NHẬN SỰ TIẾN BỘ CỦA HỌC SINH.

(*) Thầy (cô) giáo chuẩn bị phiếu, trong mỗi phiếu có từ hai đến ba phép tính khác nhau. Các em sẽ nhận phiếu từ thầy (cô) giáo, viết kết quả tính vào trong phiếu, viết xong mang lên để thầy (cô) giáo kiểm tra, nếu đúng hết em sẽ được tặng một bông hoa kèm theo một phiếu nữa để làm tiếp. Hết 15 phút (10 phút, 20 phút,...), thầy (cô) giáo sẽ xem ai được tặng nhiều hoa nhất, ai chưa được tặng hoa.





DẠNG TOÁN

“LÀM CHUNG, LÀM RIÊNG MỘT CÔNG VIỆC”

TRẦN XUÂN DẪN

(Phòng GD-ĐT Thanh Miện, Hải Dương)

Dạng toán: “Làm chung, làm riêng một công việc” là một dạng toán khó, thường xuất hiện trong các đề thi HSG cuối cấp ở Tiểu học. Tuy nhiên nếu nắm được phương pháp giải thì các bạn có thể giải tốt dạng toán này. Chúng mình cùng giải một số bài toán sau nhé.

Bài toán 1. Ba người thợ cùng làm chung một công việc. Nếu làm một mình thì người thứ nhất phải mất 3 giờ, người thứ hai phải mất 4 giờ, người thứ ba mất 6 giờ mới xong. Hỏi cả ba người cùng làm thì sẽ hoàn thành công việc trong bao lâu?

(Đề thi HSG Hà Tĩnh)

Phân tích. Ta phải tìm phần công việc mà mỗi người làm được trong 1 giờ rồi tìm phần công việc của cả ba người cùng làm trong 1 giờ. Từ đó suy ra thời gian hoàn thành công việc của cả ba người.

Bài giải. Trong 1 giờ người thứ nhất làm được $\frac{1}{3}$ (công việc), người thứ hai làm được $\frac{1}{4}$ (công việc) và người thứ ba làm được $\frac{1}{6}$ (công việc).

Trong 1 giờ cả ba người làm được:

$$\frac{1}{3} + \frac{1}{4} + \frac{1}{6} = \frac{3}{4} \text{ (công việc).}$$

Vậy ba người cùng làm thì sẽ hoàn thành công việc trong:

$$1 : \frac{3}{4} = \frac{4}{3} \text{ (giờ) hay 1 giờ 20 phút.}$$

Bài toán 2. Ba người cùng làm chung một công việc thì xong trong 6 giờ. Nếu người thứ nhất làm một mình thì xong trong 12 giờ, người thứ hai làm một mình thì xong trong 15 giờ. Hỏi người thứ ba nếu làm một mình thì xong công việc đó trong bao lâu?

Phân tích. Ta phải tìm phần công việc mà

3 người cùng làm trong 1 giờ rồi tìm phần công việc của người người thứ nhất làm trong 1 giờ, người thứ hai làm trong 1 giờ. Từ đó suy ra thời gian hoàn thành công việc của người thứ ba.

Bài giải. Trong 1 giờ cả ba người làm được $\frac{1}{6}$ (công việc); người thứ nhất làm được $\frac{1}{12}$ (công việc); người thứ hai làm được $\frac{1}{15}$ (công việc).

Người thứ ba làm một mình trong 1 giờ được:

$$\frac{1}{6} - \left(\frac{1}{12} + \frac{1}{15} \right) = \frac{1}{60} \text{ (công việc).}$$

Người thứ ba làm xong toàn bộ công việc trong:

$$1 : \frac{1}{60} = 60 \text{ (giờ).}$$

Bài toán 3. Một người làm một công việc thì xong trong 12 giờ. Sau khi làm được 6 giờ thì có người thứ hai đến cùng làm và cả hai người đã làm xong phần còn lại trong 1 giờ 30 phút. Hỏi nếu người thứ hai làm một mình thì xong công việc trong bao lâu?

Phân tích. Ta phải tìm phần công việc mà người thứ nhất làm trong 6 giờ rồi tìm phần công việc của cả 2 người cùng làm trong 1 giờ 30 phút. Từ đó suy ra thời gian hoàn thành công việc của người thứ hai.

Bài giải. Người thứ nhất 1 giờ làm được $\frac{1}{12}$

(công việc) nên trong 6 giờ người đó làm được $\frac{6}{12}$ hay $\frac{1}{2}$ công việc.

Hai người cùng làm tiếp $\frac{1}{2}$ công việc còn lại thì xong trong 1 giờ 30 phút hay $\frac{3}{2}$ (giờ) nên trong

1 giờ hai người làm được: $\frac{1}{2} : \frac{3}{2} = \frac{1}{3}$ (công việc).

Trong 1 giờ người thứ hai làm được:

$$\frac{1}{3} - \frac{1}{12} = \frac{1}{4} \text{ (công việc).}$$

Người thứ hai làm xong toàn bộ công việc trong:

$$1 : \frac{1}{4} = 4 \text{ (giờ).}$$

Bài toán 4. Ba người cùng làm chung một công việc thì xong trong 10 giờ, nhưng khi làm thì có một người phải chuyển đi làm việc khác nên 2 người còn lại phải làm trong 15 giờ mới xong. Hỏi nếu một mình người chuyển đi làm thì phải trong bao lâu mới xong công việc?

Phân tích. Ta phải tìm phần công việc mà 3 người làm trong 1 giờ, phần công việc hai người ở lại làm trong 1 giờ. Từ đó tìm được phần công việc người chuyển đi làm trong 1 giờ rồi suy ra thời gian người chuyển đi làm xong công việc.

Bài giải. Ba người làm chung thì trong 1 giờ làm được $\frac{1}{10}$ công việc. Hai người ở lại làm chung

trong 1 giờ được $\frac{1}{15}$ công việc. Người chuyển

đi trong 1 giờ sẽ làm được: $\frac{1}{10} - \frac{1}{15} = \frac{1}{30}$ (công việc).

Vậy nếu người chuyển đi làm một mình thì sẽ xong trong: $1 : \frac{1}{30} = 30$ (giờ).

Bài toán 5. Một con trâu ăn hết một bó cỏ trong 16 phút. Nhưng trâu mới ăn được 4 phút thì có thêm một con bê đến ăn cùng. Cả hai ăn trong 10 phút nữa thì hết cỏ. Hỏi nếu con bê ăn một mình thì sau bao lâu hết bó cỏ?

(Đề thi Olympic Toán Tuổi thơ cấp Tiểu học năm 2011)

Phân tích. Ta phải tìm phần cỏ mà con trâu ăn 4 phút, phần cỏ còn lại để hai con ăn trong 10 phút. Từ đó tìm được phần cỏ 2 con ăn trong 1 phút. Tìm được phần cỏ con bê ăn trong 1 phút để suy ra thời gian con bê ăn một mình hết bó cỏ.

Bài giải. Trong 1 phút con trâu ăn hết $\frac{1}{16}$ bó cỏ nên trong 4 phút con trâu ăn được $\frac{4}{16}$ hay $\frac{1}{4}$ bó cỏ.

Trong 10 phút hai con ăn hết:

$$1 - \frac{1}{4} = \frac{3}{4} \text{ (bó cỏ).}$$

Trong 1 phút hai con ăn hết:

$$\frac{3}{4} : 10 = \frac{3}{40} \text{ (bó cỏ).}$$

Trong 1 phút con bê ăn hết:

$$\frac{3}{40} - \frac{1}{16} = \frac{1}{80} \text{ (bó cỏ).}$$

Con bê ăn hết bó cỏ trong:

$$1 : \frac{1}{80} = 80 \text{ (phút).}$$

Qua 5 bài toán trên, chắc các bạn đã rút ra kinh nghiệm để giải các bài toán dạng này. Bây giờ các bạn hãy thử sức với các bài toán sau nhé.

Bài 1. An và Toàn nhận làm chung một công việc. Nếu một mình An làm thì sau 4 giờ sẽ xong, còn nếu một mình Toàn làm thì sau 6 giờ sẽ xong. Hỏi nếu cả hai bạn cùng làm thì xong công việc trong bao lâu?

Bài 2. Để làm xong một công việc, tổ một phải làm trong 9 giờ, tổ hai phải làm trong 15 giờ. Khi tổ một làm được 6 giờ thì phải chuyển đi làm việc khác để cho tổ hai làm tiếp cho đến khi xong. Hỏi tổ hai phải làm xong công việc đó trong bao lâu?

Bài 3. Ba vòi nước cùng chảy vào một cái bể không có nước. Nếu vòi I và vòi II cùng chảy thì đầy bể trong 6 giờ. Nếu vòi II và vòi III cùng chảy thì đầy bể trong 8 giờ. Nếu vòi I và vòi III cùng chảy thì đầy bể trong 12 giờ. Hỏi chỉ một mình vòi III chảy thì đầy bể sau bao lâu?

(Đề thi học sinh giỏi huyện Thanh Miện, Hải Dương)

IQ ĐO TRÍ THÔNG MINH



● *Kì này*

Chọn miếng ghép nào?

1.

Bạn hãy chọn một trong sáu phương án A, B, C, D, E, F để điền vào dấu (?) cho hợp logic.



A

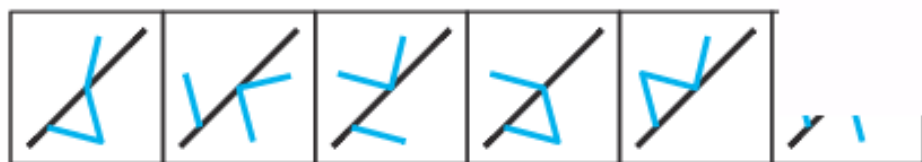
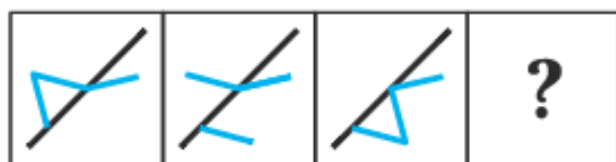
B

C

D

E

2.



A

B

C

D

E

F



BÍNH NAM HÀ

● Kết quả *Chọn hình nào?* (TTT 130+131)

Nhận xét. Kì này chuyên mục nhận được rất nhiều bài của các bạn. Hầu hết đã đưa ra đáp án đúng và nêu ra một số cách nhận biết khác nhau. Sau đây là quy luật được nhiều bạn sử dụng hơn cả.

Quy luật. Trong mỗi hàng ngang (cũng như cột dọc) là các số tự nhiên liên tiếp, mỗi số chỉ xuất hiện một lần. Hiệu hai số trong cùng một cột của hai hàng kế nhau, theo thứ tự từ trên xuống dưới (số lớn trừ đi số bé) lần lượt là 4, 3, 2, 1. Hình D thỏa mãn điều kiện này. Hoặc trong cùng một hàng ngang, lấy số ở ô đầu

tiên bên phải lần lượt cộng 1, trừ 1, cộng 2, trừ 2 ta sẽ được số ở các ô thứ hai, ba, bốn, năm.

Các tập thể và cá nhân sau nhận giải thưởng kì này: *Tập thể lớp 4D*, TH Hà Tông Mục, Tùng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Đỗ Quang Mạnh*, 5A4, TH Lý Tự Trọng, TP. Hòa Bình, **Hòa Bình**; *Nguyễn Minh Trang*, 3A, TH thị trấn Thừa, Lương Tài, **Bắc Ninh**; *Lương Mai Huy*, 5A, TH Minh Đức, Thủy Nguyên, **Hải Phòng**; Nhóm *Hà Ngân*, *Thu Trang*, 5A, TH thị trấn Cao Thượng, Tân Yên, **Bắc Giang**.

NGUYỄN XUÂN MAI

HƯỚNG DẪN GIẢI BÀI TẬP

CHUYÊN MỤC GIẢI TOÁN THỂ NÀO?

(TTT 132)

Bài 1. Năm nay mẹ 73 tuổi. Khi tuổi mẹ bằng tuổi con hiện nay thì tuổi mẹ hơn 7 lần tuổi con lúc đó là 4 tuổi. Tính tuổi con hiện nay.

Bài giải. Coi tuổi con trước đây là 1 phần thì tuổi mẹ trước đây là 7 phần như thế cộng thêm một đoạn biểu thị 4 tuổi.

Vậy tuổi mẹ khi đó hơn tuổi con khi đó là 6 phần và một đoạn biểu thị 4 tuổi.

Vì hiệu số tuổi của hai người không đổi theo thời gian nên khi tuổi con hiện nay bằng tuổi mẹ trước đây (7 phần và một đoạn biểu thị 4 tuổi) thì tuổi mẹ hiện nay là 13 phần như thế và 2 đoạn bằng nhau biểu thị 4 tuổi.

Tuổi con trước đây là:

$$(73 - 4 \times 2) : 13 = 5 \text{ (tuổi)}.$$

Tuổi con hiện nay là:

$$5 \times 7 + 4 = 39 \text{ (tuổi)}.$$

Đáp số: 39 tuổi.

Bài 2. Tuổi của hai anh em năm nay cộng lại bằng 16. Đến khi tuổi em bằng tuổi anh hiện nay thì tuổi anh bằng $\frac{5}{3}$ tuổi em. Tính tuổi mỗi người hiện nay.

Bài giải. Coi tuổi em sau này (khi tuổi em bằng tuổi anh hiện nay) là 3 phần bằng nhau thì tuổi anh khi đó là 5 phần như thế.

Hiệu số phần bằng nhau là:

$$5 - 3 = 2 \text{ (phần)}.$$

Hiệu số tuổi của hai người không đổi theo thời gian nên hiện nay tuổi anh là 3 phần bằng nhau thì tuổi em là:

$$3 - 2 = 1 \text{ (phần)}.$$

Tuổi em hiện nay là:

$$16 : (1 + 3) \times 1 = 4 \text{ (tuổi)}.$$

Tuổi anh hiện nay là:

$$16 - 4 = 12 \text{ (tuổi)}.$$

Đáp số: Em 4 tuổi

Anh 12 tuổi.

Bài 3. Tuổi cháu hiện nay gấp 3 lần tuổi cháu khi tuổi cô bằng tuổi cháu hiện nay. Khi tuổi cháu bằng tuổi cô hiện nay thì tổng số tuổi của hai cô cháu là 96. Tính tuổi hiện nay của mỗi người.

Bài giải. Coi tuổi cháu trước đây là 1 phần thì tuổi cháu hiện nay là 3 phần như thế.

Hiệu số phần bằng nhau là:

$$3 - 1 = 2 \text{ (phần)}.$$

Vì tuổi cô trước đây bằng tuổi cháu hiện nay nên tuổi cô trước đây cũng là 3 phần. Vậy tuổi cô hiện nay là:

$$3 + 2 = 5 \text{ (phần)}.$$

Vậy tuổi cháu sau này (khi bằng tuổi cô hiện nay) là 5 phần thì tuổi cô khi đó là:

$$5 + 2 = 7 \text{ (phần)}.$$

Tuổi cô hiện nay là:

$$96 : (7 + 5) \times 5 = 40 \text{ (tuổi)}.$$

Tuổi cháu hiện nay là:

$$40 : 5 \times 3 = 24 \text{ (tuổi)}.$$

Đáp số: Cháu 24 tuổi

Cô 40 tuổi.

KIM CƯƠNG

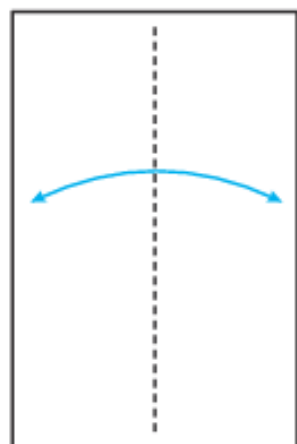




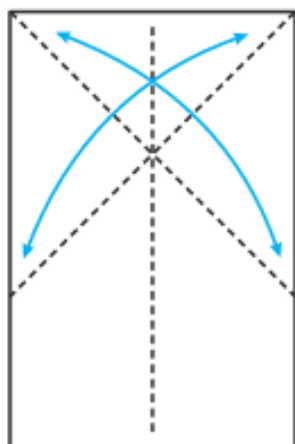
GẤP CHỮ ẾCH

Từ một tờ giấy hình chữ nhật, nếu cẩn thận và khéo léo gấp theo các bước hướng dẫn dưới đây, bạn sẽ có được một chú ếch biết nhảy hăng hái nhé. Chúc thành công!

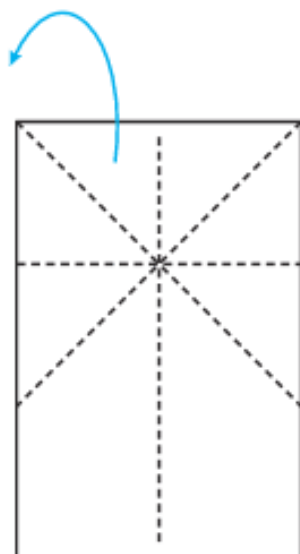
TRƯƠNG CÔNG THÀNH (st)



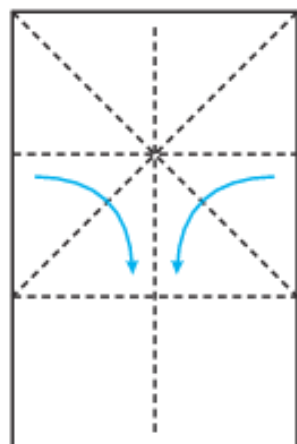
Bước 1



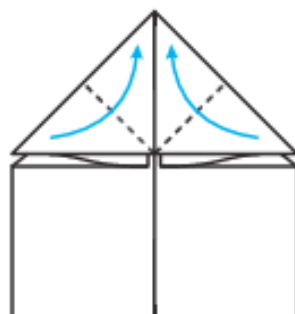
Bước 2



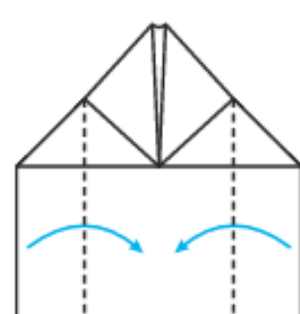
Bước 3



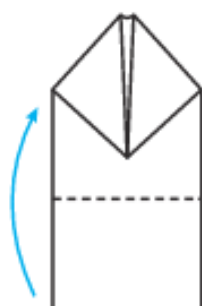
Bước 4



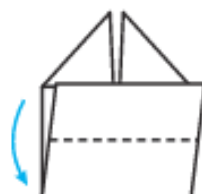
Bước 5



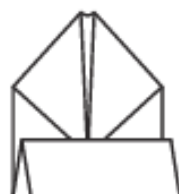
Bước 6



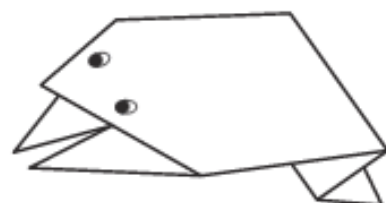
Bước 7



Bước 8



Bước 9



Chú ếch đây rồi!



● *Kì này* **Đoán ngày, tháng, năm sinh**

Các bạn Hồng, Vân, Bích, Lan, Xuân dự đoán ngày tháng năm sinh của Chị Hằng như sau:

- Hồng: Chị Hằng sinh ngày 3 tháng 10 năm 1979
- Vân: Chị Hằng sinh ngày 4 tháng 11 năm 1977
- Bích: Chị Hằng sinh ngày 4 tháng 11 năm 1979

- Lan: Chị Hằng sinh ngày 3 tháng 11 năm 1979
- Xuân: Chị Hằng sinh ngày 3 tháng 10 năm 1977

Biết rằng có một bạn đoán đúng hoàn toàn, còn bốn bạn khác không đoán sai hoàn toàn.

Theo bạn chị Hằng sinh vào ngày tháng năm nào?

PHƯƠNG LAN (ĐHSP Hà Nội)

● *Kết quả* **Cụ Thi làm thơ lái đò** (TTT 130+131)

Có nhiều cách chở, chẳng hạn:

Cách 1.

- Chuyến 1. Chở bò sang trước, để lại cạp và cỏ (cạp không ăn cỏ), sau đó cụ Thi quay đò trở lại bờ.
 - Chuyến 2. Chở cạp sang bên kia bờ, khi quay trở lại chở bò về vì không thể để cạp ở lại cùng với bò.
 - Chuyến 3. Chở cỏ sang bên kia bờ, để bò ở lại.
 - Chuyến 4. Quay lại bờ và chở bò sang.
- Như vậy, cụ Thi phải chở 4 chuyến và đi qua lại sông 7 lần, mỗi lần hết 10 phút, tất cả hết 70 phút.

Cách 2.

- Chuyến 1. Chở bò sang trước, sau đó quay trở lại bờ.
- Chuyến 2. Chở cỏ sang bên kia bờ, khi quay lại phải chở bò về để bò không ăn cỏ.
- Chuyến 3. Chở cạp sang, để bò ở lại.

- Chuyến 4. Quay lại bờ và chở bò sang. Cụ cũng phải đi 4 chuyến và hết 70 phút.

Nhận xét. Có rất nhiều bạn tìm được cách đưa các con vật và cỏ sang bên kia sông an toàn nhưng có bạn lại hiểu là cả đi và về hết 10 phút nên kết quả chưa đúng, có những bạn lại còn viết sai chính tả, "chở" lại viết thành "trở". Các bạn có cách làm đúng, rõ ràng là: *Vũ Trọng Đại*, 5A1, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Tập thể 5A*, TH Phú Lâm 1, Tiên Du; *Trương Ngọc Huyền*, *Trương Thị Nhã*, 5A, TH Đông Tiến, Yên Phong, **Bắc Ninh**; *Nguyễn Ngọc Hà*, 4C, TH Văn Tự, Thường Tín, **Hà Nội**; *Lê Đào Việt Anh*, 3A, TH Gia Hành 2, Can Lộc, **Hà Tĩnh**. Đặc biệt là các bạn lớp 2G, TH Hà Tông Mục, Tùng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**, tuổi nhỏ nhưng nhiều bạn trình bày cách làm bằng các bài thơ hay.

VŨ MAI HƯƠNG

Truyện tranh dài kì: TẠI SAO LẠI THẾ?

Vịt con đòi tắm



Thu Hiền



Ngọc Trường

1. Hôm ấy, đang nô đùa ở hồ thì mấy anh em vịt con thấy một cô bé bế chú cún bông đến bên mép nước.

2. Cô bé cẩn thận tắm cho cún bông, vừa tắm vừa dỗ dành:

Chị tắm cho cún sạch sẽ, thơm tho nhé!

3. Cô bé dùng xà phòng tắm, xát nhẹ lên mình cún rồi xoa xoa. Mùi xà phòng thơm nhe nhe, rất dễ chịu.

4. Sau khi được tắm, cún con có vẻ rất sảng khoái, tươi vui.

5. Năm chú vịt cũng muốn được như cún con.

Chúng mình về nhà bảo mẹ lấy xà phòng thơm để tắm đi!

Mẹ ơi, bọn con muốn tắm bằng xà phòng thơm.

6. Về tới nhà, đám vịt con nhao nhao:

7. Rồi đám vịt chia nhau lục tìm xem mẹ để xà phòng thơm ở chỗ nào.

8. Một lát sau, vịt mẹ gọi đám con đến bên mình và bảo:

Các con ngốc nghếch của mẹ ơi! Họ hàng nhà vịt chúng ta không được dùng xà phòng để tắm đầu. Làm như vậy là sẽ gặp nguy hiểm đấy!

9. Đàn vịt con lại nhao nhao:

Bọn con chỉ muốn sạch sẽ, sao mẹ lại bảo là nguy hiểm?

10. Vịt mẹ cười rũ ra, còn đám vịt con thì ngơ ngác chẳng hiểu gì.

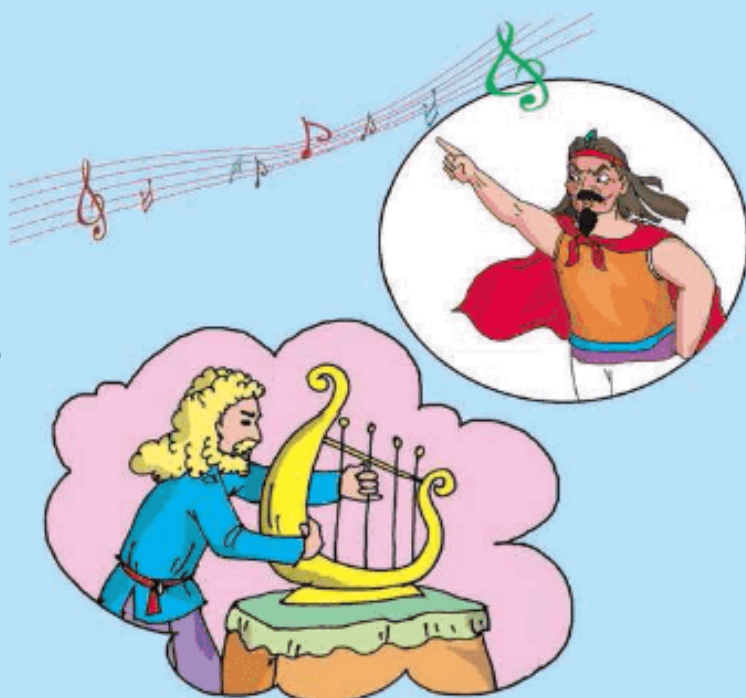
Đố các bạn biết, tại sao vịt mẹ lại nói thế?

● Kết quả CÂY ĐÀN CỦA NHÀ THÔNG THÁI (TTT 130+131)

Tất cả các bạn đều trả lời đúng: Nhà thông thái chế tạo cây đàn để dùng tiếng đàn báo tin dữ cho lãnh chúa. Nghe tiếng đàn buồn bã, bi thương, lãnh chúa sẽ hiểu con mình đã gặp nạn. Như vậy, sẽ không có người hầu nào phải chịu tội.

Phần thưởng được trao cho: Tập thể lớp 5C, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Trương Văn Tùng, 5A, TH Đông Tiến, Yên Phong, **Bắc Ninh**; Ngô Văn Toàn, 4A4, TH thị trấn Yên Mỹ 1, Yên Mỹ, **Hưng Yên**; Tập thể lớp 5C, TH Trung Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

PHAN HƯƠNG





DONALD

• *Kì này* Điền thế nào?

Hãy điền các số nhỏ hơn 10 vào ô trống sao cho được các phép tính đúng trong bảng sau:

	:		×		=	6
+		-		×		+
	+		-	4	=	
:		+		-		:
	×	3	-		=	
=		=		=		=
	:		+		=	



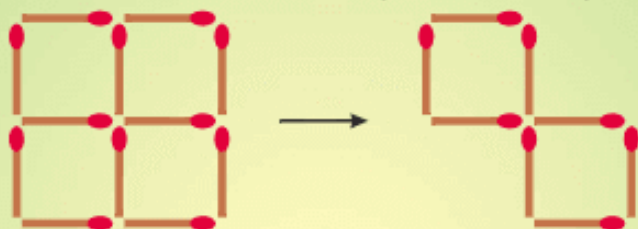
PHẠM QUỲNH

(Công ty cổ phần Sách giáo dục Hà Nội)

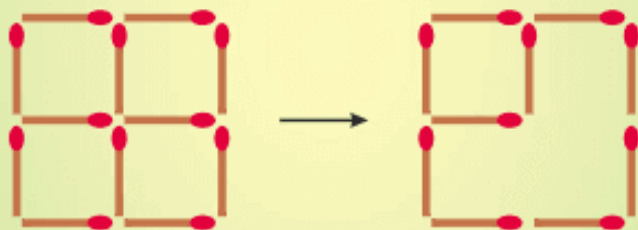
• *Kết quả* Có vô lí không? (TTT 130+131)

Sau đây là một ví dụ về cách thực hiện của Toán và Thơ.

Toán lấy đi 4 que diêm để hình mới có đúng 2 hình vuông như sau:



Thơ lấy đi 2 que diêm để hình mới có đúng 2 hình vuông như sau:



Nhận xét. Kì này có nhiều bạn gửi bài về cho Donald. Tất cả các bạn đều làm đúng. Donald xin trao quà cho các cá nhân và tập thể sau: *Dương Minh Phúc*, 5B, TH Long Hưng, Văn Giang, **Hưng Yên**; *Nguyễn Đặng Ngọc Diệp*, 5C, TH Tiến Tiến, Thanh Hà, **Hải Dương**; *Nguyễn Đình Quý Chiến*, 3A, TH Phú Lâm 1, Tiên Du; *Tập thể lớp 3C*, TH Lâm Thao, Lương Tài, **Bắc Ninh**; *Tập thể lớp 4D*, TH Hà Tông Mục, Tùng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

DONALD



Kết quả cuộc thi GIẢI TOÁN QUA THƯ

Bài 1. Tìm một số tự nhiên, biết rằng số đó chia cho 3 dư 1, chia cho 5 dư 3, chia cho 7 dư 5, chia cho 9 dư 7 và tổng các thương bằng 244.

Bài giải. Theo đề bài, nếu số phải tìm cộng thêm 2 đơn vị thì được số mới cùng chia hết cho 3; 5; 7; 9.

Số mới bé nhất là:

$$5 \times 7 \times 9 = 315.$$

Do đó số phải tìm là:

$$315 - 2 = 313.$$

Ta có:

$$313 : 3 = 104 \text{ (dư 1); } 313 : 5 = 62 \text{ (dư 3);}$$

$$313 : 7 = 44 \text{ (dư 5); } 313 : 9 = 34 \text{ (dư 7).}$$

Tổng các thương là:

$$104 + 62 + 44 + 34 = 244.$$

Vậy số phải tìm là 313.

Đáp số: 313.

Nhận xét. Rất nhiều bạn có bài giải tương tự như trên, tức là tìm được số 313 thỏa mãn điều kiện của bài toán. Các bạn có bài giải ngắn gọn là: *Lương Thị Xuân*, 5A, TH Yên Trung 2, Yên Phong, **Bắc Ninh**; *Phạm Khánh Ly*, 5A, TH Khánh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Lê Vũ Hoàng Đức*, 4D1, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Tập thể lớp 5A*, TH thị trấn Cao Thượng, Tân Yên, **Bắc Giang**.

QUANG CẬN

Bài 2. Tìm các số tự nhiên a, b. Biết rằng

$$1357 \times a + 6 \times b = 2011.$$

Bài giải.

Vì $6 \times b$ là số chẵn mà 2011 là số lẻ nên $1357 \times a$ là số lẻ hay a là số lẻ.

Ta thấy a không vượt quá 1 vì nếu $a = 3$ thì: $1357 \times a = 1357 \times 3 = 4071 > 2011$.

Vậy $a = 1$, ta có:

$$1357 \times 1 + 6 \times b = 2011$$

$$1357 + 6 \times b = 2011$$

$$6 \times b = 2011 - 1357$$

$$6 \times b = 654$$

$$b = 654 : 6$$

$$b = 109$$

Đáp số: $a = 1$; $b = 109$.

Nhận xét. Bài toán có thể giải bằng cách khác. Chẳng hạn lập luận để $a < 2$, thử chọn các giá trị 0 và 1 rồi kết luận giá trị của a, từ đó tìm được b. Các cá nhân và tập thể sau có bài giải tốt, chữ viết và trình bày sạch đẹp là: *Phan Thị Thu Phương*, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường; *Tạ Kim Thanh Hiền*, 3A1, TH Phạm Công Bình, Yên Lạc, **Vĩnh Phúc**; *Trần Thị Vân*, 5A, TH Nguyễn Quang Bật, An Bình, Thuận Thành, **Bắc Ninh**; *Tạ Thị Lan Anh*, 5A, TH Quảng Minh số 2, Việt Yên, **Bắc Giang**; *Dương Minh Phúc*, 5B, TH Long Hưng, Văn Giang, **Hưng Yên**; *Đào Quang Dũng*, 4A, TH II, Hà Huy Tập, TP. Vinh, **Nghệ An**; *Phạm Thị Phương Anh*, 5A1, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Tập thể 5A*, TH Trung Nghĩa, Yên Phong; *Tập thể 4A*, TH Quảng Phú II, Lương Tài; *Tập thể 5A*, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; *Tập thể 4A1*, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Tập thể 4B*, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

TRẦN THỊ KIM CƯƠNG

Bài 3. Diện tích hình vuông lớn hơn diện tích hình chữ nhật là 112 cm^2 . Độ dài cạnh hình vuông hơn chiều rộng hình chữ nhật là 8 cm và kém chiều dài là 5 cm. Hãy tính diện tích hình vuông.

Bài giải. Ta vẽ hình như sau:



Nhìn hình vẽ ta thấy phần diện tích hình

vuông hơn diện tích hình chữ nhật chính là tổng diện tích hình vuông 3 và hình chữ nhật 4.

Diện tích hình vuông 3 là:

$$8 \times 8 = 64 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Diện tích hình chữ nhật 4 là:

$$112 - 64 = 48 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Chiều rộng hình chữ nhật 4 là:

$$8 - 5 = 3 \text{ (cm)}.$$

Chiều dài hình chữ nhật 4 là:

$$48 : 3 = 16 \text{ (cm)}.$$

Cạnh của hình vuông là:

$$16 + 8 = 24 \text{ (cm)}.$$

Diện tích hình vuông là:

$$24 \times 24 = 576 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Đáp số: 576 cm².

Nhận xét. Kỳ này có nhiều bạn tham gia giải và gửi bài về tòa soạn. Đa số các bạn đều tìm đúng đáp số, tuy nhiên phần trình bày của nhiều bạn còn dài dòng. Những bạn sau có bài giải lập luận chặt chẽ, chữ viết sạch đẹp: Nguyễn Minh Lâm, 5A1, TH Lê Lợi, P. Quang Trung, TP. Uông Bí, **Quảng Ninh**; Phạm Thị Quỳnh Như, 4A, TH Diên Xuân, Diên Châu, **Nghệ An**; Nguyễn Quỳnh Nga, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; Trần Thị Thu Hiền, Võ Thị Thắm, 5C, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Lương Thị Xuân, 5A, TH Yên Trung 2, Yên Phong; **Tập thể lớp 5A**, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, **Bắc Ninh**; Trần Viết Thường, Phạm Thị Phương Anh, 5A1; **Tập thể lớp 4A1**, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; **Tập thể lớp 5A**, TH thị trấn Cao Thượng, Tân Yên, **Bắc Giang**.

ĐỖ TRUNG KIÊN

Bài 4. Nhân dịp nghỉ hè Bi được bố mẹ cho về quê ngoại chơi. Những chú thỏ trong chuồng nhà bà thật ngộ nghĩnh. Bi đếm mãi không được bèn hỏi bà: “Bà ơi, nhà bà nuôi bao nhiêu con thỏ?”. Bà đáp: “Số thỏ bà nuôi là số lớn nhất có hai chữ số, và số đó chia cho 7 dư 3, chia cho 5 cũng dư 3”. Bi nhầm tính nhưng chưa tìm ra số thỏ bà nuôi. Các bạn hãy giúp Bi với.

Bài giải. Vì số con thỏ bà nuôi là số lớn nhất có hai chữ số và chia 7 dư 3, chia 5 cũng dư 3 nên số đó trừ 3 là số lớn nhất có hai chữ số chia hết cho cả 7 và 5. Số lớn nhất có hai chữ số chia hết cho cả 7 và 5 là 70.

Vậy số con thỏ bà nuôi là:

$$70 + 3 = 73 \text{ (con thỏ)}.$$

Nhận xét. Nhiều bạn giải bằng thử chọn, dựa vào điều kiện chia 5 dư 3 để có chữ số tận cùng của số phải tìm chỉ có thể là 3 hoặc 8. Các tập thể và cá nhân có bài giải tốt là: **Tập thể 5C**, TH Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; **Tập thể 5A**, TH Đông Tiến; **Tập thể 5A**, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, **Bắc Ninh**; **Tập thể 5A**, TH số 2, Đập Đá, An Nhơn, **Bình Định**; **Tập thể 3A1 và 4A1**, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; **Tập thể 5A và 5C**, TH Trung Lộc; **Tập thể 4B**, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Nguyễn Thị Huyền Trang và Kim Thị Hồng Linh, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; Đỗ Thị Huyền, 4A, TH An Thịnh A, Lương Tài; Vũ Thành Đạt, 5A1, TH thị trấn Chờ số 1, Yên Phong, **Bắc Ninh**; Nguyễn Thị Khánh Huyền, 5A, TH Diên Huân, Diên Châu, **Nghệ An**; Lương Mai Huy, 5A, TH Minh Đức, Thủy Nguyên, **Hải Phòng**; Phạm Khánh Ly, 5A, TH Khánh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Đặng Ngọc Diệp, 5C, TH Tiên Tiến, Thanh Hà, **Hải Dương**.

VŨ VĂN DƯƠNG

Bài 5. Một đội công nhân xây hai bức tường, diện tích bức tường lớn gấp đôi diện tích bức tường nhỏ. Sau nửa ngày, cả đội xây ở bức tường lớn được một phần thì một nửa đội ở lại xây bức tường lớn và xây hết ngày thì xong, nửa đội kia sang xây ở bức tường nhỏ, hết ngày thì vẫn còn lại một phần tường chưa xây mà 2 người phải xây cả ngày hôm sau mới xong. Hỏi đội công nhân có mấy người? Biết năng suất lao động của mọi người như nhau.

Bài giải. Vì năng suất lao động của mọi người như nhau nên cùng trong nửa ngày thì nửa đội xây được phần tường bằng $\frac{1}{2}$ phần tường cả đội xây. Như vậy nửa đội xây trong nửa ngày được $\frac{1}{3}$ bức tường lớn.

Vì diện tích bức tường lớn gấp đôi diện tích bức tường nhỏ nên nửa đội xây trong nửa ngày được:

$$\frac{1}{3} \times 2 = \frac{2}{3} \text{ (bức tường nhỏ)}.$$

Hai người xây trong 1 ngày được:



LUYỆN TẬP

BÍNH NAM HÀ

1. Shakila bought a computer, a printer and a scanner for \$2543. The computer cost \$1502 more than the printer. The printer cost \$123 more than the scanner. How much did Shakila pay for the computer?

Solution.

Computer: \$1502
 Printer: \$123
 Scanner: } \$2543

$$1502 + 123 = \$1625$$

The computer cost \$1625 more than the scanner

$$2543 - 1625 - 123 = \$795$$

$$795 : 3 = \$265$$

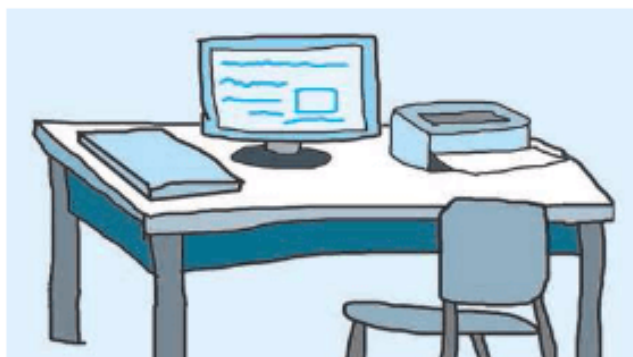
$$265 + 1625 = \$1890$$

Shakila paid \$1890 for the computer.

2. Cynthia bought a table and 6 identical chairs for \$1233. The table cost \$750 more than a chair. How much did Cynthia pay for the 1 chair?

Solution.

(Bạn đọc tự vẽ hình và trình bày lời giải theo mẫu, bằng tiếng Anh và gửi về tòa soạn nhận thưởng)



ĐÍNH CHÍNH

Trang 20 TTT1 số 132:

Dòng 5↓: 0,75 l sửa thành 0,57 l.

Dòng 20↑: 0,75 l sửa thành 0,57 l.

Thành thật xin lỗi tác giả và bạn đọc.

● Kết quả Phần chia & chia theo tỉ lệ (TTT 130+131)

Hai người được nhận tiền theo tỉ lệ:

$$\frac{2}{5} : \frac{6}{7} = \frac{7}{15}$$

Tổng số phần bằng nhau là:

$$7 + 15 = 22 \text{ (phần)}.$$

Phần tiền của người thứ nhất bằng $\frac{7}{22}$

tổng số tiền. Số tiền người thứ nhất được chia là:

$$13200 \times \frac{7}{22} = \$4200.$$

Phần tiền của người thứ hai bằng $\frac{15}{22}$

tổng số tiền. Số tiền người thứ hai được chia là:

$$13200 \times \frac{15}{22} = \$9000.$$

Đáp số: \$4200 và \$9000.

Nhận xét. Khi học về tỉ số, các bạn đã làm

quen với dạng A bằng $\frac{m}{n}$ của B hoặc tỉ số

của A và B là $\frac{m}{n}$. Bài toán này cần phải biến

đổi 1 bước mới được tỉ số đó nên nhiều bạn còn lúng túng và tìm sai tỉ số dẫn đến kết quả sai. TTT tuyên dương các bạn sau có bài giải đúng: Đỗ Nguyễn Huyền Linh, Nguyễn Tiến Sang, Nông Hồng Đức, Trần Đức Hưng, Nguyễn Huyền Trang, 5C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

BẢO LÂM

MỜI CÁC BẠN VIẾT BÀI CHO TOÁN TUỔI THƠ 1 (TIỂU HỌC)

Gồm các chuyên mục:

GIẢI TOÁN THẾ NÀO? Các cách tìm tòi để tìm ra lời giải của một bài toán, một dạng toán, một lớp bài toán...

THI GIẢI TOÁN QUA THƯ Gồm 5 bài toán mỗi kì, rèn kĩ năng giải toán.

BÀI TOÁN XANH Các đề toán liên quan đến môi trường, cuộc sống của con người. Mỗi số một bài.

SAI Ở Đâu SỬA CHO ĐÚNG Những sai lầm, ngộ nhận, thiếu sót thường gặp trong quá trình học toán, giải toán.

DONALD Câu hỏi mang tính vui chơi như điền số, ghép hình.

NHÌN RA THẾ GIỚI Giới thiệu chọn lọc các đề thi của các nước trên thế giới.

CHUYỆN DẠY VÀ HỌC TOÁN Trao đổi về những vấn đề nảy sinh trong quá trình dạy và học toán.

IQ ĐO TRÍ THÔNG MINH Câu hỏi kiểm tra IQ
CUỘC THI VIẾT BÀI ÔN TẬP Dành cho các thầy cô giáo. Viết bài ôn tập chương, học kì.

ÔN TẬP CÙNG BẠN Các bài viết, bài tổng kết giúp học sinh ôn tập.

TOÁN HỌC VÀ ĐỜI SỐNG Những bài toán liên quan đến cuộc sống thường ngày.

TOÁN TIÊU DÙNG Những bài liên quan đến mua, bán, thị trường, lao động với các từ tiếng Anh thường gặp.

GÓC OLYMPIC Các câu hỏi chuẩn bị cho thi Olympic.

BẢNG THÔNG MINH Các hoạt động để phát hiện quy luật rèn tư duy hay cách giải toán.

ĐỒ VUI Các câu đố về toán nhẹ nhàng, vui, mang tính giải trí.

LỊCH SỬ TOÁN HỌC Lịch sử các nhà toán học, sự ra đời của các con số, các khái niệm, các kí hiệu toán học,...

MỘT VÀ HAI Câu đố phát triển tư duy cho trẻ em, chỉ dành cho lớp 1 và lớp 2.

GIỜ RA CHƠI Truyện vui, cười, giải trí, các chuyên mục, bài như một câu lạc bộ.

KẾT NỐI 3T Cùng bạn đọc trao đổi bàn luận sẽ chia về một vấn đề nào đó mà nhiều học sinh quan tâm. Mục này bạn đọc tự viết.

BONG BÓNG THÌ CHÌM Phát hiện lỗi về kiến thức trong các đoạn văn.

SANG CHƠI NHÀ VĂN Cảm thụ cái hay, cái đẹp của Tiếng Việt và Ngữ văn.

MĨ THUẬT VỚI TUỔI THƠ Dạy vẽ, cảm thụ nghệ thuật hội họa, hiểu biết lịch sử, xã hội,... qua tranh, ảnh,...

TRÒ CHUYỆN Tân văn về tình cảm quê hương, gia đình, thầy trò, bạn bè,...

TRƯỜNG OLYMPIC Phổ biến kiến thức khoa học đơn giản về Vật lí, Hóa học, các hiện tượng tự nhiên,...

LIÊN KẾT VĂN HÓA VỚI TOÁN HỌC Các kiến trúc cổ và những vấn đề toán học liên quan.

CÂU LẠC BỘ DỄ HAY KHÓ Các vấn đề toán được trình bày dạng câu lạc bộ, xêmina với nội dung khó.

TRUYỆN TRANH Truyện nhiều tranh với nội dung rèn luyện tư duy logic, óc phán đoán, khả năng quan sát.

ĐẾN VỚI TIẾNG HÁN Dạy tiếng Hán theo bài.

THĂM VƯỜN TIẾNG ANH Dạy tiếng Anh theo kiểu học mà chơi, chơi mà học.

THUẬT NGỮ TOÁN TIẾNG ANH Dạy Tiếng Anh qua các bài toán, thuật ngữ toán.

CÙNG KHÁM PHÁ Phổ biến kiến thức phổ thông mang tính chất xã hội, văn học, nghệ thuật,...

PHỤ HUYNH ĐỌC VIẾT Bài của phụ huynh về dạy và học toán và những vấn đề liên quan.

COMPAG VUI TÍNH Bài dự thi của học sinh, kể về những kỉ niệm vui, gây cười.

GẤP - CẮT - DÁN - VẼ Dạy cách gấp, cắt, dán, vẽ,... tạo ra các mẫu con giống, các vật quanh ta,...

CÁC CUỘC THI KHÔNG THƯỜNG KÌ Thi vui hè hoặc nhân một sự kiện nào đó.

TRANG THƠ

TIN TỨC Tin, bài viết về giáo dục nói chung và dạy - học nói riêng.

Bài gửi về Tạp chí Toán Tuổi thơ, 361 Trường Chinh, Thanh Xuân, Hà Nội

Email: toantuoitho@vnn.vn

Tel: 04.35682701 * Fax: 04.35682702

Trân trọng cảm ơn.

TOÁN TUỔI THƠ

Đến với tiếng Hán

ThS. NGUYỄN VŨ LOAN

Bài 25

现在几点?

Bây giờ là mấy giờ?

LTS. Nếu biết tiếng Hán bạn sẽ:

1. Hiểu các từ Hán Việt, sử dụng tốt hơn tiếng Việt của mình. Trong kho từ vựng tiếng Việt rất nhiều từ Hán Việt.

2. Đọc được sách cổ, văn bia bằng chữ Hán và Hán Nôm, thêm hiểu văn chương, lịch sử nước

Nam minh.

3. Hiểu ngôn ngữ mà cứ 5 người trên thế giới có hơn 1 người dùng. Dễ dàng hợp tác, làm ăn với các nước và vùng lãnh thổ Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Singapore và cả Nhật Bản, Hàn Quốc. Nếu biết cả tiếng Anh và tiếng Hán thì thật là tuyệt.

Từ mới.

现在 xiànzài: [hiện tại] bây giờ, hiện nay.

点 diǎn: [điểm] giờ

分 fēn: [phân] phút

差 chà: [sai] thiếu, kém

几 jǐ: [kì] mấy

半 bàn: [bán] nửa

刻 kè: [khắc] khắc, 1 khắc là 15 phút

Mẫu câu và hội thoại.

1. A: 现在几点? (Xiànzài jǐ diǎn?) Bây giờ là mấy giờ?

B: 现在九点半。 (Xiànzài jiǔ diǎn bàn) Bây giờ là 9 giờ rưỡi.

2. A: 现在几点? (Xiànzài jǐ diǎn?) Bây giờ là mấy giờ?

B: 现在九点四十五分/差一刻十点。 (Xiànzài jiǔ diǎn sìshí wǔ fēn/chà yí kè shí diǎn)

Bây giờ là 9 giờ 45 phút hoặc 10 giờ kém 15 phút.

Cách trả lời về giờ.

Tiếng Hán dùng các từ ngữ biểu thị giờ, phút là 点, 刻, 分... Thí dụ:

8:00 八点 bā diǎn

8:05 八点五分 bā diǎn wǔ fēn

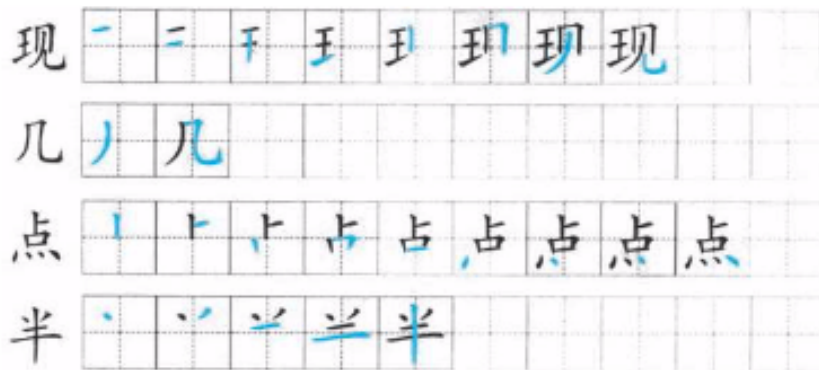
8:15 八点一刻/八点十五分 bā diǎn yí kè/bā diǎn shíwǔ fēn

8:30 八点半/八点三十分 bā diǎn bàn/bā diǎn sānshí fēn

8:45 八点三刻/八点四十五分/差一刻九点 bā diǎn sān kè/bā diǎn sìshí wǔ fēn/chà yí kè jiǔ diǎn

8:55 八点五十五分/差五分九点 bā diǎn wǔshí wǔ fēn/chà wǔ fēn jiǔ diǎn

Tập viết.

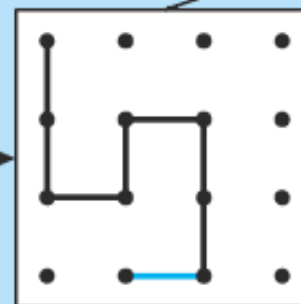
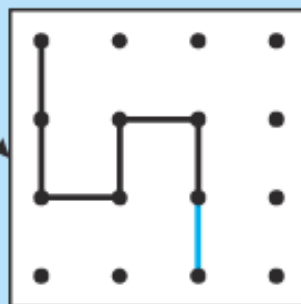
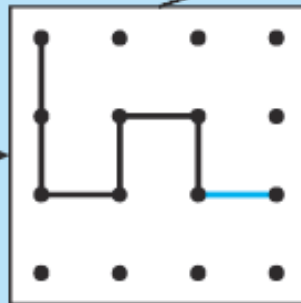
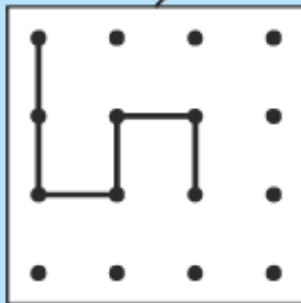
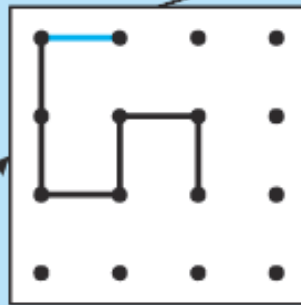




PHÁT HIỆN VÀ VẼ

VŨ KIM THỦY

Bạn hãy vẽ tiếp bảng sau:



Quy luật do bạn tự phát hiện. Vị trí các hình bạn tự sắp xếp sao cho đủ chỗ trên tờ giấy. Vẽ đúng, đẹp, gửi về tòa soạn nhận thưởng.



Câu lạc bộ Em yêu Toán Tuổi thơ một mô hình học Toán thú vị và hiệu quả

Tạp chí Toán Tuổi thơ 1 là sân chơi bổ ích và lí thú dành cho học sinh Tiểu học. Với học sinh trường TH Quang Trung (Ngô Quyền, Hải Phòng) thì TTT từ lâu đã trở thành một người bạn thân thiết, gần gũi. Sức hút từ các chuyên mục của tạp chí đã khiến Câu lạc bộ Em yêu Toán Tuổi thơ ra đời trong niềm hân hoan của các em yêu thích môn Toán. Thành lập từ năm 2009, CLB đã đi vào hoạt động với rất đông thành viên là các em học sinh giỏi của tất cả các khối lớp. Mỗi số tạp chí TTT đều được các em đón nhận rất hào hứng. Dưới sự hướng dẫn của các thầy cô phụ trách CLB, các em đã tích cực làm bài và gửi bài dự thi về Tòa soạn.

Ban Giám hiệu nhà trường hết sức quan tâm đến hoạt động của CLB. Bài trước khi gửi đi luôn được Ban Giám hiệu duyệt. Số lượng bài dự thi và chất lượng giải đạt được chính là tiêu chí để Ban Giám hiệu theo dõi và đánh giá thi đua giữa các lớp. Các cá nhân hay tập thể CLB đạt giải đều được tuyên dương trước cờ và được nhận phần thưởng xứng đáng. Đây là nguồn động viên, khuyến khích kịp thời đối với các em học sinh, có tác dụng thúc đẩy phong trào thi đua đạt thành tích cao hơn nữa. Ngoài ra, hàng tháng nhà trường còn trích kinh phí để giúp các em trong CLB gửi bài theo đường chuyển phát nhanh, nhằm đảm bảo thời gian và cũng là tạo điều kiện cho đông đảo học sinh được tham gia.



Đại diện Ban Giám hiệu nhận Cup tại tòa soạn



Các em Hoàng Anh, Đức Thịnh, Đức Duy

Chính nhờ sự quan tâm, chỉ đạo đúng hướng của Ban Giám hiệu nhà trường mà những năm gần đây CLB Em yêu Toán Tuổi thơ đã gặt hái được nhiều kết quả. Các năm học 2007-2008, 2009-2010 các lớp 4A2, 5A1 được nhận Cup Bạc, Cup Đồng với thành tích là tập thể có nhiều bài đạt giải mục Thi giải toán qua thư. Trong các năm học 2009-2010, 2010-2011 nhiều em đã giành giải nhất, nhì Giao lưu TTT cấp quận và cấp thành phố. Đó là các em: Trần Đức Duy, Đỗ Đức Thịnh, Lưu Hoàng Anh, Nguyễn Công Dũng, Nguyễn Tùng Dương... Góp phần không nhỏ vào thành tích trên của các em là công sức của các thầy cô phụ trách CLB: Trần Kim Hà, Trịnh Thị Phương, Vũ Thị Hương, Dương Thị Xuân... Các thầy cô đã thắp lên ngọn lửa say mê học Toán, giúp các em hăng hái tham gia CLB. Chúc CLB Em yêu Toán Tuổi thơ của trường TH Quang Trung một năm học mới thành công với nhiều kết quả tốt đẹp.

DƯƠNG THỊ XUÂN (GV. TH Quang Trung, Ngô Quyền, Hải Phòng)



• *Kì này*

Cái hay của Từ trái nghĩa

trong ca dao, thành ngữ, tục ngữ và thơ ca

Trong chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 5 có hai tiết học về **Từ trái nghĩa**.

Qua tìm hiểu, các em đã biết: Từ trái nghĩa là những từ có ý nghĩa đối lập nhau. Ví dụ: vui - buồn.

- "Vui": Tâm trạng tích cực, thích thú của người đang gặp việc mình thích hoặc điều gì đó được toại nguyện.

- "Buồn": Tâm trạng tiêu cực, không thích thú của người đang gặp đau thương hoặc gặp việc không ưng ý.

Vậy: **vui - buồn** là cặp từ trái nghĩa chỉ hai tâm trạng trái ngược nhau.

Đúng như nội dung ghi nhớ trong sách giáo khoa Tiếng Việt 5 tập 1 trang 39:

- *Từ trái nghĩa là những từ có nghĩa trái ngược nhau.*

- *Việc đặt các từ trái nghĩa bên cạnh nhau có tác dụng làm nổi bật những sự vật, sự việc, hoạt động, trạng thái,... đối lập nhau.*

Thực tế, khi làm bài tập vận dụng, các em chỉ chú ý tìm các cặp từ trái nghĩa có trong các câu ca dao, thành ngữ, tục ngữ và thơ,... Việc hiểu được cái hay của các cặp từ trái nghĩa được đặt trong các câu đó còn hạn chế. Với bài viết này, hi vọng các em sẽ hiểu kĩ hơn về nghĩa gốc cũng như nghĩa chuyển trong các cặp từ trái nghĩa được sử dụng trong ca dao, thành ngữ, tục ngữ...

Ví dụ:

- Gạn đục, khơi trong. Cặp từ trái nghĩa là tính từ: **đục - trong**, ý nghĩa của câu thành ngữ là lược bỏ những điểm xấu, hạn chế, chưa tích cực, chắt lọc điểm tốt, tích cực tiến bộ trong phẩm chất của con người.

- Anh em như thể chân tay

Rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần.

Cặp từ trái nghĩa là **rách - lành**, ý nghĩa của câu ca dao khuyên anh em ruột thịt chúng ta biết

đùm bọc yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống.

Trong bài thơ **Đất quê ta mênh mông** của nhà thơ Dương Hương Ly có câu:

Nơi hầm tối là nơi **sáng** nhất

Nơi con nhìn ra sức mạnh Việt Nam.

Từ trái nghĩa **sáng - tối**, nhưng chúng ta phải hiểu được cái hay của từ **tối** trong *nơi hầm tối*: được tả thực về căn hầm bí mật che giấu cán bộ, bộ đội hoạt động cách mạng. **Sáng** trong *nơi sáng nhất*: nói về tâm hồn khí phách của con người Việt Nam.

Vậy khi sử dụng từ trái nghĩa trong các bài học và trong cuộc sống, chúng ta cần khám phá ý nghĩa của chúng; không chỉ từ nghĩa gốc của từ mà cả nghĩa *chuyển* đặt trong những hoàn cảnh, tình huống cụ thể...

Thực tế, những cặp từ hình thức bề ngoài có vẻ đối lập nhưng không nằm trong quan hệ trái ngược nhau về nghĩa thì không phải là hiện tượng trái nghĩa mà các em hay nhầm lẫn. Chẳng hạn, trong câu: *Bạn ấy xinh nhưng lười*,... thì **xinh - lười** có vẻ đối nghịch nhau, nhưng chúng không phải là những hiện tượng trái nghĩa, vì không nằm trong quan hệ nghĩa. Vậy sửa như thế nào nhỉ? (...)

Các em hãy tìm thêm các ví dụ khác để hiểu được sự phong phú của từ trái nghĩa trong ca dao, thành ngữ, tục ngữ và cả trong cuộc sống để bổ sung thêm kiến thức về từ trái nghĩa, sử dụng chúng cho phù hợp trong giao tiếp. Hi vọng các em sẽ có nhiều khám phá mới về ý nghĩa của từ trái nghĩa để làm giàu thêm vốn từ Tiếng Việt cho bản thân, đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng Tiếng Việt trong cuộc sống hôm nay.

NGUYỄN THANH HỒNG

(CV. Phòng GD-ĐT TP. Hạ Long, Quảng Ninh)



Vua sư tử bàn việc xuất quân
Bao nhiêu con vật đến quây quần
Bàn mưu, tính kế, cùng chung sức
Bảo vệ "ngôi nhà" mãi mãi xanh

Bạn mau giải đố, tìm nhanh
Những con vật đồ rành rành là ai?

HỒ THỊ THU HƯỜNG

(GV. TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, Hà Tĩnh)



● Kết quả Bài toán vui (TTT 130+131)

Hầu như tất cả các bạn đều đưa ra đáp án cho bài toán kì trước là:

There were 7 wives; 49 sacks; 343 cats and 2401 kits.

Tuy nhiên, đáp án của Chủ Vườn sẽ làm các bạn... bất ngờ. Trong bài toán này chỉ có nhân vật "Tôi" đang đi đến phố Ives. Còn người đàn ông, 7 bà vợ của ông ta, 49 cái bao tải của những người vợ, 343 con mèo, 2401 con mèo con là đối tượng mà nhân vật

"Tôi" nhìn thấy ở đâu đó khi ông ấy đang trên đường đi đến phố Ives.

Chìa khóa để giải đúng bài toán này nằm ở cụm từ **going to St Ives** có nghĩa là **đang đi tới phố Ives** khác với **going on St Ives** có nghĩa là **đang đi trên phố Ives**.

Chủ Vườn rất tiếc vì kì này không có cơ hội để tặng quà cho bạn nào. Đành chờ đến kì sau.

Chủ Vườn

(Tiếp theo trang 19)

Các bạn được thưởng kì này Thi giải toán qua thư

Lương Thị Xuân, 5A, TH Yên Trung 2, Yên Phong, **Bắc Ninh**; Đinh Hữu Đại, TH An Lễ, An Lễ, Quỳnh Phụ, **Thái Bình**; Phạm Khánh Ly, 5A, TH Khánh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Võ Thị Thắm, 5C, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Tạ Thị Lan Anh, 5A, TH Quảng Minh số 2, Việt Yên, **Bắc Giang**; Kim Thị Hồng Linh, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; Nguyễn Thị Khánh Huyền, 5A TH Diên Xuân, Diên Châu, **Nghệ An**; Nguyễn Minh Lâm, 5A1, TH Lê Lợi,

P. Quang Trung, TP. Uông Bí, **Quảng Ninh**; Nguyễn Đặng Ngọc Diệp, 5C, TH Tiên Tiến, Thanh Hà, **Hải Dương**; Phạm Thị Phương Anh, 5A1, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Tập thể lớp 4A, TH Quảng Phú II, Lương Tài; Tập thể lớp 5A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, **Bắc Ninh**; Tập thể lớp 4B, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Tập thể lớp 4A1, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Tập thể lớp 5A, TH thị trấn Cao Thượng, Tân Yên, **Bắc Giang**.



Bài 1. Cho $A = \frac{6}{101} + \frac{6}{102} + \frac{6}{103} + \dots + \frac{6}{149} + \frac{6}{150}$

Chứng tỏ rằng A không phải là một số tự nhiên.

NGUYỄN ĐỨC TẤN (TP. Hồ Chí Minh)

Bài 2.

Đầu bài một số nhân ba

Đầu nhân Tí lại viết ra công rồi

Hai trăm sáu chục ôi thôi

Đấy chỉ là tổng, tích thời tìm đâu?

Tèo thì viết đúng tính lâu

Bảy trăm bảy chục ghi vào bảng đen

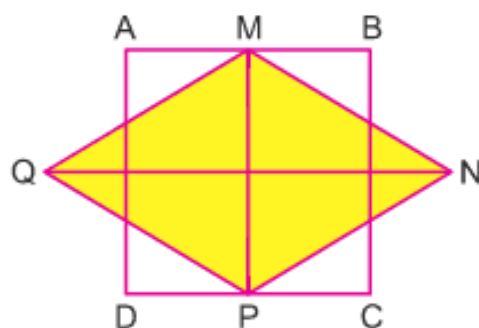
Xong rồi hớn hỏ giờ lên

Tèo sai hay đúng thử xem ai tài.

ĐỖ NGỌC THIÊN

(GV. TH Trảng An, Hoàn Kiếm, Hà Nội)

Bài 3. Cho hình vuông ABCD có diện tích 18 cm^2 . Tính diện tích hình thoi MNPQ, biết tỉ số hai đường chéo của hình thoi là $\frac{3}{5}$.



ĐỖ TRUNG HIỆU (Hà Nội)

Bài 4. Trong một đội tuyển tham dự cuộc thi Olympic Toán Tuổi thơ vừa qua có 3 thí sinh mang số báo danh 01, 02 và 03 đã giành được 3 huy chương Vàng, Bạc và Đồng (tương đương với thứ tự giải Nhất, Nhì và Ba). Đặc biệt là không có thí sinh nào giành được giải có số chỉ thứ tự trùng với số báo danh của mình. Hỏi các huy chương Vàng, Bạc và Đồng thuộc về các thí sinh mang số báo danh bao nhiêu? Biết rằng thí sinh giành huy chương Đồng mang số báo danh trùng với số chỉ giải của thí sinh mang số báo danh 01.

ĐÀO VIỆT KHANH (Sở GD-ĐT Thái Bình)

Bài 5. Trong cuộc thi "Nhà toán học nhỏ tuổi", mỗi học sinh dự thi phải vượt qua 5 vòng thi, với tổng số bài toán là 31 bài. Số bài toán ở vòng thi sau bao giờ cũng nhiều hơn số bài toán ở vòng thi trước. Vòng thi thứ năm có số bài toán gấp 3 lần số bài toán ở vòng thi thứ nhất. Hỏi ở vòng thi thứ tư, mỗi học sinh phải giải bao nhiêu bài toán?

NGÔ VĂN NGHỊ (GV. TH Nam Đào, Nam Trực, Nam Định)

BÀI TOÁN XANH SỐ 8

Theo dự đoán đến giữa thế kỷ XXI dân số nước ta là 100 triệu người. Để đảm bảo lương thực cho người và chăn nuôi (tức là đảm bảo an ninh lương thực) thì bình quân đầu người cần 500 kg thóc/người/năm. Theo tính toán thì cần phải có 3,8 triệu ha đất cho việc trồng lúa để đủ lương thóc ấy. Hỏi đã dự tính mỗi ha đất lúa phải đạt bao nhiêu tấn thóc mỗi năm? (Làm tròn đến 2 chữ số thập phân)

VKT (Hà Nội)

**PHIẾU ĐĂNG KÍ
THAM DỰ
CUỘC THI GTQT
NĂM HỌC
2011 - 2012**

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Tổng biên tập: ThS. VŨ KIM THỦY

Thư kí tòa soạn: NGUYỄN XUÂN MAI

Ủy viên: NGUYỄN ANH, TRẦN THỊ KIM CƯỜNG, TS. PHẠM NGỌC ĐỊNH, ThS. VŨ VĂN DƯƠNG, PGS. TS. TRẦN DIÊN HIỂN, PGS. TS. ĐỖ TRUNG HIỆU, VŨ MAI HƯƠNG, PHAN THỊ HƯƠNG, TS. NGUYỄN ĐĂNG QUANG, NGUYỄN ĐỨC TẤN, ThS. LÊ TIẾN THÀNH, TRƯƠNG CÔNG THÀNH, PHẠM VĂN TRỌNG, ThS. LÊ HỒNG VÂN

Trưởng phòng Trị sự: TRỊNH ĐÌNH TÀI

Mĩ thuật: TRẦN NGỌC TRƯỞNG

Kĩ thuật vi tính: ĐỖ TRUNG KIÊN

Trị sự - Phát hành: TRỊNH THỊ TUYẾT TRANG, MẠC THANH HUYỀN, NGUYỄN HUYỀN THANH

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN: TẦNG 5, SỐ 361 ĐƯỜNG TRƯỞNG CHÍNH, QUẬN THANH XUÂN, HÀ NỘI.

Điện thoại (Tel): 04.35682701; **Điện sao (Fax):** 04.35682702. **Điện thư (E-mail):** toantuoitho@vnn.vn

Trang mạng (Website): <http://www.toantuoitho.vn>

Mã số: 8TTI133M11.

Giấy phép hoạt động báo chí: 31/GP-BVHTT ngày 23/01/2003 - Bộ Văn hóa và Thông tin.

In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng, Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội. In xong và nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2011.

TRONG SỐ NÀY

● **Sai ở đâu? Sửa cho đúng!**

Thật đơn giản

Tạ Thị Hồ Dung

5

● **Ôn tập cùng bạn**

Em ôn tập về phép cộng và phép trừ ở cuối học kì I lớp 2 theo hướng trải nghiệm, khám phá

Hoàng Mai Lê

6

● **Giải toán thế nào?**

Dạng toán "Làm chung, làm riêng một công việc"

Trần Xuân Dân

8

● **Giờ ra chơi**

Gấp chú ếch

Trương Công Thành

12

● **Đố vui**

Đoán ngày, tháng, năm sinh

Phương Lan

13

● **Truyện tranh TẠI SAO LẠI THẾ?**

Vịt con đòi tắm

Thu Hiền

14

● **Toán tiêu dùng**

Luyện tập

Bính Nam Hà

20

● **Đến với tiếng Hán**

Bài 25. Bây giờ là mấy giờ?

Nguyễn Vũ Loan

22

● **Bảng thông minh**

Phát hiện và vẽ

Vũ Kim Thủy

23

● **Sang chơi nhà văn**

Cái hay của từ trái nghĩa trong ca dao, thành ngữ, tục ngữ và thơ ca

Nguyễn Thanh Hồng

25

● **Thăm vườn tiếng Anh**

Ô chữ The animal kingdom

Hồ Thị Thu Hương

26



Mỹ thuật
với Tuổi thơ

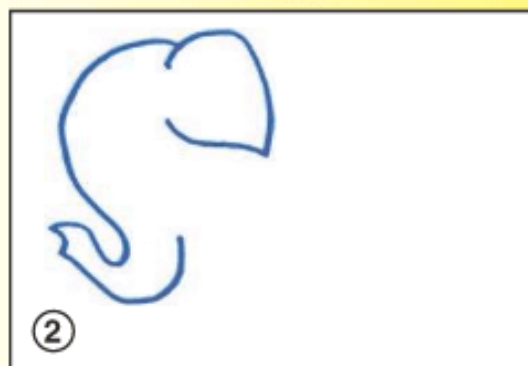
TẬP VẼ CON VOI

Voi là người bạn thân thiết của đồng bào các dân tộc Tây Nguyên. Ngày xưa, ngoài việc giúp con người kéo gỗ, voi còn giúp ông cha ta đánh giặc. Ngày nay, voi biết diễn xiếc và biết đưa khách du lịch đi dạo chơi. Bằng những nét đơn giản, lần lượt theo các bước, bạn có thể phác thảo rồi hoàn thiện dần bức vẽ chú voi này. Cũng chẳng khó lắm, đúng không?

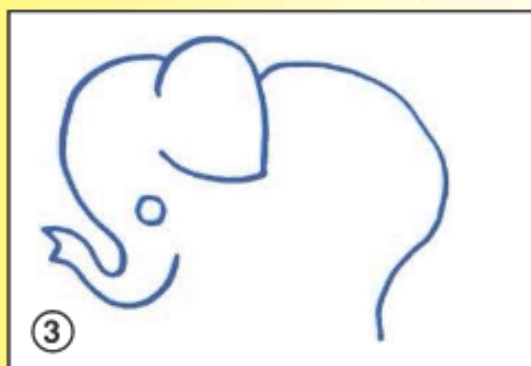
TRẦN NGỌC TRƯỜNG



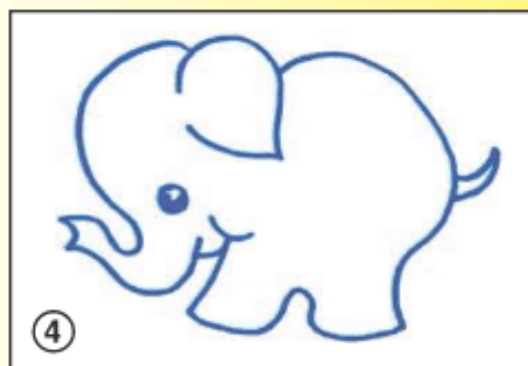
Vẽ trước các nét cong của phần đầu và tai voi.



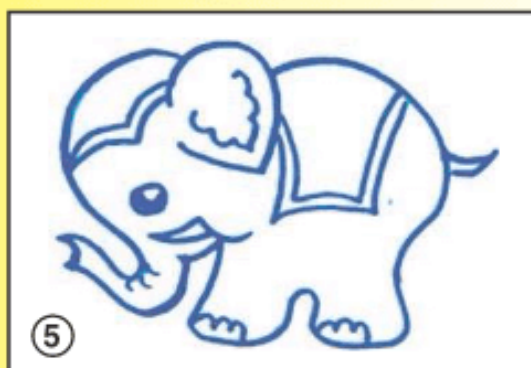
Nối tiếp xuống dưới để có được vòi voi.



Nối tiếp đường cong của lưng voi. Vẽ thêm hình tròn làm mắt voi.



Hoàn thiện nốt phần chân voi. Nhớ vẽ thêm đuôi voi đấy nhé.



Vẽ kĩ hơn các chi tiết như ngà, móng và tấm thảm trên lưng voi.



Nhớ tô màu con voi cho thật đẹp đấy nhé.

NĂM THỨ
MƯỜI HAI

ISSN 1859-266X

Tuấn

tuổi thơ 1

134

12/2011

Giá: 7000đ

DÀNH CHO CẤP TIỂU HỌC

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM - BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



Tờ báo chỉ có một tờ



(Hai trang TOÁN TUỔI THƠ dành riêng cho lớp Một và lớp Hai)

Kết quả kì trước (TTT 132)

1. Câu đố của Harry Potter:

Bạn nào cũng làm đúng, đó là số 2.

2. Câu đố của Dấu Cộng béo:

Số 26 và số 36. Câu này cũng không có bạn nào làm sai. Xin chúc mừng!

3. Câu đố của Tôn Ngộ Không:

31 ô vuông là đáp số và cũng là câu trả lời của tất cả các bạn.

Phần thưởng được trao cho: *Tập thể lớp 1A, TH Phú Lâm 1, Tiên Du; Tập thể lớp 2A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, Bắc Ninh; Tập thể lớp 1A, TH Ngọc Thiện 1, Tân Yên; Tập thể lớp 2A, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, Bắc Giang; Tập thể lớp 2B, TH Phúc Lộc; Tập thể lớp 2B, TH Vĩnh Lộc, Can Lộc, Hà*

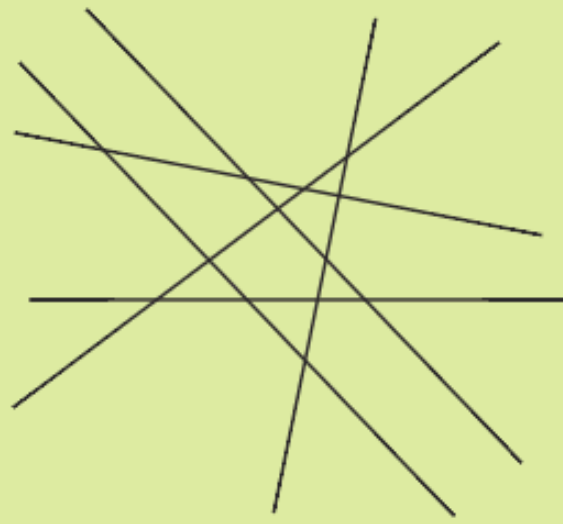
Tĩnh; Đoàn Quang Huy, 1B, TH Long Hưng; Phan Thị Hiền Lương, 1B, TH Xuân Quan, Văn Giang, Hưng Yên; Trương Minh Châu, 1A, TH Nguyễn Văn Trỗi, TP. Thanh Hóa, Thanh Hóa; Lê Thị Trúc Ngân, lớp Lá 1, Mầm non Tư thực Sơn ca, TT Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh.



Câu đố của Harry Potter

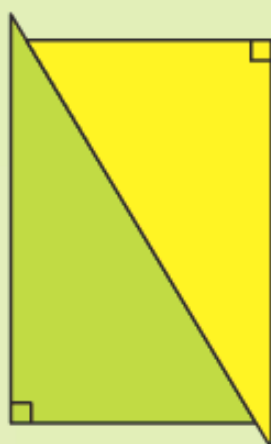
Bạn đếm xem hình bên có mấy đường thẳng.

Trả lời: Có đường thẳng.





Câu đố của Dấu Cộng béo



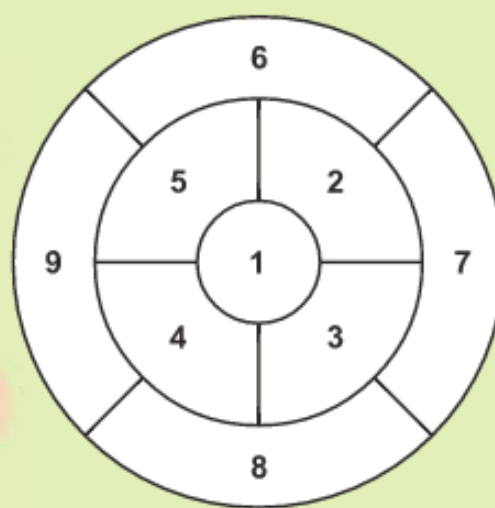
Vẽ lại hình trên sang bên phải vào chỗ giấy trắng.



Câu đố của Tôn Ngộ Không

Cho 9 miếng như hình vẽ. Dùng các màu khác nhau tô màu sao cho không có miếng nào có cùng màu với miếng liền kề với nó.

Ví dụ miếng 2 không được cùng màu với miếng 7, miếng 7 không được cùng màu với miếng 3...



Họ và tên:

Lớp: Trường:

Địa chỉ nhà:

Các anh chị lớp trên không được dự thi giải đố ở hai trang dành riêng cho lớp Một và lớp Hai!





Bài tham dự Cuộc thi “Ha! Ha!” Mưa rải rác

Các bạn biết không, hồi bé mình ngố lắm nhé. Một hôm, trong giờ học, cô giáo hỏi: “Ngoài mưa phùn ra, còn những loại mưa nào nữa?”. Mình lập tức giơ tay và nói: “Thưa cô, còn mưa rải rác ạ”. Cô giáo ngạc nhiên: “Mưa rải rác là mưa như thế nào hả em?”. “Thưa cô, em thường thấy TV báo thời tiết là có mưa rải rác mà”. Cô giáo cười: “Cô hiểu rồi. Đúng là trong chương trình dự báo thời tiết người ta hay nói thế, nhưng chúng ta đang cần tìm hiểu các loại mưa, ví dụ như mưa phùn, mưa rào, mưa ngâu v.v...”. Cả lớp cùng cười, mình cũng cười nhưng... thực ra lúc đó mình đang ngượng lắm.

NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM (5C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, Bắc Giang)

● Kết quả Đİ SIÊU THỊ (TTT 132)

a) Tỷ số giữa lượng kem và lượng nước trong món súp này là: $\frac{1}{4} : 1\frac{1}{2} = \frac{1}{6}$.

b) Vì $4 : 2 = 2$ nên nếu chỉ cần nấu 2 người ăn thì:

Lượng hành tây là: $4 : 2 = 2$ (củ).

Lượng viên vị gà cần là: $3 : 2 = 1\frac{1}{2}$ (viên).

c) Vì $6 : 4 = \frac{3}{2}$, nên phải nấu cho 6 người ăn thì mỗi thành phần trong công thức trên phải mua là:

Hành: $4 \times \frac{3}{2} = 6$ (củ).

Bột vị gà: $3 \times \frac{3}{2} = 4\frac{1}{2}$ (viên).

Lượng bơ: $4 \times \frac{3}{2} = 6$ (thìa).

Lượng kem: $\frac{1}{4} \times \frac{3}{2} = \frac{3}{8}$ (cốc).

d) Vì $25 : 4 = \frac{25}{4}$ nên phải nấu cho 25 người ăn thì mỗi thành phần trong công thức trên phải mua là:

Hành: $4 \times \frac{25}{4} = 25$ (củ).

Bột vị gà: $3 \times \frac{25}{4} = 18\frac{3}{4}$ (viên).

Lượng bơ: $4 \times \frac{25}{4} = 25$ (thìa).

Lượng kem: $\frac{1}{4} \times \frac{25}{4} = 1\frac{9}{16}$ (cốc).

e) Như vậy phải mua 5 gói hành, 2 hộp bột vị gà, 2 miếng bơ, 1 chai kem.

g) Tổng giá tiền cần mua cho tất cả món súp đó là: $28000 \times 5 + 60000 \times 2 + 23000 \times 2 + 90000 = 396000$ (đồng).

Nhận xét. Nhiều bạn không đọc kỹ đề bài nên đã tính giá tiền mỗi viên vị gà, mỗi thìa bơ,... trong khi thực tế người ta chỉ bán theo hộp một tá viên vị gà, theo miếng bơ. Các cá nhân và tập thể có bài giải tốt là: Vương Trần Thảo Ngọc, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, Bắc Ninh; Nhóm Sao Khuê (Hồng Uyên, Thu Trang, An An, Bảo Ngọc, Khánh An), 5C, TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, Hà Tĩnh; Khúc Thành Vinh, 5A8, TH Võ Thị Sáu, Q. Lê Chân, Hải Phòng; Câu lạc bộ “Em yêu Toán Tuổi thơ”, TH Quang Trung, Ngô Quyền, Hải Phòng.

BẢO LÂM



CÁC KIM TỰ THÁP CỦA NAM MỸ

TRƯƠNG CÔNG THÀNH

Các kim tự tháp của Nam Mỹ có một điều gì đó khác với hiểu biết của chúng ta về các kim tự tháp ở châu Phi, ở mỗi mặt của kim tự tháp đều có các cầu thang.

Hình trên đây là một trong 4 cầu thang của kim tự tháp Toltec của người Mayan ở Chichen Itza thuộc Yucatan. Chúng có 27 bậc.

a) Nếu chiều cao của cầu thang là 27 m và đáy

dài 25 m thì độ dốc của cầu thang là bao nhiêu?

b) Nếu mỗi bậc thang cao trung bình 29,7 cm và rộng 27,5 cm thì độ dốc của mỗi bậc thang là bao nhiêu?

c) So sánh độ dốc của cầu thang với độ dốc của bậc thang.

Lưu ý: Độ dốc của cầu thang là tỉ số giữa chiều cao và chiều dài của đáy cầu thang.

► Trò chơi

LÀM SAO ĐỂ CHẮC CHẴN THẮNG CUỘC?

Bài toán. Trên bàn có 20 que diêm. Hai người chơi lần lượt mỗi người lấy từ 1 đến 2 que. Ai lấy được que cuối cùng là người thắng cuộc. Hỏi để người đi trước chắc chắn thắng cuộc thì người đó phải chọn cách chơi như thế nào?

Giải. Để người đi trước thắng cuộc thì người ấy phải lấy được que thứ 20. Để người đó lấy được que thứ 20 thì lần trước đó phải lấy được que thứ 17 (vì sau đó, nếu đối phương lấy 1 que thì mình lấy 2 que còn lại; nếu đối phương lấy 2 que thì mình lấy que cuối cùng). Tương tự, để lấy được que thứ 17 thì lần trước đó phải lấy được que thứ 14. Tiếp tục phân tích như trên ta thấy để người đi trước chắc chắn thắng cuộc thì trong quá trình chơi người đó phải lấy được các que thứ 17; 14; 11; 8; 5 và 2.

Vậy để người đi trước thắng cuộc, người đó

phải chọn chiến thuật như sau: Lần đầu lấy 2 que. Mỗi lần sau người đó lấy số que bằng hiệu của 3 và số que mà đối phương vừa lấy.

Bạn hãy vận dụng để tự giải các bài toán dưới đây:

1. Trên bàn có 25 que diêm. Hai người chơi lần lượt mỗi người lấy từ 1 đến 5 que. Ai lấy được que cuối cùng là người thắng cuộc. Để người đi trước chắc chắn thắng cuộc thì người đó phải chọn cách chơi như thế nào?

2. Trên bàn có 100 que diêm. Hai người chơi lần lượt mỗi người lấy từ 1 đến 10 que. Ai lấy được que cuối cùng là người thắng cuộc. Để người đi trước chắc chắn thắng cuộc thì người đó phải chọn cách chơi như thế nào?

TRẦN DIỄN HIỂN

(Chủ nhiệm khoa Tiểu học trường ĐHSPI, Hà Nội)



● *Kì này* **CÓ BẮN KHOẢN GÌ KHÔNG?**

Bài toán. Tìm số thập phân $\overline{a,b}$ sao cho:

$$\overline{a,b} \times \overline{a,b} = \overline{c,ab}$$

Cách giải tóm tắt.

$$\overline{a,b} \times \overline{a,b} = \overline{c,ab}$$

$$\overline{ab} \times \overline{ab} = \overline{cab}$$

$$\overline{ab} \times \overline{ab} = c \times 100 + \overline{ab}$$

$$\overline{ab} \times \overline{ab} - \overline{ab} = c \times 100$$

$$\overline{ab} \times (\overline{ab} - 1) = c \times 4 \times 25$$

Vì $\overline{ab}$ và $\overline{ab} - 1$ là hai số tự nhiên liên tiếp nên $c \times 4 = 24$

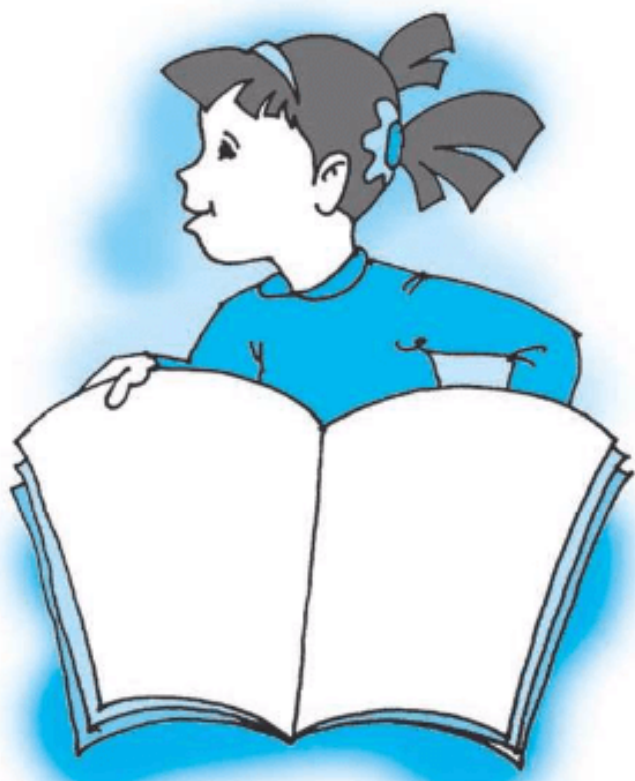
$$\text{Do đó } \overline{ab} = 25 \text{ và } \overline{ab} - 1 = 24$$

Vậy $\overline{a,b} \times \overline{a,b} = 2,5 \times 2,5 = 6,25$ (đúng với điều kiện bài toán)

Bạn có bắn khoản gì về cách giải này không?

ĐỖ TRUNG HIỆU

(Hà Nội)



● *Kết quả* **ĐÚNG Ở CỘT NÀO?** (TTT 132)

Cách giải của bạn Toàn sai vì các số không được xếp theo thứ tự từ bé đến lớn ở tất cả các hàng tính từ trái sang phải.

Dưới đây là một cách giải đúng:

Mỗi hàng đều có 8 số tự nhiên liên tiếp được đếm từ trái sang phải như sau:

Các hàng ở vị trí lẻ có các số tăng dần, các hàng ở vị trí chẵn có các số giảm dần.

Ta có: $2011 : 8 = 251$ (dư 3). Bảng này có 252 hàng, đếm từ phải sang trái có 2009, 2010, 2011. Vậy số 2011 ở cột F

Nhận xét. Hầu hết các bài đều có đáp số đúng. Các bạn có bài giải gọn là: Nguyễn Thị Thu Hiền, 5A5, TH Tích Sơn, TP. Vĩnh Yên, **Vĩnh Phúc**; Nguyễn Quỳnh Trang, 5B5, TH Gia Hạnh 1, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Nguyễn Đặng Ngọc Diệp, 5C, TH Tiên Tiến, Thanh Hà, **Hải Dương**; Nguyễn Thị Hồng Ngọc, 4A, TH An Thịnh A, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Tập thể lớp 5C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

ĐỖ TRUNG HIỆU

BÀI DỰ THI VIẾT BÀI ÔN TẬP

CÁC PHÉP TÍNH TRÊN SỐ THẬP PHÂN

MS: C3

A. Các kiến thức cần ghi nhớ

- Cộng, trừ, nhân, chia số thập phân
- Nhân một số thập phân với 10; 100; 1000; ...
- Nhân một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001; ...
- Chia một số thập phân cho 10; 100; 1000; ...
- Chia một số thập phân cho 0,1; 0,01; 0,001; ...

B. Một số bài tập cơ bản

1. Tính.

- a. $12,3 + 4,56$ b. $123,4 - 5,67$
c. $1,23 \times 4,5$ d. $12,34 : 4,5$

2. Tìm x.

- a. $x + 1,23 = 4,5$ b. $x - 5,6 = 7,89$
c. $x \times 2,5 = 4,56$ d. $x : 3,45 = 6,7$

3. Tính nhẩm.

- a. $12,3 \times 100$ b. $123,4 \times 0,1$
c. $1,23 : 10$ d. $12,34 : 0,001$

4. Ba tổ thu nhặt giấy vụn. Biết tổ một nhặt được 3,45 kg, tổ hai nhặt được số giấy vụn gấp đôi của tổ một và nhiều hơn của tổ ba là 1,5 kg. Hỏi trung bình mỗi tổ nhặt được bao nhiêu ki-lô-gam giấy vụn?

5. Tính tổng, hiệu, tích và thương của số thập phân lớn nhất và bé nhất có hai chữ số.

(Các bạn tự giải các bài tập trên)

C. Một số bài tập nâng cao

Bài toán 1. Tính nhanh:

- a. $12,3 + 4 \times 12,3 + 12,3 \times 5 - 1,23 \times 99$
b. $1234 + 246,8 : 0,1 - 270,2 : 0,1$
c. $0,1 + 0,2 + 0,3 + \dots + 0,8 + 0,9 + 1,0$
d. $0,1 + 0,3 + 0,5 + \dots + 0,97 + 0,99$

Hướng dẫn.

- a. $12,3 + 4 \times 12,3 + 12,3 \times 5 - 1,23 \times 99$
 $= 12,3 \times (1 + 4 + 5) - 1,23 \times 99$
 $= 12,3 \times 10 - 1,23 \times 99$
 $= 123 - 1,23 \times 99$
 $= 1,23 \times 100 - 1,23 \times 99$
 $= 1,23 \times (100 - 99)$
 $= 1,23 \times 1$
 $= 1,23$
b. $1234 + 246,8 : 0,1 - 270,2 : 0,1$

$$\begin{aligned} &= 123,4 : 0,1 + 246,8 : 0,1 - 270,2 : 0,1 \\ &= (123,4 + 246,8 - 270,2) : 0,1 \\ &= 100 : 0,1 \\ &= 1000. \end{aligned}$$

- c. $0,1 + 0,2 + 0,3 + \dots + 0,8 + 0,9 + 1,0$
 $= (0,1 + 1,0) \times (10 : 2)$
 $= 1,1 \times 5$
 $= 5,5$
d. $0,1 + 0,3 + 0,5 + \dots + 0,97 + 0,99$
 $= (0,1 + 0,3 + \dots + 0,9) + (0,11 + \dots + 0,99)$
 $= (0,1 + 0,9) \times (5 : 2) + (0,11 + 0,99) \times (45 : 2)$
 $= 1 \times 2,5 + 1,1 \times 22,5$
 $= 2,5 + 24,75$
 $= 27,25$

Các bài tập tương tự.

Tính nhanh:

- a. $1,35 + 2 \times 1,35 + 1,35 \times 5 + 27 \times 0,1$
b. $2,468 : 0,1 - 24,68 \times 0,1 - 18 \times 1,234$
c. Tính tổng của tất cả các số thập phân có 2 chữ số mà cả 2 chữ số đó đều bé hơn 4 và khác 0.

Bài toán 2. Tìm hai số thập phân có tổng bằng 221,21 biết rằng nếu dời dấu phẩy của số thứ nhất sang bên phải 1 chữ số ta sẽ được số thứ hai.

Hướng dẫn. Khi dời dấu phẩy của một số thập phân sang bên phải 1 chữ số thì số đó gấp lên 10 lần. Vì vậy số thứ hai gấp 10 lần số thứ nhất.

Số thứ nhất là:

$$221,21 : (10 + 1) = 20,11.$$

Số thứ hai là 201,1.

Các bài tập tương tự.

1. Tìm hai số thập phân có tổng bằng 124,634 biết rằng nếu dời dấu phẩy của số thứ nhất sang trái 2 chữ số ta sẽ được số thứ hai.

2. Tìm hai số thập phân có hiệu bằng 122,13 biết rằng nếu dời dấu phẩy của số lớn sang trái 1 chữ số ta sẽ được số bé.

Bài toán 3. Tìm một phép trừ hai số thập

phân biết rằng nếu giảm số bị trừ đi 1,23 đơn vị ta sẽ được hiệu mới là 9,84 còn nếu tăng số trừ lên gấp 1,23 lần thì ta sẽ được hiệu mới là 10,7871.

Hướng dẫn. Khi giảm số bị trừ đi 1,23 đơn vị thì hiệu cũng sẽ giảm đi 1,23 đơn vị.

Hiệu của hai số đó là:

$$9,84 + 1,23 = 11,07.$$

Khi gấp số trừ 1,23 lần thì hiệu sẽ giảm đi 0,23 lần số trừ.

Số trừ là:

$$(11,07 - 10,7871) : 0,23 = 1,23.$$

Số bị trừ là:

$$11,07 + 1,23 = 12,3.$$

Phép trừ đó là:

$$12,3 - 1,23 = 11,07.$$

Các bài tập tương tự

1. Tìm một phép cộng hai số thập phân biết rằng nếu tăng số hạng thứ nhất thêm 2,011 thì tổng mới sẽ bằng 223,221 còn nếu tăng số hạng thứ hai gấp lên 2 lần thì tổng mới sẽ là 241,32.

2. Tìm một phép nhân hai số thập phân biết rằng nếu tăng thừa số thứ nhất thêm 1,2 thì tích mới sẽ là 25,76 còn nếu giảm thừa số thứ hai đi một nửa thì tích mới sẽ là 9,52.

Bài toán 4. Khi nhân một số thập phân có 2 chữ số ở phần thập phân với 5,67 một bạn đã đặt nhầm các tích riêng thẳng cột với nhau như trong phép cộng và thu được kết quả là 2,2212. Tìm kết quả đúng của phép nhân đó.

Hướng dẫn. Do đặt tính nhầm như vậy nên tích riêng thứ nhất là tích của số thập phân đó với 7, tích riêng thứ hai là tích của số thập phân đó với 6 và tích riêng thứ ba là tích của số thập phân đó với 5.

Do đó 22212 (kết quả của phép nhân mà bạn ấy tìm được không viết dấu phẩy) chính là tích của số thập phân đó (không viết dấu phẩy) với tổng $(7 + 6 + 5)$.

Số thập phân đó khi không viết dấu phẩy là:

$$22212 : (7 + 6 + 5) = 1234.$$

Số thập phân đó là: 12,34.

Kết quả đúng của phép nhân đó là:

$$12,34 \times 5,67 = 69,9678.$$

Các bài tập tương tự

1. Khi nhân một số thập phân có 3 chữ số ở

phần thập phân với 2,1 một bạn đã đặt các tích riêng thẳng cột với nhau như đối với phép cộng vì vậy kết quả thu được là 1,9629. Hỏi so với kết quả đúng thì kết quả bạn đó tìm được giảm đi bao nhiêu đơn vị?

2. Khi cộng một số thập phân có 3 chữ số ở phần thập phân với một số thập phân có 1 chữ số ở phần thập phân, một học sinh đã nhầm đặt tính rồi tính như đối với phép cộng hai số tự nhiên và thu được kết quả là 382,5. Biết kết quả đúng là 138,168. Hãy tìm 2 số thập phân đó.

Bài toán 5. Khi chia 12,05 cho một số tự nhiên, một bạn đã bỏ qua chữ số 0 ở hàng phần mười vì vậy kết quả thu được tăng thêm so với kết quả đúng là 0,09. Tìm kết quả đúng của phép chia đó.

Hướng dẫn. Kết quả tăng thêm là do khi bỏ qua chữ số 0 ở hàng phần mười thì 12,05 trở thành 12,5.

Số bị chia tăng thêm là:

$$12,5 - 12,05 = 0,45.$$

Số chia trong phép chia đó là:

$$0,45 : 0,09 = 5.$$

Kết quả đúng của phép chia đó là:

$$12,05 : 5 = 2,41.$$

Các bài tập tương tự

1. Khi chia một số thập phân có 2 chữ số ở phần thập phân cho 2,5 bạn Tuấn đã quên mất các dấu phẩy của các số và thực hiện chia như đối với phép chia 2 số tự nhiên do đó thu được kết quả là 15. Tìm phép chia đó.

2. Khi chia 12,54 cho một số tự nhiên, một bạn đã nhầm viết 12,54 thành 12,45 và thực hiện phép chia do đó kết quả thu được giảm đi so với kết quả đúng là 0,015. Tìm kết quả đúng của phép chia đó.

3. Khi chia 246,8 cho một số thập phân có 2 chữ số ở phần thập phân, một bạn đã quên dấu phẩy ở số chia và thực hiện như phép chia số thập phân cho số tự nhiên do đó kết quả thu được giảm đi so với kết quả đúng là 19,8. Tìm phép chia đó.

Trên đây là một số dạng bài ôn tập về các phép tính trên số thập phân. Hi vọng đây sẽ là một tài liệu tham khảo giúp các em học tốt chương này.



SO SÁNH GIÁ TRỊ CỦA BIỂU THỨC

BÙI HUY HIẾU

(GV. TH Đông Hải, Quỳnh Phụ, Thái Bình)

Trong thực tế có bài toán so sánh giá trị biểu thức phải mượn một biểu thức trung gian nào đó vì việc tính giá trị biểu thức đã cho không hề đơn giản. Vậy mượn biểu thức nào và so sánh ra sao? Sau đây chúng ta cùng tìm hiểu một số bài toán các bạn nhé.

Bài toán 1. So sánh A với $\frac{2010}{2011}$ biết:

$$A = \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2010} + \frac{1}{2011}$$

Phân tích. Biểu thức A là tổng của 2010 phân số có tử số bằng 1, còn mẫu số của các phân số lập thành một dãy cách đều 1 đơn vị. Số hạng cuối cùng của tổng là phân số nhỏ nhất. Do đó ta so sánh A với một biểu thức là tổng 2010 phân số nhỏ nhất đó.

Bài giải.

Nhận xét:

$$\frac{1}{2} > \frac{1}{2011}$$

$$\frac{1}{3} > \frac{1}{2011}$$

$$\frac{1}{4} > \frac{1}{2011}$$

.....

$$\frac{1}{2010} > \frac{1}{2011}$$

Vậy:

$$A > \underbrace{\frac{1}{2011} + \frac{1}{2011} + \frac{1}{2011} + \dots + \frac{1}{2011} + \frac{1}{2011}}_{2010 \text{ phân số}}$$

$$A > \frac{1}{2011} \times 2010$$

$$A > \frac{2010}{2011}$$

Bài toán 2. So sánh S với 2 biết:

$$S = \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{4} + \frac{1}{5} + \frac{1}{6} + \frac{1}{7} + \frac{1}{8}$$

Phân tích. Biểu thức S là một tổng các phân số có tử số bằng nhau, còn mẫu số của các phân số tạo thành một dãy cách đều 1 đơn vị.

Mặt khác, ta nhận thấy:

$$\frac{1}{3} < \frac{1}{2}; \frac{1}{5} < \frac{1}{4}; \frac{1}{7} < \frac{1}{6}; \frac{1}{8} < \frac{1}{6}$$

Do đó ta có thể tách S thành 3 tổng và so sánh 3 tổng đó với 3 tổng sau:

$$\left(\frac{1}{2} + \frac{1}{2}\right); \left(\frac{1}{4} + \frac{1}{4}\right); \left(\frac{1}{6} + \frac{1}{6} + \frac{1}{6}\right)$$

Bài giải.

$$S = \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{4} + \frac{1}{5} + \frac{1}{6} + \frac{1}{7} + \frac{1}{8}$$

$$S = \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{3}\right) + \left(\frac{1}{4} + \frac{1}{5}\right) + \left(\frac{1}{6} + \frac{1}{7} + \frac{1}{8}\right)$$

Vậy:

$$S < \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{2}\right) + \left(\frac{1}{4} + \frac{1}{4}\right) + \left(\frac{1}{6} + \frac{1}{6} + \frac{1}{6}\right)$$

$$S < \frac{1}{1} + \frac{2}{4} + \frac{3}{6}$$

$$S < \frac{1}{1} + \frac{1}{2} + \frac{1}{2}$$

$$S < \frac{2}{2} + \frac{1}{2} + \frac{1}{2}$$

$$S < \frac{4}{2}$$

$$S < 2$$

Bài toán 3. So sánh hai biểu thức A và B, biết:

$$A = \frac{1}{1+3} + \frac{1}{1+3+5} + \dots + \frac{1}{1+3+5+\dots+4019+4021}$$

$$B = \frac{2010}{2011}$$

Phân tích. Biểu thức A có tử số của các số hạng bằng nhau, còn mẫu số của các phân số là tổng các số lẻ liên tiếp.

Mặt khác:

$$\frac{1}{1+3} = \frac{1}{2 \times 2}; \frac{1}{1+3+5} = \frac{1}{3 \times 3}; \dots;$$

$$\text{Và: } \frac{1}{2 \times 2} < \frac{1}{1 \times 2}; \frac{1}{3 \times 3} < \frac{1}{2 \times 3}; \dots$$

Do đó ta có thể so sánh A với giá trị của biểu thức:

$$\frac{1}{1 \times 2} + \frac{1}{2 \times 3} + \frac{1}{3 \times 4} + \dots + \frac{1}{2010 \times 2011}$$

Bài giải.

Nhận xét:

$$\frac{1}{1+3} = \frac{1}{2 \times 2} < \frac{1}{1 \times 2}$$

$$\frac{1}{1+3+5} = \frac{1}{3 \times 3} < \frac{1}{2 \times 3} \dots$$

$$\begin{aligned} \frac{1}{1+3+5+\dots+4019+4021} &= \\ &= \frac{1}{2011 \times 2011} < \frac{1}{2010 \times 2011} \end{aligned}$$

Vậy:

$$A < \frac{1}{1 \times 2} + \frac{1}{2 \times 3} + \frac{1}{3 \times 4} + \dots + \frac{1}{2010 \times 2011}$$

$$A < \frac{1}{1} - \frac{1}{2} + \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots - \frac{1}{2010} + \frac{1}{2011}$$

$$A < \frac{1}{1} - \frac{1}{2011}$$

$$A < \frac{2011}{2011} - \frac{1}{2011}$$

$$A < \frac{2010}{2011}$$

Vậy $A < B$.

Một số bài tập tham khảo.

Bài 1. So sánh M với 15 biết:

$$M = \frac{3}{2} + \frac{4}{3} + \frac{5}{4} + \dots + \frac{11}{10} + \frac{12}{11}$$

Bài 2. So sánh A và B, biết:

$$A = \frac{1}{9} + \frac{1}{10} + \frac{1}{11} + \dots + \frac{1}{31} + \frac{1}{32}$$

$$B = 1.$$

Bài 3. So sánh N với $\frac{9}{22}$ biết:

$$N = \frac{1}{4} + \frac{1}{9} + \frac{1}{16} + \dots + \frac{1}{81} + \frac{1}{100}$$

MỚI!

ĐÓN ĐỌC TỔNG TẬP TOÁN TUỔI THƠ 2011

Sách đóng bìa cứng gồm toàn bộ các số TTT1 trong năm 2011 dành cho học sinh tiểu học. Phát hành từ tháng 1 năm 2012. Sách tiện tra cứu, lưu giữ, làm quà biếu tặng, phần thưởng cho học sinh giỏi... Giá bìa: 104000 đồng. Các bạn có thể mua tại bưu điện, các công ty Sách và Thiết bị trường học, các đại lí có bán tạp chí Toán Tuổi thơ hoặc gửi yêu cầu mua trực tiếp tại tòa soạn: Tầng 5, 361 Trường Chinh, Thanh Xuân, Hà Nội.

TTT

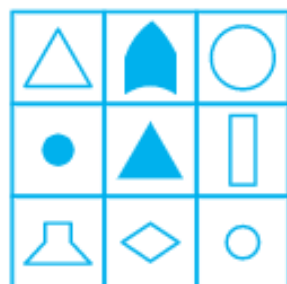
ĐO TRÍ THÔNG MINH



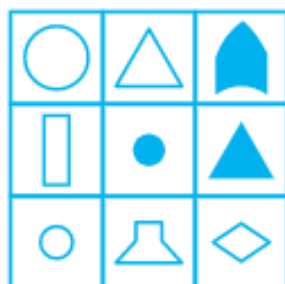
● *Kì này*

Hình nào khác loại?

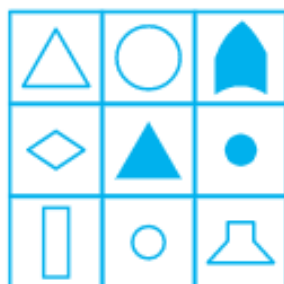
Hình nào khác loại với các hình còn lại?



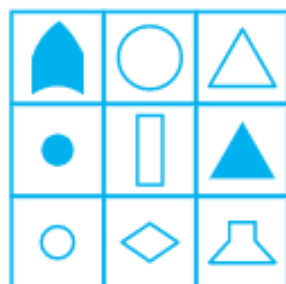
A



B



C



D

PHẠM QUỲNH

(Công ty Cổ phần Sách Giáo dục Hà Nội)

● *Kết quả* Chọn miếng ghép nào? (TTT 132)

Nhận xét. Kì này chuyên mục nhận được rất nhiều bài của các bạn, tất cả đều có đáp án đúng.

Quy luật: Trong mỗi hàng ngang có đủ các chữ số từ 0 đến 9, mỗi số chỉ xuất hiện một lần. Hàng thứ tư thiếu hai chữ số 2 và 4; hàng thứ năm thiếu 4 bốn chữ số 0, 1, 5, 6; hàng thứ sáu thiếu bốn số 0, 5, 7, 8; hàng thứ bảy thiếu hai chữ số 2, 9. Hình D thỏa mãn.

Các tập thể và cá nhân sau nhận giải kì này: *Trường TH Trung Kênh*, Lương Tài, **Bắc Ninh**; *Lê Văn Minh Tuấn*, 3A, TH Đại Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Nguyễn Hữu Quyền*, 3B, TH Hoàng Anh, Hoàng Hóa, **Thanh Hóa**; *Trần Kim Phước*, 5B, TH số 2, thị trấn Bình Định, An Nhơn, **Bình Định**; *Mạc Minh Phương*, 5A1, TH Lý Tự Trọng, TP. Thái Bình, **Thái Bình**.

NGUYỄN XUÂN MAI



BẢNG THÔNG MINH



● *Kết quả* Bao nhiêu kiểu vẽ? (TTT 132)

Chú ý: Vì đề bài không cho độ lớn nhỏ của các hình tròn và ba hình tròn A, B, C có vai trò như nhau nên ta có thể coi hai kiểu vẽ A nằm trong B hay B nằm trong A chẳng hạn chỉ là một. Để có thể vẽ ra được hết các trường hợp ta có thể làm như sau: đầu tiên vẽ hai đường tròn, chẳng hạn A và B giao nhau sau đó dịch chuyển đường tròn thứ ba C cho hết các trường hợp. Tiếp theo vẽ tiếp các trường hợp khác của A và B: A nằm trong

B và A, B rời nhau... Cuối cùng loại bỏ hai hình trùng nhau theo chú ý trên.

Các bạn sau vẽ được nhiều trường hợp hơn cả nhận giải kì này: *Tập thể lớp 5C*, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Đoàn Trịnh Hoàng Long*, 5B, TH thị trấn An Lão, An Lão, **Hải Phòng**; *Bùi Sĩ Ngọc Anh*, 5C, TH Gia Hạnh, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

NGUYỄN XUÂN MAI

HƯỚNG DẪN GIẢI BÀI TẬP

CHUYÊN MỤC GIẢI TOÁN THỂ NÀO?

(TTT 133)

Bài 1. An và Toàn nhận làm chung một công việc. Nếu một mình An làm thì sau 4 giờ sẽ xong, còn nếu một mình Toàn làm thì sau 6 giờ sẽ xong. Hỏi nếu cả hai bạn cùng làm thì xong công việc trong bao lâu?

Bài giải. Trong 1 giờ An làm được $\frac{1}{4}$ công việc; Toàn làm được $\frac{1}{6}$ công việc.

Cả hai bạn cùng làm trong 1 giờ được số phần công việc là:

$$\frac{1}{4} + \frac{1}{6} = \frac{5}{12} \text{ (công việc).}$$

Thời gian để hai bạn cùng làm xong toàn bộ công việc là:

$$1 : \frac{5}{12} = 2\frac{2}{5} \text{ (giờ)}$$

hay 2 giờ 24 phút.

Đáp số: 2 giờ 24 phút.

Bài 2. Để làm xong một công việc, tổ một phải làm trong 9 giờ, tổ hai phải làm trong 15 giờ. Khi tổ một làm được 6 giờ thì phải chuyển đi làm việc khác để cho tổ hai làm tiếp cho đến khi xong. Hỏi tổ hai phải làm xong công việc đó trong bao lâu?

Bài giải. Tổ một làm trong 1 giờ được $\frac{1}{9}$ công việc.

Trong 6 giờ tổ một làm được số phần công việc là:

$$6 \times \frac{1}{9} = \frac{2}{3} \text{ (công việc).}$$

Số phần công việc còn lại là:

$$1 - \frac{2}{3} = \frac{1}{3} \text{ (công việc).}$$

Tổ hai làm toàn bộ công việc trong 15 giờ.

Vậy thời gian tổ hai làm $\frac{1}{3}$ công việc còn lại là:

$$15 : 3 = 5 \text{ (giờ).}$$

Đáp số: 5 giờ.

Bài 3. Ba vòi nước cùng chảy vào một cái bể không có nước. Nếu vòi I và vòi II cùng chảy thì đầy bể trong 6 giờ. Nếu vòi II và III cùng chảy thì đầy bể trong 8 giờ. Nếu vòi I và vòi III cùng chảy thì đầy bể trong 12 giờ. Hỏi chỉ một mình vòi III chảy thì đầy bể sau bao lâu?

Bài giải. Vòi I và vòi II cùng chảy trong 1 giờ được $\frac{1}{6}$ bể.

Vòi II và vòi III cùng chảy trong 1 giờ được $\frac{1}{8}$ bể.

Vòi I và vòi III cùng chảy trong 1 giờ được $\frac{1}{12}$ bể.

Trong 1 giờ vòi I, vòi II và vòi III cùng chảy được số phần bể là:

$$\left(\frac{1}{6} + \frac{1}{8} + \frac{1}{12} \right) : 2 = \frac{3}{16} \text{ (bể).}$$

Một mình vòi III chảy trong 1 giờ được số phần bể là:

$$\frac{3}{16} - \frac{1}{6} = \frac{1}{48} \text{ (bể).}$$

Thời gian để một mình vòi III chảy đầy bể là:

$$1 : \frac{1}{48} = 48 \text{ (giờ).}$$

Đáp số: 48 giờ.

BẢO LÂM



Làm cây thông

Từ một tờ bìa, nếu cẩn thận và khéo léo làm theo các bước hướng dẫn dưới đây, bạn sẽ có được một cây thông thật đẹp để đón Noel đấy. Chúc thành công!

SƠN MINH



Bước 1



Bước 2



Bước 3



Bước 4



Bước 5



Bước 6



Bây giờ bạn chỉ cần trang trí cho cây thông thêm đẹp

ĐẶT MUA TẠI BƯU ĐIỆN CÁC ẤN PHẨM CỦA TOÁN TUỔI THƠ

Đặt mua các ấn phẩm của Tạp chí tại cơ sở bưu điện gần nhất:

- 1) Toán Tuổi thơ 1 hàng tháng năm 2012
- 2) Toán Tuổi thơ 2 hàng tháng năm 2012
- 3) Tổng tập Toán Tuổi thơ 1 năm 2011
- 4) Tổng tập Toán Tuổi thơ 2 năm 2011
- 5) Bài giảng Số học (Dành cho THCS và THPT)
- 6) Các dạng toán - Các câu đố cấp Tiểu học.

Bạn đọc liên hệ với bưu điện để được nhận ấn phẩm tại nhà.

TOÁN TUỔI THƠ



● *Kì này* **Bí quyết thắng cuộc**

Thơ và Toán lần lượt thay nhau viết các chữ số để có được một số có 10 chữ số.

Thơ viết chữ số đầu tiên, Toán viết chữ số thứ hai, Thơ viết chữ số thứ ba... và cứ như thế đến chữ số thứ mười. Số nhận được chia

hết cho 11 thì Toán thắng cuộc, số nhận được không chia hết cho 11 thì Thơ thắng cuộc.

Các bạn hãy tìm giúp bí quyết để Toán chắc chắn thắng cuộc.

NGUYỄN ĐỨC TẤN (TP. Hồ Chí Minh)

● *Kết quả* **Bao nhiêu bạn nhỉ?** (TTT 132)

Theo hàng dọc, tính từ trên xuống, bàn của Hà xếp ở vị trí thứ ba, như vậy phía trước bàn Hà có 2 bàn; tính từ dưới lên bàn của Hà xếp ở vị trí thứ tư, vậy phía sau bàn Hà có 3 bàn. Số bàn học theo hàng dọc của lớp Hà là:

$$2 + 1 + 3 = 6 \text{ (bàn).}$$

Theo hàng ngang, tính từ trái qua phải thì bàn Hà xếp vị trí thứ năm, như vậy bên trái bàn Hà có 4 bàn; tính từ phải sang trái thì bàn Hà xếp ở vị trí thứ ba, như vậy bên phải bàn Hà có 2 bàn. Số bàn học theo hàng ngang của lớp Hà là:

$$4 + 1 + 2 = 7 \text{ (bàn).}$$

Tổng số bàn học của lớp Hà là:

$$6 \times 7 = 42 \text{ (bàn).}$$

Mỗi bàn có 1 bạn ngồi, nên số học sinh của lớp Hà là 42 bạn.

Nhận xét. Hầu hết các bạn đều tìm được kết quả đúng. Các bạn bài giải tốt, rõ ràng là: *Tập thể 3A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, Bắc Ninh; Đặng Hồng Quân, 2G, TH Hà Tông Mục, Tùng Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh; Dương Ngân Hà, 5D, TH, Nguyễn Trãi, TP. Hải Dương, Hải Dương; Bùi Khánh Linh, 5E, TH Dịch Vọng A, Cầu Giấy, Hà Nội; Phạm Thị Hồng Nhung, 5A TH Phú Thành, Yên Thành, Nghệ An.*

VŨ MAI HƯƠNG

(Tiếp theo trang 19)

Các bạn được thưởng kì này **Thi giải toán qua thư**

Lê Vũ Hoàng Đức, 4D1, TH Thái Phiên, **Hải Phòng**; Kim Thị Hồng Linh, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh, TH Kim Liên, Đống Đa; Nguyễn Thanh Hà An; TH Nghĩa Tân; Nguyễn Thùy Linh, 5E, TH Dịch Vọng A, Cầu Giấy, **Hà Nội**; Đinh Hữu Đại, 5A, TH An Lễ, Quỳnh Phụ, **Thái Bình**; Nguyễn Thị Kiều Trinh, 5E, TH Lý

Tự Trọng, TP. Ninh Bình, **Ninh Bình**; Trần Kim Phước, 5B, TH số 2 thị trấn Bình Định, An Nhơn, **Bình Định**; *Tập thể lớp 5B, TH thị trấn Ninh Giang, Ninh Giang, Hải Dương; Tập thể lớp 4B, TH Vĩnh Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh; Tập thể lớp 4A1, TH Quang Trung, Ngô Quyền, Hải Phòng; Tập thể lớp 3A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, Bắc Ninh.*

Truyện tranh dài kì: TẠI SAO LẠI THẾ?

VỤ TRỘM ĐỒNG HỒ



Thu Hiền



Ngọc Trường



Đêm đã khuya, Gấu Nâu vừa chợp mắt thì điện thoại đổ chuông...



Thì ra là Cáo Đỏ:

Bác Gấu ơi, Sóc Vàng lấy cắp đồng hồ của tôi! Chiếc đồng hồ đó rất quý giá. Xin bác xử tội Sóc đi!



Bác Gấu vội tới nhà Cáo Đỏ. Đường tối, khó đi, lại đang buồn ngủ nữa nhưng bác Gấu vẫn hết sức nhiệt tình.



Tôi nhà Cáo, thấy Sóc đang khóc tím tím, bác Gấu nhẹ nhàng bảo:

Cháu cứ bình tĩnh kể lại mọi chuyện cho bác nghe! Có gì ta cùng giải quyết, đừng khóc nữa!



Sóc thút thít kêu oan:

Bác ơi, anh Cáo vu oan cho cháu, cháu không lấy trộm đồng hồ.

Cáo cao giọng nói át:

Ai vu oan cho anh? Đồng hồ của tôi được tìm thấy trong nhà anh, thế mà còn kêu oan?



Bác Gấu quay sang hỏi Cáo:

Cháu phát hiện mình mất đồng hồ vào lúc nào?

Chiều muộn hôm qua ạ!



Ngay sau đó, bác Gấu đã vạch mặt Cáo. Cáo không thể cãi được, đành cúi đầu nhận tội. Các bạn có biết **TẠI SAO LẠI THẾ** không? Bác Gấu đã đưa ra chứng cứ gì?

• Kết quả Chú mèo tam thể (TTT 132)

Chú cảnh sát nói: "Thưa bà, chân mèo không có vết thương nào cả. Tội cố tình hời thế để bà tự làm lộ âm mưu của mình". Kì này tất cả các bạn đều đưa ra câu trả lời đúng. Tuy nhiên, nhiều bạn còn viết dài dòng, diễn đạt chưa thoát ý. Phần thưởng được trao cho: Nhóm "Những Trạng Nguyên nhỏ", 5A, TH thị trấn Hưng Hà, **Thái Bình**; Tập thể lớp 5C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Tập thể lớp 3A; Tập thể lớp 4A, TH Đại Lộc;

Tập thể lớp 4A, TH Phúc Lộc; Tập thể lớp 4D, TH Hà Tông Mục, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

PHAN HƯƠNG



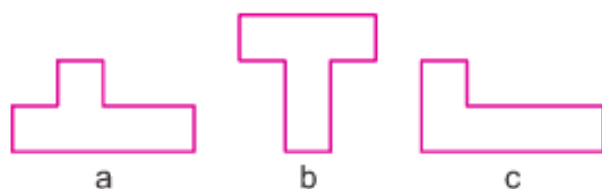
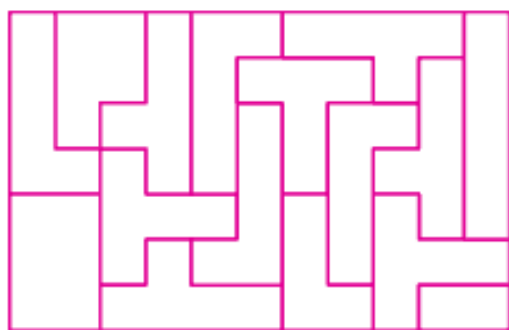


DONALD



Ai tinh mắt?

Các bạn hãy xem hình dưới và cho biết trong hình có bao nhiêu mảnh ghép a, b và c?



DƯƠNG THỊ HẠNH

(GV. TH Ngọc Thiện 1, Tân Yên, Bắc Giang)

● Kết quả TỔNG HAI HỖN SỐ BẰNG 100 (TTT 132)

Có nhiều cách dùng 10 chữ số khác nhau để tạo thành hai hỗn số có tổng bằng 100, Donald xin nêu một vài cách sau:

$$10\frac{3}{6} + 89\frac{27}{54} = 100$$

$$12\frac{3}{6} + 87\frac{45}{90} = 100$$

$$97\frac{5}{10} + 2\frac{34}{68} = 100$$

$$23\frac{4}{5} + 76\frac{18}{90} = 100$$

$$59\frac{3}{7} + 40\frac{16}{28} = 100$$

$$80\frac{2}{7} + 19\frac{45}{63} = 100$$

$$70\frac{1}{3} + 29\frac{56}{84} = 100$$

$$37\frac{9}{45} + 62\frac{8}{10} = 100$$

$$2\frac{3}{15} + 97\frac{64}{80} = 100$$

$$40\frac{1}{2} + 59\frac{38}{76} = 100$$

$$10\frac{3}{6} + 89\frac{27}{54} = 100$$

Nhận xét. Kì này có rất nhiều bạn gửi bài. Donald rất vui vì tất cả các bạn đều làm đúng. Không những thế lại còn làm nhiều cách nữa chứ! Các bạn xuất sắc nhất được nhận quà của Donald: *Nguyễn Trí Cao*, 5B, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Khúc Thành Vinh*, 5A8, TH Vô Thị Sáu, Lê Chân, **Hải Phòng**; *Dương Văn Nam*, 5C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Nguyễn Thị Liên*, 4A, TH An Thịnh A, Lương Tài; *Tập thể lớp 5A*, TH Lâm Thao, Lương Tài, **Bắc Ninh**.

DONALD



Chiều cao thực sự của Định là:
 $144 + 13 = 157$ (cm).

Đáp số: Nam: 120 cm;
 Đào: 155 cm;
 Định: 157 cm.

Nhận xét. TTT xin hoan nghênh vì rất nhiều bạn gửi bài giải đến, hầu hết các bạn đều làm đúng. TTT xin được chọn và khen các bạn sau đây: *Hoàng Lê Phương Anh*, 5A, TH Nam thị trấn Kỳ Anh; *Nguyễn Khánh Linh*, 4A, TH Phúc Lộc; Hồ Quốc Chiển, 5B, TH Gia Hanh 2, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Kim Thị Hồng Lĩnh*, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Phạm Thị Nguyên Phúc*, 5H1, TH Thái Phiên, Hải An; *Tập thể lớp 4A1*, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Nguyễn Thị Ngọc Lan*, 5C, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Nguyễn Thùy Linh*, 5E, TH Dịch Vọng A, Cầu Giấy, **Hà Nội**; *Đỗ Phan Thùy Trang*, 4D, TH thị trấn Ninh Giang, Ninh Giang, **Hải Dương**; *Nguyễn Tất Đạt*, 4A, TH Diên Xuân, Diên Châu, **Nghệ An**; *Ngô Thị Biên*, 4A1, TH Quảng Phú 2, Lương Tài, **Bắc Ninh**; *Tập thể lớp 5A*, TH thị trấn Thanh Nê, Kiến Xương, **Thái Bình**.

VŨ VĂN DƯƠNG

Bài 1. Khi hỏi về chiều cao của ba bạn Nam, Đào, Định, các bạn đã trả lời như sau:

Nam nói: "Nếu tôi cao 150 cm thì trung bình cộng chiều cao của cả ba người sẽ là tăng thêm 10 cm". Đào nói: "Nếu tôi cao 140 cm thì trung bình cộng chiều cao của ba người giảm đi 5 cm". Còn Định nói: "Chiều cao của tôi hơn trung bình cộng chiều cao của ba người là 13 cm".

Các bạn hãy tính xem mỗi người cao bao nhiêu xăng-ti-mét?

Bài giải. Nếu Nam cao 150 cm thì trung bình cộng chiều cao của cả ba người tăng thêm 10 cm, nghĩa là so với thực tế Nam sẽ tăng thêm là:

$$10 \times 3 = 30 \text{ (cm)}.$$

Chiều cao thực sự của Nam là:

$$150 - 30 = 120 \text{ (cm)}.$$

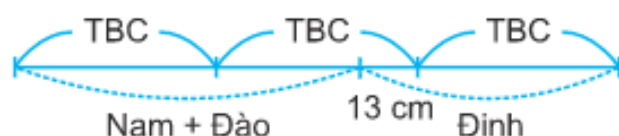
Nếu Đào cao 140 cm thì trung bình cộng chiều cao của cả ba người giảm đi 5 cm, nghĩa là so với thực tế Đào sẽ giảm đi là:

$$5 \times 3 = 15 \text{ (cm)}.$$

Chiều cao thực sự của Đào là:

$$140 + 15 = 155 \text{ (cm)}.$$

Từ lời nói của Định ta có sơ đồ:



Tổng số đo chiều cao của Nam và Đào là:

$$120 + 155 = 275 \text{ (cm)}.$$

Trung bình cộng chiều cao của ba người là:

$$(275 + 13) : 2 = 144 \text{ (cm)}.$$

Bài 2.

*Hai bàn bảy ghế xếp chung
 Còn dư bốn ghế cuối cùng để riêng
 Ai người học giỏi làm siêng
 Ghế, bàn mỗi loại nói liền bao nhiêu?
 Số bàn thua ghế không nhiều
 Nhớ số ba chín đừng liểu tính sai.*

Bài giải. Theo bài ra nếu coi số bàn là 2 phần bằng nhau thì số ghế là 7 phần như thế cộng với một đoạn biểu thị 4 ghế nữa. Số ghế hơn số bàn là 39 cái.

Hiệu số phần bằng nhau là:

$$7 - 2 = 5 \text{ (phần)}.$$

Số bàn là:

$$(39 - 4) : 5 \times 2 = 14 \text{ (cái)}.$$

Số cái ghế là:

$$14 + 39 = 53 \text{ (cái)}.$$

Đáp số: 14 cái bàn; 53 cái ghế.

Nhận xét. Đây là bài toán dạng tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số, một dạng toán cơ bản, điển hình nên rất nhiều cá nhân

và tập thể có bài giải đúng. Các cá nhân và tập thể sau có bài giải tốt, nhiều cách, chữ viết và trình bày sạch đẹp: *Nguyễn Thị Kiều Trinh*, 5E, TH Lý Tự Trọng, TP. Ninh Bình, **Ninh Bình**; *Lê Hồng Ngọc*, 5A, TH nam thị trấn Kỳ Anh, Kỳ Anh, **Hà Tĩnh**; *Cao Sơn Lộc*, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Đinh Hữu Đại*, TH An Lễ, Quỳnh Phụ, **Thái Bình**; *Bùi Khánh Linh*, 5E, TH Dịch Vọng A, *Nguyễn Thanh Hà An*, 5C, TH Nghĩa Tân Cầu Giấy; *Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh*, 5B, TH Kim Liên Đống Đa; *Đàm Quang Huy*, 5A15, THDL Đoàn Thị Điểm, **Hà Nội**; *Tập thể 5B*, TH An Thịnh B, Lương Tài; *Tập thể 3A*, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, **Bắc Ninh**; *Tập thể 4A1*, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Tập thể 4B*, TH Vĩnh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

MINH PHƯƠNG

Bài 3. Một người thử tính kiên trì và sức đi bộ của bạn mình. Ông đã cắm 20 cây gậy thẳng nối nhau bên vệ đường. Cây gậy thứ nhất cách vị trí tập kết là 5 m, các cây gậy còn lại cách đều nhau 10 m. Ông yêu cầu người bạn bắt đầu đứng tại vị trí tập kết, đi đến lấy từng cây gậy rồi quay lại để vào vị trí tập kết (mỗi lần lấy 1 cây gậy và quay về để vào vị trí tập kết). Hỏi người bạn của ông ta phải đi tất cả bao nhiêu mét để đem hết số gậy đó về vị trí tập kết?

Bài giải. Theo bài ra ta có:

Cây gậy thứ nhất cách vị trí tập kết 5 m.

Cây gậy thứ hai cách vị trí tập kết là:

$$5 + 10 = 15 \text{ (m)}.$$

Cây gậy thứ ba cách vị trí tập kết là:

$$5 + 10 \times 2 = 25 \text{ (m)}.$$

Như vậy, cây gậy thứ 20 cách vị trí tập kết là:

$$5 + 10 \times 19 = 195 \text{ (m)}.$$

Vì người bạn phải đi từ vị trí tập kết đến lấy từng cây gậy rồi quay lại để vào vị trí tập kết nên muốn lấy về được 1 cây gậy, người ấy phải đi quãng đường bằng 2 lần quãng đường từ vị trí tập kết đến cây gậy đó.

Do đó, để đem hết 20 cây gậy về vị trí tập kết người bạn phải đi quãng đường dài là:

$$\underbrace{(5 + 15 + 25 + \dots + 195)}_{20 \text{ số hạng}} \times 2$$

$$= (5 + 195) \times 20 : 2 \times 2 = 4000 \text{ (m)}.$$

Đáp số: 4000 m.

Nhận xét. Với bài này, hầu hết các bạn đều có đáp số đúng. TTT xin được chọn và khen các bạn có bài giải tốt, lập luận chính xác: *Tập thể lớp 5B*, TH thị trấn Ninh Giang, Ninh Giang, *Phạm Thục Anh*, 5C, TH Lý Tự Trọng, TP. Hải Dương, **Hải Dương**; *Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh*, TH Kim Liên, Đống Đa; *Nguyễn Thanh Hà An*, TH Nghĩa Tân; *Nguyễn Thùy Linh*, 5E, TH Dịch Vọng A, Cầu Giấy, **Hà Nội**; *Nguyễn Ngọc Minh*, 5H1, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Nguyễn Thị Lý*, 5C, TH Phú Lộc; *Nguyễn Thị Trâm Anh*, 4A, TH Gia Hân 2, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Giáp Thị Thu Hiền*, 5C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Tập thể lớp 4A*, TH Yên Phụ, Yên Phong, **Bắc Ninh**.

LÊ HỒNG VÂN

Bài 4. Tìm hai số tự nhiên, biết rằng tích của tổng hai số với hiệu của nó bằng $\frac{1}{9}$ của 9×1 (* là một chữ số).

Bài giải. Theo đề bài, tích của tổng hai số và hiệu của hai số đó bằng $\frac{1}{9}$ của 9×1 . Do đó số 9×1 chia hết cho 9; số đó là 981.

Tích của tổng hai số và hiệu của chúng là:

$$981 \times \frac{1}{9} = 109.$$

Số 109 chỉ chia hết cho 1 và chính nó ($109 = 109 \times 1$). Do đó tổng hai số là 109 và hiệu hai số đó là 1.

Số bé là:

$$(109 - 1) : 2 = 54.$$

Số lớn là:

$$54 + 1 = 55.$$

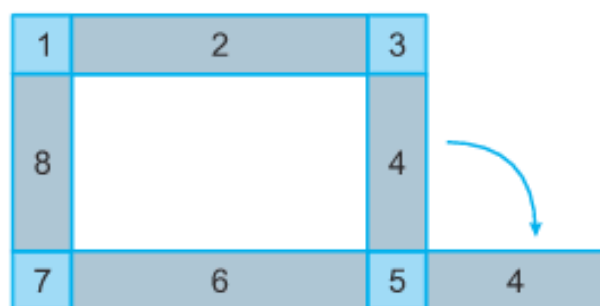
Nhận xét. Các bạn có bài giải đúng, sạch đẹp là: *Đào Quang Dũng*, 4A, TH Hà Huy Tập, TP. Vinh, **Nghệ An**; *Nguyễn Thị Kiều Trinh*, 5E, TH Lý Tự Trọng, TP. Ninh Bình, **Ninh Bình**; *Đỗ Minh Hiệp*, 5D, TH Liên Minh, TP. Vĩnh Yên, **Vĩnh Phúc**; *Trần Kim Phước*, 5B, TH số 2 thị trấn Bình Định, An Nhơn, **Bình Định**; *Lê Vũ Hoàng Đức*, 4D1, TH Thái Phiên, **Hải Phòng**.

QUANG CẬN

Bài 5. Một mảnh đất hình chữ nhật có chu vi là 240 m. Người ta mở rộng mảnh đất về

bốn phía theo các cạnh, mỗi cạnh kéo dài thêm 3 m được một hình chữ nhật mới. Tính diện tích phần đất mở rộng thêm.

Bài giải. Ta có hình vẽ sau.



Từ hình vẽ ta thấy diện tích phần đất mở rộng thêm chính là tổng diện tích của tám hình 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8. Trong đó bốn hình 1, 3, 5, 7 đều là các hình vuông có cạnh bằng 3 cm.

Mặt khác ta thấy hình 2 bằng hình 6, hình 4 bằng hình 8.

Nửa chu vi hình chữ nhật ban đầu là:

$$240 : 2 = 120 \text{ (m)}.$$

Chuyển hình 4 xuống đặt sát hình 5 (như hình vẽ) ta thấy hình chữ nhật gồm bốn hình 4, 5, 6, 7 có chiều dài là:

$$120 + 3 \times 2 = 126 \text{ (m)}.$$

Diện tích hình chữ nhật này là:

$$126 \times 3 = 378 \text{ (m}^2\text{)}.$$

Diện tích phần đất mở rộng thêm là:

$$378 \times 2 = 756 \text{ (m}^2\text{)}.$$

Đáp số: 756 m².

Nhận xét. Bài này còn có một số cách giải khác. Rất nhiều bạn làm đúng. Các cá nhân và tập thể sau có bài giải lập luận chặt chẽ, chữ viết sạch đẹp: Nguyễn Thị Vân Anh, Nguyễn Thùy Linh, 5E, TH Cầu Diễn, Từ Liêm, **Hà Nội**; Nguyễn Thị Thùy B, 4A, TH Quảng Phú 2, Lương Tài; Tập thể lớp 5A, TH Trung Kênh, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Kim Thị Hồng Linh, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường; Nguyễn Tiến Nam, 5B, TH Thanh Vân, Tam Dương, **Vĩnh Phúc**; Trần Thị Hải Bình, 5A2, TH Ngọc Sơn, Kiến An; Tập thể lớp 4A1, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Tập thể lớp 5D, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

ĐỖ TRUNG KIÊN

BÀI TOÁN XANH SỐ 7.

Năm nay, dự đoán ngày 31.10.2011 dân số thế giới sẽ đạt tới 7 tỉ người. Mức tăng dân số hiện nay là 1,1%/năm; 30% số dân trên thế giới sống trong các đô thị.

a) Hỏi ngày 31.10.2012 dân số thế giới sẽ là bao nhiêu?

b) Cho rằng vẫn khoảng 30% số dân sống trong đô thị thì 31.10.2012 có bao nhiêu dân sống trong đô thị trên thế giới? (làm tròn đến 1000 người).

Bài giải. a) Từ 31.10.2011 đến 31.10.2012 dân số thế giới tăng số người là:

$$7\,000\,000\,000 : 100 \times 1,1 = \\ = 77\,000\,000 \text{ (người)}.$$

Ngày 31.10.2012 dân số thế giới là:

$$7\,000\,000\,000 + 77\,000\,000 = \\ = 7\,077\,000\,000 \text{ (người)}.$$

b) Tính đến 31.10.2012 số dân đô thị trên thế giới là: $7\,077\,000\,000 : 100 \times 30 =$

$$= 2\,123\,100\,000 \text{ (người)}.$$

Đáp số: a) 7 077 000 000 (người);

b) 2 123 100 000 (người).

Nhận xét. Các bạn có bài giải tốt, chữ viết và trình bày sạch đẹp là: Nguyễn Thị Hợp, 5C, TH Gia Hanh 1, Gia Hanh; Võ Thị Thảo, 5C, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Lương Thị Xuân, 5A, TH Yên Trung 2, Yên Phong, **Bắc Ninh**; Phan Huyền Ngọc, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; Đặng Ngọc Diệp, 5C, TH Tiên Tiến, Thanh Hà, **Hải Dương**; Đinh Hữu Đại, 5A, TH An Lễ, Quỳnh Phụ, **Thái Bình**; Nghiêm Bích Hạnh, 5H1, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Trần Mỹ Linh, 5A, TH thị trấn Cao Thượng, Tân Yên, **Bắc Giang**; Tập thể 5C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

KIM CƯƠNG

(Xem tiếp trang 13)





Các bài toán được giới thiệu trong bài này có thể giải bằng cách lập bảng. Còn một phương pháp khác giải bằng cách giả sử, cách giải thường bắt đầu bằng câu hỏi: "nếu tất cả là..."

BÍNH NAM HÀ

Giải bằng cách giả sử

Bài toán 1. Một quầy bán vé thu được 3 120 000 đồng sau khi bán 50 vé. Một vé người lớn là 80 000 đồng, một vé trẻ em là 40 000 đồng. Hỏi quầy vé đã bán được bao nhiêu vé mỗi loại?

Lời giải cách 1.

Nếu tất cả là vé người lớn, số tiền thu được là:

$$80\,000 \times 50 = 4\,000\,000 \text{ (đồng)}.$$

Số tiền chênh lệch là:

$$4\,000\,000 - 3\,120\,000 = 880\,000 \text{ (đồng)}.$$

Mỗi vé người lớn hơn mỗi vé trẻ em là:

$$80\,000 - 40\,000 = 40\,000 \text{ (đồng)}.$$

Số vé trẻ em đã bán:

$$880\,000 : 40\,000 = 22 \text{ (vé)}.$$

Số vé người lớn đã bán:

$$50 - 22 = 28 \text{ (vé)}.$$

Lời giải cách 2.

Nếu tất cả là vé trẻ em, số tiền thu được là:

$$40\,000 \times 50 = 2\,000\,000 \text{ (đồng)}.$$

Số tiền chênh lệch là:

$$3\,120\,000 - 2\,000\,000 = 1\,120\,000 \text{ (đồng)}.$$

Mỗi vé người lớn hơn mỗi vé trẻ em là:

$$80\,000 - 40\,000 = 40\,000 \text{ (đồng)}.$$

Số vé người lớn là:

$$1\,120\,000 : 40\,000 = 28 \text{ (vé)}.$$

Số vé trẻ em là:

$$50 - 28 = 22 \text{ (vé)}.$$

Bài toán 2.

Ông Bran có 58 tờ gồm tiền 2 đô la, 5 đô la và 10 đô la. Tổng giá trị tiền có là 322 đô la. Số tờ 2 đô la và tờ 10 đô la bằng nhau. Hỏi ông Bran có bao nhiêu tờ tiền mỗi loại?

Lời giải cách 1.

Chúng ta giả sử có một loại tiền là 6 đô la

vì xuất phát từ suy nghĩ:

$$(\$10 + \$2) : 2 = \$6.$$

Nếu tất cả là tờ 6 đô la, tổng số tiền ông ta có là:

$$\$6 \times 58 = \$348.$$

Sự chênh lệch tổng giá trị tiền là:

$$\$348 - \$322 = \$26.$$

Chênh lệch giữa giá trị tờ \$6 và \$5 là:

$$\$6 - \$5 = \$1.$$

Vậy số tờ 5 đô la là:

$$\$26 : \$1 = 26 \text{ (tờ)}.$$

Tổng số tờ 10 đô la và 2 đô la là:

$$58 - 26 = 32 \text{ (tờ)}.$$

Số tờ 10 đô la hoặc 2 đô la là:

$$32 : 2 = 16 \text{ (tờ)}.$$

Vậy ông ấy có 26 tờ 5 đô la, 16 tờ 2 đô la, 16 tờ 10 đô la.

Lời giải cách 2.

Vẫn giả sử có tờ 6 đô la và tất cả số tiền đều là loại 5 đô la.

(Các bạn tự giải nhé)

Bài tập. Andy có \$55 mua 20 chiếc tem loại 2 đô la và 5 đô la. Hỏi có thể mua được bao nhiêu chiếc tem mỗi loại?

Lời giải. Chờ bạn đọc gửi về.



MỜI CÁC BẠN VIẾT BÀI CHO TOÁN TUỔI THƠ 1 (TIỂU HỌC)

Gồm các chuyên mục:

GIẢI TOÁN THẾ NÀO? Các cách tìm tòi để tìm ra lời giải của một bài toán, một dạng toán, một lớp bài toán...

THI GIẢI TOÁN QUA THƯ Gồm 5 bài toán mỗi kì, rèn kĩ năng giải toán.

BÀI TOÁN XANH Các đề toán liên quan đến môi trường, cuộc sống của con người. Mỗi số một bài.

SAI Ở ĐÂU SỬA CHO ĐÚNG Những sai lầm, ngộ nhận, thiếu sót thường gặp trong quá trình học toán, giải toán.

DONALD Câu hỏi mang tính vui chơi như điền số, ghép hình.

NHÌN RA THẾ GỚI Giới thiệu chọn lọc các đề thi của các nước trên thế giới.

CHUYỆN DẠY VÀ HỌC TOÁN Trao đổi về những vấn đề nảy sinh trong quá trình dạy và học toán.

IQ ĐO TRÍ THÔNG MINH Câu hỏi kiểm tra IQ

CUỘC THI VIẾT BÀI ÔN TẬP Dành cho các thầy cô giáo. Viết bài ôn tập chương, học kì.

ÔN TẬP CÙNG BẠN Các bài viết, bài tổng kết giúp học sinh ôn tập.

TOÁN HỌC VÀ ĐỜI SỐNG Những bài toán liên quan đến cuộc sống thường ngày.

TOÁN TIỂU DÙNG Những bài liên quan đến mua, bán, thị trường, lao động với các từ tiếng Anh thường gặp.

GÓC OLYMPIC Các câu hỏi chuẩn bị cho thi Olympic.

BẢNG THÔNG MINH Các hoạt động để phát hiện quy luật rèn tư duy hay cách giải toán.

ĐỐ VUI Các câu đố về toán nhẹ nhàng, vui, mang tính giải trí.

LỊCH SỬ TOÁN HỌC Lịch sử các nhà toán học, sự ra đời của các con số, các khái niệm, các kí hiệu toán học,...

MỘT VÀ HAI Câu đố phát triển tư duy cho trẻ em, chỉ dành cho lớp 1 và lớp 2.

GIỜ RA CHƠI Truyện vui, cười, giải trí, các chuyên mục, bài như một câu lạc bộ.

KẾT NỐI 3T Cùng bạn đọc trao đổi bàn luận sẽ chia về một vấn đề nào đó mà nhiều học sinh quan tâm. Mục này bạn đọc tự viết.

BONG BÓNG THÌ CHÌM Phát hiện lỗi về kiến thức trong các đoạn văn.

SANG CHƠI NHÀ VĂN Cảm thụ cái hay, cái đẹp của Tiếng Việt và Ngữ văn.

Mỹ THUẬT VỚI TUỔI THƠ Dạy vẽ, cảm thụ nghệ thuật hội họa, hiểu biết lịch sử, xã hội,... qua tranh, ảnh,...

TRÒ CHUYỆN Tán vãn về tình cảm quê hương, gia đình, thầy trò, bạn bè,...

TRƯỜNG OLYMPIC Phổ biến kiến thức khoa học đơn giản về Vật lí, Hóa học, các hiện tượng tự nhiên,...

LIÊN KẾT VĂN HÓA VỚI TOÁN HỌC Các kiến thức cổ và những vấn đề toán học liên quan.

CÂU LẠC BỘ ĐỂ HAY KHÓ Các vấn đề toán được trình bày dạng câu lạc bộ, xêmina với nội dung khó.

TRUYỆN TRANH Truyện nhiều tranh với nội dung rèn luyện tư duy logic, óc phán đoán, khả năng quan sát.

ĐẾN VỚI TIẾNG HÁN Dạy tiếng Hán theo bài.

THĂM VƯỜN TIẾNG ANH Dạy tiếng Anh theo kiểu học mà chơi, chơi mà học.

THUẬT NGỮ TOÁN TIẾNG ANH Dạy Tiếng Anh qua các bài toán, thuật ngữ toán.

CÙNG KHÁM PHÁ Phổ biến kiến thức phổ thông mang tính chất xã hội, văn học, nghệ thuật,...

PHỤ HUYNH ĐỌC VIẾT Bài của phụ huynh về dạy và học toán và những vấn đề liên quan.

COMPACT VUI TÍNH Bài dự thi của học sinh, kể về những kỉ niệm vui, gây cười.

GẤP - CẮT - DÁN - VẼ Dạy cách gấp, cắt, dán, vẽ,... tạo ra các mẫu con giống, các vật quanh ta,...

CÁC CUỘC THI KHÔNG THƯỜNG KÌ Thi vui hè hoặc nhân một sự kiện nào đó.

TRANG THƠ

TIN TỨC Tin, bài viết về giáo dục nói chung và dạy - học nói riêng.

Bài gửi về Tạp chí Toán Tuổi thơ, 361 Trường Chinh, Thanh Xuân, Hà Nội

Email: toantuoitho@vnn.vn

Tel: 04.35682701 * Fax: 04.35682702

Trân trọng cảm ơn.

TOÁN TUỔI THƠ

Đến với tiếng Hán

ThS. NGUYỄN VŨ LOAN

Bài 26

我的生日

Sinh nhật của tôi

LTS. Nếu biết tiếng Hán bạn sẽ:

1. Hiểu các từ Hán Việt, sử dụng tốt hơn tiếng Việt của mình. Trong kho từ vựng tiếng Việt rất nhiều từ Hán Việt.

2. Đọc được sách cổ, văn bia bằng chữ Hán và Hán Nôm, thêm hiểu văn chương, lịch sử nước

Nam mình.

3. Hiểu ngôn ngữ mà cứ 5 người trên thế giới có hơn 1 người dùng. Dễ dàng hợp tác, làm ăn với các nước và vùng lãnh thổ Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Singapore và cả Nhật Bản, Hàn Quốc. Nếu biết cả tiếng Anh và tiếng Hán thì thật là tuyệt.

Từ mới. 生日 shēngrì: [sinh nhật] sinh nhật
号 hào: [hiệu] ngày
日 rì: [nhật] ngày
的 de: [đích] (trợ từ)

月 yuè: [nguyệt] tháng
岁 suì: [bán] tuổi
你的 nǐ de: [nhĩ đích] của bạn
我的 wǒ de: [ngã đích] của tôi

Mẫu câu và hội thoại.

1. A: 你的生日是几月几号? (Nǐ de shēngrì shì jǐ yuè jǐ hào?)

Sinh nhật của bạn là ngày nào, tháng nào?

B: 我的生日是十二月十八号。(Wǒ de shēngrì shì shí'èr yuè shí bā hào)

Sinh nhật của mình là ngày 18 tháng 12.

2. A: 你几岁? (Nǐ jǐ suì?) Bạn mấy tuổi rồi?

B: 我九岁。(Wǒ jiǔ suì) Mình chín tuổi rồi.

Tên gọi 12 tháng. Cách đọc 12 tháng chính là cách đọc số đếm từ 1 đến 12 và thêm từ 月 yuè (tháng).

一月	二月	三月	四月	五月	六月
七月	八月	九月	十月	十一月	十二月

Cách đọc ngày trong một tháng. Tiếng Hán dùng các chữ số trong số đếm từ 1 đến 31 để biểu thị lần lượt các ngày trong một tháng như sau:

一日 (号), 二日 (号).....十日 (号)
十一日 (号).....二十日 (号)
二十一日 (号).....三十日 (号)
三十一日 (号)

Tiếng Hán dùng cả “日” và “号” để biểu thị ngày, tuy nhiên “日” dùng trong văn viết còn “号” dùng trong khẩu ngữ.

Tập viết.

日	1	日	日	日								
月	1	月	月	月								
号	1	号	号	号	号							
岁	1	岁	岁	岁	岁							



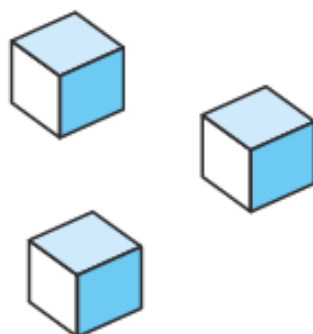
BAO NHIÊU HÌNH NHỎ?

VŨ KIM THỦY

Bạn cần những con súc sắc bằng nhau, hoặc những viên đường bằng nhau.



Đây là những hình lập phương nhỏ.



Đầu tiên là một hình lập phương.



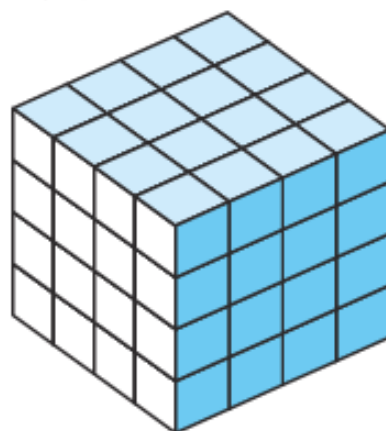
Bạn ghép hình lập phương nhỏ được hình lập phương lớn hơn, hình này cần 8 hình nhỏ.



Rồi lại ghép hình tiếp theo.



Ghép tiếp hình lớn hơn.



Vậy là cần 1 hình nhỏ, rồi 8 hình, 27 hình, ...

Bạn có thể viết tiếp được dãy này không: **1, 8, 27, ...**

Gửi kết quả về tòa soạn lĩnh thưởng.



Thành phố là gì?

BÍNH NAM HÀ

Bạn thử trả lời câu hỏi này đi. Không hề dễ đâu nhé. Vấn đề sẽ càng thêm phức tạp hơn nếu yêu cầu bạn phân biệt các khái niệm sau đây: thành thị, đô thị, đô thành, thành phố, thị xã, thị trấn, thị tứ, thành phố trực thuộc trung ương, thành phố trực thuộc tỉnh, đô thị loại 1, đô thị loại 2...

Đĩ nhiên, yếu tố đầu tiên quan tâm đó là dân số. Vậy thành phố chính là một khu định cư có dân số lớn và khu định cư ấy gọi là khu định cư đô thị. Nhưng lớn bằng nào thì được gọi là thành phố? Tùy theo từng nước con số dao động từ 10000 đến 100000 người trở lên thì được gọi là thành phố. Tuy nhiên số người đó phải sống tập trung tức là có mật độ cao chừng 1000 đến 10000 người/km². Mật độ cao như vậy đòi hỏi phải có các khu nhà ở, khu công nghiệp, khu buôn bán, chợ, siêu thị, đường sá, cầu cống và hệ thống giao thông công cộng, chiếu sáng... Để đảm bảo các tiêu chuẩn được gọi là thành phố, có thời nước Anh còn quy định căn nhà cuối cùng thuộc địa phận thành phố phải cách căn nhà gần nhất không quá 200 m. Như thế để tránh việc sáp nhập một vùng nông thôn rộng lớn vào cho số dân tăng lên đủ tiêu chuẩn gọi là thành phố.

Từ thành phố của nước ta ra đời từ hai từ **thành** và **phố**. Trước đây các đô thị cổ thường có thành như thành cổ Bắc Ninh, Hà Nội, Nam Định, Sơn Tây... Ở nước ta hai thành phố cổ (Hà Nội, Nam Định) có các phố bán từng loại mặt hàng có tên bắt đầu bằng từ Hàng: Hàng Thao, Hàng Song, Hàng Nâu, Hàng Cáp, Hàng Sơn, Hàng Nồi...

Nhiều thành phố ra đời từ một thương cảng như Hải Phòng, Hội An, Vỹ Hoàng... đôi khi gọi

là thành phố - sông. Cũng có thành phố ra đời từ hoạt động buôn bán. Chữ **thị** tức là chợ còn gần với thành làm từ thành thị đến bây giờ chỉ các đô thị nói chung.

Ngày nay ở nước ta **thành phố** phải có đủ các tiêu chuẩn về dân số, mật độ dân số, tỉ lệ phần trăm lao động phi nông nghiệp, tổng GDP, vai trò tác động đối với tỉnh và vùng, kết cấu hạ tầng... và cần được Chính phủ ra quyết định thành lập. Thành phố là đô thị lớn hơn thị xã, thị xã lớn hơn thị trấn và thị trấn lớn hơn phố huyện, thị tứ. Thành phố lại chia thành trực thuộc trung ương (coi như một tỉnh) hoặc trực thuộc tỉnh (coi ngang một quận, huyện). Thành phố trực thuộc trung ương hiện nay gồm có 5 thành phố, lại có 2 loại: đặc biệt và đô thị loại 1. Các thành phố thuộc tỉnh thì chia là đô thị từ loại 1 đến loại 3. Hiện Việt Nam có 5 thành phố trực thuộc trung ương: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Đà Nẵng, Hải Phòng. Trong đó Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh là đô thị loại đặc biệt, 3 đô thị còn lại là đô thị loại 1. Có 8 thành phố thuộc tỉnh là đô thị loại 1 gồm: Thái Nguyên (trung tâm vùng trung du và miền núi phía Bắc), Nam Định (trung tâm vùng Nam đồng bằng sông Hồng), Vinh và Huế (2 trung tâm của Bắc Trung Bộ), Đà Lạt và Buôn Ma Thuột (2 trung tâm của Tây Nguyên), Nha Trang và Quy Nhơn (2 trung tâm của Duyên hải Nam Trung Bộ). Các thị xã là đô thị loại 4, 5. Các thị trấn là đô thị loại 5. Đô thị loại 5 ở đồng bằng cần tập trung 4000 người và đạt mật độ 2000 người/km² trở lên. Ở miền núi tương ứng là 2000 và 1000 người/km² trở lên.

● *Câu hỏi dành cho bạn:* Đô thị bạn đang sống là đô thị thuộc loại nào?

● Kết quả Có phải sao có 5 cánh? (TTT 132)

Các ngôi sao có hình cầu như trái đất. Khi nhìn lên bầu trời chúng ta thấy các ngôi sao phát sáng và 5 cánh sao tượng trưng cho các tia sáng đang tỏa ra xung quanh.

TTT chúc mừng các bạn: *Nguyễn Đức Tuấn*, 5A2, TH Ngọc Sơn, Kiến An, **Hải Phòng**; *Nguyễn Tiểu Linh*, 5A, TH Ninh Xá, TP. Bắc Ninh, **Bắc Ninh**; *Nhóm bạn Trà My*, 5C, TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Trần Văn Đức*, 6B, THCS thị trấn Bố Hạ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

TĐT



Rèn kĩ năng cảm thụ văn học qua các bài Tập đọc...

CÔ GIÁO LỚP EM

(SGK Tiếng Việt 2, tập 1)

Sáng nào em đến lớp

Cũng thấy cô đến rồi

Đáp lời "Chào cô ạ!"

Cô mỉm cười thật tươi.

Cô dạy em tập viết

Giò đưa thoảng hương nhài

Nắng ghé vào cửa lớp

Xem chúng em học bài.

Những lời cô giáo giảng

Ấm trang vở thơm tho

Yêu thương em ngấm mãi

Những điểm mười cô cho.

NGUYỄN XUÂN SANH

Trước hết, ta hãy xem hình ảnh cô giáo được khắc họa, được miêu tả như thế nào trong bài thơ qua cái nhìn của bạn học sinh nhỏ. Khổ thơ thứ nhất cho người đọc biết cô giáo rất chăm chỉ, tận tụy, thường đến lớp từ rất sớm và đón học sinh bằng tình cảm yêu thương. Cô đáp lại lời chào của học sinh bằng nụ cười vui trên gương mặt hiền hậu, khiến các cô cậu học trò nhỏ thấy ấm áp, tin yêu. Khổ thơ 2 tả hình ảnh cô giáo dạy học sinh tập viết. Cô nhẹ nhàng uốn nắn, hướng dẫn học sinh tập viết từng chữ, từng dòng. Thiên nhiên được nói tới ở khổ thơ này cũng nhẹ nhàng, dịu dàng: *Giò đưa thoảng hương nhài. Nắng ghé vào cửa lớp...* Thoảng nghĩa là lướt qua nhẹ nhàng, lúc cảm thấy lúc không. Tất cả đều phù hợp với tính cách, việc làm của cô giáo. Khổ thơ cuối cho thấy

những lời giảng của cô trên lớp rất dịu dàng, ấm áp, có sức truyền cảm mạnh mẽ, thấm thía đối với học sinh. Như vậy, hình ảnh cô giáo hiện lên trong bài thơ qua cái nhìn của bạn học sinh nhỏ là hình ảnh rất đẹp, rất lung linh, từ hình dáng đến những phẩm chất, từ nụ cười, gương mặt đến sự tận tụy, dịu dàng, nhân hậu...

Trong bài thơ, tác giả đã sử dụng các biện pháp nghệ thuật *nhân hóa* và *ẩn dụ*. Ở câu thơ: *Nắng ghé vào cửa lớp / Xem chúng em học bài*, "nắng" được miêu tả như một cậu bé hồn nhiên, tinh nghịch và thật thú vị, cậu lại còn ham học nữa chứ. Chả thế mà cậu lại "ghé" (ghé mắt) xem học bài, nghĩa là nghiêng đầu và đưa mắt nhìn qua song cửa sổ để xem các bạn học sinh nhỏ học bài. Nắng được coi như một người bạn gần gũi, thân thiết của các bạn học sinh nhỏ. Chi tiết này làm cho lời thơ thêm tự nhiên, sống động, hấp dẫn, phù hợp với tư duy, tình cảm của học sinh nhỏ. Bên cạnh đó, trong câu thơ: *Những lời cô giáo giảng / Ấm trang vở thơm tho*, tác giả sử dụng biện pháp tu từ *ẩn dụ*, lại là *ẩn dụ chuyển đổi cảm giác*. Từ *ấm* trong câu thơ trên cho ta biết những lời giảng của cô giáo rất dịu dàng, ấm áp, truyền cảm... đã làm *ấm* cả những trang vở của học sinh ghi chép lại những lời giảng ấy. Đồng thời tình cảm của cô giáo dành cho học sinh cũng làm *ấm* lòng những cô cậu học trò nhỏ. Biện pháp ẩn dụ này, cách nói này nhấn mạnh, diễn tả mối quan hệ gần gũi, sự gắn bó mật thiết giữa cô giáo và các em học sinh.

TS. LÊ HỮU TỈNH



Hình nhiều cạnh

9 hình nhiều cạnh đang ẩn trốn trong ô chữ này. Ai tinh mắt hãy tìm xem nhé!

● Kết quả Bong bóng thì chìm

CHẶN TRÊU (TTT 132)

Đáp án: Ai bảo chẵn trâu là khổ? Không, chẵn trâu **sướng** lắm chứ. Đầu đội nón mê như **lọng che**, tay cầm **cành tre** như roi ngựa, ngất nghiêng ngồi trên mình trâu, tai nghe chim **hót** véo von trên cành cây, mắt trông bướm lượn trên đám cỏ. Trong khoảng trời xanh, lá biếc, tôi với con trâu thanh thoi, vui thú, tưởng không có gì **sung sướng** cho cho bằng.

Các bạn được thưởng kỉ này: *Trần Thị Hương Ly*, 6A, THCS thị trấn Bồ Hạ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Nguyễn Ngọc Hà*, 4C, TH Văn Tự, Thường Tín, Hà Nội; *Tập thể lớp 4D*, TH Hà Tông Mục, Tùng Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh; *Tập thể lớp 5C*, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

THANH HUYỀN

D	G	G	J	F	H	V	J	H	G	A	A	G
E	F	C	T	R	I	A	N	G	L	E	G	V
C	H	D	Z	E	T	T	Y	O	S	C	C	P
A	F	E	T	C	H	T	H	F	Z	H	B	E
G	S	A	X	T	E	S	V	L	W	E	X	N
O	V	J	L	A	E	H	F	O	G	P	G	T
N	B	V	H	N	G	N	S	Z	D	T	B	A
M	F	A	L	G	A	O	S	E	A	A	S	G
H	D	G	S	L	H	N	N	N	H	G	G	O
F	S	T	R	E	H	A	F	G	W	O	S	N
C	G	K	K	A	E	G	A	E	T	N	S	G
K	O	C	T	A	G	O	N	F	H	A	V	E
D	G	R	H	S	A	N	E	U	Y	H	A	F

ĐINH THẾ HUY

(Bố là Đinh Hà Triều, GV. THPT Xuân Diệu, Tuy Phước, Bình Định)

● Kết quả Ô chữ Côn trùng (TTT 132)

Chủ Vườn rất bất ngờ khi nhận thấy cuộc sống hối hả không làm các bạn quên mất thế giới côn trùng nhỏ bé. Rất nhiều bạn tham gia giải ô chữ kỉ này. Đa số đều có đáp án đúng như sau:

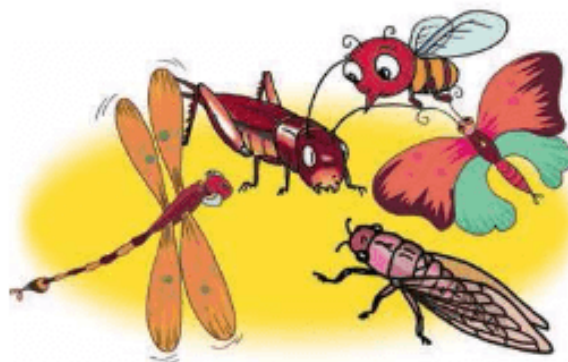
Hàng dọc: INSECT - côn trùng.

Hàng ngang (từ trên xuống): CICADA - ve sầu; ANT - kiến; LOCUST - châu chấu; BEE - ong; COCKROACH - gián; MANTIS - bọ ngựa.

Năm phần quà sẽ được gửi tới các bạn sau: *Vương Trần Thảo Ngọc*, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; *Đinh Bảo Ngọc*, 5A2, TH thị trấn Diêm Điền, Thái Thụy, **Thái Bình**; *Võ Thùy Dung*, 4A, TH Phúc Lộc, Can Lộc,

Hà Tĩnh; *Nguyễn Đỗ Thúy Quỳnh*, 5C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Nguyễn Hà Trang*, 3A1, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**.

Chủ Vườn





Bài 1. Tìm số $\overline{a,b}$ biết rằng:

$$a : b = \overline{a,b}.$$

NGUYỄN ĐỨC TẤN (TP. Hồ Chí Minh)

Bài 2. Cho hình thoi ABCD, biết $\frac{1}{3}$ độ

dài đường chéo AC là $\frac{1}{5}$ m, độ dài đường

chéo BD bằng $\frac{2}{3}$ độ dài đường chéo AC.

Hỏi hình thoi ABCD có diện tích là bao nhiêu đề-xi-mét vuông?

ĐỖ TRUNG HIỆU (Hà Nội)

Bài 3.

Bao nhiêu lượt chữ số?

Tố nhìn Tí nở nụ cười

Thi đua tớ, bạn ai người giỏi giang

Sách dầy nghìn lẻ tám trang

Đánh số thứ tự rõ ràng từng trang

Bao nhiêu lượt chữ số vàng?

Hãy cùng Tố, Tí chăm ngoan thi tài!

NGUYỄN THỊ MINH HỒNG

(GV. TH Dịch Vọng B, Cầu Giấy, Hà Nội)

Bài 4. Nhằm tính số huy chương các vận động viên giành được trong một đại hội thể thao, người ta nhận thấy số huy chương Vàng bé hơn 200 và là một số chia hết cho 5, cho 9 và chia cho 7 dư 5. Số huy chương Bạc bằng số huy chương Vàng cộng với $\frac{1}{2}$ số huy chương Đồng. Còn số huy chương Đồng bằng tổng số huy chương Vàng và Bạc. Hỏi có tất cả bao nhiêu huy chương trong đại hội đó?

TRẦN THỊ THU HOÀI

(GV. TH Hà Tông Mục, Can Lộc, Hà Tĩnh)

Bài 5. Có một số cái bánh và một số chiếc hộp. Nếu xếp vào mỗi hộp 15 cái bánh thì vừa đủ. Nếu bớt đi 1 hộp và mỗi hộp còn lại xếp 16 cái bánh cũng vừa đủ. Hỏi có bao nhiêu cái bánh?

TRƯƠNG CÔNG TIẾM

(Đội 11, Phú Tài, Thanh Giang, Thanh Miện, Hải Dương)

BÀI TOÁN XANH SỐ 9

Tài nguyên nước Việt Nam hiện có 800 tỉ mét khối nước mặt (hồ, ao, sông, suối), trong đó sông Hồng chiếm 15%, sông Mê Công chiếm 65%. Lượng nước mặt Việt Nam đến từ ngoài lãnh thổ là 504 tỉ mét khối. Hỏi:

a) Tổng lượng nước sông Hồng và sông Mê Công là bao nhiêu tỉ mét khối?

b) Lượng nước mặt Việt Nam đến từ ngoài lãnh thổ chiếm bao nhiêu phần trăm?

VKT (Hà Nội)

PHIẾU ĐĂNG KÍ
THAM DỰ CUỘC THI
GIẢI TOÁN QUA THƯ
NĂM HỌC
2011 - 2012

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Tổng biên tập: ThS. VŨ KIM THỦY

Thư kí tòa soạn: NGUYỄN XUÂN MAI

Ủy viên: NGUYỄN ÁNG, TRẦN THỊ KIM CƯỜNG, TS. PHẠM NGỌC ĐỊNH, ThS. VŨ VĂN DƯƠNG, PGS. TS. TRẦN DIỄN HIỂN, PGS. TS. ĐỖ TRUNG HIỆU, VŨ MAI HƯƠNG, PHAN THỊ HƯƠNG, TS. NGUYỄN ĐĂNG QUANG, NGUYỄN ĐỨC TẤN, ThS. LÊ TIẾN THÀNH, TRƯƠNG CÔNG THÀNH, PHẠM VĂN TRỌNG, ThS. LÊ HỒNG VÂN

Trưởng phòng Trị sự: TRỊNH ĐÌNH TÀI

Mĩ thuật: TRẦN NGỌC TRƯỜNG

Kĩ thuật vi tính: ĐỖ TRUNG KIÊN

Trị sự - Phát hành: TRỊNH THỊ TUYẾT TRANG, MẠC THANH HUYỀN, NGUYỄN HUYỀN THANH

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN: TẦNG 5, SỐ 361 ĐƯỜNG TRƯỞNG CHINH, QUẬN THANH XUÂN, HÀ NỘI.

Điện thoại (Tel): 04.35682701; **Điện sao (Fax):** 04.35682702. **Điện thư (E-mail):** toantuoitho@vnn.vn

Trang mạng (Website): <http://www.toantuoitho.vn>

Mã số: STTT134M11.

Giấy phép hoạt động báo chí: 31/GP-BVHTT ngày 23/01/2003 - Bộ Văn hóa và Thông tin.

In tại: Xi nghiệp Bản đồ I - Bộ Quốc phòng, Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội. In xong và nộp lưu chiểu tháng 12 năm 2011.

TRONG SỐ NÀY

● **Liên kết văn hóa với toán học**

Các kim tự tháp của Nam Mỹ

Trương Công Thành

● **Sai ở đâu? Sửa cho đúng!**

Có bản khoản gì không?

Đỗ Trung Hiệu

● **Giải toán thế nào?**

So sánh giá trị của biểu thức

Bùi Huy Hiếu

● **Đo trí thông minh**

Hình nào lạc loài?

Phạm Quỳnh

● **Giờ ra chơi**

Làm cây thông

Sơn Minh

● **Đố vui**

Bí quyết thắng cuộc

Nguyễn Đức Tấn

● **Truyện tranh TẠI SAO LẠI THẾ?**

Vụ trộm đồng hồ

4 *Thu Hiền*

14

● **Donald**

Ai tình mắt?

5 *Dương Thị Hạnh*

16

● **Toán tiêu dùng**

Giải bằng cách giả sử

8 *Bính Nam Hà*

20

● **Đến với tiếng Hán**

Bài 26. Sinh nhật của tôi

10 *Nguyễn Vũ Loan*

22

● **Bảng thông minh**

Bao nhiêu hình nhỏ

12 *Vũ Kim Thủy*

23

● **Thăm vườn tiếng Anh**

Ô chữ Hình nhiều cạnh

13 *Đinh Thế Huy*

26

NĂM THỨ
MƯỜI HAI

ISSN 1859-266X

Toán

tuổi thơ 1

134

12/2011

Giá: 7000đ

DÀNH CHO CẤP TIỂU HỌC

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM - BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



Tờ báo chỉ có một tờ



(Hai trang TOÁN TUỔI THƠ dành riêng cho lớp Một và lớp Hai)

Kết quả kì trước (TTT 132)

1. Câu đố của Harry Potter:

Bạn nào cũng làm đúng, đó là số 2.

2. Câu đố của Dấu Cộng béo:

Số 26 và số 36. Câu này cũng không có bạn nào làm sai. Xin chúc mừng!

3. Câu đố của Tôn Ngộ Không:

31 ô vuông là đáp số và cũng là câu trả lời của tất cả các bạn.

Phần thưởng được trao cho: *Tập thể lớp 1A, TH Phú Lâm 1, Tiên Du; Tập thể lớp 2A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, Bắc Ninh; Tập thể lớp 1A, TH Ngọc Thiện 1, Tân Yên; Tập thể lớp 2A, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, Bắc Giang; Tập thể lớp 2B, TH Phúc Lộc; Tập thể lớp 2B, TH Vĩnh Lộc, Can Lộc, Hà*

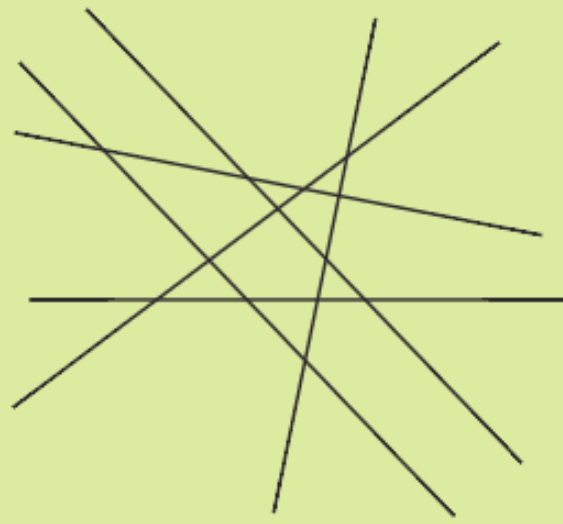
Tĩnh; Đoàn Quang Huy, 1B, TH Long Hưng; Phan Thị Hiền Lương, 1B, TH Xuân Quan, Văn Giang, Hưng Yên; Trương Minh Châu, 1A, TH Nguyễn Văn Trỗi, TP. Thanh Hóa, Thanh Hóa; Lê Thị Trúc Ngân, lớp Lá 1, Mầm non Tư thực Sơn ca, TT Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh.



Câu đố của Harry Potter

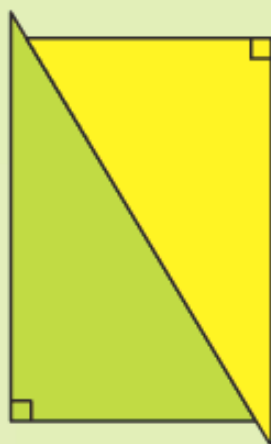
Bạn đếm xem hình bên có mấy đường thẳng.

Trả lời: Có đường thẳng.





Câu đố của Dấu Cộng béo



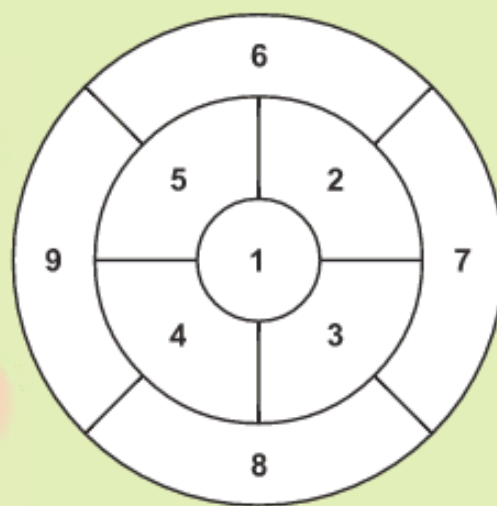
Vẽ lại hình trên sang bên phải vào chỗ giấy trắng.



Câu đố của Tôn Ngộ Không

Cho 9 miếng như hình vẽ. Dùng các màu khác nhau tô màu sao cho không có miếng nào có cùng màu với miếng liền kề với nó.

Ví dụ miếng 2 không được cùng màu với miếng 7, miếng 7 không được cùng màu với miếng 3...



Họ và tên:

Lớp: Trường:

Địa chỉ nhà:

Các anh chị lớp trên không được dự thi giải đố ở hai trang dành riêng cho lớp Một và lớp Hai!





Bài tham dự Cuộc thi “Ha! Ha!” Mưa rải rác

Các bạn biết không, hồi bé mình ngố lắm nhé. Một hôm, trong giờ học, cô giáo hỏi: “Ngoài mưa phùn ra, còn những loại mưa nào nữa?”. Mình lập tức giơ tay và nói: “Thưa cô, còn mưa rải rác ạ”. Cô giáo ngạc nhiên: “Mưa rải rác là mưa như thế nào hả em?”. “Thưa cô, em thường thấy TV báo thời tiết là có mưa rải rác mà”. Cô giáo cười: “Cô hiểu rồi. Đúng là trong chương trình dự báo thời tiết người ta hay nói thế, nhưng chúng ta đang cần tìm hiểu các loại mưa, ví dụ như mưa phùn, mưa rào, mưa ngâu v.v...”. Cả lớp cùng cười, mình cũng cười nhưng... thực ra lúc đó mình đang ngượng lắm.

NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM (5C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, Bắc Giang)

● Kết quả Đİ SIÊU THỊ (TTT 132)

a) Tỉ số giữa lượng kem và lượng nước trong món súp này là: $\frac{1}{4} : 1\frac{1}{2} = \frac{1}{6}$.

b) Vì $4 : 2 = 2$ nên nếu chỉ cần nấu 2 người ăn thì:

Lượng hành tây là: $4 : 2 = 2$ (củ).

Lượng viên vị gà cần là: $3 : 2 = 1\frac{1}{2}$ (viên).

c) Vì $6 : 4 = \frac{3}{2}$, nên phải nấu cho 6 người ăn thì mỗi thành phần trong công thức trên phải mua là:

Hành: $4 \times \frac{3}{2} = 6$ (củ).

Bột vị gà: $3 \times \frac{3}{2} = 4\frac{1}{2}$ (viên).

Lượng bơ: $4 \times \frac{3}{2} = 6$ (thìa).

Lượng kem: $\frac{1}{4} \times \frac{3}{2} = \frac{3}{8}$ (cốc).

d) Vì $25 : 4 = \frac{25}{4}$ nên phải nấu cho 25 người ăn thì mỗi thành phần trong công thức trên phải mua là:

Hành: $4 \times \frac{25}{4} = 25$ (củ).

Bột vị gà: $3 \times \frac{25}{4} = 18\frac{3}{4}$ (viên).

Lượng bơ: $4 \times \frac{25}{4} = 25$ (thìa).

Lượng kem: $\frac{1}{4} \times \frac{25}{4} = 1\frac{9}{16}$ (cốc).

e) Như vậy phải mua 5 gói hành, 2 hộp bột vị gà, 2 miếng bơ, 1 chai kem.

g) Tổng giá tiền cần mua cho tất cả món súp đó là: $28000 \times 5 + 60000 \times 2 + 23000 \times 2 + 90000 = 396000$ (đồng).

Nhận xét. Nhiều bạn không đọc kĩ đề bài nên đã tính giá tiền mỗi viên vị gà, mỗi thìa bơ,... trong khi thực tế người ta chỉ bán theo hộp một tá viên vị gà, theo miếng bơ. Các cá nhân và tập thể có bài giải tốt là: Vương Trần Thảo Ngọc, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, Bắc Ninh; Nhóm Sao Khuê (Hồng Uyên, Thu Trang, An An, Bảo Ngọc, Khánh An), 5C, TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, Hà Tĩnh; Khúc Thành Vinh, 5A8, TH Võ Thị Sáu, Q. Lê Chân, Hải Phòng; Câu lạc bộ “Em yêu Toán Tuổi thơ”, TH Quang Trung, Ngô Quyền, Hải Phòng.

BẢO LÂM



CÁC KIM TỰ THÁP CỦA NAM MỸ

TRƯƠNG CÔNG THÀNH

Các kim tự tháp của Nam Mỹ có một điều gì đó khác với hiểu biết của chúng ta về các kim tự tháp ở châu Phi, ở mỗi mặt của kim tự tháp đều có các cầu thang.

Hình trên đây là một trong 4 cầu thang của kim tự tháp Toltec của người Mayan ở Chichen Itza thuộc Yucatan. Chúng có 27 bậc.

a) Nếu chiều cao của cầu thang là 27 m và đáy

dài 25 m thì độ dốc của cầu thang là bao nhiêu?

b) Nếu mỗi bậc thang cao trung bình 29,7 cm và rộng 27,5 cm thì độ dốc của mỗi bậc thang là bao nhiêu?

c) So sánh độ dốc của cầu thang với độ dốc của bậc thang.

Lưu ý: Độ dốc của cầu thang là tỉ số giữa chiều cao và chiều dài của đáy cầu thang.

► Trò chơi

LÀM SAO ĐỂ CHẮC CHẴN THẮNG CUỘC?

Bài toán. Trên bàn có 20 que diêm. Hai người chơi lần lượt mỗi người lấy từ 1 đến 2 que. Ai lấy được que cuối cùng là người thắng cuộc. Hỏi để người đi trước chắc chắn thắng cuộc thì người đó phải chọn cách chơi như thế nào?

Giải. Để người đi trước thắng cuộc thì người ấy phải lấy được que thứ 20. Để người đó lấy được que thứ 20 thì lần trước đó phải lấy được que thứ 17 (vì sau đó, nếu đối phương lấy 1 que thì mình lấy 2 que còn lại; nếu đối phương lấy 2 que thì mình lấy que cuối cùng). Tương tự, để lấy được que thứ 17 thì lần trước đó phải lấy được que thứ 14. Tiếp tục phân tích như trên ta thấy để người đi trước chắc chắn thắng cuộc thì trong quá trình chơi người đó phải lấy được các que thứ 17; 14; 11; 8; 5 và 2.

Vậy để người đi trước thắng cuộc, người đó

phải chọn chiến thuật như sau: Lần đầu lấy 2 que. Mỗi lần sau người đó lấy số que bằng hiệu của 3 và số que mà đối phương vừa lấy.

Bạn hãy vận dụng để tự giải các bài toán dưới đây:

1. Trên bàn có 25 que diêm. Hai người chơi lần lượt mỗi người lấy từ 1 đến 5 que. Ai lấy được que cuối cùng là người thắng cuộc. Để người đi trước chắc chắn thắng cuộc thì người đó phải chọn cách chơi như thế nào?

2. Trên bàn có 100 que diêm. Hai người chơi lần lượt mỗi người lấy từ 1 đến 10 que. Ai lấy được que cuối cùng là người thắng cuộc. Để người đi trước chắc chắn thắng cuộc thì người đó phải chọn cách chơi như thế nào?

TRẦN DIỄN HIỂN

(Chủ nhiệm khoa Tiểu học trường ĐHSPI, Hà Nội)



● *Kì này* **CÓ BẮN KHOẢN GÌ KHÔNG?**

Bài toán. Tìm số thập phân $\overline{a,b}$ sao cho:

$$\overline{a,b} \times \overline{a,b} = \overline{c,ab}$$

Cách giải tóm tắt.

$$\overline{a,b} \times \overline{a,b} = \overline{c,ab}$$

$$\overline{ab} \times \overline{ab} = \overline{cab}$$

$$\overline{ab} \times \overline{ab} = c \times 100 + \overline{ab}$$

$$\overline{ab} \times \overline{ab} - \overline{ab} = c \times 100$$

$$\overline{ab} \times (\overline{ab} - 1) = c \times 4 \times 25$$

Vì $\overline{ab}$ và $\overline{ab} - 1$ là hai số tự nhiên liên tiếp nên $c \times 4 = 24$

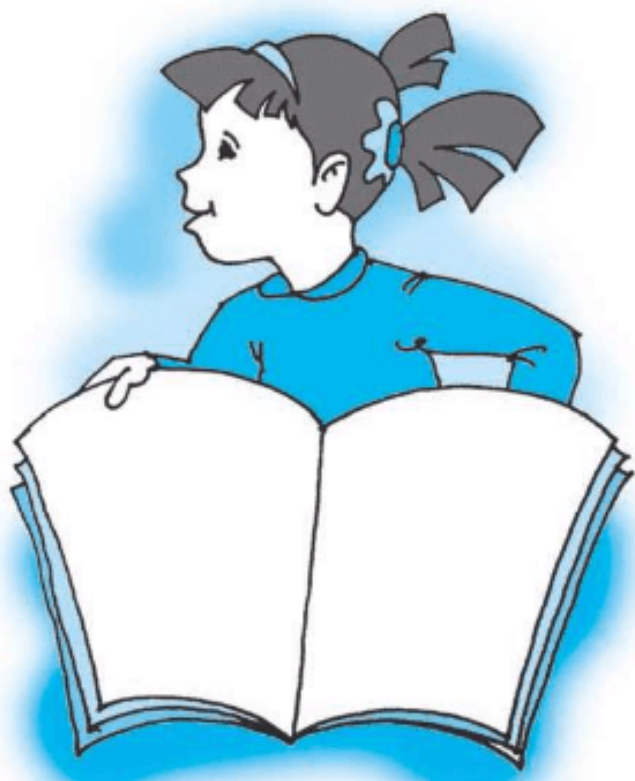
$$\text{Do đó } \overline{ab} = 25 \text{ và } \overline{ab} - 1 = 24$$

Vậy $\overline{a,b} \times \overline{a,b} = 2,5 \times 2,5 = 6,25$ (đúng với điều kiện bài toán)

Bạn có bắn khoản gì về cách giải này không?

ĐỖ TRUNG HIỆU

(Hà Nội)



● *Kết quả* **ĐÚNG Ở CỘT NÀO?** (TTT 132)

Cách giải của bạn Toàn sai vì các số không được xếp theo thứ tự từ bé đến lớn ở tất cả các hàng tính từ trái sang phải.

Dưới đây là một cách giải đúng:

Mỗi hàng đều có 8 số tự nhiên liên tiếp được đếm từ trái sang phải như sau:

Các hàng ở vị trí lẻ có các số tăng dần, các hàng ở vị trí chẵn có các số giảm dần.

Ta có: $2011 : 8 = 251$ (dư 3). Bảng này có 252 hàng, đếm từ phải sang trái có 2009, 2010, 2011. Vậy số 2011 ở cột F

Nhận xét. Hầu hết các bài đều có đáp số đúng. Các bạn có bài giải gọn là: Nguyễn Thị Thu Hiền, 5A5, TH Tích Sơn, TP. Vĩnh Yên, **Vĩnh Phúc**; Nguyễn Quỳnh Trang, 5B5, TH Gia Hạnh 1, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Nguyễn Đặng Ngọc Diệp, 5C, TH Tiên Tiến, Thanh Hà, **Hải Dương**; Nguyễn Thị Hồng Ngọc, 4A, TH An Thịnh A, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Tập thể lớp 5C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

ĐỖ TRUNG HIỆU

BÀI DỰ THI VIẾT BÀI ÔN TẬP

CÁC PHÉP TÍNH TRÊN SỐ THẬP PHÂN

MS: C3

A. Các kiến thức cần ghi nhớ

- Cộng, trừ, nhân, chia số thập phân
- Nhân một số thập phân với 10; 100; 1000; ...
- Nhân một số thập phân với 0,1; 0,01; 0,001; ...
- Chia một số thập phân cho 10; 100; 1000; ...
- Chia một số thập phân cho 0,1; 0,01; 0,001; ...

B. Một số bài tập cơ bản

1. Tính.

- a. $12,3 + 4,56$ b. $123,4 - 5,67$
c. $1,23 \times 4,5$ d. $12,34 : 4,5$

2. Tìm x.

- a. $x + 1,23 = 4,5$ b. $x - 5,6 = 7,89$
c. $x \times 2,5 = 4,56$ d. $x : 3,45 = 6,7$

3. Tính nhẩm.

- a. $12,3 \times 100$ b. $123,4 \times 0,1$
c. $1,23 : 10$ d. $12,34 : 0,001$

4. Ba tổ thu nhặt giấy vụn. Biết tổ một nhặt được 3,45 kg, tổ hai nhặt được số giấy vụn gấp đôi của tổ một và nhiều hơn của tổ ba là 1,5 kg. Hỏi trung bình mỗi tổ nhặt được bao nhiêu ki-lô-gam giấy vụn?

5. Tính tổng, hiệu, tích và thương của số thập phân lớn nhất và bé nhất có hai chữ số.

(Các bạn tự giải các bài tập trên)

C. Một số bài tập nâng cao

Bài toán 1. Tính nhanh:

- a. $12,3 + 4 \times 12,3 + 12,3 \times 5 - 1,23 \times 99$
b. $1234 + 246,8 : 0,1 - 270,2 : 0,1$
c. $0,1 + 0,2 + 0,3 + \dots + 0,8 + 0,9 + 1,0$
d. $0,1 + 0,3 + 0,5 + \dots + 0,97 + 0,99$

Hướng dẫn.

- a. $12,3 + 4 \times 12,3 + 12,3 \times 5 - 1,23 \times 99$
 $= 12,3 \times (1 + 4 + 5) - 1,23 \times 99$
 $= 12,3 \times 10 - 1,23 \times 99$
 $= 123 - 1,23 \times 99$
 $= 1,23 \times 100 - 1,23 \times 99$
 $= 1,23 \times (100 - 99)$
 $= 1,23 \times 1$
 $= 1,23$
b. $1234 + 246,8 : 0,1 - 270,2 : 0,1$

$$\begin{aligned} &= 123,4 : 0,1 + 246,8 : 0,1 - 270,2 : 0,1 \\ &= (123,4 + 246,8 - 270,2) : 0,1 \\ &= 100 : 0,1 \\ &= 1000. \end{aligned}$$

- c. $0,1 + 0,2 + 0,3 + \dots + 0,8 + 0,9 + 1,0$
 $= (0,1 + 1,0) \times (10 : 2)$
 $= 1,1 \times 5$
 $= 5,5$
d. $0,1 + 0,3 + 0,5 + \dots + 0,97 + 0,99$
 $= (0,1 + 0,3 + \dots + 0,9) + (0,11 + \dots + 0,99)$
 $= (0,1 + 0,9) \times (5 : 2) + (0,11 + 0,99) \times (45 : 2)$
 $= 1 \times 2,5 + 1,1 \times 22,5$
 $= 2,5 + 24,75$
 $= 27,25$

Các bài tập tương tự.

Tính nhanh:

- a. $1,35 + 2 \times 1,35 + 1,35 \times 5 + 27 \times 0,1$
b. $2,468 : 0,1 - 24,68 \times 0,1 - 18 \times 1,234$
c. Tính tổng của tất cả các số thập phân có 2 chữ số mà cả 2 chữ số đó đều bé hơn 4 và khác 0.

Bài toán 2. Tìm hai số thập phân có tổng bằng 221,21 biết rằng nếu dời dấu phẩy của số thứ nhất sang bên phải 1 chữ số ta sẽ được số thứ hai.

Hướng dẫn. Khi dời dấu phẩy của một số thập phân sang bên phải 1 chữ số thì số đó gấp lên 10 lần. Vì vậy số thứ hai gấp 10 lần số thứ nhất.

Số thứ nhất là:

$$221,21 : (10 + 1) = 20,11.$$

Số thứ hai là 201,1.

Các bài tập tương tự.

1. Tìm hai số thập phân có tổng bằng 124,634 biết rằng nếu dời dấu phẩy của số thứ nhất sang trái 2 chữ số ta sẽ được số thứ hai.

2. Tìm hai số thập phân có hiệu bằng 122,13 biết rằng nếu dời dấu phẩy của số lớn sang trái 1 chữ số ta sẽ được số bé.

Bài toán 3. Tìm một phép trừ hai số thập

phân biết rằng nếu giảm số bị trừ đi 1,23 đơn vị ta sẽ được hiệu mới là 9,84 còn nếu tăng số trừ lên gấp 1,23 lần thì ta sẽ được hiệu mới là 10,7871.

Hướng dẫn. Khi giảm số bị trừ đi 1,23 đơn vị thì hiệu cũng sẽ giảm đi 1,23 đơn vị.

Hiệu của hai số đó là:

$$9,84 + 1,23 = 11,07.$$

Khi gấp số trừ 1,23 lần thì hiệu sẽ giảm đi 0,23 lần số trừ.

Số trừ là:

$$(11,07 - 10,7871) : 0,23 = 1,23.$$

Số bị trừ là:

$$11,07 + 1,23 = 12,3.$$

Phép trừ đó là:

$$12,3 - 1,23 = 11,07.$$

Các bài tập tương tự

1. Tìm một phép cộng hai số thập phân biết rằng nếu tăng số hạng thứ nhất thêm 2,011 thì tổng mới sẽ bằng 223,221 còn nếu tăng số hạng thứ hai gấp lên 2 lần thì tổng mới sẽ là 241,32.

2. Tìm một phép nhân hai số thập phân biết rằng nếu tăng thừa số thứ nhất thêm 1,2 thì tích mới sẽ là 25,76 còn nếu giảm thừa số thứ hai đi một nửa thì tích mới sẽ là 9,52.

Bài toán 4. Khi nhân một số thập phân có 2 chữ số ở phần thập phân với 5,67 một bạn đã đặt nhầm các tích riêng thẳng cột với nhau như trong phép cộng và thu được kết quả là 2,2212. Tìm kết quả đúng của phép nhân đó.

Hướng dẫn. Do đặt tính nhầm như vậy nên tích riêng thứ nhất là tích của số thập phân đó với 7, tích riêng thứ hai là tích của số thập phân đó với 6 và tích riêng thứ ba là tích của số thập phân đó với 5.

Do đó 22212 (kết quả của phép nhân mà bạn ấy tìm được không viết dấu phẩy) chính là tích của số thập phân đó (không viết dấu phẩy) với tổng $(7 + 6 + 5)$.

Số thập phân đó khi không viết dấu phẩy là:

$$22212 : (7 + 6 + 5) = 1234.$$

Số thập phân đó là: 12,34.

Kết quả đúng của phép nhân đó là:

$$12,34 \times 5,67 = 69,9678.$$

Các bài tập tương tự

1. Khi nhân một số thập phân có 3 chữ số ở

phần thập phân với 2,1 một bạn đã đặt các tích riêng thẳng cột với nhau như đối với phép cộng vì vậy kết quả thu được là 1,9629. Hỏi so với kết quả đúng thì kết quả bạn đó tìm được giảm đi bao nhiêu đơn vị?

2. Khi cộng một số thập phân có 3 chữ số ở phần thập phân với một số thập phân có 1 chữ số ở phần thập phân, một học sinh đã nhầm đặt tính rồi tính như đối với phép cộng hai số tự nhiên và thu được kết quả là 382,5. Biết kết quả đúng là 138,168. Hãy tìm 2 số thập phân đó.

Bài toán 5. Khi chia 12,05 cho một số tự nhiên, một bạn đã bỏ qua chữ số 0 ở hàng phần mười vì vậy kết quả thu được tăng thêm so với kết quả đúng là 0,09. Tìm kết quả đúng của phép chia đó.

Hướng dẫn. Kết quả tăng thêm là do khi bỏ qua chữ số 0 ở hàng phần mười thì 12,05 trở thành 12,5.

Số bị chia tăng thêm là:

$$12,5 - 12,05 = 0,45.$$

Số chia trong phép chia đó là:

$$0,45 : 0,09 = 5.$$

Kết quả đúng của phép chia đó là:

$$12,05 : 5 = 2,41.$$

Các bài tập tương tự

1. Khi chia một số thập phân có 2 chữ số ở phần thập phân cho 2,5 bạn Tuấn đã quên mất các dấu phẩy của các số và thực hiện chia như đối với phép chia 2 số tự nhiên do đó thu được kết quả là 15. Tìm phép chia đó.

2. Khi chia 12,54 cho một số tự nhiên, một bạn đã nhầm viết 12,54 thành 12,45 và thực hiện phép chia do đó kết quả thu được giảm đi so với kết quả đúng là 0,015. Tìm kết quả đúng của phép chia đó.

3. Khi chia 246,8 cho một số thập phân có 2 chữ số ở phần thập phân, một bạn đã quên dấu phẩy ở số chia và thực hiện như phép chia số thập phân cho số tự nhiên do đó kết quả thu được giảm đi so với kết quả đúng là 19,8. Tìm phép chia đó.

Trên đây là một số dạng bài ôn tập về các phép tính trên số thập phân. Hi vọng đây sẽ là một tài liệu tham khảo giúp các em học tốt chương này.



SO SÁNH GIÁ TRỊ CỦA BIỂU THỨC

BÙI HUY HIẾU

(GV. TH Đông Hải, Quỳnh Phụ, Thái Bình)

Trong thực tế có bài toán so sánh giá trị biểu thức phải mượn một biểu thức trung gian nào đó vì việc tính giá trị biểu thức đã cho không hề đơn giản. Vậy mượn biểu thức nào và so sánh ra sao? Sau đây chúng ta cùng tìm hiểu một số bài toán các bạn nhé.

Bài toán 1. So sánh A với $\frac{2010}{2011}$ biết:

$$A = \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{2010} + \frac{1}{2011}$$

Phân tích. Biểu thức A là tổng của 2010 phân số có tử số bằng 1, còn mẫu số của các phân số lập thành một dãy cách đều 1 đơn vị. Số hạng cuối cùng của tổng là phân số nhỏ nhất. Do đó ta so sánh A với một biểu thức là tổng 2010 phân số nhỏ nhất đó.

Bài giải.

Nhận xét:

$$\frac{1}{2} > \frac{1}{2011}$$

$$\frac{1}{3} > \frac{1}{2011}$$

$$\frac{1}{4} > \frac{1}{2011}$$

.....

$$\frac{1}{2010} > \frac{1}{2011}$$

Vậy:

$$A > \underbrace{\frac{1}{2011} + \frac{1}{2011} + \frac{1}{2011} + \dots + \frac{1}{2011} + \frac{1}{2011}}_{2010 \text{ phân số}}$$

$$A > \frac{1}{2011} \times 2010$$

$$A > \frac{2010}{2011}$$

Bài toán 2. So sánh S với 2 biết:

$$S = \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{4} + \frac{1}{5} + \frac{1}{6} + \frac{1}{7} + \frac{1}{8}$$

Phân tích. Biểu thức S là một tổng các phân số có tử số bằng nhau, còn mẫu số của các phân số tạo thành một dãy cách đều 1 đơn vị.

Mặt khác, ta nhận thấy:

$$\frac{1}{3} < \frac{1}{2}; \frac{1}{5} < \frac{1}{4}; \frac{1}{7} < \frac{1}{6}; \frac{1}{8} < \frac{1}{6}$$

Do đó ta có thể tách S thành 3 tổng và so sánh 3 tổng đó với 3 tổng sau:

$$\left(\frac{1}{2} + \frac{1}{2}\right); \left(\frac{1}{4} + \frac{1}{4}\right); \left(\frac{1}{6} + \frac{1}{6} + \frac{1}{6}\right)$$

Bài giải.

$$S = \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \frac{1}{4} + \frac{1}{5} + \frac{1}{6} + \frac{1}{7} + \frac{1}{8}$$

$$S = \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{3}\right) + \left(\frac{1}{4} + \frac{1}{5}\right) + \left(\frac{1}{6} + \frac{1}{7} + \frac{1}{8}\right)$$

Vậy:

$$S < \left(\frac{1}{2} + \frac{1}{2}\right) + \left(\frac{1}{4} + \frac{1}{4}\right) + \left(\frac{1}{6} + \frac{1}{6} + \frac{1}{6}\right)$$

$$S < \frac{1}{1} + \frac{2}{4} + \frac{3}{6}$$

$$S < \frac{1}{1} + \frac{1}{2} + \frac{1}{2}$$

$$S < \frac{2}{2} + \frac{1}{2} + \frac{1}{2}$$

$$S < \frac{4}{2}$$

$$S < 2$$

Bài toán 3. So sánh hai biểu thức A và B, biết:

$$A = \frac{1}{1+3} + \frac{1}{1+3+5} + \dots + \frac{1}{1+3+5+\dots+4019+4021}$$

$$B = \frac{2010}{2011}$$

Phân tích. Biểu thức A có tử số của các số hạng bằng nhau, còn mẫu số của các phân số là tổng các số lẻ liên tiếp.

Mặt khác:

$$\frac{1}{1+3} = \frac{1}{2 \times 2}; \frac{1}{1+3+5} = \frac{1}{3 \times 3}; \dots;$$

$$\text{Và: } \frac{1}{2 \times 2} < \frac{1}{1 \times 2}; \frac{1}{3 \times 3} < \frac{1}{2 \times 3}; \dots$$

Do đó ta có thể so sánh A với giá trị của biểu thức:

$$\frac{1}{1 \times 2} + \frac{1}{2 \times 3} + \frac{1}{3 \times 4} + \dots + \frac{1}{2010 \times 2011}$$

Bài giải.

Nhận xét:

$$\frac{1}{1+3} = \frac{1}{2 \times 2} < \frac{1}{1 \times 2}$$

$$\frac{1}{1+3+5} = \frac{1}{3 \times 3} < \frac{1}{2 \times 3} \dots$$

$$\begin{aligned} \frac{1}{1+3+5+\dots+4019+4021} &= \\ &= \frac{1}{2011 \times 2011} < \frac{1}{2010 \times 2011} \end{aligned}$$

Vậy:

$$A < \frac{1}{1 \times 2} + \frac{1}{2 \times 3} + \frac{1}{3 \times 4} + \dots + \frac{1}{2010 \times 2011}$$

$$A < \frac{1}{1} - \frac{1}{2} + \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots - \frac{1}{2010} + \frac{1}{2011}$$

$$A < \frac{1}{1} - \frac{1}{2011}$$

$$A < \frac{2011}{2011} - \frac{1}{2011}$$

$$A < \frac{2010}{2011}$$

Vậy $A < B$.

Một số bài tập tham khảo.

Bài 1. So sánh M với 15 biết:

$$M = \frac{3}{2} + \frac{4}{3} + \frac{5}{4} + \dots + \frac{11}{10} + \frac{12}{11}$$

Bài 2. So sánh A và B, biết:

$$A = \frac{1}{9} + \frac{1}{10} + \frac{1}{11} + \dots + \frac{1}{31} + \frac{1}{32}$$

$$B = 1.$$

Bài 3. So sánh N với $\frac{9}{22}$ biết:

$$N = \frac{1}{4} + \frac{1}{9} + \frac{1}{16} + \dots + \frac{1}{81} + \frac{1}{100}$$

MỚI!

ĐÓN ĐỌC TỔNG TẬP TOÁN TUỔI THƠ 2011

Sách đóng bìa cứng gồm toàn bộ các số TTT1 trong năm 2011 dành cho học sinh tiểu học. Phát hành từ tháng 1 năm 2012. Sách tiện tra cứu, lưu giữ, làm quà biếu tặng, phần thưởng cho học sinh giỏi... Giá bìa: 104000 đồng. Các bạn có thể mua tại bưu điện, các công ty Sách và Thiết bị trường học, các đại lí có bán tạp chí Toán Tuổi thơ hoặc gửi yêu cầu mua trực tiếp tại tòa soạn: Tầng 5, 361 Trường Chinh, Thanh Xuân, Hà Nội.

TTT

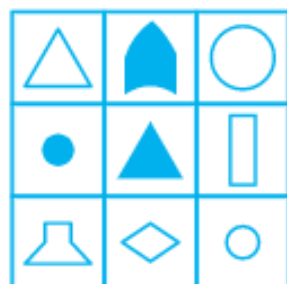
IQ ĐO TRÍ THÔNG MINH



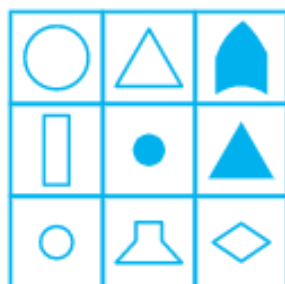
● *Kì này*

Hình nào khác loại?

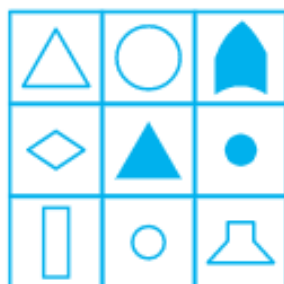
Hình nào khác loại với các hình còn lại?



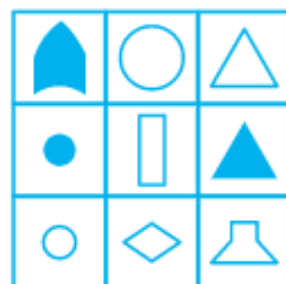
A



B



C



D

PHẠM QUỲNH

(Công ty Cổ phần Sách Giáo dục Hà Nội)

● *Kết quả* Chọn miếng ghép nào? (TTT 132)

Nhận xét. Kì này chuyên mục nhận được rất nhiều bài của các bạn, tất cả đều có đáp án đúng.

Quy luật: Trong mỗi hàng ngang có đủ các chữ số từ 0 đến 9, mỗi số chỉ xuất hiện một lần. Hàng thứ tư thiếu hai chữ số 2 và 4; hàng thứ năm thiếu 4 bốn chữ số 0, 1, 5, 6; hàng thứ sáu thiếu bốn số 0, 5, 7, 8; hàng thứ bảy thiếu hai chữ số 2, 9. Hình D thỏa mãn.

Các tập thể và cá nhân sau nhận giải kì này: *Trường TH Trung Kênh*, Lương Tài, **Bắc Ninh**; *Lê Văn Minh Tuấn*, 3A, TH Đại Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Nguyễn Hữu Quyền*, 3B, TH Hoàng Anh, Hoàng Hóa, **Thanh Hóa**; *Trần Kim Phước*, 5B, TH số 2, thị trấn Bình Định, An Nhơn, **Bình Định**; *Mạc Minh Phương*, 5A1, TH Lý Tự Trọng, TP. Thái Bình, **Thái Bình**.

NGUYỄN XUÂN MAI



BẢNG THÔNG MINH



● *Kết quả* Bao nhiêu kiểu vẽ? (TTT 132)

Chú ý: Vì đề bài không cho độ lớn nhỏ của các hình tròn và ba hình tròn A, B, C có vai trò như nhau nên ta có thể coi hai kiểu vẽ A nằm trong B hay B nằm trong A chẳng hạn chỉ là một. Để có thể vẽ ra được hết các trường hợp ta có thể làm như sau: đầu tiên vẽ hai đường tròn, chẳng hạn A và B giao nhau sau đó dịch chuyển đường tròn thứ ba C cho hết các trường hợp. Tiếp theo vẽ tiếp các trường hợp khác của A và B: A nằm trong

B và A, B rời nhau... Cuối cùng loại bỏ hai hình trùng nhau theo chú ý trên.

Các bạn sau vẽ được nhiều trường hợp hơn cả nhận giải kì này: *Tập thể lớp 5C*, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Đoàn Trịnh Hoàng Long*, 5B, TH thị trấn An Lão, An Lão, **Hải Phòng**; *Bùi Sĩ Ngọc Anh*, 5C, TH Gia Hanh, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

NGUYỄN XUÂN MAI

HƯỚNG DẪN GIẢI BÀI TẬP

CHUYÊN MỤC GIẢI TOÁN THỂ NÀO?

(TTT 133)

Bài 1. An và Toàn nhận làm chung một công việc. Nếu một mình An làm thì sau 4 giờ sẽ xong, còn nếu một mình Toàn làm thì sau 6 giờ sẽ xong. Hỏi nếu cả hai bạn cùng làm thì xong công việc trong bao lâu?

Bài giải. Trong 1 giờ An làm được $\frac{1}{4}$ công việc; Toàn làm được $\frac{1}{6}$ công việc.

Cả hai bạn cùng làm trong 1 giờ được số phần công việc là:

$$\frac{1}{4} + \frac{1}{6} = \frac{5}{12} \text{ (công việc).}$$

Thời gian để hai bạn cùng làm xong toàn bộ công việc là:

$$1 : \frac{5}{12} = 2\frac{2}{5} \text{ (giờ)}$$

hay 2 giờ 24 phút.

Đáp số: 2 giờ 24 phút.

Bài 2. Để làm xong một công việc, tổ một phải làm trong 9 giờ, tổ hai phải làm trong 15 giờ. Khi tổ một làm được 6 giờ thì phải chuyển đi làm việc khác để cho tổ hai làm tiếp cho đến khi xong. Hỏi tổ hai phải làm xong công việc đó trong bao lâu?

Bài giải. Tổ một làm trong 1 giờ được $\frac{1}{9}$ công việc.

Trong 6 giờ tổ một làm được số phần công việc là:

$$6 \times \frac{1}{9} = \frac{2}{3} \text{ (công việc).}$$

Số phần công việc còn lại là:

$$1 - \frac{2}{3} = \frac{1}{3} \text{ (công việc).}$$

Tổ hai làm toàn bộ công việc trong 15 giờ.

Vậy thời gian tổ hai làm $\frac{1}{3}$ công việc còn lại là:

$$15 : 3 = 5 \text{ (giờ).}$$

Đáp số: 5 giờ.

Bài 3. Ba vòi nước cùng chảy vào một cái bể không có nước. Nếu vòi I và vòi II cùng chảy thì đầy bể trong 6 giờ. Nếu vòi II và III cùng chảy thì đầy bể trong 8 giờ. Nếu vòi I và vòi III cùng chảy thì đầy bể trong 12 giờ. Hỏi chỉ một mình vòi III chảy thì đầy bể sau bao lâu?

Bài giải. Vòi I và vòi II cùng chảy trong 1 giờ được $\frac{1}{6}$ bể.

Vòi II và vòi III cùng chảy trong 1 giờ được $\frac{1}{8}$ bể.

Vòi I và vòi III cùng chảy trong 1 giờ được $\frac{1}{12}$ bể.

Trong 1 giờ vòi I, vòi II và vòi III cùng chảy được số phần bể là:

$$\left(\frac{1}{6} + \frac{1}{8} + \frac{1}{12} \right) : 2 = \frac{3}{16} \text{ (bể).}$$

Một mình vòi III chảy trong 1 giờ được số phần bể là:

$$\frac{3}{16} - \frac{1}{6} = \frac{1}{48} \text{ (bể).}$$

Thời gian để một mình vòi III chảy đầy bể là:

$$1 : \frac{1}{48} = 48 \text{ (giờ).}$$

Đáp số: 48 giờ.

BẢO LÂM



Làm cây thông

Từ một tờ bìa, nếu cẩn thận và khéo léo làm theo các bước hướng dẫn dưới đây, bạn sẽ có được một cây thông thật đẹp để đón Noel đấy. Chúc thành công!

SƠN MINH



Bước 1



Bước 2



Bước 3



Bước 4



Bước 5



Bước 6



Bây giờ bạn chỉ cần trang trí cho cây thông thêm đẹp

ĐẶT MUA TẠI BƯU ĐIỆN CÁC ẤN PHẨM CỦA TOÁN TUỔI THƠ

Đặt mua các ấn phẩm của Tạp chí tại cơ sở bưu điện gần nhất:

- 1) Toán Tuổi thơ 1 hàng tháng năm 2012
- 2) Toán Tuổi thơ 2 hàng tháng năm 2012
- 3) Tổng tập Toán Tuổi thơ 1 năm 2011
- 4) Tổng tập Toán Tuổi thơ 2 năm 2011
- 5) Bài giảng Số học (Dành cho THCS và THPT)
- 6) Các dạng toán - Các câu đố cấp Tiểu học.

Bạn đọc liên hệ với bưu điện để được nhận ấn phẩm tại nhà.

TOÁN TUỔI THƠ



● *Kì này* **Bí quyết thắng cuộc**

Thơ và Toán lần lượt thay nhau viết các chữ số để có được một số có 10 chữ số.

Thơ viết chữ số đầu tiên, Toán viết chữ số thứ hai, Thơ viết chữ số thứ ba... và cứ như thế đến chữ số thứ mười. Số nhận được chia

hết cho 11 thì Toán thắng cuộc, số nhận được không chia hết cho 11 thì Thơ thắng cuộc.

Các bạn hãy tìm giúp bí quyết để Toán chắc chắn thắng cuộc.

NGUYỄN ĐỨC TẤN (TP. Hồ Chí Minh)

● *Kết quả* **Bao nhiêu bạn nhỉ?** (TTT 132)

Theo hàng dọc, tính từ trên xuống, bàn của Hà xếp ở vị trí thứ ba, như vậy phía trước bàn Hà có 2 bàn; tính từ dưới lên bàn của Hà xếp ở vị trí thứ tư, vậy phía sau bàn Hà có 3 bàn. Số bàn học theo hàng dọc của lớp Hà là:

$$2 + 1 + 3 = 6 \text{ (bàn).}$$

Theo hàng ngang, tính từ trái qua phải thì bàn Hà xếp vị trí thứ năm, như vậy bên trái bàn Hà có 4 bàn; tính từ phải sang trái thì bàn Hà xếp ở vị trí thứ ba, như vậy bên phải bàn Hà có 2 bàn. Số bàn học theo hàng ngang của lớp Hà là:

$$4 + 1 + 2 = 7 \text{ (bàn).}$$

Tổng số bàn học của lớp Hà là:

$$6 \times 7 = 42 \text{ (bàn).}$$

Mỗi bàn có 1 bạn ngồi, nên số học sinh của lớp Hà là 42 bạn.

Nhận xét. Hầu hết các bạn đều tìm được kết quả đúng. Các bạn bài giải tốt, rõ ràng là: *Tập thể 3A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, Bắc Ninh; Đặng Hồng Quân, 2G, TH Hà Tông Mục, Tùng Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh; Dương Ngân Hà, 5D, TH, Nguyễn Trãi, TP. Hải Dương, Hải Dương; Bùi Khánh Linh, 5E, TH Dịch Vọng A, Cầu Giấy, Hà Nội; Phạm Thị Hồng Nhung, 5A TH Phú Thành, Yên Thành, Nghệ An.*

VŨ MAI HƯƠNG

(Tiếp theo trang 19)

Các bạn được thưởng kì này **Thi giải toán qua thư**

Lê Vũ Hoàng Đức, 4D1, TH Thái Phiên, **Hải Phòng**; Kim Thị Hồng Linh, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh, TH Kim Liên, Đống Đa; Nguyễn Thanh Hà An; TH Nghĩa Tân; Nguyễn Thùy Linh, 5E, TH Dịch Vọng A, Cầu Giấy, **Hà Nội**; Đinh Hữu Đại, 5A, TH An Lễ, Quỳnh Phụ, **Thái Bình**; Nguyễn Thị Kiều Trinh, 5E, TH Lý

Tự Trọng, TP. Ninh Bình, **Ninh Bình**; Trần Kim Phước, 5B, TH số 2 thị trấn Bình Định, An Nhơn, **Bình Định**; *Tập thể lớp 5B, TH thị trấn Ninh Giang, Ninh Giang, Hải Dương; Tập thể lớp 4B, TH Vĩnh Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh; Tập thể lớp 4A1, TH Quang Trung, Ngô Quyền, Hải Phòng; Tập thể lớp 3A, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, Bắc Ninh.*

Truyện tranh dài kì: TẠI SAO LẠI THẾ?

VỤ TRỘM ĐỒNG HỒ



Thu Hiền



Ngọc Trường



Đêm đã khuya, Gấu Nâu vừa chợp mắt thì điện thoại đổ chuông...



Thì ra là Cáo Đỏ:

Bác Gấu ơi, Sóc Vàng lấy cắp đồng hồ của tôi! Chiếc đồng hồ đó rất quý giá. Xin bác xử tội Sóc đi!



Bác Gấu vội tới nhà Cáo Đỏ. Đường tối, khó đi, lại đang buồn ngủ nữa nhưng bác Gấu vẫn hết sức nhiệt tình.



Tôi nhà Cáo, thấy Sóc đang khóc tím tím, bác Gấu nhẹ nhàng bảo:

Cháu cứ bình tĩnh kể lại mọi chuyện cho bác nghe! Có gì ta cùng giải quyết, đừng khóc nữa!



Sóc thút thít kêu oan:

Bác ơi, anh Cáo vu oan cho cháu, cháu không lấy trộm đồng hồ.

Cáo cao giọng nói át:

Ai vu oan cho anh? Đồng hồ của tôi được tìm thấy trong nhà anh, thế mà còn kêu oan?



Bác Gấu quay sang hỏi Cáo:

Cháu phát hiện mình mất đồng hồ vào lúc nào?

Chiều muộn hôm qua ạ!



Ngay sau đó, bác Gấu đã vạch mặt Cáo. Cáo không thể cãi được, đành cúi đầu nhận tội. Các bạn có biết **TẠI SAO LẠI THẾ** không? Bác Gấu đã đưa ra chứng cứ gì?

• Kết quả Chú mèo tam thể (TTT 132)

Chú cảnh sát nói: "Thưa bà, chân mèo không có vết thương nào cả. Tội cố tình hời thế để bà tự làm lộ âm mưu của mình". Kì này tất cả các bạn đều đưa ra câu trả lời đúng. Tuy nhiên, nhiều bạn còn viết dài dòng, diễn đạt chưa thoát ý. Phần thưởng được trao cho: Nhóm "Những Trạng Nguyên nhỏ", 5A, TH thị trấn Hưng Hà, **Thái Bình**; Tập thể lớp 5C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; Tập thể lớp 3A; Tập thể lớp 4A, TH Đại Lộc;

Tập thể lớp 4A, TH Phúc Lộc; Tập thể lớp 4D, TH Hà Tông Mục, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

PHAN HƯƠNG



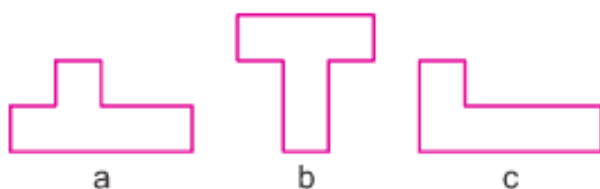
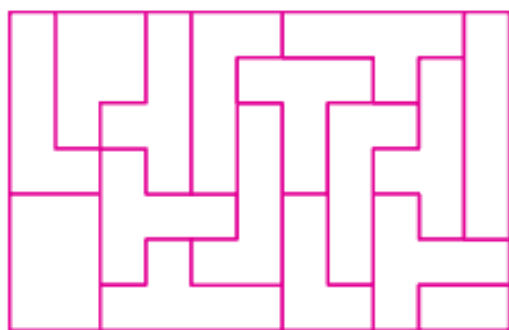


DONALD



Ai tinh mắt?

Các bạn hãy xem hình dưới và cho biết trong hình có bao nhiêu mảnh ghép a, b và c?



DƯƠNG THỊ HẠNH

(GV. TH Ngọc Thiện 1, Tân Yên, Bắc Giang)

● Kết quả TỔNG HAI HỖN SỐ BẰNG 100 (TTT 132)

Có nhiều cách dùng 10 chữ số khác nhau để tạo thành hai hỗn số có tổng bằng 100, Donald xin nêu một vài cách sau:

$$10\frac{3}{6} + 89\frac{27}{54} = 100$$

$$12\frac{3}{6} + 87\frac{45}{90} = 100$$

$$97\frac{5}{10} + 2\frac{34}{68} = 100$$

$$23\frac{4}{5} + 76\frac{18}{90} = 100$$

$$59\frac{3}{7} + 40\frac{16}{28} = 100$$

$$80\frac{2}{7} + 19\frac{45}{63} = 100$$

$$70\frac{1}{3} + 29\frac{56}{84} = 100$$

$$37\frac{9}{45} + 62\frac{8}{10} = 100$$

$$2\frac{3}{15} + 97\frac{64}{80} = 100$$

$$40\frac{1}{2} + 59\frac{38}{76} = 100$$

$$10\frac{3}{6} + 89\frac{27}{54} = 100$$

Nhận xét. Kì này có rất nhiều bạn gửi bài. Donald rất vui vì tất cả các bạn đều làm đúng. Không những thế lại còn làm nhiều cách nữa chứ! Các bạn xuất sắc nhất được nhận quà của Donald: *Nguyễn Trí Cao*, 5B, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Khúc Thành Vinh*, 5A8, TH Vô Thị Sáu, Lê Chân, **Hải Phòng**; *Dương Văn Nam*, 5C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Nguyễn Thị Liên*, 4A, TH An Thịnh A, Lương Tài; *Tập thể lớp 5A*, TH Lâm Thao, Lương Tài, **Bắc Ninh**.

DONALD



Chiều cao thực sự của Định là:
 $144 + 13 = 157$ (cm).

Đáp số: Nam: 120 cm;
 Đào: 155 cm;
 Định: 157 cm.

Nhận xét. TTT xin hoan nghênh vì rất nhiều bạn gửi bài giải đến, hầu hết các bạn đều làm đúng. TTT xin được chọn và khen các bạn sau đây: *Hoàng Lê Phương Anh*, 5A, TH Nam thị trấn Kỳ Anh; *Nguyễn Khánh Linh*, 4A, TH Phúc Lộc; *Hồ Quốc Chiến*, 5B, TH Gia Hanh 2, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Kim Thị Hồng Lĩnh*, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Phạm Thị Nguyên Phúc*, 5H1, TH Thái Phiên, Hải An; *Tập thể lớp 4A1*, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Nguyễn Thị Ngọc Lan*, 5C, TH Cầu Gỗ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Nguyễn Thùy Linh*, 5E, TH Dịch Vọng A, Cầu Giấy, **Hà Nội**; *Đỗ Phan Thùy Trang*, 4D, TH thị trấn Ninh Giang, Ninh Giang, **Hải Dương**; *Nguyễn Tất Đạt*, 4A, TH Diên Xuân, Diên Châu, **Nghệ An**; *Ngô Thị Biên*, 4A1, TH Quảng Phú 2, Lương Tài, **Bắc Ninh**; *Tập thể lớp 5A*, TH thị trấn Thanh Nê, Kiến Xương, **Thái Bình**.

VŨ VĂN DƯƠNG

Bài 1. Khi hỏi về chiều cao của ba bạn Nam, Đào, Định, các bạn đã trả lời như sau:

Nam nói: "Nếu tôi cao 150 cm thì trung bình cộng chiều cao của cả ba người sẽ là tăng thêm 10 cm". Đào nói: "Nếu tôi cao 140 cm thì trung bình cộng chiều cao của ba người giảm đi 5 cm". Còn Định nói: "Chiều cao của tôi hơn trung bình cộng chiều cao của ba người là 13 cm".

Các bạn hãy tính xem mỗi người cao bao nhiêu xăng-ti-mét?

Bài giải. Nếu Nam cao 150 cm thì trung bình cộng chiều cao của cả ba người tăng thêm 10 cm, nghĩa là so với thực tế Nam sẽ tăng thêm là:

$$10 \times 3 = 30 \text{ (cm)}.$$

Chiều cao thực sự của Nam là:

$$150 - 30 = 120 \text{ (cm)}.$$

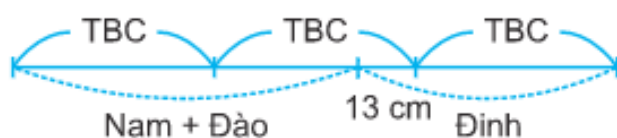
Nếu Đào cao 140 cm thì trung bình cộng chiều cao của cả ba người giảm đi 5 cm, nghĩa là so với thực tế Đào sẽ giảm đi là:

$$5 \times 3 = 15 \text{ (cm)}.$$

Chiều cao thực sự của Đào là:

$$140 + 15 = 155 \text{ (cm)}.$$

Từ lời nói của Định ta có sơ đồ:



Tổng số đo chiều cao của Nam và Đào là:

$$120 + 155 = 275 \text{ (cm)}.$$

Trung bình cộng chiều cao của ba người là:

$$(275 + 13) : 2 = 144 \text{ (cm)}.$$

Bài 2.

*Hai bàn bảy ghế xếp chung
 Còn dư bốn ghế cuối cùng để riêng
 Ai người học giỏi làm siêng
 Ghế, bàn mỗi loại nói liền bao nhiêu?
 Số bàn thua ghế không nhiều
 Nhớ số ba chín đừng liểu tính sai.*

Bài giải. Theo bài ra nếu coi số bàn là 2 phần bằng nhau thì số ghế là 7 phần như thế cộng với một đoạn biểu thị 4 ghế nữa. Số ghế hơn số bàn là 39 cái.

Hiệu số phần bằng nhau là:

$$7 - 2 = 5 \text{ (phần)}.$$

Số bàn là:

$$(39 - 4) : 5 \times 2 = 14 \text{ (cái)}.$$

Số cái ghế là:

$$14 + 39 = 53 \text{ (cái)}.$$

Đáp số: 14 cái bàn; 53 cái ghế.

Nhận xét. Đây là bài toán dạng tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số, một dạng toán cơ bản, điển hình nên rất nhiều cá nhân

và tập thể có bài giải đúng. Các cá nhân và tập thể sau có bài giải tốt, nhiều cách, chữ viết và trình bày sạch đẹp: *Nguyễn Thị Kiều Trinh*, 5E, TH Lý Tự Trọng, TP. Ninh Bình, **Ninh Bình**; *Lê Hồng Ngọc*, 5A, TH nam thị trấn Kỳ Anh, Kỳ Anh, **Hà Tĩnh**; *Cao Sơn Lộc*, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; *Đình Hữu Đại*, TH An Lễ, Quỳnh Phụ, **Thái Bình**; *Bùi Khánh Linh*, 5E, TH Dịch Vọng A, *Nguyễn Thanh Hà An*, 5C, TH Nghĩa Tân Cầu Giấy; *Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh*, 5B, TH Kim Liên Đống Đa; *Đàm Quang Huy*, 5A15, THDL Đoàn Thị Điểm, **Hà Nội**; *Tập thể 5B*, TH An Thịnh B, Lương Tài; *Tập thể 3A*, TH Trung Nghĩa, Yên Phong, **Bắc Ninh**; *Tập thể 4A1*, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Tập thể 4B*, TH Vĩnh Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

MINH PHƯƠNG

Bài 3. Một người thử tính kiên trì và sức đi bộ của bạn mình. Ông đã cắm 20 cây gậy thẳng nối nhau bên vệ đường. Cây gậy thứ nhất cách vị trí tập kết là 5 m, các cây gậy còn lại cách đều nhau 10 m. Ông yêu cầu người bạn bắt đầu đứng tại vị trí tập kết, đi đến lấy từng cây gậy rồi quay lại để vào vị trí tập kết (mỗi lần lấy 1 cây gậy và quay về để vào vị trí tập kết). Hỏi người bạn của ông ta phải đi tất cả bao nhiêu mét để đem hết số gậy đó về vị trí tập kết?

Bài giải. Theo bài ra ta có:

Cây gậy thứ nhất cách vị trí tập kết 5 m.

Cây gậy thứ hai cách vị trí tập kết là:

$$5 + 10 = 15 \text{ (m)}.$$

Cây gậy thứ ba cách vị trí tập kết là:

$$5 + 10 \times 2 = 25 \text{ (m)}.$$

Như vậy, cây gậy thứ 20 cách vị trí tập kết là:

$$5 + 10 \times 19 = 195 \text{ (m)}.$$

Vì người bạn phải đi từ vị trí tập kết đến lấy từng cây gậy rồi quay lại để vào vị trí tập kết nên muốn lấy về được 1 cây gậy, người ấy phải đi quãng đường bằng 2 lần quãng đường từ vị trí tập kết đến cây gậy đó.

Do đó, để đem hết 20 cây gậy về vị trí tập kết người bạn phải đi quãng đường dài là:

$$\underbrace{(5 + 15 + 25 + \dots + 195)}_{20 \text{ số hạng}} \times 2$$

$$= (5 + 195) \times 20 : 2 \times 2 = 4000 \text{ (m)}.$$

Đáp số: 4000 m.

Nhận xét. Với bài này, hầu hết các bạn đều có đáp số đúng. TTT xin được chọn và khen các bạn có bài giải tốt, lập luận chính xác: *Tập thể lớp 5B*, TH thị trấn Ninh Giang, Ninh Giang, *Phạm Thục Anh*, 5C, TH Lý Tự Trọng, TP. Hải Dương, **Hải Dương**; *Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh*, TH Kim Liên, Đống Đa; *Nguyễn Thanh Hà An*, TH Nghĩa Tân; *Nguyễn Thùy Linh*, 5E, TH Dịch Vọng A, Cầu Giấy, **Hà Nội**; *Nguyễn Ngọc Minh*, 5H1, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; *Nguyễn Thị Lý*, 5C, TH Phú Lộc; *Nguyễn Thị Trâm Anh*, 4A, TH Gia Hân 2, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Giáp Thị Thu Hiền*, 5C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Tập thể lớp 4A*, TH Yên Phụ, Yên Phong, **Bắc Ninh**.

LÊ HỒNG VÂN

Bài 4. Tìm hai số tự nhiên, biết rằng tích của tổng hai số với hiệu của nó bằng $\frac{1}{9}$ của 9×1 (* là một chữ số).

Bài giải. Theo đề bài, tích của tổng hai số và hiệu của hai số đó bằng $\frac{1}{9}$ của 9×1 . Do đó số 9×1 chia hết cho 9; số đó là 981.

Tích của tổng hai số và hiệu của chúng là:

$$981 \times \frac{1}{9} = 109.$$

Số 109 chỉ chia hết cho 1 và chính nó ($109 = 109 \times 1$). Do đó tổng hai số là 109 và hiệu hai số đó là 1.

Số bé là:

$$(109 - 1) : 2 = 54.$$

Số lớn là:

$$54 + 1 = 55.$$

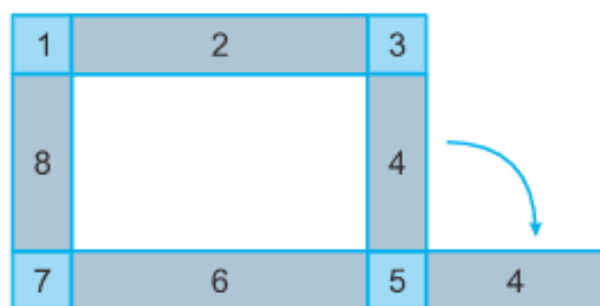
Nhận xét. Các bạn có bài giải đúng, sạch đẹp là: *Đào Quang Dũng*, 4A, TH Hà Huy Tập, TP. Vinh, **Nghệ An**; *Nguyễn Thị Kiều Trinh*, 5E, TH Lý Tự Trọng, TP. Ninh Bình, **Ninh Bình**; *Đỗ Minh Hiệp*, 5D, TH Liên Minh, TP. Vĩnh Yên, **Vĩnh Phúc**; *Trần Kim Phước*, 5B, TH số 2 thị trấn Bình Định, An Nhơn, **Bình Định**; *Lê Vũ Hoàng Đức*, 4D1, TH Thái Phiên, **Hải Phòng**.

QUANG CẬN

Bài 5. Một mảnh đất hình chữ nhật có chu vi là 240 m. Người ta mở rộng mảnh đất về

bốn phía theo các cạnh, mỗi cạnh kéo dài thêm 3 m được một hình chữ nhật mới. Tính diện tích phần đất mở rộng thêm.

Bài giải. Ta có hình vẽ sau.



Từ hình vẽ ta thấy diện tích phần đất mở rộng thêm chính là tổng diện tích của tám hình 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8. Trong đó bốn hình 1, 3, 5, 7 đều là các hình vuông có cạnh bằng 3 cm.

Mặt khác ta thấy hình 2 bằng hình 6, hình 4 bằng hình 8.

Nửa chu vi hình chữ nhật ban đầu là:

$$240 : 2 = 120 \text{ (m)}.$$

Chuyển hình 4 xuống đặt sát hình 5 (như hình vẽ) ta thấy hình chữ nhật gồm bốn hình 4, 5, 6, 7 có chiều dài là:

$$120 + 3 \times 2 = 126 \text{ (m)}.$$

Diện tích hình chữ nhật này là:

$$126 \times 3 = 378 \text{ (m}^2\text{)}.$$

Diện tích phần đất mở rộng thêm là:

$$378 \times 2 = 756 \text{ (m}^2\text{)}.$$

Đáp số: 756 m².

Nhận xét. Bài này còn có một số cách giải khác. Rất nhiều bạn làm đúng. Các cá nhân và tập thể sau có bài giải lập luận chặt chẽ, chữ viết sạch đẹp: Nguyễn Thị Vân Anh, Nguyễn Thùy Linh, 5E, TH Cầu Diễn, Từ Liêm, **Hà Nội**; Nguyễn Thị Thùy B, 4A, TH Quảng Phú 2, Lương Tài; Tập thể lớp 5A, TH Trung Kênh, Lương Tài, **Bắc Ninh**; Kim Thị Hồng Linh, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, Vĩnh Tường; Nguyễn Tiến Nam, 5B, TH Thanh Vân, Tam Dương, **Vĩnh Phúc**; Trần Thị Hải Bình, 5A2, TH Ngọc Sơn, Kiến An; Tập thể lớp 4A1, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Tập thể lớp 5D, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**.

ĐỖ TRUNG KIÊN

BÀI TOÁN XANH SỐ 7.

Năm nay, dự đoán ngày 31.10.2011 dân số thế giới sẽ đạt tới 7 tỉ người. Mức tăng dân số hiện nay là 1,1%/năm; 30% số dân trên thế giới sống trong các đô thị.

a) Hỏi ngày 31.10.2012 dân số thế giới sẽ là bao nhiêu?

b) Cho rằng vẫn khoảng 30% số dân sống trong đô thị thì 31.10.2012 có bao nhiêu dân sống trong đô thị trên thế giới? (làm tròn đến 1000 người).

Bài giải. a) Từ 31.10.2011 đến 31.10.2012 dân số thế giới tăng số người là:

$$7\,000\,000\,000 : 100 \times 1,1 = \\ = 77\,000\,000 \text{ (người)}.$$

Ngày 31.10.2012 dân số thế giới là:

$$7\,000\,000\,000 + 77\,000\,000 = \\ = 7\,077\,000\,000 \text{ (người)}.$$

b) Tính đến 31.10.2012 số dân đô thị trên thế giới là: $7\,077\,000\,000 : 100 \times 30 =$

$$= 2\,123\,100\,000 \text{ (người)}.$$

Đáp số: a) 7 077 000 000 (người);

b) 2 123 100 000 (người).

Nhận xét. Các bạn có bài giải tốt, chữ viết và trình bày sạch đẹp là: Nguyễn Thị Hợp, 5C, TH Gia Hanh 1, Gia Hanh; Võ Thị Thảo, 5C, TH Đồng Lộc, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; Lương Thị Xuân, 5A, TH Yên Trung 2, Yên Phong, **Bắc Ninh**; Phan Huyền Ngọc, 5A1, TH thị trấn Vĩnh Tường, **Vĩnh Phúc**; Đặng Ngọc Diệp, 5C, TH Tiên Tiến, Thanh Hà, **Hải Dương**; Đinh Hữu Đại, 5A, TH An Lễ, Quỳnh Phụ, **Thái Bình**; Nghiêm Bích Hạnh, 5H1, TH Thái Phiên, Ngô Quyền, **Hải Phòng**; Trần Mỹ Linh, 5A, TH thị trấn Cao Thượng, Tân Yên, **Bắc Giang**; Tập thể 5C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

KIM CƯƠNG

(Xem tiếp trang 13)





Các bài toán được giới thiệu trong bài này có thể giải bằng cách lập bảng. Còn một phương pháp khác giải bằng cách giả sử, cách giải thường bắt đầu bằng câu hỏi: "nếu tất cả là..."

BÍNH NAM HÀ

Giải bằng cách giả sử

Bài toán 1. Một quầy bán vé thu được 3 120 000 đồng sau khi bán 50 vé. Một vé người lớn là 80 000 đồng, một vé trẻ em là 40 000 đồng. Hỏi quầy vé đã bán được bao nhiêu vé mỗi loại?

Lời giải cách 1.

Nếu tất cả là vé người lớn, số tiền thu được là:

$$80\,000 \times 50 = 4\,000\,000 \text{ (đồng)}.$$

Số tiền chênh lệch là:

$$4\,000\,000 - 3\,120\,000 = 880\,000 \text{ (đồng)}.$$

Mỗi vé người lớn hơn mỗi vé trẻ em là:

$$80\,000 - 40\,000 = 40\,000 \text{ (đồng)}.$$

Số vé trẻ em đã bán:

$$880\,000 : 40\,000 = 22 \text{ (vé)}.$$

Số vé người lớn đã bán:

$$50 - 22 = 28 \text{ (vé)}.$$

Lời giải cách 2.

Nếu tất cả là vé trẻ em, số tiền thu được là:

$$40\,000 \times 50 = 2\,000\,000 \text{ (đồng)}.$$

Số tiền chênh lệch là:

$$3\,120\,000 - 2\,000\,000 = 1\,120\,000 \text{ (đồng)}.$$

Mỗi vé người lớn hơn mỗi vé trẻ em là:

$$80\,000 - 40\,000 = 40\,000 \text{ (đồng)}.$$

Số vé người lớn là:

$$1\,120\,000 : 40\,000 = 28 \text{ (vé)}.$$

Số vé trẻ em là:

$$50 - 28 = 22 \text{ (vé)}.$$

Bài toán 2.

Ông Bran có 58 tờ gồm tiền 2 đô la, 5 đô la và 10 đô la. Tổng giá trị tiền có là 322 đô la. Số tờ 2 đô la và tờ 10 đô la bằng nhau. Hỏi ông Bran có bao nhiêu tờ tiền mỗi loại?

Lời giải cách 1.

Chúng ta giả sử có một loại tiền là 6 đô la

vì xuất phát từ suy nghĩ:

$$(\$10 + \$2) : 2 = \$6.$$

Nếu tất cả là tờ 6 đô la, tổng số tiền ông ta có là:

$$\$6 \times 58 = \$348.$$

Sự chênh lệch tổng giá trị tiền là:

$$\$348 - \$322 = \$26.$$

Chênh lệch giữa giá trị tờ 6 đô la và 5 đô la là:

$$\$6 - \$5 = \$1.$$

Vậy số tờ 5 đô la là:

$$\$26 : \$1 = 26 \text{ (tờ)}.$$

Tổng số tờ 10 đô la và 2 đô la là:

$$58 - 26 = 32 \text{ (tờ)}.$$

Số tờ 10 đô la hoặc 2 đô la là:

$$32 : 2 = 16 \text{ (tờ)}.$$

Vậy ông ấy có 26 tờ 5 đô la, 16 tờ 2 đô la, 16 tờ 10 đô la.

Lời giải cách 2.

Vẫn giả sử có tờ 6 đô la và tất cả số tiền đều là loại 5 đô la.

(Các bạn tự giải nhé)

Bài tập. Andy có \$55 mua 20 chiếc tem loại 2 đô la và 5 đô la. Hỏi có thể mua được bao nhiêu chiếc tem mỗi loại?

Lời giải. Chờ bạn đọc gửi về.



MỜI CÁC BẠN VIẾT BÀI CHO TOÁN TUỔI THƠ 1 (TIỂU HỌC)

Gồm các chuyên mục:

GIẢI TOÁN THẾ NÀO? Các cách tìm tòi để tìm ra lời giải của một bài toán, một dạng toán, một lớp bài toán...

THI GIẢI TOÁN QUA THƯ Gồm 5 bài toán mỗi kì, rèn kĩ năng giải toán.

BÀI TOÁN XANH Các đề toán liên quan đến môi trường, cuộc sống của con người. Mỗi số một bài.

SAI Ở Đâu SỬA CHO ĐÚNG Những sai lầm, ngộ nhận, thiếu sót thường gặp trong quá trình học toán, giải toán.

DONALD Câu hỏi mang tính vui chơi như điền số, ghép hình.

NHÌN RA THẾ GIỚI Giới thiệu chọn lọc các đề thi của các nước trên thế giới.

CHUYỆN DẠY VÀ HỌC TOÁN Trao đổi về những vấn đề nảy sinh trong quá trình dạy và học toán.

IQ ĐO TRÍ THÔNG MINH Câu hỏi kiểm tra IQ

CUỘC THI VIẾT BÀI ÔN TẬP Dành cho các thầy cô giáo. Viết bài ôn tập chương, học kì.

ÔN TẬP CÙNG BẠN Các bài viết, bài tổng kết giúp học sinh ôn tập.

TOÁN HỌC VÀ ĐỜI SỐNG Những bài toán liên quan đến cuộc sống thường ngày.

TOÁN TIỂU DÙNG Những bài liên quan đến mua, bán, thị trường, lao động với các từ tiếng Anh thường gặp.

GÓC OLYMPIC Các câu hỏi chuẩn bị cho thi Olympic.

BẢNG THÔNG MINH Các hoạt động để phát hiện quy luật rèn tư duy hay cách giải toán.

ĐỐ VUI Các câu đố về toán nhẹ nhàng, vui, mang tính giải trí.

LỊCH SỬ TOÁN HỌC Lịch sử các nhà toán học, sự ra đời của các con số, các khái niệm, các kí hiệu toán học,...

MỘT VÀ HAI Câu đố phát triển tư duy cho trẻ em, chỉ dành cho lớp 1 và lớp 2.

GIỜ RA CHƠI Truyện vui, cười, giải trí, các chuyên mục, bài như một câu lạc bộ.

KẾT NỐI 3T Cùng bạn đọc trao đổi bàn luận sẽ chia về một vấn đề nào đó mà nhiều học sinh quan tâm. Mục này bạn đọc tự viết.

BONG BÓNG THÌ CHÌM Phát hiện lỗi về kiến thức trong các đoạn văn.

SANG CHƠI NHÀ VĂN Cảm thụ cái hay, cái đẹp của Tiếng Việt và Ngữ văn.

Mỹ THUẬT VỚI TUỔI THƠ Dạy vẽ, cảm thụ nghệ thuật hội họa, hiểu biết lịch sử, xã hội,... qua tranh, ảnh,...

TRÒ CHUYỆN Tán vãn về tình cảm quê hương, gia đình, thầy trò, bạn bè,...

TRƯỜNG OLYMPIC Phổ biến kiến thức khoa học đơn giản về Vật lí, Hóa học, các hiện tượng tự nhiên,...

LIÊN KẾT VĂN HÓA VỚI TOÁN HỌC Các kiến thức cổ và những vấn đề toán học liên quan.

CÂU LẠC BỘ ĐỂ HAY KHÓ Các vấn đề toán được trình bày dạng câu lạc bộ, xêmina với nội dung khó.

TRUYỆN TRANH Truyện nhiều tranh với nội dung rèn luyện tư duy logic, óc phán đoán, khả năng quan sát.

ĐẾN VỚI TIẾNG HÁN Dạy tiếng Hán theo bài.

THĂM VƯỜN TIẾNG ANH Dạy tiếng Anh theo kiểu học mà chơi, chơi mà học.

THUẬT NGỮ TOÁN TIẾNG ANH Dạy Tiếng Anh qua các bài toán, thuật ngữ toán.

CÙNG KHÁM PHÁ Phổ biến kiến thức phổ thông mang tính chất xã hội, văn học, nghệ thuật,...

PHỤ HUYNH ĐỌC VIẾT Bài của phụ huynh về dạy và học toán và những vấn đề liên quan.

COMPACT VUI TÍNH Bài dự thi của học sinh, kể về những kỉ niệm vui, gây cười.

GẤP - CẮT - DÁN - VẼ Dạy cách gấp, cắt, dán, vẽ,... tạo ra các mẫu con giống, các vật quanh ta,...

CÁC CUỘC THI KHÔNG THƯỜNG KÌ Thi vui hè hoặc nhân một sự kiện nào đó.

TRANG THƠ

TIN TỨC Tin, bài viết về giáo dục nói chung và dạy - học nói riêng.

Bài gửi về Tạp chí Toán Tuổi thơ, 361 Trường Chinh, Thanh Xuân, Hà Nội

Email: toantuoitho@vnn.vn

Tel: 04.35682701 * Fax: 04.35682702

Trân trọng cảm ơn.

TOÁN TUỔI THƠ

Đến với tiếng Hán

ThS. NGUYỄN VŨ LOAN

Bài 26

我的生日

Sinh nhật của tôi

LTS. Nếu biết tiếng Hán bạn sẽ:

1. Hiểu các từ Hán Việt, sử dụng tốt hơn tiếng Việt của mình. Trong kho từ vựng tiếng Việt rất nhiều từ Hán Việt.

2. Đọc được sách cổ, văn bia bằng chữ Hán và Hán Nôm, thêm hiểu văn chương, lịch sử nước

Nam mình.

3. Hiểu ngôn ngữ mà cứ 5 người trên thế giới có hơn 1 người dùng. Dễ dàng hợp tác, làm ăn với các nước và vùng lãnh thổ Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Singapore và cả Nhật Bản, Hàn Quốc. Nếu biết cả tiếng Anh và tiếng Hán thì thật là tuyệt.

Từ mới. 生日 shēngrì: [sinh nhật] sinh nhật
号 hào: [hiệu] ngày
日 rì: [nhật] ngày
的 de: [đích] (trợ từ)

月 yuè: [nguyệt] tháng
岁 suì: [bán] tuổi
你的 nǐ de: [nhĩ đích] của bạn
我的 wǒ de: [ngã đích] của tôi

Mẫu câu và hội thoại.

1. A: 你的生日是几月几号? (Nǐ de shēngrì shì jǐ yuè jǐ hào?)

Sinh nhật của bạn là ngày nào, tháng nào?

B: 我的生日是十二月十八号。(Wǒ de shēngrì shì shí'èr yuè shí bā hào)

Sinh nhật của mình là ngày 18 tháng 12.

2. A: 你几岁? (Nǐ jǐ suì?) Bạn mấy tuổi rồi?

B: 我九岁。(Wǒ jiǔ suì) Mình chín tuổi rồi.

Tên gọi 12 tháng. Cách đọc 12 tháng chính là cách đọc số đếm từ 1 đến 12 và thêm từ 月 yuè (tháng).

一月 二月 三月 四月 五月 六月
七月 八月 九月 十月 十一月 十二月

Cách đọc ngày trong một tháng. Tiếng Hán dùng các chữ số trong số đếm từ 1 đến 31 để biểu thị lần lượt các ngày trong một tháng như sau:

一日 (号), 二日 (号).....十日 (号)
十一日 (号).....二十日 (号)
二十一日 (号).....三十日 (号)
三十一日 (号)

Tiếng Hán dùng cả “日” và “号” để biểu thị ngày, tuy nhiên “日” dùng trong văn viết còn “号” dùng trong khẩu ngữ.

Tập viết.

日 一 二 三 四 五 六 七 八 九 十
月 一 二 三 四 五 六 七 八 九 十
号 一 二 三 四 五 六 七 八 九 十
岁 一 二 三 四 五 六 七 八 九 十



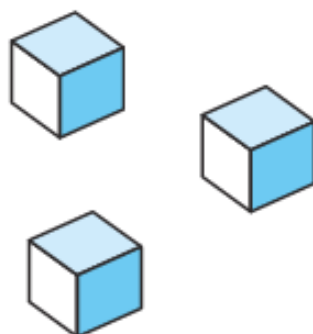
BAO NHIÊU HÌNH NHỎ?

VŨ KIM THỦY

Bạn cần những con súc sắc bằng nhau, hoặc những viên đường bằng nhau.



Đây là những hình lập phương nhỏ.



Đầu tiên là một hình lập phương.



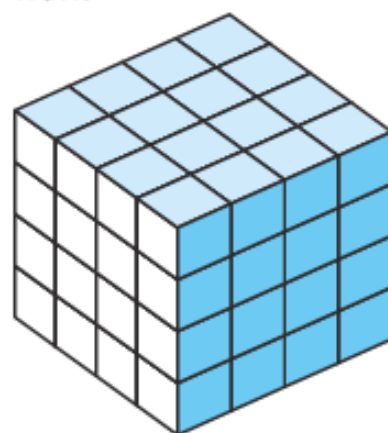
Bạn ghép hình lập phương nhỏ được hình lập phương lớn hơn, hình này cần 8 hình nhỏ.



Rồi lại ghép hình tiếp theo.



Ghép tiếp hình lớn hơn.



Vậy là cần 1 hình nhỏ, rồi 8 hình, 27 hình, ...

Bạn có thể viết tiếp được dãy này không: **1, 8, 27, ...**

Gửi kết quả về tòa soạn lĩnh thưởng.



Thành phố là gì?

BÍNH NAM HÀ

Bạn thử trả lời câu hỏi này đi. Không hề dễ đâu nhé. Vấn đề sẽ càng thêm phức tạp hơn nếu yêu cầu bạn phân biệt các khái niệm sau đây: thành thị, đô thị, đô thành, thành phố, thị xã, thị trấn, thị tứ, thành phố trực thuộc trung ương, thành phố trực thuộc tỉnh, đô thị loại 1, đô thị loại 2...

Đĩ nhiên, yếu tố đầu tiên quan tâm đó là dân số. Vậy thành phố chính là một khu định cư có dân số lớn và khu định cư ấy gọi là khu định cư đô thị. Nhưng lớn bằng nào thì được gọi là thành phố? Tùy theo từng nước con số dao động từ 10000 đến 100000 người trở lên thì được gọi là thành phố. Tuy nhiên số người đó phải sống tập trung tức là có mật độ cao chừng 1000 đến 10000 người/km². Mật độ cao như vậy đòi hỏi phải có các khu nhà ở, khu công nghiệp, khu buôn bán, chợ, siêu thị, đường sá, cầu cống và hệ thống giao thông công cộng, chiếu sáng... Để đảm bảo các tiêu chuẩn được gọi là thành phố, có thời nước Anh còn quy định căn nhà cuối cùng thuộc địa phận thành phố phải cách căn nhà gần nhất không quá 200 m. Như thế để tránh việc sáp nhập một vùng nông thôn rộng lớn vào cho số dân tăng lên đủ tiêu chuẩn gọi là thành phố.

Từ thành phố của nước ta ra đời từ hai từ **thành** và **phố**. Trước đây các đô thị cổ thường có thành như thành cổ Bắc Ninh, Hà Nội, Nam Định, Sơn Tây... Ở nước ta hai thành phố cổ (Hà Nội, Nam Định) có các phố bán từng loại mặt hàng có tên bắt đầu bằng từ Hàng: Hàng Thao, Hàng Song, Hàng Nâu, Hàng Cáp, Hàng Sơn, Hàng Nồi...

Nhiều thành phố ra đời từ một thương cảng như Hải Phòng, Hội An, Vỹ Hoàng... đôi khi gọi

là thành phố - sông. Cũng có thành phố ra đời từ hoạt động buôn bán. Chữ **thị** tức là chợ còn gần với thành làm từ thành thị đến bây giờ chỉ các đô thị nói chung.

Ngày nay ở nước ta **thành phố** phải có đủ các tiêu chuẩn về dân số, mật độ dân số, tỉ lệ phần trăm lao động phi nông nghiệp, tổng GDP, vai trò tác động đối với tỉnh và vùng, kết cấu hạ tầng... và cần được Chính phủ ra quyết định thành lập. Thành phố là đô thị lớn hơn thị xã, thị xã lớn hơn thị trấn và thị trấn lớn hơn phố huyện, thị tứ. Thành phố lại chia thành trực thuộc trung ương (coi như một tỉnh) hoặc trực thuộc tỉnh (coi ngang một quận, huyện). Thành phố trực thuộc trung ương hiện nay gồm có 5 thành phố, lại có 2 loại: đặc biệt và đô thị loại 1. Các thành phố thuộc tỉnh thì chia là đô thị từ loại 1 đến loại 3. Hiện Việt Nam có 5 thành phố trực thuộc trung ương: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Đà Nẵng, Hải Phòng. Trong đó Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh là đô thị loại đặc biệt, 3 đô thị còn lại là đô thị loại 1. Có 8 thành phố thuộc tỉnh là đô thị loại 1 gồm: Thái Nguyên (trung tâm vùng trung du và miền núi phía Bắc), Nam Định (trung tâm vùng Nam đồng bằng sông Hồng), Vinh và Huế (2 trung tâm của Bắc Trung Bộ), Đà Lạt và Buôn Ma Thuột (2 trung tâm của Tây Nguyên), Nha Trang và Quy Nhơn (2 trung tâm của Duyên hải Nam Trung Bộ). Các thị xã là đô thị loại 4, 5. Các thị trấn là đô thị loại 5. Đô thị loại 5 ở đồng bằng cần tập trung 4000 người và đạt mật độ 2000 người/km² trở lên. Ở miền núi tương ứng là 2000 và 1000 người/km² trở lên.

● *Câu hỏi dành cho bạn:* Đô thị bạn đang sống là đô thị thuộc loại nào?

● Kết quả Có phải sao có 5 cánh? (TTT 132)

Các ngôi sao có hình cầu như trái đất. Khi nhìn lên bầu trời chúng ta thấy các ngôi sao phát sáng và 5 cánh sao tượng trưng cho các tia sáng đang tỏa ra xung quanh.

TTT chúc mừng các bạn: *Nguyễn Đức Tuấn*, 5A2, TH Ngọc Sơn, Kiến An, **Hải Phòng**; *Nguyễn Tiểu Linh*, 5A, TH Ninh Xá, TP. Bắc Ninh, **Bắc Ninh**; *Nhóm bạn Trà My*, 5C, TH Ngô Đức Kế, Can Lộc, **Hà Tĩnh**; *Trần Văn Đức*, 6B, THCS thị trấn Bố Hạ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

TĐT



Rèn kĩ năng cảm thụ văn học qua các bài Tập đọc...

CÔ GIÁO LỚP EM

(SGK Tiếng Việt 2, tập 1)

Sáng nào em đến lớp

Cũng thấy cô đến rồi

Đáp lời "Chào cô ạ!"

Cô mỉm cười thật tươi.

Cô dạy em tập viết

Giò đưa thoảng hương nhài

Nắng ghé vào cửa lớp

Xem chúng em học bài.

Những lời cô giáo giảng

Ấm trang vở thơm tho

Yêu thương em ngấm mãi

Những điểm mười cô cho.

NGUYỄN XUÂN SANH

Trước hết, ta hãy xem hình ảnh cô giáo được khắc họa, được miêu tả như thế nào trong bài thơ qua cái nhìn của bạn học sinh nhỏ. Khổ thơ thứ nhất cho người đọc biết cô giáo rất chăm chỉ, tận tụy, thường đến lớp từ rất sớm và đón học sinh bằng tình cảm yêu thương. Cô đáp lại lời chào của học sinh bằng nụ cười vui trên gương mặt hiền hậu, khiến các cô cậu học trò nhỏ thấy ấm áp, tin yêu. Khổ thơ 2 tả hình ảnh cô giáo dạy học sinh tập viết. Cô nhẹ nhàng uốn nắn, hướng dẫn học sinh tập viết từng chữ, từng dòng. Thiên nhiên được nói tới ở khổ thơ này cũng nhẹ nhàng, dịu dàng: *Giò đưa thoảng hương nhài. Nắng ghé vào cửa lớp...* Thoảng nghĩa là lướt qua nhẹ nhàng, lúc cảm thấy lúc không. Tất cả đều phù hợp với tính cách, việc làm của cô giáo. Khổ thơ cuối cho thấy

những lời giảng của cô trên lớp rất dịu dàng, ấm áp, có sức truyền cảm mạnh mẽ, thấm thía đối với học sinh. Như vậy, hình ảnh cô giáo hiện lên trong bài thơ qua cái nhìn của bạn học sinh nhỏ là hình ảnh rất đẹp, rất lung linh, từ hình dáng đến những phẩm chất, từ nụ cười, gương mặt đến sự tận tụy, dịu dàng, nhân hậu...

Trong bài thơ, tác giả đã sử dụng các biện pháp nghệ thuật *nhân hóa* và *ẩn dụ*. Ở câu thơ: *Nắng ghé vào cửa lớp / Xem chúng em học bài*, "nắng" được miêu tả như một cậu bé hồn nhiên, tinh nghịch và thật thú vị, cậu lại còn ham học nữa chứ. Chả thế mà cậu lại "ghé" (ghé mắt) xem học bài, nghĩa là nghiêng đầu và đưa mắt nhìn qua song cửa sổ để xem các bạn học sinh nhỏ học bài. Nắng được coi như một người bạn gần gũi, thân thiết của các bạn học sinh nhỏ. Chi tiết này làm cho lời thơ thêm tự nhiên, sống động, hấp dẫn, phù hợp với tư duy, tình cảm của học sinh nhỏ. Bên cạnh đó, trong câu thơ: *Những lời cô giáo giảng / Ấm trang vở thơm tho*, tác giả sử dụng biện pháp tu từ *ẩn dụ*, lại là *ẩn dụ chuyển đổi cảm giác*. Từ *ấm* trong câu thơ trên cho ta biết những lời giảng của cô giáo rất dịu dàng, ấm áp, truyền cảm... đã làm *ấm* cả những trang vở của học sinh ghi chép lại những lời giảng ấy. Đồng thời tình cảm của cô giáo dành cho học sinh cũng làm *ấm* lòng những cô cậu học trò nhỏ. Biện pháp ẩn dụ này, cách nói này nhấn mạnh, diễn tả mối quan hệ gần gũi, sự gắn bó mật thiết giữa cô giáo và các em học sinh.

TS. LÊ HỮU TỈNH



Hình nhiều cạnh

9 hình nhiều cạnh đang ẩn trốn trong ô chữ này. Ai tinh mắt hãy tìm xem nhé!

● Kết quả Bong bóng thì chìm

CHẶN TRÊU (TTT 132)

Đáp án: Ai bảo chẵn trâu là khổ? Không, chẵn trâu **sướng** lắm chứ. Đầu đội nón mê như **lọng che**, tay cầm **cành tre** như roi ngựa, ngất nghiêng ngồi trên mình trâu, tai nghe chim **hót** véo von trên cành cây, mắt trông bướm lượn trên đám cỏ. Trong khoảng trời xanh, lá biếc, tôi với con trâu thành thời, vui thú, tưởng không có gì **sung sướng** cho cho bằng.

Các bạn được thưởng kỉ này: *Trần Thị Hương Ly*, 6A, THCS thị trấn Bồ Hạ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Nguyễn Ngọc Hà*, 4C, TH Văn Tự, Thường Tín, Hà Nội; *Tập thể lớp 4D*, TH Hà Tông Mục, Tùng Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh; *Tập thể lớp 5C*, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**.

THANH HUYỀN

D	G	G	J	F	H	V	J	H	G	A	A	G
E	F	C	T	R	I	A	N	G	L	E	G	V
C	H	D	Z	E	T	T	Y	O	S	C	C	P
A	F	E	T	C	H	T	H	F	Z	H	B	E
G	S	A	X	T	E	S	V	L	W	E	X	N
O	V	J	L	A	E	H	F	O	G	P	G	T
N	B	V	H	N	G	N	S	Z	D	T	B	A
M	F	A	L	G	A	O	S	E	A	A	S	G
H	D	G	S	L	H	N	N	N	H	G	G	O
F	S	T	R	E	H	A	F	G	W	O	S	N
C	G	K	K	A	E	G	A	E	T	N	S	G
K	O	C	T	A	G	O	N	F	H	A	V	E
D	G	R	H	S	A	N	E	U	Y	H	A	F

ĐINH THẾ HUY

(Bố là Đinh Hà Triều, GV. THPT Xuân Diệu, Tuy Phước, Bình Định)

● Kết quả Ô chữ Côn trùng (TTT 132)

Chủ Vườn rất bất ngờ khi nhận thấy cuộc sống hối hả không làm các bạn quên mất thế giới côn trùng nhỏ bé. Rất nhiều bạn tham gia giải ô chữ kỉ này. Đa số đều có đáp án đúng như sau:

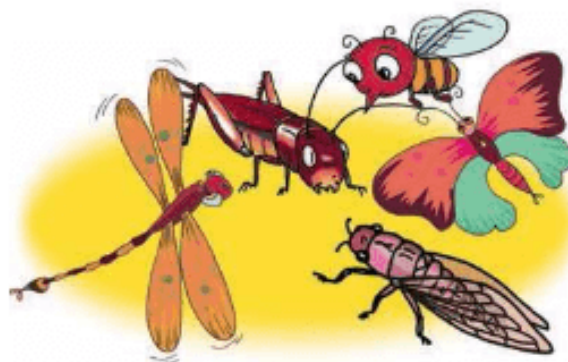
Hàng dọc: INSECT - côn trùng.

Hàng ngang (từ trên xuống): CICADA - ve sầu; ANT - kiến; LOCUST - châu chấu; BEE - ong; COCKROACH - gián; MANTIS - bọ ngựa.

Năm phần quà sẽ được gửi tới các bạn sau: *Vương Trần Thảo Ngọc*, 5D, TH Phú Lâm 1, Tiên Du, **Bắc Ninh**; *Đinh Bảo Ngọc*, 5A2, TH thị trấn Diêm Điền, Thái Thụy, **Thái Bình**; *Võ Thùy Dung*, 4A, TH Phúc Lộc, Can Lộc,

Hà Tĩnh; *Nguyễn Đỗ Thúy Quỳnh*, 5C, TH thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế, **Bắc Giang**; *Nguyễn Hà Trang*, 3A1, TH Quang Trung, Ngô Quyền, **Hải Phòng**.

Chủ Vườn





Bài 1. Tìm số $\overline{a,b}$ biết rằng:

$$a : b = \overline{a,b}.$$

NGUYỄN ĐỨC TẤN (TP. Hồ Chí Minh)

Bài 2. Cho hình thoi ABCD, biết $\frac{1}{3}$ độ

dài đường chéo AC là $\frac{1}{5}$ m, độ dài đường

chéo BD bằng $\frac{2}{3}$ độ dài đường chéo AC.

Hỏi hình thoi ABCD có diện tích là bao nhiêu đề-xi-mét vuông?

ĐỖ TRUNG HIỆU (Hà Nội)

Bài 3.

Bao nhiêu lượt chữ số?

Tố nhìn Tí nở nụ cười

Thi đua tớ, bạn ai người giỏi giang

Sách dầy nghìn lẻ tám trang

Đánh số thứ tự rõ ràng từng trang

Bao nhiêu lượt chữ số vàng?

Hãy cùng Tố, Tí chăm ngoan thi tài!

NGUYỄN THỊ MINH HỒNG

(GV. TH Dịch Vọng B, Cầu Giấy, Hà Nội)

Bài 4. Nhằm tính số huy chương các vận động viên giành được trong một đại hội thể thao, người ta nhận thấy số huy chương Vàng bé hơn 200 và là một số chia hết cho 5, cho 9 và chia cho 7 dư 5. Số huy chương Bạc bằng số huy chương Vàng cộng với $\frac{1}{2}$ số huy chương Đồng. Còn số huy chương Đồng bằng tổng số huy chương Vàng và Bạc. Hỏi có tất cả bao nhiêu huy chương trong đại hội đó?

TRẦN THỊ THU HOÀI

(GV. TH Hà Tông Mục, Can Lộc, Hà Tĩnh)

Bài 5. Có một số cái bánh và một số chiếc hộp. Nếu xếp vào mỗi hộp 15 cái bánh thì vừa đủ. Nếu bớt đi 1 hộp và mỗi hộp còn lại xếp 16 cái bánh cũng vừa đủ. Hỏi có bao nhiêu cái bánh?

TRƯƠNG CÔNG TIẾM

(Đội 11, Phú Tài, Thanh Giang, Thanh Miện, Hải Dương)

BÀI TOÁN XANH SỐ 9

Tài nguyên nước Việt Nam hiện có 800 tỉ mét khối nước mặt (hồ, ao, sông, suối), trong đó sông Hồng chiếm 15%, sông Mê Công chiếm 65%. Lượng nước mặt Việt Nam đến từ ngoài lãnh thổ là 504 tỉ mét khối. Hỏi:

a) Tổng lượng nước sông Hồng và sông Mê Công là bao nhiêu tỉ mét khối?

b) Lượng nước mặt Việt Nam đến từ ngoài lãnh thổ chiếm bao nhiêu phần trăm?

VKT (Hà Nội)

PHIẾU ĐĂNG KÍ
THAM DỰ CUỘC THI
GIẢI TOÁN QUA THƯ
NĂM HỌC
2011 - 2012

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Tổng biên tập: ThS. VŨ KIM THỦY

Thư kí tòa soạn: NGUYỄN XUÂN MAI

Ủy viên: NGUYỄN ANH, TRẦN THỊ KIM CƯỜNG, TS. PHẠM NGỌC ĐỊNH, ThS. VŨ VĂN DƯƠNG, PGS. TS. TRẦN DIỄN HIỂN, PGS. TS. ĐỖ TRUNG HIỆU, VŨ MAI HƯƠNG, PHAN THỊ HƯƠNG, TS. NGUYỄN ĐĂNG QUANG, NGUYỄN ĐỨC TẤN, ThS. LÊ TIẾN THÀNH, TRƯƠNG CÔNG THÀNH, PHẠM VĂN TRỌNG, ThS. LÊ HỒNG VÂN

Trưởng phòng Trị sự: TRỊNH ĐÌNH TÀI

Mĩ thuật: TRẦN NGỌC TRƯỜNG

Kĩ thuật vi tính: ĐỖ TRUNG KIÊN

Trị sự - Phát hành: TRỊNH THỊ TUYẾT TRANG, MẠC THANH HUYỀN, NGUYỄN HUYỀN THANH

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN: TẦNG 5, SỐ 361 ĐƯỜNG TRƯỞNG CHINH, QUẬN THANH XUÂN, HÀ NỘI.

Điện thoại (Tel): 04.35682701; **Điện sao (Fax):** 04.35682702. **Điện thư (E-mail):** toantuoitho@vnn.vn

Trang mạng (Website): <http://www.toantuoitho.vn>

Mã số: STTI134M11.

Giấy phép hoạt động báo chí: 31/GP-BVHTT ngày 23/01/2003 - Bộ Văn hóa và Thông tin.

In tại: Xi nghiệp Bản đồ I - Bộ Quốc phòng, Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội. In xong và nộp lưu chiểu tháng 12 năm 2011.

TRONG SỐ NÀY

● **Liên kết văn hóa với toán học**

Các kim tự tháp của Nam Mỹ

Trương Công Thành

● **Sai ở đâu? Sửa cho đúng!**

Có bản khoản gì không?

Đỗ Trung Hiệu

● **Giải toán thế nào?**

So sánh giá trị của biểu thức

Bùi Huy Hiếu

● **Đo trí thông minh**

Hình nào lạc loài?

Phạm Quỳnh

● **Giờ ra chơi**

Làm cây thông

Sơn Minh

● **Đố vui**

Bí quyết thắng cuộc

Nguyễn Đức Tấn

● **Truyện tranh TẠI SAO LẠI THẾ?**

Vụ trộm đồng hồ

4 Thu Hiền

14

● **Donald**

Ài tình mắt?

5 Dương Thị Hạnh

16

● **Toán tiêu dùng**

Giải bằng cách giả sử

8 Bình Nam Hà

20

● **Đến với tiếng Hán**

Bài 26. Sinh nhật của tôi

10 Nguyễn Vũ Loan

22

● **Bảng thông minh**

Bao nhiêu hình nhỏ

12 Vũ Kim Thủy

23

● **Thăm vườn tiếng Anh**

Ồ chữ Hình nhiều cạnh

13 Đình Thế Huy

26